Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

12

V.I. LÊ-NIN

TOÀN TẬP

TẬP
12
Tháng Ba 1908 - tháng Sáu 1909

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
Hà Nội - 2005

Những tác phẩm của V. I. Lê-nin trong tập này in theo bản dịch
của Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội

© Nhà xuất bản Tiến bộ, 1979

$\pi \frac{10102-745}{014(01)-79} 902-79 \quad 0101020000$

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam hành động là vấn đề có tính nguyên tắc đối với cách mạng Việt Nam; là bước phát triển về nhận thức và tư duy lý luận của Đảng ta trong công cuộc đổi mới, quyết tâm xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Những thành tựu mọi mặt do công cuộc đổi mới đất nước mang lại trong những năm qua thật đáng trân trọng và khích lệ, đồng thời đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân phải tiếp tục nghiên cứu, phát triển lý luận cách mạng khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin để giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Với tinh thần đó, việc tìm hiểu, nghiên cứu có hệ thống và vận dụng sáng tạo những tư tưởng, những tinh hoa của chủ nghĩa Mác - Lênin là vô cùng quan trọng và cấp thiết đối với chúng ta hiện nay.

Đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu lý luận của đông đảo bạn đọc, đặc biệt là của các nhà hoạch định chính sách, các nhà khoa học, các nhà nghiên cứu, giảng viên và sinh viên các trường đại học, nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Vlađimia Ilích Lênin (22-4-1870 - 22-4-2005), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia xuất bản bộ sách quý ***V. I. Lênin - Toàn tập*** gồm 55 tập và hai tập tra cứu.

Bộ sách *V. I. Lênin - Toàn tập* ra mắt bạn đọc lần này được xuất bản theo đúng nguyên bản của Bộ *V. I. Lênin - Toàn tập,* tiếng Việt, do Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, hợp tác với Nhà xuất bản Tiến bộ, Mátxcơva, xuất bản vào những năm 70-80 thế kỷ XX.

* *
*

Tập 12 của Bộ sách ***V. I. Lê-nin - Toàn tập*** bao gồm các tác phẩm được V. I. Lê-nin viết từ tháng Mười năm 1905 đến tháng Tư năm 1906, vào thời kỳ phát triển cao nhất của cuộc cách mạng dân chủ - tư sản lần thứ nhất ở Nga. Chiếm vị trí đáng kể trong tập này là những tác phẩm của Lênin nói về sự củng cố đảng vô sản và việc triển khai hoạt động của đảng trong những điều kiện mới, do cao trào cách mạng đề ra.

Nội dung những tác phẩm chính trong tập này được phân tích khá toàn diện trong phần *Lời tựa* in ở đầu sách, do Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin (Liên Xô) viết cho lần xuất bản bằng tiếng Việt.

Phần Phụ lục và các Bản chỉ dẫn (với những số trang tương ứng của phần nội dung trong tập) ở cuối sách được trình bày hết sức khoa học và chuẩn xác; đây là phần tra cứu rất bổ ích, góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề trong nội dung tác phẩm, giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn tư tưởng của V.I.Lênin.

Chú thích cuối trang bằng dấu (*) là của V.I.Lênin; chú thích bằng chữ số Ả rập ([1)]) là của Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Liên Xô (trước đây).

Hy vọng Bộ sách sẽ là tài liệu nghiên cứu và tham khảo bổ ích cho bạn đọc.

Tháng 7-2005
NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

LỜI TỰA

Tập 12 trong Toàn tập của V. I. Lê-nin gồm những tác phẩm viết từ tháng Mười 1905 đến tháng Tư 1906, vào thời kỳ phát triển cao nhất của cuộc cách mạng dân chủ – tư sản lần thứ nhất ở Nga.

Tiến trình cách mạng năm 1905 đã chứng thực tính chất đúng đắn và sức sống của chiến lược và sách lược bôn-sê-vích do Lê-nin vạch ra và được Đại hội III của đảng chấp nhận.

Mùa thu 1905, phong trào bãi công mạnh mẽ lan rộng ở các thành phố, những cuộc bãi công kinh tế chuyển thành những cuộc bãi công chính trị. Những cuộc biểu tình được tổ chức, những cuộc xung đột vũ trang của quần chúng cách mạng với cảnh sát xảy ra ngày càng nhiều hơn. Những cuộc khởi nghĩa của nông dân lan rộng. Phong trào nông dân có quy mô đặc biệt lớn ở vùng Pô-vôn-gi-ê, nhiều vùng U-cra-i-na, vùng Pri-ban-tích, Gru-di-a.

Sự kết hợp đấu tranh của công nhân với những hoạt động của nông dân làm chấn động quân đội Nga hoàng và hạm đội. Mùa thu 1905, đã xảy ra những làn sóng sôi sục cách mạng của binh lính ở Khác-cốp, Ki-ép, Min-xcơ, Ta-sken, Vô-rô-ne-giơ, Pơ-xcốp và những thành phố khác; những cuộc sôi sục ấy lan rộng đến cả những đơn vị quân đội ở Viễn Đông; những cuộc khởi nghĩa vũ trang của lính

thuỷ và binh lính đã xảy ra ở Crôn-stát, Xê-va-xtô-pôn.

Trong tháng Chín 1905 ở Mát-xcơ-va đã nổ ra cuộc bãi công chính trị được sự ủng hộ của công nhân Pê-téc-bua và của những trung tâm công nghiệp khác ở Nga. Lê-nin đã gọi những sự biến cách mạng ở Mát-xcơ-va là ánh chớp đầu tiên của cơn giông tố, soi sáng bãi chiến trường mới. Những sự biến ấy là sự mào đầu của cuộc bãi công chính trị tháng Mười toàn Nga. Trong khi xác định hướng đi lên của cách mạng Nga sau ngày 9 tháng Giêng 1905, Lê-nin đã viết: "Phong trào đã bắt đầu từ Pê-téc-bua, lan khắp các biên khu toàn nước Nga, nó đã động viên Ri-ga, Ba-lan, Ô-đét-xa, Cáp-ca-dơ, và hiện giờ ngọn lửa đã lan đến tận "trái tim" nước Nga rồi" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. II, tr. 439). Ngày 6 (19) tháng Mười, theo chỉ thị của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va, cuộc họp của đại biểu các tổ chức bôn-sê-vích thuộc các tuyến đường sắt Ca-dan, I-a-rô-xláp và Cuốc-xcơ đã quyết định đến ngày 7 (20) tháng Mười sẽ bắt đầu cuộc bãi công của ngành đường sắt. Ngày 10 (23) tháng Mười, Hội nghị toàn thành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga kêu gọi công nhân tổng bãi công và khởi nghĩa vũ trang. Cuộc bãi công đã nhanh chóng lan đến mọi trung tâm công nghiệp và biến thành cuộc bãi công toàn Nga. Nó đã trở thành hành động chính trị mạnh mẽ của giai cấp vô sản và diễn ra với khẩu hiệu: "Đả đảo chế độ chuyên chế! Cộng hoà dân chủ muôn năm!". Số người tham gia bãi công là hơn hai triệu người, trong đó có gần một triệu công nhân công nghiệp.

Cuộc tổng bãi công chính trị – cuộc tổng bãi công đã chỉ rõ sức mạnh của giai cấp vô sản là chiến sĩ tiên phong và người tổ chức cuộc đấu tranh toàn dân chống chế độ Nga hoàng - đã làm tê liệt chính phủ, buộc chính phủ phải nhượng bộ một cách vội vã và ngày 17 (30) tháng Mười 1905 phải ban hành Đạo dụ hứa hẹn với dân cư những

quyền tự do công dân, triệu tập Đu-ma lập pháp. Việc ban hành Đạo dụ là thắng lợi đầu tiên của cách mạng Nga, nhờ đó giai cấp vô sản đã giành cho mình và cho toàn dân dù chỉ trong một thời gian ngắn, quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội, lập nghiệp đoàn và những tổ chức hiệp hội khác của giai cấp công nhân, những quyền tự do mà trước đó ở Nga chưa từng thấy.

Cuộc tổng bãi công tháng Mười 1905 đã đưa giai cấp công nhân Nga tiến đến sát hình thức đấu tranh giai cấp cao nhất là khởi nghĩa vũ trang.

Lê-nin đã nhận được tin về cuộc tổng bãi công chính trị ở Nga khi Người ở Giơ-ne-vơ, nơi Người đã sống từ tháng Tư 1903 để tránh những cuộc truy nã của chính phủ Nga hoàng.

Trong bài báo "Cuộc bãi công chính trị toàn Nga", Lê-nin đánh giá cao hành động cách mạng của giai cấp vô sản vào những ngày tháng Mười 1905, gọi đó là "một trong những cuộc nội chiến vĩ đại nhất, những cuộc chiến tranh giành tự do, những cuộc chiến tranh mà nhân loại chưa hề trải qua" (xem tập này, tr. 1). Người rút ra kết luận quan trọng nhất là cuộc bãi công chính trị toàn Nga đã chứng thực một cách hùng hồn sách lược của đảng, đã chứng tỏ ý nghĩa của cuộc bãi công chính trị có tính chất quần chúng trong việc chuẩn bị và chuyển sang khởi nghĩa vũ trang. Lê-nin kêu gọi giai cấp vô sản tiến tới một cuộc đấu tranh mới, rộng hơn nữa, ngoan cường hơn nữa, để cho quân thù không thể tỉnh lại.

Cuộc bãi công chính trị toàn Nga đã làm cho thắng lợi của cách mạng đến gần, "buộc kẻ thù phải giãy giụa trong cơn hấp hối khủng khiếp của nó" (tr. 5). Tuy nhiên, Lê-nin đã chỉ rõ rằng cách mạng chưa đủ sức mạnh để giáng một đòn quyết định vào chế độ chuyên chế, mà chế độ chuyên chế cũng không còn đủ sức mạnh để công khai chống phá cách mạng. Trong những bài báo của Người viết vào thời

kỳ này, Lê-nin phân tích về một sự cân bằng nào đó đã xác lập ở trong nước giữa các lực lượng giai cấp, một sự cân bằng không tránh khỏi làm cho chính quyền bối rối, và Người kêu gọi công nhân và nông dân Nga không tin vào "hiến pháp" trên giấy dưới hình thức Đạo dụ của Nga hoàng, tiếp tục đấu tranh cho đến khi chế độ Nga hoàng bị lật đổ.

Đánh giá tình hình trong nước do kết quả của cuộc bãi công chính trị toàn Nga tạo ra, Lê-nin đã viết: "Toàn quốc đã nín lặng trước giờ bão táp" (tr. 33). Trước mắt giai cấp vô sản là nhiệm vụ mở rộng và củng cố cơ sở cách mạng, làm cho cơ sở cách mạng đó lan rộng về nông thôn và phấn đấu làm cho quân đội hoàn toàn ngả về phía nhân dân. Lê-nin nhấn mạnh rằng không có sự liên minh chặt chẽ giữa giai cấp vô sản và nông dân, không có sự đoàn kết chiến đấu của tất cả những người dân chủ cách mạng thì không thể có thắng lợi hoàn toàn của cách mạng Nga. Điều đó thể hiện nghệ thuật của nhà chiến lược chính trị đã chứng minh sự cần thiết phải đoàn kết các lực lượng xã hội khác nhau ở trong nước thành một phe thống nhất đấu tranh chống kẻ thù chung.

Ngay từ trước khi cuộc cách mạng năm 1905 nổ ra, Lê-nin đã giải thích cho quần chúng thấy rằng chỉ có thể dùng khởi nghĩa vũ trang mới lật đổ được chế độ Nga hoàng, và sau ngày 9 tháng Giêng 1905, Người nêu ra việc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, coi đó là một nhiệm vụ cụ thể – thực tiễn. Tuân theo những chỉ thị của Lê-nin, Đại hội III của đảng, trong những nghị quyết của mình về khởi nghĩa vũ trang, đã đề ra cho mọi tổ chức của đảng trách nhiệm phải giải thích cho giai cấp vô sản không những về ý nghĩa chính trị, mà cả về mặt tổ chức – thực tiễn của cuộc khởi nghĩa sắp tới, về vai trò của những cuộc bãi công chính trị của quần chúng, những cuộc bãi công có thể có ý nghĩa quan trọng ở giai đoạn đầu và cả trong tiến trình cuộc khởi nghĩa.

Tháng Mười một 1905 Lê-nin đã trở về Pê-téc-bua và trực tiếp tham gia vào cuộc cách mạng, hướng công tác của đảng bôn-sê-vích vào việc lãnh đạo quần chúng và chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Lê-nin đã chỉ đạo công việc của Ban chấp hành trung ương và tờ "Đời sống mới", tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp ra hàng ngày; Người đã tham dự các phiên họp của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, phát biểu ý kiến tại các cuộc hội nghị, hội nghị đại biểu và những cuộc hội họp của đảng ở Pê-téc-bua và Mát-xcơ-va, gặp gỡ các cán bộ đảng. Những người bôn-sê-vích, dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, đã kiên trì chuẩn bị một cách có hệ thống cuộc khởi nghĩa vũ trang. Lê-nin đã đề ra cho đảng nhiệm vụ thành lập những tổ chức chiến đấu và quân đội cách mạng.

Hội nghị của những người bôn-sê-vích Mát-xcơ-va, họp vào ngày 5 (18) tháng Chạp 1905, biểu thị ý chí của công nhân, đã quyết định tuyên bố bãi công và bắt đầu cuộc đấu tranh vũ trang. Theo lời kêu gọi của Xô-viết Mát-xcơ-va, ngày 7 (20) tháng Chạp cuộc tổng bãi công đã bắt đầu và đã chuyển thành khởi nghĩa vũ trang. Mới hai ngày đầu ở Mát-xcơ-va, hơn 150 nghìn người đã bãi công. Những trận đánh ác liệt đã diễn ra ở các quận Pre-xnha, Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê, ở khu vực tuyến đường sắt Ca-dan và những quận khác. Cuộc chiến đấu quên mình của công nhân đã kéo dài 9 ngày. Đặc biệt là những trận đánh ngoan cường của những người bảo vệ Pre-xnha.

Cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp ở Mát-xcơ-va đã được sự hưởng ứng nhiệt liệt ở nhiều thành phố trong nước và có ảnh hưởng to lớn đến sự phát triển ý thức giác ngộ cách mạng của giai cấp vô sản Nga và của toàn thể nhân dân. Trong tháng Chạp 1905 và tháng Giêng 1906, những cuộc khởi nghĩa đã nổ ra ở U-cra-i-na, U-ran, Xi-bi-ri. Cuộc đấu tranh vũ trang đã đạt tới quy mô lớn ở Ba-lan, Pri-ban-tích, Da-cáp-ca-dơ, Phần-lan. Mặc dù công nhân đã thể hiện chủ nghĩa anh hùng và sự chống cự ngoan

cường, song chính phủ Nga hoàng, với một sự hung ác chưa từng thấy, đã trấn áp được các cuộc khởi nghĩa này.

Lê-nin đã đánh giá những sự biến tháng Chạp trong nước là đỉnh cao nhất của quá trình phát triển cách mạng. Như Lê-nin đã nhận xét, những sự biến đó là phong trào vĩ đại nhất của giai cấp vô sản sau Công xã Pa-ri năm 1871 và có ý nghĩa lịch sử và quốc tế to lớn. V. I. Lê-nin đã nhiều lần trở lại nghiên cứu kinh nghiệm các cuộc khởi nghĩa đó và muốn làm cho kinh nghiệm đó trở thành tài sản của quần chúng. Năm 1906 Người viết bài báo "Những bài học của cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va", trong đó đã phân tích tỉ mỉ những nguyên nhân thất bại của cuộc khởi nghĩa và đã lập luận cho sách lược tiến công. Trái với cách đánh giá đầu hàng chủ nghĩa và hèn nhát của bọn men-sê-vích qua lời tuyên bố của Plê-kha-nốp: "đáng lẽ không nên cầm vũ khí", Lê-nin đã nhấn mạnh rằng cần phải cầm vũ khí một cách kiên quyết hơn để giành lấy thắng lợi. Trong bài báo đó, Lê-nin đã phát triển học thuyết mác-xít về khởi nghĩa, đã rút ra những kết luận quan trọng nhất mà những người bôn-sê-vích đã dựa vào trong cuộc đấu tranh sau này để giành thắng lợi cho cách mạng. Xác định ý nghĩa của cuộc khởi nghĩa tháng Chạp, Lê-nin đã viết hồi năm 1920: "Sau tháng Chạp, nhân dân không còn ở trong tình trạng đó nữa. Họ đã biến đổi. Họ đã qua trận thử lửa đầu tiên. Họ đã được tôi luyện trong cuộc khởi nghĩa. Họ đã đào tạo đội ngũ những chiến sĩ đã chiến thắng trong năm 1917" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 42, tr. 247). Tuy bị thất bại trong cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng, giai cấp công nhân đã không hề bị đánh bại. Giai cấp công nhân đã đoàn kết được mọi lực lượng cách mạng của nhân dân trong chiến đấu, không bị mất tinh thần do cuộc rút lui. Lần đầu tiên trong lịch sử nước Nga, giai cấp vô sản đã chỉ cho quần chúng thấy khả năng và sự cần thiết phải đấu tranh đến cùng.

Trong những ngày bãi công chính trị toàn Nga và khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp 1905, đã xuất hiện một cách rõ ràng và rành mạch hai đường lối: đường lối mác-xít cách mạng của giai cấp vô sản do những người bôn-sê-vích lãnh đạo, và đường lối của giai cấp tư sản tự do, mà về thực chất, đã được bọn men-sê-vích ủng hộ.

Lê-nin đã tin tưởng sâu sắc vào sức mạnh vô tận của giai cấp vô sản, một giai cấp có khả năng đưa cách mạng dân chủ – tư sản ở Nga tới thắng lợi cuối cùng, tập hợp chung quanh mình hàng triệu quần chúng nông dân. Trong những bài báo "Những tổng kết bước đầu về sự phân nhóm chính trị", "Thắng lợi đầu tiên của cách mạng", "Giữa hai trận chiến đấu", "Tình hình hiện nay của nước Nga và sách lược của đảng công nhân", "Cách mạng Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản", trong cuốn "Thắng lợi của phái dân chủ – lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân" và trong những tác phẩm khác, Lê-nin đã phân tích sâu sắc tiến trình cách mạng Nga trong những ngày tổng bãi công và khởi nghĩa vũ trang, chỉ rõ tương quan lực lượng các giai cấp trong nước và vạch rõ ý nghĩa lịch sử của những trận chiến đấu hồi tháng Mười – tháng Chạp của giai cấp vô sản Nga.

Lê-nin đã chỉ rằng so với những cuộc cách mạng tư sản thế kỷ XVIII và XIX ở các nước Tây Âu, cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất có đặc điểm là những hình thức và những thủ đoạn đấu tranh của công nhân và nông dân thì cực kỳ phong phú. Vào thời kỳ bão táp của phong trào cách mạng, giai cấp công nhân Nga đã đề xuất những hình thức đấu tranh mới biểu hiện trong sự kết hợp bãi công chính trị của quần chúng với khởi nghĩa. Như Lê-nin đã chỉ rõ, lần đầu tiên trong lịch sử, bãi công chính trị của quần chúng đã trở thành thủ đoạn đấu tranh chủ yếu của giai cấp vô sản, làm cho cách mạng ở Nga có quy mô lớn hơn và có những nét đặc trưng.

Cách mạng Nga năm 1905 là cách mạng vô sản không phải chỉ với ý nghĩa là giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo, là đội tiên phong của phong trào, "mà còn là vì công cụ đấu tranh đặc biệt của giai cấp vô sản, tức bãi công, là đòn bẩy chủ yếu để làm cho quần chúng nổi dậy, là hiện tượng đặc biệt nhất trong cao trào có dạng sóng của các biến cố có tính chất quyết định", như Lê-nin đã viết (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 311).

Cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất đã mở đầu cho giai đoạn mới trong phong trào công nhân quốc tế và có ảnh hưởng to lớn đến sự phát triển của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trong các nước thuộc địa và phụ thuộc. Cuộc đấu tranh anh dũng của công nhân và nông dân Nga đã được sự đồng tình nhiệt liệt và sự ủng hộ của giai cấp vô sản các nước châu Âu và châu Mỹ. Tiếp theo sau cách mạng Nga, những cuộc cách mạng đã nổ ra ở các nước châu Á. Thời đại những cuộc chấn động chính trị sâu sắc nhất và những trận chiến đấu cách mạng đã bắt đầu. Cách mạng năm 1905 đã chỉ rõ rằng trung tâm của phong trào cách mạng thế giới đã chuyển sang Nga, và giai cấp vô sản Nga anh hùng đã trở thành đội tiên phong của giai cấp vô sản cách mạng toàn thế giới. Kinh nghiệm cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất đã xác nhận luận điểm hết sức quan trọng của chủ nghĩa Mác-Lê-nin cho rằng giai cấp vô sản là chiến sĩ tiên phong nhất và triệt để nhất đấu tranh cho dân chủ, cho chủ nghĩa xã hội.

Trong thời kỳ bão táp của phong trào cách mạng, khi cách mạng ở Nga đã tiến lên với tốc độ phi thường, nhờ sáng kiến của quần chúng nhân dân, ở những trung tâm công nghiệp lớn trong nước (Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, I-va-nô-vô-Vô-dơ-nê-xen-xcơ, Tve, Cô-xtơ-rô-ma, Lu-gan-xcơ, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Xa-ra-tốp, Rô-xtốp trên sông Đôn, Ki-ép, Ô-đét-xa, Ba-cu, Cra-xnôi-ác-xcơ và những thành phố và các trị trấn công nhân khác) đã xuất hiện những Xô-viết đại

biểu công nhân, mà ngay từ khi bắt đầu hoạt động, các Xô-viết ấy đã có uy tín lớn trong quần chúng. Bên cạnh những Xô-viết đại biểu công nhân, đã xuất hiện những Xô-viết đại biểu của binh lính, của công nhân đường sắt, của nông dân. Các Xô-viết ấy đã được nhân dân cách mạng thành lập và hoạt động với tư cách là chính quyền, tịch thu các nhà in, bắt những tên cảnh sát đã ngăn cản nhân dân thực hiện những quyền hạn của mình, tịch thu tiền bạc của chính phủ cũ và sử dụng số tiền ấy vào các nhu cầu của các Xô-viết. Các Xô-viết đã ban hành những quyết định, quy chế, lệnh, đã tự ý thi hành chế độ ngày làm việc 8 giờ và những quyền tự do dân chủ. Sự xuất hiện của các Xô-viết là do những nhu cầu đấu tranh cách mạng của giai cấp công nhân; những cuộc bãi công quần chúng và các cuộc khởi nghĩa vũ trang đã đề ra trong chương trình nghị sự vấn đề chính quyền cách mạng.

Lê-nin viết: "Những Xô-viết đại biểu công nhân là *những cơ quan đấu tranh trực tiếp của quần chúng*. Chúng đã xuất hiện với tư cách là những cơ quan của cuộc đấu tranh *bãi công*. Do sự cần thiết thúc đẩy, chúng nhanh chóng trở thành những cơ quan đấu tranh *cách mạng chung* chống lại chính phủ. Do những sự biến phát triển và do bãi công chuyển thành khởi nghĩa, chúng *nhất định* biến thành *những cơ quan khởi nghĩa*" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 320).

Qua kinh nghiệm hoạt động của những Xô-viết đại biểu công nhân đầu tiên, Lê-nin đã vạch rõ tiền đồ lịch sử vĩ đại của chúng, đã sáng suốt nhìn thấy những Xô-viết ấy là những cơ quan lãnh đạo cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và của tất cả những người lao động đoàn kết chung quanh giai cấp vô sản để tiến hành cuộc đấu tranh chung giành thắng lợi cho cách mạng.

Tập này có những bài báo "Những nhiệm vụ của chúng ta và Xô-viết đại biểu công nhân", "Chế độ chuyên chế đang

hấp hối và những cơ quan mới của chính quyền nhân dân", cuốn "Thắng lợi của phái dân chủ – lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân" và những tác phẩm khác, trong đó Lê-nin đã nghiên cứu, về mặt lý luận, vấn đề các Xô-viết với tư cách là những cơ quan chính quyền nhân dân, vạch rõ bản chất của các Xô-viết và nhiệm vụ của chúng. Trong việc xác định vai trò của các Xô-viết vào thời điểm xuất hiện của các Xô-viết đó, thiên tài của Lê-nin – vĩ nhân của khoa học đã làm phong phú tư tưởng mác-xít về chuyên chính vô sản bằng kinh nghiệm của cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất - đã thể hiện đặc biệt rõ ràng.

Trước khi có bài báo của Lê-nin "Những nhiệm vụ của chúng ta và Xô-viết đại biểu công nhân", vấn đề ý nghĩa và vai trò của các Xô-viết đại biểu công nhân và thái độ của đảng vô sản đối với các Xô-viết ấy chưa được giải quyết đúng đắn. Trong khi lấy khẩu hiệu "cơ quan tự quản cách mạng" để thay thế khẩu hiệu khởi nghĩa vũ trang và việc thành lập chính quyền cách mạng trung ương, bọn men-sê-vích đã quan niệm rằng Xô-viết chỉ là cơ quan tự quản địa phương hoặc là các uỷ ban bãi công.

Vạch trần những quan điểm cơ hội chủ nghĩa của bọn men-sê-vích đối với vai trò của các Xô-viết, trong bài báo của mình, Lê-nin nhìn nhận các Xô-viết là những cơ quan khởi nghĩa, là chính quyền cách mạng, dân chủ nhất, có khả năng tập hợp các lực lượng cách mạng trong nước và trở thành người đại biểu chân chính cho ý chí nhân dân. Trong chương trình hoạt động của chính quyền này, như Lê-nin đã chỉ rõ, "việc đặt lên hàng đầu phải là thực hiện đầy đủ tự do chính trị… Xoá bỏ mọi đạo luật hạn chế tự do ngôn luận, tín ngưỡng, hội họp, xuất bản, lập hội, bãi công, thủ tiêu tất cả các cơ quan hạn chế những tự do ấy" (xem tập này, tr. 80). Đồng thời, Lê-nin đã nhấn mạnh rằng phải xem Xô-viết đại biểu công nhân là mầm mống của chính quyền mới; Người cho rằng Xô-viết Pê-téc-bua phải tự tuyên

bố là chính phủ cách mạng lâm thời toàn Nga hoặc phải thành lập một chính phủ như vậy.

Lê-nin đề ra một giải pháp rành mạch và rõ ràng cho vấn đề về quan hệ giữa đảng và các Xô-viết. Đảng phải lãnh đạo các Xô-viết như Lê-nin đã nói. Đảng phải trực tiếp tham gia các Xô-viết, "…để truyền bá một cách không ngừng và không mệt mỏi thế giới quan *duy nhất* triệt để, duy nhất thực sự vô sản – *chủ nghĩa Mác*" (tr. 75).

Dựa vào kinh nghiệm của các Xô-viết năm 1905, Lê-nin sau này đã nghiên cứu học thuyết về các Xô-viết như là về hình thức nhà nước của chuyên chính vô sản.

Trong cuốn "Thắng lợi của phái dân chủ – lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân" nhằm tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của giai cấp vô sản Nga hồi tháng Mười – tháng Chạp 1905 và vạch trần bản chất phản cách mạng của đảng chủ chốt của giai cấp tư sản quân chủ – tự do chủ nghĩa, Lê-nin đưa ra quan điểm mác-xít về ý nghĩa của cách mạng và phê phán quan điểm của bọn dân chủ – lập hiến đối với sự phát triển của xã hội. Bọn dân chủ – lập hiến muốn làm cho công nhân và nông dân chịu ảnh hưởng của mình, không để lật đổ chế độ chuyên chế, và chúng đã thực hành chính sách hai mặt, vừa kết hợp "tự do nhân dân" với phản cách mạng, nghĩa là tự do của chế độ chuyên chế nô dịch nhân dân. Lê-nin đã vạch trần tính chất đạo đức giả và hoạt đầu chính trị của đảng tư sản này, gọi bọn dân chủ – lập hiến là "những con giun mả của cách mạng", mà công việc có ích của những con giun này chỉ là làm phân bón tốt cho ruộng đất. Lê-nin đã chỉ rõ vai trò sáng tạo của nhân dân trong cách mạng, vai trò này thể hiện trong việc giành tự do chính trị bằng cách đoạt lấy, một cách tự ý, trong việc thành lập những cơ quan chính quyền mới – các Xô-viết đại biểu của công nhân, của binh lính, của công nhân đường sắt, của nông dân, mà luật pháp chưa đặt ra; trong việc nhân dân dùng bạo lực chống lại những kẻ đã dùng bạo

lực với nhân dân. Trong tác phẩm này, Lê-nin vạch trần bọn dân chủ – lập hiến là những kẻ đã xuyên tạc khái niệm chuyên chính, nhằm hạ thấp cuộc đấu tranh cách mạng. Người đã đưa ra khái niệm thật sự khoa học về chuyên chính, chỉ rõ sự khác nhau cơ bản giữa chuyên chính tư sản, tức là chuyên chính của thiểu số đối với đa số, với chuyên chính của tuyệt đại đa số nhân dân đối với một nhúm những kẻ hung bạo, cướp bóc và tiếm đoạt chính quyền nhân dân. Các Xô-viết là chính quyền của công nhân và nông dân, là chuyên chính của tuyệt đại đa số, chính quyền ấy có thể và đã đứng vững chỉ hoàn toàn nhờ ở sự tín nhiệm của quảng đại quần chúng được lôi cuốn tham gia chính quyền một cách rộng rãi nhất. Các Xô-viết đại biểu công nhân là mầm mống của chuyên chính của nhân dân cách mạng, của tuyệt đại đa số đối với thiểu số, là chính quyền công khai đối với tất cả mọi người, làm mọi việc một cách công khai trước quần chúng. Vai trò lịch sử quan trọng nhất của các Xô-viết là ở chỗ đó.

Cuộc sống đã chứng thực tất cả sự sâu sắc trong sự đánh giá của Lê-nin về các Xô-viết, tiền thân của Chính quyền xô-viết được giai cấp vô sản lập ra dưới sự lãnh đạo của đảng bôn-sê-vích vào năm 1917.

Trong các bài báo "Chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản", "Giai cấp vô sản và nông dân", "Tình hình hiện nay của nước Nga và sách lược của đảng công nhân", "Cách mạng Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản", trong cuốn "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân", cũng như trong đề cương bài "Những giai đoạn, phương hướng và triển vọng của cách mạng" và trong những tác phẩm khác in trong tập này, Lê-nin vạch ra con đường tiếp tục phát triển của cách mạng trong nước, con đường chuyển biến cách mạng dân chủ – tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong các tác phẩm đó Người đã đánh giá toàn diện và trên tinh thần mác-xít về giai cấp nông dân

cách mạng, người bạn đồng minh của giai cấp công nhân trong cách mạng, và đã đánh giá phong trào nông dân ở các giai đoạn khác nhau của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản.

Chiếm vị trí đáng kể trong tập này là những tác phẩm của Lê-nin nói về sự củng cố đảng vô sản và triển khai hoạt động của đảng trong những điều kiện mới, do cao trào cách mạng đẻ ra.

Trong bài "Về việc cải tổ đảng", Lê-nin nêu nhiệm vụ mạnh dạn tổ chức lại công tác đảng trên cơ sở sử dụng rộng rãi những khả năng hợp pháp đã giành được trong thời kỳ tổng bãi công chính trị hồi tháng Mười 1905. Người đề nghị mạnh dạn đưa vào hàng ngũ đảng những đảng viên mới, trước hết xuất thân từ công nhân, thực hiện chế độ bầu cử các cơ quan của đảng, thiết lập những cơ quan hợp pháp và nửa hợp pháp của đảng và mạng lưới những tổ chức thuộc các cơ quan ấy. Một sự cải tổ như thế đối với hoạt động của đảng đã phát huy được sáng kiến của các đảng viên, tạo khả năng công khai liên hệ với quần chúng, trình bày cương lĩnh hành động của đảng và đấu tranh thực hiện cương lĩnh ấy. Công tác cải tổ ấy được sự ủng hộ nhất trí của các đảng viên và lôi cuốn được đông đảo những người tích cực tán thành sách lược và cương lĩnh của đảng bôn-sê-vích. Đảng đã được bổ sung bằng những công nhân tiền phong ưu tú nhất, và từ chỗ là một liên minh những tiểu tổ bí mật – thực trạng của đảng vào hồi mùa xuân 1905 – thì đến mùa thu cũng năm ấy, - như Lê-nin đã chỉ rõ, - đảng "đã trở thành đảng của *hàng triệu* người vô sản" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 145). Trên thực tế nguyên tắc tập trung dân chủ đã bắt đầu được thực hiện.

Bài của Lê-nin "Về việc cải tổ đảng" đã được lấy làm cơ sở cho bản nghị quyết cùng tên như thế, được Hội nghị I của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, họp ở Tam-méc-

pho hồi tháng Chạp 1905 dưới sự lãnh đạo của Lê-nin, thông qua. Hội nghị cũng đã ra nghị quyết về việc khôi phục sự thống nhất của đảng, vì đảng trên thực tế đã bị chia thành hai đảng, và đã uỷ nhiệm cho Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga triệu tập đại hội đảng.

Vào thời kỳ đó việc thống nhất tất cả những công nhân dân chủ – xã hội vào trong một đảng thực sự mác-xít và tập trung là nhiệm vụ nóng hổi nhất và có ý nghĩa to lớn đối với cuộc đấu tranh có kết quả vì thắng lợi của cách mạng. Nguyện vọng thống nhất, ý muốn phối hợp hành động trong các hoạt động cách mạng, đã biểu hiện đặc biệt rõ rệt trong các tổ chức cơ sở, trong công nhân. Sự tồn tại ở các địa phương những tổ chức bôn-sê-vích và men-sê-vích riêng rẽ đã gây nên sự bất bình trong công nhân. Do kinh nghiệm bản thân, quần chúng đảng viên đã thấy rõ thái độ phản bội của bọn men-sê-vích và hiểu rõ rằng những người bôn-sê-vích là những người đại diện duy nhất cho lợi ích của giai cấp công nhân.

Những tác phẩm nói về Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga được in trong tập này chỉ cho chúng ta thấy Lê-nin đã đấu tranh với một sự kiên trì và tính nguyên tắc như thế nào cho sự củng cố đảng vô sản, đồng thời vạch trần hoạt động bè phái của bọn men-sê-vích.

Những bài báo của Lê-nin "Cách mạng Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản", "Cương lĩnh hành động sách lược trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga", cuốn sách "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân", được viết ngay trước ngày khai mạc Đại hội IV (Đại hội thống nhất), đã vạch rõ lập trường của đảng bôn-sê-vích về vấn đề thống nhất với phái men-sê-vích. Lê-nin cho rằng một sự thống nhất như vậy chỉ có thể được thực hiện trên cơ sở tính nguyên tắc, trên nền tảng chủ

nghĩa Mác cách mạng, trên cơ sở sự đánh giá bôn-sê-vích về cách mạng, về chiến lược và sách lược bôn-sê-vích trong cách mạng. Những tác phẩm này của Lê-nin và đặc biệt là tác phẩm "Cương lĩnh hành động sách lược trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga" bao gồm những dự thảo nghị quyết của những người bôn-sê-vích, đã vạch rõ những quan điểm của đảng về mọi vấn đề cơ bản của cách mạng Nga: về những triển vọng của cách mạng, về khởi nghĩa vũ trang, về chính phủ cách mạng lâm thời, về các Xô-viết đại biểu công nhân, về thái độ đối với các đảng tư sản và Đu-ma nhà nước, về thái độ đối với các đảng dân chủ – xã hội dân tộc và công đoàn, và về các vấn đề tổ chức. Các tác phẩm ấy cũng đã xác định những nhiệm vụ trước mắt của đảng vô sản.

Đại hội IV (Đại hội thống nhất) đã họp vào tháng Tư 1906 ở Xtốc-khôn. Đại hội đã thông qua công thức của Lê-nin về tiết thứ nhất của điều lệ, như vậy là đã vứt bỏ công thức cơ hội chủ nghĩa của Mác-tốp. Lần đầu tiên, công thức bôn-sê-vích về nguyên tắc tập trung dân chủ được đưa vào điều lệ. Đại hội đã ra nghị quyết về việc thống nhất với các đảng dân chủ – xã hội Ba-lan và Lát-vi-a, và thông qua cả dự thảo những điều kiện thống nhất phái Bun với Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, nhưng trong một nghị quyết đặc biệt, đại hội đã phản đối kịch liệt việc tổ chức giai cấp vô sản căn cứ theo dân tộc. Sự hợp nhất các đảng dân chủ – xã hội dân tộc ở Nga vào Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga là một trong những thành tựu to lớn của Đại hội IV.

Đại hội đã cho thấy những bất đồng sâu sắc có tính nguyên tắc giữa những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích về mọi vấn đề cơ bản của cách mạng Nga và chỉ thực hiện được sự thống nhất hai phái ấy một cách hình thức thôi.

Những lời phát biểu của Lê-nin tại Đại hội IV cũng như

"Thư của các đại biểu – trước thuộc phái "bôn-sê-vích" – tham dự Đại hội thống nhất gửi toàn đảng" và "Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga", được viết sau đại hội, đã vạch trần sách lược cơ hội chủ nghĩa của bọn men-sê-vích và bảo vệ những tư tưởng về bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản.

Bọn men-sê-vích đã phủ nhận vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân trong cuộc cách mạng đã được triển khai, họ đã tìm cách hướng cách mạng đi chệch đường và chuyển cách mạng sang con đường đấu tranh nghị trường. Họ đã đóng vai trò những người truyền dẫn ảnh hưởng tư sản vào giai cấp công nhân.

Lê-nin, những người bôn-sê-vích đã đấu tranh kiên trì chống những ảo tưởng lập hiến, chống những lời hứa hẹn giả dối của chính phủ chuyên chế và những mưu đồ của nó định hướng nhân dân cách mạng vào con đường "hiến pháp" của Nga hoàng.

V. I. Lê-nin cho rằng vấn đề thái độ đối với những ảo tưởng lập hiến là một vấn đề mà qua đó có thể phân biệt dễ nhất kẻ cơ hội chủ nghĩa với người tán thành phát triển hơn nữa cách mạng. Trong các bài báo viết vào tháng Giêng – tháng Hai 1906: "Có nên tẩy chay Đu-ma nhà nước không?", "Đu-ma nhà nước và sách lược của Đảng dân chủ – xã hội", "Tình hình hiện nay của nước Nga và sách lược của đảng công nhân", và trong những tác phẩm khác được in trong tập này, Lê-nin đã luận chứng về sự cần thiết phải tích cực tẩy chay Đu-ma nhà nước. Lê-nin đã bảo vệ sách lược bôn-sê-vích ngay tại Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga.

Những tác phẩm của Lê-nin "Giai cấp vô sản và nông dân", "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân", những lời phát biểu tại Đại hội IV của đảng về vấn đề ruộng đất và những tài liệu khác đã chỉ rõ cuộc đấu tranh của Lê-nin cho một cương lĩnh ruộng đất mác-xít cách mạng.

Sự nghiên cứu lý luận của Lê-nin về vấn đề ruộng đất là một bộ phận cấu thành của cuộc đấu tranh của đảng bôn-sê-vích để tranh thủ giai cấp nông dân với tư cách là bạn đồng minh của giai cấp vô sản trong cách mạng, và sự nghiên cứu ấy gắn chặt với học thuyết về quá trình phát triển của cách mạng dân chủ – tư sản thành cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Vấn đề thái độ của Đảng dân chủ – xã hội đối với phong trào nông dân, - Lê-nin viết trong bài "Giai cấp vô sản và nông dân", - luôn luôn là vấn đề thiết yếu trong việc xác định cương lĩnh và sách lược. Lê-nin cho rằng tiến trình và kết quả của cách mạng Nga tuỳ thuộc vào sự phát triển của trình độ giác ngộ của nông dân.

Vấn đề ruộng đất là một trong những vấn đề chủ yếu tại Đại hội IV của đảng. Lê-nin đã đọc báo cáo về vấn đề này.

Những yêu sách thực tiễn trong dự thảo cương lĩnh ruộng đất bôn-sê-vích, do Lê-nin đề ra, đã quy định việc thành lập các uỷ ban nông dân, tịch thu tất cả ruộng đất của địa chủ, của giáo hội, của tu viện, của hoàng tộc, của nhà nước và những ruộng đất khác để chuyển giao cho nông dân; tiếp theo là việc quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất, việc quốc hữu hoá giúp cho giai cấp vô sản dễ dàng thực hiện – trong sự liên minh với bần nông – bước chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cương lĩnh ruộng đất của những người bôn-sê-vích đã kêu gọi nông dân đứng lên làm cách mạng chống lại bọn địa chủ, thủ tiêu mọi tàn tích của chế độ nông nô.

Cương lĩnh ruộng đất men-sê-vích thì ngược lại, nó nhằm đi đến kết cục nửa vời của cách mạng và, về thực chất, đó là một cương lĩnh thoả hiệp. Theo cương lĩnh này, ruộng đất của địa chủ phải được chuyển giao cho các hội đồng hương chính, còn nông dân thì được quyền thuê ruộng đất này.

Lê-nin đã vạch rõ tính chất hoàn toàn không có căn cứ của cương lĩnh men-sê-vích chủ trương địa phương công hữu hóa ruộng đất, và coi cương lĩnh này là có hại cho cách mạng và là "lời hô hào giải quyết vấn đề không phải bằng biện pháp khởi nghĩa, mà là bằng một cuộc thương lượng với bọn địa chủ, với cái chính quyền trung ương phản động…" (xem tập này, tr. 311).

Do tình hình có một số tổ chức bôn-sê-vích bị tan vỡ trong và sau cuộc khởi nghĩa vũ trang hồi tháng Chạp 1905 và không thể cử đại biểu của mình đến đại hội, nên bọn men-sê-vích chiếm đa số hơn chút ít tại đại hội. Điều này đã xác định tính chất men-sê-vích của các nghị quyết của đại hội về một số vấn đề.

Trong "Thư gửi toàn đảng" và trong "Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga" in trong tập sau, Lê-nin đã lưu ý những người bôn-sê-vích về sự cần thiết phải đem hết sức lực ra để làm sao cho đảng công nhân không đi chệch con đường cách mạng, để sao cho giai cấp vô sản thực hiện trọn vẹn vai trò vĩ đại của mình là chiến sĩ tiên phong đấu tranh cho tự do. Lê-nin viết: "Nếu giai cấp vô sản toàn nước Nga đoàn kết chặt chẽ, nếu nó biết phát động mọi tầng lớp nhân dân thực sự cách mạng, có năng lực đấu tranh chứ không phải thoả hiệp, nếu nó chuẩn bị tốt cho cuộc chiến đấu và lựa chọn đúng đắn thời cơ để tiến hành cuộc chiến đấu quyết định cho tự do, - thì lúc đó thắng lợi sẽ thuộc về nó" (tr. 471). Thay mặt những đại biểu bôn-sê-vích, trong "Thư gửi toàn đảng" và trong báo cáo về đại hội, Lê-nin đã phê phán một cách có nguyên tắc những nghị quyết men-sê-vích, những nghị quyết được thông qua, bất chấp sự phản đối của những người bôn-sê-vích, tại Đại hội IV, và Người kêu gọi tất cả những người dân chủ – xã hội đấu tranh để đại hội tới có quyết định huỷ bỏ cương lĩnh men-sê-vích về địa phương công hữu hoá ruộng đất.

Trong tập này có in những tác phẩm của Lê-nin "Tổ chức của đảng và văn học đảng" và "Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo" nói về những vấn đề công tác tư tưởng của đảng. Những tác phẩm ấy đã xác định vị trí của cuộc đấu tranh tư tưởng trong hoạt động của toàn đảng và đã chỉ rõ vai trò to lớn của khoa học, của văn học và của nghệ thuật trong cuộc đấu tranh cho thế giới quan khoa học, duy vật, cho thắng lợi của chủ nghĩa xã hội.

Vấn đề tính đảng của văn học đã được đặt ra trước đảng vô sản trong những điều kiện mới phát sinh ở Nga sau cuộc tổng bãi công chính trị tháng Mười 1905, khi mà sự khác biệt giữa báo chí bất hợp pháp và báo chí hợp pháp đã bắt đầu được xoá bỏ. Trong những điều kiện ấy, như Lê-nin đã chỉ rõ, giai cấp vô sản phải "đề ra nguyên tắc *văn học đảng,* phát triển nguyên tắc đó và thực hiện nguyên tắc đó dưới hình thức càng đầy đủ và càng trọn vẹn được chừng nào hay chừng ấy" (tr. 123). Trong bài báo "Tổ chức của đảng và văn học đảng", Lê-nin đã vạch rõ thực chất của nguyên tắc này, chỉ rõ rằng sự nghiệp văn học phải trở thành một bộ phận của công tác của toàn đảng. Trong khi cho rằng nhiệm vụ này là khó khăn và mới đối với đảng, Lê-nin đã căn dặn ban biên tập các báo, các tạp chí, các nhà xuất bản phải bắt tay ngay vào việc thực hiện nhiệm vụ đó. Trong khi nhấn mạnh sự cần thiết của việc đảng phải lãnh đạo sự phát triển của văn học, Lê-nin luôn luôn nói rằng phải tạo những điều kiện rất rộng rãi cho các nhà văn, các nghệ sĩ phát huy sáng kiến cá nhân, sở trường cá nhân, tạo điều kiện rộng rãi cho tư duy và tưởng tượng. Người kêu gọi những người bôn-sê-vích vạch trần những lời lẽ giả dối của những nhà tư tưởng tư sản về tính độc lập trong sáng tạo nghệ thuật và khoa học của các nhà hoạt động văn hoá. Sống trong một xã hội mà lại thoát khỏi xã hội ấy để được tự do, đó là điều không thể được, - Lê-nin đã viết như vậy. Người đã từng chỉ rõ rằng cái gọi là tự do của nhà văn

tư sản trên thực tế chỉ là sự lệ thuộc được che đậy vào giai cấp tư sản, và Người đã đem nền văn học thực sự tự do, công khai gắn với giai cấp vô sản để đối lập với nền văn học tự do – giả dối. Lê-nin viết: "Đó sẽ là văn học tự do, vì rằng không phải lòng hám lợi, cũng không phải đầu óc danh vị, mà là tư tưởng xã hội chủ nghĩa và sự đồng tình với nhân dân lao động sẽ lôi cuốn từng lớp, từng lớp lực lượng mới vào đội ngũ của nó" (tr. 127).

Bài báo có tính chất cương lĩnh ấy của Lê-nin đã xác định hướng phát triển của văn học vô sản. Những chỉ dẫn có tính chất nền tảng của bài báo ấy vẫn còn mang tính chất đặc biệt nóng hổi ngay cả hiện nay, trong thời kỳ xây dựng xã hội mới, xã hội cộng sản chủ nghĩa, khi mà các vấn đề giáo dục cộng sản chủ nghĩa và đấu tranh chống các tàn dư của chế độ tư bản chủ nghĩa trong ý thức của những người xô-viết, đang được đặt ra một cách bức thiết trước đảng chúng ta.

Trong bài báo "Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo" Lê-nin đã vạch rõ những cỗi rễ giai cấp của tôn giáo và xác định thái độ của đảng vô sản đối với tôn giáo. Đảng mác-xít là liên minh của những chiến sĩ giác ngộ, tiên phong vì sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân, không thể và không được thờ ơ đối với sự dốt nát và tính chất ngu dân của những tín ngưỡng tôn giáo. Đảng phải giải thích rộng rãi cương lĩnh đảng của mình được xây dựng trên một thế giới quan khoa học, duy vật chủ nghĩa. Chỉ có thế giới quan ấy mới vạch rõ những nguồn gốc lịch sử và kinh tế thật sự của tôn giáo. Trong cuộc đấu tranh chống những thiên kiến tôn giáo, Lê-nin đã dành cho công tác tuyên truyền những kiến thức khoa học một vai trò rất to lớn.

Tập này có 14 văn kiện của Lê-nin, lần đầu tiên được đưa vào Toàn tập. Trong số văn kiện đó, có đoạn bổ sung thứ hai vào bài báo của V. Ca-li-nin (bí danh của V. A. Các-pin -xki) "Đại hội nông dân", bài này phê phán nghị quyết

sách lược được thông qua tại Đại hội I của Hội liên hiệp nông dân (tháng Tám 1905), 7 bài phát biểu ngắn của Lê-nin tại các hội nghị toàn thành của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, họp vào ngày 11 (24) tháng Hai và cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906, 6 văn kiện của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga.

Trong phần "Các tài liệu chuẩn bị" có in những ý kiến ghi chép của Lê-nin để viết các bài báo "Cuộc bãi công chính trị toàn Nga", "Thắng lợi đầu tiên của cách mạng" và đề cương bài báo "Chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản", những tài liệu cho ta thấy phương pháp làm việc của Lê-nin khi viết các tác phẩm này.

Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác- Lê-nin
trực thuộc Ban chấp hành trung ương
Đảng cộng sản Liên -xô

CUỘC BÃI CÔNG CHÍNH TRỊ TOÀN NGA

Giơ-ne-vơ, 26 (13) tháng Mười.

Phong vũ biểu báo bão! - Đó là lời tuyên bố của các báo chí nước ngoài đưa ra, khi gửi tin điện về sự phát triển mạnh mẽ của *cuộc bãi công chính trị toàn Nga.*

Không phải chỉ có phong vũ biểu báo bão mà thôi, mọi vật đều đã bị trận gió lốc mãnh liệt của cuộc tấn công đồng tâm nhất trí của giai cấp vô sản cuốn phăng đi. Cách mạng phát triển với một tốc độ thần kỳ, mở ra những sự kiện phong phú kỳ lạ, và nếu chúng tôi có ý định trình bày với các bạn đọc về lịch sử chi tiết về ba hay bốn ngày gần đây, thì chúng tôi cần phải viết cả một cuốn sách. Nhưng, chúng tôi sẽ dành cho thế hệ tương lai viết lịch sử chi tiết đó. Trước mắt chúng ta đương diễn ra những cảnh tượng hết sức hấp dẫn của một trong những cuộc nội chiến vĩ đại nhất, những cuộc chiến tranh giành tự do, những cuộc chiến tranh mà nhân loại chưa hề trải qua và chúng ta cần phải sống một cách khẩn trương, để làm sao có thể đem hết sức lực của mình ra cống hiến cho cuộc nội chiến này.

Dông tố đã nổ ra, - và lúc này những bài diễn văn của phái tự do, những bài diễn văn dân chủ, các giả định, những lời phán đoán, các kế hoạch về Đu-ma, đều trở thành những điều nghèo nàn biết bao! Tất cả những cuộc tranh luận của chúng ta về Đu-ma cũng đã trở nên lạc hậu như thế nào trong vòng có mấy ngày, mấy giờ! Một số người trong chúng ta nghi ngờ không biết giai cấp vô sản cách mạng có đủ sức

mạnh để làm thất bại cái trò hề đê tiện mà bọn bộ trưởng cảnh sát dựng lên không; một số trong chúng ta còn sợ không dám mạnh dạn nói đến việc tẩy chay cuộc bầu cử. Thế nhưng, cuộc bầu cử chưa phải đã bắt đầu ở mọi nơi, và chỉ một cái vẩy tay cũng đủ để làm lung lay toàn bộ ngôi nhà xây bằng giấy. Chỉ một cái vẩy tay cũng đã buộc không những phái tự do, phái "Giải phóng" hèn nhát, mà buộc ngay cả ông Vít-te, kẻ đứng đầu cái chính phủ Nga hoàng "tự do" mới, cũng phải nói (đúng ra, lúc này mới chỉ *nói* thôi) đến những cải cách làm sụp đổ tất cả những quỷ kế của toàn bộ trò hề Bu-lư-ghin.

Cái bàn tay chỉ vẩy một cái cũng đã làm đảo lộn vấn đề Đu-ma, chính là bàn tay của giai cấp vô sản Nga. Một bài ca xã hội chủ nghĩa Đức có một câu như sau: "Tất cả các bánh xe đều dừng lại khi cánh tay hùng mạnh của anh muốn". Cái cánh tay hùng mạnh đó hiện nay đã giơ lên. Những lời chỉ dẫn và tiên đoán của chúng tôi về tầm quan trọng vĩ đại của cuộc bãi công chính trị của quần chúng đối với sự nghiệp khởi nghĩa vũ trang, nay đã được chứng thực hùng hồn. Hiện nay, *cuộc bãi công chính trị toàn Nga* thực sự đã bao gồm toàn đất nước, đoàn kết *tất cả các dân tộc* thuộc cái "đế quốc" Nga đáng nguyền rủa này, đoàn kết trong một cuộc nổi dậy anh dũng của một giai cấp bị áp bức nhiều nhất và lại tiên tiến nhất. Vô sản tất cả các dân tộc thuộc cái đế quốc đầy áp bức và tàn bạo này, nay đã hợp thành một đạo quân vĩ đại của tự do và đạo quân của chủ nghĩa xã hội. Mát-xcơ-va và Pê-téc-bua đều được hưởng cái vinh dự là những người khởi xướng phong trào cách mạng này của giai cấp vô sản. Cả hai thủ đô đương tiếp tục bãi công. Phần-lan đương bãi công. Các tỉnh vùng ven biển Ban-tích, đứng đầu là Ri-ga, đã hưởng ứng phong trào. Ba-lan anh dũng cũng lại đứng vào hàng ngũ những người bãi công, như để chế giễu sự lồng lộn bất lực của những kẻ thù của mình, bọn chúng tưởng rằng

với những đòn của chúng, chúng có thể đánh gục Ba-lan, nhưng trái lại, chúng chỉ làm cho hàng ngũ cách mạng ở đây càng được rèn đúc vững mạnh thêm. Crưm (Xim-phê-rô-pôn) và cả miền Nam đương vùng lên. Ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, chướng ngại vật đương được dựng lên và máu đương chảy. Vùng Pô-vôn-gi-ê (Xa-ra-tốp, Xim-biếc-xcơ, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt) đương bãi công, và cuộc bãi công đương lan rộng đến cả những tỉnh nông nghiệp ở trung tâm (Vô-rô-ne-giơ), đến cả trung tâm công nghiệp (I-a-rô-xláp).

Một đoàn đại biểu nhỏ của Công đoàn viên chức đường sắt [1] hiện nay đương dẫn đầu đạo quân đó của công nhân, đông hàng triệu người và gồm nhiều dân tộc. Trên sân khấu, mà các ngài thuộc phái tự do đã từng diễn các trò hề chính trị với những bài diễn văn hoa mỹ và hèn nhát của chúng gửi Nga hoàng, với những dáng điệu õng ẹo của chúng đối với Vít-te, - chính trên sân khấu đó, bỗng nhiên người công nhân xuất hiện và chìa ra *bức tối hậu thư* cho ông Vít-te, kẻ mới lên cầm đầu cái chính phủ Nga hoàng "tự do chủ nghĩa" mới. Đoàn đại biểu công nhân đường sắt không muốn chờ đợi "cái cơ quan cai quản tiểu thị dân", tức cái Đu-ma nhà nước. Đoàn đại biểu công nhân thậm chí cũng không thấy cần phải phí một số thời gian quý báu vào việc "phê phán" tấn hài kịch múa rối đó. Đoàn đại biểu công nhân trước hết chuẩn bị *phê phán bằng sự việc thực tế* - đó là cuộc bãi công chính trị – và sau đó nói với tên bộ trưởng hề rằng: chỉ có thể có một giải pháp là triệu tập Quốc hội lập hiến trên cơ sở quyền đầu phiếu phổ thông và trực tiếp.

Theo cách diễn đạt sắc bén của chính các công nhân đường sắt, thì tên bộ trưởng hề "thực đúng như một tên quan lại chính cống, nói quanh co như mọi lần và không bao giờ chịu đưa ra một cái gì dứt khoát cả". Hắn hứa sẽ có sắc lệnh về tự do báo chí, nhưng bác bỏ quyền đầu phiếu phổ thông; theo các tin điện của nước ngoài thì hắn còn

tuyên bố là Quốc hội lập hiến "hiện nay không thể có được".

Và đoàn đại biểu công nhân tuyên bố tổng bãi công. Đoàn đi từ chỗ tên bộ trưởng đến trường đại học, nơi đương diễn ra những cuộc hội họp chính trị có hàng vạn người tham dự. Giai cấp vô sản đã khéo sử dụng diễn đàn mà các sinh viên cách mạng dành cho họ. Và tại các cuộc hội họp chính trị lần đầu tiên có tính chất quần chúng, có hệ thống, tự do ở Nga, diễn ra ở tất cả các thành phố, các trường học, nhà máy, trên các đường phố, khắp nơi người ta đều đem câu trả lời của tên bộ trưởng hề ra thảo luận, bàn về nhiệm vụ cuộc đấu tranh vũ trang có tính chất quyết định, cuộc đấu tranh này sẽ làm cho việc triệu tập Quốc hội lập hiến trở thành "có thể" và *cần thiết*. Báo chí tư sản nước ngoài, ngay cả những tờ báo tự do chủ nghĩa nhất, đều khiếp sợ lầu bầu về những khẩu hiệu "khủng bố và phiến loạn" mà các diễn giả đưa ra trong các cuộc hội họp tự do của quần chúng nhân dân, tuồng như là bản thân của chính phủ Nga hoàng, với tất cả chính sách áp bức của nó, đã không đưa đến chỗ làm cho cuộc khởi nghĩa trở thành điều cần thiết và không thể tránh khỏi.

Cuộc khởi nghĩa đương tiến tới gần, nó đang hiện lên ngày càng rõ ngay trước mắt chúng ta, từ trong cuộc bãi công chính trị toàn Nga. Việc bổ nhiệm tên bộ trưởng hề – một kẻ thuyết phục công nhân rằng Quốc hội lập hiến toàn dân "hiện nay" không thể triệu tập được, - chứng tỏ rõ ràng sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng và sự suy sụp của lực lượng chính phủ Nga hoàng. Chế độ chuyên chế không *còn* đủ sức để công khai tấn công vào cách mạng. Cách mạng thì lại *chưa* đủ lực lượng để giáng cho quân thù một đòn quyết định. Tình hình dùng dằng như vậy giữa hai lực lượng hầu như xấp xỉ nhau, tất phải làm cho bọn cầm quyền bối rối, dẫn đến bước chuyển từ chính sách đàn áp sang chính sách nhân nhượng, đến các đạo luật về tự do báo chí và tự do hội họp.

Hãy tiến tới một cuộc đấu tranh mới, rộng hơn nữa, ngoan cường hơn nữa, để cho quân thù không kịp hoàn hồn! Giai cấp vô sản đã lập được nhiều kỳ tích cho thắng lợi của cách mạng. Cuộc bãi công chính trị toàn Nga đã làm cho thắng lợi của cách mạng đang hết sức tới gần, buộc kẻ thù phải giãy giụa trong cơn hấp hối khủng khiếp của nó. Tuy nhiên, những cái chúng ta đã làm được thì hoàn toàn chưa phải là tất cả những cái chúng ta có thể và cần phải làm để đi đến thắng lợi hoàn toàn. Cuộc đấu tranh đang tiến tới, nhưng vẫn chưa tiến hẳn tới cái giai đoạn kết cục thực sự. Chính lúc này, giai cấp công nhân đang đứng lên, đang tự huy động mình, đang tự vũ trang theo một quy mô chưa từng thấy từ trước tới nay. Và cuối cùng, họ sẽ quét sạch toàn bộ cái chế độ chuyên chế đáng căm ghét, họ sẽ tống cổ tất cả bọn bộ trưởng hề, sẽ thiết lập chính phủ cách mạng lâm thời *của mình* và chỉ cho tất cả các dân tộc ở nước Nga thấy vì sao mà "có thể" và cần thiết phải triệu tập chính vào "lúc này" Quốc hội thực sự toàn dân và thực sự lập hiến.

"Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

MỘT SỰ THĂNG BẰNG VỀ LỰC LƯỢNG[2]

1) Kết quả cho tới nay [30 (17) tháng Mười, thứ hai] là một sự thăng bằng về lực lượng, như chúng tôi đã chỉ rõ trong tờ "*Người vô sản*"[3], *số 23.*

2) Chế độ Nga hoàng *đã không còn* đủ sức, - mà cách mạng thì *vẫn chưa* đủ sức để thắng.

3) Do đó có những dao động lớn. Các sự kiện cách mạng tăng lên rất nhiều và một cách ghê gớm (bãi công, mít-tinh, các chướng ngại vật, các uỷ ban bảo vệ an ninh xã hội, chính phủ hoàn toàn tê liệt etc.)

- mặt khác, lại không có những biện pháp đàn áp kiên quyết. *Quân đội dao động.*

4) Triều đình do dự ("Times"[4] và "Daily Telegraph"[5]): chuyên chế hay hiến pháp.

Triều đình do dự và *chờ thời.* Nói cho đúng ra, về phía chính phủ đây là sách lược đúng: sự thăng bằng về lực lượng buộc nó phải chờ thời, *vì chính quyền ở trong tay nó.*

Cách mạng đã tiến đến một giai đoạn mà nếu *thế lực phản cách mạng tấn công, tiến công thì sẽ bất lợi cho thế lực phản cách mạng.*

Đối với chúng ta, đối với giai cấp vô sản, đối với những người dân chủ cách mạng triệt để, thì *như thế vẫn chưa đủ.* Nếu chúng ta không tiến lên một bậc cao hơn, nếu chúng ta không đảm đương được nhiệm vụ tấn công độc

lập, nếu chúng ta không đè bẹp được lực lượng của chính phủ Nga hoàng, không đập tan được chính quyền thực tế của nó, thì cách mạng sẽ là nửa vời, *giai cấp tư sản sẽ dắt mũi công nhân.*

5) Có tin đồn rằng một *bản hiến pháp* đã được quyết định. Nếu đúng như vậy thì có nghĩa là Nga hoàng có đếm xỉa đến những bài học của năm 1848 và của các cuộc cách mạng khác: *ban cho* hiến pháp mà *không cần* có Quốc hội lập hiến, *trước khi* có Quốc hội lập hiến, *bỏ qua* Quốc hội lập hiến. Một bản hiến pháp như thế nào? Trong trường hợp may lắm (đối với Nga hoàng) cũng là = một hiến pháp dân chủ - lập hiến.

Ý nghĩa của sự việc này là: thực hiện lý tưởng của bọn dân chủ – lập hiến, nhảy qua đầu cách mạng. Lừa dối nhân dân, vì *dù sao* thì cũng *sẽ không có được* quyền tự do đầy đủ và thực tế trong lĩnh vực bầu cử.

Liệu cách mạng có nên nhảy qua đầu cái hiến pháp *được ban cho* này không?

Viết ngày 17 (30) tháng Mười 1905

In lần đầu năm 1926 trong Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

NHỮNG TỔNG KẾT BƯỚC ĐẦU VỀ SỰ PHÂN NHÓM CHÍNH TRỊ

Bản báo cáo về hội nghị các đảng và các tổ chức dân chủ – xã hội ở Nga [6], mà chúng tôi đã cho đăng ở số trước, cho phép chúng ta rút ra, tuy mới chỉ là bước đầu, những ý kiến tổng kết về vấn đề phân nhóm chính trị hiện nay. Hội nghị các đảng và các tổ chức dân chủ – xã hội (Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, phái Bun[7], Đảng công nhân dân chủ – xã hội Lát-vi-a[8], Đảng dân chủ – xã hội Ba-lan[9] và Đảng cách mạng U-cra-i-na[10]) đã nhất trí thông qua sách lược tích cực tẩy chay đối với Đu-ma nhà nước. Hiện nay có thể nói, không cường điệu một chút nào cả, rằng tất cả những đảng dân chủ – xã hội cách mạng, không phân biệt thuộc dân tộc nào, đều công nhận là cần phải tăng cường cổ động chống Đu-ma nhà nước, hiểu theo đúng ý nghĩa trực tiếp của chữ đó, cần phải cổ động chống tất cả các đảng đã đồng ý tham gia Đu-ma nhà nước, và cuối cùng là nhất thiết phải chuẩn bị cuộc khởi nghĩa vũ trang. Những cơ sở của sách lược mà Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga thông qua, và chúng tôi vẫn bảo vệ trên tờ báo "Người vô sản" của chúng tôi, bắt đầu từ số 12, nghĩa là trong thời gian $2^1/_2$ tháng vừa qua, những cơ sở đó ngày nay đã trở thành cơ sở cho sách lược của hầu như toàn bộ phong trào dân chủ – xã hội ở Nga, chỉ trừ một ngoại lệ đáng buồn thôi.

Ngoại lệ đó, như độc giả đã rõ, chính là báo "Tia lửa"[11] và phái "thiểu số" đã tách khỏi Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. "Uỷ ban tổ chức" – trung tâm thực tiễn của nhóm này – cũng có đại diện ở hội nghị. Chúng tôi không rõ đại biểu của họ bỏ phiếu như thế nào, nhưng có một sự thật là Uỷ ban tổ chức từ chối không ký tên vào bản nghị quyết của hội nghị. Việc này có thể xảy ra lắm, sau khi Hội nghị "thành lập" miền Nam của phái "Tia lửa" mới[12] đã thông qua cái nghị quyết hết sức dại dột – và xét về ý nghĩa nguyên tắc của nó thì mang tính chất cơ hội chủ nghĩa – về Đu-ma nhà nước mà chúng tôi đã phân tích tỉ mỉ trên tờ "Người vô sản", số 21[1)].

Như vậy, sự phân nhóm chính trị là hoàn toàn rõ ràng. Vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước đã dẫn đến, hầu như là lần đầu tiên, một cuộc thảo luận chung giữa những đảng phái đối lập và cách mạng, giữa báo chí hợp pháp và bất hợp pháp về sách lược chính trị. Đó đã là một bước tiến to lớn so với thời kỳ trước đây của phong trào. Trước kia, có một sự cách biệt lớn giữa những người cách mạng và những người thuộc phe đối lập, giữa hoạt động hợp pháp và bất hợp pháp. Ngày nay, phong trào đã tiến những bước khổng lồ chỉ trong khoảng thời gian độ mười tháng, đến nỗi cái hố cách biệt đó đã được lấp đi rất nhiều: phái đối lập "hợp pháp" đã được phong trào đấu tranh cách mạng đưa lên đỉnh ngọn sóng, và hầu như đã phải xác nhận cách mạng là một sự thật. Trước kia, nói cho đúng ra, chúng tôi không thể thảo luận với các đại biểu của phe đối lập hợp pháp về sách lược, về thái độ của các chính đảng, vì rằng lúc đó không có những đảng khác, ngoài các đảng cách mạng, bất hợp pháp, vì rằng toàn bộ "hoạt động chính trị" đã hoàn toàn nhập làm một với hoạt động của "các tội phạm chính trị"

1) Xem: Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. II, tr. 443 - 466.

nếu ta gác ra một bên "hoạt động" của chế độ chuyên chế và của những tên tay sai của nó. Ngày nay, Đu-ma nhà nước tự nhiên và không tránh khỏi trở thành một đối tượng bàn luận cho toàn thể quần chúng nhân dân thuộc đủ các sắc thái, các xu hướng và các đảng phái. Cuộc đấu tranh cách mạng đã dọn đường cho cuộc tranh luận về cách mạng ở trên báo chí công khai, trong các cuộc họp của hội đồng địa phương, trong các cuộc họp của sinh viên và trong các cuộc mít-tinh của quần chúng công nhân.

Những kẻ mở đầu cuộc thảo luận về thái độ đối với Đu-ma nhà nước hầu như là các nhân vật thuộc phái hội đồng địa phương và giới trí thức cấp tiến, vì họ là những người trực tiếp quan tâm nhiều nhất đến của bố thí mà Nga hoàng ban cho, và cũng là những kẻ được am hiểu tường tận nhất về cái của bố thí đó ngay từ trước ngày công bố Đạo dụ ngày 6 tháng Tám[13]. Sau đó, cuộc tranh luận này lan rộng đến tất cả các báo chí chính trị ở nước Nga, cả báo chí tự do, nghĩa là báo chí bất hợp pháp, dám nói hết tất cả các lý lẽ và tất cả các khẩu hiệu của mình, cả báo chí hợp pháp, viết theo kiểu ngụ ngôn của E-dốp, tỏ ra ủng hộ cuộc tẩy chay và công khai chống lại tẩy chay.

Sự phân nhóm chính trị – cái dấu hiệu báo trước về sự phân ranh giới giữa các chính đảng và các giai cấp thuộc tất cả các dân tộc ở Nga - đã thành hình chính trong vấn đề tẩy chay. Tham gia Đu-ma hay không tham gia Đu-ma? Phá bỏ Đu-ma hay chấp nhận nó? Đấu tranh trong Đu-ma, trên cơ sở Đu-ma hay ở ngoài Đu-ma, bỏ qua Đu-ma, chống lại Đu-ma? - đó là câu hỏi không tránh khỏi được đặt ra trước một nhóm cử tri có đặc quyền cũng như trước quần chúng nhân dân "không có quyền". Về vấn đề này, một vấn đề đã được giải quyết tất nhiên theo hàng nghìn quan điểm khác nhau, theo hàng nghìn cách thức và hàng nghìn "ý kiến riêng", - hiện nay người ta đã có được *những kết quả tổng quát* của cuộc "thăm dò" dư luận xã hội thông qua tất

cả các báo chí, qua tất cả các lời tuyên bố của tất cả các tổ chức chính trị, của các cuộc hội họp, tụ tập chính trị, v.v..

Những kết quả tổng quát đó như sau:

Về Đu-ma thì có ba loại quan điểm chính, được nêu lên một cách nổi bật, hoàn toàn phù hợp với ba lực lượng xã hội cơ bản và chủ yếu trong cuộc cách mạng hiện nay: các quan điểm của *bọn Trăm đen* (chính phủ chuyên chế), của *phái tự do* (giai cấp tư sản) và quan điểm *cách mạng* (giai cấp vô sản). Bọn Trăm đen bám chắc lấy Đu-ma, coi đó là phương sách tốt nhất, và có lẽ là phương sách duy nhất có thể có được, thậm chí là phương sách duy nhất có thể hình dung được để bảo vệ chế độ chuyên chế. Phái tự do chỉ trích Đu-ma rất gay gắt, nhưng lại chấp nhận nó vì họ bị lôi cuốn với một sức mạnh không thể cưỡng nổi, vào con đường hợp pháp và thoả hiệp với Nga hoàng. Nhân dân cách mạng, đứng đầu là giai cấp vô sản, thì lên án Đu-ma, tuyên bố tích cực tẩy chay nó và trên thực tế đã tỏ rõ ý muốn biến cuộc tẩy chay tích cực đó thành một cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Về ba loại quan điểm cơ bản đó, nên bàn đến một cách tỉ mỉ hơn đôi chút.

Còn về bọn Trăm đen, thì người ta có thể trông đợi (và sự trông đợi này thể hiện ở một số người có xu hướng coi trọng Đu-ma, và trong số đó, thậm chí – nếu chúng tôi không nhầm – có cả phái "Tia lửa") là những bọn ủng hộ chế độ chuyên chế sẽ gián tiếp hay trực tiếp tỏ đồng tình với cuộc tẩy chay hay với chính sách không tham gia như các báo chí tôi đòi ở nước ta vẫn thường nói. Bọn chúng nghĩ: cứ mặc cho họ tẩy chay Đu-ma – như vậy càng hay cho chúng ta vì trong điều kiện đó, cái thành phần Trăm đen của Đu-ma sẽ thuần nhất hơn và thuần tuý hơn. Vì có những tờ báo bảo thủ ở Nga có thể đả kích chủ nghĩa tự do quá trớn của bọn bộ trưởng Nga hoàng, và có thể tỏ ra đối lập với một chính phủ "quá yếu", thì quan điểm

đó có thể hoàn toàn được biểu hiện ra như vậy, và thậm chí còn rõ ràng hơn so với nhiều quan điểm của bọn lập hiến. Nhưng chính ở đây, đã bộc lộ sai lầm của những người coi trọng Đu-ma và nói đến đấu tranh trên cơ sở Đu-ma, nói đến việc ủng hộ cuộc đấu tranh trong Đu-ma, v.v. và v.v.. Ở đây, có thể thấy ngay rằng chính phủ chuyên chế hết sức cần có một phái đối lập hợp pháp trong Đu-ma, và nó rất sợ tẩy chay. Tại sao? Rất đơn giản: vì hiện nay điều không còn nghi ngờ gì nữa là hoàn toàn không thể cai trị đất nước, nếu không câu kết được thậm chí với một bộ phận trong giai cấp tư sản với tính cách là một giai cấp. Không còn có thể cai trị đất nước, kiếm được tiền và tiếp tục tồn tại, nếu không câu kết với cánh hữu trong giai cấp tư sản. Dù mang tính chất dã man kiểu Á châu như thế nào đi nữa, và chứa đựng nhiều sự dã man tiền nguyên thuỷ, cũng như tỏ ra bảo thủ như thế nào đi nữa dưới một hình thức thuần tuý khác thường trong bao thế kỷ thì chính phủ chuyên chế ở nước ta vẫn là một chính phủ của một nước tư bản, gắn bó bởi hàng nghìn sợi dây khăng khít với châu Âu, với thị trường quốc tế và tư bản quốc tế. Sự phụ thuộc của chính phủ chuyên chế vào giai cấp tư sản toàn Nga là một sự phụ thuộc vật chất mạnh nhất, sự phụ thuộc này có thể được che đậy bằng hàng trăm vật kiến trúc phụ kiểu trung cổ hoặc bị làm yếu đi bởi hàng triệu vụ mua chuộc các cá nhân hoặc các nhóm trong triều đình (chức tước, địa vị, những cuộc tô nhượng, bố thí, ân huệ, v.v., v.v. và v.v.), nhưng trong những giờ phút quyết định của đời sống nhân dân, thì sự phụ thuộc đó lại thể hiện ra với một sức mạnh quyết định.

Nếu như hiện nay chúng ta thấy ông Vít-te tỏ ra săn đón phái tự do; - đọc những bài diễn văn mang tinh thần của phái tự do, mà báo chí hợp pháp đều có đăng tin nói đến; - tiến hành các "cuộc thương lượng không chính thức với ngài Ghét-xen", lãnh tụ của phái dân chủ – lập hiến (bức

điện từ Pê-téc-bua của phóng viên tờ "Times"); - nếu chúng ta thấy báo chí nước ngoài đầy dẫy những tin về những kế hoạch mang tinh thần của phái tự do mà Nga hoàng đã đưa ra, - thì tất cả những điều đó đều không phải là ngẫu nhiên. Dĩ nhiên, ở đây có vô số những sự dối trá và âm mưu, nhưng cần biết rằng chính phủ Nga hoàng, và nói chung, bất cứ một chính phủ tư sản nào cũng đều không thể có một hành động nào trong chính sách của chúng, mà lại không nhờ vào dối trá và âm mưu. Dĩ nhiên, ở đây có nhiều vụ bịp bợm nhỏ nhen nhất đã xảy ra vào thời gian có đoàn đại biểu của bọn ngân hàng Pháp và Đức tới Pê-téc-bua để điều đình cho vay một món tiền 500 triệu rúp mà chính phủ Nga hoàng đương rất cần đến. Nhưng phải thấy rằng toàn bộ chế độ phụ thuộc của các chính phủ vào giai cấp tư sản không sao tránh khỏi dẫn đến những vụ bịp bợm trong mọi cuộc thông đồng và mọi ngón giảo quyệt khác để thực hiện sự phụ thuộc đó.

Chế độ chuyên chế cần phải "làm lành" với giai cấp tư sản, và nó buộc phải cố gắng làm việc đó, vả lại, dĩ nhiên, nó muốn [1] lừa bịp dư luận xã hội ở châu Âu và ở Nga. Mà Đu-ma nhà nước là một biện pháp tuyệt diệu để đạt mục đích đó. Sự đối lập hợp pháp của giai cấp tư sản ở trong Đu-ma chính là cái vẻ bề ngoài của cái chế độ nhà nước được giai cấp tư sản công nhận, vẻ bề ngoài này có thể là còn có khả năng giúp cho chế độ chuyên chế thoát khỏi tình trạng khó khăn của chúng.

Từ đó người ta có thể hiểu được tại sao tờ "Tin tức Mát-xcơ-va"[14], cơ quan ngôn luận của phái bảo thủ đối lập với chính phủ, đã phải sùi bọt mép và điên cuồng tuyệt vọng – chứ không phải hý hửng và không phải cười khẩy khinh bỉ – nói tới việc tẩy chay Đu-ma. Từ đó có thể hiểu

1) Trong bản thảo, sau chữ "muốn" còn có dòng sau đây: "chỉ làm ra vẻ như thể nó đã làm lành, nó muốn".

được tại sao tờ "Thời mới"[15], cơ quan ngôn luận của bọn Trăm đen, công kích phái chủ trương "chính sách không tham gia", và mưu toan lôi kéo ngay cả Bê-ben tham gia vào cuộc đấu tranh chống tư tưởng tẩy chay ("Người vô sản", số 20[1]). *Bọn Trăm đen sợ cuộc tẩy chay,* và giờ đây chỉ có kẻ đui hoặc muốn bênh vực bọn tự do mới có thể phủ nhận sự thật là cuộc tẩy chay sẽ tuyệt đối được đảm bảo thành công, nếu nó được các nhà hoạt động của các đại hội hội đồng địa phương và các nhân vật của các đại hội hội đồng thành phố ủng hộ.

Nhưng vấn đề chính là ở chỗ những quyền lợi giai cấp căn bản của giai cấp tư sản tự do làm cho nó ngả về phía chế độ quân chủ, về phía chế độ hai viện, về phía trật tự, phía ôn hoà, phía đấu tranh chống những "sự khủng khiếp" của "cuộc cách mạng thường trực", chống những "sự khủng khiếp" của một cuộc cách mạng theo kiểu Pháp… Việc giai cấp tư sản tự do, phái "Giải phóng"[16] và bọn dân chủ – lập hiến[17] chuyển từ những câu nói cấp tiến về tẩy chay sang lập trường đấu tranh kịch liệt chống tẩy chay là một bước chính trị *đầu tiên* quan trọng của toàn thể giai cấp tư sản Nga, với tư cách là một giai cấp; bước này đã nói lên bản chất phản bội của giai cấp đó, nói lên "sự chuẩn bị đi đến tội lỗi" của nó, mà người ta gọi là sự phản bội cách mạng. Đó không phải là một sự chuẩn bị giản đơn (một sự chuẩn bị không bị trừng trị theo bất kỳ một đạo luật nào, - đấy là theo ý kiến của một luật gia nào đó trong phái "Giải phóng" có tính dí dỏm có thể bác lại chúng tôi như vậy), mà là một mưu toan và thậm chí là một mưu toan đã được thực hiện rồi. Chúng ta đang sống trong những giờ phút trôi qua rất nhanh. Đã qua từ lâu lắm rồi (nhưng lại vừa mới qua thôi, nếu xét theo lịch thời gian thông thường,

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. II, tr. 372-374.

không thể áp dụng cho các cuộc cách mạng) cái thời kỳ trong đó chúng ta *cần phải* thức tỉnh ý thức chính trị của giai cấp tư sản nói chung. Thậm chí cũng đã qua rồi cái thời kỳ trong đó chúng ta *cần* giúp giai cấp tư sản để nó tự tổ chức lại thành một phái chính trị đối lập. Hiện nay, nó đã thức tỉnh, đã tự tổ chức lại, và trước mắt đã nổi lên một nhiệm vụ hoàn toàn khác, một nhiệm vụ vĩ đại mà chỉ có nhờ những bước tiến khổng lồ của cách mạng mới có thể thực hiện được và mang tính chất hiện thực, - đó là nhiệm vụ thoả thuận với Nga hoàng (nhiệm vụ của tư bản) và nhiệm vụ trung lập hoá tư bản phản bội (nhiệm vụ của lao động).

Đó chính là nhiệm vụ mà giai cấp vô sản cách mạng, đứng đầu nhân dân cách mạng, đã tự đảm nhiệm, để vẫn trung thành với nghĩa vụ của mình: thức tỉnh, thúc đẩy, phát động "những người láng giềng" của mình trong cuộc đấu tranh chống chế độ trung cổ và chế độ nông nô, và đồng thời chuyển từ những người láng giềng ít cách mạng hơn sang những người láng giềng cách mạng hơn. Giai cấp vô sản cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng dân chủ – xã hội, "coi trọng" không phải Đu-ma, mà "coi trọng" những lời phát biểu, hứa hẹn và những khẩu hiệu về tẩy chay Đu-ma, đã thốt ra từ cửa miệng những bọn ba hoa cấp tiến trong giai cấp tư sản, do nhẹ dạ, do tuổi quá trẻ và do say mê. Giai cấp vô sản đã biến những câu nói suông về tẩy chay thành việc làm thực tế, họ đã làm được như vậy bằng cách công khai và trực tiếp giương lên ngọn cờ khởi nghĩa vũ trang; họ đã làm được như vậy bằng cách đã triển khai không phải chỉ một cuộc cổ động hết sức rộng rãi, mà còn triển khai một cuộc đấu tranh trực tiếp ở trên đường phố (tại Mát-xcơ-va); họ đã làm được như vậy bằng cách kết nghĩa với giới thanh niên cấp tiến, với đội tiên phong ấy của quần chúng nhân dân rộng rãi, chưa hoàn toàn được xác định về mặt giai cấp, nhưng lại bị áp bức

và bị bóc lột vô hạn, đặc biệt là quần chúng nông dân. Tuy không có một sự thoả thuận nào và không ký một bản hiệp nghị nào, giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa đã đoàn kết được với những tầng lớp đã giác ngộ trong giới dân chủ tư sản cách mạng, nhằm hoàn thành một nhiệm vụ thực tiễn chiến đấu. Trong những ngày xảy ra các sự kiện vĩ đại ở Mát-xcơ-va (vĩ đại không phải với tính cách là những sự kiện đứng tách riêng, mà với tính cách là sự báo hiệu), giai cấp vô sản và những người dân chủ cách mạng đã tiến hành đấu tranh, trong khi đó bọn tự do, bọn "Giải phóng" và bọn dân chủ – lập hiến tiến hành điều đình với chính phủ chuyên chế.

Sự phân nhóm chính trị đã hoàn toàn rõ rệt: tán thành Đu-ma để bảo vệ nền chuyên chế; tán thành Đu-ma để hạn chế quyền lực của chính phủ chuyên chế; chống lại Đu-ma để thủ tiêu nền chuyên chế. Nói một cách khác: tán thành Đu-ma để đàn áp cách mạng; tán thành Đu-ma để ngăn cách mạng lại; chống lại Đu-ma để tiến hành đến cùng cuộc cách mạng thắng lợi.

Có một ngoại lệ – một ngoại lệ đáng buồn và đáng tiếc – phá hoại tính chất toàn vẹn của một sự phân nhóm giai cấp rõ ràng (và, cũng như mọi ngoại lệ khác, nó khẳng định quy tắc chung), - đó là cánh cơ hội trong phong trào dân chủ – xã hội, mà đại diện là phái "Tia lửa" mới. Tuy vậy, ngay trong trường hợp ngoại lệ ấy, trong phạm vi nhỏ hẹp của các tổ chức bất hợp pháp ở nước ngoài, cũng đã bộc lộ được một quy luật rất quan trọng và rất bổ ích mà chúng tôi đã tiên đoán. Hội nghị, mà chúng tôi đã nói đến ở trên, đã đoàn kết được những người dân chủ – xã hội cách mạng lại. "Tia lửa" vẫn *thống nhất* với "*Giải phóng*", không phải vì một bản hiệp nghị, mà là do tiến trình diễn biến của sự vật. Trên báo chí bất hợp pháp, những người dân chủ – xã hội cách mạng và cánh cực tả trong phái dân chủ tư sản cách mạng đã ủng hộ một cuộc tẩy chay tích cực. Những phần tử dân chủ – xã hội cơ hội chủ nghĩa và cánh

cực hữu trong phái dân chủ tư sản lại tuyên bố chống lại tẩy chay.

Thế là, cái điều được vạch ra trước đây trong khi phân tích nghị quyết quan trọng nhất trong số các nghị quyết về sách lược của phái "Tia lửa" mới, thì nay đã được chứng thực (xem "Hai sách lược" của Lê-nin)[1], cụ thể là: "Tia lửa" đã rơi xuống quan điểm của bọn địa chủ tự do, còn "Người vô sản" lại nâng trình độ của quần chúng nông dân lên ngang trình độ của bản thân mình; "Tia lửa" đã rơi xuống[2] quan điểm của giai cấp tư sản tự do, còn "Người vô sản" lại nâng cao trình độ của giai cấp tiểu tư sản cách mạng[3].

Bất cứ ai đã am hiểu các sách báo dân chủ – xã hội thì đều biết cái câu mà tờ "Tia lửa" tung ra trước đây từ lâu: những người bôn-sê-vích và tờ "Người vô sản" đã nghiêng về phía những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng[18], về phía phái dân chủ tư sản cực đoan. Trong câu này, cũng như trong mọi câu nói thịnh hành, đều có chút ít sự thật. Nó không chỉ nói lên nỗi bực tức của phái "Tia lửa"; nó còn phản ánh một hiện tượng có thực, nhưng phản ánh giống như một kính lõm phản ánh một vật. Hiện tượng thực đó là *sự thật* sau đây: những người men-sê-vích và những người bôn-sê-vích là cánh cơ hội và cánh cách mạng của phong trào dân chủ – xã hội Nga. Vì phái "Tia lửa" chuyển sang chủ nghĩa cơ hội, thì nhất định họ phải đi đến kết luận rằng những người bôn-sê-vích là phái "Gia-cô-banh"[19] (đây là nói theo danh từ phân định chính trị hồi thế kỷ XVIII). Những lời buộc tội ấy chỉ *xác nhận* quan điểm của chúng tôi về cánh hữu và cánh tả trong phong trào dân chủ – xã

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. II, tr. 41 - 42.

2) Trong bản thảo, sau chữ "xuống" còn có mấy chữ "quân chủ".

3) Trong bản thảo, sau các chữ "cách mạng" còn có mấy chữ "và cộng hoà".

hội hiện nay. Những lời buộc tội đó của bọn cơ hội chủ nghĩa là những điều *hân hạnh* đối với chúng tôi, *cũng như* trước đây, hồi năm 1900, tờ "Tư tưởng công nhân"[20] đã tung ra những lời buộc tội rằng chúng tôi đã rơi vào chủ nghĩa "Dân ý". Hiện nay, sự phân nhóm chính trị thực tế giữa tất cả các xu hướng chính trị trong toàn nước Nga trong vấn đề lớn nhất là vấn đề sách lược, đã thực tế chứng minh tính chất đúng đắn của sự đánh giá của chúng tôi về toàn bộ lập trường của phái "Tia lửa" từ Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga[21].

Như vậy sự phân nhóm các đảng bất hợp pháp, được xác định hoàn toàn qua hội nghị của tất cả những người dân chủ – xã hội, dĩ nhiên bổ sung cho sự phân nhóm giữa tất cả các đảng phái trên vấn đề Đu-ma. Nếu phái "Tia lửa" tỏ ra là một ngoại lệ đáng tiếc, thì việc họ là ngoại lệ lại đem lại cho chúng tôi một niềm tin mới vào hiệu lực của quy tắc, vào thắng lợi của phái dân chủ – xã hội cách mạng, vào việc cách mạng Nga sẽ thực hiện được những khẩu hiệu triệt để của nó. Nếu như trong giờ phút chán nản, sự tầm thường của bọn tự do và việc một vài người mác-xít tầm thường hoá chủ nghĩa Mác, có thể bị người ta coi như một dấu hiệu báo trước rằng cuộc cách mạng của chúng ta cũng sẽ biến thành một cuộc cách mạng tầm thường, đẻ non và không triệt để, như cuộc cách mạng Đức năm 1848, - thì sức sống của những nguyên tắc dân chủ – xã hội cách mạng lại đem lại cho chúng ta một niềm tin tưởng phấn khởi, và những hành động đấu tranh của giai cấp công nhân anh hùng làm cho lòng tin đó có được sự hậu thuẫn. Cách mạng đã vạch ra một đường ranh giới rất rõ giữa các khuynh hướng chính trị, và đã biến một cách tài tình các ý kiến sai lầm thành những điều vô lý. Cách mạng ở Nga cho đến nay đáp ứng được những niềm hy vọng vào thắng lợi hoàn toàn của cách mạng, những hy vọng do tình hình ngoài và trong nước hiện nay đưa lại. Và khi thấy sự bối

rối của chính phủ chuyên chế, sự hoang mang của phái tự do, khi thấy nghị lực cách mạng phấn khởi của giai cấp vô sản đang lôi kéo được nông dân đi theo mình, thì người ta muốn tin tưởng rằng "đoàn tàu của chúng ta sẽ chạy không giống như đoàn tàu của người Đức đã chạy trước kia"[22].

"Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

CƠN ĐIÊN LOẠN CỦA NHỮNG KẺ BỊ THẤT BẠI

Chúng tôi vừa viết xong bài "Những tổng kết bước đầu về sự phân nhóm chính trị", thì nhận được tờ "Tia lửa", số 112, trong đó có một bài đầy giọng cáu kỉnh, đầy hằn học, khóc lóc, kêu ca, quanh co, nhan đề là "Những hậu quả của đầu óc tiểu tổ". Không thể gọi bài đó bằng cái gì khác hơn là một cơn điên loạn. Không thể tìm ra được mảy may *lý lẽ* trong cái tiếng kêu điên loạn ấy. Đầu óc tiểu tổ có liên quan gì đến đây, hỡi các đồng chí thân mến trong báo "Tia lửa", khi mà *bản thân các đồng chí đã tự nguyện* đến tham gia hội nghị các đảng và các tổ chức dân chủ – xã hội ở Nga? Hãy suy nghĩ chút ít về việc này, nếu các đồng chí chưa mất hết khả năng suy nghĩ; hãy suy nghĩ tới nó ít nhất là một tí, khi mà cơn điên loạn của các đồng chí đã qua rồi! Một khi các đồng chí đã đồng ý tới tham gia hội nghị, một khi đại biểu của các đồng chí đã có mặt ở hội nghị ấy, thì điều đó có nghĩa là bản thân các đồng chí đã thừa nhận hội nghị như một việc nghiêm túc, một công việc của đảng, một việc có tính chất bắt buộc đối với giai cấp vô sản. Các đồng chí chỉ tự làm mất hết uy tín của mình trước mắt những công nhân có đầu óc suy nghĩ chút ít, nếu các đồng chí phát khùng lên *sau khi* đã bị thất bại ở hội nghị; và sự tham gia tự nguyện của các đồng chí vào hội nghị đó chứng tỏ bản thân các đồng chí thừa nhận rằng hội nghị ấy là nghiêm túc và cần thiết!

Có phải các đồng chí không bằng lòng vì hội nghị, theo ý kiến của các đồng chí, đã lên án một cách quá gay gắt sách lược của các đồng chí và đã gọi việc tham gia Đu-ma là một sự phản bội đối với sự nghiệp đấu tranh cho tự do? Nhưng thưa các đồng chí trong báo "Tia lửa" thân mến, đâu có phải các đồng chí không biết rằng các đồng chí đến tham gia hội nghị cùng với Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, rằng tờ "Người vô sản", cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương đó, đã vạch rõ từ lâu, cả trong các tập sách nhỏ, và cả trong các bài báo, việc các đồng chí biến thành những tên tay sai của đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa? Các đồng chí trong báo "Tia lửa" thân mến, các đồng chí biết rõ như vậy, và nếu bây giờ các đồng chí lại phát khùng lên đến nỗi mất trí, thì thực sự chúng tôi cũng không còn biết làm thế nào để giúp các đồng chí được. Dù sao thì vẫn có một sự thật, không thể xoá bỏ được và không thể chối cãi được, đó là hiện nay trong số tất cả các đảng, các tổ chức, các khuynh hướng cùng các cơ quan báo chí bất hợp pháp của tất cả các dân tộc ở nước Nga, chỉ còn có các đồng chí là làm bạn với phái "Giải phóng", đó là một sự việc sờ sờ ra và không còn cần phải tranh luận. *Sự thật* này là một lời buộc tội nghiêm khắc nhất đối với các đồng chí, một lời buộc tội nghiêm khắc một cách khác thường trong lịch sử; ấy thế mà các đồng chí thì lại đã nghĩ rằng *những tiếng* "phản bội sự nghiệp đấu tranh cho tự do" là nguyên nhân đưa đến sự nghiêm khắc đó!

Các đồng chí đã mất trí đến nỗi sau sự thất bại của các đồng chí ở hội nghị, các đồng chí đã kêu thất thanh về sự tai hại của chủ nghĩa liên bang trong tổ chức, chủ nghĩa này rất được phái Bun và những nhóm dân chủ - xã hội dân tộc khác ôm ấp. Các đồng chí thân mến trong báo "Tia lửa", đó là một điều hết sức dại dột của các đồng chí: vì như vậy các đồng chí chỉ càng *làm nổi bật thêm* cái tính

chất sâu sắc của sự thất bại của các đồng chí. Thật thế, các đồng chí thân mến trong báo "Tia lửa", các đồng chí hãy nghĩ mà xem: ai là người trong hai năm vừa qua và cả hiện nay vẫn bênh vực tình trạng lờ mờ và không rõ ràng về mặt tổ chức? bênh vực các nguyên tắc về thoả thuận và về phân quyền? Chính các đồng chí, chính những người thuộc phái "Tia lửa" mới. Và chính những người theo chủ nghĩa liên bang thuộc phái Bun và thuộc các đảng công nhân dân chủ –xã hội Lát-vi-a và Ba-lan trước đây đã phụ hoạ trên báo chí với tất cả những câu có tính chất phá hoại tổ chức của các đồng chí chống lại những cái gọi là những điều thái quá của chủ nghĩa tập trung, v.v. và v.v.. Và vẫn lại có một sự thật không thể xoá bỏ được và không thể chối cãi được, là: *tất cả* những người theo chủ nghĩa liên bang thuộc các đảng nói trên đã viết và cho đăng những bài báo theo tinh thần của phái thiểu số! Các đồng chí thân mến trong báo "Tia lửa", đấy các đồng chí có thấy không, các đồng chí nhắc đến chủ nghĩa liên bang thật là hết sức không đúng lúc: như vậy các đồng chí đã làm nổi bật một điều là những người bạn thân ngày hôm qua của các đồng chí, thuộc phái Bun dân chủ – xã hội và thuộc các đảng dân chủ – xã hội Lát-vi-a và Ba-lan đã buộc phải lìa bỏ các đồng chí vì không chịu nổi tất cả tính chất tầm thường của sách lược của các đồng chí đối với Đu-ma! Không, các đồng chí thân mến trong báo "Tia lửa", nếu các đồng chí chịu khó suy nghĩ một tí sau khi đã bình tĩnh lại, thì tự bản thân các đồng chí sẽ thấy được điều mà mọi người đều thấy rõ: không phải là phái "đa số" đã đi đến chủ nghĩa liên bang, mà chính phái Bun, những người dân chủ – xã hội Lát-vi-a và Ba-lan[1)], dưới ảnh hưởng của cái lô-gích khách quan của các sự kiện cách mạng, đã đi đến một quan điểm mà phái "đa số" đã luôn luôn ủng hộ.

1) Trong bản thảo: "… đã đến với phái đa số, sau khi nhận rõ được tính chất đúng đắn của *những nguyên tắc* sách lược của phái đa số này".

Tất nhiên, các đồng chí thân mến trong báo "Tia lửa", các đồng chí bị một vố thất bại nặng nề. Nhưng nguồn gốc của thất bại ấy không phải ở sự xảo quyệt độc ác của phái "đa số" hay của những người dân chủ – xã hội Ba-lan và v.v., mà là ở sự lầm lẫn không lối thoát biểu hiện ra ngay ở trong các nghị quyết về sách lược mà Hội nghị men-sê-vích toàn Nga[23] đã thông qua. Chừng nào các đồng chí còn đứng trên lập trường những nghị quyết đó, thì chừng đó các đồng chí không sao tránh khỏi thấy mình là "*những người bạn duy nhất*" *của phái* "*Giải phóng*" chống lại tất cả những người dân chủ – xã hội và thậm chí chống lại tất cả những người dân chủ cách mạng.

"Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

TỐI HẬU THƯ CỦA RI-GA CÁCH MẠNG

Những tờ báo Đức, thường rất chú ý theo dõi tình hình ở vùng ven biển Ban-tích, đã tường thuật lại một sự việc rất bổ ích sau đây. Tại Trường đại học bách khoa Ri-ga tình hình xảy ra cũng như đã xảy ra tại các trường đại học khác: các cuộc họp của sinh viên đều chuyển thành các cuộc mít-tinh chính trị. Sinh viên tổ chức thành lực lượng chiến đấu của cách mạng. Bọn đầu sỏ của phái tự do đang nhăn mũi và đang xì xào bàn tán về sự suy yếu của chính phủ. Nhưng ở Li-phli-an-đi-a, đối với bọn địa chủ, sự việc đã nghiêm trọng đến mức chúng phải kiên quyết bắt tay vào tổ chức lực lượng vũ trang để bảo vệ các trại ấp của chúng, mà không trông cậy vào chính phủ, chính phủ không còn làm gì được với nông dân, với công nhân và với sinh viên. Bọn vương hầu vùng ven biển Ban-tích đang thật sự tổ chức nội chiến: chúng mộ hàng loạt đội binh lính, vũ trang cho bọn này những súng rất tốt, và đem bọn này bố trí trong khắp các trại ấp rộng lớn của chúng. Và người ta thấy một bộ phận các thành viên của các tổ chức sinh viên Đức ở vùng ven biển Ban-tích đã gia nhập những đội quân như thế! Tất nhiên, các sinh viên Lát-vi-a và Nga không những chỉ kêu gọi tẩy chay bọn Trăm đen khoác áo sinh viên đó, mà lại còn cử ra một uỷ ban đặc biệt để điều tra vấn đề sinh viên tham gia vào các toán quân của bọn địa chủ Trăm đen. Hai uỷ viên của uỷ ban đó được phái về nông thôn để lượm lặt các tin tức trong nông dân. Cả hai đều bị chính phủ bắt và đem giam tại nhà tù Ri-ga.

Thế là các sinh viên Lát-vi-a và Nga nổi dậy. Một cuộc tụ tập rất lớn đã được triệu tập. Người ta đã thông qua một nghị quyết hết sức kiên quyết. Người ta yêu cầu viên giám đốc Trường đại học bách khoa, được mời đến cuộc tụ tập, hãy có ngay những biện pháp để trả lại tự do cho những người bị bắt. Bản nghị quyết kết thúc bằng một tối hậu thư trực tiếp: nếu trong ba ngày, những người bị bắt không được thả ra theo ngày giờ đã định, thì các sinh viên, với sự giúp đỡ của công nhân Ri-ga, sẽ dùng mọi biện pháp để giải phóng cho những người bị bắt.

Viên tỉnh trưởng lúc đó không có mặt ở Ri-ga vì hắn còn phải tới Pê-téc-bua để cầu xin các quyền hạn của một tên tổng đốc. Tên quyền tỉnh trưởng đã hoảng sợ và tìm cách "ruỗi ra" bằng thủ đoạn ngoại giao. Hắn cho gọi (theo sự tường thuật của tờ "Vossische Zeitung"[24] ra ngày 20 tháng Mười, theo lịch mới) viên giám đốc của Trường đại học bách khoa cùng hai sinh viên bị bắt đến, và hỏi hai sinh viên rằng liệu họ có hiểu là những việc làm của họ là phạm pháp không. Dĩ nhiên, họ đã trả lời rằng họ không thấy những hành động ấy có gì là phạm pháp cả. Sau đó, tựa hồ theo tin của một tờ báo ở Ri-ga cho biết, tên quyền tỉnh trưởng khẩn khoản khuyên các sinh viên hãy tự kiềm chế đừng phạm lại những hành động hết sức bất hợp pháp như vậy, và thả cả hai sinh viên ra.

Tên phóng viên có cảm tình với bọn vương hầu vùng ven biển Ban-tích, buồn rầu viết thêm rằng: "Trước mắt các sinh viên và trước mắt những quần chúng nhân dân đứng sau họ, chính phủ đã khuất phục trước bức tối hậu thư. Và ngay cả những người đứng ngoài quan sát cũng không thể không có cảm tưởng đó".

"Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

NHỮNG KẾ HOẠCH CỦA MỘT TÊN BỘ TRƯỞNG HỀ

Để hiểu biết rõ hơn về tình hình chính trị hiện nay, đôi khi cũng cần quay nhìn lại tình hình chính trị ngày hôm qua. Đây là một đoạn tin mà một phóng viên thường rất thạo tin của tờ "Times" ở Luân-đôn điện từ Pê-téc-bua về, ngày 10 (23) tháng Mười:

"Từ một nguồn tin đáng tin cậy, tôi được biết là chính phủ đã quyết định cho ban bố bốn quyền tự do mà những nhà cải cách yêu cầu, nhưng có đưa ra những điều kiện hạn chế những quyền tự do ấy. Người ta hy vọng rằng sự nhượng bộ này sẽ lôi kéo được phái ôn hoà ngả theo chính phủ. Bá tước Vít-te ngày hôm qua đã có một cuộc hội ý rất lâu với Nga hoàng về vấn đề này. Ông Gô-rê-mư-kin đang thảo dự luật về việc chia ruộng công cho nông dân. Dự luật sẽ được đưa ra bàn khi Đu-ma họp. Bằng cách đó người ta hy vọng tranh thủ được phiếu của nông dân.

Đó là sơ lược kế hoạch vận động của chính phủ. Kế hoạch đó rõ ràng gạt bỏ việc tự nguyện ban bố một hiến pháp trước khi Đu-ma họp, mặc dù phái dân chủ - lập hiến có đôi chút hy vọng về điều này. Một trong những vấn đề chính sẽ được đem ra thảo luận trong đại hội của họ vào ngày thứ tư này, là vấn đề hành động của đảng trong trường hợp một hiến pháp được ban bố trong khi khai mạc hoặc trước khi khai mạc Đu-ma: trong trường hợp đó, liệu đảng có cần đồng ý tiến hành hoạt động trong Đu-ma hay là đòi triệu tập Quốc hội lập hiến bầu theo lối đầu phiếu phổ thông.

Những người ủng hộ chế độ chuyên chế hy vọng rằng những nhượng bộ mà chính phủ đưa ra, cuối cùng sẽ làm cho phong trào lập hiến dừng lại, mà không cần phải mở rộng quyền bầu cử và không cần ban bố các quyền lập pháp cho Đu-ma, nhưng tất cả những dấu hiệu báo trước đều trái với hy vọng đó.

Đúng là "kế hoạch vận động" của chính phủ thật đã rõ ràng. Tất cả những ai không bị đui mù cũng đều thấy rõ "cuộc vận động" của các ngài dân chủ – lập hiến *đang mặc cả* với chính phủ. Chỉ khốn một nỗi là: giai cấp công nhân đang hành động và hành động làm sao mà tất cả các kế hoạch khôn khéo cả của các ngài Vít-te, cả của các ngài dân chủ – lập hiến đều tan ra như tro bụi.

"Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

TÌNH HÌNH Ở NGA NGÀY CÀNG NGHIÊM TRỌNG

Dưới cái đầu đề trên, tờ báo tự do ở Béc-lanh "Vossische Zeitung" đã cho đăng một bản tin đáng chú ý sau đây:

"Các sự biến trong đế quốc của các Nga hoàng đang phát triển với một sức mạnh không gì ngăn cản nổi. Bất cứ một nhà quan sát khách quan nào cũng đều thấy thật rõ ràng rằng chính phủ, cũng như bất kỳ một đảng đối lập nào hoặc bất kỳ một đảng cách mạng nào cũng đều không làm chủ được tình hình. Công tước Tơ-ru-bê-txơ-côi, người đã bất ngờ tạ thế, cũng như các giáo sư đại học khác, đã uổng công tìm cách khuyên các sinh viên Nga đừng đi vào con đường nguy hiểm mà theo đó họ đã quyết định biến các trường đại học thành những nơi mở các cuộc hội họp chính trị của nhân dân. Các sinh viên đã nhiệt thành tưởng nhớ đến Tơ-ru-bê-txơ-côi, đi đưa đám rất đông, và đã biến đám tang thành một cuộc biểu tình chính trị khổng lồ, nhưng sinh viên lại không nghe theo lời khuyên của Tơ-ru-bê-txơ-côi là không được để cho các phần tử bên ngoài lọt vào trường đại học. Và thế là ở Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua, cũng như ở học viện mỏ, và ở trường đại học bách khoa đã diễn ra các cuộc hội họp nhân dân khổng lồ, trong đó sinh viên nhiều khi chỉ là thiểu số, các cuộc hội họp này kéo dài từ sáng sớm cho đến đêm khuya. Người ta đọc những bài diễn văn say sưa, hùng dũng, người ta hát vang những bài ca cách mạng. Ngoài ra, ở đó người ta còn hăng hái chửi phái tự do, đặc biệt chửi "tính chất nửa vời" của phái tự do, mà người ta bảo rằng tính chất nửa vời này không phải ngẫu nhiên trở thành một đặc tính riêng của chủ nghĩa tự do Nga, mà là một đặc tính được quy định bởi những quy luật vĩnh cửu của lịch sử.

Có một cái gì hết sức bi thảm trong những lời trách móc đó. Những lời trách móc này mặc dù có những căn cứ về lịch sử, nhưng

thực ra lại hoàn toàn phi lịch sử, chỉ nguyên vì một lý do là phái tự do ở Nga chưa hề bao giờ có một cơ hội nhỏ nào để biểu hiện bất cứ một thái độ nửa vời nào có thể có hại đôi chút cho sự nghiệp giải phóng hết sức quan trọng đối với tất cả các đảng. Không phải những việc làm của họ, mà là những đau khổ của họ đã cản trở phái tự do trên bước đường đời của họ. Chính phủ tỏ ra *bất lực* (viết ngả trong nguyên bản) trước những sự kiện đó cũng như trước những làn sóng sôi sục của công nhân và trước tình hình bất bình chung. Dĩ nhiên, có thể là chính phủ đang chuẩn bị một cuộc đổ máu lớn mới, và chỉ chờ đến lúc phong trào chín muồi là mở một cuộc tấn công của quân Cô-dắc. Nhưng nếu quả thật tình hình sẽ đi đến chỗ như vậy thì không một người nào trong giới cầm quyền lại dám tin chắc rằng liệu việc đó sẽ có dẫn đến một cuộc bùng nổ bất bình còn mạnh mẽ hơn nữa. Ngay tướng Tơ-rê-pốp cũng không tin vào việc làm của mình nữa. Ông ta cũng không giấu giếm gì bạn bè là ông tự coi như một người bị dồn vào chỗ chết, và ông ta cũng không chờ mong gì những kết quả tốt đẹp ở sự cai trị của mình. Ông ta nói: "Tôi chỉ làm nghĩa vụ của tôi thôi và sẽ thực hiện đến cùng nghĩa vụ ấy".

Ngai vàng của Nga hoàng như vậy là đã ở trên bước đường khá đen tối, nếu vị đứng đầu cơ quan cảnh sát đã đi đến những kết luận như vậy. Và thật vậy, người ta không thể không thừa nhận rằng mặc dù tất cả những cố gắng của Tơ-rê-pốp, mặc dù các ủy ban, các hội nghị hối hả hoạt động, tình hình căng thẳng từ năm ngoái vẫn không những không lắng xuống, mà trái lại còn tăng lên. Bất cứ người ta nhìn vào đâu cũng đều thấy rằng tình hình xấu đi hơn, nguy hiểm hơn, ở đâu tình hình cũng đều nghiêm trọng một cách rõ ràng".

Trong sự nhận định này có nhiều sự thật, nhưng đồng thời cũng có nhiều điều ngu xuẩn của phái tự do. "Phái tự do không thể biểu hiện một sự nửa vời nào có hại cho sự nghiệp". Thế ư? Thế thì tại sao phái tự do khốn khổ ấy lại *có thể* tự bộc lộ ra một cách dù sao cũng công khai và tự do hơn đảng khác? Không! Các sinh viên đều hành động theo bản năng cách mạng lành mạnh, bản năng này được duy trì nhờ sự tiếp xúc của họ với giai cấp vô sản, khi họ hăng hái tách khỏi bọn dân chủ – lập hiến và vạch mặt bọn này trước mắt nhân dân. Ngày mai sẽ đem lại cho chúng ta những trận chiến đấu vĩ đại, có tính chất lịch sử - toàn

thế giới, để giành lấy tự do. Có thể các chiến sĩ đấu tranh cho tự do sẽ lại bị thất bại không phải chỉ một lần. Nhưng thất bại chỉ làm cho công nhân và nông dân thức tỉnh sâu sắc hơn, chỉ làm cho cuộc khủng hoảng càng nghiêm trọng hơn, chỉ làm cho thắng lợi cuối cùng không tránh khỏi của sự nghiệp giải phóng càng thêm lẫm liệt. Và chúng tôi sẽ đem hết sức lực ra để không cho những con đỉa tư sản theo chủ nghĩa tự do của bọn địa chủ bảo hoàng có thể dính máu ăn phần trong thắng lợi này, để chủ yếu không cho các ngài đại tư sản được hưởng thắng lợi ấy, như đã xảy ra nhiều lần ở châu Âu. Chúng tôi sẽ đem hết sức lực ra để đưa thắng lợi này của công nhân và nông dân đến thắng lợi hoàn toàn, đến chỗ đập tan hoàn toàn tất cả các thể chế đáng căm ghét của chế độ chuyên chế, của chế độ quân chủ, quan liêu, quân phiệt và của chế độ nông nô. Chỉ có một thắng lợi như vậy mới trực tiếp đem lại cho giai cấp vô sản vũ khí thực sự, - và lúc đó chúng ta sẽ làm cho châu Âu bùng lên, làm cho cách mạng dân chủ Nga trở thành màn mở đầu cho cách mạng xã hội chủ nghĩa ở châu Âu.

"Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

CHÚ GIẢI BÀI "PHONG TRÀO CÔNG NHÂN ANH VÀ ĐẠI HỘI CÁC HỘI CÔNG LIÊN"[25]

1

Đây sự việc xảy ra như thế này. Ban quản trị công ty đường sắt Taff-Vale[1)] kiện Công đoàn công nhân đường sắt, đòi bồi thường những thiệt hại do cuộc bãi công gây nên cho công ty. Mặc dù công nhân phản đối kịch liệt, bọn quan toà tư sản vẫn cứ buộc công nhân phải bồi thường cho bọn tư bản! Lệnh của toà buộc các công đoàn phải bồi thường cho bọn tư bản về những thiệt hại do bãi công gây nên, như thế có nghĩa là trên thực tế thủ tiêu quyền tự do bãi công. Bọn quan toà, tôi tớ của bọn tư sản, biết cách làm thế nào để xoá bỏ ngay cả những quyền tự do đã được hiến pháp bảo đảm, một khi xảy ra đấu tranh giữa lao động và tư bản.

2

Tiếc thay, phong trào công nhân Anh trong một thời gian dài nữa, vẫn là một điển hình đáng buồn chứng minh rằng khi phong trào công nhân tách rời khỏi chủ nghĩa xã hội, thì nhất thiết nó sẽ dẫn đến tình trạng phân nhỏ và tính chất tư sản.

"Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

1) – thung lũng Ta-phơ

THẮNG LỢI ĐẦU TIÊN CỦA CÁCH MẠNG

Giơ-ne-vơ, 1 tháng Mười một (19 tháng Mười).

Đêm hôm thứ hai, tin điện đã loan báo cho châu Âu biết về Đạo dụ của Nga hoàng đưa ra ngày 17 tháng Mười. Phóng viên tờ "*Thời báo*" điện đi như sau: "Nhân dân đã thắng. Nga hoàng đã đầu hàng. Chế độ chuyên chế không tồn tại nữa". Những người bạn xa xôi của cách mạng Nga sống ở Ban-ti-mo (Bắc Mỹ) thì nói một cách khác trong một bức điện gửi cho tờ "Người vô sản": "xin gửi lời chúc mừng thắng lợi vĩ đại đầu tiên của cách mạng Nga".

Không nghi ngờ gì nữa, sự đánh giá sau đó về tình hình là đúng hơn nhiều. Chúng ta hoàn toàn có quyền vui mừng. Sự nhượng bộ của Nga hoàng là một thắng lợi thực sự hết sức to lớn của cách mạng, nhưng thắng lợi đó còn lâu mới quyết định được số phận của toàn bộ sự nghiệp của tự do. Nga hoàng còn lâu mới chịu đầu hàng. Chế độ chuyên chế hoàn toàn chưa phải đã thôi tồn tại. Nó chỉ lùi bước, nhường cho kẻ thù chiếm lĩnh trận địa, nó đã lùi sau một trận hết sức nghiêm trọng, nhưng nó hoàn toàn chưa phải đã bị đánh tan, nó còn đang tập hợp lại lực lượng, và nhân dân cách mạng còn phải giải quyết nhiều nhiệm vụ chiến đấu hết sức quan trọng để đưa cách mạng đến thắng lợi thực sự và hoàn toàn.

Ngày 17 tháng Mười sẽ được ghi vào lịch sử như là một trong những ngày vĩ đại của cách mạng Nga. Một cuộc

bãi công có tính chất toàn dân, một cuộc bãi công mà thế giới chưa từng thấy, đã đạt tới đỉnh cao nhất của nó. Cánh tay vạm vỡ của giai cấp vô sản vùng lên trong khí thế đoàn kết anh dũng trên toàn nước Nga, đã làm đình trệ toàn bộ hoạt động công nghiệp, thương nghiệp và đời sống của nhà nước. Toàn quốc đã nín lặng trước giờ bão táp. Những tin tức ngày càng đáng lo ngại, bay đi khi thì từ thành phố lớn này, khi thì từ thành phố lớn khác. Quân đội dao động. Chính phủ tự kiềm chế không dám đàn áp, những người cách mạng thì cũng chưa mở những cuộc tấn công công khai quan trọng, nhưng khởi nghĩa thì đã tự phát nổ ra ở khắp nơi.

Đến phút cuối cùng, chính phủ Nga hoàng mới quyết định nhượng bộ, vì thấy rằng một cuộc bùng nổ sẽ không sao tránh khỏi, và trong bất cứ trường hợp nào, nó cũng tuyệt nhiên không thể giành được thắng lợi hoàn toàn, mà lại còn rất có thể sẽ bị thất bại hoàn toàn. Người ta kể lại rằng Tơ-rê-pốp có tuyên bố: "Trước hết phải có một trận đổ máu đã, rồi mới nói đến chuyện hiến pháp". Không sao tránh khỏi phải có một hiến pháp, đó là điều không còn nghi ngờ gì nữa, ngay cả trong trường hợp cuộc khởi nghĩa đó bị dập tắt đi nữa. Vì vậy chính phủ tính rằng tốt hơn hết nên tránh sự nguy hiểm của một cuộc đổ máu nghiêm trọng và rộng khắp, vì trong trường hợp nhân dân thắng lợi thì chính quyền Nga hoàng có thể bị quét sạch.

Chúng tôi chỉ biết một phần rất nhỏ các tin tức mà chính phủ nắm được vào thứ hai, ngày 17 tháng Mười, và những tin này đã buộc chính phủ phải cố tránh một trận chiến đấu tuyệt vọng và phải nhượng bộ. Chính quyền địa phương và trung ương cố hết sức ngăn lại hoặc cắt xén những tin tức nói về sự phát triển đáng sợ của cuộc khởi nghĩa. Nhưng ngay những tin tức nghèo nàn, ngẫu nhiên và bị cắt xén đó, mà ta thấy đã lọt vào các báo chí ở châu Âu, cũng đủ làm cho người ta không còn nghi ngờ gì nữa

rằng đây là một cuộc khởi nghĩa thực sự và có thể làm cho Nga hoàng và các bộ trưởng của nó khiếp sợ đến chết.

Lực lượng của Nga hoàng và của cách mạng ngang nhau, điều này chúng tôi đã nói một tuần trước đây, căn cứ vào những tin tức đầu tiên về cuộc bãi công chính trị toàn Nga. Chính phủ Nga hoàng không còn đủ sức đè bẹp cách mạng. Cách mạng thì chưa đủ sức đè bẹp chế độ Nga hoàng[1)]. Nhưng trong tình hình lực lượng thăng bằng như vậy, mọi sự trì hoãn đều đe doạ đưa lại cho chế độ Nga hoàng một mối nguy hết sức lớn, bởi vì trì hoãn thì nhất định làm cho quân đội do dự.

Cuộc khởi nghĩa đang lan rộng. Máu đã đổ trên khắp nước Nga. Nhân dân đang chiến đấu sau những hàng rào chướng ngại vật từ Rê-ven đến Ô-đét-xa, từ Ba-lan cho đến Xi-bi-ri. Trong những cuộc xô xát nhỏ và riêng lẻ, quân đội có thắng, nhưng đồng thời cũng bắt đầu lan đi những tin tức về một hiện tượng mới, chưa từng có, một hiện tượng xác minh rõ ràng về sự bất lực *quân sự* của chính phủ chuyên chế. Đó là những tin tức nói về *các cuộc điều đình* giữa quân đội Nga hoàng với nhân dân nổi dậy (Khác-cốp), tin về việc quân đội *rút khỏi* các thành phố (Khác-cốp, Rê-ven), coi đấy là biện pháp *duy nhất* để làm cho tình hình trở lại yên ổn. Điều đình với nhân dân nổi dậy, rút quân đội, - đó là màn đầu của sự kết thúc. Điều này chứng minh, rõ hơn bất cứ lý lẽ nào, rằng chính quyền quân sự hiểu rõ rằng tình hình vô cùng mong manh. Điều đó chỉ rõ sự bất bình trong quân đội đã đạt tới một mức độ thật sự ghê gớm. Những tin tức lẻ tẻ và các tin đồn đã lọt vào cả các báo chí ngoại quốc. Ở Ki-ép, các binh lính nào từ chối bắn, đều bị bắt. Những trường hợp như vậy cũng xảy ra ở Ba-lan. Ở Ô-đét-xa, bộ binh bị giữ trong trại, người ta sợ không dám đưa họ ra ngoài. Ở Pê-téc-

1) Xem tập này, tr .4.

bua, tình hình bất mãn rõ ràng đã bắt đầu xuất hiện trong hải quân, và đã có tin nói rằng đội cận vệ tỏ ra hoàn toàn không thể tin cậy được. Còn đối với Hạm đội Hắc-hải, thì cho tới lúc này người ta không thể nào biết được sự thật thực sự. Ngay từ ngày 17 tháng Mười, đã có những tin điện báo tin về một lời đồn dai dẳng rằng một cuộc nổi dậy mới xảy ra trong hạm đội này, và tất cả các tin điện đều bị các nhà chức trách giữ lại và tìm hết cách để ngăn không cho những tin tức về các sự biến này lan rộng ra.

Nếu chúng ta tập hợp các tin tức lẻ tẻ ấy lại, chúng ta không tránh khỏi đi đến kết luận rằng ngay cả đứng về mặt quân sự thuần tuý mà xét, tình hình của chính phủ chuyên chế cũng tỏ ra là tuyệt vọng. Nó mới chỉ đàn áp các cuộc bùng nổ lẻ tẻ, quân đội của nó mới chỉ chiếm những luỹ chướng ngại ở đó đây, nhưng những cuộc xô xát lẻ tẻ đó chỉ làm cho người ta sục sôi thêm, lòng căm phẫn càng tăng lên, chỉ đẩy tới gần một cuộc bùng nổ toàn bộ mãnh liệt hơn, mà chính phủ chính lại sợ cuộc bùng nổ ấy, vì đến lúc ấy nó không thể trông cậy vào quân đội được nữa.

Kẻ thù tránh một trận đánh quan trọng. Kẻ thù rút lui, để lại trận địa cho nhân dân cách mạng, - rút về trận tuyến mới, mà nó cho là kiên cố hơn, và ở đấy, nó hy vọng tập hợp được những lực lượng đáng tin cậy hơn, đoàn kết và cổ vũ những lực lượng đó, chọn thời cơ tốt nhất để tấn công.

Sự đánh giá như vậy về cái ngày vĩ đại 17 tháng Mười, đã được báo chí tư sản châu Âu xác nhận trong cả một loạt tin tức phản ánh tương đối "vô tư".

Một mặt, giai cấp tư sản châu Âu đã thở phào nhẹ nhõm. Bản Đạo dụ của Nga hoàng hứa sẽ ban bố một hiến pháp thật sự: Đu-ma sẽ có quyền lập pháp; không một đạo luật nào được đem thi hành nếu chưa được các đại biểu của nhân dân thông qua, trách nhiệm của các bộ trưởng cũng được ban bố, các quyền tự do của công dân đã được

ban bố như quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận, tự do hội họp và tự do lập hội. Sở giao dịch vội vàng tỏ lòng tín nhiệm nhiều hơn nữa đối với nền tài chính của nước Nga. Tiền tệ Nga sụt giá trong mấy ngày gần đây, nay đang được nâng giá. Bọn đại diện các ngân hàng ngoại quốc, đã rời khỏi Pê-téc-bua cách mạng, nay lại hứa sẽ quay trở lại đó trong nửa tháng nữa. Giai cấp tư sản châu Âu cho rằng bản hiến pháp là một đảm bảo cho những nhượng bộ nhỏ bé "ôn hoà", những nhượng bộ này hoàn toàn làm thoả mãn những giai cấp hữu sản, đồng thời lại không cho phép giai cấp vô sản cách mạng giành được "quá nhiều" tự do.

Nhưng, mặt khác, ngay cả bọn tư sản có khuynh hướng tự do cũng không thể không thấy rằng bản Đạo dụ của Nga hoàng chỉ chứa đựng những lời rỗng tuếch, những lời hứa hẹn thôi. Ngày nay, còn có ai lại chỉ tin vào những lời hứa hẹn thôi? Những câu như quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền tự do ngôn luận, chẳng phải là những lời giễu cợt là gì, khi các nhà giam còn chật ních những người mà người ta gọi là tội phạm chính trị, và khi chế độ kiểm duyệt còn đang được thực hiện? Nhưng người nào sẽ đem ra thực hiện những lời hứa của Nga hoàng? Nội các của Vít-te, mà người ta đồn là trong nội các này còn có cả Cu-dơ-min – Ca-ra-va-ép, Cô-xích, Cô-ni? Nội các này thậm chí cũng không phải là một nội các của giai cấp tư sản tự do. Đó mới chỉ là một nội các của *bọn quan liêu* có khuynh hướng tự do, bọn này đã biết bao lần bị tập đoàn phản động trong triều đình đánh bại. Có lẽ nào nhân dân đổ máu trong cuộc đấu tranh cho tự do, để trông cậy vào bọn quan liêu có khuynh hướng tự do là bọn chỉ biết có nói suông, hứa hão?!

Không, chính phủ Nga hoàng còn lâu mới chịu đầu hàng. Chế độ chuyên chế hoàn toàn chưa phải đã sụp đổ. Giai cấp vô sản cách mạng còn phải đánh nhiều trận lớn nữa,

và trận thắng đầu tiên sẽ giúp cho nó đoàn kết lực lượng của mình và lôi cuốn thêm được bạn đồng minh trong cuộc đấu tranh.

Vào cái ngày Đạo dụ được công bố, phóng viên tờ "Thời báo" đã viết như sau: "Chính thắng lợi của cuộc đấu tranh giành tự do sẽ chỉ thúc đẩy những phần tử phản động lại có những hoạt động mới và ngày nào mà quân đội còn ở dưới quyền điều khiển của các viên chỉ huy cũ của nó, thì ngày đó nước Nga không thể được đảm bảo tránh khỏi khả năng xảy ra một *cuộc đảo chính quân sự*". "Còn một vấn đề nữa: sự nhượng bộ, mà chính phủ buộc phải đưa ra chính vào lúc cao trào cách mạng đang diễn ra mạnh mẽ, liệu có phải là một dấu hiệu chứng tỏ lực lượng cách mạng được tăng cường thêm không?" Bọn tư sản lạc quan nói rằng: "Không rõ giới quan liêu có bị đuổi ra khỏi thành trì của mình hay là nó mới chỉ rút lui khỏi những vị trí tiền đồn", tuy rằng các sự kiện đã chỉ rõ là "thành trì" của chế độ chuyên chế còn hoàn toàn nguyên vẹn.

Tính chất bắt buộc của sự nhượng bộ là điều làm cho bọn tư sản ôn hoà lo lắng nhất. Tờ "Temps"[26], cơ quan ngôn luận của bọn chủ ngân hàng kếch xù thống trị ở Pháp, tỏ ra hết sức căm phẫn về tình trạng "vô chính phủ", chửi rủa thậm tệ và vu khống những người đứng ra tổ chức và những người tham gia cuộc bãi công chính trị toàn Nga. Bản thân báo này tỏ ra hài lòng đối với những lời hứa hẹn như vậy của Nga hoàng về hiến pháp, giờ đây nó tỏ vẻ lo lắng mà nêu lên như sau: "Đáng lẽ hành động theo sáng kiến của mình, Nga hoàng lại chỉ ký vào các bản "chỉ thị" do phái đối lập tự do đưa ra. Đó là một phương pháp rất tồi, nó làm cho các cuộc cải cách triệt để lại mang một tính chất bắt buộc, tính chất của một cái gì đứt đoạn và đột ngột. Phương pháp này đã đưa chính phủ đến chỗ mâu thuẫn với chính mình và đã khuyến khích bạo lực. Khốn thay, thật là quá rõ ràng, sự việc đã thực sự đi xa đến mức

là không còn lối thoát nào khác để rút ra khỏi cái ngõ cụt mà chính phủ đã bị đẩy vào. Chúng ta hãy mau mau quên đi cái tính chất của cuộc đầu hàng này, một cuộc đầu hàng không phải chỉ đối với phái lập hiến là những người có đầu óc ôn hoà mà người ta cần phải nghe trước hết, - mà đầu hàng bãi công, đầu hàng cách mạng".

Không, thưa các ngài tư sản, công nhân sẽ không bao giờ quên cái tính chất bắt buộc của sự đầu hàng của Nga hoàng! Công nhân sẽ không bao giờ quên rằng chỉ nhờ có sức mạnh, sức mạnh của tổ chức của họ, nhờ sự nhất trí của họ và nhờ tinh thần anh dũng có tính chất quần chúng của họ, - chỉ nhờ vậy mà họ đã bắt buộc chính phủ Nga hoàng phải công nhận nền tự do, công nhận bằng Đạo dụ - văn bản trên giấy, và họ sẽ giành được tự do cả trên thực tế nữa.

Chúng tôi đã chỉ rõ ở trên rằng kẻ thù rút lui, để lại trận địa cho giai cấp vô sản cách mạng. Bây giờ chúng tôi xin nói thêm: người ta đang tiếp tục truy kích mạnh kẻ thù rút lui. Vào thứ hai, ngày 17 tháng Mười, bản Đạo dụ của Nga hoàng được công bố. Vào thứ ba, ngày 18, theo tin của hãng thông tấn Vôn-phơ, một bản tuyên ngôn của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga[27] được công bố ở Pê-téc-bua với một số lượng bản xuất bản rất lớn. Bản tuyên ngôn tuyên bố rằng cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản không thể dừng lại vì bản Đạo dụ của Nga hoàng. Sách lược của giai cấp vô sản là phải lợi dụng các quyền đã giành được do áp lực của các đòn giáng của nó, là tổ chức các cuộc hội họp của công nhân nhằm giải quyết vấn đề tiếp tục cuộc bãi công, tổ chức dân cảnh bảo vệ các quyền cách mạng[1)], là đưa ra yêu sách đòi ân xá hoàn toàn. Ở trong các cuộc hội họp nhân dân, các diễn giả dân chủ - xã hội đòi phải triệu tập Quốc hội lập hiến. Theo tin điện, thì Uỷ

1) Trong bản thảo không ghi những chữ cách mạng, mà ghi những chữ "đã giành được".

ban bãi công [28] đã đòi ân xá và phải triệu tập ngay Quốc hội lập hiến trên cơ sở đầu phiếu phổ thông và trực tiếp.

Bản năng cách mạng của công nhân Pê-téc-bua đã nhanh chóng giúp cho họ đưa ra khẩu hiệu đúng đắn sau đây: kiên quyết tiếp tục cuộc đấu tranh, lợi dụng những vị trí mới giành được để tiếp tục tiến công và để thực sự thủ tiêu chế độ chuyên chế. Cuộc đấu tranh đang tiếp tục. Các cuộc hội họp ngày càng được tổ chức nhiều hơn, số người tham gia ngày càng đông. Sự vui sướng và lòng tự hào chính đáng về thắng lợi đầu tiên không cản trở việc tổ chức lực lượng mới để thực hiện đến cùng cuộc cách mạng. Thắng lợi của nó tuỳ thuộc vào việc thu hút những tầng lớp nhân dân ngày càng rộng rãi đứng về phía tự do, tuỳ thuộc vào sự giáo dục và tổ chức các tầng lớp nhân dân ấy. Giai cấp công nhân đã chứng minh lực lượng khổng lồ của mình bằng cuộc bãi công chính trị toàn Nga. Nhưng chúng ta còn phải làm nhiều việc đối với những tầng lớp lạc hậu trong giai cấp vô sản thành thị. Trong khi thành lập đội dân cảnh của công nhân, - thành trì đáng tin cậy duy nhất của cách mạng, - trong khi chuẩn bị cho cuộc đấu tranh mới và có tính chất còn quyết định hơn nữa, trong khi duy trì những khẩu hiệu cũ của chúng ta, chúng ta cũng cần chú ý đặc biệt đến quân đội. Sự nhượng bộ bắt buộc của Nga hoàng đã gây ra trong hàng ngũ của nó những sự dao động nhiều nhất, và hiện nay chúng ta cần lôi cuốn quân đội tham gia các cuộc hội họp của công nhân, tăng cường công tác cổ động trong các trại lính, mở rộng liên hệ với các sĩ quan, bên cạnh đạo quân cách mạng của công nhân, chúng ta cần đào tạo những cán bộ cách mạng giác ngộ cả ở trong quân đội nữa, quân đội đó, ngày hôm qua đây còn là quân đội hoàn toàn của Nga hoàng, nhưng ngày hôm nay đang đứng ngay trước một sự chuyển hoá thành quân đội nhân dân.

Giai cấp vô sản cách mạng đã thành công trong việc trung lập hoá quân đội, sau khi đã làm cho nó tê liệt trong những ngày vĩ đại của cuộc tổng bãi công. Giai cấp vô sản hiện nay cần phải lôi cuốn cho được quân đội hoàn toàn đứng về phía nhân dân.

Giai cấp vô sản cách mạng đã giành được thắng lợi vĩ đại đầu tiên cho cách mạng ở thành thị. Nay họ cần phải mở rộng và phát triển sâu hơn nữa cơ sở của cách mạng, bằng cách mở rộng cách mạng về vùng nông thôn. Đưa nông dân lên trình độ biết bảo vệ một cách có ý thức sự nghiệp của tự do, đòi phải có những biện pháp nghiêm túc nhất có lợi cho nông dân, và chuẩn bị phong trào ở nông thôn, sao cho phong trào này, cùng với giai cấp vô sản thành thị tiên phong, sẽ đánh bại hoàn toàn chế độ chuyên chế và giành lại tự do hoàn toàn và thực sự, - đó là nhiệm vụ trước mắt của Đảng dân chủ - xã hội Nga.

Thắng lợi của cách mạng là tuỳ ở số lượng quần chúng vô sản và nông dân đứng lên để bảo vệ cách mạng và đưa cách mạng đến cùng. Chiến tranh cách mạng khác các cuộc chiến tranh khác ở chỗ là nó lấy dự trữ chủ yếu của nó từ phía những đồng minh ngày hôm qua của quân thù, những người hôm qua còn ủng hộ chế độ Nga hoàng hoặc những người mù quáng đi theo Nga hoàng. Và thắng lợi của cuộc bãi công chính trị toàn Nga sẽ ảnh hưởng tới tư tưởng và tình cảm của người mu-gích nhiều hơn là những câu mập mờ của bất cứ bản tuyên ngôn hoặc đạo luật nào.

Khi cách mạng Nga mới chỉ bắt đầu phát triển, thì giai cấp tư sản tự do chiếm toàn bộ vị trí hàng đầu trên sân khấu chính trị, đó là tình hình trước đây một năm.

Cách mạng đứng vững, khi giai cấp công nhân thành thị đứng lên vào ngày 9 tháng Giêng.

Cách mạng đã giành được thắng lợi đầu tiên, khi giai cấp vô sản thuộc tất cả các dân tộc ở nước Nga đứng lên, triệu người như một, làm rung chuyển ngai vàng của Nga

hoàng, chiếc ngai vàng đã gây không biết bao nhiêu tai hoạ cho tất cả các dân tộc, và gây ra nhiều tai hoạ nhất cho các giai cấp lao động thuộc tất cả các dân tộc.

Cách mạng sẽ đánh gục hẳn kẻ thù và sẽ quét sạch cái ngai vàng của tên vua khát máu, khi công nhân một lần nữa sẽ đứng lên và sẽ lôi kéo cả nông dân theo mình.

Và tiếp nữa - tiếp nữa, cách mạng Nga còn có một nguồn dự trữ khác. Đã qua rồi cái thời kỳ trong đó các dân tộc, các quốc gia có thể sống riêng lẻ, tách rời nhau. Hãy nhìn xem: châu Âu đang sôi sục. Giai cấp tư sản ở đấy đang bối rối và sẵn sàng bỏ ra hàng triệu, hàng tỷ, cốt chỉ để chặn đám cháy ở Nga. Bọn cầm quyền của các cường quốc quân sự châu Âu đang suy tính cách viện trợ quân sự cho Nga hoàng. Vin-hem đã phái mấy chiếc tuần dương hạm và hai sư đoàn ngư lôi hạm để thiết lập những mối quan hệ trực tiếp giữa bọn quân phiệt Đức với Pê-téc-gốp. Phản cách mạng châu Âu đang chìa tay để giúp phản cách mạng Nga.

Được, ngài cứ thử làm đi, thưa ngài Hô-hen-txô-léc! Chúng tôi cũng có một lực lượng dự trữ của cách mạng Nga ở châu Âu. Lực lượng dự trữ đó là giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quốc tế, đó là phong trào dân chủ - xã hội cách mạng quốc tế. Công nhân toàn thế giới đang nhiệt liệt chào mừng thắng lợi của công nhân Nga, và bản thân họ cũng đang chuẩn bị cho cuộc chiến đấu vĩ đại, quyết định, vì họ nhận thức được rõ mối liên hệ mật thiết giữa các đội quân của cùng một đạo quân xã hội chủ nghĩa quốc tế.

Công nhân và nông dân toàn nước Nga, các bạn không đơn độc! Nếu các bạn thành công trong việc lật đổ, đập tan và tiêu diệt được bọn bạo chúa của cái nước Nga nông nô, nước Nga cảnh sát, nước Nga địa chủ, nước Nga Nga hoàng, - thì thắng lợi của các bạn sẽ là một dấu hiệu báo trước một cuộc đấu tranh của toàn thế giới chống lại sự tàn bạo của tư bản, một cuộc đấu tranh nhằm giải phóng

hoàn toàn nhân dân lao động không những chỉ về mặt chính trị, mà cả về mặt kinh tế nữa, một cuộc đấu tranh để cứu vớt nhân loại khỏi cảnh lầm than, và để thực hiện chủ nghĩa xã hội.

"Người vô sản", số 24, ngày 7 tháng Mười một (25 tháng Mười) 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

NI-CÔ-LAI ÉC-NE-XTÔ-VÍCH BAU-MAN

Ngày hôm nay, ngày 3 tháng Mười một (lịch mới), tin điện cho biết là N. E. Bau-man, nhà thú y và đảng viên của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã bị lính của Nga hoàng giết chết ở Mát-xcơ-va. Một cuộc biểu tình được tổ chức bên linh cữu Bau-man, khi quả phụ của người bị giết, cũng là đảng viên đảng ta, đọc diễn văn kêu gọi nhân dân cầm vũ khí đứng lên khởi nghĩa. Chúng tôi hiện chưa có điều kiện đưa ra những tài liệu tiểu sử tỉ mỉ về người đồng chí của chúng ta đã ngã xuống. Lúc này, chúng tôi chỉ kể ra đây những điểm chính. Đồng chí ấy bắt đầu hoạt động trong tổ chức dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua trong những năm 90. Đồng chí ấy bị bắt, bị giam hai mươi hai tháng ở trong pháo đài Pê-tơ -rô-páp-lốp-xcai-a, và sau đó bị đưa đi đày ở tỉnh Vi-át-ca. Đồng chí ấy trốn khỏi nơi tù đày chạy ra nước ngoài, và năm 1900, ngay từ đầu, đã tham gia thành lập tờ "Tia lửa"[29], là một trong số những người lãnh đạo chính công tác thực tiễn của tờ báo này. Đã nhiều lần bí mật về Nga. Đồng chí bị bắt tháng Hai 1902 ở Vô-rô-ne-giơ (do sự phản bội của một tên bác sĩ) trong vụ án tổ chức "Tia lửa" và bị giam ở Ki-ép. Tháng Tám 1902, đồng chí lại cùng trốn với mười đồng chí dân chủ - xã hội khác. Đồng chí là đại biểu của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đi dự Đại hội II của đảng (với bí danh là Xô-rô-kin). Đồng chí đã tham

dự Đại hội II của Đồng minh[30] (với bí danh là Xa-ráp-xki). Sau đó, đồng chí được bầu làm uỷ viên cũng của Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va. Đồng chí bị bắt ngày 19 tháng Sáu 1904 và bị giam tại Ta-gan-ca. Chắc là đồng chí mới được thả ra chỉ mấy hôm trước đây.

Vĩnh viễn tưởng nhớ người chiến sĩ trong hàng ngũ giai cấp vô sản dân chủ - xã hội Nga! Vĩnh viễn tưởng nhớ nhà cách mạng đã ngã xuống trong những ngày đầu của cuộc cách mạng thắng lợi! Mong rằng niềm vinh dự mà quần chúng nhân dân đứng lên khởi nghĩa đã dành cho nhà cách mạng ấy, sẽ là một bảo đảm cho thắng lợi hoàn toàn của cuộc khởi nghĩa và cho sự tiêu diệt hoàn toàn chế độ Nga hoàng đáng nguyền rủa!

Vụ giết hại N. E. Bau-man cho ta thấy rõ những diễn giả dân chủ - xã hội ở Pê-téc-bua đã nói đúng biết bao khi họ gọi bản Đạo dụ ngày 17 tháng Mười chỉ là cái bẫy, và hành động của chính phủ sau khi công bố bản Đạo dụ là hành động khiêu khích. Tất cả những quyền tự do hứa hẹn ấy còn có nghĩa lý gì chừng nào chính quyền và lực lượng vũ trang còn ở trong tay chính phủ? "Cuộc ân xá" hiện nay trên thực tế chẳng là một cái bẫy là gì khi mà những người được thả khỏi nhà giam ra, lại bị bọn Cô-dắc bắn chết ở ngoài đường phố?

"Người vô sản", số 24, ngày 7 tháng Mười một (25 tháng Mười) 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

---

TIN TỨC CUỐI CÙNG

Giơ-ne-vơ, 4 tháng Mười một (22 tháng Mười).

Tiếp theo sau Đạo dụ về "hiến pháp" của Ni-cô-lai khát máu, là biết bao nhiêu vụ giết hại mới do Tơ-rê-pốp và bọn đao phủ của hắn tổ chức. Sự tàn ác của bọn Cô-dắc, các vụ tàn sát người Do-thái, các vụ bắn chết ở ngoài phố những nhà hoạt động chính trị vừa mới được "ân xá", các vụ cướp bóc của bọn Trăm đen được bọn cảnh sát giúp đỡ, - người ta áp dụng tất cả mọi thủ đoạn đó để hòng đàn áp cuộc đấu tranh cách mạng.

Nga hoàng đã đưa lại cho những người cách mạng một sự giúp đỡ rất tốt, vì đã xác nhận sự đánh giá của họ về sự nhượng bộ giả dối của Nga hoàng, sự đánh giá của họ về tấn hài kịch bỉ ổi với cái bản Đạo dụ "tự do". Chính Nga hoàng muốn gây nên một cuộc đấu tranh mới, có tính chất quyết định. Thế là càng tốt! Tất cả các hoạt động của Đảng dân chủ - xã hội, toàn bộ nghị lực của giai cấp vô sản lúc này phải hướng vào việc chuẩn bị cuộc tấn công sắp tới để tiêu diệt con quỷ Nga hoàng, con quỷ này, trong cơn giãy chết, còn cố sức lần cuối cùng làm bùng lên những bản năng đen tối của đám đông đen tối. Giờ đây Tơ-rê-pốp càng tỏ ra đắc lực bao nhiêu, thì sự phá sản hoàn toàn của toàn bộ bọn Tơ-rê-pốp và tất cả bọn Rô-ma-nốp lại càng chắc chắn bấy nhiêu.

Đăng lần đầu năm 1925 trên Phụ trương của đợt phát hành lần thứ VI các báo "Tiến lên" và "Người vô sản", do Ban sưu tầm, nghiên cứu và xuất bản tài liệu lịch sử Đảng cộng sản và Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô xuất bản.

Theo đúng bản thảo

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TIỂU TƯ SẢN VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÔ SẢN [31]

Trong tất cả những học thuyết về chủ nghĩa xã hội ở châu Âu, thì hiện nay chủ nghĩa Mác đã chiếm ưu thế hoàn toàn, còn cuộc đấu tranh để thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa thì hầu như hoàn toàn là cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân do các đảng dân chủ - xã hội lãnh đạo. Tuy nhiên, ưu thế hoàn toàn đó của chủ nghĩa xã hội vô sản, dựa trên cơ sở học thuyết mác-xít, không phải ngay một lúc mà củng cố được, mà chỉ được củng cố sau một cuộc đấu tranh trường kỳ chống tất cả những học thuyết lạc hậu, chống chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản, chống chủ nghĩa vô chính phủ, v.v.. Mới chỉ cách đây có 30 năm, chủ nghĩa Mác vẫn chưa chiếm được ưu thế ngay cả ở nước Đức, là nơi mà nói cho đúng ra thì những quan điểm chiết trung, hỗn hợp, quá độ giữa chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản, vẫn còn chiếm ưu thế. Ở các nước thuộc nhóm ngôn ngữ rô-manh, ở Pháp, ở Tây-ban-nha, ở Bỉ, những học thuyết phổ biến nhất trong các giới công nhân tiến bộ là chủ nghĩa Pru-đông[32], chủ nghĩa Blăng-ki[33], chủ nghĩa vô chính phủ, những chủ nghĩa này biểu hiện rõ rệt quan điểm tiểu tư sản, chứ không phải quan điểm vô sản.

Do đâu mà chính trong mấy chục năm qua, chủ nghĩa Mác thắng lợi nhanh chóng và hoàn toàn như vậy? Toàn bộ sự phát triển về kinh tế và chính trị của các xã hội hiện nay, toàn bộ kinh nghiệm của phong trào cách mạng

và của cuộc đấu tranh của các giai cấp bị áp bức ngày càng chứng thực sự đúng đắn của các quan điểm mác-xít. Sự suy tàn của giai cấp tiểu tư sản nhất định đưa - sớm hay muộn - các định kiến tiểu tư sản thuộc đủ các loại đến chỗ tiêu vong, và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, cũng như cuộc đấu tranh giai cấp ngày càng gay gắt ở ngay trong lòng xã hội tư bản, đều là sự tuyên truyền tốt nhất cho những tư tưởng của chủ nghĩa xã hội vô sản.

Lẽ tự nhiên, tình trạng lạc hậu của nước Nga đã khiến cho các học thuyết xã hội chủ nghĩa lạc hậu tồn tại rất vững chắc ở nước ta. Toàn bộ lịch sử tư tưởng cách mạng Nga trong hai mươi lăm năm gần đây là lịch sử đấu tranh của chủ nghĩa Mác chống lại chủ nghĩa xã hội dân tuý tiểu tư sản. Và nếu sự phát triển nhanh chóng và những thành quả đáng kinh ngạc của phong trào công nhân Nga đã làm cho chủ nghĩa Mác thắng lợi cả ở Nga nữa, thì mặt khác, sự phát triển của phong trào nông dân rõ ràng mang tính chất cách mạng - nhất là sau những cuộc khởi nghĩa nổi tiếng của nông dân ở Tiểu Nga vào năm 1902[34] - đã làm sống lại phần nào chủ nghĩa dân tuý già cỗi. Chủ nghĩa dân tuý cũ, được chủ nghĩa cơ hội châu Âu thịnh hành (chủ nghĩa xét lại, chủ nghĩa Béc-stanh[35], sự phê phán Mác) canh tân lại, là tất cả cái vốn tư tưởng độc đáo của cái bọn gọi là xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Bởi thế, vấn đề nông dân đã chiếm một vị trí trung tâm trong các cuộc tranh luận giữa những người mác-xít với bọn dân tuý thuần tuý, cũng như với bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng.

Trên một mức độ nào đó, chủ nghĩa dân tuý là một học thuyết hoàn chỉnh và nhất quán. Nó phủ nhận sự thống trị của chủ nghĩa tư bản ở Nga; phủ nhận vai trò của các công nhân công xưởng và nhà máy, là các chiến sĩ tiên phong của toàn thể giai cấp vô sản; phủ nhận ý nghĩa của cách mạng chính trị và của nền tự do chính trị tư sản; nó chủ trương làm ngay cách mạng xã hội chủ nghĩa, xuất phát từ

công xã nông dân với nền tiểu nông nghiệp của công xã đó. Học thuyết hoàn chỉnh đó, ngày nay chỉ còn lại những mảnh vụn. Nhưng để có thể hiểu một cách tự giác về các cuộc tranh luận hiện nay, để cho những cuộc tranh luận ấy khỏi biến thành những cuộc cãi vã đơn thuần, thì luôn luôn cần phải chú ý đến *những căn nguyên* dân tuý chủ nghĩa, *căn nguyên* chung và căn bản, của các sai lầm của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở nước ta.

Theo quan điểm của phái dân tuý, nhân vật của tương lai ở Nga là người mu-gích, và sở dĩ họ có quan điểm ấy, nhất định là do họ tin vào tính chất xã hội chủ nghĩa của công xã và không tin vào vận mệnh của chủ nghĩa tư bản. Theo quan điểm của người mác-xít, nhân vật của tương lai ở Nga là công nhân, và sự phát triển của chủ nghĩa tư bản Nga, trong nông nghiệp cũng như trong công nghiệp, ngày càng chứng thực quan điểm của họ là đúng. Bản thân phong trào công nhân ở Nga ngày nay đã bắt buộc phải thừa nhận nó; còn về phong trào nông dân thì, hiện nay, tất cả cái vực thẳm ngăn cách bọn dân tuý với những người mác-xít, là ở chỗ hai bên *quan niệm* khác nhau về phong trào ấy. Đối với người dân tuý, thì phong trào nông dân chính là bác bỏ chủ nghĩa Mác; phong trào ấy chính là có lợi cho một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trực tiếp; nó chính là không thừa nhận bất cứ một quyền tự do chính trị tư sản nào; nó xuất phát chính không phải từ nền đại công nghiệp mà là từ nền tiểu nông nghiệp. Tóm lại, đối với một người dân tuý, phong trào nông dân thật là một phong trào thực sự xã hội chủ nghĩa và trực tiếp xã hội chủ nghĩa. Lòng tin của bọn dân tuý vào công xã nông dân và chủ nghĩa vô chính phủ dân tuý đã hoàn toàn chứng minh tính tất yếu của những kết luận ấy.

Đối với người mác-xít, phong trào nông dân chính không phải là phong trào xã hội chủ nghĩa, mà là phong trào dân chủ. Ở Nga, cũng như ở các nước khác, phong trào nông dân là bạn đường cần thiết của cách mạng dân chủ, tức là một cuộc cách mạng có tính chất tư sản, xét về nội dung kinh tế - xã hội của nó. Phong trào đó không hề chống lại các cơ sở của chế độ tư sản, chống lại kinh tế hàng hoá, chống lại tư bản. Trái lại, phong trào đó chống lại những quan hệ cũ, phong kiến, tiền tư bản chủ nghĩa ở nông thôn, và chống chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, chỗ dựa chủ yếu của mọi tàn tích của chế độ nông nô. Cho nên thắng lợi hoàn toàn của phong trào nông dân đó sẽ không thủ tiêu chủ nghĩa tư bản, mà trái lại, còn tạo ra miếng đất rộng hơn cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, đẩy nhanh và tăng cường sự phát triển thuần tuý tư bản chủ nghĩa. Thắng lợi hoàn toàn của cuộc khởi nghĩa nông dân chỉ có thể tạo ra thành trì cho một nước cộng hoà tư sản dân chủ, mà ở đó, lần đầu tiên sẽ diễn ra, dưới hình thức thuần tuý nhất, cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản.

Như vậy, đó là hai quan điểm đối lập mà tất cả những ai muốn thấy rõ sự khác biệt về nguyên tắc giữa những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng với những người dân chủ - xã hội, đều cần phải hiểu rõ. Theo quan điểm thứ nhất thì phong trào nông dân là phong trào xã hội chủ nghĩa. Theo quan điểm thứ hai, thì đó là phong trào dân chủ - tư sản. Do đó, chúng ta thấy bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng tỏ ra ngu dốt biết bao khi họ nhắc lại lần thứ một trăm (xem chẳng hạn tờ "Nước Nga cách mạng"[36], số 75) rằng những người mác-xít chính thống tuồng như đã có lúc "xem thường" (không muốn biết) vấn đề nông dân. Muốn chống sự dốt đặc ấy, chỉ có một cách: nhắc lại những điều thường thức, trình bày những quan điểm dân tuý triệt để trước kia, chỉ rõ hàng trăm và hàng nghìn lần rằng sự khác nhau thật sự không phải là ở chỗ muốn hay không muốn đếm xỉa đến vấn đề nông dân, không phải là ở chỗ thừa nhận hay xem thường vấn đề ấy, mà là ở *sự nhận định khác nhau* về phong trào nông dân hiện nay và vấn đề nông dân hiện nay

ở Nga. Kẻ nào cho rằng những người mác-xít "xem thường" vấn đề nông dân ở Nga, thì, trước hết, là một kẻ ngu ngốc thậm tệ, vì tất cả những tác phẩm chính của những người mác-xít Nga, mở đầu từ cuốn "Những sự bất đồng giữa chúng ta" của Plê-kha-nốp (xuất bản cách đây hơn 20 năm), đều chủ yếu giải thích sai lầm của các quan điểm dân tuý về vấn đề nông dân Nga. Hai là, kẻ nào cho rằng người mác-xít "xem thường" vấn đề nông dân, thì như vậy là kẻ đó tỏ ra muốn lảng tránh việc đánh giá đầy đủ sự bất đồng ý kiến về nguyên tắc đang tồn tại thật sự: phong trào nông dân hiện nay có phải là một phong trào dân chủ - tư sản hay không? xét về mặt ý nghĩa khách quan của nó, phong trào ấy có nhằm chống những tàn tích của chế độ nông nô hay không?

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng chưa bao giờ giải đáp và không bao giờ có thể giải đáp được rõ ràng và chính xác vấn đề đó, vì họ lẫn lộn một cách tuyệt vọng quan điểm dân tuý cũ với quan điểm mác-xít hiện nay về vấn đề nông dân ở Nga. Những người mác-xít đã gọi những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng là những người đứng trên quan điểm tiểu tư sản (những tư tưởng gia của giai cấp tiểu tư sản), chính là vì họ không thể bỏ được những ảo tưởng tiểu tư sản, những luận điệu viển vông của chủ nghĩa dân tuý trong việc nhận định phong trào nông dân.

Vì vậy, chúng ta lại buộc phải lặp lại: B ghép với A là BA. Yêu cầu của phong trào nông dân ở Nga hiện nay là gì? Ruộng đất và tự do. - Thắng lợi hoàn toàn của phong trào ấy sẽ có ý nghĩa gì? Khi đã giành được tự do, thì phong trào ấy sẽ thủ tiêu sự thống trị của bọn địa chủ và của bọn quan lại trong việc quản lý nhà nước. Khi đã giành được ruộng đất, thì phong trào ấy sẽ trao ruộng đất của địa chủ cho nông dân. - Tự do hoàn toàn nhất và việc tước đoạt triệt để bọn địa chủ (lấy đất của địa chủ) sẽ có thủ tiêu nền kinh tế hàng hoá không? Không, sẽ không thủ tiêu nền kinh tế hàng hoá. - Tự do hoàn toàn nhất và việc tước đoạt triệt để bọn địa chủ sẽ có thủ tiêu lối kinh doanh cá thể của nông dân trên ruộng đất của công xã hoặc trên những ruộng đất "xã hội hoá" không? Không, sẽ không thủ tiêu nền kinh tế cá thể ấy. - Tự do hoàn toàn nhất và sự tước đoạt triệt để bọn địa chủ sẽ có lấp được cái hố ngăn cách giữa người nông dân giàu, có nhiều ngựa nhiều bò, với người cố nông làm công nhật, tức là cái hố ngăn cách giữa giai cấp tư sản nông thôn với giai cấp vô sản nông thôn không? Không, sẽ không lấp được cái hố ấy. Trái lại, việc đánh bại và tiêu diệt *đẳng cấp* bên trên (đẳng cấp địa chủ) càng đầy đủ thì đối kháng *giai cấp* giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản càng sâu sắc. - Ý nghĩa của thắng lợi hoàn toàn của một cuộc khởi nghĩa nông dân, xét về ý nghĩa khách quan của cuộc khởi nghĩa, là gì? Thắng lợi đó sẽ thủ tiêu vĩnh viễn mọi tàn tích của chế độ nông nô, nhưng tuyệt nhiên không thủ tiêu phương thức kinh doanh tư sản, không thủ tiêu chủ nghĩa tư bản, không thủ tiêu sự phân chia xã hội thành giai cấp, thành người giàu và người nghèo, giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. - Tại sao phong trào nông dân hiện tại lại là phong trào dân chủ - tư sản? Vì trong khi tiêu diệt quyền lực của bọn quan lại và địa chủ, phong trào ấy thiết lập nên một chế độ xã hội dân chủ mà không thay đổi cơ sở tư sản của xã hội dân chủ ấy, không xoá bỏ sự thống trị của tư bản. - Đối với phong trào nông dân hiện tại, thái độ của một công nhân giác ngộ, một người xã hội chủ nghĩa phải thế nào? Phải ủng hộ phong trào ấy, hết sức tích cực giúp đỡ nông dân, triệt để giúp đỡ họ để lật đổ hoàn toàn quyền lực của bọn quan lại và bọn địa chủ. Nhưng đồng thời cũng phải[1)] giải thích cho nông dân rõ rằng lật đổ quyền lực của bọn quan lại và bọn địa chủ là chưa đủ. Khi lật đổ quyền lực ấy, đồng thời cũng phải chuẩn bị để thủ tiêu

1) Trong bản thảo, sau chữ "phải" còn có mấy chữ "không ngừng".

luôn quyền lực của tư bản, quyền lực của giai cấp tư sản; muốn thế, phải lập tức tuyên truyền một học thuyết xã hội chủ nghĩa hoàn toàn, tức là học thuyết mác-xít, và phải đoàn kết, gắn bó, tổ chức những người vô sản nông thôn lại để đấu tranh chống giai cấp tư sản nông thôn và chống toàn bộ giai cấp tư sản ở nước Nga. - Một công nhân giác ngộ liệu có thể vì cuộc đấu tranh xã hội chủ nghĩa mà quên cuộc đấu tranh dân chủ, hay có thể vì cuộc đấu tranh dân chủ mà quên cuộc đấu tranh xã hội chủ nghĩa được không? Không, một công nhân giác ngộ tự nhận mình là dân chủ - xã hội, chính là vì người ấy hiểu mối quan hệ giữa hai cuộc đấu tranh ấy. Người ấy biết rằng không có con đường nào khác dẫn đến chủ nghĩa xã hội, ngoài cách kinh qua chế độ dân chủ, qua tự do chính trị. Cho nên người ấy mong muốn thực hiện hoàn toàn và triệt để chế độ dân chủ để có thể đạt đến đích cuối cùng là chủ nghĩa xã hội. - Tại sao những điều kiện của cuộc đấu tranh dân chủ và của cuộc đấu tranh xã hội chủ nghĩa lại không giống nhau? Vì trong hai cuộc đấu tranh đó chắc chắn là công nhân sẽ có những bạn đồng minh khác nhau. Cuộc đấu tranh dân chủ là do công nhân cùng tiến hành chung với một bộ phận của giai cấp tư sản, đặc biệt với tiểu tư sản. Còn cuộc đấu tranh xã hội chủ nghĩa thì do công nhân tiến hành chống lại toàn bộ giai cấp tư sản. Cuộc đấu tranh chống bọn quan lại và địa chủ, thì có thể và phải tiến hành cùng với tất cả nông dân, kể cả phú nông và trung nông. Nhưng trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản, và như vậy tức là chống cả phú nông, thì chỉ có thể tiến hành được một cách chắc chắn, nếu cùng tiến hành với giai cấp vô sản nông thôn.

Nếu chúng ta nhớ lại những chân lý sơ thiểu đó của chủ nghĩa Mác, chân lý mà bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng luôn luôn ưa lảng tránh, thì chúng ta có thể đánh giá dễ dàng những ý kiến bác bỏ "mới nhất" sau đây mà bọn đó vừa đưa ra để chống lại chủ nghĩa Mác.

Tờ "Nước Nga cách mạng" (số 75) kêu lên rằng: "Vì sao lại trước hết cần ủng hộ nông dân nói chung chống bọn địa chủ, rồi kế đó (tức là đồng thời) mới ủng hộ giai cấp vô sản chống nông dân nói chung, chứ không lập tức ủng hộ giai cấp vô sản chống bọn địa chủ, và chủ nghĩa Mác có liên quan gì trong vấn đề này, chỉ có ông Trời mới hiểu được".

Đó là quan điểm của chủ nghĩa vô chính phủ nguyên thuỷ, ngây thơ - ấu trĩ nhất. Đã lâu rồi, đã hàng bao thế kỷ nay, thậm chí hàng ngàn năm nay, nhân loại mong ước thủ tiêu "lập tức" mọi sự bóc lột. Nhưng mong ước đó vẫn chỉ là mong ước cho đến ngày mà hàng triệu người bị bóc lột bắt đầu đoàn kết lại trên toàn thế giới để tiến hành một cuộc đấu tranh toàn diện, kiên định, ngoan cường, nhằm thay đổi xã hội tư bản chủ nghĩa theo hướng phát triển của bản thân xã hội đó. Chỉ đến ngày chủ nghĩa xã hội khoa học của Mác đã đem những nguyện vọng muốn cải tạo gắn với cuộc đấu tranh của một giai cấp nhất định thì những ước mơ xã hội chủ nghĩa mới biến thành một cuộc đấu tranh xã hội chủ nghĩa của hàng triệu người. Tách khỏi cuộc đấu tranh giai cấp thì chủ nghĩa xã hội chỉ là một câu nói suông hay là một ước mơ ngây thơ thôi. Thế mà ở nước chúng ta, ở Nga, chúng ta thấy có hai lực lượng xã hội khác nhau đang tiến hành hai cuộc đấu tranh khác nhau. Giai cấp vô sản đấu tranh chống giai cấp tư sản ở bất cứ nơi nào có quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa (mà quan hệ ấy thì tồn tại - xin nói để những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở nước ta biết - ngay cả ở trong lòng công xã nông dân, nghĩa là trên một mảnh đất mà họ cho là "xã hội hoá" hơn cả). Nông dân, với tư cách là tầng lớp những người tiểu tư hữu ruộng đất, những người tiểu tư sản, họ đấu tranh chống mọi tàn tích của chế độ nông nô, chống bọn quan lại và địa chủ. Chỉ có những kẻ không biết gì về kinh tế chính trị học và lịch sử các cuộc cách mạng trên toàn thế giới, mới

có thể không phân biệt được hai cuộc đấu tranh xã hội khác nhau ấy, không cùng một loại ấy. Nhắm mắt lại trước tính chất khác nhau của những cuộc đấu tranh ấy, bằng cách đưa ra những tiếng "lập tức", như thế có khác nào chui đầu vào cánh và không chịu phân tích gì tình hình thực tế cả.

Bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã mất sự nhất quán của các quan điểm của chủ nghĩa dân tuý cũ, thậm chí họ quên mất nhiều điều trong học thuyết của chính những người dân tuý. Cũng trong cái bài nói trên đăng trên tờ "Nước Nga cách mạng", người ta viết: "Giúp đỡ nông dân tước đoạt bọn địa chủ, như thế là ngài Lê-nin đã vô tình giúp vào việc thiết lập một nền kinh tế tiểu tư sản trên đống tro tàn của những hình thức ít nhiều phát triển của nền nông nghiệp tư bản chủ nghĩa. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác chính thống, điều đó há chẳng phải là một bước thụt lùi sao?"

Ngượng quá, các ngài ạ! Các ngài đã quên V. V. của các ngài rồi sao! Hãy đọc lại cuốn "Vận mệnh của chủ nghĩa tư bản" của ông ấy, cuốn "Lược thảo" của ông Ni-cô-lai-ôn và những tác phẩm uyên bác khác của các ngài. Các ngài sẽ nhớ lại rằng kinh tế địa chủ ở Nga có cả những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản, cả những đặc điểm của chế độ nông nô. Các ngài sẽ biết rằng hiện đang tồn tại chế độ kinh tế lao dịch, tàn tích trực tiếp của chế độ diêu dịch. Hơn nữa, nếu các ngài đọc qua quyển sách mác-xít chính thống như bộ "Tư bản", quyển III của Mác, các ngài sẽ thấy rằng nếu không kinh qua kinh tế nông dân tiểu tư sản thì không ở đâu và chưa bao giờ kinh tế dựa trên chế độ diêu dịch lại phát triển được và biến thành kinh tế tư bản chủ nghĩa[37]. Muốn đả phá chủ nghĩa Mác, các ngài đã dùng một thủ đoạn quá đơn giản bị người ta bóc trần từ quá lâu rồi: các ngài gán cho chủ nghĩa Mác một quan điểm bị đơn giản hoá đến mức buồn cười, đó là quan điểm về sự thay thế trực tiếp nền kinh tế lớn dựa trên chế độ diêu dịch bằng nền kinh tế lớn tư bản chủ nghĩa! Các ngài lập luận như thế này: thu hoạch mùa màng của địa chủ nhiều hơn của nông dân, vậy tước đoạt địa chủ tức là bước thụt lùi. Lập luận ấy chẳng khác gì lập luận của học sinh lớp bốn! Xin các ngài hãy suy nghĩ một chút: sau khi xoá bỏ chế độ nông nô, mà tách rời ruộng đất năng suất ít của nông dân ra khỏi ruộng đất năng suất cao của địa chủ, như thế há chẳng phải là một "bước thụt lùi" hay sao?

Nền kinh tế địa chủ hiện tại ở Nga có cả những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản, cả những đặc điểm của chế độ nông nô. Xét theo ý nghĩa khách quan của nó, thì cuộc đấu tranh hiện nay của nông dân chống địa chủ là một cuộc đấu tranh chống những tàn tích của chế độ nông nô. Nhưng muốn kể ra tất cả mọi trường hợp cá biệt và cân nhắc riêng từng trường hợp, muốn xác định một cách chính xác toán học xem cụ thể đến đâu thì thời kỳ nông nô kết thúc, và thời kỳ chủ nghĩa tư bản thuần tuý bắt đầu từ đâu, - như thế tức là đem cái thông thái rởm của bản thân mình gán cho những người mác-xít. Trong giá tiền các hàng hoá mua ở một hiệu buôn nhỏ, chúng ta không thể tính được phần nào là giá trị lao động, phần nào là phần bịp bợm, v.v.. Thưa các ngài, phải chăng vì thế mà nên vứt bỏ lý luận về giá trị lao động?

Nền kinh tế địa chủ hiện tại, có cả những đặc điểm của chủ nghĩa tư bản, cả những đặc điểm của chế độ nông nô. Chỉ những kẻ thông thái rởm mới có thể từ đó mà kết luận rằng bổn phận của chúng ta là phải cân nhắc, tính toán và ghi nhớ lấy từng đặc điểm nhỏ trong từng trường hợp cá biệt, căn cứ vào tính chất xã hội nào đó của nó. Chỉ những kẻ không tưởng mới có thể từ đó đi đến kết luận rằng chúng ta "không cần" phải phân biệt hai loại cuộc đấu tranh xã hội. Thật ra, từ đó chỉ nên rút ra kết luận duy nhất này là: cả trong cương lĩnh lẫn sách lược của chúng ta, chúng ta phải phối hợp cuộc đấu tranh thuần tuý vô sản chống chủ nghĩa tư bản với cuộc đấu

tranh dân chủ chung (và của nông dân nói chung) chống chế độ nông nô.

Những đặc điểm tư bản chủ nghĩa của nền kinh tế địa chủ nửa nông nô hiện nay càng phát triển mạnh mẽ bao nhiêu, thì càng phải cấp thiết tập hợp ngay từ bây giờ vô sản nông thôn thành một tổ chức độc lập, vì như thế sự đối kháng thuần tuý tư bản chủ nghĩa hay thuần tuý vô sản sẽ bộc lộ ra càng mau chóng khi thực hành việc tịch thu dưới mọi hình thức. Đặc điểm tư bản chủ nghĩa càng rõ rệt trong kinh tế địa chủ, thì chính sách tịch thu dân chủ càng đẩy nhanh tới cuộc đấu tranh thực sự cho chủ nghĩa xã hội - và do đó, việc lý tưởng hoá một cách giả dối cuộc cách mạng dân chủ bằng danh từ "xã hội hoá", lại càng trở thành nguy hiểm. Đó là kết luận xuất phát từ sự hoà lẫn chủ nghĩa tư bản với chế độ nông nô trong kinh tế địa chủ.

Vậy là, phải phối hợp cuộc đấu tranh thuần tuý vô sản với cuộc đấu tranh nông dân chung, nhưng không được hoà lẫn hai cuộc đấu tranh đó với nhau. Ủng hộ cuộc đấu tranh dân chủ chung và cuộc đấu tranh của nông dân nói chung, chứ tuyệt nhiên không hoà lẫn mình với cuộc đấu tranh phi giai cấp này, tuyệt nhiên không lý tưởng hoá cuộc đấu tranh đó bằng những danh từ giả dối như xã hội hoá, tuyệt nhiên không quên, dù chỉ trong giây lát, sự cần thiết phải tổ chức cả giai cấp vô sản thành thị, *cả* giai cấp vô sản *nông thôn* vào trong một đảng mang tính giai cấp, dân chủ - xã hội, hoàn toàn độc lập. Trong khi ủng hộ đến cùng chủ nghĩa dân chủ kiên quyết nhất, đảng đó sẽ không để cho kẻ khác kéo mình ra khỏi con đường cách mạng bằng những sự mơ tưởng phản động và những cuộc thí nghiệm muốn xây dựng "chế độ bình quân" trong kinh tế hàng hoá. Hiện nay cuộc đấu tranh của nông dân chống địa chủ là cuộc đấu tranh cách mạng, việc tịch thu ruộng đất của địa chủ trong giai đoạn phát triển kinh tế và chính trị hiện nay

là một biện pháp cách mạng xét về mọi mặt, nên chúng ta ủng hộ biện pháp dân chủ - cách mạng ấy. Nhưng, nếu gọi biện pháp ấy là "xã hội hoá", nếu tự lừa dối mình và lừa dối quần chúng về khả năng "bình quân" sử dụng ruộng đất dưới chế độ kinh tế hàng hoá, thì đó thật là một điều không tưởng tiểu tư sản phản động, và chúng ta hãy nhường công việc đó cho bọn xã hội chủ nghĩa phản động.

"Người vô sản", số 24, ngày 7 tháng Mười một (25 tháng Mười) 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

GIỮA HAI TRẬN CHIẾN ĐẤU

Giơ-ne-vơ, ngày 15 tháng Mười một theo lịch mới.

Trận chiến đấu lớn của giai cấp vô sản chống chế độ Nga hoàng, đã kết thúc. Cuộc bãi công chính trị toàn Nga hình như đã chấm dứt ở khắp mọi nơi. Quân thù đã rút lui nhiều nhất ở một cánh (ở Phần-lan), nhưng nó lại củng cố được ở cánh khác (việc thiết quân luật ở Ba-lan). Ở trung tâm, quân thù đã lùi rất ít, nhưng lại chiếm được một vị trí mới rất mạnh và đang chuẩn bị cho một trận đẫm máu hơn và quyết định hơn. Các cuộc xung đột quân sự nhỏ đang xảy ra liên tục trên khắp trận tuyến. Cả hai bên đang gấp rút bổ sung số thiệt hại, xiết lại hàng ngũ, chỉnh đốn lại tổ chức, cố gắng tự trang bị tới mức tốt nhất để chuẩn bị cho trận đánh sắp đến.

Đó là tình hình đại thể hiện nay trên vũ đài của cuộc đấu tranh cho tự do. Nội chiến dĩ nhiên khác với các loại chiến tranh khác ở chỗ là các hình thức chiến đấu phong phú hơn rất nhiều, số lượng và thành phần những người tham gia chiến đấu của hai bên đều rất khó biết chính xác, lại luôn luôn thay đổi, và các mưu toan muốn giảng hoà hoặc ít ra là ngừng chiến lại không xuất phát từ những người tham gia chiến đấu, mà lại xen kẽ một cách hết sức kỳ dị với các hoạt động quân sự.

Thời gian tạm ngừng chiến sự đã đặc biệt khuyến khích tính chủ động của những "kẻ giảng hoà". Vít-te cố đem hết tài năng ra để đóng vai - vừa trực tiếp vừa gián tiếp qua

các báo chí tôi tớ - một "kẻ giảng hoà" và tìm mọi cách che đậy vai trò của một tên tôi tớ của Nga hoàng trong lĩnh vực ngoại giao. Một thông cáo của chính phủ thừa nhận việc tham gia của cảnh sát vào các cuộc khủng bố của bọn Trăm đen, sự thừa nhận này làm cho bọn tự do ngu ngốc hí hửng. Các cơ quan báo chí từ trước tới nay vẫn nịnh hót chính phủ (thí dụ tờ "Thời mới") đang làm ra bộ lên án cả những hành động thái quá đó của bọn phản động và dĩ nhiên cả "những sự cực đoan" của những người cách mạng. Không bằng lòng với những trò chơi nhỏ mọn như vậy, bọn phản động cực đoan (như Pô-bê-đô-nốt-txép, Vla-đi-mia và Tơ-rê-pốp) đã bỏ đi. Đó một phần cũng do đầu óc ngu độn của chúng, nên chúng không nhận thấy được cái lợi của tấn trò này nhằm duy trì được quyền lực lớn nhất của chính phủ Nga hoàng; một phần còn do chúng tính - và tính như thế là đúng - rằng tiện hơn hết đối với chúng là được hoàn toàn rảnh tay và tham gia vào ngay tấn trò này, nhưng sắm một vai khác: vai những chiến sĩ "độc lập" đứng ra bảo vệ sự hùng mạnh của nhà vua, sắm vai những người trả thù "tự do" cho "những tình cảm dân tộc của nhân dân Nga đã bị người ta (tức là những người cách mạng) lăng mạ", - hoặc nói một cách khác, sắm vai những kẻ cầm đầu bọn Trăm đen.

Vít-te đang xoa tay khoái chí, nhìn thấy những kết quả "to lớn" của cái trò chơi hết sức tinh quái của hắn. Hắn giữ cái vẻ ngây thơ của phái tự do, hăng hái chìa các chức bộ trưởng ra mời bọn thủ lĩnh Đảng dân chủ - lập hiến (mời ngay cả Mi-li-u-cốp nữa, như tin của phóng viên tờ "Le Temps" đã điện đi), bằng cách chính tay hắn viết một bức thư gửi cho ông Xtơ-ru-vê, mời ông này trở về Nga và cố sức miêu tả mình như là một phần tử "trắng" đều xa lạ cả với phái "đỏ", cả với phái "đen". Trong khi hắn giành được cái tiếng là ngây thơ, thì đồng thời hắn cũng vớ được một số vốn liếng vì hắn vẫn là kẻ đứng đầu chính phủ Nga hoàng, đang nắm trong tay toàn bộ quyền hành và đang chờ

đợi thời cơ thuận lợi để chuyển sang mở một cuộc tấn công quyết định vào cách mạng.

Sự nhận định về Vít-te, như chúng tôi đã trình bày trong tờ "Người vô sản"[1)], nay đang được xác nhận hoàn toàn. Hắn là một tên bộ trưởng hề xét theo những thủ đoạn của hắn, theo cái "tài năng" và theo vai trò của hắn. Xét về những lực lượng thực sự mà hắn nắm được cho tới nay, thì hắn là một tên bộ trưởng của bọn quan liêu thuộc phái tự do, vì hắn cũng chưa đi tới được một thoả thuận nào với giai cấp tư sản tự do. Tuy nhiên, cuộc mặc cả đang dần dần tiến triển. Các bên mặc cả lớn tiếng đưa ra cái giá cuối cùng của chúng, đã ngã giá với nhau, nhưng vẫn hoãn lại cuộc thỏa thuận cho tới khi có quyết định của đại hội các hội đồng địa phương sẽ họp trong mấy ngày nữa. Vít-te đang ra sức mua chuộc giới trí thức tư sản bằng cách mở rộng quyền bầu cử vào Đu-ma và đặt ra điều kiện bầu cử theo trình độ học vấn và thậm chí lại còn ban mẩu bố thí cỏn con cho công nhân (công nhân sẽ phải bằng lòng với 21 ghế theo chế độ bầu cử gián tiếp "đại biểu công nhân"!!), hắn còn thề bồi rằng nếu Đu-ma họp và nếu cơ quan đó - hoặc ít nhất một thiểu số trong đó - lên tiếng đòi quyền đầu phiếu phổ thông, thì chắc chắn là hắn sẽ hoàn toàn ủng hộ yêu sách này.

Nhưng, tới nay cuộc mặc cả dù sao cũng vẫn chưa đi đến đâu. Cả hai bên đều tiến hành đàm phán, bỏ qua những người đang thực sự tiến hành đấu tranh, và điều này không thể làm tê liệt những cố gắng của "những tay mối lái lương thiện" của chúng ta. Về phần mình, giai cấp tư sản tự do sẵn sàng thừa nhận Đu-ma nhà nước, - bởi lẽ chúng đã thừa nhận Đu-ma đó ngay cả dưới dạng một "hội đồng tư vấn", bởi lẽ ngay từ hồi tháng Chín chúng đã bác bỏ chủ trương tích cực tẩy chay. Nhưng, thực chất vấn đề là ở

1) Xem tập này, tr. 26-27

chỗ cách mạng đã có một bước tiến khổng lồ trong hai tháng vừa qua, giai cấp vô sản đã đánh một trận quan trọng và lần đầu tiên đã lập tức giành được thắng lợi to lớn. Đu-ma nhà nước, cái tấn hài kịch đáng khinh bỉ và đê tiện về cơ quan đại diện nhân dân ấy, nay đã bị chôn vùi: nó đã bị cái đòn đầu tiên của cuộc tấn công mãnh liệt của giai cấp vô sản đập tan ra từng mảnh. Trong có mấy tuần lễ mà cách mạng đã vạch trần sự thiển cận của những người muốn tham gia Đu-ma của Bu-lư-ghin, hoặc những người ủng hộ những kẻ tham gia Đu-ma. Sách lược tẩy chay tích cực đã được chứng thực một cách hùng hồn nhất, một sự chứng thực mà sách lược của các chính đảng trong những giờ phút chiến đấu có thể có được: chứng thực bằng sự việc, kiểm tra bằng tiến trình các diễn biến, thừa nhận là điều không thể chối cãi được và hiển nhiên những gì mà mới ngày hôm qua thôi những người thiển cận và bọn con buôn hèn nhát còn cho là một "bước nhảy" quá táo bạo "vào chỗ vô định".

Giai cấp công nhân đã cho bọn đào kép "Đu-ma" một mẻ sợ đích đáng, đến nỗi bọn này không còn dám đặt chân lên chiếc cầu nhỏ mỏng manh đã bị gãy đôi chỗ ấy, chúng thậm chí cũng không dám tin vào sự vững chắc của cái chỗ vá víu "mới nhất" mà bọn "thợ thủ công" nhà nước đã thực hiện. Các vai đã phần nào thay đổi rồi. Mới ngày hôm qua, các đồng chí Pác-vu-xơ, Tsê-rê-va-nin và Mác-tốp còn muốn những kẻ định bước lên chiếc cầu đó đưa ra lời cam kết cách mạng là tại Đu-ma họ sẽ đòi triệu tập Quốc hội lập hiến. Đến nay, cái chỗ đó của những người dân chủ - xã hội nói trên đã bị bá tước Xéc-gây I-u-li-ê-vích Vít-te, thủ tướng nội các, chiếm rồi, ông này đã đưa ra lời cam kết "cách mạng" ủng hộ dù là một nghị sĩ duy nhất nào trong Đu-ma đứng lên đòi triệu tập Quốc hội lập hiến.

Nhưng phái tư sản tự do, tức là bọn dân chủ - lập hiến, lần đầu tiên bị nhục nhã đến nỗi họ không muốn lặp lại cái kinh nghiệm đáng buồn đó nữa. Họ, những nghị sĩ

hiền lành ở nước ta thuộc phái "Giải phóng" và tờ báo "Tin tức nước Nga"[38], đã hoàn toàn tổ chức xong cuộc "vận động bầu cử"; họ cũng đã bầu ra được một uỷ ban trung ương để lãnh đạo cuộc vận động này; họ thậm chí còn mở ra một phòng hướng dẫn về luật pháp để giúp đỡ ý kiến cho công chúng về các vấn đề như: liệu các trưởng quan địa phương có quyền trực tiếp giải tán các đại biểu cử tri nông dân hay trước hết các trưởng quan địa phương còn phải xin phép viên tỉnh trưởng đã. Nói tóm lại, họ đã trèo lên ngủ một giấc yên lành trên chiếc ghế đi-văng mà người ta đã ban cho tất cả những anh chàng Ô-blô-mốp Nga, thì bỗng nhiên... giai cấp vô sản đưa cái cùi tay bất nhã ra hích lăn nhào Đu-ma và toàn bộ cuộc vận động bầu cử "Đu-ma". Như vậy, không lấy gì làm lạ rằng phái tư sản tự do không còn muốn tin vào "những lời cam kết cách mạng" của cái ông bá tước ngọt ngào ấy. Cũng không lấy gì làm lạ rằng bọn họ cũng ít muốn đưa tay ra bắt cái bàn tay mà bá tước chìa ra cho họ, và họ ngày càng hướng nhiều về phía tả, tuy miệng họ nhỏ dãi vì thèm cái bánh kem Đu-ma ngon lành được bọc thêm những lớp đường mới.

Không nghi ngờ gì nữa, những cuộc đàm phán của Vít-te với những lãnh tụ của phái tư sản tự do có một ý nghĩa chính trị hết sức quan trọng, nhưng quan trọng chỉ ở khía cạnh là tất cả những cuộc đàm phán đó xác nhận lại một lần nữa mối quan hệ thân thuộc bên trong giữa bọn quan liêu tự do chủ nghĩa với những kẻ đang bênh vực quyền lợi của tư bản, - chỉ ở khía cạnh là các cuộc đàm phán đó đã một lần nữa chỉ rõ cụ thể ai là kẻ định *chôn vùi* cách mạng Nga và cụ thể bằng cách nào. Song tất cả những sự điều đình và câu kết đó đã không thành, chính vì cách mạng vẫn tồn tại. Cách mạng không những còn tồn tại, mà lại còn mạnh hơn bao giờ hết, và cách mạng hoàn toàn chưa nói lên tiếng nói cuối cùng của nó; cách mạng chỉ mới bắt đầu triển khai một cách hết sức rộng rãi lực lượng của giai cấp

vô sản và của nông dân cách mạng. Đó là lý do tại sao những cuộc đàm phán và những cuộc mặc cả của tên bộ trưởng hề với giai cấp tư sản lại vô vị đến thế: chúng không thể có được một ý nghĩa quan trọng nào trong lúc cuộc đấu tranh nóng bỏng đang diễn ra, trong lúc hai lực lượng đối địch đang ở trước mặt nhau giữa hai trận chiến đấu quyết định.

Trong thời kỳ như vậy, chính sách của giai cấp vô sản cách mạng - một giai cấp nhận thức rõ những mục tiêu lịch sử - toàn thế giới của mình, đang phấn đấu giải phóng nhân dân lao động không phải chỉ về chính trị mà cả về kinh tế, đồng thời không hề phút nào quên các nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa của mình - phải đặc biệt cương quyết, rõ ràng và dứt khoát. Để chống lại những lời bịp bợm đê tiện của tên bộ trưởng hề và chống lại những ảo tưởng lập hiến ngu độn của phái tự do và của bọn dân chủ tư sản, giai cấp vô sản phải đưa ra một cách kiên quyết hơn bao giờ hết, khẩu hiệu của mình là lật đổ chính quyền Nga hoàng bằng một cuộc khởi nghĩa vũ trang của toàn dân. Giai cấp vô sản cách mạng ghê tởm mọi điều giả nhân giả nghĩa và thẳng tay đấu tranh chống lại tất cả mọi mưu toan định lấp liếm tình hình thực sự. Trong tất cả những lời phát biểu hiện nay về hiến chế ở Nga không có một lời nào lại không sặc mùi giả dối, và không có một câu nào là không lắp lại những lời lừa bịp quan phương cũ kỹ nhằm cứu vớt những tàn tích này nọ của nước Nga chuyên chế - nông nô.

Người ta nói về tự do, về quyền đại diện nhân dân, người ta diễn thuyết về Quốc hội lập hiến, nhưng người ta luôn luôn, hàng giờ, hàng phút quên rằng tất cả những điều đẹp đẽ đó, nếu không có được những đảm bảo thực sự, thì đều chỉ là những câu nói rỗng tuếch. Đảm bảo thực sự *chỉ* có thể là một cuộc khởi nghĩa thắng lợi của nhân dân, *chỉ* có thể là sự thống trị hoàn toàn của giai cấp vô sản và nông dân được vũ trang đối với tất cả các đại biểu

của chính quyền Nga hoàng, chính quyền này đã lùi một bước trước nhân dân, nhưng hoàn toàn chưa chịu phục tùng nhân dân, hoàn toàn chưa bị nhân dân lật đổ. Chưa đạt được mục tiêu *đó,* thì *chưa thể có được* tự do thực sự, *chưa thể có được* cơ quan đại diện thực sự của nhân dân, một Quốc hội *lập hiến* thực sự có quyền lực thiết lập một nền trật tự mới ở Nga.

Hiến pháp là gì? Đó là một tờ giấy trên đó có ghi quyền hạn của nhân dân. Lấy gì bảo đảm cho những quyền hạn đó được thực sự thừa nhận? Lấy *sức mạnh* của những giai cấp trong nhân dân đã có nhận thức rõ những quyền hạn đó và đã đạt được những quyền đó. Chúng ta chớ nên bị quyến rũ bởi những câu nói, - điều này chỉ thích hợp với bọn ba hoa thuộc phái dân chủ tư sản thôi, - không một lúc nào chúng ta được quên rằng *sức mạnh* chỉ có thể tự chứng minh bằng thắng lợi trong đấu tranh, và rằng chúng ta vẫn còn chưa đạt được thắng lợi hoàn toàn. Chúng ta không nên tin vào những lời nói đẹp đẽ, - chúng ta chính đang sống trong thời kỳ trong đó một cuộc đấu tranh công khai đang diễn ra, trong đó tất cả những lời nói và tất cả những lời hứa hẹn đều được kiểm nghiệm ngay tức khắc trên thực tế; thời kỳ trong đó người ta dùng những câu nói, các đạo dụ và các lời hứa hẹn về hiến pháp để *lừa bịp* nhân dân, cố làm yếu lực lượng của nhân dân, chia rẽ hàng ngũ của họ và đưa họ đến chỗ giải giáp. Không có gì giả dối hơn những lời hứa hẹn và những câu nói trống rỗng như vậy, và chúng ta có thể nói một cách tự hào rằng giai cấp vô sản ở Nga đã trưởng thành đủ để đấu tranh vừa chống bạo lực thô bạo, vừa chống sự lừa bịp của bọn tự do lập hiến. Điều này đã được chứng minh qua lời kêu gọi của những công nhân đường sắt, mà các báo chí ngoại quốc cách đây không lâu đều đăng tin (đáng tiếc là chúng tôi không có nguyên văn lời kêu gọi đó). Nội dung lời kêu gọi như sau: các đồng chí, hãy thu thập khí giới, hãy

tổ chức nhau lại để đấu tranh không mệt mỏi, với nghị lực tăng lên gấp bội. Chỉ có bằng cách tự vũ trang và xiết chặt hàng ngũ của mình, chúng ta mới có thể bảo vệ được những gì chúng ta đã giành được, và mới thực hiện được đầy đủ các yêu sách của chúng ta. Sẽ đến lúc chúng ta đứng dậy muôn người như một tiến hành một cuộc đấu tranh mới, ngoan cường hơn nữa để giành tự do hoàn toàn.

Đấy là bảo đảm duy nhất của chúng ta! Đấy là *hiến pháp* duy nhất và thực sự của một nước Nga tự do! Thực vậy, hãy xem Đạo dụ ngày 17 tháng Mười và đời sống thực tế ở Nga: còn có cái gì bổ ích hơn là việc *Nga hoàng thừa nhận* hiến pháp trên giấy, và việc thừa nhận bằng cái "hiến pháp" thực sự, bằng việc áp dụng thực sự *quyền lực Nga hoàng?* Bản Đạo dụ của Nga hoàng có đưa ra những lời hứa hẹn hiển nhiên có tính chất hiến pháp. Và đây, giá trị của những lời hứa hẹn đó là thế này. Cá nhân được tuyên bố là bất khả xâm phạm. Thế nhưng những người nào không được chính phủ chuyên chế ưa, thì vẫn bị giữ lại trong ngục, ở các nơi tù đày, hoặc bị biệt xứ. Quyền tự do hội họp đã được tuyên bố. Thế nhưng các trường đại học nào lần đầu tiên đã tạo ra được quyền tự do hội họp thực sự, thì lại bị đóng cửa, các cửa ra vào đều có cảnh sát và quân đội gác. Báo chí được tự do, và vì thế mà tờ "Đời sống mới"[39], cơ quan đại diện cho quyền lợi của công nhân, đã bị tịch thu vì đã đăng cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội. Giữ các ghế bộ trưởng Trăm đen là các bộ trưởng tuyên bố rằng họ bảo vệ pháp luật. Thế mà bọn Trăm đen "hoạt động" còn dữ tợn hơn ở trên các đường phố với sự giúp đỡ của bọn cảnh sát và binh lính, và những công dân của nước Nga tự do mà không được chính phủ chuyên chế ưa, thì đều bị bắn chết, bị đánh đập, bị làm cho tàn phế một cách tự do và một cách vô tội vạ.

Với những bài học vô cùng thấm thía của cuộc sống như vậy thì chỉ có kẻ nào đui mù hoặc mù quáng vì tính

ích kỷ giai cấp, lúc này mới thực sự quan tâm đến việc xét xem Vít-te có hứa hẹn quyền đầu phiếu phổ thông không, Nga hoàng có sẽ ký một đạo dụ triệu tập Quốc hội "lập hiến" không. Ngay như nếu những "đạo luật" đó có được ký đi nữa, thì cũng vẫn không thể nào quyết định được kết quả của cuộc đấu tranh, vẫn không thể đưa đến quyền tự do thực sự được tiến hành cổ động bầu cử, vẫn không thể bảo đảm cho một hội nghị đại biểu toàn dân có được một tính chất lập hiến thật sự. Quốc hội lập hiến sẽ phải chính thức ghi nhận bằng luật pháp, sẽ phải thông qua nghị viện mà tạo nên chế độ sinh hoạt của nước Nga mới, nhưng trước khi ghi nhận thắng lợi của chế độ mới đối với chế độ cũ và để có thể chính thức hóa thắng lợi đó thì phải giành cho được thắng lợi thực sự, phải đập tan sức mạnh của các thiết chế cũ, phải quét sạch các thiết chế này, san bằng cái lâu đài cũ đi, và tiêu diệt khả năng của một sự chống cự nào đôi chút quan trọng của bọn cảnh sát và bè lũ.

Quyền tự do hoàn toàn trong bầu cử, quyền lực đầy đủ của Quốc hội lập hiến chỉ có thể được đảm bảo bằng thắng lợi hoàn toàn của cuộc khởi nghĩa, bằng việc lật đổ chính quyền của Nga hoàng và thay thế chính quyền đó bằng một chính phủ cách mạng lâm thời. Tất cả những cố gắng của chúng ta đều phải hướng vào mục tiêu đó, việc tổ chức và chuẩn bị một cuộc khởi nghĩa tuyệt đối phải được đặt lên hàng đầu. Chỉ trong chừng mực cuộc khởi nghĩa thắng lợi và thắng lợi của cuộc khởi nghĩa ấy dẫn đến tiêu diệt hoàn toàn quân thù, thì một quốc hội đại biểu nhân dân mới thực là một quốc hội toàn dân không phải chỉ ở trên giấy, và là Quốc hội lập hiến không phải chỉ trên danh nghĩa.

Đả đảo mọi sự giả dối, mọi sự dối trá và mọi sự mập mờ! Người ta đã tuyên chiến, chiến tranh đang sôi sục, và giờ đây chúng ta đang trải qua thời kỳ tạm nghỉ ngắn giữa hai trận chiến đấu. Không thể có cái gì ở giữa. Đảng của

phái "trắng" chỉ là một sự lừa dối. Ai không tán thành cách mạng đều là kẻ theo bọn Trăm đen. Không phải chỉ chúng tôi mới khẳng định như vậy. Cách diễn đạt ấy không phải do chúng tôi nghĩ ra. Những viên đá lát vấy máu trên các đường phố ở Mát-xcơ-va và Ô-đét-xa, ở Crôn-stát và ở Cáp-ca-dơ, ở Ba-lan và ở Tôm-xcơ, cho tất cả mọi người thấy rõ điều đó.

Ai không tán thành cách mạng, kẻ đó là người theo bọn Trăm đen. Ai không muốn chịu để cho nền tự do ở Nga trở thành quyền tự do của bọn cảnh sát được tha hồ hoành hành, mua chuộc, chè chén, và tấn công lén vào những người tay không, thì cần phải tự vũ trang và lập tức chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Chúng ta cần giành cho được tự do thực sự, chứ không phải những hứa hẹn về tự do, không phải một mớ giấy lộn nói về quyền tự do. Điều chúng ta phải đạt, không phải là làm giảm uy quyền của chính quyền Nga hoàng, không phải là buộc chính quyền đó phải thừa nhận các quyền của nhân dân, mà là tiêu diệt chính quyền đó vì chính quyền Nga hoàng là chính quyền của bọn Trăm đen thống trị nước Nga. Kết luận này cũng hoàn toàn không phải của chúng tôi. Chính cuộc sống đã đề ra. Đó là các bài học do các sự kiện đưa lại. Đó là tiếng nói của những người cho tới nay còn xa lạ với mọi học thuyết cách mạng, những người không dám mạnh dạn đi một bước tự do nào, không dám thốt ra một lời nói nào ở ngoài phố, trong cuộc họp hoặc ở nhà mình vì sợ khó mà tránh khỏi mối nguy trực tiếp nhất và ghê gớm nhất là bị bọn ủng hộ *Nga hoàng* dẫm nát, phanh thây, cắn xé ra từng mảnh.

Cuối cùng, cách mạng đã buộc cái "lực lượng nhân dân" *này,* tức là những lực lượng ủng hộ Nga hoàng phải bộc lộ ra ngoài. Cách mạng buộc người ta phải vạch cho mọi người thấy rõ chính quyền Nga hoàng dựa thực sự vào ai, và ai thực sự ủng hộ chính quyền đó. Đấy, bọn chúng như thế đó, đó là cái đạo quân gồm có bọn cảnh sát hung dữ, bọn binh lính tăm tối gần như thành đần độn, bọn thày tu điên dại,

bọn chủ hiệu dã man, những bọn cặn bã của xã hội tư bản nốc rượu say be bét. Chính bọn này hiện nay đang *thống trị* ở nước Nga, với sự ủng hộ trực tiếp hay gián tiếp của chín phần mười các cơ quan của chính phủ. Đó là bọn Văng-đê[40] ở Nga, bọn này cũng giống bọn Văng-đê ở Pháp, cũng như tên vua "hợp pháp" Ni-cô-lai Rô-ma-nốp rất giống tên đại bịp Na-pô-lê-ông. Bọn Văng-đê ở nước ta hãy còn chưa nói lên lời nói cuối cùng của chúng - xin mọi người chớ nên lầm lạc về điểm này. Bọn chúng cũng chỉ mới bắt đầu triển khai thực sự. Bọn chúng hãy còn "kho dự trữ chất đốt", tích luỹ được qua hàng thế kỷ của tình trạng tăm tối, bị tước hết quyền, của chế độ nông nô, của tình trạng ngự trị của bọn cảnh sát. Chúng kết hợp được trong bản thân chúng tất cả sự dã man kiểu châu Á với tất cả những nét ghê tởm của các phương pháp tinh vi nhằm bóc lột và làm cho ngu muội tất cả những con người bị cái nền văn minh tư bản chủ nghĩa của các đô thị chà đạp nhiều nhất và hành hạ nhiều nhất, những con người bị đẩy vào cuộc sống khổ hơn thú vật. Bọn Văng-đê đó không thể nào biến đi nhờ một đạo dụ nào đó của Nga hoàng, nhờ một bức thư của Hội đồng thánh giáo, nhờ một sự thay đổi nào đó trong hàng ngũ bọn quan liêu cấp cao hay cấp thấp. Bọn chúng chỉ có thể bị đập tan tành bởi lực lượng của giai cấp vô sản có tổ chức và giác ngộ, vì chỉ có giai cấp vô sản bản thân cũng bị bóc lột, mới có thể làm cho tất cả những người đứng thấp hơn mình vùng lên, làm thức tỉnh ở họ cái ý thức làm người, làm người công dân, chỉ cho họ con đường thoát khỏi mọi ách bóc lột. Chỉ có giai cấp vô sản mới có thể tạo nên được cái hạt nhân của đạo quân cách mạng hùng mạnh, hùng mạnh cả bởi lý tưởng, cả bởi kỷ luật, tổ chức, cả bởi sự anh dũng của mình trong cuộc đấu tranh, bởi những phẩm chất mà không một bọn Văng-đê nào có thể đương đầu được.

Được Đảng dân chủ - xã hội lãnh đạo, giai cấp vô sản đã bắt đầu thành lập đạo quân cách mạng này ở khắp mọi

nơi. Tất cả những người nào không muốn đứng vào hàng ngũ của đạo quân của bọn Trăm đen, đều tất sẽ gia nhập đạo quân này. Trong nội chiến, không thể có người đứng trung lập được. Trong nội chiến, kẻ nào xa lánh nội chiến, thì kẻ đó - bằng thái độ thụ động của mình - ủng hộ bọn Trăm đen đang mừng rỡ. Quân đội cũng chia ra thành quân đỏ và quân đen. Chỉ mới hai tuần trước, chúng tôi đã chỉ rõ việc họ rất nhanh chóng bị thu hút vào cuộc đấu tranh cho tự do[1)]. Trường hợp xảy ra ở Crôn-stát là một bằng chứng về điều này. Dù cho chính phủ của tên vô lại Vít-te đã thắng được cuộc khởi nghĩa ở Crôn-stát[41], mặc cho nó xử bắn hàng trăm thuỷ thủ đã một lần nữa giương cao ngọn cờ đỏ lên, - nhưng ngọn cờ này sẽ còn được giương cao lên hơn nữa, vì đó là ngọn cờ của toàn thể nhân dân lao động và những người bị bóc lột trên toàn thế giới. Hãy cứ để cho các báo chí tôi đòi, như tờ "Thời mới" kêu gào về thái độ trung lập của quân đội; sự dối trá giả nhân giả nghĩa đê tiện này sẽ tan tành như mây khói trước mỗi chiến tích mới của bọn Trăm đen. Hiện nay, cũng như trước kia và sau này, quân đội sẽ không bao giờ có thể trung lập được. Chính hiện nay, nó đang hết sức nhanh chóng phân ra thành quân đội chiến đấu cho tự do và đội quân của bọn Trăm đen. Chúng ta sẽ thúc đẩy quá trình phân hoá đó. Chúng ta sẽ bêu diếu tất cả những kẻ thiếu kiên quyết và tất cả những kẻ sợ hãi chủ trương thành lập ngay lập tức đội dân cảnh (theo những tin tức cuối cùng của báo chí nước ngoài, thì Đu-ma Mát-xcơ-va đã bác bỏ dự án thành lập đội dân cảnh). Chúng ta sẽ tăng lên gấp bội công tác tuyên truyền cổ động của chúng ta trong quần chúng nhân dân, và cả những hoạt động tổ chức của chúng ta nhằm thành lập những đội quân cách mạng. Lúc ấy đạo quân của giai cấp vô sản giác ngộ sẽ

1) Xem tập này, tr. 34-35.

hoà làm một với các đội quân đỏ trong quân đội Nga, - đến lúc đó chúng ta sẽ thấy rõ bọn cảnh sát Trăm đen liệu có thể đánh bại được toàn thể nước Nga mới, trẻ tuổi và tự do này không!

"Người vô sản", số 26, ngày 25 (12) tháng Mười một 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản"

NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CHÚNG TA VÀ XÔ - VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN

(THƯ GỬI BAN BIÊN TẬP)[42]

Viết ngày 2 – 4 (15 – 17) tháng Mười một 1905

Đăng lần đầu ngày 5 tháng Mười một 1940 trên báo "Sự thật", số 308

Theo đúng bản thảo

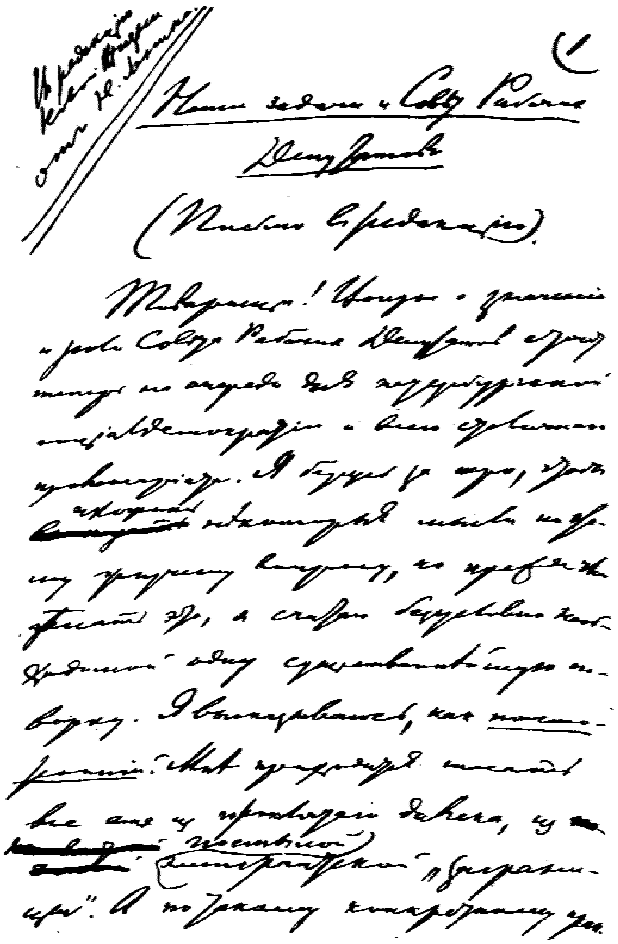

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin
"Những nhiệm vụ của chúng ta
và Xô-viết đại biểu công nhân". - Tháng Mười một 1905

Ảnh thu nhỏ

Các đồng chí! Vấn đề ý nghĩa và vai trò của Xô-viết đại biểu công nhân hiện nay được đặt ra trước mắt đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua và toàn thể vô sản thủ đô. Tôi cầm bút trình bày một số suy nghĩ về vấn đề nóng hổi này, nhưng trước khi làm việc này, tôi thấy tuyệt đối cần phải nói trước một điều hết sức quan trọng. Tôi phát biểu ý kiến với tư cách là *người ngoài cuộc*. Bởi vì tôi vẫn cứ phải viết từ cái nơi xa xôi đáng nguyền rủa này, từ nơi trú ngụ ở "nước ngoài" chán ngấy này. Vì không ở Pê-téc-bua, vì chưa từng nhìn thấy Xô-viết đại biểu công nhân, cũng chưa trao đổi ý kiến với những đồng chí cùng công tác, nên tôi hầu như không thể nào nêu lên ý kiến đúng đắn về vấn đề thực tiễn cụ thể như vậy. Vì vậy, tôi đề nghị ban biên tập đảm nhiệm việc đăng hoặc không đăng lá thư này của một người không nắm vững tình hình. Tôi dành cho mình quyền thay đổi ý kiến khi nào cuối cùng tôi được dịp đi sâu tìm hiểu vấn đề này, chứ không phải chỉ biết qua "giấy tờ".

Bây giờ đi vào vấn đề. Tôi cho rằng đồng chí Ra-đin không đúng, khi nêu lên câu hỏi sau đây trong số 5 báo "Đời sống mới" (tôi chỉ mới xem 5 số báo của Cơ quan ngôn luận trung ương thực sự của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga chúng ta): Xô-viết đại biểu công nhân hay là đảng? Theo tôi, không thể đặt vấn đề như vậy, và giải quyết vấn đề đó *nhất thiết* chỉ có thể là: *vừa cần có* Xô-viết

đại biểu công nhân, *vừa cần có* đảng. Vấn đề - và là vấn đề hết sức quan trọng - chỉ là ở chỗ làm thế nào phân rõ và kết hợp những nhiệm vụ của Xô-viết và những nhiệm vụ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Tôi cho rằng, về phía Xô-viết, việc phụ thuộc hoàn toàn vào một chính đảng nào đó là không thoả đáng. Có lẽ ý kiến này sẽ làm cho bạn đọc ngạc nhiên, nên bây giờ tôi xin đi thẳng vào việc giải thích những quan điểm của tôi (đồng thời một lần nữa nhấn mạnh một cách hết sức kiên trì rằng đây là ý kiến của người ngoài cuộc).

Xô-viết đại biểu công nhân xuất hiện từ cuộc tổng bãi công, do cuộc bãi công và nhằm những mục đích bãi công. Ai đã tiến hành bãi công và đã bãi công một cách thắng lợi? *Toàn thể* giai cấp vô sản, trong đó có cả - may mà có ít- những người không phải dân chủ - xã hội. Cuộc bãi công nhằm những mục đích gì? Vừa có mục đích kinh tế, vừa có mục đích chính trị. Mục đích kinh tế có quan hệ tới *toàn thể* giai cấp vô sản, toàn thể công nhân, thậm chí phần nào có quan hệ tới toàn thể quần chúng lao động, chứ không phải chỉ quan hệ tới những người công nhân làm thuê. Mục đích chính trị thì quan hệ tới toàn thể nhân dân, nói đúng ra là quan hệ tới tất cả các dân tộc ở nước Nga. Mục đích chính trị là nhằm giải phóng tất cả các dân tộc ở nước Nga thoát khỏi ách chuyên chế, chế độ nông nô, tình trạng không có quyền gì cả và sự lộng quyền của cảnh sát.

Chúng ta nói tiếp. Giai cấp vô sản có cần phải tiếp tục đấu tranh kinh tế không? Tuyệt nhiên là cần thiết, về điểm này không có và cũng không thể có ý kiến ngược nhau giữa những người dân chủ - xã hội. Có phải chỉ những người dân chủ - xã hội hoặc chỉ dưới ngọn cờ dân chủ - xã hội mới tiến hành được cuộc đấu tranh ấy hay không? Tôi cho rằng không phải; tôi vẫn giữ ý kiến mà tôi đã nói trong cuốn "Làm gì?" (đành rằng đó là ý kiến đã phát biểu

trong hoàn cảnh hoàn toàn khác và đã cũ) - ý kiến đó là: nếu hạn chế thành phần các công đoàn, và do đó hạn chế cả thành phần những người tham gia đấu tranh công đoàn, đấu tranh kinh tế, chỉ bao gồm những đảng viên Đảng dân chủ - xã hội, thì như vậy là không hợp lý[1)]. Tôi cho rằng, Xô-viết đại biểu công nhân, với tính cách là tổ chức công đoàn, nên *cố gắng* kết nạp vào tổ chức của mình những đại biểu của *tất cả* công nhân, viên chức, người làm thuê công việc gia đình, cố nông, v.v., *tất cả* những ai muốn và có thể cùng đấu tranh để cải thiện đời sống của toàn thể nhân dân lao động, *tất cả* những ai có một lòng trung thực chính trị tối thiểu, tất cả, chỉ trừ bọn Trăm đen. Còn chúng ta, những người dân chủ - xã hội, về phía mình, sẽ cố gắng: một là, làm cho toàn thể (nếu có thể được) những người trong tất cả các tổ chức của đảng ta gia nhập tất cả các công đoàn; hai là, sử dụng cuộc đấu tranh chung với các đồng chí vô sản không phân biệt quan điểm của họ, để truyền bá một cách không ngừng và không mệt mỏi thế giới quan *duy nhất* triệt để, duy nhất thực sự vô sản, - *chủ nghĩa Mác*. Muốn làm công việc truyền bá đó, muốn làm công việc tuyên truyền và cổ động đó, chúng ta nhất định sẽ phải giữ vững, củng cố và phát triển đảng có tính giai cấp của giai cấp vô sản giác ngộ của chúng ta, một đảng hoàn toàn độc lập và kiên định về nguyên tắc, tức là Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Mỗi bước của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản kết hợp chặt chẽ với những hoạt động có kế hoạch, có tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội chúng ta, sẽ làm cho *quần chúng* giai cấp công nhân ở nước Nga càng ngày càng gần gũi với Đảng dân chủ - xã hội hơn.

Nhưng đấu tranh kinh tế là một nửa vấn đề, nửa này tương đối giản đơn, thậm chí chưa chắc đã gây sự bất

1) Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 142 - 162.

đồng ý kiến đặc biệt nào. Còn nửa khác của vấn đề, tức là về việc lãnh đạo chính trị và đấu tranh chính trị, thì vấn đề lại khác hẳn. Dù có làm cho bạn đọc ngạc nhiên hơn nữa, tôi vẫn phải nói ngay rằng, cả về mặt này, nếu yêu cầu Xô-viết đại biểu công nhân chấp nhận cương lĩnh dân chủ - xã hội và gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thì tôi cảm thấy điều đó không hợp lý. Tôi cho rằng, muốn lãnh đạo cuộc đấu tranh chính trị, hiện nay tuyệt đối cần *có cả* Xô-viết (Xô-viết *đã được cải tạo* theo phương hướng mà tôi sẽ nói tới), *có cả* đảng.

Có thể, ý kiến của tôi sai, nhưng tôi cảm thấy rằng (dựa theo những tài liệu không đầy đủ và chỉ là trên "giấy tờ" hiện có trong tay), về mặt chính trị, nên coi Xô-viết đại biểu công nhân là mầm mống của *chính phủ cách mạng lâm thời.* Tôi cảm thấy, Xô-viết cần phải, càng nhanh càng tốt, tự tuyên bố là chính phủ cách mạng lâm thời toàn nước Nga hoặc là (cũng chỉ là một thôi, tuy có khác về hình thức) cần *tổ chức ra* một chính phủ cách mạng lâm thời.

Cuộc đấu tranh chính trị hiện nay chính đã đạt tới một trình độ phát triển khi mà lực lượng cách mạng và lực lượng phản cách mạng đã gần ngang nhau, khi mà chính phủ Nga hoàng *đã* không còn đủ sức đàn áp cách mạng, nhưng cách mạng thì *hãy còn* chưa đủ mạnh để đánh đổ triệt để chính phủ Trăm đen. Chính phủ Nga hoàng đã hoàn toàn tan rã. Nhưng trong khi tan rã, chính phủ ấy đầu độc nước Nga bằng chất độc trong thây ma của nó. Hoàn toàn cần phải lập tức, không được trì hoãn, không mảy may do dự, *tổ chức* các lực lượng cách mạng đối lập lại sự tan rã của các lực lượng Nga hoàng, phản cách mạng. Chính là trong thời kỳ gần đây, việc tổ chức các lực lượng cách mạng đã được tiến hành với một tốc độ tuyệt vời. Những việc sau đây chứng tỏ điều đó: việc tổ chức các đội quân cách mạng (các đội tự vệ, v.v.), việc phát triển nhanh chóng các tổ chức dân chủ - xã hội có tính chất quần chúng của giai cấp vô

sản, việc nông dân cách mạng thành lập các uỷ ban nông dân, cũng như việc những người anh em vô sản mặc áo lính thuỷ và binh lính của chúng ta đã tổ chức những cuộc hội họp tự do đầu tiên, họ đã mở được cho mình con đường khó khăn và gian khổ, nhưng đúng đắn và xán lạn dẫn tới tự do và chủ nghĩa xã hội.

Cái hiện nay còn thiếu chính là việc thống nhất mọi lực lượng thật sự cách mạng, mọi lực lượng đã từng hoạt động cách mạng. Cũng chưa có một trung tâm chính trị toàn Nga, một trung tâm sinh động, đầy sức sống, mạnh mẽ nhờ bám rễ sâu trong nhân dân, được quần chúng tín nhiệm tuyệt đối, có nghị lực cách mạng sục sôi, liên hệ chặt chẽ với các đảng cách mạng và xã hội chủ nghĩa có tổ chức. Một trung tâm như thế chỉ có thể được lập nên bởi giai cấp vô sản cách mạng, một giai cấp đã tiến hành cuộc bãi công chính trị có kết quả rực rỡ, một giai cấp hiện đang tổ chức cuộc khởi nghĩa vũ trang toàn dân, một giai cấp đã giành được một nửa tự do và sẽ giành được tự do hoàn toàn cho nước Nga.

Thử hỏi tại sao Xô-viết đại biểu công nhân lại không phải là mầm mống của trung tâm ấy? Phải chăng vì trong Xô-viết không phải chỉ có những người dân chủ - xã hội? Đó không phải là điều có hại, mà là điều có lợi. Chúng ta bao giờ cũng nói là cần có sự liên hiệp chiến đấu giữa những người dân chủ - xã hội và những người dân chủ tư sản cách mạng. Chúng ta đã nói tới điều đó, còn công nhân thì đã làm điều đó. Và rất hay là họ đã làm như vậy. Khi đọc trong báo "Đời sống mới" bức thư của *các đồng chí công nhân*[43] thuộc Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, các đồng chí ấy đã chống lại việc đem Xô-viết đặt vào một trong số các đảng, - tôi không thể không nghĩ rằng các đồng chí công nhân này thực tế đã đúng về rất nhiều điểm. Đương nhiên, quan điểm của họ và của chúng ta có khác nhau, đương nhiên cũng không thể nói tới chuyện hợp nhất

những người dân chủ - xã hội với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhưng vấn đề nói đến không phải là điều đó. Chúng ta tin chắc rằng những công nhân tán thành quan điểm của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng và chiến đấu trong hàng ngũ của giai cấp vô sản, là những người không triệt để bởi vì tuy họ đấu tranh cho sự nghiệp thật sự của giai cấp vô sản nhưng còn giữ quan điểm không vô sản. Chúng ta phải hết sức kiên quyết đấu tranh về mặt tư tưởng chống lại tính không triệt để đó, nhưng sao cho không vì sự đấu tranh đó mà làm hại đến sự nghiệp cách mạng trọng yếu, cấp bách, sinh động, được mọi người thừa nhận và đã tập hợp được tất cả những người trung thực. Cũng như trước kia, chúng ta vẫn cho rằng những quan điểm của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng không phải là những quan điểm xã hội chủ nghĩa, mà là những quan điểm dân chủ cách mạng. Nhưng vì mục đích chiến đấu, chúng ta phải đi cùng họ với điều kiện giữ tính độc lập hoàn toàn của đảng, còn Xô-viết thì chính là một tổ chức chiến đấu, và phải là một tổ chức như vậy. Trong khi chúng ta chính đang làm cách mạng dân chủ mà lại gạt bỏ đi những người cách mạng - dân chủ trung thành và trung thực thì thật là một điều kỳ quặc và điên rồ. Chúng ta sẽ đối phó với tính không triệt để của họ một cách dễ dàng, vì chính lịch sử đang ủng hộ những quan điểm của chúng ta, ở khắp mọi nơi tình hình thực tế cũng đang ủng hộ các quan điểm của chúng ta. Nếu sách vở của chúng ta đã không thể làm cho họ hiểu được chủ nghĩa dân chủ - xã hội, thì cuộc cách mạng của chúng ta nhất định sẽ làm cho họ hiểu được. Đương nhiên, thuộc vào loại không triệt để, còn có những công nhân hiện vẫn là tín đồ đạo cơ đốc, tin vào Thượng đế, và những người trí thức theo chủ nghĩa thần bí (khiếp! khiếp!), - nhưng chúng ta sẽ không những không gạt bỏ họ ra khỏi Xô-viết, mà thậm chí cũng không gạt họ ra khỏi đảng, bởi vì chúng ta tin chắc rằng cuộc đấu tranh thực tế và công việc

cùng nhau làm trong một hàng ngũ, một đội ngũ, nhất định có thể làm cho tất cả những phần tử có sức sống tin vào chân lý của chủ nghĩa Mác, và vứt bỏ tất cả những cái gì không có sức sống. Còn về sức mạnh của mình, về sức mạnh tuyệt đối của những người mác-xít trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thì chúng ta không phút nào nghi ngờ.

Theo tôi, Xô-viết đại biểu công nhân với tính cách là trung tâm lãnh đạo chính trị của cách mạng, không phải là một tổ chức quá rộng rãi, mà ngược lại, là một tổ chức quá hẹp. Xô-viết cần phải tự tuyên bố là chính phủ cách mạng lâm thời hoặc là phải lập nên một chính phủ như thế, và để làm được điều đó nhất định phải thu hút những đại biểu mới không những chỉ trong công nhân, mà, thứ nhất, phải thu hút những đại biểu mới trong lính thuỷ và binh lính, - ở mọi nơi họ đều thiết tha hướng về tự do, - hai là, phải thu hút những đại biểu mới ở trong nông dân cách mạng, ba là, phải thu hút những đại biểu mới trong những người trí thức tư sản cách mạng. Xô-viết phải chọn hạt nhân mạnh mẽ của chính phủ cách mạng lâm thời, và bổ sung vào hạt nhân ấy những đại biểu của tất cả các đảng cách mạng và đại biểu của tất cả những người dân chủ cách mạng (nhưng tất nhiên chỉ là những người cách mạng, chứ không phải là những người tự do chủ nghĩa). Chúng ta không sợ thành phần rộng rãi và phức tạp như vậy, mà mong muốn như vậy, bởi vì nếu không có sự liên hiệp giữa giai cấp vô sản và nông dân, không có sự liên hiệp chiến đấu giữa những người dân chủ - xã hội với những người dân chủ cách mạng, thì thắng lợi hoàn toàn của cuộc cách mạng Nga vĩ đại không thể có được. Đó sẽ là sự liên minh lâm thời được lập nên để thực hiện những nhiệm vụ thực tiễn rõ ràng trước mắt, còn Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, độc lập và kiên định về nguyên tắc, sẽ kiên quyết bảo vệ những lợi ích căn bản hơn, quan trọng hơn của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, bảo vệ những mục đích cuối cùng của giai cấp ấy.

Sẽ có người vặn lại tôi rằng: với thành phần rộng rãi và phức tạp như vậy, liệu có thể lập được một trung tâm đoàn kết và nhất trí đầy đủ để lãnh đạo thực tiễn không? Tôi xin lấy câu hỏi dưới đây để trả lời: cuộc cách mạng tháng Mười đã dạy cho chúng ta điều gì?[44] Phải chăng uỷ ban bãi công *trên thực tế* không phải là một trung tâm mà mọi người đều công nhận, một chính phủ thật sự? phải chăng uỷ ban đó lại không sẵn sàng thu nhận vào hàng ngũ của mình những đại biểu của cái bộ phận những "hội" và "Liên minh các hội liên hiệp"[45] thật sự cách mạng và thật sự ủng hộ giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh không nhân nhượng của nó để giành tự do? Điều cần thiết là phải làm thế nào để trong chính phủ cách mạng lâm thời có được một hạt nhân hết sức cơ bản, thuần tuý vô sản, làm thế nào để, thí dụ như với hàng trăm công nhân, lính thuỷ, binh lính, nông dân thì lại có hàng chục đại biểu của các hội trí thức - cách mạng. Và tôi nghĩ rằng, những người vô sản trên thực tế có thể thiết lập được nhanh chóng một tỷ lệ đúng đắn.

Sẽ có người hỏi vặn lại rằng: liệu có thể đưa ra một cương lĩnh thật đầy đủ của một chính phủ như thế để bảo đảm thắng lợi cho cách mạng, và lại là một cương lĩnh thật rộng rãi để tạo khả năng cho việc liên hiệp chiến đấu mà không có một sự úp mở, mờ ám, im lặng giả dối nào cả? Tôi sẽ trả lời: một cương lĩnh như thế đã được cuộc sống thực tế nêu ra một cách trọn vẹn rồi. Một cương lĩnh như thế, về nguyên tắc, đã được tất cả những phần tử giác ngộ trong hết thảy các giai cấp và các tầng lớp nhân dân, kể cả các cha cố của giáo hội chính thống thừa nhận. Trong cương lĩnh ấy, việc đặt lên hàng đầu phải là thực hiện đầy đủ tự do chính trị, điều mà Nga hoàng đã hứa một cách giả dối. Xoá bỏ mọi đạo luật hạn chế tự do ngôn luận, tín ngưỡng, hội họp, xuất bản, lập hội, bãi công, thủ tiêu tất cả các cơ quan hạn chế những tự do ấy, - đó là những việc

không thể trì hoãn, những việc thực tế, phải được bảo đảm và phải được thực sự thực hiện. Trong cương lĩnh ấy phải đưa ra việc triệu tập quốc hội lập hiến thực sự của toàn dân, chỗ dựa của nó là nhân dân tự do và đã được vũ trang, nó phải có toàn bộ quyền lực để thiết lập trật tự mới ở nước Nga. Trong cương lĩnh ấy phải đưa ra việc vũ trang nhân dân. Sự cần thiết của việc vũ trang ấy là điều mà mọi người đều nhận rõ. Chỉ còn một việc là tiến hành đến cùng và thống nhất sự nghiệp đã được bắt đầu và đang tiến hành khắp nơi. Trong cương lĩnh của chính phủ cách mạng lâm thời phải đưa ra việc lập tức mang lại tự do thực sự và đầy đủ cho các dân tộc đã bị con quái vật Nga hoàng áp bức. Nước Nga tự do đã ra đời. Giai cấp vô sản đã đứng trên vị trí của mình. Họ quyết không để cho Ba-lan anh hùng bị đàn áp một lần nữa. Họ sẽ tự lao vào chiến đấu và không phải chỉ bằng bãi công hoà bình, mà với vũ khí trong tay, họ sẽ đứng lên đấu tranh cho tự do của nước Nga và của cả Ba-lan. Trong cương lĩnh ấy phải quy định rõ chế độ ngày làm 8 giờ mà công nhân đã "giành được", và các biện pháp cấp thiết khác nhằm ngăn chặn sự bóc lột tư bản chủ nghĩa. Cuối cùng, trong cương lĩnh ấy nhất định phải đưa ra việc chuyển giao toàn bộ ruộng đất cho nông dân, ủng hộ mọi biện pháp cách mạng của nông dân nhằm tịch thu toàn bộ ruộng đất (cố nhiên, không thể ủng hộ những ảo tưởng về chế độ "bình quân" sử dụng những mảnh ruộng đất nhỏ), đồng thời thành lập ở khắp nơi các uỷ ban nông dân cách mạng, những uỷ ban ấy hiện đã bắt đầu tự thành hình.

Bây giờ, ngoài bọn Trăm đen và chính phủ Trăm đen ra thì còn ai là người không thừa nhận tính chất cấp bách và tính chất bức thiết thực tiễn của cương lĩnh ấy? Vì ngay cả phái tư sản tự do chủ nghĩa cũng sẵn sàng thừa nhận cương lĩnh ấy trên đầu lưỡi! Còn chúng ta phải dựa vào lực lượng của nhân dân cách mạng để thực hiện cương lĩnh ấy trên thực tế, để đạt được mục đích đó, chúng ta phải thống nhất, càng

nhanh càng tốt, các lực lượng ấy lại bằng cách giai cấp vô sản tuyên bố thành lập một chính phủ cách mạng lâm thời. Tất nhiên, chỗ dựa thực sự của chính phủ ấy chỉ có thể là cuộc khởi nghĩa vũ trang. Nhưng mà cái chính phủ đang được dự định lập nên đó chính sẽ là *cơ quan* của khởi nghĩa đang phát triển và đang chín muồi ấy, chứ không phải là cái gì khác. Khi cuộc khởi nghĩa chưa phát triển tới mức độ mà mọi người đều thấy rõ, có thể nói là được mọi người cảm thấy, thì không thể thực tế bắt tay vào thành lập một chính phủ cách mạng. Mà việc hiện nay cần làm chính là việc thống nhất cuộc khởi nghĩa ấy về mặt chính trị, tổ chức nó, làm cho nó có một cương lĩnh rõ ràng, làm cho tất cả các đội quân cách mạng đã đông đảo và hiện nay đang tăng lên vùn vụt, biến thành trụ cột và công cụ của chính phủ mới thật sự tự do và thật sự nhân dân ấy. Cuộc đấu tranh là không thể tránh khỏi, cuộc khởi nghĩa nhất định phải nổ ra, giờ quyết chiến đến rất gần rồi. Đã đến lúc công khai tuyên chiến, đưa chính quyền có tổ chức của giai cấp vô sản ra chống lại chính phủ Nga hoàng đang tan rã, và với danh nghĩa chính phủ cách mạng lâm thời do công nhân tiên tiến thành lập, đưa ra một bản tuyên ngôn cho toàn thể nhân dân.

Bây giờ chúng ta đã thấy rõ rằng trong nội bộ nhân dân cách mạng sẽ có những người có khả năng hoàn thành sự nghiệp vĩ đại đó, những người trung thành vô hạn với cách mạng, và chủ yếu là những người có nghị lực sôi nổi và vô hạn. Bây giờ chúng ta đã thấy rõ rằng đã có những thành phần quân đội cách mạng sẽ ủng hộ sự nghiệp ấy, thấy rõ rằng tất cả những người trung thực, tất cả những người đầy sức sống, tất cả những người giác ngộ thuộc tất cả các giai cấp trong nhân dân, nhất định sẽ hoàn toàn đoạn tuyệt với chính phủ Nga hoàng, khi chính phủ mới tuyên bố quyết chiến với nước Nga cảnh sát, nông nô đang giãy chết.

Hỡi quốc dân! - cần nói trong lời tuyên chiến ấy, trong bản tuyên ngôn ấy của chính phủ cách mạng - hỡi quốc dân, hãy lựa chọn đi! Đằng kia là cả một nước Nga già nua, là tất cả các thế lực đen tối bóc lột, áp bức và lăng nhục con người. Còn đây là sự liên minh của những công dân tự do, bình đẳng trong mọi công việc nhà nước. Đằng kia là liên minh của bọn bóc lột, bọn nhà giàu và bọn cảnh sát. Còn đây là liên minh của tất cả những người lao động, của tất cả những lực lượng sinh động của nhân dân, của tất cả những người trí thức trung thực. Đằng kia là bọn Trăm đen, còn đây là những công nhân có tổ chức đang đấu tranh cho tự do, cho văn minh, cho chủ nghĩa xã hội.

Hỡi quốc dân, hãy lựa chọn đi! Đấy là cương lĩnh của chúng tôi, một cương lĩnh đã được toàn thể nhân dân nêu ra từ lâu. Đấy là mục đích của chúng tôi, vì những mục đích ấy mà chúng tôi tuyên chiến với chính phủ của bọn Trăm đen. Chúng tôi không bắt buộc nhân dân tiếp thu những cái mới nào do chúng tôi bịa đặt ra cả, chúng tôi chỉ chủ động chịu trách nhiệm việc thực hiện trên thực tế những điều không thể thiếu được để tiếp tục sống trên đất nước Nga, theo sự thừa nhận chung và nhất trí của mọi người. Chúng tôi không cách biệt với nhân dân cách mạng, chúng tôi để cho nhân dân cách mạng phán xét từng hành động của chúng tôi, từng quyết định của chúng tôi, chúng tôi hoàn toàn và tuyệt đối dựa vào sự sáng tạo tự do nảy sinh trong bản thân quần chúng lao động. Chúng tôi đoàn kết với tất cả và bất cứ đảng cách mạng nào, chúng tôi kêu gọi tham gia vào hàng ngũ của chúng tôi những đại biểu của bất cứ một nhóm nhân dân nào sẵn sàng đấu tranh cho tự do và cho cương lĩnh của chúng tôi, cương lĩnh ấy bảo đảm những quyền lợi và những nhu cầu tối thiểu của nhân dân. Chúng tôi đặc biệt chìa tay ra với các đồng chí công nhân mặc áo lính và với những nông dân anh em của chúng tôi, để cùng

nhau đấu tranh đến cùng chống ách áp bức của địa chủ và quan lại, giành ruộng đất và tự do.

Hỡi quốc dân! Hãy sẵn sàng quyết chiến! Chúng ta quyết không để cho chính phủ Trăm đen lăng nhục nước Nga. Chúng ta quyết không bị mắc lừa bởi cái thủ đoạn thay đổi mấy tên quan lại và cách chức mấy tên cảnh sát, khi mà tất cả các cơ quan cảnh sát Trăm đen còn nắm được những quyền giết chóc, cướp bóc và hoành hành với nhân dân. Mặc cho bọn tư sản tự do chủ nghĩa hạ mình quỵ lụy cầu xin trước chính phủ Trăm đen ấy. Bọn Trăm đen chế giễu khi người ta vẫn đem chính cái toà án Nga hoàng với chính những tên quan lại Nga hoàng ấy ra đe doạ chúng. Chúng ta sẽ ra lệnh cho quân đội của chúng ta bắt những anh hùng Trăm đen vẫn mê hoặc và mua chuộc đám dân chúng tối tăm, chúng ta sẽ đưa ra toà án cách mạng công khai của toàn dân để xử tất cả những tên súc sinh như tên chánh cảnh sát ở Crôn-stát.

Hỡi quốc dân! tất cả đều đã lìa bỏ chính phủ Nga hoàng, chỉ trừ bọn Trăm đen. Hãy đoàn kết chung quanh chính phủ cách mạng, đừng nộp tất cả các thứ sưu thuế nữa, dốc toàn sức vào việc tổ chức và vũ trang đội tự vệ tự do của nhân dân. Nền tự do thật sự chỉ có thể bảo đảm được cho nước Nga nếu nhân dân cách mạng chiến thắng thế lực của chính phủ Trăm đen. Trong nội chiến không có và không thể có những người trung lập. Đảng của phái trắng, - chỉ là một sự giả dối hèn nhát. Ai trốn tránh đấu tranh, kẻ đó ủng hộ sự thống trị của bọn Trăm đen. Ai không ủng hộ cách mạng thì kẻ đó chống cách mạng. Ai không phải là người cách mạng, kẻ đó thuộc phái Trăm đen.

Chúng ta phải gánh lấy việc thống nhất và chuẩn bị những lực lượng của cuộc khởi nghĩa nhân dân. Mong rằng đến ngày kỷ niệm một năm ngày 9 tháng Giêng vĩ đại sẽ không còn một dấu vết nào của cơ quan chính quyền Nga hoàng trên đất nước Nga nữa. Mong rằng đến ngày hội mùa xuân của giai cấp vô sản quốc tế, sẽ xuất hiện một nước Nga tự do với Quốc hội lập hiến tự do của toàn dân được triệu tập!

Đó là tôi hình dung sự phát triển của Xô-viết đại biểu công nhân thành chính phủ cách mạng lâm thời. Đó là những nhiệm vụ mà tôi muốn nêu lên hàng đầu cho tất cả các tổ chức của đảng ta, cho toàn thể những công nhân giác ngộ, cho bản thân Xô-viết, cho đại hội công nhân sắp họp ở Mát-xcơ-va và cho cả đại hội của Hội liên hiệp nông dân[46].

N. Lê-nin

LE PROLÉTAIRE

Пролетарій

Центральный Органъ Россійской Соціальдемократической Рабочей Партіи.

Трang đầu của tờ báo bôn-sê-vích "Người vô sản", số 25,
ngày 16 (3) tháng Mười một 1905,
với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Kết cục đang đến gần"

Ảnh thu nhỏ

KẾT CỤC ĐANG ĐẾN GẦN

Lực lượng các bên đã cân bằng, - đó là những lời chúng tôi đã viết cách đây hai tuần lễ[1] khi nhận được những tin tức đầu tiên về cuộc bãi công chính trị toàn Nga, vì lúc ấy người ta thấy là chính phủ không dám sử dụng ngay lập tức các biện pháp quân sự của mình.

Lực lượng các bên đã cân bằng, - đó là những lời chúng tôi viết cách đây một tuần lễ[2], khi mà bản Đạo dụ ngày 17 tháng Mười là "đỉnh tột cùng" của những sự kiện chính trị, đánh dấu trước toàn thể nhân dân và trước toàn thế giới thái độ thiếu quyết tâm của chính phủ Nga hoàng và sự rút lui của nó.

Nhưng sự cân bằng lực lượng tuyệt nhiên không mảy may loại trừ đấu tranh, mà ngược lại, làm cho cuộc đấu tranh trở nên đặc biệt gay gắt. Như chúng tôi đã nói, sự rút lui của chính phủ chỉ là hành động lựa chọn lấy một trận địa mới, thuận tiện hơn - theo quan điểm của nó - để tiến hành một trận đọ sức mới. Việc công bố các "quyền tự do" được tô vẽ trên giấy và được người ta gọi là bản Đạo dụ ngày 17 tháng Mười, chỉ là một mưu toan chuẩn bị những điều kiện tinh thần để đấu tranh với cách mạng, - trong khi ấy tên Tơ-rê-pốp, cầm đầu bọn Trăm đen toàn

1) Xem tập này, tr. 3-5.

2) Như trên, tr. 33-34.

Nga, đang chuẩn bị những điều kiện vật chất cho cuộc đấu tranh ấy.

Kết cục đang đến gần. Tình hình chính trị mới đang hiện rõ với một tốc độ nhanh chóng đáng kinh ngạc, mà chỉ có những thời kỳ cách mạng mới có được. Chính phủ đi đến chỗ rút lui trên lời nói và đã bắt đầu chuẩn bị ngay một cuộc tiến công trên thực tế. Sau những lời hứa về hiến pháp là những hành động cường bạo dã man nhất và thô bỉ nhất, như thể những hành động này có chú ý phô trương một cách rõ ràng hơn nữa cho nhân dân thấy tất cả ý nghĩa thực tế của quyền lực thực tế của chính phủ chuyên chế. Giữa những lời hứa hẹn, những lời tuyên bố, những tờ văn bản với thực tại người ta thấy có một sự mâu thuẫn ngày càng vô cùng rõ hơn. Những sự biến đã bắt đầu chứng thực một cách hùng hồn cho một chân lý mà từ lâu chúng tôi đã khẳng định và sẽ luôn luôn khẳng định với bạn đọc: chừng nào quyền lực thực tế của chính phủ Nga hoàng chưa bị lật đổ thì tất cả những nhượng bộ của nó, thậm chí ngay cả Quốc hội "lập hiến", đều chỉ là bóng ma, ảo ảnh, một sự che mắt.

Những công nhân cách mạng ở Pê-téc-bua đã thể hiện điều này một cách hết sức rõ ràng trên một trong những bản tin hàng ngày[47] mà chúng tôi vẫn chưa nhận được, nhưng các tờ báo ngoại quốc ngày càng hay đưa tin về những bản tin ấy, vì các tờ báo ngoại quốc này đã sửng sốt và kinh hãi trước sự hùng mạnh của giai cấp vô sản. Uỷ ban bãi công đã viết như sau (chúng tôi dịch lại từ tiếng Anh sang tiếng Nga, do đó dĩ nhiên không tránh khỏi một số điểm thiếu chính xác nào đó): "Chúng tôi được ban quyền tự do hội họp, nhưng những cuộc hội họp của chúng tôi đều bị quân đội bao vây. Chúng tôi được ban quyền tự do xuất bản, nhưng chế độ kiểm duyệt vẫn tiếp tục tồn tại. Người ta hứa ban quyền tự do khoa học, nhưng trường đại học tổng hợp thì bị binh lính chiếm đóng. Người ta ban quyền bất khả xâm phạm về thân thể, nhưng các nhà tù đều chật ních tù nhân. Người ta đã ban cho chúng tôi ông Vít-te, nhưng Tơ-rê-pốp vẫn tiếp tục tồn tại. Người ta ban hiến pháp, nhưng chế độ chuyên chế vẫn tiếp tục tồn tại. Người ta ban cho chúng tôi tất cả, nhưng chúng tôi không được hưởng gì hết".

Bản "Đạo dụ" đã bị Tơ-rê-pốp ngăn chặn. Hiến pháp bị Tơ-rê-pốp trì hoãn. Cũng chính tên Tơ-rê-pốp ấy giải thích các quyền tự do theo đúng ý nghĩa thực của những quyền ấy. Tơ-rê-pốp đã làm cho sự ân xá bị bóp méo đi.

Tơ-rê-pốp là một con người như thế nào? Một cá nhân khác thường mà ta đặc biệt cần tống khứ đi? Tuyệt nhiên không phải như thế. Đây là một tên cảnh sát bình thường nhất vẫn thực hiện loại công việc thông thường nhất của chế độ chuyên chế là điều khiển quân đội và cảnh sát.

Vì sao bỗng nhiên một tên cảnh sát quèn nhất ấy và cái "công việc" thông thường nhất của y lại mang ý nghĩa hết sức to lớn như thế? Bởi vì cách mạng đã bước một bước hết sức lớn, làm cho cái kết cục thật sự đã tới gần. Dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản, nhân dân đang trưởng thành về chính trị không phải hàng ngày mà là hàng giờ, hay là - nếu các vị muốn - không phải hàng năm mà là hàng tuần. Nếu đứng trước một khối nhân dân còn đang mê ngủ về chính trị, Tơ-rê-pốp trước đây đã là một tên cảnh sát bình thường nhất, thì đứng trước một khối nhân dân đã tự nhận thức mình là lực lượng chính trị, Tơ-rê-pốp đã trở thành một kẻ không thể chịu được, hiện thân của tất cả tính chất dã man, sự tội lỗi và tính chất phi lý của chế độ Nga hoàng.

Cách mạng dạy người ta. Cách mạng đang đem lại cho tất cả các giai cấp trong nhân dân và cho tất cả các dân tộc ở nước Nga những bài học trực quan rất hay *về đề tài thực chất của hiến pháp.* Cách mạng đem lại cho ta bài học ở chỗ là nó đề ra những nhiệm vụ chính trị trước mắt cần được giải quyết, dưới một hình thức rõ ràng, hiển nhiên nhất

của chúng, nó buộc quần chúng nhân dân phải nhận rõ ra những nhiệm vụ ấy, làm cho bản thân sự tồn tại của nhân dân không thể có được nếu không giải quyết những nhiệm vụ ấy, thực sự bóc trần tính chất vô dụng của mọi luận điệu che đậy, lảng tránh, hứa hẹn suông, thừa nhận suông. "Người ta ban cho chúng tôi tất cả, nhưng chúng tôi không được hưởng gì hết". Bởi vì chúng ta chỉ được "ban cho" những lời hứa suông, bởi vì chúng ta không có chính quyền thực sự. Chúng ta đã tiến sát đến tự do, chúng ta đã buộc tất cả mọi người, thậm chí nhà vua, phải thừa nhận sự cần thiết của tự do, song điều chúng ta cần là tự do thật sự, chứ không phải là sự thừa nhận tự do. Điều chúng ta cần, không phải là tờ giấy hứa ban các quyền lập pháp cho các đại diện của nhân dân. Chúng ta cần quyền chuyên chế thực sự của nhân dân. Chúng ta càng tiến gần đến quyền chuyên chế ấy bao nhiêu, thì tình trạng thiếu quyền chuyên chế ấy lại càng trở nên không thể chịu được bấy nhiêu. Các đạo dụ của Nga hoàng càng hấp dẫn bao nhiêu thì quyền lực của Nga hoàng càng trở nên tồi tệ bấy nhiêu.

Cuộc đấu tranh đang tới gần giai đoạn kết thúc, tới giai đoạn giải quyết vấn đề xem quyền lực thực tế có còn nằm trong tay chính phủ Nga hoàng không. Còn về vấn đề thừa nhận cách mạng, thì ngày nay mọi người đã thừa nhận nó rồi. Từ lâu ngài Xtơ-ru-vê và phái "Giải phóng" đã thừa nhận nó, và ngày nay thì cả ngài Vít-te, cả Ni-cô-lai Rô-ma-nốp đều đã thừa nhận nó. Nga hoàng nói: tôi hứa với các người tất cả những gì các người muốn, miễn là các người hãy duy trì chính quyền thuộc về tôi, hãy để cho tôi được tự mình thực hiện những sự hứa hẹn của tôi. Bản Đạo dụ của Nga hoàng quy tụ lại là như vậy, cho nên đương nhiên nó không thể không đẩy người ta đến cuộc đấu tranh kiên quyết. Nga hoàng tuyên bố: tôi ban cho tất cả mọi thứ, chỉ trừ chính quyền thôi. Ngoài chính quyền ra, tất cả đều là bóng ma, - đó là câu trả lời của nhân dân cách mạng.

Ý nghĩa thực sự của điều tưởng như phi lý của tình hình ở Nga là ở âm mưu của chính phủ Nga hoàng muốn lừa bịp cách mạng, bỏ qua cách mạng bằng con đường câu kết với giai cấp tư sản. Nga hoàng hứa với giai cấp tư sản ngày càng nhiều cốt để xem liệu cuối cùng có sẽ xảy ra một sự quay ngoặt đồng loạt của các giai cấp hữu sản về phía "trật tự". Nhưng chừng nào cái "trật tự" ấy còn thể hiện ra ở hành động bạo hành của Tơ-rê-pốp và bọn Trăm đen của y, thì lời kêu gọi của Nga hoàng có nguy cơ chỉ là tiếng kêu trên sa mạc. Nga hoàng cần đến cả Vít-te, cả Tơ-rê-pốp: cần đến Vít-te để nhử một số người; cần đến Tơ-rê-pốp để kìm giữ những người khác; cần đến Vít-te để đưa ra những lời hứa hẹn, cần đến Tơ-rê-pốp để hành động; cần đến Vít-te cho giai cấp tư sản, cần đến Tơ-rê-pốp cho giai cấp vô sản. Và trước mắt chúng ta lại diễn ra cũng bức tranh ấy - duy chỉ có điều là ở một trình độ phát triển vô cùng cao hơn - bức tranh mà chúng ta đã thấy khi các cuộc bãi công bắt đầu nổ ra ở Mát-xcơ-va: phái tự do tiến hành đàm phán, còn công nhân thì tiến hành đấu tranh.

Tơ-rê-pốp hiểu rất rõ vai trò của mình và tác dụng thực sự của mình. Có thể là hắn chỉ quá vội vã - đối với nhà ngoại giao Vít-te - nhưng hắn sợ bị chậm, vì thấy cách mạng bước nhanh như thế nào. Tơ-rê-pốp thậm chí đã buộc phải vội vã, vì hắn đã cảm thấy rằng những lực lượng nằm trong tay hắn bị vơi dần.

Đồng thời với Đạo dụ về hiến pháp của chính phủ chuyên chế, cũng đã bắt đầu có những lời cảnh cáo của chính phủ chuyên chế đối với hiến pháp. Bọn Trăm đen đã hành động một cách hăng hái chưa từng thấy ở Nga. Từ khắp nơi trên đất nước Nga bay đi không biết bao nhiêu tin tức cho biết về những cuộc chém giết, tàn sát, những hành động dã man chưa từng có. Khủng bố trắng đang hoành hành. Hễ ở nơi nào có thể được, cảnh sát đều kích động và tổ chức bọn

cặn bã của xã hội tư bản chủ nghĩa để chúng cướp phá và bạo hành, chuốc rượu cho bọn cặn bã trong dân cư thành thị để gây nên những cuộc tàn sát người Do-thái, xúi giục bọn côn đồ ấy đánh đập "sinh viên" và những người nổi loạn, giúp vào việc "dạy bài học" cho phái hội đồng địa phương. Bọn phản cách mạng đang dốc hết sức ra hoạt động. Tơ-rê-pốp "tỏ ra xứng đáng". Bọn chúng dùng đến súng liên thanh (Ô-đét-xa), chúng chọc lòi mắt người ta (Ki-ép), chúng quẳng người ta từ gác năm xuống, chúng đánh chiếm hàng loạt ngôi nhà và để cho tha hồ cướp phá, chúng châm lửa đốt nhà rồi không cho phép người ta dập tắt, chúng bắn chết những ai dám chống cự lại bọn Trăm đen. Từ Ba-lan đến Xi-bi-ri, từ bờ biển vịnh Phần-lan đến Hắc-hải, - đâu đâu cũng toàn một cảnh như vậy.

Nhưng song song với sự lộng hành ấy của bọn Trăm đen, sự hoành hành ấy của chính quyền chuyên chế, cơn giãy chết cuối cùng ấy của con quái vật Nga hoàng, người ta còn thấy rõ ràng hiện ra hết đợt tiến công mới này đến đợt tiến công mới khác của giai cấp vô sản, giai cấp này, bao giờ cũng vậy, chỉ bề ngoài tỏ ra yên dịu đi sau mỗi lần cao trào, nhưng trên thực tế thì vẫn tập hợp lực lượng và chuẩn bị cho đòn quyết định. Ngày nay những hành động hoành hành của cảnh sát ở Nga đã mang một tính chất hoàn toàn khác với tính chất trước kia, vì những nguyên nhân do chúng tôi đã nêu trên đây. Bên cạnh những đợt bùng nổ của hành động trả thù mà bọn Cô-dắc thực hiện và hành động "phục thù" của Tơ-rê-pốp thì tình trạng tan rã của chính quyền Nga hoàng cũng diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Điều này có thể thấy rõ cả ở tỉnh lẻ, cả ở Phần-lan, cả ở Pê-téc-bua, điều này cũng thể hiện cả ở những nơi mà nhân dân bị đè nén nhất, quá trình phát triển chính trị yếu nhất, cả ở những miền ngoại vi với những dân dị tộc, cả ở thủ đô là nơi có triển vọng nổ ra một tấn kịch hết sức vĩ đại của cách mạng.

Thật vậy, hãy so sánh hai bức điện dưới đây, mà chúng tôi lấy từ tờ báo tư sản tự do chủ nghĩa ở Viên đang ở trước mắt chúng tôi[48]: "*Tve.* Ngay trước mắt viên tỉnh trưởng Xlếp-txốp đám dân đen đã tấn công toà lâu đài của các cơ quan hội đồng địa phương. Sau khi bị đám dân đen bao vây, toà nhà này đã bị châm lửa đốt. Lính chữa cháy đã từ chối không chịu dập tắt. Quân đội đứng ngay bên cạnh, nhưng không làm gì để chống lại bọn phá phách" (dĩ nhiên chúng tôi không đảm bảo về tính chất chính xác hoàn toàn của chính tin đó, nhưng có một sự thật hoàn toàn không thể chối cãi được là những hành động như thế và những hành động còn tệ hại hơn gấp trăm lần đang diễn ra ở mọi nơi). "*Ca-dan.* Dân chúng đã tước vũ khí cảnh sát. Số vũ khí tước được của cảnh sát, đã được đem phân phối cho dân chúng. Đội dân cảnh đã được tổ chức. Nền trật tự đã ngự trị đầy đủ nhất".

Đem đối chiếu hai cảnh tượng ấy thì bổ ích biết bao, có phải thế không? Hành động trả thù, hành động lộng hành, cướp phá. Lật đổ chính quyền Nga hoàng và tổ chức khởi nghĩa thắng lợi.

Phần-lan chỉ rõ cho ta thấy cũng những hiện tượng ấy với những quy mô vô cùng rộng lớn hơn. Tên thống đốc của Nga hoàng đã bị đuổi cổ. Nhân dân đã phế truất những tên nghị sĩ tôi đòi. Bọn sen đầm Nga bị tống cổ đi. Chúng thử trả thù (tin điện đánh đi từ Ha-pa-ran-đa ngày 4 tháng Mười một theo lịch mới), bằng cách phá hỏng giao thông đường sắt. Lúc ấy các đội dân cảnh vũ trang đã được gửi đến để bắt giữ bọn sen đầm hoành hành. Tại cuộc họp của công chúng ở Toóc-nê-ô, người ta đã quyết định tổ chức chuyên chở vũ khí và các sách báo tự do vào. Hàng nghìn và hàng vạn người đã ghi tên vào các đội dân cảnh Phần-lan tại các thành phố và các thôn xóm. Người ta thông báo là đơn vị quân đội Nga đồn trú tại một pháo đài kiên cố (Xvi-boóc-gơ) đã đồng tình với nhân dân khởi nghĩa và đã giao pháo đài

này cho đội dân cảnh. Phần-lan đang hân hoan. Nga hoàng đang có những nhượng bộ, sẵn sàng triệu tập Quốc hội, bãi bỏ Đạo dụ phi pháp ngày 15 tháng Hai 1899[49], chấp nhận đơn "từ chức" của những tên nghị sĩ đã bị nhân dân đuổi cổ. Nhưng bên cạnh đó tờ "Thời mới" lại khuyên phong toả tất cả các hải cảng của Phần-lan và dùng quân sự đàn áp cuộc khởi nghĩa. Theo các tin điện của báo chí ngoại quốc, ở Hen-xinh-pho có rất nhiều binh lính Nga được bố trí (không rõ là quân đội ấy hữu dụng đến mức độ nào để đàn áp cuộc khởi nghĩa). Người ta bảo là các chiến hạm Nga đã vào hải cảng nội địa của Hen-xinh-pho.

Pê-téc-bua. Tơ-rê-pốp trả thù nhân dân cách mạng về tội hân hoan (nhân đạt được một sự nhượng bộ của Nga hoàng). Quân Cô-dắc hoành hành. Những cuộc chém giết tăng lên. Cảnh sát công khai tổ chức bọn Trăm đen. Công nhân dự định tổ chức một cuộc biểu tình khổng lồ vào chủ nhật 5 tháng Mười một (23 tháng Mười). Họ muốn tổ chức trong khắp nhân dân lễ tưởng niệm những người đồng chí anh hùng của mình đã ngã xuống trong cuộc đấu tranh cho tự do. Về phía mình, chính phủ đã chuẩn bị một cuộc đổ máu to lớn. Nó dành cho Pê-téc-bua những điều đã xảy ra ở Mát-xcơ-va trên quy mô nhỏ (vụ chém giết trong buổi lễ an táng Bau-man, người lãnh tụ của công nhân). Tơ-rê-pốp muốn tranh thủ thời gian, trong khi y chưa phân nhỏ các đơn vị quân đội của mình bằng việc phái một bộ phận quân đội sang Phần-lan; trong khi công nhân dự định biểu tình thôi, chứ không phải đánh nhau.

Công nhân Pê-téc-bua đã nhận rõ âm mưu của kẻ thù. Cuộc biểu tình đã bị bãi bỏ. Ban chấp hành công nhân quyết định không tổ chức trận chiến đấu cuối cùng vào lúc mà Tơ-rê-pốp đã có ý định chọn để mở trận chiến đấu. Ban chấp hành công nhân đã tính toán đúng rằng hàng loạt lý do (trong đó có cuộc khởi nghĩa ở Phần-lan) khiến cho việc trì hoãn đấu tranh trở nên bất lợi cho Tơ-rê-pốp, có lợi cho

chúng ta. Còn hiện thời người ta đang tăng cường chuẩn bị khởi nghĩa. Công tác tuyên truyền trong quân đội đã thu được những kết quả tuyệt diệu. Tin tức cho biết về vụ bắt giam 150 lính thủy thuộc các đoàn thủy thủ số 14 và số 18, về 92 bản tố giác - trong một tuần lễ rưỡi gần đây - các sĩ quan đã đồng tình với những người cách mạng. Những tờ truyền đơn kêu gọi quân đội ngả về phía nhân dân, cũng được phân phát thậm chí cho các đội tuần tra đang làm nhiệm vụ "bảo vệ" Pê-téc-bua. Bằng cánh tay hùng mạnh của mình, giai cấp vô sản cách mạng đã mở ra đến những giới hạn rộng rãi hơn đôi chút cái quyền tự do xuất bản đã được hứa hẹn trong những giới hạn do Tơ-rê-pốp cho phép. Theo tin các báo ngoại quốc thì vào thứ bảy, 22 tháng Mười (4 tháng Mười một) những tờ báo đã xuất bản chỉ gồm những tờ báo đã đồng ý với yêu sách của công nhân là phớt lờ cơ quan kiểm duyệt. Có hai tờ báo Đức ở Pê-téc-bua, muốn giữ thái độ "trung thực" (thái độ bợ đỡ), đã không thể xuất bản được. Những tờ báo "hợp pháp" - từ giờ phút liên minh những người bãi công ở Pê-téc-bua quy định giới hạn sự hợp pháp, chứ không phải Tơ-rê-pốp nữa - đã lên tiếng bằng một giọng mạnh bạo khác thường. Ngày 23 tháng Mười (5 tháng Mười một) người ta đánh tin điện cho tờ "Neue Freie Presse" như sau: "Cuộc bãi công chỉ tạm ngừng, người ta tuyên bố là bãi công sẽ lại tái diễn vào giờ phút mà người ta thấy đã đến lúc giáng đòn cuối cùng vào chế độ cũ. Những sự nhượng bộ hoàn toàn không gây một ấn tượng nào đối với giai cấp vô sản. Tình thế cực kỳ nguy kịch. Những tư tưởng cách mạng ngày càng lan đến các tầng lớp quần chúng đông đảo. Giai cấp công nhân tự cảm thấy mình làm chủ tình hình. Từ nơi này (từ Pê-téc-bua) người ta đã thấy có kẻ bắt đầu bỏ đi, đó là những ai hoảng sợ trước thảm hoạ sắp tới".

Kết cục đang đến gần. Thắng lợi của cuộc khởi nghĩa của nhân dân không còn xa nữa. Các khẩu hiệu của Đảng

dân chủ - xã hội cách mạng đang được thực hiện với một tốc độ không ngờ tới. Mặc cho tên Tơ-rê-pốp còn lồng lộn ngược xuôi giữa nước Phần-lan cách mạng và Pê-téc-bua cách mạng, giữa các miền ngoại vi cách mạng và các tỉnh cách mạng. Mặc cho hắn hãy thử lựa chọn cho mình dù chỉ lấy một nơi đáng tin cậy để tự do tiến hành những hoạt động quân sự. Mong rằng bản Đạo dụ của Nga hoàng sẽ lan rộng hơn nữa, mong sao ngày càng lan rộng những tin tức nói về các sự kiện ở các trung tâm cách mạng, - điều đó sẽ làm cho chúng ta có thêm những người ủng hộ mới và sẽ dẫn đến một tình trạng dao động mới và tan rã mới trong hàng ngũ đang thưa dần của bọn ủng hộ Nga hoàng.

Cuộc bãi công chính trị toàn Nga đã phát huy tác dụng của mình một cách tuyệt diệu, vì đã đẩy cuộc khởi nghĩa tiến lên, gây nên những vết thương kinh khủng cho chế độ Nga hoàng, đập tan tấn hài kịch bỉ ổi về cái Đu-ma nhà nước bỉ ổi. Cuộc tổng diễn tập đã kết thúc. Hoàn toàn rõ ràng là chúng ta đang đứng ngay trước một màn kịch. Vít-te đang chìm ngập trong biển câu chữ. Tơ-rê-pốp đang chìm ngập trong biển máu. Nga hoàng thì còn lại quá ít những hứa hẹn mà y có thể đưa ra được. Tơ-rê-pốp còn nắm trong tay quá ít quân đội Trăm đen mà y còn có thể tung vào trận cuối cùng. Nhưng đội ngũ đạo quân cách mạng thì ngày càng phát triển, lực lượng đang được tôi luyện trong từng trận đọ sức, ngọn cờ đỏ đang tung bay ngày càng cao trên đất nước Nga mới.

"Người vô sản", số 25, ngày 16 (3) tháng Mười một 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản"

NHỮNG ĐOẠN BỔ SUNG CHO BÀI BÁO CỦA V. CA-LI-NIN "ĐẠI HỘI NÔNG DÂN"[50]

1

Như vậy, chúng ta thấy rằng những người xã hội chủ nghĩa giác ngộ phải tuyệt đối ủng hộ cuộc đấu tranh cách mạng của bất cứ tầng lớp nông dân nào, thậm chí cả tầng lớp nông dân khá giả, để chống bọn quan lại và địa chủ, nhưng những người xã hội chủ nghĩa giác ngộ phải chỉ thẳng ra và rõ ràng rằng ước mong của nông dân về "chia đều ruộng đất"[51] còn xa mới là chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội đòi thủ tiêu quyền lực của đồng tiền, quyền lực của tư bản, thủ tiêu toàn bộ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất, thủ tiêu nền kinh tế hàng hoá. Chủ nghĩa xã hội đòi hỏi là cả ruộng đất, cả các công xưởng đều phải được chuyển giao vào tay tất cả những người lao động, họ tổ chức nền sản xuất lớn (chứ không phải là nền sản xuất nhỏ phân tán), theo một kế hoạch chung.

Cuộc đấu tranh của nông dân giành ruộng đất và tự do là bước tiến lớn đến chủ nghĩa xã hội, nhưng còn xa, còn xa mới thật là bản thân chủ nghĩa xã hội.

2

... Nghị quyết sách lược do đại hội thông qua, thực sự làm người ta kinh ngạc bởi tính chất nghèo nàn của nó. Chúng tôi có xu hướng nghĩ rằng ở đây, trong hàng ngũ những người có thiện chí với nông dân (phái tự do), đã có người nào đó đã lại "giải thích" một điều gì đó.

Dưới đây là nghị quyết:

"Hoạt động của Hội liên hiệp nông dân, tùy điều kiện địa phương, có thể mang tính chất công khai cũng như bí mật (không công khai). Mọi thành viên của Hội phải phổ biến những quan điểm của mình và thực hiện những yêu sách của mình bằng mọi cách có thể được, không chùn bước trước sự chống đối của bọn trưởng quan địa phương, của cảnh sát và của những bọn cầm đầu khác. Trong đó người ta còn đề nghị hãy sử dụng quyền hạn của mình đưa ra những kiến nghị tập thể tại những cuộc họp thôn xã và tại những cuộc họp riêng, về việc cải tiến công việc nhà nước và cải thiện đời sống nhân dân".

Nghị quyết như thế này thì thật là tồi. Đáng lẽ là đưa ra lời kêu gọi cách mạng hướng người ta vào khởi nghĩa, nghị quyết này chỉ đưa ra những lời khuyên tự do chủ nghĩa chung chung. Đáng lẽ phải tổ chức một đảng cách mạng, bản nghị quyết này chỉ tổ chức ra một cái đuôi bám vào đảng tự do. Tiến trình của bản thân phong trào nhất định và không tránh khỏi sẽ chia tách những địa chủ tự do chủ nghĩa và nông dân cách mạng ra làm hai phía, và chúng ta, những người dân chủ - xã hội, sẽ cố gắng làm cho một sự phân chia như thế mau chóng xảy ra.

"Người vô sản", số 25, ngày 16 (3) tháng Mười một 1905

Theo đúng bản in trên báo "Người vô sản", có đối chiếu với bản thảo

---

VỀ VIỆC CẢI TỔ ĐẢNG[52]

I

Những điều kiện hoạt động của đảng ta đã thay đổi một cách căn bản. Đã giành được quyền tự do hội họp, lập hội, xuất bản. Dĩ nhiên, những quyền đó hết sức bấp bênh, và dựa vào những quyền tự do hiện có thì sẽ là một điều ngu xuẩn nếu không phải là một tội lỗi. Cuộc đấu tranh có tính chất quyết định còn đang ở phía trước và sự chuẩn bị cho cuộc đấu tranh đó phải được đặt lên hàng đầu. Bộ máy bí mật của đảng phải được duy trì. Nhưng đồng thời tuyệt đối cần phải lợi dụng một cách hết sức rộng rãi điều kiện tự do tương đối rộng rãi hiện nay. Ngoài bộ máy bí mật ra, tuyệt đối cần phải lập ra rất nhiều tổ chức mới, công khai và bán công khai của đảng (và bên cạnh đảng). Không có công tác cuối cùng này mà lại muốn làm cho hoạt động của chúng ta thích ứng với những điều kiện mới, muốn đủ sức giải quyết những nhiệm vụ mới thì đó là điều không thể tưởng tượng được...

Để đặt công tác tổ chức trên một cơ sở mới, cần phải có một đại hội mới của đảng. Theo điều lệ, đại hội được triệu tập mỗi năm một lần, dự kiến vào tháng Năm 1906, nhưng hiện nay cần triệu tập đại hội sớm hơn. Nếu chúng ta không lợi dụng thời cơ thì chúng ta sẽ bỏ mất thời cơ - theo ý nghĩa là nhu cầu tổ chức, mà công nhân cảm thấy một cách hết sức bức thiết, sẽ mang những hình thức quái dị, nguy hiểm, sẽ tăng cường "phái độc lập"[53] và

v.v.. Phải gấp rút tổ chức lại theo lối mới, phải đem ra thảo luận rộng rãi những biện pháp mới, phải mạnh bạo và kiên quyết định ra "phương hướng mới".

Tôi tin tưởng sâu sắc rằng lời kêu gọi toàn đảng đăng trên số báo này và do Ban chấp hành trung ương đảng ta ký tên[54], xác định phương hướng mới ấy một cách hoàn toàn đúng đắn. Chúng tôi, những đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, những người thuộc phái "đa số", đã nhiều lần nói rằng không thể triệt để dân chủ hoá đảng trong điều kiện công tác bí mật, rằng "nguyên tắc bầu cử" trong những điều kiện đó chỉ là một câu nói suông mà thôi. Và cuộc sống đã chứng thực lời nói của chúng tôi. Trong sách báo (xin xem cuốn sách của Ra-bô-tsi, với lời nói đầu của Ác-xen-rốt, và bức thư của "Một trong nhiều công nhân" đăng trên tờ "Tia lửa" và trong cuốn "Công nhân nói về sự chia rẽ trong đảng") những người trước đây thuộc phái thiểu số đã nhiều lần chỉ ra rằng trên thực tế trước đây đã không có một sự dân chủ hoá nghiêm túc nào cả, không thực hiện được một chế độ bầu cử thực sự nào cả. Nhưng chúng tôi, những người bôn-sê-vích, bao giờ chúng tôi cũng thừa nhận sự cần thiết phải chuyển sang nguyên tắc bầu cử trong điều kiện mới, trong tình hình chuyển sang tự do chính trị. Nếu cần chứng minh điều đó thì những biên bản của Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga[55] đã chứng minh điều đó một cách đặc biệt rõ ràng.

Như vậy, nhiệm vụ đã rõ ràng: trước mắt còn phải duy trì bộ máy bí mật và phát triển bộ máy mới, công khai. Vận dụng vào vấn đề đại hội, nhiệm vụ ấy (dĩ nhiên việc thực hiện một cách cụ thể nhiệm vụ ấy đòi hỏi phải có sự khéo léo thực tiễn và hiểu biết tất cả những điều kiện địa điểm và thời gian) là như sau: triệu tập Đại hội IV trên cơ sở điều lệ, đồng thời bắt đầu vận dụng ngay, ngay lập tức nguyên tắc bầu cử. Ban chấp hành trung ương đã giải quyết nhiệm vụ này: các uỷ viên ban chấp hành, về hình thức, họ là đại

biểu của các tổ chức có thẩm quyền, về thực tế, họ là đại biểu cho tính kế thừa của đảng, đến dự đại hội với tư cách là đại biểu đương nhiên có quyền biểu quyết. Căn cứ vào quyền của mình, Ban chấp hành trung ương *mời* những đại biểu do *tất cả* các đảng viên của đảng, và cũng tức là do quần chúng công nhân tham gia đảng bầu ra, đến dự đại hội với tư cách là đại biểu không có quyền biểu quyết. Sau nữa, Ban chấp hành trung ương đã tuyên bố rằng Ban chấp hành trung ương sẽ lập tức đề nghị đại hội chuyển quyền tư vấn ấy thành quyền biểu quyết. Các đại biểu toàn quyền của các ban chấp hành có đồng ý với đề nghị ấy không?

Ban chấp hành trung ương tuyên bố rằng, theo ý kiến của Ban chấp hành trung ương, chắc chắn là mọi người sẽ đồng ý. Riêng cá nhân tôi, tôi tin chắc ở điều đó. Không thể không đồng ý về điều đó. Không thể quan niệm rằng đa số những người lãnh đạo của giai cấp vô sản dân chủ - xã hội không đồng ý về điều đó. Chúng tôi tin chắc rằng những phiếu biểu quyết của những cán bộ đảng mà tờ "Đời sống mới" thống kê một cách hết sức cẩn thận, sẽ chứng minh rất nhanh chóng rằng quan điểm của chúng tôi là đúng: nếu có phải đấu tranh cho biện pháp này (biến quyền tư vấn thành quyền biểu quyết), thì kết quả cũng không có gì nghi ngờ cả.

Hãy xem xét vấn đề đó theo một phương diện khác, không phải về hình thức, mà về thực chất. Thực hiện kế hoạch mà chúng tôi đề nghị thì có nguy hiểm gì cho Đảng dân chủ - xã hội không?

Người ta có thể thấy nguy hiểm là ở chỗ khối quần chúng không phải dân chủ - xã hội sẽ vào đảng ngay một lúc. Khi đó đảng sẽ hoà tan trong quần chúng, đảng không còn là đội tiên phong giác ngộ của giai cấp nữa, đảng sẽ tự hạ mình xuống giữ vai trò một cái đuôi. Chắc chắn đó sẽ là một thời kỳ bi thảm. Và không nghi ngờ gì cả, mối nguy hiểm ấy *sẽ có thể* có một ý nghĩa *hết sức nghiêm*

trọng, nếu như chúng ta sẽ có khuynh hướng mị dân, nếu như cơ sở của tính đảng (cương lĩnh, quy tắc sách lược, kinh nghiệm tổ chức) sẽ hoàn toàn không có, hoặc yếu và bấp bênh. Nhưng toàn bộ vấn đề là ở chỗ: chính là không có cái "nếu như" ấy. Trong chúng ta, những người bôn-sê-vích, không những không có một chút nào khuynh hướng mị dân, mà trái lại, chúng ta luôn luôn đấu tranh một cách kiên quyết, công khai và trực tiếp chống những mưu toan mị dân nhỏ nhất, chúng ta đòi hỏi những người vào đảng phải có tinh thần giác ngộ, kiên trì ý nghĩa to lớn của tính kế thừa trong sự nghiệp phát triển đảng, tuyên truyền cho kỷ luật và sự giáo dục *tất cả* các đảng viên ở một trong các tổ chức của đảng. Chúng ta có một cương lĩnh vững chắc, cương lĩnh đó được toàn thể đảng viên dân chủ - xã hội chính thức thừa nhận và những nguyên lý căn bản của nó không gây nên một sự phê bình nào về thực chất (phê bình những điều khoản và cách diễn đạt riêng lẻ là điều hoàn toàn hợp với quy luật, và tất yếu trong bất cứ một đảng nào có sức sống). Chúng ta có những quyết nghị sách lược được thảo ra một cách nhất quán và có hệ thống trong Đại hội II cũng như trong Đại hội III và trong nhiều năm công tác báo chí dân chủ - xã hội. Chúng ta cũng có một số kinh nghiệm về tổ chức và có một tổ chức thực tế, tổ chức này đã có tác dụng giáo dục và, không phải nghi ngờ gì cả, đã đem lại kết quả, những kết quả này không phải một lúc mà thấy được, nhưng chỉ có những người mù hoặc những người bị quáng mắt mới có thể phủ nhận những kết quả đó.

Không, thưa các đồng chí, chúng ta sẽ không thổi phồng nguy hiểm đó. Đảng dân chủ - xã hội đã xây dựng tên tuổi cho mình, đã xác định phương hướng, đã đào tạo ra những cán bộ đảng viên công nhân dân chủ -xã hội. Chính trong lúc này, khi giai cấp vô sản anh dũng đã chứng minh trên thực tế rằng nó sẵn sàng đấu tranh và biết đấu tranh một cách đoàn kết nhất trí và kiên trì cho những mục đích

được ý thức rõ ràng, biết đấu tranh theo tinh thần dân chủ - xã hội thuần tuý, - trong lúc này nếu không tin rằng trong số những công nhân hiện đang gia nhập đảng ta và ngày mai sẽ gia nhập đảng theo lời hiệu triệu của Ban chấp hành trung ương, sẽ có 99 phần trăm là những người dân chủ - xã hội, thì đó thật là một điều rất đáng buồn cười. Giai cấp công nhân mang tính chất dân chủ - xã hội một cách theo bản năng và tự phát, và hơn mười năm nay Đảng dân chủ - xã hội đã làm rất nhiều việc để biến tính tự phát ấy thành tính tự giác. Đừng tạo ra cho mình những sự lo sợ tưởng tượng, các đồng chí ạ! Đừng quên rằng trong mọi đảng có sinh lực và đang phát triển bao giờ cũng có những phần tử không kiên định, bấp bênh, dao động. Nhưng những phần tử đó đang và sẽ chịu ảnh hưởng của hạt nhân kiên định và đoàn kết của những người dân chủ - xã hội.

Đảng ta đã bị hãm quá lâu trong hoàn cảnh bí mật. Như một đại biểu Đại hội III đã nói rất đúng, trong những năm gần đây nó đã nghẹt thở trong hoàn cảnh bí mật. Hoàn cảnh bí mật đang bị đột phá. Hãy dũng cảm tiến lên, hãy cầm lấy vũ khí mới, hãy phân phát vũ khí đó cho những người mới, hãy mở rộng chỗ dựa của mình, hãy kêu gọi tất cả những người công nhân dân chủ - xã hội đến với mình, hãy đưa hàng trăm, hàng nghìn người trong họ vào hàng ngũ của các tổ chức đảng. Hãy để cho những đại biểu của họ làm tăng thêm sức sống của hàng ngũ những trung tâm của chúng ta, hãy để cho hơi thở mới mẻ của nước Nga cách mạng trẻ trung thông qua họ mà tuôn ra dào dạt. Cho đến nay cách mạng đã luôn luôn chứng minh và đã chứng tỏ được rằng tất cả những nguyên lý lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác, tất cả những khẩu hiệu trọng yếu của Đảng dân chủ - xã hội là chính xác. Và cách mạng cũng đã chứng thực công tác của *chúng ta,* của Đảng dân chủ - xã hội, là chính xác, đã chứng minh rằng hy vọng và lòng tin của chúng ta vào tinh thần cách mạng chân chính của giai

cấp vô sản, là chính xác. Chúng ta hãy vứt bỏ mọi điều nhỏ nhen vụn vặt trong công cuộc cải cách tất yếu của đảng: chúng ta hãy đi ngay vào con đường mới. Điều đó sẽ không thủ tiêu bộ máy bí mật cũ của chúng ta (những người công nhân dân chủ - xã hội đã thừa nhận và xác nhận bộ máy bí mật, đó là điều không nghi ngờ gì cả: cuộc sống và tiến trình cách mạng đã chứng minh điều đó trăm lần mạnh mẽ hơn những nghị quyết và quyết định). Điều đó sẽ đem lại cho chúng ta những lực lượng mới, trẻ trung, bắt nguồn từ trong lòng giai cấp duy nhất thực sự cách mạng, và triệt để cách mạng, giai cấp này đã tranh thủ được một nửa tự do cho nước Nga, sẽ tranh thủ được tự do hoàn toàn cho nước Nga, sẽ đưa nước Nga đến chủ nghĩa xã hội thông qua tự do.

II

Quyết định của Ban chấp hành trung ương đảng ta về việc triệu tập Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga công bố trên tờ "Đời sống mới", số 9, là một bước quyết định tiến tới hoàn toàn thực hiện nguyên tắc dân chủ trong tổ chức của đảng. Các cuộc bầu cử đại biểu đi dự đại hội (lúc đầu là đại biểu không có quyền biểu quyết, nhưng về sau, chắc chắn là có quyền biểu quyết) phải được tiến hành trong vòng một tháng. Như vậy tất cả các tổ chức của đảng phải đi vào thảo luận càng nhanh càng tốt về vấn đề nhân sự của ứng cử viên và về những nhiệm vụ của đại hội. Nhất định phải tính đến tình hình là: chế độ chuyên chế đang hấp hối lại có thể mưu toan thủ tiêu những quyền tự do đã hứa hẹn, bức hại những người công nhân cách mạng và nhất là những lãnh tụ của họ. Cho nên việc công bố họ tên thật của các đại biểu vị tất đã là thích hợp (trừ những trường hợp đặc biệt). Chừng nào bọn Trăm đen còn nắm chính quyền thì chưa nên từ bỏ những bí danh

mà thời đại nô lệ về chính trị đã làm cho chúng ta quen dùng. Và cũng nên bầu những người dự bị thay thế các đại biểu, - lại vẫn theo biện pháp cũ, "để phòng trường hợp vỡ lở". Nhưng chúng ta sẽ không nói về tất cả những biện pháp đề phòng bí mật ấy, vì những đồng chí quen với điều kiện công tác địa phương sẽ dễ dàng khắc phục tất cả những khó khăn có thể xảy ra về phương diện này. Những đồng chí giàu kinh nghiệm công tác cách mạng trong điều kiện chế độ chuyên chế, phải góp ý kiến giúp đỡ tất cả những người bắt đầu làm công tác dân chủ - xã hội trong những điều kiện "tự do" mới (tự do tạm thời còn đóng ngoặc kép). Đương nhiên là về phương diện đó các đảng uỷ viên của chúng ta phải hết sức nhạy cảm: vì những đặc quyền hình thức trước kia đến nay chắc chắn không có ý nghĩa nữa, và thường thường phải bắt đầu lại "từ đầu", *chứng minh* cho đông đảo các đồng chí mới trong đảng thấy tất cả tầm quan trọng của cương lĩnh, của sách lược và của tổ chức dân chủ - xã hội kiên định. Không được quên rằng từ trước đến nay, chúng ta thường chỉ có quan hệ với những người cách mạng tách ra từ một tầng lớp xã hội nào đó, còn hiện nay chúng ta sẽ có quan hệ với những đại biểu điển hình của quần chúng. Sự thay đổi đó đòi hỏi phải thay đổi không những phương pháp tuyên truyền và cổ động (cần phải đại chúng hóa nhiều hơn, biết khéo xử lý vấn đề, biết khéo giải thích những chân lý cơ bản của chủ nghĩa xã hội một cách đơn giản nhất, rõ ràng nhất và thực sự có tính chất thuyết phục nhất), mà cả phương pháp tổ chức nữa.

Trong bài này tôi muốn nói đến một mặt của những nhiệm vụ tổ chức mới. Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương mời đại biểu *tất cả* các tổ chức đảng đến dự đại hội và kêu gọi *hết thảy* công nhân dân chủ - xã hội gia nhập những tổ chức đó. Để cho nguyện vọng tốt đẹp đó được thực hiện, mà chỉ đơn giản "mời" công nhân thì không

đủ, chỉ đơn giản tăng thêm số lượng tổ chức kiểu cũ thì không đủ. Không, muốn thế toàn thể các đồng chí cần phải cùng nhau nghiên cứu ra, một cách chủ động, một cách sáng tạo, những hình thức tổ chức *mới.* Ở đây không thể chỉ ra những tiêu chuẩn định sẵn từ trước, vì đó hoàn toàn là một công việc mới mẻ; ở đây phải dựa vào sự hiểu biết những điều kiện địa phương, và chủ yếu là dựa vào tinh thần sáng tạo của *tất cả* các đảng viên. Hình thức tổ chức mới, hay nói đúng hơn, hình thức mới của tổ chức cơ sở của đảng công nhân phải tuyệt đối rộng rãi hơn so với những tiểu tổ cũ. Ngoài ra, có lẽ là chi bộ mới phải là tổ chức có hình thù ít chặt chẽ hơn, "tự do" hơn, "lose" hơn. Dĩ nhiên, trong điều kiện có tự do lập hội đầy đủ và trong điều kiện đảm bảo đầy đủ những quyền công dân của dân cư, chúng ta sẽ phải xây dựng ở khắp mọi nơi các tổ chức dân chủ - xã hội (không phải chỉ là tổ chức nghiệp đoàn, mà cả tổ chức chính trị và tổ chức đảng). Trong những điều kiện hiện nay cần phải tìm cách đi tới mục tiêu đó bằng mọi phương pháp và mọi thủ đoạn mà chúng ta có thể có.

Cần phát huy ngay tinh thần sáng tạo của tất cả các cán bộ của đảng và của tất cả các công nhân có cảm tình với Đảng dân chủ - xã hội. Cần tổ chức ngay ở khắp mọi nơi những buổi thuyết trình, những cuộc tọa đàm, mít-tinh, hội họp để thông báo về Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, để trình bày về những nhiệm vụ của đại hội này dưới hình thức đại chúng nhất và dễ hiểu nhất, để chỉ ra hình thức tổ chức mới của đại hội, với lời kêu gọi tất cả những người dân chủ - xã hội tham gia vào việc xây dựng Đảng dân chủ - xã hội thực sự vô sản trên cơ sở những nguyên tắc mới. Công tác đó sẽ đem lại rất nhiều chỉ dẫn về kinh nghiệm, sẽ làm nẩy ra trong vòng hai ba tuần (nếu tiến hành công việc một cách tích cực) những lực lượng dân chủ - xã hội mới từ trong hàng

ngũ công nhân, sẽ làm cho những tầng lớp rộng rãi hơn nhiều quan tâm đến Đảng dân chủ - xã hội mà hiện nay chúng ta đã quyết định cùng với toàn thể các đồng chí công nhân cải tạo lại. Vấn đề thành lập các đoàn thể, tổ chức, các nhóm của đảng sẽ được nêu ngay trong mọi cuộc họp. Mỗi hội, mỗi tổ chức, mỗi nhóm sẽ lập tức bầu ra ban thường vụ, hoặc ban chỉ đạo hoặc ủy ban điều hành, nói tóm lại, sẽ bầu ra cơ quan lãnh đạo trung ương và thường trực để điều khiển công việc tổ chức, để liên hệ với các cơ quan địa phương của đảng, để nhận và phát sách báo đảng, để thu đảng phí dùng vào các mặt công tác của đảng, để tổ chức các cuộc họp, các cuộc báo cáo, các buổi thuyết trình, cuối cùng, để chuẩn bị các cuộc bầu cử đại biểu đi dự đại hội. Dĩ nhiên, các đảng ủy sẽ quan tâm giúp đỡ mỗi tổ chức đó, cung cấp cho họ tài liệu để họ tìm hiểu các vấn đề như Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là gì, lịch sử của đảng và những nhiệm vụ vĩ đại hiện nay của đảng là như thế nào.

Sau nữa, đã đến lúc phải quan tâm xây dựng cái có thể gọi là cứ điểm kinh tế địa phương của các tổ chức công nhân dân chủ - xã hội dưới hình thức những quán ăn, quán trà, quán rượu, thư viện, nhà đọc sách, ti-rơ*, v. v., do đảng viên trông nom. Không nên quên rằng ngoài bọn

* Tôi không biết thuật ngữ Nga tương đương, và gọi nơi bắn súng vào bia là "ti-rơ", ở đấy có các thứ vũ khí và ai muốn bắn bia thì trả một số tiền nhỏ là có thể bắn bia bằng súng lục và súng trường. Ở Nga tự do lập hội và tự do hội họp đã được tuyên bố. Công dân có quyền họp mặt để học bắn nữa, điều đó sẽ không nguy hiểm đối với một ai cả. Trong bất cứ một thành phố lớn nào ở châu Âu, cũng thấy có những trường bắn bia mở ra cho mọi người - ở trong những phòng dưới đất và đôi khi ở ngoại ô thành phố, v. v.. Mà công nhân học bắn, học sử dụng súng thì không phải là vô ích. Đương nhiên, chúng ta chỉ có thể tiến hành việc đó một cách thực sự và rộng rãi, khi nào tự do lập hội đã được đảm bảo và có thể lôi ra toà án những bọn cảnh sát vô dụng dám đóng cửa những loại cơ quan như thế.

cảnh sát "chuyên chế" ra, bọn chủ "chuyên chế" sẽ bức hại các đảng viên công nhân dân chủ - xã hội bằng cách sa thải những người cổ động, cho nên việc thành lập cơ sở hết sức không lệ thuộc vào sự lộng hành của bọn chủ xưởng là một điều vô cùng quan trọng.

Nói chung, chúng ta, những người dân chủ - xã hội phải tìm mọi cách lợi dụng việc mở rộng tự do hoạt động hiện nay và tự do đó càng được đảm bảo thì chúng ta càng tích cực đề xuất khẩu hiệu: "đi vào nhân dân!". Hiện nay tinh thần chủ động sáng tạo của bản thân công nhân sẽ biểu hiện trên những quy mô mà chúng ta, những người công tác bí mật và "những người hoạt động trong tiểu tổ" ngày hôm qua đã không dám mơ tưởng tới. Hiện nay tác động của những tư tưởng xã hội chủ nghĩa đối với quần chúng vô sản đang và sẽ diễn ra theo những con đường mà chúng ta thường thường hoàn toàn không đủ sức theo dõi được. Căn cứ theo những điều kiện ấy, sẽ phải quan tâm đến việc phân bố một cách đúng đắn hơn nữa những người trí thức dân chủ - xã hội* để họ không hao phí lực lượng một cách vô ích ở những nơi mà phong trào đã đứng vững và đang dựa vào lực lượng của mình để công tác, nếu có thể nói như vậy, để họ đi "xuống dưới", về những nơi mà công tác nặng nề hơn, điều kiện khó khăn hơn, nhu cầu về những người có kinh nghiệm và có hiểu biết bức thiết hơn, những nguồn ánh sáng ít hơn, sinh hoạt chính trị yếu hơn. Hiện nay, trong trường hợp toàn thể dân cư, ngay cả ở những nơi hang

* Trong Đại hội III của đảng, tôi đã nói lên hy vọng muốn có tỷ lệ là khoảng 8 công nhân, 2 trí thức trong các đảng ủy[1]. Nguyện vọng đó đã quá thời rồi!

Hiện nay phải hy vọng rằng trong các tổ chức mới của đảng cứ I đảng viên trí thức dân chủ - xã hội phải có vài trăm đảng viên công nhân dân chủ - xã hội.

[1] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 10, tr. 184.

cùng ngõ hẻm cũng đều tham gia bầu cử, - và (điều này còn quan trọng hơn) trong trường hợp đấu tranh công khai, chúng ta đều phải "đi vào nhân dân" để làm tê liệt tính chất phản động của bọn Văng-đê ở địa phương, để đảm bảo truyền bá những khẩu hiệu xuất phát từ những trung tâm lớn, ra khắp toàn quốc vào trong quần chúng vô sản.

Tất nhiên, mọi sự cực đoan đều có hại; để sắp đặt công việc một cách hoàn toàn chắc chắn và hết sức "mẫu mực", hiện nay chúng ta cũng thường còn phải tập trung những lực lượng ưu tú nhất ở một trung tâm quan trọng nào đó. Kinh nghiệm sẽ chỉ rõ, về phương diện này, phải tuân theo một tỷ lệ như thế nào. Nhiệm vụ của chúng ta hiện nay chủ yếu không phải là bịa ra những tiêu chuẩn để tổ chức trên những nguyên tắc mới, mà là tiến hành một công tác rộng rãi nhất và dũng cảm nhất để tổng kết và chính thức ghi nhận kinh nghiệm của đảng trong Đại hội IV.

III

Trong hai phần đầu, chúng tôi đã nói đến ý nghĩa chung của nguyên tắc bầu cử trong đảng và đến sự cần thiết phải có những tổ chức cơ sở mới và những hình thức tổ chức mới. Giờ đây chúng ta hãy xem xét một vấn đề cực kỳ bức thiết khác: đó là vấn đề thống nhất đảng.

Tuyệt đại đa số những người công nhân dân chủ - xã hội hết sức bất bình về sự chia rẽ trong đảng và đòi hỏi sự thống nhất, điều đó không phải là bí mật đối với bất cứ một ai. Sự chia rẽ làm cho những công nhân đảng viên dân chủ - xã hội (hoặc những công nhân sắp trở thành đảng viên dân chủ - xã hội) phần nào lạnh nhạt đối với Đảng dân chủ - xã hội, điều đó cũng không phải là bí mật đối với bất cứ một ai.

Công nhân hầu như đã mất hết hy vọng vào việc "cấp trên" của đảng tự mình thống nhất lại. Sự cần thiết phải thống nhất đã được cả Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cũng như hội nghị của phái men-sê-vích họp tháng Năm năm nay chính thức thừa nhận. Từ đó đến nay đã được nửa năm, thế mà sự thống nhất hầu như không tiến lên được tí nào. Không có gì là lạ nếu công nhân đã bắt đầu tỏ ra sốt ruột. Không có gì là lạ nếu "Một trong nhiều công nhân" đã viết về sự thống nhất trên tờ "Tia lửa" và trong một cuốn sách nhỏ, do phái "đa số" xuất bản ("Công nhân nói về sự chia rẽ trong đảng", do Ban chấp hành trung ương xuất bản. Giơ-ne-vơ, 1905), cuối cùng đã đe doạ những phần tử trí thức dân chủ - xã hội "bằng nắm đấm từ bên dưới". Lúc đó sự đe doạ ấy đã không làm vui lòng một số người dân chủ - xã hội (những người men-sê-vích), còn một số người khác (những người bôn-sê-vích) thì cho sự đe doạ ấy là hợp lý và về cơ bản là hoàn toàn chính đáng.

Tôi thấy rằng hiện nay đã đến lúc những người công nhân dân chủ - xã hội *giác ngộ* có thể và phải thực hiện ý định của mình (tôi không nói "sự đe doạ", vì thuật ngữ này có hàm ý là buộc tội và mị dân, mà chúng ta thì phải hết sức tránh cả hai điều đó). Thực ra, hiện nay đã đến lúc, hoặc ít ra thì cũng sắp đến lúc có thể vận dụng nguyên tắc bầu cử trong tổ chức đảng không phải trên lời nói mà trên thực tế, không phải như là một lời nói hoa mỹ, trống rỗng, mà như một nguyên tắc thực sự mới, thực sự làm đổi mới, mở rộng và củng cố những mối liên hệ của đảng. "Phái đa số", mà đại biểu là Ban chấp hành trung ương, trực tiếp kêu gọi vận dụng và thực hiện ngay nguyên tắc bầu cử. Phái thiểu số cũng đi theo con đường đó. Và những người công nhân dân chủ - xã hội họp thành tuyệt đại đa số trong mọi tổ chức, cơ quan, hội nghị, mít-tinh, v. v., của Đảng dân chủ - xã hội.

Như thế nghĩa là, hiện nay không những đã có khả năng *thuyết phục* người ta thống nhất, tranh thủ được *sự hứa hẹn* thống nhất, mà đã có thể *thống nhất* thực sự bằng nghị quyết giản đơn của đa số công nhân có tổ chức trong cả hai phái. Ở đây không có một sự "ép buộc" nào cả, vì trên nguyên tắc mọi người đều thừa nhận sự cần thiết phải thống nhất, và công nhân chỉ có nhiệm vụ là phải thực tế giải quyết một vấn đề đã được giải quyết về nguyên tắc.

Quan hệ giữa chức năng của giới trí thức và của giai cấp vô sản (của công nhân) trong phong trào công nhân dân chủ - xã hội có thể biểu thị một cách khá chính xác bằng công thức chung như sau: giới trí thức khéo giải quyết các vấn đề "trên nguyên tắc", khéo vẽ sơ đồ, khéo nghị luận về sự cần thiết phải làm... còn công nhân thì làm thực sự, biến lý luận xám xịt thành cuộc sống sinh động.

Tôi sẽ không mảy may rơi vào thủ đoạn mị dân, sẽ không mảy may hạ thấp vai trò vĩ đại của ý thức giác ngộ trong phong trào công nhân, hoàn toàn không giảm nhẹ ý nghĩa to lớn của lý luận mác-xít, của những nguyên lý mác-xít, nếu giờ đây tôi nói: chúng ta đã xây dựng "lý luận xám xịt" về sự thống nhất đảng cả trong đại hội, cả trong hội nghị; các đồng chí công nhân! hãy giúp chúng tôi biến lý luận xám xịt ấy thành cuộc sống sinh động! Hãy gia nhập đông đảo các tổ chức đảng! Hãy làm cho Đại hội IV của chúng ta và hội nghị lần thứ hai của phái men-sê-vích thành đại hội có tầm vóc và to lớn của những người công nhân dân chủ - xã hội. Hãy cùng chúng tôi thực tế giải quyết vấn đề hợp nhất, - hãy làm cho trong vấn đề này, dưới hình thức ngoại lệ (đó là ngoài lệ chứng thực quy tắc ngược lại!) sẽ có một phần mười là lý luận và chín phần mười là thực tiễn. Đúng, nguyện vọng đó là hợp lý và có tính tất yếu về mặt lịch sử và dễ hiểu về mặt tâm lý. Trong không khí cuộc sống lưu vong, chúng ta đã phí khá nhiều thời gian để "lý luận suông" (có khi, - không cần giấu giếm làm gì, - tốn công vô ích)

cho nên, - quả thật như thế, - giờ đây cần "bẻ cung sang phía khác" một ít, một chút, một tí ti và đẩy thực tiễn tiến lên một chút. Trong vấn đề thống nhất - do những nguyên nhân chia rẽ, chúng ta đã hao phí và đã tô đen hàng đống giấy để bàn về vấn đề đó, - trong vấn đề đó một biện pháp như vậy rõ ràng là thích đáng. Nhất là, chúng ta, những người lưu vong, chúng ta khao khát thực tiễn. Hơn nữa, chúng ta đã thảo ra một cương lĩnh rất hay và rất đầy đủ về toàn bộ cuộc cách mạng dân chủ. Chúng ta hãy thống nhất lại vì sự nghiệp của cuộc cách mạng đó!

"Đời sống mới", các số 9, 13 và 14; ngày 10, 15 và 16 tháng Mười một 1905

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN[56]

Đại hội của Hội liên hiệp nông dân hiện đang họp ở Mat-xcơ-va, một lần nữa, lại ghi vào chương trình nghị sự vấn đề bức thiết là: thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với phong trào nông dân. Đối với những người mác-xít Nga, vấn đề này luôn luôn là một vấn đề bức thiết, khi họ xác định cương lĩnh và sách lược của mình. Ngay bản dự thảo cương lĩnh đầu tiên của những người dân chủ - xã hội Nga do nhóm "Giải phóng lao động"[57] in ở nước ngoài vào năm 1884, cũng đã hết sức chú ý đến vấn đề nông dân rồi.

Từ thời gian ấy trở đi, không hề có một tác phẩm lớn nào của những người mác-xít chuyên nghiên cứu những vấn đề chung, hoặc của một cơ quan báo chí nào của Đảng dân chủ - xã hội, mà lại không lặp lại, không phát triển, không vận dụng các quan điểm và các khẩu hiệu mác-xít vào những trường hợp cụ thể.

Bây giờ vấn đề phong trào nông dân đã trở thành một vấn đề bức thiết không những chỉ về mặt lý luận mà cả về ý nghĩa thực tiễn trực tiếp nhất nữa. Ngày nay cần biến những khẩu hiệu chung của chúng ta thành những lời của giai cấp vô sản cách mạng kêu gọi trực tiếp nông dân cách mạng. Bây giờ đã đến lúc nông dân tỏ ra mình là người sáng tạo có ý thức ra một phương thức sinh hoạt mới của nước Nga. Và trình độ giác ngộ của giai cấp nông dân có

quan hệ rất lớn đến tiến trình và kết cục của cuộc đại cách mạng Nga.

Nông dân yêu cầu gì ở cách mạng? Cách mạng có thể đem lại gì cho nông dân? Bất cứ một nhà hoạt động chính trị nào và, đặc biệt là bất cứ một công nhân giác ngộ nào mà là một nhà hoạt động chính trị theo ý nghĩa tốt đẹp nhất và chưa hề bị bọn chính khách tư sản biến thành một danh từ tầm thường, đều phải giải quyết hai vấn đề đó.

Nông dân muốn có ruộng đất và tự do. Về vấn đề này không thể có hai ý kiến được. Tất cả công nhân giác ngộ hết sức ủng hộ nông dân cách mạng. Tất cả những công nhân giác ngộ đều mong muốn và phấn đấu đạt mục tiêu làm cho nông dân giành được toàn bộ ruộng đất và toàn bộ tự do. Giành toàn bộ ruộng đất, điều đó có nghĩa là không thoả mãn với bất cứ một nhượng bộ và một sự bố thí cục bộ nào; điều đó có nghĩa là trông vào không phải sự thoả hiệp giữa nông dân và địa chủ, mà sự xoá bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ. Và Đảng dân chủ - xã hội, đảng của giai cấp vô sản giác ngộ, đã khẳng định chủ trương đó một cách quả quyết nhất: trong Đại hội III họp vào tháng Năm năm nay, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thông qua một nghị quyết trực tiếp nói về việc ủng hộ những yêu sách cách mạng của nông dân, *bao gồm cả biện pháp tịch thu toàn bộ* ruộng đất của tư nhân[58]. Nghị quyết này chứng tỏ rằng đảng của những người công nhân giác ngộ ủng hộ yêu sách của nông dân đòi toàn bộ ruộng đất. Cả về mặt *này* nghị quyết do hội nghị của một nửa khác của đảng ta thông qua, hoàn toàn phù hợp về nội dung với nghị quyết của Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

"Toàn bộ tự do", điều đó có nghĩa là những công chức và những người có chức vụ phải do dân cử, để đảm đương các công việc của xã hội và của nhà nước. "Toàn bộ tự do", điều đó có nghĩa là thủ tiêu hoàn toàn các chính quyền nhà nước không phụ thuộc hoàn toàn và tuyệt đối vào nhân dân, không do nhân dân bầu ra, không chịu trách nhiệm trước nhân dân và không thể bị nhân dân bãi miễn. "Toàn bộ tự do", điều đó có nghĩa là không phải nhân dân phải phục tùng các công chức, mà các công chức phải phục tùng nhân dân.

Đương nhiên, không phải tất cả nông dân đang đấu tranh giành ruộng đất và tự do, đều hoàn toàn có ý thức đối với cuộc đấu tranh ấy và đi đến chỗ đòi lập chế độ cộng hoà. Nhưng, xu hướng dân chủ trong những yêu sách của nông dân thì thật không có gì nghi ngờ nữa. Vì vậy, những yêu sách ấy của nông dân nhất định được giai cấp vô sản ủng hộ. Nông dân cần biết rằng lá cờ đỏ phất cao ở các thành phố là lá cờ đấu tranh cho những yêu sách trước mắt và bức thiết không những của công nhân công nghiệp và nông nghiệp, mà cả của hàng triệu và hàng chục triệu người tiểu nông nữa.

Những tàn tích của chế độ nông nô, dưới mọi hình thức và dạng khác nhau, cho tới nay vẫn là một cái ách đè nặng không thương tiếc lên toàn thể quần chúng nông dân, và giai cấp vô sản, tập hợp dưới lá cờ đỏ, đã tuyên chiến với ách áp bức đó.

Nhưng, lá cờ đỏ không chỉ có nghĩa là sự ủng hộ của giai cấp vô sản đối với những yêu sách của nông dân. Nó còn là những yêu sách độc lập của giai cấp vô sản. Nó là cuộc đấu tranh không những để giành ruộng đất và tự do, mà còn là cuộc đấu tranh chống mọi hiện tượng người bóc lột người, cuộc đấu tranh chống cảnh khốn cùng của quần chúng nhân dân, cuộc đấu tranh chống sự thống trị của tư bản. Và thế là ở đây, một vấn đề thứ hai lại được đề ra cho chúng ta: cách mạng có thể đem lại gì cho nông dân? Nhiều người bạn thành thật của nông dân (kể cả những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, chẳng hạn) không tính đến vấn đề ấy, không nhận thức được ý nghĩa quan trọng của nó. Họ nghĩ rằng chỉ cần đặt và giải quyết vấn đề là nông

dân mong muốn cái gì, chỉ cần có câu trả lời: họ muốn có ruộng đất và tự do. Đó là một sai lầm lớn. Tự do hoàn toàn, việc tất cả các công chức, kể cả người đứng đầu quốc gia, đều phải được bầu cử, không xoá bỏ được sự thống trị của tư bản, không thủ tiêu được sự giàu có của một số ít và sự bần cùng của quần chúng. Sự thủ tiêu hoàn toàn quyền tư hữu về ruộng đất cũng không thủ tiêu được sự thống trị của tư bản, cũng như sự bần cùng của quần chúng. Và trên ruộng đất thuộc về toàn dân thì kẻ sẽ kinh doanh độc lập chỉ là kẻ có vốn, chỉ là kẻ có nông cụ, súc vật canh tác, máy móc, dự trữ hạt giống, tiền bạc nói chung v. v.. Còn người nào chẳng có gì cả, ngoài hai bàn tay lao động thôi, thì người ấy sẽ luôn luôn là nô lệ của tư bản, ngay cả dưới chế độ cộng hoà dân chủ, ngay cả trong trường hợp ruộng đất là sở hữu toàn dân. Quan niệm "xã hội hoá" ruộng đất mà không xã hội hoá tư bản, quan niệm về khả năng sử dụng bình quân ruộng đất trong điều kiện tồn tại tư bản và kinh tế hàng hoá, là một điều lầm tưởng. Chủ nghĩa xã hội ở hầu hết các nước ở châu Âu đã trải qua những thời kỳ mà số đông người có sự lầm tưởng ấy, hoặc những tư tưởng tương tự khác. Kinh nghiệm đấu tranh của giai cấp công nhân ở tất cả các nước đã chứng minh trên thực tế tất cả mối nguy hại của sai lầm ấy, sai lầm mà hiện nay những người vô sản xã hội chủ nghĩa ở châu Âu và châu Mỹ đã hoàn toàn thoát khỏi.

Như vậy, ngọn cờ đỏ của những người công nhân giác ngộ, một là, có nghĩa là chúng ta hết sức ủng hộ cuộc đấu tranh của nông dân giành tự do hoàn toàn và toàn bộ ruộng đất, hai là, có nghĩa là chúng ta không dừng bước ở đấy, mà còn đi xa hơn nữa. Ngoài cuộc đấu tranh cho tự do và ruộng đất, chúng ta còn đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội nữa. Cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội có nghĩa là đấu tranh chống sự thống trị của tư bản. Tiến hành cuộc đấu tranh này trước hết là những công nhân làm thuê, họ trực tiếp và hoàn toàn lệ thuộc vào tư bản. Còn những tiểu chủ thì bản thân họ có một ít vốn, việc họ bóc lột công nhân là điều hay gặp. Vì vậy trong số các tiểu nông, không phải tất cả họ đứng vào hàng ngũ những chiến sĩ đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, mà chỉ có những người có ý thức và quả quyết đứng về phía công nhân chống lại tư bản, đứng về phía sở hữu tập thể chống lại sở hữu tư nhân.

Bởi vậy, những người dân chủ - xã hội tuyên bố rằng họ cùng chiến đấu với toàn thể nông dân để chống lại bọn địa chủ và bọn quan lại, và hơn nữa, vì họ là vô sản thành thị, nên họ cùng chiến đấu với vô sản nông thôn để chống lại tư bản. Cuộc đấu tranh cho ruộng đất và tự do là một cuộc đấu tranh dân chủ. Cuộc đấu tranh để xoá bỏ sự thống trị của tư bản là một cuộc đấu tranh xã hội chủ nghĩa.

Chúng ta nhiệt liệt chào mừng Hội liên hiệp nông dân đã quyết định sẽ đồng tâm hiệp lực và kiên quyết đấu tranh, toàn tâm toàn ý và không sờn lòng nản chí đấu tranh để giành quyền tự do đầy đủ và toàn bộ ruộng đất. Những người nông dân ấy là những người dân chủ chân chính. Chúng ta phải nhẫn nại và kiên trì giải thích cho họ thấy rõ những sai lầm của họ trong quan niệm về nhiệm vụ của chủ nghĩa dân chủ và của chủ nghĩa xã hội, coi họ như những bạn đồng minh liên hợp với chúng ta trong một cuộc đấu tranh vĩ đại chung. Những người nông dân ấy là những người dân chủ cách mạng chân chính, chúng ta phải cùng đi và sẽ cùng đi với họ trên con đường đấu tranh cho thắng lợi hoàn toàn của cuộc cách mạng đang diễn ra. Chúng ta hết sức nhiệt liệt và hoàn toàn tán thành kế hoạch tổng bãi công và nghị quyết nói rằng, cả công nhân thành thị lẫn toàn thể nông dân nghèo, sắp tới đây, sẽ nhất trí nổi dậy, muôn người như một. Tất cả những công nhân giác ngộ sẽ không từ một cố gắng nào để giúp cho kế hoạch ấy được thực hiện. Nhưng, không có một sự liên minh nào, ngay cả với những người dân chủ cách mạng chân thực nhất và kiên

quyết nhất, có thể làm cho người vô sản lãng quên mục đích còn vĩ đại hơn và quan trọng hơn của họ, lãng quên cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội để xoá bỏ hoàn toàn sự thống trị của tư bản, để giải phóng tất cả những người lao động khỏi mọi sự bóc lột. Hãy tiến lên, hỡi anh em công nhân và nông dân, cùng nhau đấu tranh giành lại ruộng đất và tự do! Hỡi những người vô sản được Đảng dân chủ - xã hội quốc tế liên hợp lại, hãy tiến lên, đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội!

"Đời sống mới", số II, ngày 12 tháng Mười một 1905

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG VÀ VĂN HỌC ĐẢNG

Sau cách mạng tháng Mười, ở Nga đã có những điều kiện mới cho công tác của Đảng dân chủ - xã hội. Những điều kiện đó đã đề ra trước mắt vấn đề văn học đảng. Sự phân biệt giữa sách báo bất hợp pháp và sách báo hợp pháp, cái di tích đáng buồn đó của thời đại nước Nga theo chế độ nông nô, chuyên chế, đang bắt đầu mất đi. Nó chưa mất đi, còn xa mới mất đi. Chính phủ giả nhân giả nghĩa của thủ tướng chúng ta còn đang hoạt động ngang ngược đến nỗi tờ báo "Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân" phải xuất bản "một cách bất hợp pháp", nhưng những mưu đồ ngu xuẩn hòng "cấm chỉ" điều mà chính phủ bất lực không thể ngăn trở được, chẳng đem lại gì ngoài sự sỉ nhục đối với chính phủ, ngoài những đòn đả kích mới về tinh thần đánh vào chính phủ ấy.

Khi có sự phân biệt giữa sách báo bất hợp pháp và sách báo hợp pháp thì vấn đề sách báo đảng và sách báo phi đảng đã được giải quyết một cách cực kỳ giản đơn, cực kỳ giả tạo, kỳ quái. Toàn bộ sách báo bất hợp pháp đều là sách báo đảng, do các tổ chức xuất bản, do các nhóm đứng ra làm, những nhóm này có liên hệ với các nhóm công tác thực tiễn của đảng bằng cách này hay bằng cách khác. Toàn bộ sách báo hợp pháp đều là sách báo phi đảng - vì rằng tính đảng là điều bị cấm chỉ - nhưng lại "nghiêng"

về chính đảng này hay về chính đảng khác. Những sự liên hợp kỳ quái, "những sự cùng sống" không bình thường, những sự che đậy giả dối là điều không thể tránh được. Những người muốn biểu thị quan điểm của đảng bất đắc dĩ phải nói những lời nửa úp nửa mở, những lời đó của họ bị lẫn lộn với những ý kiến ngu xuẩn hoặc hèn nhát của những người chưa hiểu nổi những quan điểm của đảng, những người về thực chất không phải là đảng viên.

Cái thời viết theo kiểu ngụ ngôn E-dốp, cái thời uốn lưng quỳ gối trong văn học, cái thời ngôn ngữ nô lệ, cái thời chế độ nông nô về tư tưởng, cái thời ấy đáng nguyền rủa làm sao! Giai cấp vô sản đã chấm dứt tình trạng thối nát ấy rồi, vì tình trạng ấy mà tất cả những cái gì sinh động, tươi mát ở nước Nga đều đã bị bóp nghẹt. Nhưng giai cấp vô sản tạm thời mới chỉ giành được một nửa tự do cho nước Nga.

Cách mạng còn chưa hoàn thành. Nếu chế độ Nga hoàng *đã không còn* đủ sức thắng nổi cách mạng, thì cách mạng *cũng chưa đủ* sức thắng được chế độ Nga hoàng. Và chúng ta đang sống trong thời đại mà ở mọi nơi và trong mọi việc đều thấy sự kết hợp trái tự nhiên này giữa tính đảng công khai, trung thực, thẳng thắn, nhất quán và "tính hợp pháp" ngầm, che đậy, "ngoại giao" khôn khéo. Cả trên tờ báo của chúng ta cũng có sự kết hợp trái tự nhiên ấy: dù ngài Gu-tsơ-cốp có chế giễu đến đâu đi nữa hành động tàn bạo của phái dân chủ - xã hội đã cấm in những báo tư sản - tự do và ôn hoà, thì sự thật vẫn là sự thật: Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, "Người vô sản", vẫn nằm ở ngoài cửa nước Nga *chuyên chế* - cảnh sát.

Vô luận thế nào, một nửa cuộc cách mạng cũng bắt buộc mọi người chúng ta phải bắt tay ngay vào chỉnh đốn lại công việc. Hiện nay 9/10 văn học có thể thành văn học đảng, hơn nữa lại có thể thành văn học đảng "một cách hợp pháp" nữa. Văn học phải thành văn học đảng. Đối lập với

những tập tục của giai cấp tư sản, đối lập với sách báo có tính chất kinh doanh, buôn bán của giai cấp tư sản, đối lập với chủ nghĩa đầu cơ danh vị và chủ nghĩa cá nhân tư sản trong lĩnh vực văn đàn, đối lập với "chủ nghĩa vô chính phủ kiểu ông chủ" và việc chạy theo lợi lộc, - giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa phải đề ra nguyên tắc *văn học đảng,* phát triển nguyên tắc đó và thực hiện nguyên tắc đó dưới hình thức càng đầy đủ và càng trọn vẹn được chừng nào hay chừng ấy.

Vậy nguyên tắc đó của văn học đảng là gì? Nguyên tắc đó không phải chỉ ở chỗ, đối với giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, sự nghiệp văn học không thể là công cụ kiếm lợi lộc của những cá nhân hoặc những nhóm, nói chung, nó không thể là sự nghiệp cá nhân, độc lập với sự nghiệp chung của giai cấp vô sản. Đả đảo những nhà văn không có tính đảng! Đả đảo những nhà văn siêu nhân! Sự nghiệp văn học phải thành một *bộ phận* trong sự nghiệp của toàn thể giai cấp vô sản, phải thành "một cái bánh xe nhỏ và một cái đinh ốc" trong một bộ máy dân chủ - xã hội vĩ đại, thống nhất, do toàn đội tiên phong giác ngộ của toàn bộ giai cấp công nhân điều khiển. Sự nghiệp văn học phải thành một bộ phận khăng khít của công tác có tổ chức, có kế hoạch, thống nhất, của Đảng dân chủ - xã hội.

Tục ngữ Đức có câu: "Tất cả mọi sự so sánh đều khập khễnh". Tôi đem văn học ví với đinh ốc, đem một sự vận động sinh động ví với bộ máy cũng là khập khễnh. Thậm chí cũng sẽ có những người trí thức mắc bệnh thần kinh gào khóc về sự so sánh đó, một sự so sánh hạ thấp, làm cứng đờ, "quan liêu hoá" cuộc đấu tranh tư tưởng tự do, sự tự do phê bình, sự tự do sáng tác văn học, v. v. và v. v.. Về thực chất, tiếng gào khóc đó sẽ chỉ là một biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân của giới trí thức tư sản. Đương nhiên, sự nghiệp văn học ít thích hợp nhất đối với một sự cào bằng máy móc, đối với sự san bằng, đối với việc số đông

thống trị số ít. Đương nhiên, trong sự nghiệp đó tuyệt đối phải đảm bảo phạm vi hết sức rộng rãi cho sáng kiến cá nhân, cho khuynh hướng cá nhân, cho tư tưởng và sức tưởng tượng, cho hình thức và nội dung. Tất cả những điều đó là hiển nhiên và chỉ chứng tỏ rằng: bộ phận văn học trong sự nghiệp đảng của giai cấp vô sản không thể cùng với những bộ phận khác trong sự nghiệp đảng của giai cấp vô sản rập khuôn như nhau. Tất cả những điều đó không mảy may bác bỏ cái nguyên lý mà giai cấp tư sản và phái dân chủ tư sản cho là lạ lùng, kỳ quái: sự nghiệp văn học nhất định phải là một bộ phận công tác của Đảng dân chủ - xã hội gắn liền chặt chẽ với các bộ phận khác. Báo chí phải trở thành những cơ quan của các tổ chức của đảng. Các nhà văn nhất thiết phải tham gia các tổ chức của đảng. Các nhà xuất bản và các kho sách, các hiệu sách và các phòng đọc sách, các thư viện và các nơi bán sách báo, - tất cả những cái đó đều phải thành của đảng, chịu trách nhiệm trước đảng. Giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa có tổ chức phải theo dõi tất cả những công tác đó, kiểm soát toàn bộ công tác đó, mang nguồn nhựa sống của sự nghiệp đầy sức sống của giai cấp vô sản vào trong toàn bộ công tác đó, không có một ngoại lệ riêng lẻ nào, bằng cách đó thủ tiêu tất cả mọi cơ sở của nguyên tắc già cỗi, kiểu nửa Ô-blô-mốp, nửa con buôn của nước Nga: nhà văn viết, độc giả đọc.

Dĩ nhiên, chúng tôi không nói rằng công việc cải tạo sự nghiệp văn học đã bị chế độ kiểm duyệt châu Á và giai cấp tư sản châu Âu làm hư hỏng, có thể làm xong một sớm một chiều. Chúng tôi không hề có ý nghĩ tuyên truyền cho một chế độ rập khuôn nào đó hay cho việc giải quyết nhiệm vụ bằng một vài nghị quyết. Không, trong lĩnh vực này càng không thể nói tới chủ nghĩa công thức. Vấn đề là làm sao cho toàn đảng chúng ta, toàn thể giai cấp vô sản dân chủ - xã hội giác ngộ trong toàn cõi nước Nga, đều nhận thức được

nhiệm vụ mới đó, đề nó ra một cách rõ ràng, và bất cứ ở nơi nào, chỗ nào cũng bắt tay giải quyết nó. Sau khi thoát khỏi sự trói buộc của chế độ kiểm duyệt của chế độ nông nô, chúng ta không muốn làm và sẽ không làm tù binh trong quan hệ văn học con buôn tư sản. Chúng ta muốn tạo ra và sẽ tạo ra sách báo tự do, tự do không những theo cái nghĩa thoát khỏi sự áp bức của cảnh sát, mà còn tự do với ý nghĩa thoát khỏi tư bản, thoát khỏi chủ nghĩa đầu cơ danh vị - không những như vậy, mà đồng thời còn tự do với ý nghĩa thoát khỏi chủ nghĩa cá nhân vô chính phủ của giai cấp tư sản.

Những lời cuối cùng này có vẻ là một điều ngược đời hoặc là một sự giễu cợt đối với bạn đọc. Sao lại thế! có thể có một người trí thức nào đó nhiệt tình ủng hộ tự do, sẽ kêu thét lên. Sao lại thế! Anh muốn đem một sự nghiệp cá nhân tinh vi như sáng tác văn học phục tùng tính tập thể hay sao! Anh muốn công nhân lấy biểu quyết đa số để giải quyết các vấn đề khoa học, triết học, mỹ học hay sao! Anh phủ nhận tự do tuyệt đối của sáng tác trong lĩnh vực tư tưởng, một thứ sáng tác tuyệt đối có tính chất cá nhân, hay sao!

Thưa các ngài, xin hãy yên tâm! Thứ nhất, đây là nói về văn học đảng, văn học đó phải phục tùng sự kiểm soát của đảng. Mỗi cá nhân có quyền tự do viết và nói tất cả những điều họ muốn, không có một chút hạn chế nào. Nhưng mỗi đoàn thể tự do (trong số đó kể cả đảng) cũng được tự do đuổi những phần tử lợi dụng chiêu bài đảng để tuyên truyền quan điểm chống đảng. Tự do ngôn luận và xuất bản phải đầy đủ. Nhưng tự do lập hội cũng phải đầy đủ. Vì tự do ngôn luận, tôi buộc phải để cho anh cái quyền hoàn toàn được la ó, nói bậy và viết theo sở thích của anh. Nhưng nhân danh tự do lập hội, anh cũng phải cho tôi cái quyền liên kết hay đoạn tuyệt với những người nói thế này thế khác. Đảng là một khối tự nguyện, nếu như nó

không tẩy sạch khỏi bản thân nó những đảng viên tuyên truyền quan điểm chống đảng, thì nó không thể tránh khỏi tan rã, trước tiên tan rã về tư tưởng, sau sẽ tan rã cả về vật chất. Để vạch rõ ranh giới giữa đảng và chống đảng, thì có cương lĩnh của đảng, nghị quyết sách lược của đảng và điều lệ của đảng, cuối cùng là có toàn bộ kinh nghiệm của phong trào dân chủ - xã hội quốc tế, của các đoàn thể tự nguyện quốc tế của giai cấp vô sản là giai cấp thường vẫn đưa vào đảng của mình những phần tử hay trào lưu cá biệt, không hoàn toàn triệt để, không hoàn toàn mác-xít thuần nhất, không hoàn toàn đúng đắn, nhưng cũng là giai cấp thường vẫn tiến hành từng kỳ "gột rửa" đảng mình. Thưa các ngài ủng hộ "tự do phê bình" của giai cấp tư sản, ở chúng tôi, *trong nội bộ* đảng, cũng sẽ như vậy: hiện nay đảng của chúng tôi đang mau chóng trở thành một đảng có tính chất quần chúng, hiện nay chúng tôi đang gấp rút chuyển sang tổ chức công khai, hiện nay nhiều người không triệt để (xét theo quan điểm mác-xít), thậm chí có thể là một số tín đồ đạo cơ đốc, thậm chí có thể là một số người theo chủ nghĩa thần bí nhất định sẽ tham gia đảng chúng tôi. Dạ dày của chúng tôi khoẻ, chúng tôi là những người mác-xít vững như sắt đá. Chúng tôi sẽ tiêu hoá số người không triệt để ấy đi. Tự do tư tưởng và tự do phê bình trong nội bộ đảng sẽ không bao giờ làm cho chúng tôi quên quyền tự do tập họp người vào những đoàn thể tự do là đảng.

Thứ hai, thưa các ngài cá nhân chủ nghĩa tư sản, chúng tôi phải nói cho các ngài biết rằng những lời nói của các ngài về tự do tuyệt đối chẳng qua là một thứ giả dối mà thôi. Trong xã hội xây dựng trên quyền lực của đồng tiền, trong xã hội mà quần chúng lao động phải ăn xin và một nhúm ít người giàu có thì ăn bám, quyết không thể có "tự do" thực sự và chân chính. Ngài nhà văn, ngài có thoát khỏi được tên tư sản làm nghề xuất bản sách của ngài để tự do được hay không? ngài có tự do thoát khỏi được công chúng

tư sản, đòi ngài vẽ những cảnh khiêu dâm trong các khuôn[1)], các bức tranh, miêu tả những lối mãi dâm để "bổ sung" cho cái nghệ thuật sân khấu "thiêng liêng" được không? Phải biết rằng cái thứ tự do tuyệt đối đó là câu nói trống rỗng của giai cấp tư sản hay là của chủ nghĩa vô chính phủ (vì với tính cách là thế giới quan thì chủ nghĩa vô chính phủ là mặt trái của tính tư sản). Sống trong một xã hội mà lại thoát khỏi xã hội ấy để được tự do, đó là điều không thể được. Tự do của nhà văn, nhà nghệ thuật và nữ diễn viên tư sản chẳng qua chỉ là sự lệ thuộc được che đậy (hoặc khoác mặt nạ giả dối) đối với túi tiền, đối với sự mua chuộc, đối với lương bổng.

Còn chúng tôi, những người xã hội chủ nghĩa, chúng tôi vạch trần sự giả dối ấy, xé toạc cái thứ chiêu bài giả dối đó - không phải vì để có một thứ văn học và nghệ thuật phi giai cấp (việc đó chỉ trong xã hội xã hội chủ nghĩa không có giai cấp mới có thể có được), mà là vì muốn đem văn học tự do chân chính, *công khai* gắn chặt với giai cấp vô sản đối lập lại thứ văn học tự do giả dối, trên thực tế bị buộc chặt vào giai cấp tư sản.

Đó sẽ là văn học tự do, vì rằng không phải lòng hám lợi, cũng không phải đầu óc danh vị, mà là tư tưởng xã hội chủ nghĩa và sự đồng tình với nhân dân lao động sẽ lôi cuốn từng lớp, từng lớp lực lượng mới vào đội ngũ của nó. Đó sẽ là văn học tự do, vì rằng nó sẽ không phải để phục vụ một nữ nhân vật phè phỡn, không phải để phục vụ "mấy vạn người lớp trên" béo phị đến phát chán, phát khổ ra, mà để phục vụ hàng triệu và hàng chục triệu nhân dân lao động, tức là bộ phận ưu tú, lực lượng tương lai của đất nước. Đó sẽ là văn học tự do, nó dùng kinh nghiệm và công tác sinh động của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa để

1) Có lẽ trong bản gốc có sự in nhầm: theo nghĩa thì lẽ ra phải là "trong các tiểu thuyết".

làm giàu những thành tựu cao nhất của tư tưởng cách mạng của nhân loại, nó xây dựng tác dụng qua lại thường xuyên giữa kinh nghiệm quá khứ (chủ nghĩa xã hội khoa học đã hoàn thành sự phát triển của chủ nghĩa xã hội từ những hình thức thô sơ, không tưởng) và kinh nghiệm hiện nay (cuộc đấu tranh trước mắt của các đồng chí công nhân).

Hỡi các đồng chí, hãy bắt tay vào công tác! Trước mắt chúng ta là nhiệm vụ khó khăn và mới mẻ, nhưng vĩ đại và cao quý: tổ chức sự nghiệp văn học rộng lớn, nhiều mặt, nhiều hình nhiều vẻ, gắn bó chặt chẽ, mật thiết với phong trào công nhân dân chủ - xã hội. Toàn bộ văn học dân chủ - xã hội phải thành văn học đảng. Tất cả các báo, tạp chí, nhà xuất bản, v. v. đều phải bắt tay ngay vào công tác cải tổ, chuẩn bị điều kiện khiến cho những thứ đó, căn cứ vào những nguyên tắc này hoặc những nguyên tắc khác, hoàn toàn gia nhập những tổ chức này hoặc những tổ chức khác của đảng. Chỉ có lúc đó, văn học "dân chủ - xã hội" mới thành văn học dân chủ - xã hội chân chính, chỉ có lúc đó mới có thể làm tròn nghĩa vụ của mình, chỉ có lúc đó mới có thể, ngay cả trong khuôn khổ xã hội tư sản, thoát khỏi sự nô dịch của giai cấp tư sản và hoà vào cuộc vận động của giai cấp thực sự tiên tiến và cách mạng đến cùng.

"Đời sống mới", số 12, ngày 13 tháng Mười một 1905
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN PÊ-TÉC-BUA NGÀY 14 (27) THÁNG MƯỜI MỘT 1905 VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP ĐẤU TRANH CHỐNG GIÃN THỢ[59]

Hỡi quốc dân! Hơn 10 vạn công nhân đã bị ném ra lề đường thành phố Pê-téc-bua và các thành phố khác.

Chính phủ chuyên chế đã tuyên chiến với giai cấp vô sản cách mạng. Giai cấp tư sản phản động câu kết với chế độ chuyên chế mưu tính dùng đói khổ để buộc công nhân phải phục tùng và phá hoại cuộc đấu tranh cho tự do.

Xô-viết đại biểu công nhân tuyên bố rằng việc sa thải một khối lượng công nhân nhiều chưa từng có này là một hành động khiêu khích của chính phủ. Chính phủ muốn đẩy giai cấp vô sản ở Pê-téc-bua đến những cuộc bùng nổ đơn độc; chính phủ muốn lợi dụng lúc công nhân các thành phố khác chưa đoàn kết được thật chặt chẽ với công nhân Pê-téc-bua, để đánh bại công nhân từng nơi một.

Xô-viết đại biểu công nhân tuyên bố rằng sự nghiệp tự do đang lâm nguy. Nhưng công nhân sẽ không mắc mưu khiêu khích này của chính phủ. Công nhân sẽ không ứng chiến trong những điều kiện không có lợi, trong đó chính phủ hòng buộc họ phải tiến hành trận chiến đấu. Chúng ta phải và sẽ ra sức thống nhất toàn bộ cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản toàn nước Nga, của nông dân cách mạng, của binh lính và của hải quân, là những người đã đứng lên đấu tranh anh dũng cho tự do.

Vì vậy, Xô-viết đại biểu công nhân quyết định:

1) Mọi nhà máy đã đóng cửa phải lập tức mở cửa, mọi đồng chí bị sa thải phải được trở lại làm việc. Mọi tầng lớp nhân dân yêu tự do (không phải trên lời nói mà trên thực tế) hãy ủng hộ yêu sách đó.

2) Để ủng hộ yêu sách đó, Xô-viết đại biểu công nhân cho rằng cần phải kêu gọi sự đồng tình của toàn bộ giai cấp vô sản Nga và khi yêu sách đó bị cự tuyệt thì kêu gọi họ tổng bãi công chính trị và áp dụng những hình thức đấu tranh kiên quyết khác.

3) Nhằm mục đích chuẩn bị cho cuộc phát động đó, Xô-viết đại biểu công nhân uỷ nhiệm cho Ban chấp hành (bằng cách cử đại biểu và bằng những cách khác) liên hệ ngay với công nhân các thành phố khác, với các hội đường sắt, bưu điện, nông dân và các hội khác, cũng như với quân đội và hải quân.

4) Khi thực hiện việc chuẩn bị đó, Ban chấp hành cần triệu tập hội nghị bất thường của Xô-viết đại biểu công nhân để ra quyết định cuối cùng về bãi công.

5) Giai cấp vô sản Pê-téc-bua đề nghị toàn thể công nhân và tất cả các tầng lớp xã hội và nhân dân, hãy dùng mọi biện pháp vật chất, tinh thần và chính trị, ủng hộ những công nhân bị sa thải.

"Đời sống mới", số 13, ngày 15 tháng Mười một 1905

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

MỘT CUỘC KHIÊU KHÍCH BẤT THÀNH

Nghị quyết của Xô-viết đại biểu công nhân[1)] mà chúng tôi đăng trong số báo ngày hôm nay, đánh dấu một giai đoạn cực kỳ quan trọng trong sự phát triển của cách mạng.

Liên minh giữa chính phủ và giai cấp tư sản mưu toan đánh bại giai cấp vô sản bằng cách tiêu hao lực lượng của giai cấp vô sản. Giai cấp tư sản dùng biện pháp "giãn thợ" để đối phó với lời tuyên bố dùng phương pháp cách mạng để thực hành chế độ làm việc tám giờ ở các nhà máy và công xưởng Pê-téc-bua.

Âm mưu đã được bày đặt. Chúng quyết định đấu tranh chống bãi công bằng cách sa thải hàng loạt công nhân. Các nhà máy của nhà nước đóng cửa cùng với hàng loạt nhà máy tư nhân. Hàng nghìn hàng vạn công nhân bị ném ra lề đường. Người ta muốn khiêu khích giai cấp vô sản Pê-téc-bua đã bị cuộc đấu tranh trước đây làm kiệt sức, đẩy họ vào một trận chiến đấu mới trong những điều kiện bất lợi nhất cho họ.

Xô-viết đại biểu công nhân, theo chỉ thị của những đại biểu của Đảng dân chủ - xã hội, đã quyết định vạch cho công nhân thấy âm mưu của bọn phản cách mạng và báo trước cho giai cấp vô sản Pê-téc-bua để họ khỏi mắc bẫy. Đáp lại sự thách thức một cuộc đấu tranh đơn độc, nó

1) Xem tập này, tr. 129-130.

kêu gọi liên hợp đấu tranh trong toàn nước Nga, đưa ra những biện pháp khẩn cấp để củng cố liên minh giữa công nhân cách mạng với nông dân cách mạng, với những đơn vị quân đội và hải quân đang bắt đầu khởi nghĩa ở khắp mọi nơi trong nước Nga.

Lúc này hơn lúc nào hết điều quan trọng là hướng mọi cố gắng vào việc thống nhất đạo quân cách mạng trong toàn nước Nga, là bảo toàn lực lượng, sử dụng những quyền tự do đã giành được để mở rộng gấp bội công tác cổ động và tổ chức, chuẩn bị cho những trận đánh quyết định mới. Cứ mặc cho chế độ chuyên chế liên hợp với giai cấp tư sản phản động! Cứ mặc cho giai cấp tư sản tự do (mà đại biểu là đại hội những nhà hoạt động của hội đồng địa phương và thành thị họp ở Mát-xcơ-va[60]) bỏ phiếu tín nhiệm chính phủ, một chính phủ nói đến tự do một cách giả dối và đàn áp Ba-lan bằng lực lượng quân sự, vì Ba-lan yêu cầu những đảm bảo cơ bản nhất của tự do!

Chúng ta phải đem liên minh giữa Đảng dân chủ - xã hội và toàn thể phái dân chủ tư sản cách mạng đối lập lại với liên minh giữa chế độ chuyên chế và giai cấp tư sản. Giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa bắt tay với tầng lớp nông dân đang đấu tranh cho tự do và kêu gọi họ tham gia cuộc tổng tấn công nhất trí khắp toàn quốc.

Đó chính là ý nghĩa to lớn của quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, chúng ta phải lo lắng sao cho toàn đảng giúp đỡ Xô-viết đại biểu công nhân. Chúng ta không phải chỉ hướng tới cuộc cách mạng dân chủ. Chúng ta đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, nghĩa là cho sự giải phóng hoàn toàn nhân dân lao động khỏi mọi ách áp bức, không những chỉ ách áp bức chính trị mà cả ách áp bức kinh tế nữa. Chúng ta chỉ liên hợp vào trong đảng chúng ta những kẻ nào thừa nhận mục đích vĩ đại ấy và không phút nào quên chuẩn bị lực lượng để đạt tới mục đích ấy.

Nhưng chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa, chính vì để đạt mục đích xã hội chủ nghĩa của chúng ta, nên chúng ta ra sức thực hiện một cách kiên quyết nhất cuộc cách mạng dân chủ, ra sức giành cho được tự do hoàn toàn để đấu tranh thắng lợi cho chủ nghĩa xã hội. Và vì vậy, với những người dân chủ cách mạng là những người không muốn mặc cả với chính phủ mà lại muốn đấu tranh với chính phủ, không muốn cắt xén cuộc cách mạng mà lại muốn tiến hành cách mạng đến cùng, - với những người như vậy chúng ta phải nắm tay họ cùng đi, mặc dầu chúng ta không hoà làm một với họ. Liên minh giữa giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa và toàn thể nhân dân cách mạng muôn năm! Tất cả những lực lượng phản động, tất cả những âm mưu phản cách mạng sẽ bị đập tan trước cuộc tổng tấn công của họ.

"Đời sống mới", số 13, ngày 15 tháng Mười một 1905
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

QUÂN ĐỘI VÀ CÁCH MẠNG

Cuộc khởi nghĩa ở Xê-va-xtô-pôn ngày càng mở rộng[61]. Tình hình đang tiến gần đến kết cục. Những người lính thủy và binh lính đấu tranh cho tự do đã loại bỏ bọn chỉ huy. Trật tự được duy trì nguyên vẹn. Chính phủ chưa diễn lại được trò hề bỉ ổi như trong sự kiện Crôn-stát, chưa gây nên được một cuộc tàn sát nào. Hạm đội đã không chịu ra khơi và đang uy hiếp thành phố, nếu người ta tìm cách đàn áp những người khởi nghĩa. Trung úy hải quân Smít vì "cả gan" tuyên bố sẽ dùng vũ khí để bảo vệ những tự do đã hứa hẹn trong Đạo dụ ngày 17 tháng Mười mà đã bị cách chức thì giờ đây đã nắm lấy chức vụ chỉ huy tàu "Ô-tsa-cốp". Như báo "Nước Nga"[62] đã cho biết, hôm nay, ngày 15 là hạn cuối cùng cho lính thủy đầu hàng.

Do đó, chúng ta ở vào ngay đêm trước của cái giờ phút quyết định. Mấy ngày sắp tới - có thể là mấy giờ - sẽ chỉ rõ những người khởi nghĩa sẽ thắng không, hay là họ sẽ bị đánh bại, hay là một hiệp định nào đó sẽ được ký kết. Vô luận thế nào, những sự kiện ở Xê-va-xtô-pôn chỉ ra rằng chế độ nô lệ cũ trong quân đội - chế độ biến người lính thành những cái máy vũ trang, biến họ thành công cụ trấn áp mọi nguyện vọng tự do, đã hoàn toàn phá sản.

Cái thời đại mà quân đội Nga vượt biên giới nước Nga để đàn áp cách mạng[63] - như năm 1849 - đã qua

không bao giờ trở lại. Ngày nay quân đội đã kiên quyết ly khai hẳn với chế độ chuyên chế. Chưa phải toàn bộ quân đội đều đã trở thành cách mạng. Giác ngộ chính trị của binh lính và lính thủy còn rất thấp. Nhưng điều quan trọng là ý thức đã được thức tỉnh, binh sĩ đã bắt đầu phong trào của *mình,* tinh thần tự do đã thấm vào trại lính ở khắp mọi nơi. Trại lính ở Nga thường tồi tệ hơn bất cứ nhà tù nào; không ở đâu cá tính bị trấn áp và áp bức như trong trại lính; không ở đâu lại dùng nhiều nhục hình, đánh đập, lăng mạ đối với con người đến như thế. Và trại lính đó cũng đang trở thành một lò lửa cách mạng.

Những sự kiện ở Xê-va-xtô-pôn không phải đơn độc và ngẫu nhiên. Chúng ta sẽ không nói về những mưu đồ trực tiếp khởi nghĩa trước kia trong hải quân và quân đội. Chúng ta hãy so sánh những tia lửa ở Pê-téc-bua với đám cháy ở Xê-va-xtô-pôn. Chúng ta hãy nhớ lại những yêu sách mà binh sĩ trong các đơn vị quân đội ở Pê-téc-bua hiện đang đề ra (những yêu sách đó đã được đăng trong số báo ngày hôm qua của chúng ta). Bản kê những yêu sách đó là một văn kiện tuyệt diệu biết bao! Nó chỉ ra một cách rõ ràng biết bao, rằng quân đội nô lệ đang biến thành quân đội cách mạng. Hiện nay có lực lượng nào có thể cản trở được sự truyền bá những yêu sách như vậy trong toàn hải quân và lục quân không?

Những binh sĩ Pê-téc-bua muốn được cải thiện về ăn uống, áo quần, nhà ở, tăng thêm lương bổng, rút ngắn thời hạn phục vụ và thời gian tập luyện hàng ngày. Nhưng trong những yêu sách của họ thì những yêu sách khác - mà chỉ có người binh sĩ - công dân mới có thể đề ra - đã chiếm nhiều chỗ hơn. Quyền mặc quân phục đi dự mọi cuộc họp, "như mọi công dân", quyền đọc và giữ *tất cả* các báo trong doanh trại, tự do tín ngưỡng, sự bình đẳng về quyền lợi của tất cả các dân tộc, xóa bỏ hoàn toàn mọi nghi thức

biểu thị tôn kính cấp trên ở ngoài doanh trại, xóa bỏ lính cần vụ, xóa bỏ tòa án quân sự và giao mọi vụ án của tòa án quân sự cho tòa án dân sự phổ thông xét xử, quyền đề xuất, đệ trình những đơn khiếu nại tập thể, quyền tự vệ khi chỉ huy có bất kỳ một ý định nhỏ muốn đánh. Đó là những yêu sách chủ yếu nhất của binh lính Pê-téc-bua.

Những yêu sách đó chỉ rõ rằng tuyệt đại bộ phận quân đội đã đồng tình với những người khởi nghĩa Xê-va-xtô-pôn đang đấu tranh giành tự do.

Những yêu sách đó chỉ rõ rằng những câu nói của bọn tôi tớ của nền chuyên chế về tính trung lập của quân đội, về sự cần thiết phải giữ cho quân đội đứng ngoài chính trị v. v. là giả dối, rằng những lời nói đó không thể mong được binh lính đồng tình một chút nào.

Quân đội không thể và không nên trung lập. Không lôi kéo quân đội vào chính trị - đó là khẩu hiệu của bọn tôi tớ giả nhân giả nghĩa của giai cấp tư sản và của chế độ Nga hoàng, bọn này trong thực tế bao giờ cũng đã lôi kéo quân đội vào chính trị phản động, biến binh lính Nga thành tôi tớ của bọn Trăm đen, thành những kẻ đồng lõa với cảnh sát. Không thể đứng ngoài cuộc đấu tranh của toàn dân giành tự do. Kẻ nào có thái độ thờ ơ đối với cuộc đấu tranh ấy thì kẻ đó ủng hộ sự hoành hành của chính phủ cảnh sát, chính phủ này hứa hẹn tự do chẳng qua là để nhạo báng tự do.

Yêu sách của những binh sĩ - công dân, thực chất là yêu sách của Đảng dân chủ - xã hội, yêu sách của mọi đảng cách mạng, yêu sách của những công nhân giác ngộ. Gia nhập hàng ngũ những người đấu tranh cho tự do, chạy sang phía nhân dân, điều đó sẽ đảm bảo cho sự nghiệp của tự do thắng lợi và những yêu sách của binh sĩ được thực hiện.

Nhưng để cho những yêu sách đó được thực hiện một cách thực sự đầy đủ và vững chắc, thì còn phải tiến lên một ít nữa. Cần phải tập trung tất cả những nguyện vọng riêng biệt của những binh sĩ bị sự khổ dịch đáng nguyền rủa của chế độ trại lính đày đọa thành một đơn thỉnh nguyện hoàn chỉnh. Và những yêu sách đó được tập trung lại sẽ có nghĩa là: xóa bỏ quân đội thường trực, thay thế nó bằng vũ trang toàn dân.

Quân đội thường trực ở bất cứ đâu và trong mọi nước đều chủ yếu dùng để chống kẻ thù bên trong hơn là để dùng chống lại kẻ thù bên ngoài. Ở bất cứ đâu quân đội thường trực cũng trở thành công cụ của thế lực phản động, tôi tớ của tư bản trong cuộc đấu tranh chống lại lao động, cũng là tên đao phủ đối với tự do của nhân dân. Trong cuộc cách mạng giải phóng vĩ đại của chúng ta, chúng ta sẽ không chỉ dừng lại ở những yêu sách cục bộ. Chúng ta hãy đào bỏ tai họa tận gốc. Chúng ta hãy hoàn toàn xóa bỏ quân đội thường trực. Hãy để cho quân đội hòa vào quần chúng vũ trang, hãy để cho quân đội dạy tri thức quân sự của mình cho nhân dân, hãy xóa bỏ trại lính và thay thế nó bằng trường quân sự tự do. Không một lực lượng nào trên thế giới dám xâm phạm đến nước Nga tự do, nếu thành trì của tự do đó là nhân dân vũ trang đã xóa bỏ đẳng cấp quân sự, đã biến tất cả các binh sĩ thành công dân và đã biến tất cả mọi công dân có thể cầm súng thành binh sĩ.

Kinh nghiệm của Tây Âu đã chỉ rõ tất cả tính chất phản động của quân đội thường trực. Khoa học quân sự đã chứng minh rằng chế độ dân cảnh có thể hoàn thành nhiệm vụ quân sự cả trong chiến tranh phòng ngự lẫn trong chiến tranh tấn công. Cứ để cho giai cấp tư sản giả nhân giả nghĩa hoặc đa cảm mơ ước về giải trừ vũ trang. Khi nào trên thế giới còn người bị áp bức và bóc lột, - thì chúng ta phải thực hiện vũ trang toàn dân chứ không phải là giải trừ vũ trang. Chỉ có vũ trang toàn dân mới đảm bảo đầy đủ tự do. Chỉ có vũ trang toàn dân mới hoàn toàn đánh đổ thế lực phản động. Chỉ trong điều kiện thực hiện những

cải cách đó thì hàng triệu quần chúng lao động mới thực tế được hưởng tự do chứ không phải chỉ một nhúm bọn bóc lột là có tự do.

Viết ngày 15 (28) tháng Mười một 1905

Đăng ngày 16 tháng Mười một 1905 trên báo "Đời sống mới", số 14 *Theo đúng bản in trên báo*

Ký tên: N. Lê-nin

CÁN CÂN ĐANG DAO ĐỘNG

Nói đến tình trạng mà nước Nga đang trải qua người ta thường dùng danh từ tình trạng vô chính phủ. Trên thực tế cách nói không đúng và dối trá ấy biểu thị một tình hình là trong nước không có một trật tự nào được xác lập. Cuộc chiến tranh của nước Nga mới, tự do, chống lại nước Nga cũ, theo chế độ chuyên chế nông nô đang diễn ra trên mọi mặt. Chế độ chuyên chế đã không còn đủ sức chiến thắng cách mạng, mà cách mạng cũng chưa đủ sức chiến thắng chế độ Nga hoàng. Trật tự cũ đã bị đập tan, nhưng chưa bị tiêu diệt, và chế độ mới, tự do chưa được thừa nhận, ở tình trạng nửa ẩn náu, thường bị bọn tay chân trung thành của chế độ chuyên chế truy nã.

Tình hình đó còn có thể kéo dài một thời gian lâu nữa; do tình hình đó không tránh khỏi có những biểu hiện thiếu kiên định và dao động trong mọi lĩnh vực sinh hoạt xã hội và chính trị; trong tình trạng nước đục đó không tránh khỏi có người - thù địch với tự do và hiện đang giả mạo là bạn của tự do để âm mưu quân sự - sẽ tìm cách thả câu. Nhưng tình hình quá độ ấy càng kéo dài, thì càng chắc chắn dẫn tới thắng lợi hoàn toàn và dứt khoát của giai cấp vô sản cách mạng và nông dân. Vì ngoài sự tan rã kéo dài ấy của chế độ chuyên chế là chế độ đã bị mọi người kết tội và đã thừa nhận tội trạng của mình - thì không có gì giáo dục nhiều đến mức độ như thế cho những

quần chúng tăm tối nhất ở thành thị và nông thôn, không có gì kích thích đến như thế những người mê ngủ nhất và thờ ơ nhất.

Những sự kiện chính trị vừa qua - cuộc bãi công lớn vừa qua của công nhân viên chức bưu điện[64], tình trạng bất mãn và việc tổ chức cách mạng phát triển trong quân đội và thậm chí cả trong cảnh sát nữa, thắng lợi ấy của quân đội không giác ngộ và bị kỷ luật ràng buộc đối với quân đội của tự do ở Xê-va-xtô-pôn, sự sụt giá chưa từng thấy của chứng khoán nhà nước - nói lên cái gì? Những sự kiện ấy nói lên rằng chế độ chuyên chế đang bắn những phát súng cuối cùng của nó, đang tiêu hao hết những dự trữ cuối cùng của nó. Ngay cả đến sở giao dịch, sở giao dịch trung thành với vua, khiếp nhược theo lối tư sản và khao khát muốn kết thúc cách mạng theo lối tư sản, sở giao dịch đó cũng không tin ở "những kẻ chiến thắng" ở Xê-va-xtô-pôn. Những sự kiện ấy nói lên rằng nhân dân cách mạng không ngừng mở rộng những thành quả của mình, bằng cách phát động những chiến sĩ mới, rèn luyện lực lượng của mình, cải tiến tổ chức và tiến lên thắng lợi, tiến lên như nước vỡ bờ không gì ngăn cản nổi.

Vũ khí của bãi công chính trị đang được hoàn thiện; vũ khí này, những đội ngũ mới của những người lao động đang học nắm lấy, - không có những người này, thì xã hội văn minh hiện đại không thể tồn tại được một ngày. Ý thức về sự cần thiết phải có tự do trong quân đội và cảnh sát tiếp tục tăng thêm, chuẩn bị cho những lò khởi nghĩa mới, những Crôn-stát mới và những Xê-va-xtô-pôn mới.

Vị tất những kẻ chiến thắng ở Xê-va-xtô-pôn đã có lý do để vui mừng. Cuộc khởi nghĩa ở Crưm đã thất bại. Nhưng cuộc khởi nghĩa của nước Nga là bất khả chiến thắng.

Những công nhân dân chủ - xã hội hãy chuẩn bị những sự kiện còn vĩ đại hơn, những sự kiện sẽ giao cho họ một trách nhiệm hết sức to lớn!

Đừng quên rằng chỉ có Đảng dân chủ - xã hội đoàn kết chặt chẽ mới có thể đưa giai cấp vô sản Nga và giai cấp vô sản dân chủ - xã hội toàn thế giới tay nắm tay đi tới thắng lợi!

"Đời sống mới", số 16, ngày 18 tháng Mười một 1905

Ký tên: N. Lênin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

HÃY HỌC TẬP Ở KẺ THÙ

Phái dân chủ tư sản thuộc tờ báo "Đời sống chúng ta"[65] đã mở mặt trận tấn công chống "mớ hẩu lốn chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa dã man". Chúng tôi hết sức khuyên tất cả những công nhân giác ngộ chú ý xem kỹ lập luận của phái dân chủ cấp tiến.

Không có gì giúp giải thích bản chất chính trị của các hiện tượng một cách rõ ràng đến như thế bằng sự đánh giá của kẻ địch của mình (đương nhiên, nếu những kẻ địch ấy không phải là những người ngu xuẩn không thể cứu chữa được).

Báo "Đời sống chúng ta" không hài lòng về "cuộc đấu tranh của một bộ phận trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua" hoặc nói đúng hơn, về cuộc đấu tranh của những người dân chủ - xã hội chống những tổ chức giai cấp "phi đảng", như bản thân tờ báo ấy nói. Những người vô sản phải liên hợp lại, - những phần tử cấp tiến của chúng ta nói như vậy. Nghĩa là... nghĩa là những nhà hoạt động của Xô-viết "ra sức liên hợp *toàn thể* giai cấp vô sản, mà không phân biệt chính kiến", là đúng. Và những người cấp tiến vạch ra một cách đắc ý cho chúng ta thấy rằng chúng ta làm trái với nguyên tắc "*đấu tranh giai cấp*" của chúng ta.

Hỡi các đồng chí công nhân đồng tình với việc thành lập tổ chức công nhân phi đảng hay dù có thờ ơ với

nguyện vọng đó đi nữa, các đồng chí hãy học tập ở kẻ thù! Hãy nhớ lại rằng "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" của Mác và Ăng-ghen nói giai cấp vô sản *biến thành giai cấp* không những chỉ do sự đoàn kết của nó ngày càng tăng cường mà còn do *sự giác ngộ* ngày càng được nâng cao[66]. Hãy nhớ lại ví dụ về những nước như nước Anh, ở đấy cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản với giai cấp tư sản đang diễn ra khắp mọi nơi, và trước đây cũng đã luôn luôn diễn ra, nhưng giai cấp vô sản vẫn cứ ở trong tình trạng phân tán, những đại biểu do họ bầu ra đã bị giai cấp tư sản mua chuộc, ý thức của họ bị các nhà tư tưởng của tư bản đầu độc, lực lượng của họ bị chia sẻ vì tầng lớp công nhân quý tộc tách khỏi quần chúng công nhân. Hãy nhớ lại tất cả những điều đó, các đồng chí công nhân ạ, và các đồng chí sẽ tin chắc rằng chỉ có giai cấp vô sản dân chủ - xã hội mới là giai cấp vô sản đã có ý thức về nhiệm vụ *giai cấp* của mình. Đả đảo tính phi đảng! Tính phi đảng bao giờ và ở đâu cũng là công cụ và khẩu hiệu của giai cấp tư sản. Trong những điều kiện nhất định, chúng ta có thể và phải đi với những người vô sản không giác ngộ, với những người vô sản tán thành những học thuyết phi vô sản (cương lĩnh của "những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng"), - nhưng vô luận trong trường hợp nào và bao giờ chúng ta cũng không được làm yếu tính đảng nghiêm ngặt của chúng ta, vô luận trong trường hợp nào và bao giờ chúng ta cũng không được quên và cho phép quên rằng sự đối địch với Đảng dân chủ - xã hội trong giai cấp vô sản là tàn dư của những quan điểm tư sản trong giai cấp vô sản.

"Đời sống mới", số 16, ngày 18 tháng Mười một 1905

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

BỆNH GIẤY TỜ CÁCH MẠNG VÀ SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG

Vấn đề Quốc hội lập hiến tự nhiên và tất nhiên phải được đề ra trong cuộc vận động cách mạng của chúng ta. Để quét sạch hẳn những tàn dư của các thiết chế cũ có tính chất nông nô của nước Nga chuyên chế, để xác định chế độ của nước Nga mới, tự do thì không thể tưởng tượng có một con đường hoàn chỉnh và triệt để nào khác ngoài con đường triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân. Đành rằng cuộc sống ít khi thực hiện một cách đầy đủ những khẩu hiệu hoàn chỉnh và triệt để, nó bao giờ cũng đem lại nhiều cái không dự kiến trước được, khiến kết cục thành ra phức tạp, rối ren, khiến cái cũ và cái mới lẫn lộn với nhau. Nhưng kẻ nào thành thật muốn chấm dứt cái cũ và biết phấn đấu giành lấy mục tiêu ấy thì kẻ đó phải xác định một cách rõ ràng ý nghĩa của Quốc hội lập hiến và dốc sức đấu tranh để thực hiện Quốc hội lập hiến dưới hình thức đầy đủ và thuần túy.

Đảng của giai cấp vô sản giác ngộ, Đảng dân chủ - xã hội, đã đề ra yêu sách về Quốc hội lập hiến ngay trong cương lĩnh của mình, được thông qua tại Đại hội II năm 1903. Phần cuối trong cương lĩnh của chúng ta ghi rằng: "Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga tin tưởng vững chắc rằng sự thực hiện một cách đầy đủ, triệt để và bền vững những cải cách chính trị và kinh tế nói trên" (thành lập chế độ nhà nước dân chủ, thực hành bảo hộ lao động, v. v.)

"chỉ có thể tiến hành bằng con đường lật đổ chế độ chuyên chế và triệu tập Quốc hội lập hiến do toàn dân tự do bầu ra"[67].

Từ những lời trên, có thể thấy rõ rằng đảng ta không những chỉ chú ý đến những điều kiện hình thức mà còn chú ý đến những điều kiện vật chất của việc triệu tập Quốc hội lập hiến, nghĩa là những điều kiện thực sự làm cho Quốc hội lập hiến ấy trở thành Quốc hội toàn dân và lập hiến. Nhưng, gọi quốc hội ấy là Quốc hội "lập hiến" thì chưa đủ, triệu tập đại biểu nhân dân thì chưa đủ, mặc dầu các đại biểu được bầu trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín, mặc dầu các đại biểu được bầu trong điều kiện tự do lựa chọn thực sự được đảm bảo. Ngoài tất cả những điều kiện đó, còn phải làm sao cho Quốc hội lập hiến có quyền và đủ sức thiết lập trật tự mới. Lịch sử các cuộc cách mạng có những thí dụ chứng tỏ rằng quốc hội tuy được gọi là Quốc hội lập hiến, nhưng thực ra lực lượng và quyền lực thực sự không nằm trong tay nó mà lại nằm trong tay chính quyền chuyên chế cũ. Trong thời kỳ cách mạng Đức năm 1848, tình hình là như thế, và vì thế Quốc hội "lập hiến" thời ấy, tức nghị viện Phran-pho[68] khét tiếng, đã có tiếng xấu xa là "hội đồng chuột" đáng khinh: quốc hội đó đã ba hoa về tự do, đã ban bố tự do, nhưng lại không có biện pháp thực tế để xóa bỏ những cơ quan quyền lực thủ tiêu tự do. Hoàn toàn tự nhiên là quốc hội thảm hại ấy của những kẻ ba hoa thảm hại trong giai cấp tư sản tự do đã rút lui không kèn không trống khỏi vũ đài.

Hiện nay ở Nga vấn đề triệu tập Quốc hội lập hiến chiếm địa vị đầu tiên trong một loạt vấn đề chính trị. Và hiện nay chính phương diện thực tế của vấn đề ấy có một ý nghĩa hết sức bức thiết. Điều quan trọng không phải là ở chỗ Quốc hội lập hiến có được triệu tập hay không (điều đó thậm chí cả đến vị bộ trưởng - môi giới là ngài Vít-te cũng đồng ý, có lẽ là ngày mai sẽ triệu tập), mà là ở chỗ nó có thực sự toàn dân và thực sự lập hiến không.

Trên thực tế, ngay kinh nghiệm cuộc cách mạng của chúng ta, tuy mới chỉ bắt đầu, đã vạch rõ rằng với những lời nói và với những hứa hẹn nói chung, với khẩu hiệu về Quốc hội lập hiến nói riêng, người ta có thể đưa ra những trò hề như thế nào. Các đồng chí hãy nhớ lại cuộc đại hội cách đây không lâu của bọn ủy viên hội đồng địa phương và thành thị, tức bọn "dân chủ - lập hiến", họp ở Mát-xcơ-va. Các đồng chí hãy nhớ lại công thức nổi tiếng của chúng: Đu-ma nhà nước có chức năng lập hiến để thảo ra hiến pháp do nhà vua phê chuẩn... Ngay cả báo chí dân chủ - tư sản cũng đã chỉ ra mâu thuẫn bên trong và tính phi lý của công thức đó. "Xây dựng" chế độ nhà nước mới "với sự phê chuẩn" của người đứng đầu chính phủ cũ, - điều đó có nghĩa là hợp pháp hóa hai chính quyền, hai chính quyền tối cao bình đẳng (trên giấy tờ): chính quyền của nhân dân khởi nghĩa và chính quyền của chế độ chuyên chế cũ. Ai cũng biết rằng bình đẳng giữa hai chính quyền đó chỉ là thuần túy bề ngoài, rằng "sự thỏa hiệp" giữa hai bên thực ra được quyết định bởi ưu thế về *thực lực* của bên này hoặc bên kia. Do đó bọn tư sản tự do đã hợp pháp hóa, - trong kế hoạch "lý tưởng" của họ nhằm chuyển từ nước Nga cũ sang nước Nga mới, - sự song song tồn tại của hai lực lượng ngang nhau, đối địch, đấu tranh lẫn nhau, nghĩa là hợp pháp hóa cuộc đấu tranh vĩnh viễn, không có lối thoát.

Xét theo quan điểm lô-gích hình thức đơn thuần thì mâu thuẫn ấy là không thể giải thích được. Nhưng lô-gích của lợi ích giai cấp của giai cấp tư sản hoàn toàn giải thích được mâu thuẫn đó. Giai cấp tư sản sợ tự do hoàn toàn và chế độ dân chủ hoàn toàn, vì nó biết rằng giai cấp vô sản giác ngộ, nghĩa là giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa sẽ lợi dụng tự do để đấu tranh chống lại sự thống trị của tư bản. Cho nên về thực chất, giai cấp tư sản không phải muốn có tự do hoàn toàn, chế độ chuyên chính hoàn toàn của nhân dân, mà muốn câu kết với phái phản động, câu kết với chế

độ chuyên chế. Giai cấp tư sản muốn có chế độ đại nghị để đảm bảo sự thống trị của tư bản, chứ không muốn có chế độ quan liêu, đồng thời nó muốn có chính thể quân chủ, quân đội thường trực, bảo tồn những đặc quyền nhất định của chế độ quan liêu để không cho cách mạng được tiến hành đến cùng, để không cho giai cấp vô sản được vũ trang, - phải hiểu vũ trang vừa là trực tiếp vũ trang bằng vũ khí, vừa là vũ trang bằng tự do hoàn toàn. Địa vị giai cấp mâu thuẫn của giai cấp tư sản giữa chế độ chuyên chế và giai cấp vô sản không tránh khỏi sản sinh ra, ngay cả ngoài ý muốn và ý thức của những nhân vật cá biệt nào đó, những công thức "thỏa hiệp" vô nghĩa và phi lý. Khẩu hiệu Quốc hội lập hiến biến thành lời bàn suông, yêu sách vĩ đại của giai cấp vô sản nổi dậy đấu tranh cho tự do bị hạ xuống thành tấn hài kịch; giai cấp tư sản làm dơ bẩn như vậy mọi cái trên thế giới, bằng cách đem tính chất con buôn thay thế cho đấu tranh.

Những người tư sản cấp tiến của báo "Đời sống chúng ta" không hiểu cách đặt vấn đề tất nhiên là giả dối và hào nhoáng bên ngoài ấy của phái tự do, khi họ miêu tả một cách nghiêm túc việc các ngài Phan-boóc và Tsác-nô-lu-xki và sau đó là ban thường vụ trung ương Liên minh các hội liên hiệp đã thảo ra "dự án" triệu tập Quốc hội lập hiến. Thưa các ngài, thật là buồn cười phải viết những "dự án" như vậy. Các ngài đi theo con đường của phái "dân chủ - lập hiến" là những kẻ đã phản bội cách mạng. Các ngài quên rằng những dự án trên giấy, giống như bất cứ ảo tưởng lập hiến nào, đều sẽ làm thoái hóa ý thức cách mạng của nhân dân và làm yếu nghị lực chiến đấu của họ, vì trọng tâm của vấn đề bị mờ đi, toàn bộ cách đặt vấn đề bị xuyên tạc. Nhưng các ngài không tuyên truyền những tri thức chính trị vỡ lòng, - các ngài đặt vấn đề một cách *thực tiễn;* bản thân tính chất của cuộc thảo luận - mà các ngài đã gây nên - của "các đại biểu của các đảng phái cực đoan và ôn hòa"

về bản dự án chỉ rõ điều đó. Các ngài dân chủ đáng kính trọng trong giai cấp tư sản ạ, khi các ngài một mặt thừa nhận rằng Quốc hội lập hiến có "toàn bộ" quyền lực là một điều đáng mong ước, nhưng mặt khác lại tìm cách liên hợp những đảng cực đoan với những đảng "ôn hòa", nghĩa là những đảng mong muốn có toàn bộ quyền lực đó với những đảng không mong muốn có toàn bộ quyền lực đó, thì đó là tinh thần Ma-ni-lốp[69].

Đả đảo những cái vỏ ngoài hào nhoáng! Chúng tôi đã chán ngấy những lời trống rỗng giả dối của phái tự do rồi! Đã đến lúc phải vạch rõ ranh giới. Đứng ở phía hữu là chế độ chuyên chế và giai cấp tư sản tự do, bọn chúng đều không muốn chuyển toàn bộ quyền lực thống nhất, trọn vẹn và không thể phân chia cho Quốc hội lập hiến, điều đó đã thực sự làm cho chúng đoàn kết với nhau. Đứng ở phía tả là giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa và giai cấp nông dân cách mạng, hoặc nói rộng hơn, toàn thể phái dân chủ tư sản cách mạng. Họ muốn giành toàn bộ quyền lực cho Quốc hội lập hiến. Vì mục đích đó họ có thể và phải kết thành liên minh chiến đấu mà dĩ nhiên là không hòa lẫn với nhau. Cái mà họ cần đến là những biện pháp chiến đấu, chứ không phải những dự án trên giấy tờ, là tổ chức cuộc đấu tranh tất thắng cho tự do chứ không phải tổ chức công tác giấy tờ.

"Đời sống mới", số 18, ngày 20 tháng Mười một 1905

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ ĐANG HẤP HỐI VÀ NHỮNG CƠ QUAN MỚI CỦA CHÍNH QUYỀN NHÂN DÂN[70]

Cuộc khởi nghĩa đang phát triển. Sự bất lực, sự hoang mang, sự tan rã của chính phủ Vít-te chuyên chế đang tăng thêm. Tổ chức của những nhóm, những tầng lớp và những giai cấp rất khác nhau trong nhân dân, tổ chức của những lực lượng cách mạng và phản cách mạng đang phát triển về bề rộng và bề sâu.

Tình hình hiện nay là như vậy. Có thể diễn tả tình hình đó bằng mấy lời như sau: tổ chức và động viên cách mạng. Tiếp theo trận chiến đấu trên biển ở Xê-va-xtô-pôn là những trận chiến đấu trên đất liền ở Vô-rô-ne-giơ và Ki-ép. Cuộc khởi nghĩa vũ trang ở trong thành phố Ki-ép rõ ràng là một bước tiến mới, một bước tiến tới hợp nhất quân đội cách mạng với giai cấp vô sản cách mạng và giới sinh viên. Ít ra, cái đã chứng minh điều này là những tin tức đăng trên tờ "Nước Nga" nói về cuộc mít-tinh của 16 000 người ở Trường đại học bách khoa Ki-ép có sự bảo vệ của tiểu đoàn công binh khởi nghĩa.

Hoàn toàn tự nhiên là trong những điều kiện đó, ngay cả giai cấp tư sản tự do, trong thâm tâm hết sức mong muốn thỏa hiệp với chế độ chuyên chế, cũng bắt đầu mất hết kiên nhẫn, mất hết lòng tin ở nhà làm xiếc "vĩ đại" là Vít-te, bắt đầu nhìn về phía tả để tìm kiếm những lực lượng có khả năng thực hiện cuộc chính biến đã trở thành hoàn toàn tất yếu.

Về mặt này, lập trường của báo "Nước Nga" là hết sức đáng chú ý. Tờ báo đó thấy rõ rằng "những sự kiện bắt đầu được tích lũy lại thành một dòng thác như trước ngày 17 tháng Mười". Và do đó, một mặt, báo ấy hiệu triệu phái hội đồng địa phương đã tỏ ra hoang mang, yếu đuối và bất lực không kém chính phủ chuyên chế. Báo "Nước Nga" kêu gọi phái hội đồng địa phương "không được chậm trễ" và "tham gia những sự kiện sắp tới", để "đem lại cho kết cục của những sự kiện ấy những hình thức ôn hòa, ít bất lợi nhất và thuận lợi nhất cho đất nước". Mặt khác, cũng tờ "Nước Nga" ấy tranh luận với tờ "Lời nói"[71], tuyên bố "không ai tin rằng trong tình hình trước mắt, chính phủ hiện nay có thể triệu tập Đu-ma nhà nước". Tờ "Nước Nga" viết: "Hiện nay cần phải nghĩ đến việc thành lập một chính phủ có thể triệu tập Đu-ma".

Như vậy, giai cấp tư sản tự do, dưới sức ép của giai cấp vô sản cách mạng, lại tiến thêm một bước về phía tả. Hôm qua nó đã nói lên ý định mặc cả với Vít-te và đã bỏ phiếu (trong đại hội đại biểu hội đồng địa phương) tín nhiệm có điều kiện đối với Vít-te. Hôm nay sự tín nhiệm đối với Vít-te đang tiêu tan, và tư bản đòi phải có một chính phủ mới. Tờ "Nước Nga" đề nghị tất cả các chính đảng có xu hướng giải phóng hãy thành lập hội đồng đại biểu đặc biệt của toàn dân, hội đồng này sẽ trở thành "một thủ đoạn mạnh mẽ để gây sức ép đối với chính phủ, nếu chính phủ còn (!!!) tỏ ra có năng lực làm việc, và trở thành một cơ quan chính quyền đã có sẵn của nhân dân tạm thời nắm trách nhiệm của chính phủ trong trường hợp chính phủ hoàn toàn bất lực và phá sản".

Cơ quan chính quyền của nhân dân tạm thời nắm lấy trách nhiệm của chính phủ đã bị phá sản, nói theo tiếng Nga giản đơn và rõ ràng là chính phủ cách mạng lâm thời. Một chính phủ như vậy phải là một chính phủ lâm thời, vì quyền hạn của nó sẽ không còn nữa khi Quốc hội lập hiến của toàn

dân được triệu tập. Một chính phủ như vậy phải là một chính phủ cách mạng, vì nó thay thế chính phủ đã phá sản, thay thế chính phủ đó bằng cách dựa vào cách mạng. Sự thay thế đó không thể diễn ra bằng cách nào khác ngoài con đường cách mạng. Chính phủ đó phải trở thành "cơ quan chính quyền của nhân dân", bất cứ ở đâu cũng thực hiện những yêu cầu do nhân dân đề ra và ngay lập tức thay thế ở khắp mọi nơi tất cả những "cơ quan chính quyền" cũ của chế độ chuyên chế và của bọn Trăm đen bằng những cơ quan chính quyền nhân dân - nghĩa là, hoặc là cơ quan chính quyền được ủy nhiệm của chính phủ cách mạng lâm thời, hoặc là cơ quan chính quyền được bầu ra, nếu có thể tiến hành bầu cử được, dĩ nhiên là theo nguyên tắc đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Chúng ta rất vui mừng thấy rằng giai cấp tư sản tự do quân chủ đã nghĩ đến một chính phủ cách mạng lâm thời. Chúng ta vui mừng về điều đó, không phải vì chúng ta cho rằng phái tự do đã chuyển sang phía cách mạng, không phải vì chúng ta đột nhiên tin ở sự chân thành, sự kiên định và sự triệt để của họ. Không, chúng ta vui mừng, vì đó là dấu hiệu rõ ràng và không nghi ngờ gì nữa về lực lượng cách mạng đã lớn mạnh. Như thế nghĩa là cách mạng đã trở thành một lực lượng, nếu ngay cả giai cấp tư sản tự do quân chủ giờ đây cũng đã có ý thức rằng chính phủ cách mạng lâm thời tất nhiên phải xuất hiện.

Dĩ nhiên, chúng ta cũng không quên rằng phái tự do không hẳn là mong muốn thành lập một chính phủ như vậy, mà chủ yếu là nó định dùng chính phủ đó để đe dọa chế độ chuyên chế giống như người mua dọa người bán là sẽ sang mua ở quầy hàng khác. Ngài Vít-te, hãy nhượng bộ chúng tôi đi, nếu không chúng tôi sẽ tham gia chính phủ cách mạng lâm thời, gọi một cách "ôn hòa" là: "hội đồng đại biểu chung" hoặc "hội đồng đại biểu toàn dân"! Báo "Nước Nga" tuyên bố chính phủ Vít-te không có khả năng triệu tập các đại biểu

nhân dân, đồng thời lại lập tức thừa nhận khả năng là chính phủ ấy "tỏ ra *còn* năng lực làm việc"; chỉ có nguyện vọng muốn tiếp tục mặc cả thì mới có thể giải thích sự phi lý và sự vô nghĩa bề ngoài đó mà thôi.

Không, các ngài thuộc phái tự do ạ, hiện nay không phải là lúc những thủ đoạn xảo trá có thể thành công được, không phải là lúc thái độ hai mặt có thể không bị vạch trần! Nhân dân đang đấu tranh với chế độ chuyên chế là chế độ đã hứa hẹn (ngày 17 tháng Mười) tự do để rồi nhạo báng tự do và lăng nhục tự do. Chính phủ cách mạng lâm thời là cơ quan của nhân dân đấu tranh cho tự do. Đấu tranh cho tự do chống chính phủ chà đạp lên tự do là (ở một giai đoạn phát triển nhất định của cuộc đấu tranh ấy) khởi nghĩa vũ trang, cuộc khởi nghĩa đó chính hiện đang diễn ra toàn diện ở Nga. Chính phủ cách mạng lâm thời là cơ quan khởi nghĩa, liên hợp tất cả những người khởi nghĩa lại, lãnh đạo cuộc khởi nghĩa về mặt chính trị. Cho nên nói đến khả năng và sự cần thiết phải có chính phủ cách mạng lâm thời và đồng thời lại cho phép câu kết với cái chính phủ cũ cần phải được thay thế, - như thế có nghĩa hoặc là mơ hồ lẫn lộn, hoặc là phản bội. Thực vậy, xin các ngài chính luận của báo "Nước Nga" hãy suy nghĩ một tí: lẽ nào trong số những người ủng hộ cách mạng lại có những tên ngu xuẩn tự nguyện chấp nhận vào chính phủ cách mạng lâm thời những nhân vật hoặc những đại biểu của các đảng vẫn thừa nhận "năng lực làm việc" của chính phủ cũ và cứ tiếp tục thậm thụt mặc cả với chính phủ đó? Xin các ngài hãy suy nghĩ một tí: nếu quân đội Nga thu nhận vào hàng ngũ của mình những thanh niên yêu nước Mãn-châu, thì nó sẽ thắng lợi hay sẽ thất bại? Chắc chắn là sẽ thất bại, vì những người yêu nước Mãn-châu sẽ giao người Nga cho người Nhật. Và nhân dân cách mạng Nga sẽ thất bại, nếu "những người yêu nước", những người yêu nước của túi tiền có tư tưởng quân chủ (tức những người tư sản tự do) giao họ cho chế độ chuyên chế Vít-te.

Cứ mặc cho giai cấp tư sản tự do coi chính phủ cách mạng lâm thời chỉ là một sự đe dọa thuần túy đối với nền chuyên chế. Đối với giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, đối với nông dân cách mạng và đối với tất cả những ai kiên quyết và dứt khoát đứng về phía họ trong cuộc đấu tranh cho tự do, thì đó là nhiệm vụ vĩ đại và quan trọng nhất ngày càng trở nên bức thiết. Cách mạng tháng Mười với những cuộc khởi nghĩa quân sự liên tiếp đã làm suy yếu chế độ chuyên chế đến mức mà những cơ quan chính quyền nhân dân mới đã bắt đầu tự phát lớn lên trên miếng đất đã được cuộc bãi công chính trị cày xới lên và được máu của chiến sĩ đấu tranh cho tự do tưới bón. Những cơ quan ấy là những đảng cách mạng và những tổ chức chiến đấu của công nhân, nông dân và những phần tử khác trong nhân dân đang tiến hành cuộc đấu tranh thực sự cách mạng. Những cơ quan ấy thực sự thực hiện sự liên minh giữa giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa với giai cấp tiểu tư sản cách mạng. Giờ đây chúng ta phải mở rộng và củng cố, làm cho có hình thù rõ rệt và đoàn kết liên minh chiến đấu đó khiến các cơ quan chính quyền mới sẵn sàng đón sự kiện 17 tháng Mười sắp tái diễn trong một ngày gần đây, khiến tất cả các chiến sĩ đấu tranh cho tự do trên toàn nước Nga - những chiến sĩ có tổ chức, kiên định, thấy rõ mục đích, đã phân rõ giới hạn với tất cả những kẻ phản bội, những kẻ dao động và những kẻ ba hoa - lúc đó hành động theo cương lĩnh chung nhằm thực hiện lập tức những cải cách chính trị. Đối với chúng ta, những đại biểu của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, cuộc cách mạng dân chủ sắp tới chỉ là một trong những bước tiến tới mục đích vĩ đại của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Nhớ đến điều đó, chúng ta sẽ không bao giờ hòa mình với các đảng hoặc các nhóm tiểu tư sản, dù họ có chân thành, cách mạng và mạnh mẽ đến đâu cũng vậy; chúng ta hiểu một cách chắc chắn rằng trên con đường đi tới chủ nghĩa xã hội, công nhân và tiểu chủ sẽ không tránh khỏi nhiều lần chia

tay nhau. Nhưng chính là vì lợi ích của chủ nghĩa xã hội, mà giờ đây chúng ta đem hết sức ra làm cho cuộc cách mạng dân chủ được thực hiện nhanh chóng hơn, đầy đủ hơn và kiên quyết hơn. Vì thế chúng ta sẽ và hiện đang có sự liên minh chiến đấu tạm thời với toàn thể phái dân chủ cách mạng để đạt tới mục tiêu chính trị chung gần nhất của chúng ta. Vì thế chúng ta tham gia cả Xô-viết đại biểu công nhân lẫn các liên minh cách mạng khác, đồng thời vẫn giữ gìn chặt chẽ đặc điểm tính đảng và tính độc lập của chúng ta. Các cơ quan chính quyền mới của nhân dân muôn năm! Cơ quan thống nhất, tối cao và tất thắng của chính quyền nhân dân muôn năm!

Chúng ta sẽ tuyên bố với những người tư sản cấp tiến trong lúc chia tay. Thưa các ngài, các ngài ba hoa về các cơ quan chính quyền của nhân dân. Chỉ có sức mạnh mới có thể là chính quyền. Trong xã hội hiện nay chỉ có nhân dân vũ trang và người lãnh đạo nhân dân là giai cấp vô sản vũ trang mới có thể là sức mạnh. Nếu sự đồng tình với tự do được chứng minh bằng lời nói, thì ngay cả đến những tác giả của bản Đạo dụ ngày 17 tháng Mười có lẽ cũng có thể coi là những kẻ ủng hộ tự do. Nếu sự đồng tình với tự do được chứng minh bằng việc làm, thì hiện nay việc làm duy nhất đó là giúp công nhân vũ trang, giúp xây dựng và tăng cường đạo quân cách mạng thực sự. Vậy thưa các ngài, xin hãy chọn lấy: hoặc là đến phòng chờ đợi của ngài Vit-te mà xin xỏ một ít mẩu tự do, mặc cả để cắt xén tự do, - hoặc là tham gia "cơ quan chính quyền của nhân dân", hoặc tham gia chính phủ cách mạng lâm thời để toàn tâm toàn ý đấu tranh cho tự do hoàn toàn. Xin các ngài hãy chọn đi!

"Đời sống mới", số 19, ngày 23 tháng Mười một 1905

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CHỦ NGHĨA VÔ CHÍNH PHỦ

Ngày hôm qua, 23 tháng Mười một, Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân quyết định bác bỏ lời yêu cầu của bọn vô chính phủ xin cho các đại biểu của họ tham gia Ban chấp hành và Xô-viết đại biểu công nhân. Bản thân Ban chấp hành trình bày lý do của quyết định đó như sau: "1) trong toàn bộ thực tiễn của quốc tế, các đại hội và hội nghị đại biểu xã hội chủ nghĩa đều không có đại biểu của phái vô chính phủ tham gia, vì họ không thừa nhận đấu tranh chính trị là thủ đoạn để đạt tới lý tưởng của mình; 2) chỉ có chính đảng mới có thể có quyền đại biểu, còn phái vô chính phủ thì không phải là một chính đảng".

Chúng ta coi quyết định của Ban chấp hành là một hành động hết sức đúng đắn, có một ý nghĩa to lớn về nguyên tắc và chính trị - thực tiễn. Dĩ nhiên, nếu coi Xô-viết đại biểu công nhân là nghị viện của công nhân hoặc là cơ quan tự quản của giai cấp vô sản, thì từ chối không cho bọn vô chính phủ tham gia sẽ là không đúng. Dù ảnh hưởng của bọn vô chính phủ trong công nhân chúng ta là không đáng kể (thật đáng mừng), nhưng không nghi ngờ gì cả, vẫn có một số công nhân đứng về phía họ. Những người vô chính phủ có họp thành một đảng, hay một tổ chức, hay một nhóm, hay một liên minh tự do những người cùng chí hướng hay không, đó là một vấn đề hình thức, không có ý nghĩa quan trọng về nguyên tắc. Cuối cùng, nếu bọn vô chính phủ phủ nhận đấu tranh chính trị, đồng thời lại xin tham gia cái tổ chức tiến hành cuộc đấu tranh đó thì đương nhiên tính không triệt để quá rõ ràng ấy một lần nữa chứng minh rằng thế giới

quan và sách lược của bọn vô chính phủ là hết sức bấp bênh. Nhưng dĩ nhiên là không nên vì tính bấp bênh mà gạt khỏi "nghị viện" hoặc "cơ quan tự quản".

Chúng tôi thấy rằng quyết định của Ban chấp hành là hoàn toàn đúng và không hề mâu thuẫn với những nhiệm vụ của tổ chức đó, với tính chất và thành phần của tổ chức đó. Xô-viết đại biểu công nhân không phải là nghị viện công nhân và không phải là cơ quan tự quản của giai cấp vô sản, nói chung, không phải là cơ quan tự quản, mà là tổ chức chiến đấu để đạt tới những mục đích nhất định.

Gia nhập vào tổ chức chiến đấu ấy- trên cơ sở hiệp định chiến đấu tạm thời, không có ký kết chính thức - là những đại biểu của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (đảng của chủ nghĩa xã hội vô sản), của đảng "xã hội chủ nghĩa - cách mạng" (đại biểu của chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản, hay phái dân chủ tư sản cách mạng cực tả), cuối cùng là của nhiều công nhân "không đảng phái". Nhưng, những công nhân này không phải là không đảng phái nói chung, mà chỉ là những người cách mạng không đảng phái, vì họ hoàn toàn đồng tình với cách mạng, họ đấu tranh quên mình cho sự thắng lợi của cách mạng một cách đầy nhiệt tình, nghị lực và hy sinh. Cho nên việc đại biểu nông dân cách mạng tham gia Ban chấp hành là hoàn toàn tự nhiên.

Về thực chất, Xô-viết đại biểu công nhân là liên minh chiến đấu rộng rãi không có ký kết chính thức của phái xã hội chủ nghĩa và phái dân chủ cách mạng, đồng thời "tính cách mạng không đảng phái", tất nhiên đã che đậy một loạt những giai đoạn quá độ giữa những người xã hội chủ nghĩa và những người dân chủ cách mạng. Hiển nhiên là cần phải có một liên minh như thế để tiến hành những cuộc bãi công chính trị và những hình thức khác, tích cực hơn của cuộc đấu tranh giành những yêu sách dân chủ bức thiết được tuyệt đại đa số dân cư thừa nhận và tán thành. Những người vô chính phủ trong một liên minh như thế không những là vô

ích mà còn có hại, họ chỉ mang lại sự rối loạn về tổ chức; do đó họ sẽ làm suy yếu lực lượng của cuộc tổng tấn công; họ còn "có thể cãi vã" về tính bức thiết và sự quan trọng của những cải cách chính trị. Có thể nói là gạt bỏ bọn vô chính phủ ra ngoài liên minh chiến đấu đang tiến hành cuộc cách mạng dân chủ, là hoàn toàn cần thiết, xuất phát từ quan điểm và cả từ lợi ích của cuộc cách mạng này. Liên minh chiến đấu chỉ dung nạp kẻ nào đấu tranh cho mục đích của liên minh đó. Và nếu chẳng hạn như "bọn dân chủ - lập hiến" hay "Đảng pháp chế"[172] có tập hợp được ngay cả đến mấy trăm công nhân trong các tổ chức của chúng ở Pê-téc-bua đi nữa, - thì Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân cũng vị tất đã mở cửa cho những đại biểu của những tổ chức thuộc loại đó.

Để giải thích quyết định của mình, Ban chấp hành dựa vào thực tiễn của các đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế. Chúng ta nhiệt liệt hoan nghênh lời tuyên bố ấy, như thế là cơ quan Xô-viết đại biểu công nhân ở Pê-téc-bua thừa nhận sự lãnh đạo tư tưởng của Đảng dân chủ - xã hội quốc tế. Cách mạng Nga đã có một ý nghĩa quốc tế rồi. Những kẻ thù của cách mạng ở Nga câu kết với Vin-hem II, với mọi bè lũ phản động đen tối, những bọn bạo ngược, những bọn lính nhà nghề và những bọn bóc lột ở châu Âu để chống lại nước Nga tự do. Chúng ta cũng sẽ không quên rằng thắng lợi hoàn toàn của cuộc cách mạng của chúng ta đòi hỏi phải có sự liên minh giữa giai cấp vô sản cách mạng Nga với công nhân xã hội chủ nghĩa ở tất cả các nước.

Những đại hội xã hội chủ nghĩa quốc tế đã từng thông qua quyết định không thừa nhận bọn vô chính phủ, điều đó không phải là không có lý do. Giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa vô chính phủ có cả một cái hố sâu, mà bọn khiêu khích của sở mật thám hay bọn nhà báo tôi tớ của các chính phủ phản động tìm cách nói là không có, nhưng chỉ uổng công vô ích. Thế giới quan của bọn vô chính phủ là thế giới quan tư sản lộn ngược. Những lý luận cá nhân chủ nghĩa của

chúng, lý tưởng cá nhân chủ nghĩa của chúng trực tiếp đối lập với chủ nghĩa xã hội. Những quan điểm của chúng không nói lên tương lai của chế độ tư sản đang đi tới xã hội hóa lao động với một sức mạnh không gì kìm hãm nổi, mà nói lên hiện tại và thậm chí nói lên quá khứ của chế độ đó, sự thống trị của tình trạng mù quáng đối với người sản xuất nhỏ phân tán, cá thể. Sách lược của chúng quy lại là phủ nhận đấu tranh chính trị, chia rẽ những người vô sản và trên thực tế biến họ thành những kẻ tham gia một cách bị động vào một chính trị tư sản nào đó, vì đối với công nhân, thì thực sự tách rời khỏi chính trị là điều không thể được và không thể thực hiện được.

Trong cuộc cách mạng Nga hiện nay, nhiệm vụ đoàn kết lực lượng của giai cấp vô sản, tổ chức họ lại, giáo dục và huấn luyện chính trị cho giai cấp công nhân được đề ra một cách bức thiết. Chính phủ Trăm đen càng hoành hành, bọn khiêu khích của chính phủ càng hăng hái kích thích những dục vọng xấu xa của quần chúng dốt nát, những kẻ bảo hộ chế độ chuyên chế đang lay lắt càng tuyệt vọng bám lấy mưu đồ làm cho cách mạng mất uy tín bằng những vụ cướp bóc, tàn sát, ám sát hèn hạ do chúng tổ chức, bằng cách dùng rượu thịt mua chuộc những kẻ khốn khổ, - thì nhiệm vụ tổ chức đó, mà trước hết đảng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa phải đảm đương, càng quan trọng. Và do đó chúng ta sẽ dùng tất cả những thủ đoạn đấu tranh tư tưởng để cho ảnh hưởng của bọn vô chính phủ đối với công nhân Nga vẫn là không đáng kể như từ trước tới nay.

Viết ngày 24 tháng Mười một (7 tháng Chạp) 1905
Đăng ngày 25 tháng Mười một 1905 trên báo "Đời sống mới", số 21
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo

CHÍNH ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ TÍNH CÁCH MẠNG PHI ĐẢNG PHÁI

I

Phong trào cách mạng ở Nga thâm nhập nhanh chóng vào những tầng lớp mới trong dân cư, xây dựng nên một loạt tổ chức phi đảng phái. Đàn áp và truy nã càng lâu dài thì yêu cầu liên hợp càng mạnh mẽ. Những tổ chức, dưới hình thức này hoặc hình thức khác, thường thường là không có hình thức xác định, thường xuyên xuất hiện, tính chất của chúng cũng cực kỳ độc đáo. Ở đây không có phạm vi rõ rệt như những phạm vi của các tổ chức ở châu Âu. Những nghiệp đoàn mang tính chất chính trị. Đấu tranh chính trị kết hợp với đấu tranh kinh tế, - chẳng hạn như, dưới hình thức bãi công, - tạo nên những hình thức tổ chức liên hợp tạm thời hoặc ít nhiều thường xuyên.

Hiện tượng đó có ý nghĩa gì? Thái độ của Đảng dân chủ - xã hội đối với hiện tượng đó phải như thế nào?

Tính đảng chặt chẽ là bạn đồng hành và kết quả của cuộc đấu tranh giai cấp phát triển cao độ. Và, ngược lại, cần phải phát triển tính đảng chặt chẽ để tiến hành cuộc đấu tranh giai cấp công khai và rộng rãi. Cho nên đảng của giai cấp vô sản giác ngộ, Đảng dân chủ - xã hội, bao giờ cũng đấu tranh một cách hoàn toàn chính đáng chống tình trạng không có tính đảng và kiên trì nỗ lực xây dựng đảng công nhân xã hội chủ nghĩa kiên định về nguyên tắc và đoàn kết chặt chẽ. Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản càng phân chia toàn thể nhân dân ra một cách sâu sắc thành những giai

cấp và làm cho mâu thuẫn giữa các giai cấp ấy ngày càng gay gắt thì công tác đó sẽ càng có kết quả trong quần chúng.

Hoàn toàn dễ hiểu là cuộc cách mạng hiện nay ở Nga đã và đang sản sinh ra rất nhiều tổ chức phi đảng phái. Cuộc cách mạng này là một cuộc cách mạng dân chủ, nghĩa là có tính chất tư sản, xét theo nội dung xã hội - kinh tế của nó. Cuộc cách mạng ấy sẽ lật đổ chế độ nông nô chuyên chế, giải phóng chế độ tư sản khỏi chế độ ấy, và như vậy thực hiện yêu cầu của tất cả các giai cấp của xã hội tư sản, xét theo ý nghĩa đó nó là một cuộc cách mạng toàn dân. Tất nhiên, điều đó không có nghĩa là cuộc cách mạng của chúng ta không có tính giai cấp; tất nhiên, không phải thế. Nhưng nó nhằm chống các giai cấp và đẳng cấp đã và đang trở nên lỗi thời, xét theo quan điểm của xã hội tư sản, xa lạ với xã hội đó và ngăn cản nó phát triển. Và vì toàn bộ đời sống kinh tế của đất nước đã trở nên có tính chất tư sản trong mọi đặc trưng cơ bản của nó, vì tuyệt đại đa số dân cư thực tế đã sống trong những điều kiện sinh hoạt tư sản, cho nên những phần tử phản cách mạng tự nhiên là hết sức ít, thực sự là một "nhúm" so với "nhân dân". Do đó, tính giai cấp của cách mạng tư sản không tránh khỏi biểu hiện ra trong tính chất "toàn dân", thoạt nhìn, phi giai cấp, của cuộc đấu tranh của tất cả các giai cấp của xã hội tư sản chống lại chế độ chuyên chế và chế độ nông nô.

Ở Nga cũng như ở các nước khác, đặc điểm của thời đại cách mạng tư sản là mâu thuẫn giai cấp của xã hội tư bản tương đối ít phát triển. Đành rằng ở Nga hiện nay chủ nghĩa tư bản phát triển cao hơn nhiều so với nước Đức năm 1848, đó là chưa nói đến nước Pháp năm 1789 nhưng một điều không nghi ngờ gì là ở nước ta, mâu thuẫn thuần túy tư bản chủ nghĩa trên một trình độ rất lớn còn bị che đậy bởi những mâu thuẫn giữa "văn minh" và dã man, giữa Âu hóa và tàn bạo, giữa chủ nghĩa tư bản và chế độ nông nô, nghĩa là những yêu sách được đề lên hàng đầu là những yêu

sách mà thực hiện chúng thì sẽ thúc đẩy chủ nghĩa tư bản phát triển, sẽ khiến cho chủ nghĩa tư bản trừ bỏ được những tàn dư của chủ nghĩa phong kiến, sẽ cải thiện những điều kiện sinh hoạt và điều kiện đấu tranh cho cả giai cấp vô sản và giai cấp tư sản.

Thực ra, nếu nhìn kỹ vào vô số những yêu sách, những sự ủy nhiệm, những doléances[1] hiện nay được đề ra ở mỗi nhà máy, mỗi cơ quan, mỗi trung đoàn, mỗi đội cảnh sát, mỗi giáo khu, mỗi trường học, v. v. và v. v. ở Nga thì chúng ta dễ dàng thấy rằng đại đa số là những yêu sách thuần túy "văn minh", nếu có thể nói như vậy. Tôi muốn nói rằng đó vốn không phải là những yêu sách có tính chất giai cấp đặc thù mà là những yêu sách sơ đẳng về mặt pháp luật, những yêu sách không phá hoại chủ nghĩa tư bản mà trái lại khiến chủ nghĩa tư bản đi vào con đường Âu hóa, giải thoát chủ nghĩa tư bản khỏi sự dã man, mông muội, hối lộ và những tàn dư khác của chế độ nông nô "Nga". Về thực chất, trong phần lớn các trường hợp những yêu sách của giai cấp vô sản cũng chỉ hạn chế ở những cải cách hoàn toàn có thể thực hiện được trong khuôn khổ chủ nghĩa tư bản. Hiện nay giai cấp vô sản Nga cũng không yêu cầu lập tức phá hủy chủ nghĩa tư bản, mà chỉ yêu cầu dọn sạch đường cho nó và xúc tiến, tăng cường sự phát triển của nó.

Đương nhiên, địa vị đặc biệt của giai cấp vô sản trong xã hội tư bản khiến cho khuynh hướng của công nhân tiến lên chủ nghĩa xã hội, sự liên hợp của họ với chính đảng xã hội chủ nghĩa nảy ra một cách tự phát trong những giai đoạn đầu tiên của phong trào. Nhưng những yêu sách thực sự xã hội chủ nghĩa chưa được đề ra, và những yêu sách đề ra trước mắt thì về mặt chính trị là những yêu sách dân chủ của công nhân, về mặt kinh tế là những yêu sách kinh tế trong phạm vi chủ nghĩa tư bản. Thậm chí giai cấp vô sản

1) - những sự khiếu nại

tiến hành cách mạng, có thể nói là trong phạm vi cương lĩnh tối thiểu, chứ không phải trong phạm vi cương lĩnh tối đa. Còn về nông dân, đám quần chúng dân cư to lớn chiếm ưu thế áp đảo về mặt số lượng ấy thì càng không cần phải nói nữa. "Cương lĩnh tối đa" của họ, mục tiêu cuối cùng của họ không vượt ra ngoài giới hạn của chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa tư bản sẽ còn phát triển rộng rãi hơn, phồn thịnh hơn khi toàn bộ ruộng đất chuyển sang tay toàn thể nông dân và toàn thể nhân dân. Cách mạng nông dân hiện nay là một cuộc cách mạng tư sản, - dù cho những lời đó "làm chối" lỗ tai đa cảm của những hiệp sĩ đa cảm của chủ nghĩa xã hội tiểu thị dân.

Tính chất nói trên của cuộc cách mạng hiện nay sản sinh ra những tổ chức phi đảng một cách hoàn toàn tự nhiên. Trong tình hình đó toàn bộ phong trào không tránh khỏi mang dấu vết của tính phi đảng phái bề ngoài, cái bề ngoài của tính phi đảng phái - nhưng dĩ nhiên là cái bề ngoài thôi. Nhu cầu về đời sống "nhân đạo", văn minh, về sự liên hợp, về sự bảo vệ phẩm giá, quyền làm người và quyền công dân của mình bao trùm tất cả, liên hợp tất cả các giai cấp, vượt rất xa mọi tính đảng, khích lệ những người còn rất xa mới có năng lực tự nâng lên trình độ đảng tính. Tính chất bức thiết của những quyền lợi và cải cách trước mắt, cơ bản và tất yếu, có thể nói là đẩy lùi những ý định, những ý nghĩ về mọi việc thuộc về sau này. Sự say sưa với cuộc đấu tranh đang diễn ra, sự say sưa cần thiết và chính đáng, - không có sự say sưa này thì đấu tranh không thể thắng lợi, - khiến người ta phải lý tưởng hóa những mục tiêu cơ bản trước mắt ấy, tô hồng chúng, thậm chí đôi khi khoác cho chúng một bộ áo ảo tưởng; chủ nghĩa dân chủ đơn thuần, chủ nghĩa dân chủ tư sản thông thường được coi là chủ nghĩa xã hội và được liệt vào "phạm trù" chủ nghĩa xã hội. Mọi cái đều tựa hồ như là "phi đảng phái"; mọi cái đều tựa hồ như là quện lại thành một phong trào "giải phóng" (thực tế đang giải phóng toàn thể xã hội tư sản); mọi cái đều có một màu sắc nhè nhẹ của "chủ nghĩa xã hội", đặc biệt là do vai trò tiên tiến của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa trong cuộc đấu tranh dân chủ.

Trong những điều kiện đó, tư tưởng về tính phi đảng phái không thể không giành được một số thắng lợi tạm thời nào đó. Tính phi đảng phái không thể không trở thành một khẩu hiệu hợp thời trang, - vì thời trang lê theo cuộc sống một cách bất lực, còn tổ chức phi đảng phái, chủ nghĩa dân chủ phi đảng phái, chủ nghĩa bãi công phi đảng phái, tính cách mạng phi đảng phái thì chính cũng là một hiện tượng "thông thường" nhất của bề mặt chính trị.

Giờ đây thử hỏi những kẻ ủng hộ, những kẻ đại biểu các giai cấp khác nhau *cần phải* có thái độ như thế nào với cái sự thực về tính phi đảng ấy, với tư tưởng về tính phi đảng ấy? - cần phải, không phải theo nghĩa chủ quan, mà theo nghĩa khách quan, nghĩa là không phải theo nghĩa phải có thái độ như thế nào với cái đó, mà theo nghĩa tùy thuộc vào lợi ích và quan điểm của các giai cấp khác nhau mà tất nhiên phải có thái độ như thế nào đối với sự thực đó.

II

Như chúng ta đã chỉ ra, tính phi đảng là sản phẩm - hay có thể nói là biểu hiện - của tính chất tư sản của cuộc cách mạng của chúng ta. Giai cấp tư sản không thể không có khuynh hướng ngả về tính phi đảng, vì trong những người đang đấu tranh cho tự do của xã hội tư sản mà không có chính đảng thì có nghĩa là không có cuộc đấu tranh mới chống bản thân xã hội tư sản ấy. Kẻ nào tiến hành cuộc đấu tranh "phi tính đảng" cho tự do thì kẻ đó, hoặc là không có ý thức về tính chất tư sản của tự do, hoặc là thần thánh hóa chế độ tư sản đó, hoặc là hoãn cuộc đấu tranh chống lại chế độ ấy, hoãn việc "hoàn thiện" chế độ ấy đến ngày ca-len-đơ Hy-lạp[73]. Và trái lại, kẻ nào có ý thức hoặc

không có ý thức đứng về phía trật tự tư sản, thì kẻ đó không thể không có khuynh hướng theo tư tưởng về tính phi đảng.

Trong xã hội dựa trên sự phân chia giai cấp, đấu tranh giữa các giai cấp thù địch không tránh khỏi trở thành (ở một trình độ phát triển nhất định của nó) một cuộc đấu tranh chính trị. Cuộc đấu tranh của các chính đảng là biểu hiện hoàn chỉnh, đầy đủ và rõ rệt nhất của cuộc đấu tranh chính trị của các giai cấp. Tính phi đảng là sự lãnh đạm đối với cuộc đấu tranh của các chính đảng. Nhưng sự lãnh đạm đó không phải là trung lập, không phải là từ chối đấu tranh, vì trong đấu tranh giai cấp không thể có người trung lập; trong xã hội tư bản không thể "từ chối" tham gia trao đổi sản phẩm hoặc sức lao động. Mà trao đổi nhất định sản sinh ra đấu tranh kinh tế và đi theo cuộc đấu tranh đó là cuộc đấu tranh chính trị. Trên thực tế, lãnh đạm với đấu tranh hoàn toàn không phải là tránh đấu tranh, từ chối đấu tranh hoặc giữ thái độ trung lập. Lãnh đạm là lặng lẽ ủng hộ kẻ mạnh, ủng hộ kẻ thống trị. Ở Nga trước khi chế độ chuyên chế sụp đổ trong thời kỳ cách mạng tháng Mười, kẻ nào lãnh đạm với chế độ chuyên chế, kẻ đó lặng lẽ ủng hộ chế độ chuyên chế. Ở châu Âu hiện đại, kẻ nào lãnh đạm với sự thống trị của giai cấp tư sản, kẻ đó lặng lẽ ủng hộ giai cấp tư sản. Kẻ nào có thái độ lãnh đạm với tư tưởng về tính chất tư sản của cuộc đấu tranh giành tự do, kẻ đó lặng lẽ ủng hộ sự thống trị của giai cấp tư sản trong cuộc đấu tranh đó, sự thống trị của giai cấp tư sản trong một nước Nga tự do đang nảy sinh. Lãnh đạm về chính trị là thỏa mãn về chính trị. Người no có thái độ "lãnh đạm", "không quan tâm" đối với mẩu bánh mì; còn người đói thì bao giờ cũng sẽ "có tính đảng" trong vấn đề mẩu bánh mì. "Lãnh đạm và không quan tâm" đối với mẩu bánh mì không có nghĩa là con người đó không cần đến bánh mì, mà có nghĩa là anh ta bao giờ cũng được đảm bảo có bánh mì,

anh ta không bao giờ thiếu bánh mì, anh ta tham gia vững vàng vào "đảng" những kẻ no bụng. Tính phi đảng trong xã hội tư sản chỉ là biểu hiện giả dối, che đậy, tiêu cực của tình trạng đứng trong đảng của những kẻ no bụng, đứng trong đảng của bọn thống trị, đứng trong đảng của bọn bóc lột.

Tính phi đảng là tư tưởng tư sản. Tính đảng là tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Nói chung nguyên lý đó có thể áp dụng cho toàn bộ xã hội tư sản. Đương nhiên, cần phải biết áp dụng chân lý chung đó vào những vấn đề cá biệt và những trường hợp cá biệt. Nhưng lãng quên chân lý đó trong thời kỳ toàn thể xã hội tư sản nổi dậy chống chế độ nông nô và chế độ chuyên chế, có nghĩa là trên thực tế hoàn toàn cự tuyệt phê phán xã hội tư sản theo quan điểm xã hội chủ nghĩa.

Mặc dù hãy còn ở trong giai đoạn phát triển đầu tiên, cách mạng Nga cũng đã cung cấp không ít tài liệu để chứng thực những khái niệm chung đã trình bày ở trên. Chỉ có Đảng dân chủ - xã hội, chính đảng của giai cấp vô sản giác ngộ, mới luôn luôn đã và đang kiên trì tính đảng nghiêm ngặt. Những người thuộc phái tự do ở nước ta, đại biểu cho những quan điểm của giai cấp tư sản không thể chịu được tính đảng xã hội chủ nghĩa và không muốn nghe nói về đấu tranh giai cấp: chỉ cần nhắc lại những bài diễn văn gần đây của ông Rô-đi-tsép, ông này đã nhắc đi nhắc lại hàng trăm lần điều mà tờ "Giải phóng" ở ngoài nước, cũng như vô số các cơ quan ngôn luận phụ thuộc của phái tự do ở Nga, đã nói và nhai đi nhai lại nhiều lần. Cuối cùng, hệ tư tưởng của giai cấp trung gian, giai cấp tiểu tư sản, được biểu hiện rõ rệt trong những quan điểm của bọn "cấp tiến" Nga thuộc các màu sắc khác nhau, từ phái "Đời sống chúng ta", phái "dân chủ - cấp tiến"[74] cho đến "những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng". Những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng đã lẫn lộn chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa dân chủ một cách rõ ràng nhất trong vấn đề ruộng đất và nhất là trong khẩu hiệu "xã hội hóa" (xã hội hóa ruộng đất mà không xã hội hóa

tư bản). Ai cũng biết rằng họ có thể thừa nhận chủ nghĩa cấp tiến tư sản, nhưng không thể thừa nhận tư tưởng về tính đảng dân chủ - xã hội.

Bài này không phân tích những lợi ích của các giai cấp khác nhau đang được phản ánh như thế nào trong cương lĩnh và sách lược của phái tự do và của phái cấp tiến đủ mọi loại ở Nga. Ở đây, chúng tôi chỉ nhân tiện nói qua vấn đề đáng chú ý ấy và giờ đây phải chuyển sang những kết luận chính trị thực tiễn về thái độ của đảng ta đối với những tổ chức phi đảng phái.

Những người xã hội chủ nghĩa có thể tham gia các tổ chức phi đảng phái không? Nếu có, thì tham gia với điều kiện nào? phải dùng sách lược nào trong những tổ chức như vậy?

Về câu hỏi thứ nhất không thể trả lời một cách tuyệt đối, một cách nguyên tắc là: không. Nếu nói rằng bất cứ trong trường hợp nào và bất cứ trong điều kiện nào, những người xã hội chủ nghĩa cũng không thể tham gia các tổ chức phi đảng phái (nghĩa là có tính chất tư sản ít nhiều tự giác hoặc không tự giác) thì đó sẽ là sai lầm. Trong thời đại cách mạng dân chủ, từ chối tham gia các tổ chức phi đảng phái sẽ có nghĩa là trong những trường hợp nhất định từ chối tham gia cách mạng dân chủ. Nhưng không nghi ngờ gì cả, những người xã hội chủ nghĩa phải giới hạn "những trường hợp nhất định" ấy vào trong những phạm vi nhỏ hẹp, họ chỉ có thể cho phép tham gia như vậy trong những điều kiện nhất định và hạn chế chặt chẽ. Vì rằng, nếu những tổ chức phi đảng phái sinh ra, như chúng ta đã nói, là do đấu tranh giai cấp tương đối kém phát triển thì một mặt khác, tính đảng chặt chẽ là một trong những điều kiện làm cho đấu tranh giai cấp trở thành có ý thức, rõ ràng, xác định, có nguyên tắc.

Sự gìn giữ tính độc lập về tư tưởng và chính trị của đảng của giai cấp vô sản là nghĩa vụ thường xuyên, bất biến và vô điều kiện của những người xã hội chủ nghĩa. Kẻ nào

không làm tròn nghĩa vụ ấy thì *trên thực tế* kẻ đó không còn là người xã hội chủ nghĩa nữa, dù lòng tin "xã hội chủ nghĩa" (xã hội chủ nghĩa đầu lưỡi) của họ có chân thành đến đâu cũng vậy. Đối với người xã hội chủ nghĩa việc tham gia các tổ chức phi đảng phái chỉ có thể là ngoại lệ. Và bản thân mục tiêu, tính chất, điều kiện, v. v. của sự tham gia ấy phải hoàn toàn phục tùng nhiệm vụ cơ bản: chuẩn bị và tổ chức giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa để lãnh đạo một cách có ý thức cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Tình hình có thể buộc chúng ta tham gia các tổ chức phi đảng phái, - đặc biệt là trong thời đại cách mạng dân chủ và nhất là, trong thời đại cách mạng dân chủ, trong đó giai cấp vô sản giữ vai trò nổi bật. Sự tham gia đó có thể là cần thiết, chẳng hạn như để tuyên truyền chủ nghĩa xã hội trước thính giả có tư tưởng dân chủ không xác định hoặc để những người xã hội chủ nghĩa và những người dân chủ cách mạng tiến hành đấu tranh chung chống bọn phản cách mạng. Trong trường hợp thứ nhất, sự tham gia ấy sẽ là thủ đoạn tuyên truyền những quan điểm của mình; trong trường hợp thứ hai, là hiệp định chiến đấu để đạt tới những mục đích cách mạng nhất định. Trong cả hai trường hợp tham gia chỉ có thể là tạm thời. Trong cả hai trường hợp chỉ có thể tham gia với điều kiện đảm bảo hoàn toàn tính độc lập của chính đảng công nhân và với điều kiện toàn đảng bắt buộc phải kiểm soát và lãnh đạo những đảng viên hay nhóm đảng viên được "cử" tham gia các hội liên hiệp hoặc xô-viết phi đảng phái.

Khi hoạt động của đảng ta còn bí mật, thì thực hiện sự kiểm soát và sự lãnh đạo ấy có những khó khăn to lớn, đôi khi cơ hồ không thể khắc phục được. Hiện nay, khi hoạt động của đảng ngày càng trở nên công khai thì có thể và nhất thiết phải thực hiện một cách rộng rãi nhất sự kiểm soát và sự lãnh đạo ấy, sự kiểm soát và sự lãnh đạo không phải chỉ của "cấp trên" mà cả của "cấp dưới" của đảng,

của toàn thể công nhân có tổ chức tham gia đảng. Những báo cáo về những hoạt động của những người dân chủ - xã hội trong các hội liên hiệp hay xô-viết phi đảng phái, những bản thuyết trình về những điều kiện và nhiệm vụ của những hoạt động ấy, những nghị quyết của mọi tổ chức đảng về những hoạt động ấy nhất thiết phải được chính đảng công nhân vận dụng. Chỉ có sự tham gia *thực sự* ấy của toàn đảng vào việc *hướng* mọi hoạt động như vậy thì mới có thể so sánh trên thực tế công tác xã hội chủ nghĩa chân chính với công tác có tính chất dân chủ chung.

Chúng ta phải có sách lược như thế nào trong các hội liên hiệp phi đảng phái? Một là, lợi dụng mọi khả năng để tiến hành những liên hệ độc lập và tuyên truyền toàn bộ cương lĩnh xã hội chủ nghĩa của chúng ta. Hai là, quy định những nhiệm vụ chính trị trước mắt gần nhất theo quan điểm thực hiện triệt để và kiên quyết nhất cuộc cách mạng dân chủ, đề xuất những khẩu hiệu chính trị trong cách mạng dân chủ, nêu "cương lĩnh" về những cải cách mà phái dân chủ cách mạng đang đấu tranh (khác với phái dân chủ tự do làm cái việc mặc cả) phải thực hiện.

Chỉ với cách đặt vấn đề như vậy thì sự tham gia của các đảng viên của đảng ta vào các tổ chức cách mạng phi đảng phái do công nhân xây dựng hôm nay, do nông dân xây dựng ngày mai, do binh lính, v. v. xây dựng ngày kia, mới có thể chấp nhận được và bổ ích. Chỉ với cách đặt vấn đề như vậy, chúng ta mới có thể hoàn thành hai nhiệm vụ của đảng công nhân trong cách mạng tư sản: tiến hành đến cùng cuộc cách mạng dân chủ, mở rộng và tăng cường cán bộ của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, là giai cấp cần có tự do để đấu tranh thẳng tay nhằm lật đổ sự thống trị của tư bản.

"Đời sống mới", số 22 và 27; ngày 26 tháng Mười một và ngày 2 tháng Chạp 1905
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TÔN GIÁO

Xã hội hiện đại hoàn toàn xây dựng trên sự bóc lột của một thiểu số không đáng kể dân cư, thuộc các giai cấp địa chủ và tư bản, đối với quảng đại quần chúng giai cấp công nhân. Đó là một xã hội của bọn chủ nô, vì công nhân "tự do" suốt đời lao động cho tư bản chỉ "có quyền" có những tư liệu sinh hoạt cần thiết để nuôi sống tấm thân nô lệ sản xuất ra lợi nhuận, để đảm bảo chế độ nô lệ tư bản chủ nghĩa và làm cho chế độ đó tồn tại mãi.

Sự áp bức công nhân về mặt kinh tế nhất định gây nên và đẻ ra mọi hình thức áp bức chính trị đối với quần chúng, làm cho địa vị xã hội của quần chúng thấp kém đi, làm cho đời sống tinh thần và đạo đức của quần chúng mê muội và tối tăm. Công nhân có thể giành được ít nhiều tự do chính trị để đấu tranh nhằm tự giải phóng về mặt kinh tế; nhưng chừng nào chính quyền của tư bản chưa bị lật đổ, thì không có một thứ tự do nào giải thoát được họ ra khỏi cảnh bần cùng, thất nghiệp và áp bức cả. Tôn giáo là một trong những hình thức áp bức về tinh thần, luôn luôn và bất cứ ở đâu cũng đè nặng lên quần chúng nhân dân khốn khổ vì phải lao động suốt đời cho người khác hưởng, vì phải chịu cảnh bần cùng và cô độc. Sự bất lực của giai cấp bị bóc lột trong cuộc đấu tranh chống bọn bóc lột tất nhiên đẻ ra lòng tin vào một cuộc đời tốt đẹp hơn ở thế giới bên kia, cũng giống y như sự bất lực của người dã man trong cuộc đấu tranh chống

thiên nhiên đẻ ra lòng tin vào thần thánh, ma quỷ, vào những phép mầu, v. v.. Đối với những ai suốt đời vẫn lao động và sống trong cảnh thiếu thốn, tôn giáo dạy họ phải sống theo tinh thần cam chịu và nhẫn nhục trong cuộc sống dưới trần gian, bằng cách làm cho họ hy vọng sẽ được đền đáp khi lên thiên đường. Còn đối với những kẻ sống bằng lao động của người khác, tôn giáo dạy họ hãy làm điều thiện ở thế gian, biện hộ một cách rất rẻ tiền cho toàn bộ cuộc đời bóc lột của chúng, và bán rẻ cho chúng những tấm thẻ để lên thiên đường của những người hạnh phúc. Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân. Tôn giáo là thứ rượu tinh thần, làm cho những người nô lệ của tư bản mất phẩm cách con người và quên mất hết những điều họ đòi hỏi để được sống một cuộc đời đôi chút xứng đáng với con người.

Nhưng người nô lệ khi đã hiểu rõ cái thân nô lệ của mình và đã đứng dậy đấu tranh để tự giải phóng, thì như vậy là đã thoát vòng nô lệ được một nửa. Người công nhân giác ngộ hiện nay, được nền đại công nghiệp nhà máy giáo dục, được cuộc sống ở thành thị giúp thêm kiến thức, đã vứt bỏ một cách khinh bỉ những thiên kiến tôn giáo, để thiên đường cho các giáo sĩ và bọn giả nhân giả nghĩa tư sản hưởng thụ, và đấu tranh để giành lại cho bản thân mình một cuộc đời tốt đẹp hơn trên trái đất này. Giai cấp vô sản hiện đại đứng về phía chủ nghĩa xã hội, là chủ nghĩa đưa khoa học vào cuộc đấu tranh chống các đám mây mù tôn giáo và làm cho công nhân khỏi tin vào một cuộc đời ở thế giới bên kia, bằng cách đoàn kết họ lại vì cuộc đấu tranh thực sự nhằm giành lấy một cuộc đời tốt đẹp hơn trên trần thế.

Tôn giáo phải được tuyên bố là một việc tư nhân, đó là câu nói mà người ta thường dùng để chỉ thái độ của những người xã hội chủ nghĩa đối với tôn giáo. Nhưng cần xác định rõ ý nghĩa của câu nói đó để khỏi gây ra mọi sự hiểu lầm. Chúng ta đòi hỏi rằng, đối với nhà nước mà nói, tôn giáo phải là một việc tư nhân, nhưng đối với đảng của chính

chúng ta, thì bất luận thế nào, chúng ta không thể coi tôn giáo là một việc tư nhân được. Nhà nước không được dính đến tôn giáo, các đoàn thể tôn giáo không được dính đến chính quyền nhà nước. Bất kỳ ai cũng được hoàn toàn tự do theo tôn giáo mình thích, hoặc không thừa nhận một tôn giáo nào, nghĩa là được làm người vô thần, như bất cứ người xã hội chủ nghĩa nào cũng thường là người vô thần. Mọi sự phân biệt quyền lợi giữa những công dân có tín ngưỡng tôn giáo khác nhau đều hoàn toàn không thể dung thứ được. Trong các văn kiện chính thức tuyệt đối phải vứt bỏ thậm chí mọi sự nhắc đến tôn giáo nào đó của công dân. Nhà nước không được chi bất cứ một khoản phụ cấp nào cho quốc giáo, cũng như cho các đoàn thể giáo hội và các đoàn thể tôn giáo, những đoàn thể này phải là những hội của những công dân cùng theo một tôn giáo, những hội hoàn toàn tự do và độc lập với chính quyền. Chỉ có triệt để thực hiện những yêu sách đó, mới có thể chấm dứt được cái quá khứ nhục nhã và đáng nguyền rủa, khi giáo hội ở trong cảnh phụ thuộc theo kiểu nông nô vào nhà nước, và những công dân Nga ở trong cảnh phụ thuộc theo kiểu nông nô vào quốc giáo; khi những luật pháp thời trung cổ của toà án tôn giáo còn tồn tại và được thi hành (những luật pháp này đến nay vẫn còn tồn tại trong hình luật và quy chế hình sự của chúng ta), những luật pháp đó đã truy tố người ta về tội tín ngưỡng hay về tội vô thần, đã cưỡng bức lương tâm của con người, đã đem quyền cao chức trọng và bổng lộc gắn liền với việc nhà nước và giáo hội đem phân phát một thứ rượu tinh thần. Giáo hội và nhà nước hoàn toàn tách khỏi nhau, - đó là điều mà giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa đòi nhà nước và giáo hội hiện đại phải thực hiện.

Cách mạng Nga phải thực hiện yêu sách đó, coi đó là một bộ phận cấu thành cần thiết của quyền tự do chính trị. Về mặt này, cuộc cách mạng Nga có được những điều kiện đặc biệt thuận lợi, vì chủ nghĩa quan liêu đáng ghét của chế độ

chuyên chế nông nô - cảnh sát đã gây nên tình trạng bất mãn, tinh thần sôi sục và lòng công phẫn ngay cả trong các giới tăng lữ. Dù dốt nát, ngu muội nhưng bản thân giới tăng lữ chính thống Nga ngày nay cũng đã thức tỉnh trước cảnh sụp đổ ầm ầm của chế độ cũ, của chế độ trung cổ ở Nga. Chính ngay giới tăng lữ ấy cũng tán thành yêu sách đòi tự do và phản đối chế độ quan liêu và sự độc đoán của bọn quan lại, phản đối việc theo dõi kiểu cảnh sát mà "những người thờ phụng Chúa" bị ép buộc phải làm. Chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải ủng hộ phong trào ấy, bằng cách làm cho những yêu sách của những người trong giới tăng lữ trung thực và thành tâm được thực hiện triệt để, bằng cách nắm ngay lấy những lời họ nói đến tự do, đòi họ phải kiên quyết đập tan mọi sự liên hệ giữa tôn giáo và sở cảnh sát. Hoặc là các người thành thật, thì các người cần phải tán thành chủ trương giáo hội hoàn toàn tách khỏi nhà nước, nhà trường hoàn toàn tách khỏi giáo hội, và đòi phải hoàn toàn và dứt khoát tuyên bố tôn giáo là một việc tư nhân. Hoặc là các người không thừa nhận những yêu sách triệt để đòi tự do đó, thì như vậy các người vẫn bị lệ thuộc vào những truyền thống của tòa án tôn giáo; các người vẫn chạy theo quyền cao chức trọng và bổng lộc; các người không tin ở sức mạnh tinh thần của vũ khí của các người; các người vẫn tiếp tục nhận tiền đút lót của chính quyền nhà nước, - thì khi đó, công nhân giác ngộ của toàn nước Nga sẽ thẳng tay tuyên chiến với các người.

Đối với đảng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, tôn giáo không phải là một việc tư nhân. Đảng ta là một tổ chức gồm những chiến sĩ tiên phong và giác ngộ đấu tranh giải phóng giai cấp công nhân. Một tổ chức như thế không thể và không được thờ ơ trước tình trạng thiếu giác ngộ, dốt nát hoặc mê muội mà biểu hiện là những tín ngưỡng tôn giáo. Chúng ta đòi phải hoàn toàn tách giáo hội khỏi nhà nước, phải phá tan đám mây mù tôn giáo, bằng vũ khí thuần

túy tư tưởng và chỉ thuần túy tư tưởng thôi, bằng báo chí của chúng ta, bằng lời nói của chúng ta. Song chúng ta đã thành lập được tổ chức của chúng ta, tức Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, cũng chính là để tiến hành cuộc đấu tranh đó chống lại mọi sự mê hoặc công nhân bằng tôn giáo. Đối với chúng ta, đấu tranh tư tưởng không phải là một việc tư nhân, mà là một việc của toàn đảng, của toàn thể giai cấp vô sản.

Nếu như thế, tại sao chúng ta lại không tuyên bố, trong cương lĩnh của chúng ta, rằng chúng ta là những người vô thần? tại sao chúng ta lại không cấm những tín đồ Thiên chúa giáo và những người tin ở Chúa, gia nhập đảng ta?

Giải đáp câu hỏi đó, tức là phải cắt nghĩa vì sao có sự khác nhau rất quan trọng trong cách đặt vấn đề tôn giáo của một bên là những người dân chủ tư sản, và một bên khác là những người dân chủ - xã hội.

Cương lĩnh của chúng ta hoàn toàn dựa trên một thế giới quan khoa học, hơn nữa một thế giới quan duy vật. Tất nhiên việc giải thích cương lĩnh của chúng ta cần phải bao gồm việc giải thích căn nguyên lịch sử và kinh tế thực sự của đám mây mù tôn giáo. Công tác tuyên truyền của chúng ta tất nhiên cũng phải bao gồm công tác tuyên truyền chủ nghĩa vô thần; công tác xuất bản những sách báo khoa học thích hợp với công tác tuyên truyền đó, mà cho đến nay chính quyền nhà nước nông nô - chuyên chế vẫn cấm đoán và truy tố nghiêm khắc, thì nay phải trở thành một trong những ngành hoạt động của đảng ta. Chúng ta nhất định phải tuân theo lời Ăng-ghen khuyên những người xã hội chủ nghĩa Đức là: dịch và truyền bá rộng rãi những trước tác của các nhà khai sáng và các nhà văn vô thần Pháp hồi thế kỷ XVIII[75].

Nhưng bất luận thế nào, chúng ta cũng không được vì thế mà đi đến chỗ đặt vấn đề tôn giáo một cách trừu tượng, duy tâm chủ nghĩa, "xuất phát từ lý tính", ở bên ngoài đấu tranh giai cấp, - đó là cách đặt vấn đề mà những người dân

chủ cấp tiến của giai cấp tư sản vẫn thường áp dụng. Trong một xã hội dựa trên sự áp bức vô hạn và chính sách ngu dân đối với quần chúng công nhân, sẽ thật là vô lý, nếu tưởng rằng người ta có thể đánh tan được những thiên kiến tôn giáo chỉ bằng tuyên truyền không thôi. Nếu quên rằng ách tôn giáo đè nặng trên loài người chẳng qua chỉ là sản phẩm và là phản ánh của ách áp bức kinh tế trong xã hội mà thôi, thì như thế là có đầu óc thiển cận tư sản. Không có sách vở nào, cũng không có sự tuyên truyền nào mà lại có thể giáo dục được giai cấp vô sản, nếu họ không được giáo dục bởi quá trình đấu tranh của chính mình chống những thế lực đen tối của chủ nghĩa tư bản. Đối với chúng ta, sự thống nhất của cuộc đấu tranh thật sự cách mạng đó của giai cấp bị áp bức để sáng tạo nên một cảnh cực lạc trên trái đất, là quan trọng hơn sự thống nhất ý kiến của những người vô sản về cảnh cực lạc trên thiên đường.

Bởi vậy, trong cương lĩnh của chúng ta, chúng ta không tuyên bố và chúng ta không nên tuyên bố chủ nghĩa vô thần của chúng ta; bởi vậy, đối với những người vô sản nào còn giữ những tàn tích nào đó của những thiên kiến cũ của mình, thì chúng ta không cấm và cũng không nên cấm họ gần gũi đảng ta. Chúng ta bao giờ cũng sẽ tuyên truyền thế giới quan khoa học; chúng ta cần phải đấu tranh chống tính chất không triệt để của một số "tín đồ Thiên chúa giáo" nhưng như thế không hề có nghĩa là phải đưa vấn đề tôn giáo lên hàng đầu, vì đó không phải là chỗ của nó, và cũng không có nghĩa là vì những vấn đề không quan trọng hoặc những chuyện hão huyền, là những cái, do chính quá trình phát triển kinh tế, sẽ nhanh chóng mất hết mọi ý nghĩa chính trị và sẽ rất mau bị bỏ xó, mà phải phân tán những lực lượng tham gia cuộc đấu tranh chính trị và kinh tế thật sự cách mạng.

Khắp nơi, bọn tư sản phản động đã chú trọng, và ở nước ta hiện nay chúng cũng bắt đầu chú trọng khêu lên

những sự thù hằn tôn giáo, để làm cho quần chúng chú ý về phía đó, khiến họ không để ý đến những vấn đề chính trị và kinh tế thật sự quan trọng và chủ yếu, những vấn đề mà giai cấp vô sản toàn nước Nga, - thực tế đoàn kết lại với nhau trong cuộc đấu tranh cách mạng của mình, - hiện đang giải quyết. Cái chính sách phản động nhằm chia rẽ các lực lượng vô sản, ngày nay đang biểu hiện chủ yếu trong những cuộc tàn sát của bọn Trăm đen, thì ngày mai có lẽ sẽ đi tới những hình thức mới còn tinh vi hơn nữa. Còn chúng ta, vô luận thế nào, chúng ta cũng sẽ đối phó lại chính sách đó bằng một cuộc tuyên truyền bình tĩnh, kiên trì và nhẫn nại, không khêu lên bất cứ ý kiến bất đồng thứ yếu nào, tức là bằng việc tuyên truyền tinh thần đoàn kết vô sản và thế giới quan khoa học.

Giai cấp vô sản cách mạng nhất định sẽ đạt đến mục đích là làm cho tôn giáo thật sự trở thành một việc tư nhân đối với nhà nước. Và dưới chế độ chính trị đã được quét sạch những tàn dư thối nát thời trung cổ ấy, giai cấp vô sản sẽ tiến hành một cuộc đấu tranh rộng rãi và công khai nhằm xóa bỏ tình trạng nô lệ về mặt kinh tế, nguồn gốc thật sự của sự mê hoặc nhân loại bằng tôn giáo.

"Đời sống mới", số 28, ngày 3 tháng Chạp 1905
Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trên báo "Đời sống mới"

NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT CỦA HỘI NGHỊ "PHÁI ĐA SỐ" HỌP Ở TAM-MÉC-PHO[76]

1. Hội nghị thừa nhận rằng sự phát triển của phong trào nông dân đã hoàn toàn xác nhận những quan điểm cơ bản có tính chất nguyên tắc của chủ nghĩa Mác cách mạng về tính chất cách mạng, cũng như về thực chất kinh tế và xã hội thật sự của phong trào này (là phong trào xóa bỏ những tàn tích của chế độ nông nô và kiến lập những quan hệ tư sản tự do ở nông thôn); hội nghị nhận thấy cần phải sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng ta như sau: xóa bỏ điểm nói về đất cắt; thay vào đó điểm nói rằng đảng ủng hộ những biện pháp cách mạng của nông dân, kể cả việc tịch thu tất cả ruộng đất của nhà nước, của giáo hội, của nhà tu, ruộng đất của hoàng tộc, của nhà vua và của các tư nhân; làm như vậy, đảng tự đề ra cho mình nhiệm vụ chủ yếu và thường xuyên là lập ra tổ chức độc lập của giai cấp vô sản nông thôn, giải thích cho họ thấy rõ tính đối lập không thể điều hoà giữa lợi ích của họ và lợi ích của giai cấp tư sản nông thôn, vạch cho họ thấy rõ mục đích cuối cùng của chủ nghĩa xã hội, mà chỉ có chủ nghĩa xã hội mới có thể xoá bỏ được sự phân chia xã hội thành giai cấp, và xoá bỏ được mọi hiện tượng người bóc lột người.

2. Hội nghị hy vọng xoá bỏ khỏi cương lĩnh ruộng đất yêu sách đòi hoàn lại các khoản tiền chuộc và thành lập một

quỹ riêng với các số tiền hoàn lại đó. Còn yêu sách đòi tịch thu các ruộng đất của nhà nước, của các nhà tu, v. v. thì ghi vào một điều khoản khác.

Viết chậm nhất là ngày 17 (30) tháng Chạp 1905

In thạch vào tháng Chạp 1905 thành truyền đơn riêng cùng với những nghị quyết khác của hội nghị. Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản

Theo đúng bản in trên truyền đơn

CHÍNH ĐẢNG CÔNG NHÂN VÀ NHIỆM VỤ CỦA NÓ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY[77]

Những nhiệm vụ chung của giới sinh viên trong phong trào giải phóng Nga đã nhiều lần được giải thích rõ ràng trên báo chí dân chủ - xã hội, và chúng tôi sẽ không nói đến những nhiệm vụ ấy trong bài này. Đối với những sinh viên dân chủ - xã hội, không cần phải chứng minh vai trò chủ yếu của phong trào công nhân, ý nghĩa to lớn của phong trào nông dân, cũng không cần phải chứng minh tầm quan trọng của sự giúp đỡ của trí thức đối với cuộc vận động này và cuộc vận động kia, trí thức đã nghiên cứu kỹ thế giới quan mác-xít, đã đứng về phía giai cấp vô sản và sẵn sàng rèn luyện mình thành những đảng viên chân chính của đảng công nhân.

Chúng tôi muốn nói đến, tuy vắn tắt, một vấn đề khác hiện nay đang có một ý nghĩa thực tiễn to lớn nhất.

Đặc điểm của tình hình hiện nay của cách mạng Nga vĩ đại là gì?

Là ở chỗ các sự kiện xảy ra đã hoàn toàn bóc trần toàn bộ tính hão huyền của Đạo dụ ngày 17 tháng Mười. Những ảo tưởng lập hiến đã tan ra như mây khói. Thế lực phản động ở khắp mọi nơi. Chế độ chuyên chế đã hoàn toàn được khôi phục và thậm chí "được tăng cường thêm" bởi quyền độc tài của bọn cầm quyền độc đoán ở địa phương kể từ Đu-ba-xốp cho đến bọn cảnh sát cấp dưới.

Nội chiến đang sôi lên. Bãi công chính trị, với đúng nghĩa của nó, bắt đầu mất tác dụng, đi vào dĩ vãng như một hình

thức vận động lỗi thời. Ở Pê-téc-bua, chẳng hạn, công nhân đã kiệt sức và suy yếu không còn đủ sức tiến hành cuộc bãi công tháng Chạp. Mặt khác, toàn bộ phong trào hiện nay tuy bị thế lực phản động trấn áp, không nghi ngờ gì nữa, đã phát triển lên một trình độ cao hơn nhiều.

Giai cấp vô sản anh hùng của Mát-xcơ-va đã chỉ rõ khả năng của một cuộc đấu tranh tích cực và đã lôi cuốn vào trong cuộc đấu tranh ấy những quần chúng thuộc các tầng lớp dân cư thành thị từ trước đến nay được coi là thờ ơ về mặt chính trị, nếu không phải là phản động. Những sự biến ở Mát-xcơ-va[78] chỉ là một trong những biểu hiện nổi bật nhất của "dòng nước" đã băng qua khắp nơi ở nước Nga. Hình thức phát động mới đứng trước những nhiệm vụ to lớn mà những nhiệm vụ này dĩ nhiên không thể giải quyết được ngay lập tức. Nhưng các nhiệm vụ ấy đang được đặt ra trước toàn dân một cách rõ ràng và minh bạch, phong trào đã phát triển lên cao hơn, xiết chặt hơn, tôi luyện thêm. Không gì có thể tước đoạt thành quả ấy của cách mạng.

Những khẩu đại bác của Đu-ba-xốp đã cách mạng hoá những lớp quần chúng nhân dân mới với một quy mô chưa từng thấy. Đu-ma được tô vẽ lại và có tính chất hài hước đã sớm bị những chiến sĩ tiên tiến nhìn với một con mắt thù địch hơn nhiều, bị giai cấp tư sản nhìn với một con mắt hoài nghi hơn nhiều so với Đu-ma Bu-lư-ghin cũ.

Vậy hiện nay thì như thế nào?

Chúng ta hãy nhìn thẳng vào hiện thực. Hiện nay một công tác mới trước mắt là nắm vững và vận dụng kinh nghiệm về những hình thức đấu tranh mới nhất, chuẩn bị và tổ chức lực lượng trong các trung tâm chủ yếu nhất của phong trào.

Trấn áp những cuộc đấu tranh vẫn phân tán như trước kia của những người vô sản sẽ là hết sức có lợi cho chính phủ. Cả ở Pê-téc-bua, chính phủ cũng muốn lập tức khiêu chiến với công nhân trong những điều kiện hết sức bất lợi

cho họ. Nhưng công nhân sẽ không bị đánh lừa vì sự khiêu khích đó và sẽ biết kiên trì con đường của mình, con đường độc lập chuẩn bị một cuộc đấu tranh mới trên toàn nước Nga.

Lực lượng để tiến hành một cuộc đấu tranh như thế đã có: những lực lượng ấy đang lớn lên nhanh chóng hơn bao giờ hết. Chỉ một bộ phận nhỏ những lực lượng ấy bị lôi kéo vào dòng các sự kiện tháng Chạp. Phong trào còn xa mới phát triển hết bề rộng và hết bề sâu của nó.

Các bạn hãy đọc dù chỉ là báo chí tư sản ôn hoà và báo chí của bọn Trăm đen. Không một ai, ngay cả tờ "Thời mới", lại đi tin vào lời khoe khoang của chính phủ là sẽ lập tức bóp chết từ trong trứng bất cứ cuộc đấu tranh tích cực mới nào. Không một ai nghi ngờ gì nữa, giai cấp nông dân, cái khối nhiên liệu to lớn đó, chỉ đến mùa xuân mới sẽ bùng lên thực sự. Không một ai tin rằng chính phủ thành thực muốn triệu tập Đu-ma và có thể triệu tập Đu-ma dưới chế độ cũ đầy sự trấn áp, quan liêu, giấy tờ, tình trạng không có quyền và tăm tối.

Không phải sự say sưa của những người cách mạng - trong một vấn đề như vấn đề đấu tranh kiên quyết thì say sưa là nguy hiểm gấp trăm lần - mà những sự kiện hiển nhiên cả đến kẻ thù của cách mạng cũng thừa nhận, chứng minh rằng ở Mát-xcơ-va chính phủ đã thu được "thắng lợi", một "thắng lợi" làm cho địa vị của nó còn tuyệt vọng hơn so với hồi trước tháng Mười.

Cuộc khởi nghĩa của nông dân đang phát triển. Sự phá sản về tài chính đang tới gần. Chế độ kim bản vị đang tan vỡ. Tình trạng thiếu hụt nửa tỷ rúp không thể bù lại được ngay cả với tất cả sự sẵn sàng giúp đỡ của giai cấp tư sản phản động châu Âu đối với chế độ chuyên chế. Quân đội có thể dùng để đối phó với cách mạng đã được tung ra hết, mà công việc "bình định" Cáp-ca-dơ và Xi-bi-ri vẫn kéo dài. Tình hình sôi sục trong lục quân và hải quân biểu hiện rõ ràng sau ngày 17 tháng Mười dĩ nhiên là không vì người ta dùng bạo lực

chống lại những chiến sĩ đấu tranh cho tự do khắp toàn nước Nga, mà sẽ yên đi. Những người tù binh và quân đội ở Mãn-châu trở về khiến cho sự sôi sục ấy gay gắt thêm. Việc động viên những đơn vị mới của quân đội chống lại kẻ thù bên trong đẻ ra những nguy cơ mới đối với chế độ chuyên chế. Khủng hoảng không những không được giải quyết, mà trái lại, còn mở rộng ra và gay gắt thêm do "thắng lợi" ở Mát-xcơ-va.

Đảng công nhân cần nhận rõ những nhiệm vụ đặt ra trước đảng. Đả đảo những ảo tưởng lập hiến! Phải tập hợp những lực lượng mới đi theo giai cấp vô sản. Phải "thu thập kinh nghiệm" của hai tháng cách mạng vĩ đại (tháng Mười một và tháng Chạp). Phải có thái độ thích ứng trở lại với chế độ chuyên chế đã được khôi phục, phải khéo rút trở lại vào bí mật ở tất cả những nơi cần thiết. Phải đề ra một cách dứt khoát hơn và thiết thực hơn những nhiệm vụ to lớn của một cuộc đấu tranh tích cực mới bằng cách chuẩn bị cho cuộc đấu tranh mới đó một cách kiên định hơn, có hệ thống hơn, ngoan cường hơn, bằng cách đem hết khả năng bảo tồn lực lượng của giai cấp vô sản mà cuộc đấu tranh bãi công đã làm cho kiệt quệ.

Đợt sóng này tiếp theo đợt sóng khác. Các tỉnh theo sau thủ đô. Trung tâm nước Nga theo sau các vùng biên cương. Giai cấp tiểu tư sản thành thị theo sau giai cấp vô sản. Nông thôn theo sau thành thị. Thất bại của chính phủ phản động trong việc hoàn thành những nhiệm vụ to lớn của nó là không tránh khỏi. Kết cục của giai đoạn đầu của cuộc cách mạng Nga vĩ đại phụ thuộc phần lớn vào sự chuẩn bị của chúng ta cho mùa xuân năm 1906 sắp tới.

Viết cuối tháng Chạp 1905

Đăng ngày 4 tháng Giêng 1906 trên báo "Nước Nga trẻ", số 1

Theo đúng bản in trên báo

Ký tên: N. Lê-nin

NHỮNG GIAI ĐOẠN, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ TRIỂN VỌNG CỦA CÁCH MẠNG

1) Phong trào công nhân lập tức thúc đẩy giai cấp vô sản đi theo sự lãnh đạo của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và *thức tỉnh* giai cấp tư sản tự do: 1895 - 1901/2.

2) Phong trào công nhân chuyển sang đấu tranh chính trị công khai và *liên hợp* các tầng lớp tư sản tự do và tư sản cấp tiến và tiểu tư sản đã được thức tỉnh về mặt chính trị: 1901/2 - 1905.

3) Phong trào công nhân nổ ra thành *cách mạng* trực tiếp, đồng thời giai cấp tư sản tự do đã liên hợp lại thành đảng dân chủ - lập hiến và tìm cách chặn đứng cách mạng bằng cách thỏa hiệp với chế độ Nga hoàng, nhưng các phần tử *cấp tiến* trong giai cấp tư sản và giai cấp tiểu tư sản có xu hướng liên minh với giai cấp vô sản để *tiếp tục cách mạng:* 1905 (nhất là cuối năm).

4) Phong trào công nhân thắng lợi trong cách mạng *dân chủ*, trong điều kiện các phần tử tự do chờ đợi một cách thụ động và *giai cấp nông dân* ủng hộ tích cực. Cộng thêm giới trí thức cấp tiến, cộng hòa và những tầng lớp tương ứng của giai cấp tiểu tư sản thành thị. Khởi nghĩa nông dân thắng lợi, chính quyền địa chủ bị đập tan.

("Chuyên chính dân chủ - cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân").

5) Giai cấp tư sản tự do có thái độ chờ đợi trong thời kỳ thứ ba, thụ động trong thời kỳ thứ tư, trở thành trực

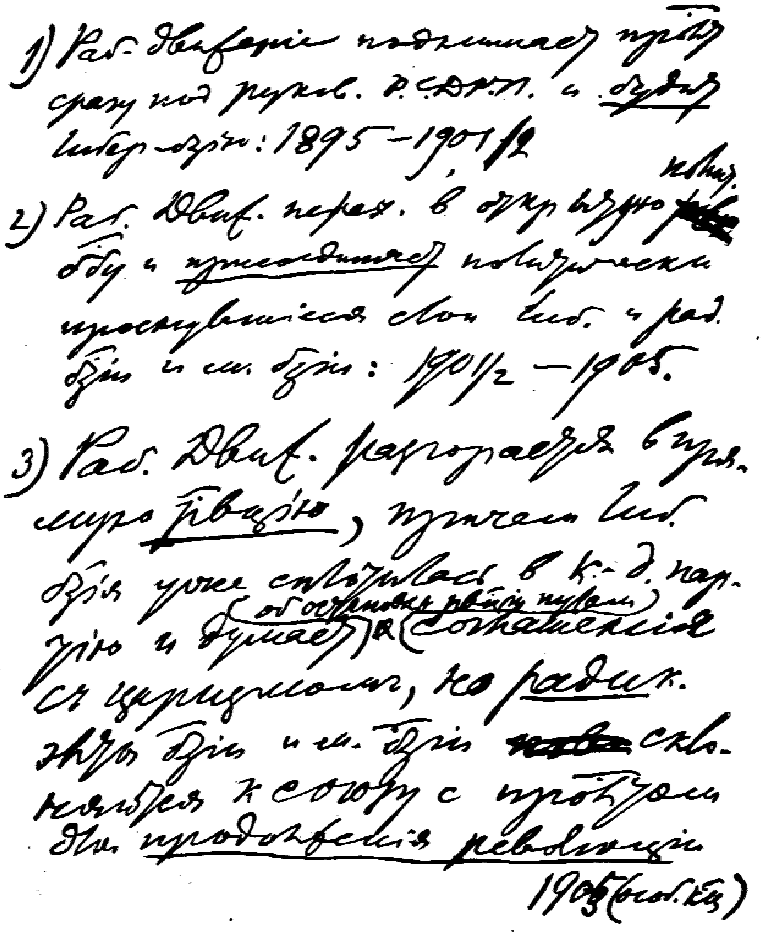

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin
"Những giai đoạn, phương hướng và triển vọng của cách mạng". - 1905
Ảnh thu nhỏ

tiếp phản cách mạng và tự tổ chức để tước đoạt những thành quả cách mạng của giai cấp vô sản. Trong giai cấp nông dân tất cả bộ phận phú nông và một bộ phận lớn trung nông cũng "khôn ra", bình tĩnh lại, quay sang phía phản cách mạng để đoạt lấy chính quyền từ tay giai cấp vô sản và bần nông, kẻ đồng tình với giai cấp vô sản.

6) Trên cơ sở những quan hệ đã hình thành trong thời kỳ thứ năm, cuộc khủng hoảng mới và cuộc đấu tranh mới đang phát triển và bùng lên, đồng thời giai cấp vô sản đấu tranh bảo vệ những thành quả dân chủ để thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa. *Nếu giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa châu Âu* không giúp đỡ giai cấp vô sản Nga thì cuộc đấu tranh đó hầu như không có hy vọng đối với giai cấp vô sản Nga đơn độc, và sự thất bại của nó cũng sẽ không tránh khỏi như sự thất bại của đảng cách mạng Đức năm 1849 - 1850 hay như sự thất bại của giai cấp vô sản Pháp năm 1871.

Do đó, trong giai đoạn này, giai cấp tư sản tự do và phú nông (+ một phần trung nông) tổ chức cuộc phản cách mạng. Giai cấp vô sản Nga *cộng* với giai cấp vô sản châu Âu tổ chức cuộc cách mạng.

Trong những điều kiện ấy giai cấp vô sản Nga có thể thu được thắng lợi thứ hai. Sự nghiệp đã không phải không có hy vọng. Thắng lợi thứ hai sẽ là *cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở châu Âu.*

Công nhân châu Âu sẽ chỉ cho chúng ta thấy "làm việc đó như thế nào", và khi đó cùng với họ chúng ta sẽ làm cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Viết cuối năm 1905
hoặc đầu năm 1906
In lần đầu năm 1926 trong *Theo đúng bản thảo*
Văn tập Lê-nin, t. V

CÓ NÊN TẨY CHAY ĐU-MA NHÀ NƯỚC KHÔNG?

CƯƠNG LĨNH HÀNH ĐỘNG CỦA "PHÁI ĐA SỐ"

Đảng của giai cấp công nhân, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đang thống nhất lại. Hai bộ phận của nó đang hợp nhất lại và đang chuẩn bị cuộc đại hội thống nhất đã được tuyên bố của đảng.

Nhưng giữa hai bộ phận của đảng vẫn còn có ý kiến bất đồng về vấn đề Đu-ma nhà nước. Tất cả các đảng viên phải hiểu rõ vấn đề đó để có thể lựa chọn một cách có ý thức đại biểu đi họp đại hội chung, để có thể giải quyết vấn đề tranh luận như tất cả các đảng viên mong muốn chứ không phải chỉ như các cơ quan trung ương và địa phương hiện nay của đảng mong muốn.

Những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích đều nhất trí nhận rằng Đu-ma hiện nay là một cơ quan đại biểu nhân dân giả mạo thảm hại, rằng phải đấu tranh chống lại sự lừa bịp ấy, phải chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang để triệu tập Quốc hội lập hiến được toàn dân tự do bầu ra.

Tranh luận chỉ là về sách lược đối với Đu-ma. Phái men-sê-vích nói: đảng chúng ta phải tham gia bầu cử đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri. Phái bôn-sê-vích nói: phải tích cực tẩy chay Đu-ma. Trong tờ truyền đơn này chúng tôi trình bày quan điểm của phái bôn-sê-vích, là phái đã thông qua nghị quyết phản đối việc tham gia bầu cử trong hội nghị

họp cách đây không lâu của các đại diện 26 tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga[1)].

Tẩy chay một cách tích cực Đu-ma nghĩa là gì? Tẩy chay nghĩa là từ chối không tham gia bầu cử. Chúng ta không muốn bầu đại biểu vào Đu-ma cũng không muốn bầu đại biểu cử tri và đại biểu sơ tuyển. Tẩy chay tích cực không có nghĩa là xa lánh cuộc bầu cử một cách giản đơn, mà là sử dụng rộng rãi các cuộc họp bầu cử để tiến hành công tác cổ động và tổ chức của Đảng dân chủ - xã hội. Sử dụng các cuộc họp nghĩa là thâm nhập vào các cuộc họp đó một cách hợp pháp (ghi tên vào danh sách cử tri) và không hợp pháp, trình bày toàn bộ cương lĩnh và quan điểm của những người xã hội chủ nghĩa trong các cuộc họp ấy, vạch rõ toàn bộ tính giả dối và tính chất giả mạo của Đu-ma, kêu gọi đấu tranh cho Quốc hội lập hiến.

Tại sao chúng ta lại từ chối tham gia bầu cử?

Vì rằng, trong khi tham gia bầu cử, chúng ta sẽ vô tình củng cố lòng tin của nhân dân vào Đu-ma, do đó chúng ta sẽ làm yếu lực lượng của cuộc đấu tranh của chúng ta chống lại sự giả mạo cơ quan đại biểu nhân dân. Đu-ma không phải là nghị viện, mà là quỷ kế của chế độ chuyên chế. Chúng ta phải bóc trần quỷ kế đó, cự tuyệt mọi sự tham gia vào cuộc bầu cử.

Vì rằng nếu chúng ta thừa nhận có thể tham gia bầu cử thì lúc đó sẽ phải đi đến cùng, đến chỗ bầu đại biểu vào Đu-ma. Phái dân chủ tư sản, chẳng hạn như Khốt-xki trong "Kinh tế quốc dân" cũng khuyên chúng ta ký kết hiệp nghị tuyển cử với những người dân chủ - lập hiến nhằm mục đích đó. Nhưng tất cả những người dân chủ - xã hội hiện nay, cả những người bôn-sê-vích lẫn những người men-sê-vích, đều từ chối những hiệp nghị đó, vì họ biết rằng Đu-ma không phải là nghị viện mà là một sự lừa bịp mới kiểu cảnh sát.

1) Xem tập này, tr. 193 - 194.

Vì rằng hiện nay chúng ta không thể đem lại lợi ích cho đảng từ các cuộc bầu cử. Không có tự do cổ động. Đảng của giai cấp công nhân bị kỳ thị. Đại biểu của đảng bị bắt mà không có xét xử, báo của đảng bị đóng cửa, các cuộc họp của đảng bị cấm. Đảng không thể nêu cao ngọn cờ của mình một cách hợp pháp trong các cuộc bầu cử, không thể công khai đưa người ứng cử của mình ra, vì như thế tức là giao họ cho cảnh sát. Trong tình trạng đó, so với việc tham gia các cuộc họp để tiến hành các cuộc bầu cử hợp pháp thì việc lợi dụng một cách cách mạng các cuộc họp mà không tham gia bầu cử phục vụ tốt hơn nhiều cho mục đích cổ động và tổ chức của chúng ta.

Những người men-sê-vích từ chối tham gia bầu cử đại biểu vào Đu-ma, nhưng lại muốn tham gia bầu cử đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri. Để làm gì? Để có thể do những đại biểu ấy mà thành lập Đu-ma nhân dân hay cơ quan đại diện tự do, không hợp pháp, một cái gì giống như Xô-viết đại biểu công nhân (và cả nông dân) toàn Nga?

Chúng tôi bác bỏ điều này: nếu những đại biểu tự do là cần thiết thì khi bầu những đại biểu ấy còn tính đến một Đu-ma nào đó để làm gì? Cung cấp cho cảnh sát danh sách những đại biểu sơ tuyển của chúng ta để làm gì? Và cuối cùng, khi còn có những Xô-viết đại biểu công nhân cũ (chẳng hạn như ở Pê-téc-bua) thì thành lập những Xô-viết đại biểu công nhân mới theo lối mới để làm gì? Điều đó là vô ích và thậm chí là có hại, vì nó sẽ gây nên một tâm trạng mơ tưởng không đúng, tựa hồ có thể làm sống lại những Xô-viết đang suy vong và tan rã bằng những cuộc bầu cử mới, chứ không phải bằng một sự chuẩn bị mới cho một cuộc khởi nghĩa và mở rộng cuộc khởi nghĩa đó. Còn vì mục đích khởi nghĩa mà chủ trương những cuộc bầu cử hợp pháp trong kỳ hạn hợp pháp thì thật là nực cười.

Những người men-sê-vích viện đến việc các đảng viên dân chủ - xã hội tất cả các nước tham gia nghị viện, thậm

chí tham gia những nghị viện tồi tệ nhất. Viện lẽ như vậy là không đúng. Và chúng ta cũng sẽ tham gia nghị viện đến cùng. Nhưng bản thân những người men-sê-vích cũng tự thấy rằng Đu-ma không phải là nghị viện, cũng từ chối tham gia Đu-ma. Người ta nói rằng quần chúng công nhân đã mỏi mệt và muốn nghỉ ngơi nhân các cuộc bầu cử hợp pháp. Nhưng đảng không thể và không được xây dựng sách lược của mình căn cứ vào sự mệt mỏi tạm thời của một số trung tâm nào đó. Làm như thế sẽ có nghĩa là phá hoại đảng, vì những công nhân mệt mỏi sẽ bầu ra những đại biểu phi đảng phái, chỉ có thể làm tổn thương uy tín của đảng. Phải tiến hành công tác của mình một cách kiên trì và nhẫn nại, bảo tồn lực lượng của giai cấp vô sản, nhưng không mất tin tưởng, phải tin rằng tình trạng suy sút là tạm thời, công nhân sẽ được phát động mạnh mẽ hơn, dũng cảm hơn hồi ở Mát-xcơ-va, rằng họ sẽ quét sạch Đu-ma của Nga hoàng. Hãy để cho những người kém giác ngộ, ngu muội tham gia Đu-ma, - đảng sẽ không gắn liền vận mệnh của mình với họ. Đảng sẽ nói với họ: kinh nghiệm cuộc sống của bản thân các anh sẽ chứng thực những dự đoán chính trị của chúng tôi. Các anh sẽ thông qua kinh nghiệm bản thân mà thấy Đu-ma đó là một sự lừa bịp như thế nào, và lúc đó các anh sẽ quay lại với đảng, vì các anh đã thấy rằng những lời khuyên của đảng là đúng.

Sách lược của những người men-sê-vích đầy mâu thuẫn và không nhất quán (tham gia bầu cử, nhưng không tham gia bầu cử Đu-ma). Sách lược đó không thích hợp với một đảng có tính chất quần chúng, vì nó đem lại một cách giải quyết mơ hồ và nước đôi chứ không đem lại một cách giải quyết đơn giản và rõ ràng. Sách lược đó là không thực tế, vì nếu danh sách các đại biểu sơ tuyển mà rơi vào tay cảnh sát thì đảng sẽ bị tổn thất nặng nề. Cuối cùng, sách lược ấy thực tế là không thực hiện được, vì nếu những người men-sê-vích đưa bản cương lĩnh của chúng ta ra các cuộc họp

thì kết quả tất nhiên sẽ là lợi dụng một cách bất hợp pháp các cuộc họp mà không tham gia bầu cử, chứ không phải tham gia các cuộc bầu cử hợp pháp. Những điều kiện của cảnh sát sẽ làm cho việc những người men-sê-vích tham gia các cuộc họp chuyển từ chỗ tham gia bầu cử theo sách lược men-sê-vích sang chỗ lợi dụng một cách cách mạng các cuộc họp theo sách lược bôn-sê-vích.

Đả đảo Đu-ma! Đả đảo sự lừa bịp mới kiểu cảnh sát! Hỡi các công dân! Hãy tưởng niệm những anh hùng liệt sĩ Mát-xcơ-va bằng cách chuẩn bị một cuộc khởi nghĩa vũ trang mới! Quốc hội lập hiến toàn dân được bầu ra một cách tự do muôn năm!

Đó là khẩu hiệu chiến đấu của chúng ta. Chỉ có sách lược tích cực tẩy chay mới phù hợp với khẩu hiệu đó.

Viết tháng Giêng 1906

In tháng Giêng 1906 trong những truyền đơn của Ban chấp hành trung ương và của Ban chấp hành trung ương thống nhất Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga

Theo đúng bản in trong truyền đơn của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga

ĐU-MA NHÀ NƯỚC VÀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI[79]

Viết tháng Giêng 1906

In tháng Hai 1906 trong cuốn "Đu-ma nhà nước và Đảng dân chủ - xã hội". Nhà xuất bản "Sự nghiệp vô sản".

Ký tên: N. Lê-nin

Theo đúng bản in trong sách

Đạo luật ngày II tháng Chạp[80] lại nêu lên vấn đề sách lược của chúng ta đối với Đu-ma. Có tham gia bầu cử vào Đu-ma hay không? - báo chí dân chủ - tư sản ở nước ta đang bàn luận sôi nổi vấn đề này. Cách đây ít lâu, hội nghị các tổ chức của "phái đa số" trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cũng đã phát biểu ý kiến về vấn đề đó. Cuộc hội nghị ấy gồm đại biểu của 26 tổ chức, trong đó có 14 công nhân, do hơn 4000 đảng viên trong tổ chức bầu ra, thay thế cho Đại hội IV của đảng mà Ban chấp hành trung ương đã dự định và tuyên bố triệu tập. Đại hội này đã không họp được do cuộc bãi công của ngành đường sắt, do cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va và những sự kiện khác nhau ở khắp nước Nga. Nhưng các đại biểu đến họp đã tổ chức hội nghị của "phái đa số", cuộc hội nghị này nhân tiện cũng đã thảo luận vấn đề bầu cử Đu-ma, đã phủ quyết vấn đề đó, nghĩa là không tham gia bầu cử. Sau đây là phần nói về vấn đề đó trong nghị quyết mà hội nghị đã thông qua:

"Sau ngày 17 tháng Mười, chính phủ chuyên chế luôn luôn chà đạp lên mọi tự do cơ bản của công dân mà giai cấp vô sản đã giành được. Chính phủ dìm đất nước trong máu, dùng đại bác và súng máy bắn vào những công nhân, nông dân, binh sĩ và lính thủy đấu tranh cho tự do! Chính phủ nhạo báng yêu sách của toàn dân đòi triệu tập Quốc hội lập hiến và tìm cách lừa dối giai cấp vô sản và nông dân lần nữa bằng đạo luật ngày II tháng Chạp và trì hoãn sự diệt vong cuối cùng của nó.

Trên thực tế, đạo luật ngày II tháng Chạp không cho giai cấp vô sản và quần chúng nông dân tham gia Đu-ma nhà nước và tìm cách ngay từ trước dùng mọi mánh khóe và những sự hạn chế có tính chất cảnh sát để đảm bảo ưu thế của những phần tử Trăm đen thuộc các giai cấp bóc lột trong Đu-ma.

Hội nghị tin tưởng rằng cuộc đấu tranh kiên quyết chống lại cơ quan đại biểu nhân dân giả mạo này, cũng như chống mọi cơ quan giả mạo khác, sẽ là sự trả lời của toàn thể giai cấp vô sản Nga giác ngộ đối với đạo luật mới của Nga hoàng.

Hội nghị cho rằng Đảng dân chủ - xã hội phải tìm cách làm thất bại cái Đu-ma cảnh sát ấy bằng cách từ chối mọi sự tham gia vào Đu-ma đó"[81].

Tiếp đó quyết nghị yêu cầu tất cả các tổ chức của đảng lợi dụng một cách rộng rãi những cuộc họp bầu cử không phải để tiến hành bất cứ cuộc bầu cử nào tuân theo những hạn chế của cảnh sát, mà để mở rộng tổ chức cách mạng của giai cấp vô sản và tiến hành công tác cổ động cho cuộc đấu tranh kiên quyết chống chế độ chuyên chế trong tất cả các tầng lớp nhân dân, vì chỉ có sau khi chiến thắng hoàn toàn chế độ chuyên chế thì mới có thể triệu tập hội nghị đại biểu nhân dân được bầu ra một cách thực sự tự do.

Giải quyết vấn đề như thế có đúng không? Để trả lời câu hỏi đó, trước hết chúng ta hãy xem xét những ý kiến phản đối có thể có được. Hiện nay tình hình sau đây có thể dùng làm lý do biện hộ cho việc tham gia Đu-ma: công nhân đã có được một số quyền tham gia bầu Đu-ma, hơn nữa tự do cổ động cũng rộng hơn ít nhiều so với thời đại Đu-ma "thứ nhất", Đu-ma Bu-lư-ghin, mà đạo luật ngày 6 tháng Tám đã hứa hẹn. Những lý do ấy cùng với sự trấn áp cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va và các cuộc khởi nghĩa khác, một sự trấn áp tạo nên sự cần thiết phải có một thời kỳ yên lặng, tập họp và chuẩn bị những lực lượng mới, - tự nhiên là đã và đang làm cho "phái thiểu số" trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngả về phía tán thành tham

gia bầu cử, ít ra là tham gia bầu đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri. Những người dân chủ - xã hội ấy nghĩ rằng chúng ta không nên tìm cách vào Đu-ma nhà nước, không nên đi quá việc tham gia bầu đại biểu cử tri, nhưng cần phải lợi dụng cơ hội bầu cử trong các đoàn cử tri công nhân để tiến hành công tác cổ động, tổ chức giai cấp vô sản và giáo dục chính trị cho giai cấp vô sản.

Về những lý lẽ ấy, trước hết chúng tôi nhận xét rằng chúng được rút ra một cách hoàn toàn tự nhiên từ những nguyên lý chung của thế giới quan dân chủ - xã hội và của sách lược dân chủ - xã hội. Chúng ta, những đại biểu của "phái đa số" phải thừa nhận điều đó để không rơi vào cực đoan bè phái có thể làm hại cho sự nghiệp thống nhất tuyệt đối cần thiết của đảng. Chúng ta nhất thiết phải thảo luận lại một cách thiết thực vấn đề sách lược. Nếu các sự kiện đã chứng thực tính chất đúng đắn của sách lược của chúng ta đối với Đu-ma ngày 6 tháng Tám - Đu-ma này đã thực sự bị giai cấp vô sản làm thất bại, tẩy chay, quét sạch - thì từ đó hoàn toàn chưa thể kết luận một cách tất nhiên rằng Đu-ma mới cũng có thể bị làm thất bại bằng biện pháp như thế. Hoàn cảnh hiện nay không phải là như vậy, và phải cân nhắc kỹ lưỡng những lý do tán thành và phản đối việc tham gia Đu-ma.

Chúng tôi đã trình bày vắn tắt, theo quan điểm của chúng tôi, những lý do chính để tán thành. Bây giờ chúng ta hãy chuyển sang những lý do phản đối.

Không nghi ngờ gì nữa, Đu-ma mới là một bức biếm họa đối với cơ quan đại biểu nhân dân. Sự tham gia bầu cử của chúng ta sẽ làm cho quần chúng nhân dân có một quan niệm lệch lạc về sự đánh giá của chúng ta đối với Đu-ma.

Không có tự do cổ động. Các cuộc họp bị giải tán. Các đại biểu bị bắt.

Tham cái mồi của "chủ nghĩa lập hiến" Đu-ba-xốp, chúng ta sẽ không thể phất được cao ngọn cờ đảng của chúng ta

trước quần chúng, chúng ta sẽ vì một điều lợi nhỏ mà làm yếu lực lượng của đảng ta, vì những cuộc diễn thuyết "hợp pháp" của những ứng cử viên của chúng ta sẽ chỉ cung cấp sẵn cho cảnh sát danh sách những người có thể bị bắt mà thôi.

Nội chiến đang sôi sục ở phần lớn các địa phương ở nước Nga. Thời kỳ yên lặng ở đây chỉ có thể là tạm thời. Cần phải tiến hành chuẩn bị liên tục. Đối với đảng ta, kết hợp việc đó với việc bầu cử theo đạo luật ngày II tháng Chạp vừa là không hợp lý vừa là không thực hiện được về mặt thực tiễn. Ngay cả nếu chúng ta muốn, chúng ta cũng không thể tham gia tuyển cử "theo pháp luật" vì điều kiện đấu tranh sẽ không cho phép làm như vậy. Dĩ nhiên là có thể có những ngoại lệ cá biệt, nhưng vì những ngoại lệ đó mà gây nên mơ hồ, hỗn loạn về tổ chức và thiếu thống nhất trong sách lược vô sản toàn Nga thì đó là một điều không hợp lý.

Các cuộc bầu cử vào Đu-ma theo đạo luật ngày II tháng Chạp dưới sự thống trị của bọn Đu-ba-xốp và Đuốc-nô-vô là một trò chơi đơn thuần về chế độ nghị trường. Giai cấp vô sản không mặt mũi nào mà tham gia trò chơi đó.

Sách lược của chính đảng có tính chất quần chúng của giai cấp vô sản phải đơn giản, rõ ràng, thẳng thắn. Bầu đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri mà không bầu đại biểu vào Đu-ma thì sẽ làm cho việc giải quyết vấn đề thành ra mơ hồ, lập lờ nước đôi. Một mặt, thừa nhận hình thức hợp pháp của việc bầu cử theo luật pháp. Mặt khác thì lại "phá hoại" pháp luật, vì các cuộc bầu cử tiến hành không phải nhằm mục đích thực hiện pháp luật, không phải nhằm mục đích đưa đại biểu vào Đu-ma. Một mặt bắt đầu vận động bầu cử, mặt khác cuộc vận động lại bị cắt đứt ở điểm quan trọng nhất (đối với mọi cuộc bầu cử), khi xác định thành phần trực tiếp của Đu-ma. Một mặt, công nhân hạn chế những cuộc bầu cử của mình (bầu cử đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri) trong khuôn khổ vô lý và phản động của đạo luật ngày II tháng Chạp. Mặt khác, những cuộc bầu cử công nhân này, mà ai cũng thừa biết là không phản ảnh đầy đủ và chính xác những nguyện vọng tiên tiến của giai cấp vô sản, lại đảm đương nhiệm vụ thực hiện những nguyện vọng ấy ngoài Đu-ma (dưới hình thức một cơ quan đại biểu bất hợp pháp hoặc một Đu-ma bất hợp pháp hoặc một Đu-ma nhân dân, v. v.). Kết quả là một sự vô lý: căn cứ vào một quyền bầu cử không tồn tại mà bầu một nghị viện không tồn tại. Xô-viết đại biểu công nhân ở Pê-téc-bua và ở Mát-xcơ-va đã được bản thân công nhân bầu ra không phải theo "hình thức hợp pháp" kiểu cảnh sát. Và việc bắt giam những đại biểu Xô-viết ấy đã cho công nhân một bài học rất quan trọng. Những vụ bắt bớ ấy chỉ rõ rằng tin vào chế độ lập hiến giả mạo là nguy hiểm biết bao, "tự trị cách mạng" mà không có thắng lợi của các lực lượng cách mạng thì không vững chắc biết bao, tổ chức lâm thời phi đảng phái là không đầy đủ biết bao, tổ chức này đôi khi có thể bổ sung nhưng quyết không thể thay thế tổ chức chiến đấu lâu dài và vững chắc của đảng. Xô-viết đại biểu công nhân ở thủ đô thất bại là vì những Xô-viết ấy thiếu một chỗ dựa vững chắc trong tổ chức chiến đấu của giai cấp vô sản. Nếu chúng ta thay thế những Xô-viết ấy bằng những cuộc họp các đại biểu cử tri hay đại biểu sơ tuyển thì đó sẽ là thay thế chỗ dựa chiến đấu bằng chỗ dựa trên miệng, chỗ dựa cách mạng bằng chỗ dựa nghị trường giả hiệu. Như thế thì có khác gì lấy bánh vẽ thay cho bánh thật.

Sau nữa, trong khi tham gia bầu cử, chúng ta làm cho giai cấp vô sản có một quan hệ sai lạc đối với phái dân chủ tư sản. Phái này lại đang phân hóa. Những người thuộc phái tự do ôn hòa (phái dân chủ - lập hiến) ra sức chủ trương tham gia bầu cử. Phái cấp tiến có khuynh hướng tẩy chay. Căn nguyên giai cấp của sự phân hóa đó rất là rõ rệt: cánh hữu của giai cấp tư sản có khuynh hướng thỏa hiệp với

bọn phản động thông qua Đu-ma. Cánh tả của giai cấp tư sản có khuynh hướng liên minh với cách mạng hay ít ra là ủng hộ cách mạng (xin hãy nhớ lại việc Liên minh các hội liên hiệp tán thành bản tuyên ngôn của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua về sự phá sản tài chính của chính phủ[82]). Sách lược tẩy chay sẽ xác định thái độ rõ ràng và đúng đắn của giai cấp vô sản đối với giai cấp tư sản cách mạng và đối với giai cấp tư sản cơ hội chủ nghĩa. Sách lược tham gia sẽ gây ra một sự hỗn loạn ghê gớm, ngăn trở giai cấp vô sản phân biệt ai là đồng minh gần nhất và ai là kẻ thù của mình.

Cuối cùng, thông qua tẩy chay, mục đích thực tiễn của việc tham gia bầu cử sẽ được thực hiện nếu không nhiều hơn thì cũng không ít hơn. Kiểm điểm lại lực lượng của giai cấp vô sản, tiến hành công tác cổ động và tổ chức, đảm bảo ưu thế của Đảng dân chủ - xã hội trong các đoàn cử tri công nhân, tất cả những điều đó là hoàn toàn có thể thực hiện được cả trong điều kiện lợi dụng theo lối cách mạng các cuộc họp bầu cử chứ không phải tham gia vào các cuộc họp đó, tất cả những điều đó tuyệt nhiên không đòi hỏi phải bầu cử "đại biểu sơ tuyển" hoặc "đại biểu cử tri". Nếu tập trung lực lượng vào những cuộc bầu cử hợp pháp buồn cười ấy thì tất cả những thành tựu trên sẽ kém hơn, vì ngay bản thân chúng ta cũng không thừa nhận mục đích của những cuộc bầu cử ấy, và cho cảnh sát biết những cái đó thì hoàn toàn không có lợi gì cho chúng ta. Trong thực tế hầu như bao giờ cũng là lợi dụng các cuộc họp bầu cử theo lối cách mạng chứ không phải là tham gia các cuộc bầu cử ấy, vì công nhân không chịu phục tùng những hạn chế có tính chất cảnh sát, không gạt bỏ những "người ngoài" (xin đọc những người dân chủ - xã hội), không tuân theo điều lệ bầu cử. Tình thế khách quan, tình thế cách mạng dẫn tới chỗ: trong các cuộc họp "bầu cử" sẽ không tiến hành bầu cử mà sẽ tiến hành công tác

cổ động của đảng bên ngoài các cuộc bầu cử và bất chấp các cuộc bầu cử, nghĩa là sẽ tiến hành cái gọi là "tẩy chay tích cực". Không kể chúng ta nhìn sự vật như thế nào, không kể chúng ta giải thích quan điểm của chúng ta như thế nào, không kể chúng ta đề ra điều kiện đặt trước nào, trong mọi trường hợp, sự tham gia bầu cử không tránh khỏi có khuynh hướng đẻ ra tư tưởng thay thế Quốc hội lập hiến bằng Đu-ma, triệu tập Quốc hội lập hiến thông qua Đu-ma, v. v.. Vạch trần tính chất giả dối và tính chất ảo tưởng của quyền đại biểu trong Đu-ma, đòi hỏi triệu tập Quốc hội lập hiến theo phương pháp cách mạng, nhưng đồng thời lại tham gia Đu-ma, - đó là một sách lược chỉ có thể làm bối rối giai cấp vô sản trong thời điểm cách mạng, chỉ có thể giúp cho những phần tử kém giác ngộ nhất trong quần chúng công nhân và những phần tử ít lương tâm nhất, ít có tính nguyên tắc nhất trong số những lãnh tụ của quần chúng đó. Chúng ta có thể tuyên bố về tính độc lập hoàn toàn và đầy đủ nhất của những ứng cử viên dân chủ - xã hội của chúng ta, tính đảng thuần túy và thuần túy nhất của sự tham gia của chúng ta, nhưng tình hình chính trị còn mạnh hơn mọi lời tuyên bố. Thực ra kết quả sẽ không phù hợp, không thể phù hợp với những lời tuyên bố ấy. Thực ra trong điều kiện hiện nay, tham gia Đu-ma hiện nay thì, trái với ý muốn của chúng ta, kết quả không tránh khỏi là, chính sách sẽ không phải là chính sách dân chủ - xã hội, cũng không phải là chính sách công nhân của đảng.

Sách lược mà hội nghị "phái đa số" đề ra là sách lược duy nhất đúng.

Lập trường của "phái dân chủ - lập hiến" là sự chứng minh thú vị (gián tiếp) cho kết luận đó. Trong số báo "hấp hối" của mình (ngày 20 tháng Chạp) tờ "Tự do nhân dân"[83] bàn luận như sau về vấn đề được đề ra lần nữa, tức là vấn đề có tham gia Đu-ma hay không. Nhiệm vụ trước mắt

là triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân. Tờ báo ấy coi luận điểm ấy là đã được chứng minh rồi. Ai triệu tập Quốc hội lập hiến ấy và triệu tập như thế nào? Theo ý kiến của tờ "Tự do nhân dân" thì có thể có ba câu trả lời: 1) chính phủ hợp pháp (hoặc de facto chế độ chuyên chế); 2) chính phủ cách mạng lâm thời; 3) Đu-ma nhà nước, coi như "chính quyền cạnh tranh với chính quyền". Hiển nhiên là "phái dân chủ - lập hiến" tán thành "kết cục" thứ ba và chính vì kết cục đó mà họ kiên trì chủ trương cần phải tham gia Đu-ma. Họ bác bỏ kết cục thứ nhất, vứt bỏ mọi hy vọng vào chính phủ. Về kết cục thứ hai, họ đưa ra kiểu lập luận hết sức tiêu biểu như sau:

"Có thể hy vọng rằng *về mặt thực tiễn* chính phủ lâm thời ấy, chính phủ mà ngay cả hiện nay - trong không khí sặc sụa mùi máu của cuộc khởi nghĩa bị trấn áp - các chính đảng cách mạng vẫn còn tiếp tục mơ tưởng, có thể thực hiện được không? Chúng ta hãy nói thẳng ra là: không, không thể được, và không phải vì không thể tiến hành khởi nghĩa vũ trang: Mát-xcơ-va đã chứng minh điều ngược lại; thậm chí cũng không phải vì cuộc khởi nghĩa đó nhất định sẽ bị trấn áp bằng lực lượng vũ trang: ai có thể đoán trước được tương lai?

Không thể hy vọng vào chính phủ lâm thời vì *bất cứ trong trường hợp nào* - ngay cả trong trường hợp khởi nghĩa thành công - chính phủ lâm thời cũng sẽ không đủ vững vàng và có uy lực để "ráp lại cái vật kiến trúc tản mát" của đất Nga. Nó sẽ bị làn sóng phản cách mạng dâng lên từ trong lòng xã hội cuốn băng đi.

Cách mạng Nga kéo dài không phải hàng tháng, mà hàng năm; qua thời gian ấy nó đã vạch ra được đường đi cho mình một cách xác định và nghiêm ngặt; và phải nói thẳng rằng con đường đó sẽ không dẫn tới khởi nghĩa vũ trang, mà cũng không dẫn tới chính phủ lâm thời. Chúng ta đừng nhắm mắt trước hiện thực. Giới trí thức tự do cũng như nông dân và giai cấp vô sản đều có tinh thần cách mạng, nhưng sự hợp tác cách mạng của ba thành phần ấy dưới ngọn cờ khởi nghĩa vũ trang là *không thể thực hiện được.* Chúng ta sẽ không phân tích ai đúng ai sai; sự thật vẫn là sự thật. Nhưng trong trường hợp ấy thì chính phủ lâm thời khét tiếng của các chính đảng cách mạng sẽ có thể nảy sinh ra từ những thành phần nào? Nó sẽ có thể là cái gì? Chuyên chính của giai cấp vô sản ư? Nhưng ở nước Nga hiện nay thì không nên nói đến chuyên chính của giai cấp vô sản..."

Chúng tôi cố ý chép lại toàn bộ đoạn lập luận đó, vì nó nói lên một cách tuyệt diệu và hết sức rõ ràng (ít có ở «những người dân chủ - lập hiến») thực chất của quan điểm tư sản tự do. Sai lầm của lập luận ấy rất là rõ ràng đến nỗi chỉ cần chỉ ra một cách vắn tắt cũng đủ. Nếu hiện nay khả năng khởi nghĩa vũ trang đã được chứng minh, và không thể chứng minh từ trước là khởi nghĩa vũ trang không hy vọng thành công, thì ý kiến phản đối: «bị phản cách mạng cuốn băng đi» căn cứ vào cái gì? Đó là một lý do buồn cười, vì tự nó không vững vàng gì cả. Không có và không thể có cách mạng mà lại không có phản cách mạng. Hiện nay cả đến Đạo dụ ngày 17 tháng Mười cũng bị làn sóng phản cách mạng quét sạch, nhưng phải chăng điều đó chứng minh rằng những yêu sách lập hiến là không có sức sống? Vấn đề không phải là ở chỗ tương lai có phản cách mạng hay không, mà là ở chỗ rút cục ai sẽ là kẻ chiến thắng sau những cuộc chiến đấu tất nhiên là lâu dài và đầy những biến chuyển khôn lường?

Báo «Tự do nhân dân» hiểu rằng có tính đến các lực lượng xã hội thì mới giải đáp được vấn đề đó. Và nó đã tính toán, thừa nhận tinh thần cách mạng của giai cấp vô sản cũng như của nông dân và của giới trí thức tự do. Nhưng tờ báo đó lại «ra lệnh»: «sự hợp tác» của họ «dưới ngọn cờ khởi nghĩa vũ trang là không thể thực hiện được». Tại sao? Toàn bộ mấu chốt của vấn đề là ở chỗ đó, và ở đây không thể dùng lời tuyên bố không có căn cứ mà lẩn tránh vấn đề. Sự thật vẫn là sự thật, đó là giai cấp vô sản đang khởi nghĩa, nông dân cũng đang khởi nghĩa và ít ra là cũng có một bộ phận của giới trí thức tư sản tham gia. Sau khi đã thừa nhận sự thật (hiện không đòi hỏi sự thừa nhận của ai cả) là có khả năng khởi nghĩa vũ trang, sau khi đã thừa nhận rằng không thể nói trước là tất cả những cuộc bùng nổ sau này chắc chắn sẽ thất bại thì tờ báo đó đã làm cho những lập luận của mình mất hết mọi căn cứ. Tờ báo

ấy chỉ tìm lối thoát bằng cách bóp méo sự thật, phủ nhận khả năng của chuyên chính vô sản, nghĩa là của chuyên chính xã hội chủ nghĩa, trong khi vấn đề là phải nói đến chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và nông dân. Một bộ phận nào đó của giai cấp tiểu tư sản nói chung và của giới trí thức tư sản nói riêng nhất định sẽ đồng tình và giúp đỡ những giai cấp đó; còn lại vấn đề trình độ tổ chức và khả năng chiến đấu. Dĩ nhiên đó là một vấn đề rất lớn và quan trọng, nhưng chỉ có những người rõ ràng muốn tránh giải đáp vấn đề đó, mới có thể tùy tiện giải đáp vấn đề đó một cách phủ định.

Lập trường của bọn địa chủ thuộc phái tự do là rõ ràng. Chúng muốn tham gia Đu-ma, chính là vì không muốn tham gia đấu tranh cách mạng. Chúng muốn triệu tập Đu-ma, chính là vì không muốn triệu tập Quốc hội lập hiến theo phương pháp cách mạng. Chúng muốn có Đu-ma, chính là vì chúng muốn thỏa hiệp. Như vậy thái độ khác nhau của phái tự do và của những người dân chủ - xã hội đối với Đu-ma phản ánh hoàn toàn rõ ràng sự khác nhau về lập trường giai cấp của giai cấp tư sản và giai cấp vô sản. Những ảo tưởng về thỏa hiệp và về Đu-ma trong thời đại nội chiến gay gắt là vô hy vọng đến mức nào, người ta thấy rõ điều đó qua việc đóng cửa báo chí của "phái dân chủ – lập hiến" và qua cuộc sống thảm hại của toàn bộ báo chí hợp pháp của phái tự do nói chung. Toàn bộ báo chí đó mỗi ngày đưa ra hàng đống sự kiện chứng minh rằng Đu-ma là cơ quan đại biểu hoàn toàn giả mạo, công tác tuyên truyền cổ động ít nhiều tự do, những cuộc bầu cử ít nhiều đúng đắn là hoàn toàn không thể thực hiện được. Hiện thực của tình thế cách mạng và phản cách mạng bác bỏ một cách có căn cứ hơn bất cứ lý lẽ nào cái ảo tưởng tham gia Đu-ma để đấu tranh, chứng minh một cách chắc chắn hơn bất cứ luận cứ nào tính chất đúng đắn của sách lược tẩy chay tích cực.

Để kết thúc, xin nói thêm đôi lời: hiện nay khi hai phái đương hợp nhất và sự thống nhất hoàn toàn của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga đang được tiến hành thì chúng ta phải bố trí công tác cổ động trong đảng cho việc tẩy chay tích cực Đu-ma như thế nào.

Sự hợp nhất là tất yếu. Phải ủng hộ việc hợp nhất. Vì lợi ích của sự hợp nhất, phải tiến hành đấu tranh trên tinh đồng chí với những người men-sê-vích về vấn đề sách lược, ra sức thuyết phục tất cả các đảng viên, biến luận chiến thành việc trình bày cụ thể lý do tán thành và lý do phản đối, việc giải thích lập trường của giai cấp vô sản và những nhiệm vụ giai cấp của nó. Nhưng sự hợp nhất không mảy may buộc chúng ta phải che giấu những ý kiến bất đồng về sách lược hoặc trình bày sách lược của chúng ta một cách không triệt để và không rõ ràng. Quyết không phải như vậy. Phải tiến hành cuộc đấu tranh tư tưởng cho sách lược mà chúng ta thừa nhận là đúng đắn, một cách công khai, trực tiếp và kiên quyết đến cùng, nghĩa là tiến hành cho đến đại hội thống nhất của đảng. Trong đảng thống nhất, sách lược quyết định hành động trực tiếp của đảng phải là một sách lược duy nhất. Một sách lược thống nhất như vậy phải là sách lược của đa số đảng viên: khi đa số đã hoàn toàn được xác định thì thiểu số buộc phải phục tùng đa số trong hành vi chính trị của mình, nhưng vẫn giữ quyền phê bình và tuyên truyền cho việc giải quyết vấn đề trong đại hội mới.

Trong tình hình hiện nay của đảng ta, cả hai phái đều đồng ý triệu tập đại hội thống nhất, cả hai phái đều đồng ý phục tùng quyết định của đại hội. Đại hội thống nhất cũng sẽ xác định sách lược thống nhất của đảng. Nhiệm vụ của chúng ta là bằng mọi biện pháp xúc tiến việc triệu tập đại hội đó và nỗ lực làm cho toàn thể đảng viên có một khái niệm và quan niệm rõ ràng về sự khác nhau trong sách lược về vấn đề tham gia Đu-ma, làm cho tất cả đảng viên

đều hiểu rõ tình hình một cách đầy đủ, để sau khi đã cân nhắc một cách đầy đủ những lý do của bên này và bên kia, họ sẽ lựa chọn một cách tự giác chứ không phải ngẫu nhiên đại biểu đi dự đại hội chung thống nhất toàn đảng và thống nhất sách lược của chúng ta.

TÌNH HÌNH HIỆN NAY CỦA NƯỚC NGA VÀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN [84]

Đảng dân chủ – xã hội Nga đang trải qua một thời kỳ rất khó khăn. Lệnh giới nghiêm, những cuộc bắn giết và nhục hình, nhà tù chật ních người, giai cấp vô sản đau khổ vì đói, tình trạng hỗn loạn về tổ chức, nghiêm trọng thêm vì nhiều điểm tựa bất hợp pháp bị phá vỡ và vì thiếu những điểm tựa hợp pháp, và cuối cùng, là những cuộc tranh luận về sách lược, tiến hành cùng một lúc với công việc khó khăn là khôi phục sự thống nhất của đảng, - tất cả những điều đó nhất định gây nên một sự bất đồng ý kiến nào đó giữa các lực lượng của đảng.

Biện pháp chính thức để thoát khỏi tình trạng tung tán này là triệu tập đại hội thống nhất của đảng, và chúng ta tin tưởng sâu sắc rằng tất cả cán bộ của đảng đều phải hết sức xúc tiến việc triệu tập đại hội. Nhưng khi đang tiến hành công tác trù bị triệu tập đại hội thì cần phải đặt ra trước mọi người và hết sức nghiêm chỉnh thảo luận vấn đề cực kỳ trọng yếu về những nguyên nhân sâu xa hơn của tình trạng tung tán. Vấn đề tẩy chay Đu-ma nhà nước, về thực chất, chỉ là bộ phận nhỏ của vấn đề lớn là vấn đề xét lại toàn bộ sách lược của đảng. Mà vấn đề này, đến lượt nó, lại chỉ là một bộ phận nhỏ của vấn đề lớn về tình hình hiện nay của nước Nga và ý nghĩa của thời kỳ trước mắt trong lịch sử cách mạng Nga.

Có hai đường lối sách lược do hai cách đánh giá khác nhau về thời cuộc trước mắt sinh ra. Một số người (ví dụ

xem bài báo của Lê-nin trong báo «Nước Nga trẻ» [1)]) cho rằng sự trấn áp cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va và các cuộc khởi nghĩa khác chỉ là sự chuẩn bị cơ sở và điều kiện cho một cuộc đấu tranh vũ trang mới kiên quyết hơn. Cho rằng ý nghĩa của thời kỳ hiện nay là ở chỗ làm tan vỡ những ảo tưởng lập hiến. Hai tháng cách mạng vĩ đại (tháng Mười một và tháng Chạp) được coi như là thời kỳ tổng bãi công hòa bình phát triển thành khởi nghĩa vũ trang toàn dân. Khả năng khởi nghĩa vũ trang đã được chứng thực, phong trào được đưa lên một trình độ cao nhất, kinh nghiệm thực tiễn cần cho thắng lợi của khởi nghĩa sau này đã được quần chúng đông đảo tích lũy lại, những cuộc bãi công hòa bình đã hết thời rồi. Cần phải thu thập kinh nghiệm ấy một cách tỉ mỉ hơn, để cho giai cấp vô sản tập hợp lực lượng lại, kiên quyết vứt bỏ mọi ảo tưởng lập hiến và mọi tư tưởng muốn tham gia Đu-ma, chuẩn bị một cách kiên trì hơn và nhẫn nại hơn cuộc khởi nghĩa mới, củng cố liên hệ với các tổ chức của nông dân, vì nông dân chắc chắn là sẽ còn được phát động mạnh hơn vào mùa xuân sắp tới.

Những người khác lại đánh giá thời cuộc một cách khác. Trong số 3 và nhất là trong số 4 tờ «Nhật ký»[85] của mình, đồng chí Plê-kha-nốp đã đưa ra một cách triệt để hơn cả một sự đánh giá khác, tuy – tiếc thay – không phải ở đâu đồng chí ấy cũng nói hết ý nghĩ của mình.

Đồng chí Plê-kha-nốp nói: «Cuộc bãi công chính trị bắt đầu không đúng lúc đã dẫn tới khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va, Rô-xtốp, v.v.. Sức mạnh của giai cấp vô sản đã tỏ ra không đủ để chiến thắng. Tình hình đó không khó gì mà không dự kiến trước được. Cho nên đáng lẽ không nên cầm vũ khí». Nhiệm vụ thực tiễn của những phần tử giác ngộ trong phong trào công nhân «là ở chỗ chỉ ra cho giai cấp vô sản thấy sai lầm của họ, giải thích cho họ thấy toàn

1) Xem tập này, tr. 178-181,

bộ tính chất mạo hiểm của trò chơi gọi là khởi nghĩa vũ trang ấy». Plê-kha- nốp không bác bỏ ý kiến cho rằng đồng chí ấy muốn kìm hãm phong trào. Đồng chí ấy nhắc lại rằng nửa năm trước khi thành lập Công xã, Mác đã cảnh cáo giai cấp vô sản Pa-ri đừng có tiến hành bạo động không đúng lúc[86]. Plê-kha-nốp nói: «Cuộc sống đã chỉ rằng sách lược mà đảng ta đã kiên trì trong mấy tháng qua là không có căn cứ. Trước nguy cơ của những thất bại mới, chúng ta phải nắm vững những thủ đoạn sách lược mới»... «Điều chủ yếu là chúng ta cần phải lập tức chú ý nhiều hơn đến phong trào nghiệp đoàn của công nhân».- «Một bộ phận rất đáng kể các đồng chí chúng ta quá say mê với ý nghĩ khởi nghĩa vũ trang, nên không thể ủng hộ một cách ít nhiều nghiêm túc phong trào nghiệp đoàn»... «Chúng ta phải coi trọng việc ủng hộ những chính đảng đối lập không vô sản và không nên đẩy họ xa rời chúng ta bằng những hành vi không khéo». Hoàn toàn tự nhiên là Plê-kha-nốp cũng chống lại việc tẩy chay Đu-ma (mà không nói rõ có tán thành tham gia Đu-ma hay không, có tán thành thành lập «cơ quan tự quản cách mạng» mà phái «men-sê-vích» muốn có, do đại biểu cử tri họp thành, hay không). «Công tác cổ động tuyển cử ở nông thôn sẽ đặt thẳng vấn đề ruộng đất ra». Cả hai phái trong đảng ta đều tán thành giành lại ruộng đất, và «hiện nay đã là lúc thực hiện quyết nghị» của họ.

Đó là những quan điểm của Plê-kha-nốp mà chúng tôi trình bày hầu như hoàn toàn với những cách diễn đạt của chính tác giả tờ «Nhật ký».

Chúng tôi hy vọng, qua sự trình bày này, bạn đọc đã tin rằng vấn đề sách lược đối với Đu-ma chỉ là một bộ phận của vấn đề sách lược chung, vấn đề này, đến lượt nó, lại phụ thuộc vào vấn đề đánh giá toàn bộ tình thế cách mạng hiện nay. Nguồn gốc của sự bất đồng ý kiến về sách lược quy lại thành những điểm như sau. Một số người nói: đáng lẽ không nên cầm vũ khí; họ kêu gọi giải thích tính

chất mạo hiểm của khởi nghĩa và chuyển trọng tâm sang phong trào nghiệp đoàn. Họ cho rằng những cuộc bãi công lần thứ hai và lần thứ ba lẫn khởi nghĩa là sai lầm. Những người khác lại cho rằng cần phải cầm vũ khí vì nếu không thì phong trào không thể phát triển lên mức độ cao nhất, không thể sáng tạo ra kinh nghiệm thực tế cần thiết cho khởi nghĩa, không thể thoát khỏi những khuôn khổ chật hẹp của riêng cuộc bãi công hòa bình, mà bãi công hòa bình thì không còn là thủ đoạn đấu tranh. Do đó, đối với một số người vấn đề khởi nghĩa thực tế bị gạt bỏ khỏi chương trình nghị sự, - ít ra là cho đến một tình thế mà chúng ta sẽ phải xét lại sách lược lần nữa. Từ đó kết luận tất nhiên rút ra là: thích ứng với «hiến pháp» (tham gia Đu-ma và tăng cường công tác trong phong trào nghiệp đoàn hợp pháp). Đối với những người khác thì, trái lại, căn cứ vào kinh nghiệm thực tiễn đã đạt được, chính hiện nay vấn đề khởi nghĩa đang được đặt vào chương trình nghị sự, kinh nghiệm thực tiễn đã chứng minh khả năng đấu tranh với quân đội và đã chỉ ra những nhiệm vụ trực tiếp là phải chuẩn bị một cách kiên trì hơn và nhẫn nại hơn cho cuộc phát động sắp tới. Do đó khẩu hiệu là: đả đảo những ảo tưởng lập hiến! do đó đặt phong trào nghiệp đoàn hợp pháp vào một vị trí bình thường và dù sao cũng không phải là «chủ yếu».

Hiển nhiên là chúng ta phải xét vấn đề tranh luận đó không phải xuất phát từ nguyện vọng muốn theo một con đường hành động nào đó, mà xuất phát từ những điều kiện khách quan của tình hình hiện nay và từ sự nhận định các lực lượng xã hội. Quan điểm của Plê-kha-nốp, chúng tôi cho là sai lầm. Đánh giá cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va mà chỉ đi tới kết luận «đáng lẽ không nên cầm vũ khí» là hết sức phiến diện. Gạt ra ngoài chương trình nghị sự vấn đề khởi nghĩa, về thực chất có nghĩa là thừa nhận thời kỳ cách mạng đã kết thúc và thời kỳ «lập hiến» của cuộc cách

mạng dân chủ đã bắt đầu, nghĩa là coi chẳng hạn cuộc trấn áp khởi nghĩa tháng Chạp ở Nga ngang với cuộc trấn áp khởi nghĩa năm 1849 ở Đức. Dĩ nhiên, như thế không có nghĩa là cách mạng của chúng ta không thể có kết cục ấy, và xét theo góc độ tình hình hiện nay, là lúc thế lực phản động đang hoành hành, thì có thể dễ dàng nói, hiện nay kết cục ấy đã đến rồi. Cũng không nghi ngờ gì nữa, nếu điều kiện khách quan không cho phép tiến hành khởi nghĩa thì kiên quyết từ bỏ tư tưởng khởi nghĩa sẽ hợp lý hơn là đem lực lượng lãng phí vào những mưu toan mới, không có kết quả.

Nhưng điều đó có nghĩa là quá vội vàng trong việc khái quát tình thế đã hình thành trong lúc này và nâng tình thế đó lên thành quy luật cho cả một thời kỳ. Phải chăng chúng ta không thấy tất cả sự điên cuồng của thế lực phản động sau mỗi bước tiến tương đối quan trọng của cách mạng hay sao? Và phải chăng, bất chấp thế lực phản động ấy, phong trào cách mạng lại không phát triển mãnh liệt thêm sau một thời gian tạm ngừng đó hay sao? Chế độ chuyên chế không nhượng bộ trước những yêu sách tất nhiên của toàn bộ sự phát triển xã hội; trái lại, chế độ chuyên chế đi thụt lùi, đã gây nên những sự chống đối trong chính ngay giai cấp tư sản là giai cấp đã hoan nghênh việc đàn áp khởi nghĩa. Sức mạnh của các giai cấp cách mạng, tức giai cấp vô sản và nông dân, còn lâu mới cạn. Khủng hoảng kinh tế, tình trạng hỗn loạn về tài chính ngày càng mở rộng, sâu sắc thêm chứ không dịu đi. Ngay cả các cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản «thuộc Đảng pháp chế» hoàn toàn thù địch với khởi nghĩa cũng thừa nhận là một cuộc bùng nổ mới có thể xảy ra hiện nay khi mà việc đàn áp cuộc khởi nghĩa thứ nhất chưa kết thúc*. Tính chất

---

* Chẳng hạn tờ báo tư sản bảo thủ «Lời nói» (số 364, ngày 25 tháng Giêng) viết: «Trong hàng ngũ những kẻ kiên quyết ủng hộ phái

hài hước của Đu-ma ngày càng rõ rệt và những mưu toan vô hy vọng muốn cho đảng tham gia bầu cử, ngày càng trở nên hiển nhiên.

Nếu trong những điều kiện như vậy, chúng ta gạt khỏi chương trình nghị sự vấn đề khởi nghĩa thì như thế sẽ là thiển cận, sẽ là nô lệ trước tình thế hiện nay. Hãy xem Plê-kha-nốp tự mâu thuẫn với mình như thế nào khi đồng chí ấy nhiệt liệt khuyên thực hiện quyết nghị vận động nông dân giành lại ruộng đất, đồng thời lại đề ra mục tiêu là không đẩy xa chúng ta những chính đảng đối lập bằng những thái độ không khéo, có ảo tưởng đặt «thẳng» vấn đề ruộng đất ra trong khi vận động bầu cử ở nông thôn. Có thể nói một cách chắc chắn rằng những địa chủ thuộc phái tự do sẽ tha thứ cho anh hàng triệu lần về «thái độ không khéo», nhưng không tha thứ cho những lời kêu gọi giành lại ruộng đất. Không phải là không có lý do mà thậm chí bọn dân chủ - lập hiến cũng nói rằng ngay cả họ cũng tán thành trấn áp các cuộc khởi nghĩa nông dân bằng sức mạnh của quân đội, chỉ có điều là quân đội do họ chứ không phải bọn quan liêu chỉ huy (xem bài của công tước Đôn-gô-ru-cốp trong tờ «Pháp quyền»[87]). Có thể nói một cách chắc chắn rằng chính trong công tác vận động bầu cử, vấn đề ruộng đất sẽ không bao giờ được đặt «thẳng» ra như vậy, như nó đã được đặt ra, đang được đặt ra và sẽ được đặt ra ở ngoài Đu-ma và ở ngoài các cuộc bầu cử tiến hành với sự tham gia của cảnh sát.

Chúng ta hoàn toàn ủng hộ khẩu hiệu giành lại ruộng đất. Nhưng giành lại ruộng đất sẽ chỉ là một lời nói suông, nếu việc đó không có nghĩa là sự thắng lợi của cuộc khởi

giữa người ta ngày càng nghe nói, dĩ nhiên là một cách rụt rè và do dự, rằng nếu không có một cuộc bùng nổ mới do các chính đảng cách mạng chuẩn bị thì cuộc cải cách sẽ không được thực hiện đến mức đầy đủ và hoàn chỉnh cần thiết... Giờ đây hầu như đã không còn hy vọng tiến hành cải cách từ trên xuống một cách hòa bình».

nghĩa vũ trang, vì hiện nay chống lại nông dân không những chỉ có quân đội, mà còn có cả những đội quân tình nguyện do địa chủ thuê mướn. Vừa tuyên truyền cho việc giành lại ruộng đất, chúng ta vừa kêu gọi nông dân khởi nghĩa. Phải chăng chúng ta có quyền làm điều đó mà không rơi vào chỗ nói suông về cách mạng, nếu chúng ta không trông mong vào cuộc khởi nghĩa của công nhân ở thành thị, vào việc công nhân ủng hộ nông dân, hay sao? Nếu nông dân nổi dậy và bắt đầu giành lại ruộng đất mà công nhân thiếu tổ chức chiến đấu lại đem lại cho họ sự giúp đỡ của những công hội do cảnh sát đỡ đầu thì đó là một sự mỉa mai cay đắng.

Không, chúng ta không có lý do để gạt vấn đề khởi nghĩa ra khỏi chương trình nghị sự. Chúng ta không cần phải sửa đổi lại sách lược của đảng xuất phát từ điều kiện của thời kỳ hiện nay, khi thế lực phản động còn thống trị. Chúng ta không thể và không nên mất hy vọng vào việc ba trào lưu khởi nghĩa phân tán – công nhân, nông dân và quân đội – cuối cùng sẽ hòa lại thành một cuộc khởi nghĩa thắng lợi. Chúng ta phải chuẩn bị cho việc đó, dĩ nhiên không từ chối sử dụng mọi thủ đoạn «hợp pháp» để mở rộng công tác tuyên truyền, cổ động và tổ chức, nhưng hoàn toàn không có ảo tưởng rằng những thủ đoạn đó và ý nghĩa của chúng là bền vững chắc chắn. Chúng ta phải thu thập kinh nghiệm các cuộc khởi nghĩa ở Mát-xcơ-va, Đô-nê-txơ, Rô-xtốp và các cuộc khởi nghĩa khác, truyền bá những kinh nghiệm ấy, kiên trì và nhẫn nại chuẩn bị những lực lượng chiến đấu mới, huấn luyện và rèn luyện những lực lượng ấy trong một loạt trận chiến đấu du kích. Có thể là một cuộc bùng nổ mới chưa xảy ra vào mùa xuân tới, nhưng nó sẽ đến, chắc là không xa lắm. Chúng ta phải vũ trang, phải tổ chức theo lối quân sự, phải có năng lực tiến hành những cuộc tấn công quyết định để đón lấy nó.

Ở đây xin ra ngoài đề một tí để nói về những hoạt động du kích của những đội chiến đấu. Chúng tôi nghĩ

rằng thật là sai lầm nếu coi những hoạt động đó ngang với thủ đoạn khủng bố kiểu cũ. Thủ đoạn khủng bố là sự trả thù những cá nhân riêng biệt. Thủ đoạn khủng bố là âm mưu của những nhóm trí thức. Thủ đoạn khủng bố hoàn toàn không gắn với bất cứ tâm trạng nào của quần chúng. Thủ đoạn khủng bố không bồi dưỡng kẻ chỉ huy chiến đấu nào của quần chúng. Thủ đoạn khủng bố là kết quả - và cũng là triệu chứng và kẻ đồng hành – của sự thiếu tin tưởng ở khởi nghĩa, của tình trạng thiếu điều kiện để khởi nghĩa.

Những hoạt động du kích không phải là sự trả thù mà là hoạt động quân sự. Những hoạt động đó ít giống với hoạt động mạo hiểm, cũng như những cuộc tập kích của những đội trinh sát vào hậu phương của quân đội địch trong thời gian tạm ngừng trên chiến trường chính không giống với cuộc sát hại của những kẻ quyết đấu và của những người âm mưu. Những hoạt động du kích của các đội chiến đấu do hai phái của Đảng dân chủ – xã hội lập ra từ lâu ở tất cả những trung tâm lớn nhất của phong trào và bao gồm chủ yếu những công nhân, không nghi ngờ gì nữa, đều có liên hệ với tâm trạng của quần chúng một cách rõ ràng nhất, trực tiếp nhất. Những hoạt động du kích của những đội chiến đấu trực tiếp bồi dưỡng những người chỉ huy chiến đấu của quần chúng. Những hoạt động du kích của những đội chiến đấu hiện nay không những không phải là kết quả của sự thiếu tin tưởng ở khởi nghĩa hoặc của tình trạng thiếu khả năng khởi nghĩa, mà trái lại là thành phần tất yếu của cuộc khởi nghĩa đang diễn ra. Dĩ nhiên, trong mọi việc bao giờ cũng có thể có sai lầm, có thể có những mưu toan hành động không đúng lúc; có thể có những sự say mê và cực đoan, những điều này bao giờ cũng rất có hại và có thể làm tổn hại cho bản thân sách lược đúng đắn nhất. Nhưng sự thực là từ trước đến nay trong đa số những trung tâm thuần túy Nga chúng ta lại

vấp phải một cực đoan khác: các đội chiến đấu của chúng ta thiếu tính chủ động, thiếu kinh nghiệm chiến đấu, hành động ít kiên quyết. Về phương diện đó, Cáp-ca-dơ, Ba-lan, vùng ven biển Ban-tích, nghĩa là những trung tâm mà tại đó phong trào đã tiến vượt xa khỏi thủ đoạn khủng bố cũ, khởi nghĩa đã được chuẩn bị rất tốt, tính chất quần chúng của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản biểu hiện rất rõ ràng và mạnh mẽ, những vùng đó đã vượt chúng ta.

Chúng ta phải đuổi kịp những trung tâm ấy. Nếu chúng ta không muốn chuẩn bị khởi nghĩa chỉ trên đầu lưỡi và thừa nhận giai cấp vô sản phải được chuẩn bị khởi nghĩa một cách nghiêm túc, thì chúng ta không được kìm hãm, mà phải cổ vũ những hoạt động du kích của các đội chiến đấu.

Cách mạng Nga bắt đầu từ việc người ta xin Nga hoàng ban cho tự do. Những cuộc bắn giết, những hoạt động phản động, chính sách Tơ-rê-pốp đã không thể bóp nghẹt được phong trào mà lại làm cho phong trào bùng lên mãnh liệt. Cách mạng đã tiến thêm một bước nữa. Nó đã dùng vũ lực buộc Nga hoàng phải thừa nhận tự do. Với vũ khí trong tay, nó đã bảo vệ tự do đó. Không bảo vệ được ngay một lúc. Những cuộc bắn giết, những hành động phản động, chính sách Đu-ba-xốp sẽ không bóp nghẹt được phong trào mà còn làm cho phong trào bùng lên mãnh liệt. Trước mặt chúng ta hình thành bước phát triển thứ ba, nó sẽ xác định kết cục của cách mạng: cuộc đấu tranh của nhân dân cách mạng để giành một chính quyền có khả năng thực sự thực hiện tự do. Trong cuộc đấu tranh đó, chúng ta phải trông mong vào sự ủng hộ của những đảng dân chủ cách mạng, chứ không phải trông mong vào sự ủng hộ của những đảng đối lập với chính phủ. Nông dân cách mạng dân chủ sẽ chiến đấu kề vai sát cánh với giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa. Đó là một cuộc đấu tranh vĩ đại, một cuộc đấu tranh gian khổ, một cuộc đấu tranh để tiến hành cách mạng dân chủ đến cùng, để cho cuộc cách mạng đó thắng lợi hoàn toàn.

Nhưng mọi dấu hiệu hiện nay đều chứng minh rằng tiến trình của sự vật đang thúc đẩy cuộc đấu tranh ấy tiến lên. Vậy chúng ta hãy quan tâm làm sao cho làn sóng mới xảy đến thì giai cấp vô sản Nga đã có một sự chuẩn bị chiến đấu mới.

"Tin tức của Đảng", số I,
ngày 7 tháng Hai 1906
Ký tên: Người bôn-sê-vích

Theo đúng bản in trên báo "Tin tức của Đảng"

HỘI NGHỊ TOÀN THÀNH PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA[88]

11 (24) THÁNG HAI 1906

Đăng lần đầu năm 1930 trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 12

Theo đúng bản do thư ký ghi được lưu tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên -xô

1

NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU TRONG CUỘC THẢO LUẬN VẤN ĐỀ VỀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC ĐẠI BIỂU TẠI HỘI NGHỊ CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ô - CRU-GIƠ-NÔI VÀ ĐẢNG BỘ QUẬN VƯ - BOÓC-GƠ

1

Quyết định đầu tiên của hội nghị về việc thẩm tra chung tư cách đại biểu đã bị bác bỏ một cách chính thức bởi quyết định được thông qua về đảng bộ Ô-cru-giơ-nôi. Trong đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi có 56 phiếu đáng nghi ngờ, và vấn đề chỉ có thể là những phiếu đó. Ban chấp hành và hội nghị quận đã kiểm tra tình hình bầu cử; nếu không tin quyết định của Ban chấp hành Pê-téc-bua về đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi thì cũng phải có thái độ trước sau như một và thẩm tra tất cả các quận.

2

Đồng chí Đan không hiểu sách lược nghị viện. Ở tất cả các nước Tây Âu, ủy viên thường vụ không mất quyền đề xuất kiến nghị.

3

Vấn đề mà đồng chí Mác-tốp nêu ra có liên quan đến phương diện hình thức; nếu ở đây đồng chí quyết định xét một quận mà dựa vào những ý kiến phản đối đã đề ra thì

cũng phải quyết định như thế về các quận khác mà ý kiến phản đối đó có liên quan đến. Đồng chí A-kim thấy có sự không chính xác ở quận Vư-boóc-gơ, và hội nghị thông qua quyết định về đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi thì cũng phải áp dụng quyết định đó cho quận Vư-boóc-gơ.

4

Về vấn đề thể thức. Nếu Ban chấp hành Pê-téc-bua thừa nhận đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi là có đủ quyền hạn thì tôi ngạc nhiên về kiến nghị của đồng chí Mác-tốp đòi gạt tổ chức đó ra khỏi hội nghị.

5

Có hai kiến nghị: quyết định vấn đề về 56 phiếu bầu và gạt đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi ra khỏi hội nghị. Tôi yêu cầu biểu quyết.

6

Tôi đề nghị biểu quyết vấn đề sau đây: có thể nào một bộ phận của đảng bộ Pê-téc-bua mất quyền đại biểu ở đây không?

7

Kiến nghị của đồng chí Mác-tốp không thể đưa ra biểu quyết, vấn đề mà đồng chí ấy nêu ra chỉ có thể do Ban chấp hành Pê-téc-bua quyết định.

8

Các đồng chí, hãy nghĩ về cái con quái vật mà người ta chìa ra cho các đồng chí. Một vấn đề quan trọng phải

do toàn thể đảng bộ Pê-tec-bua tham gia quyết định, đang được thảo luận, thế mà bỗng nhiên người ta đề nghị với các đồng chí cắt bỏ một bộ phận lớn - quận Ô-cru-giơ-nôi. Các đồng chí hãy nghĩ về điều đó. Tôi cho rằng, về căn bản, biểu quyết như thế là không thể được. Tôi yêu cầu biểu quyết: hội nghị có muốn biểu quyết kiến nghị của đồng chí Mác-tốp không?

9

Tôi yêu cầu biểu quyết trước về kiến nghị của tôi: cuộc họp có đồng ý biểu quyết kiến nghị của đồng chí Mác-tốp không?

10

Cần có thái độ bình tĩnh đối với công việc. Vấn đề là ở chỗ chúng ta có thể tước quyền biểu quyết của đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi ở hội nghị không; một khi các đại biểu của nó là hợp pháp thì thái độ không tham gia cuộc biểu quyết hiện nay là thái độ bất hợp pháp tột đỉnh; các đại biểu của nó được các đồng chí thừa nhận là hợp pháp; khi xét tư cách đại biểu của nó có hợp pháp hay không thì nó đã không biểu quyết; nó phải biểu quyết trong tất cả các vấn đề sau đó.

11

Đồng chí Ni-cô-lai đã có kiến nghị, một kiến nghị đã được đồng chí ấy gọi hoàn toàn đúng là cấp tiến[89]; nếu giờ đây đưa kiến nghị này ra xét để loại trừ các kiến nghị khác, thì nó được biểu quyết đầu tiên.

12

Cuộc họp thừa nhận rằng vấn đề mà đồng chí Mác-tốp nêu lên, là không đáng thảo luận và không cần biểu quyết.

2

NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ BẢN BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH PÊ-TÉC-BUA

1

LỜI PHÁT BIỂU PHẢN ĐỐI KIẾN NGHỊ CỦA MÁC-TỐP VỀ VIỆC BÃI BỎ BẢN BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH PÊ-TÉC-BUA

Đồng chí Mác-tốp không đúng; đồng chí nói rằng không được có những nhận xét đại loại như "lại đứng dậy", - điều đó không đúng. Trong mọi hội nghị người ta cho phép đề ra bất cứ loại nhận xét nào. Còn báo cáo thì cần phải nghe hết. Báo cáo mất cả thảy độ 15 - 20 phút, nếu không, người ta có thể nói với chúng ta rằng trong hội nghị, ngoài những sai lầm về đạo đức ra, còn có những sai lầm về pháp lý (ngoài những sơ suất về đạo đức còn có những sơ suất về pháp lý). Nhất định phải nghe hết báo cáo. Nếu các đồng chí thấy cần phê chuẩn nó thì các đồng chí phê chuẩn, nếu các đồng chí thấy không cần thì các đồng chí không phê chuẩn.

2

KIẾN NGHỊ VỀ BẢN BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH PÊ-TÉC-BUA

Tôi muốn đề xuất một kiến nghị. Vấn đề phê chuẩn bản báo cáo mà đồng chí A-kim đề cập đến, có thể không cho vào chương trình nghị sự; tôi đề nghị thông qua quyết nghị như sau: "Sau khi nghe báo cáo của Ban chấp hành

Pê-téc-bua, cuộc họp thừa nhận tư cách đại biểu của hội nghị là hợp pháp, hội nghị là hợp pháp và nghị quyết của hội nghị là có tính chất bắt buộc đối với tổ chức dân chủ - xã hội Pê-téc-bua".

3

LỜI PHÁT BIỂU BẢO VỆ CHO KIẾN NGHỊ

Tôi đồng ý rằng cần phải biểu quyết chính thức, nhưng tôi cho rằng kiến nghị của tôi là triệt để nhất, còn những kiến nghị khác đều là dung hòa. Nếu các đồng chí bác bỏ kiến nghị triệt để thì các đồng chí sẽ biểu quyết cho những kiến nghị dung hòa.

3

NHẬN XÉT BẢN NGHỊ QUYẾT VỀ SÁCH LƯỢC TẨY CHAY

Tôi lấy làm tiếc nếu tôi đã làm mệt mỏi hội nghị bằng một nghị quyết dài, nhưng nếu chúng ta muốn tranh luận về thực chất thì cần quan niệm rõ điều mà chúng ta phê bình. Trong nghị quyết của tôi tổng hợp tất cả những điều đã nói trước đây trong các cuộc tranh luận, mà ở đây thì không có thời gian để nói đến, hội nghị không thể kéo dài nữa. Nếu không có thời gian thảo luận nghị quyết thì có thể cử ra một tiểu ban.

HỘI NGHỊ TOÀN THÀNH PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA (II)

CUỐI THÁNG HAI - ĐẦU THÁNG BA 1906

Đăng lần đầu năm 1931 trên tạp chí "Cách mạng vô sản", số 1

Theo đúng bản do thư ký ghi được lưu tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên -xô

1

NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU BẢO VỆ NGHỊ QUYẾT VỀ SÁCH LƯỢC TẨY CHAY

1

Nghị quyết dài, - như đồng chí Đan nói, đó là "bài văn tế" - điều đó là đúng, nhưng khuyết điểm đó được một ưu điểm bổ cứu cho - nghị quyết đã xét tất cả các lý do, không có điều này thì việc giải thích sách lược sẽ không có căn cứ xác đáng, không chính xác. Đối với quần chúng thì cần phải ngắn gọn, nhưng nghị quyết này là đề ra cho các tổ chức, chứ không phải cho quần chúng. Chưa thảo luận mọi điều khoản, nhưng tất cả đã được đề cập tới. Mọi quan điểm được vận dụng trong công tác cổ động chính trị, đều phải được phát triển. Không thể có vấn đề đa số áp chế thiểu số, mặc dù thực tình ra tình cảnh của bộ phận những kẻ thất bại không lấy gì làm đẹp. Có thể đề nghị sự phân công công tác như sau làm lối thoát: các đồng chí phê phán Đu-ma, còn chúng tôi sẽ phát triển sách lược. Không ai muốn buộc đồng chí Đan bảo vệ các điều khoản mà đồng chí ấy không tán thành. Buộc tội bè phái và luận chiến là không có căn cứ.

2

Cả trong nghị quyết ngắn (của Mác-tốp) cũng có luận chiến, nhưng vì sao trong khi đề nghị chúng tôi chấp nhận nó, các đồng chí muốn làm cho chúng tôi thành ra lố bịch. Trong dự thảo nghị quyết dài tựa hồ có những lý do chưa

được giai cấp vô sản thảo luận. Nhưng con người rơm của những công nhân ở Ra-xtê-ri-a-ép đã chế giễu bản thân cái tư tưởng về chế độ đại biểu[90], và chắc rằng đồng thời họ cũng đã có nghĩ đến nông dân.

2

PHẢN ĐỐI NHỮNG ĐIỂM SỬA CÁC MỤC 2, 3 VÀ 6 TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1

Chính phủ đảm bảo, nhưng cách mạng sẽ phá tan sự đảm bảo ấy. Chính phủ đảm bảo, nhưng đã không đảm bảo được.

2

Các đồng chí làm yếu nghị quyết, chính phủ không những chỉ ngăn cản bầu cử, mà còn lấy cả đến bọn chức trách địa phương ở nông thôn làm đại biểu.

3

Ý kiến sửa đổi của đồng chí Đan là không đúng. «Liên minh ngày 17 tháng Mười»[91] là phái đối lập, nhưng người ta không truy lùng nó. Chúng ta phải bênh vực phái dân chủ - lập hiến nếu người ta truy lùng họ, mặc dù người ta đã truy lùng họ chẳng vì tội gì cả.

4

«Chính sách Du-ba-tốp»[92] không phải chỉ là một hình thức cảnh sát để bắt bớ những kẻ khả nghi, nó chú ý đến phong trào công nhân, đó là tổ chức của giai cấp công nhân. «Chính sách Du-ba-tốp» - đó là một sáng kiến thật sự Nga.

Và sáng kiến đó hiện nay vẫn còn được sử dụng. Đu-ma, đó là trò chơi cảnh sát, trong Đu-ma không có ngay cả đến bóng dáng của hiến pháp. Nói chung ở đây chữ «chính sách Du-ba-tốp» được dùng để so sánh, và do đó, với tính cách là định nghĩa thì nó không đầy đủ. Cuối cùng, chúng tôi nói rằng đó là hình thức «mới» của «chính sách Du-ba-tốp» *nhà nước toàn Nga.* Và ở đây sách lược của chúng ta cũng là sách lược như đối với «chính sách Du-ba-tốp» từ trước tới nay. Chúng ta đã tham gia các cuộc họp của bọn Du-ba-tốp, nhưng chúng ta chưa hề bao giờ là thành viên của chúng.

3

NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU TRONG CUỘC THẢO LUẬN CÁC MỤC 7 VÀ 8 TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1

Lời tuyên bố của đồng chí Đan - về tính chất không chính xác trên thực tế - thực là một điều hết sức mới lạ đối với tôi. Cho đến nay không thấy ở đâu tuyên bố một cách chính thức là có thể "tham gia Đu-ma"[93]. Ngay cả đến Pác-vu-xơ lẫn Plê-kha-nốp cho đến nay cũng đều không nói điều đó. Sau nữa, đối với chúng ta, nếu không tính đến tình hình là bộ phận giác ngộ của giai cấp vô sản xem vấn đề như thế này, chứ không phải như thế kia, thì như thế là hẹp, chúng ta tính đến điều đó, đó là một sự thực không phải ngẫu nhiên. Tôi sẵn sàng đưa ra một ý kiến sửa chữa: thay "tất cả" bằng "tuyệt đối đa số".

2

Đối với tôi, lời tuyên bố chính thức của đồng chí Đan là đặc biệt quý báu, lần đầu tiên tôi mới nghe lời tuyên bố như thế. Chỉ còn mong rằng nó được đăng trên báo chí, vì cho đến nay, trên báo chí chưa có một cái gì giống như thế. Những người men-sê-vích thậm chí bao giờ cũng phản đối, nếu người ta gán cho họ một ý kiến như thế. Tờ truyền đơn của Ban chấp hành trung ương thống nhất quả quyết rằng cả hai bộ phận của đảng đều nhất trí là không thể tham gia Đu-ma[94]. Đó là một văn kiện, và trong điều khoản ấy của quyết nghị của chúng tôi không có gì

trái với văn kiện. Nhận xét của Đan về Plê - kha - nốp là không chính xác. Đồng chí ấy chỉ nói: "tôi phản đối tẩy chay", và chấm dứt câu ở chỗ đáng chú ý nhất. Chúng tôi hiểu tình hình khá đầy đủ, và việc viện dẫn Pôn-ta-va cũng không làm lung lay ý kiến của chúng tôi về quan điểm của đa số trong giai cấp vô sản đối với vấn đề tham gia Đu-ma. Sự đoàn kết cần phải được nhấn mạnh.

3

Đan nghĩ rằng, nếu Đu - ma được triệu tập thì đó sẽ là một sự tái diễn năm 1849. Không đúng. Đu-ma là nghị viện liên hợp năm 1847[95], và chúng ta sẽ không tham gia nghị viện liên hợp năm 1847. Tôi cho rằng cần phải chú ý đến ý kiến của Lu-na-tsác-xki. Tôi cho rằng cần phải trả lời ba vấn đề : 1) đa số đã có lý, sự thực đó có đúng không? - đúng; không ai bác bẻ được chúng ta cả, tất cả những điều đã được nói ra là vô căn cứ và không thể dùng làm lý do đầy đủ để gạt bỏ việc chỉ ra sự thực; 2) có tính đến sự thực đó không? - cần phải tính đến; 3) ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương có thái độ như thế nào đối với vấn đề mà điểm ấy của luận chứng đề cập đến? - Tôi quả quyết rằng ban biên tập thừa nhận việc tham gia Đu-ma là *không thể được.* Tôi không hề nghĩ rằng điều đó xúc phạm các đồng chí men-sê-vích đến như thế, cho đến nay, bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào cũng không ai nói một điều gì giống như đồng chí Đan đã nói với. Đồng chí Đan dao động, và tôi rất không vui lòng về điều đó.

4

Người ta nói rằng tất cả những điều tiếp sau là đầy luận chiến. Không đúng, chúng ta sẽ không theo đuổi những mục đích như thế. Tại sao không thể tham gia Đu-ma?

Vì nhân dân có thể nghĩ rằng cần phải bầu cử, không kể các đồng chí men-sê-vích nghĩ gì về nhân dân. Chúng ta không chửi rủa, chúng ta phân tích lý do. Chúng ta cho rằng chỉ có phái người rơm là cần thiết mà thôi.

4

LỜI PHÁT BIỂU NHÂN CUỘC BIỂU QUYẾT MỤC 8 TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Về quan điểm nguyên tắc đối với cuộc biểu quyết này tôi xin đưa ra bản dự thảo nghị quyết (Lê-nin đọc nghị quyết).

Hội nghị cho rằng cần phải giải thích tỉ mỉ quyết định của đảng bộ dân chủ - xã hội Pê-téc-bua về tính chất không có lợi của việc tham gia các cuộc bầu cử, tuyệt nhiên không phải để tiến hành luận chiến với các đồng chí nguyên là men-sê-vích và không phải để bôi nhọ họ với tư cách là những người dân chủ - xã hội, mà là với mục đích trình bày chính xác và chính thức ý kiến của đa số đảng viên trong đảng bộ về tính chất và ý nghĩa của việc tẩy chay hoàn toàn.

5

LỜI TUYÊN BỐ VIẾT GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH CỦA HỘI NGHỊ

Tuyên bố thực tế. Tôi tuyên bố rằng lời xác nhận của đồng chí Đan là không chính xác và đồng chí ấy không bác bỏ được một lời tuyên bố nào của tôi cho rằng trên báo chí không có những lời xác nhận giống như lời tuyên bố của đồng chí Đan.

GỬI TOÀN THỂ NAM NỮ CÔNG NHÂN THÀNH PHỐ PÊ-TÉC-BUA VÀ VÙNG NGOẠI THÀNH[96]

Các đồng chí công nhân! Công nhân dân chủ - xã hội có tổ chức trong toàn bộ tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thành phố Pê-téc-bua và quận Ô-cru-giơ-nôi đã thông qua quyết định cuối cùng và bắt buộc đối với Ban chấp hành và tất cả các tổ chức địa phương của đảng về vấn đề bầu cử Đu-ma nhà nước. Mặc dù tất cả những trở ngại và cạm bẫy của cảnh sát, công nhân cũng đã tổ chức được *120 cuộc họp tiểu tổ* để thảo luận tỉ mỉ vấn đề đó, với sự tham gia của những người đại biểu cho cả hai sách lược trong đảng ta. *Hơn 2000 công nhân* và trí thức thuộc đảng ta đã bỏ phiếu về vấn đề đó và với một đa số là 1168 phiếu thuận và 926 phiếu chống (trong số 2094 phiếu) đã phát biểu không những *tán thành hoàn toàn tẩy chay* Đu-ma, mà còn tán thành hoàn toàn tẩy chay *mọi cuộc bầu cử* vào Đu-ma. Hội nghị các đại biểu do tất cả các quận bầu ra (cứ 30 đảng viên tham gia biểu quyết thì bầu ra một đại biểu) đã một lần nữa thảo luận vấn đề đó và với 36 phiếu thuận và 29 phiếu chống (trong số 65 người có quyền biểu quyết, đã thông qua quyết định *cuối cùng* tán thành sách lược *tẩy chay tích cực*.

Như vậy, giai cấp vô sản dân chủ - xã hội Pê-téc-bua đã phát biểu ý kiến của mình. Hiện nay mọi lực lượng của

tổ chức đảng, mọi cố gắng của những công nhân tiên tiến đồng tình với Đảng dân chủ - xã hội và muốn tôn trọng quyết định của đảng đều phải nhằm giới thiệu quyết định của Đảng dân chủ - xã hội cho các tầng lớp rộng rãi nhất của giai cấp công nhân và của toàn thể dân cư, nhằm phổ biến trong quần chúng sự hiểu biết đúng đắn về những mục đích mà giai cấp vô sản giác ngộ đề ra cho mình và về những thủ đoạn mà họ lựa chọn để đạt những mục đích đó.

Tại sao những người dân chủ - xã hội Pê-téc-bua lại tuyên bố hoàn toàn tẩy chay Đu-ma, hoàn toàn từ chối tham gia mọi cuộc bầu cử?

Vì Đu-ma nhà nước là Đu-ma giả mạo. Đó là sự giả mạo cơ quan đại biểu nhân dân. Đó không phải là Đu-ma nhân dân mà là Đu-ma của cảnh sát và địa chủ. Các cuộc bầu cử được quy định không phải bình đẳng cho mọi người, mà được sắp đặt sao cho bọn địa chủ và bọn đại tư bản chiếm được hoàn toàn ưu thế so với công nhân và nông dân. Trong toàn bộ giai cấp công nhân, ba phần tư hoàn toàn bị tước mất quyền bầu cử, còn một phần tư còn lại thì được tham gia bầu đại biểu qua ba lần sàng lọc, trước hết bầu ra đại biểu sơ tuyển, đại biểu sơ tuyển lại bầu ra đại biểu cử tri, còn đại biểu cử tri (tất cả là 24 người) phải cùng bọn địa chủ và tư bản (hơn một trăm người) bầu ra đại biểu Đu-ma.

Chính phủ lại còn nhạo báng nông dân một cách thô bạo hơn. Đại biểu nông dân phải qua bốn lần sàng lọc: trước hết ở hàng tổng cứ mười hộ bầu một đại biểu (hơn nữa bần nông không có nhà cửa và ruộng đất bị gạt ra không được bầu cử); sau đó những đại biểu này bầu ra đại biểu sơ tuyển; đại biểu sơ tuyển bầu ra đại biểu cử tri; đại biểu cử tri bầu ra đại biểu Đu-ma, hơn nữa sao cho trong tổng số đại biểu cử tri trong tỉnh, nông dân thường thường vẫn chiếm thiểu số.

Sàng lọc qua ba và bốn lần như thế là để làm gì? Để cho công nhân và nông dân không thể đưa đại biểu thực sự của mình vào Đu-ma. Để cho những người đứng về phía công nhân và nông dân không thể vào Đu-ma. Để cho một nhúm bọn địa chủ và bọn tư bản Trăm đen, dựa vào cảnh sát để cướp bóc toàn thể nhân dân lao động, có thể tự xưng là đại biểu nhân dân.

Hỡi công nhân và nông dân! Đừng tin vào Đu-ma cảnh sát và địa chủ. Ở đấy không phải người ta triệu tập đại biểu nhân dân, mà người ta triệu tập kẻ thù của nhân dân để câu kết dễ hơn chống lại công nhân và nông dân. Hãy nhìn xung quanh mà xem: phải chăng công nhân và nông dân có thể tự do lựa chọn đại biểu chân chính của mình vào Đu-ma hay sao? Phải chăng chính phủ cảnh sát không bắt bớ những công nhân và nông dân ưu tú mà không cần xét xử và điều tra hay sao? Khắp nước Nga người ta đang bắn giết và dùng nhục hình đối với những nông dân đang đấu tranh cho sự nghiệp nhân dân. Cả nước Nga bị lũ quý tộc suy tàn mặc quân phục tha hồ cướp đoạt. Mọi lời hứa hẹn tự do mà chính phủ nói với chúng ta đều bị bọn bạo ngược chà đạp. Tất cả các nhà tù đều chật ních những chiến sĩ đấu tranh cho tự do của nhân dân.

Chính phủ muốn lừa dối nhân dân bằng cách triệu tập Đu-ma giả hiệu. Chính phủ muốn nhờ vào Đu-ma của địa chủ để lại vay thêm tiền nhằm áp bức nhân dân, tiến hành chiến tranh chống nhân dân mình, chống nông dân và công nhân. Chính phủ muốn đưa chúng ta vào cạm bẫy cảnh sát để chúng ta đồng ý tham gia cái trò lừa bịp gọi là bầu cử Đu-ma.

Công nhân giác ngộ không đi vào cái cạm bẫy cảnh sát ấy. Không tham gia bất cứ cuộc bầu cử nào, chúng ta phải tuyên bố thẳng với chính phủ và toàn thể nhân dân rằng chúng ta không tham gia tấn hài kịch. Chúng ta sẽ không dung thứ sự lừa bịp. Chúng ta sẽ bóc trần trước mọi người

sự lừa dối có tính chất cảnh sát. Chúng ta cảnh cáo trước công nhân và nông dân nào chưa thấy rõ sự lừa bịp và còn chờ đợi Đu-ma đem lại điều tốt lành cho nhân dân: nếu họ vẫn cứ muốn tham gia bầu cử thì họ sẽ thấy rằng không phải những đại biểu công nhân và nông dân mà là bọn tư bản và địa chủ vừa lòng cảnh sát sẽ vào Đu-ma. Chúng ta kêu gọi toàn thể công nhân và toàn thể nông dân, tất cả những người lương thiện đấu tranh chống sự lừa bịp của cảnh sát.

Chúng ta vẫn đấu tranh như trước kia cho một quốc hội thật sự của những đại biểu nhân dân thật sự. Một quốc hội như thế phải được bầu một cách tự do, bình đẳng như nhau, không có một đặc quyền nào cho địa chủ và người giàu, không có một sự ngăn trở nào của nhà đương cục và cảnh sát. Chỉ có Quốc hội lập hiến toàn dân, được bầu ra một cách tự do mới có thể là Đu-ma thật sự, chứ không phải là Đu-ma giả mạo. Chỉ có một quốc hội như thế mới có thể đem lại trật tự tốt đẹp hơn ở nước Nga, cải thiện đời sống cho công nhân, đem lại ruộng đất cho nông dân, đem lại tự do cho toàn dân.

Ngày 17 tháng Mười, nhờ đấu tranh, công nhân đã buộc chính phủ phải hứa hẹn tự do. Chính phủ đã nuốt mọi lời hứa của mình. Giờ đây công nhân sẽ còn đấu tranh nhất trí hơn, ngoan cường hơn cho tự do của nhân dân. Công nhân không mất tinh thần vì những thất bại tạm thời. Công nhân biết rằng đấu tranh cho tự do là khó khăn và gian khổ, nhưng sự nghiệp tự do là sự nghiệp của toàn dân. Sự nghiệp tự do sẽ thắng lợi, cuộc đấu tranh sẽ còn mở rộng hơn. Công nhân sẽ hồi phục lại sau những cuộc thất bại của họ. Họ sẽ đoàn kết nhất trí hơn và chặt chẽ hơn chống lại chính phủ. Họ sẽ tập hợp lại những lực lượng mới. Họ sẽ giải thích cho những tầng lớp quần chúng nông dân rộng lớn hơn về tất cả những sự lừa bịp của chính phủ và về sự cần thiết phải đấu tranh với chính phủ. Công

nhân sẽ cùng nông dân đứng dậy và lật đổ chính phủ của bọn cường bạo cảnh sát đang làm nhục nhân dân.

Đả đảo Đu-ma giả hiệu của cảnh sát và địa chủ!

Quốc hội lập hiến toàn dân được bầu ra một cách tự do muôn năm!

Viết sau ngày II (24) tháng Hai 1906

In tháng Hai 1906 thành truyền đơn riêng của Ban chấp hành thống nhất của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga

Theo đúng bản thảo, có đối chiếu với bản in trong truyền đơn

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG BỘ PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VỀ SÁCH LƯỢC TẨY CHAY [97]

Xét thấy rằng:

1) Đu-ma nhà nước được triệu tập căn cứ vào những đạo luật ngày 6 tháng Tám - 11 tháng Chạp, là cơ quan đại biểu nhân dân giả mạo một cách thô bạo nhất, vì tuyệt đại đa số trong giai cấp vô sản và nông dân thực tế bị loại trừ không được tham gia Đu-ma, do không có quyền đầu phiếu phổ thông và do đại biểu cử tri của công nhân và nông dân bị sàng lọc ba và bốn lần;

2) bằng sự lựa chọn một cách giả tạo thành phần các đại biểu cử tri và định ra một loại đặc quyền có lợi cho bọn địa chủ giàu và bọn tư bản lớn, chính phủ hết sức tìm cách đảm bảo ưu thế hoàn toàn ở Đu-ma cho đại biểu không những chỉ của các giai cấp bóc lột, mà cả của những phần tử Trăm đen trong các giai cấp ấy nữa;

3) chính phủ bố trí gian lận một cách vô sỉ nhất ngay cả những cuộc bầu cử có tính chất hạn chế - đẳng cấp hẹp hòi ấy, không để cho có một tự do cổ động nào, khắp mọi nơi áp dụng lệnh giới nghiêm và sự độc đoán hoàn toàn của cảnh sát, không những để truy nã những đại biểu của các đảng cách mạng và xã hội chủ nghĩa, mà cả các đại biểu của đảng tư sản tự do quân chủ (bọn dân chủ - lập hiến, v.v.), bất chấp mọi pháp luật và không cần xét xử;

4) chính phủ giờ đây lại xóa bỏ ngay cả đạo luật quy định việc tuyển cử tiến hành cùng một lúc mà nó đã ban

bố, để chọn một cách giả tạo những thời cơ có lợi nhất cho mình ở các địa phương khác nhau và tiến hành nhanh chóng các cuộc bầu cử ấy khiến cho những người được bầu không tiếp xúc được với nhân dân;

5) chính phủ chuyên chế mong dùng thủ đoạn triệu tập Đu-ma để gây ảnh hưởng đến dư luận ở nước Nga và đặc biệt ở ngoài nước, nhằm mục đích trì hoãn sự diệt vong không tránh khỏi của mình và vay thêm hàng triệu đồng để trấn áp cách mạng và áp bức nhân dân thêm nữa;

6) [98] đạo luật ngày 20 tháng Hai [99] biến Hội đồng nhà nước thành thượng nghị viện, càng làm cho địa vị của Đu-ma xấu thêm, nó tìm cách hoàn toàn biến Đu-ma thành cơ quan tư vấn bất lực, phụ thuộc vào chế độ quan liêu chuyên chế;

7)[100] tuyệt đại đa số các đảng và các tổ chức dân chủ xã hội của tất cả các dân tộc trong nước thừa nhận là không thể tham gia một Đu-ma như thế trong tình hình chính trị ấy;

8) việc các đảng viên dân chủ - xã hội tham gia bầu cử Đu-ma nhà nước ở giai đoạn này hay ở giai đoạn khác là góp phần nuôi dưỡng trong nhân dân quan niệm sai lầm cho rằng các đảng bảo vệ lợi ích của quần chúng nhân dân đông đảo có thể tiến hành những cuộc bầu cử ít nhiều đúng đắn;

9) việc tham gia bầu cử góp phần chuyển trọng tâm chú ý của giai cấp vô sản từ những phong trào cách mạng của công nhân, nông dân, binh lính, v.v.. Ở ngoài Đu-ma sang cuộc vận động bầu cử giả hợp pháp, giả lập hiến và có thể hạ thấp hơn nữa tâm trạng tạm thời đã bị hạ thấp của giai cấp công nhân, gây ra ấn tượng tựa hồ thời kỳ đấu tranh cách mạng đã kết thúc, vấn đề khởi nghĩa đã bị gạt khỏi chương trình nghị sự và đảng đang đi vào con đường lập hiến;

10) những cuộc bầu cử vào Đu-ma nhà nước đặt ra những điều kiện đòi hỏi đảng phải duy trì tính hợp pháp và sự yên tĩnh, và như vậy sự tham gia của chúng ta vào những cuộc bầu cử ấy sẽ ảnh hưởng xấu đến nhiệm vụ cách mạng bức thiết – tức là nhiệm vụ tăng cường hoạt động tích cực chống chính phủ chính trong thời gian tuyển cử và triệu tập Đu-ma;

11) nhằm mục đích thông qua thực tiễn mà giáo dục số quần chúng kém giác ngộ nhất, Đảng dân chủ - xã hội không thể cùng họ tham gia bầu cử, vì những quần chúng kém giác ngộ ấy muốn đi tới tận Đu-ma và đi bằng con đường hợp pháp, còn đảng không phục tùng pháp luật, tự nhiên sẽ gây nên sự không tín nhiệm của những quần chúng ấy và sẽ làm trở ngại cho việc họ tiếp thu thành thực và triệt để những bài học của cuộc vận động bầu cử Đu-ma;

12) đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri trong công nhân, do thành phần cử tri của họ được lựa chọn một cách giả tạo bằng thủ đoạn cảnh sát, do nhiệm kỳ ngắn và quyền hạn hẹp của họ, do tình hình bầu cử nói trên, không thể đem lại gì cho tổ chức thực sự cách mạng của những tầng lớp rộng rãi của giai cấp công nhân;

13) không thể làm thất bại Đu-ma bằng cách rút khỏi các cuộc hội nghị bầu cử tỉnh một bộ phận đại biểu cử tri mà trong trường hợp tốt nhất Đảng dân chủ - xã hội có thể lôi kéo theo mình;

14) các đại biểu giác ngộ của giai cấp vô sản trong các dân tộc bị áp bức nhất ở nước Nga (Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan, Do-thái, Lát-vi-a, Lít-va) kiên quyết từ chối tham gia mọi cuộc bầu cử khôi hài và hết sức đấu tranh chống những kẻ tổ chức những cuộc tuyển cử ấy;

15) dư luận của tất cả những phần tử chiến đấu trong phái dân chủ - tư sản và nông dân (Hội liên hiệp nông dân, Hội các nhà giáo [101], Liên minh các hội liên hiệp, Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan [102], Đảng tiến bộ Ba-lan, v.v.) phản đối cả Đu-ma, cả các cuộc bầu cử Đu-ma.

Xét tất cả những điều đó, chúng tôi, hội nghị đại biểu công nhân Pê-téc-bua thuộc Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, thấy cần phải:

1) cự tuyệt vô điều kiện mọi sự tham gia Đu-ma nhà nước;

2) cự tuyệt vô điều kiện mọi cuộc bầu cử vào Đu-ma ở bất cứ giai đoạn nào;

3) triển khai công tác cổ động hết sức rộng rãi trong nhân dân, giải thích tính chất thực sự của Đu-ma, vạch trần sự lừa bịp mà người ta dùng để đánh lừa dư luận ở Nga và ở châu Âu, và chỉ ra rằng bộ phận nông dân đang chờ đợi điều tốt lành ở Đu-ma thì nhất định sẽ thất vọng;

4) lợi dụng bằng mọi cách, hợp pháp và bất hợp pháp mọi cuộc họp có liên quan đến bầu cử để trình bày quan điểm của những người dân chủ - xã hội nói chung, để phê phán Đu-ma nói riêng, đặc biệt là để kêu gọi đấu tranh cho việc triệu tập bằng biện pháp cách mạng Quốc hội lập hiến toàn dân;

5) đem các phương pháp đấu tranh cách mạng để giành tự do đối lập lại với cuộc đấu tranh thông qua Đu-ma, trong công tác cổ động đó, hết sức chú ý làm cho công nhân và toàn thể nhân dân hiểu rõ kinh nghiệm của cuộc khởi nghĩa tháng Chạp, cuộc khởi nghĩa này đánh dấu bước đầu của một giai đoạn cao nhất của cuộc đấu tranh cách mạng giành tự do thực sự của nhân dân;

6) trong khi tiến hành công tác cổ động về Đu-ma, hết sức chú ý đến cuộc khủng hoảng kinh tế và tài chính sâu sắc, đến việc bọn tư bản phản động bóc lột công nhân ngày càng gay gắt hơn, đến cảnh thất nghiệp ở thành thị và cảnh đói kém ở nông thôn ngày càng gay gắt hơn, đến phong trào nông dân xảy tới vào mùa xuân này, đến những sự kiện sôi sục trong quân đội, đó là những tình hình rất có thể dẫn tới trong tương lai không xa một cuộc nổi dậy mới của nhân dân, cuộc nổi dậy này sẽ quét sạch Đu-ma nhà

nước hoặc là trước khi nó được triệu tập, hoặc là sau khi nó được triệu tập, khi nhân dân đã hoàn toàn thất vọng về nó;

7) đồng thời lợi dụng công tác cổ động đó để đả kích những đại biểu hèn nhát của phái tư sản tự do quân chủ (như bọn dân chủ - lập hiến), bọn này đầu độc ý thức công dân của dân chúng, bằng cách tuyên truyền những ảo tưởng lập hiến trong lúc nội chiến đã gay gắt, bằng cách tán thành Đu-ma và tán thành tham gia Đu-ma, bằng cách cự tuyệt việc dùng bạo lực để bảo vệ tự do và quyền lợi của tuyệt đại đa số nhân dân trong lúc mà bè lũ vũ trang tự xưng là chính phủ chỉ có nhờ vào bạo lực dã man mới đứng vững được.

Viết cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906

In tháng Ba 1906 thành truyền đơn riêng của Ban chấp hành thống nhất của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga

Theo đúng bản in trong truyền đơn

CÁCH MẠNG NGA VÀ NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN

I

Tình hình cách mạng dân chủ ở Nga hiện nay như thế nào: cách mạng đã thất bại hay chúng ta chỉ trải qua một thời kỳ yên tĩnh tạm thời? Cuộc khởi nghĩa tháng Chạp có phải là điểm cao nhất của cách mạng không và có phải giờ đấy chúng ta đang lăn một cách không sao kìm hãm nổi xuống chế độ «lập hiến Si-pốp»[103] không? Hay là phong trào cách mạng nói chung và xét về toàn bộ không sụt xuống mà vẫn tiếp tục đi lên, chuẩn bị một cuộc bùng nổ mới, tích lũy trong thời kỳ yên tĩnh những lực lượng mới, hứa hẹn, sau cuộc khởi nghĩa đầu tiên thất bại, một cuộc khởi nghĩa thứ hai có rất nhiều hy vọng thành công hơn?

Những vấn đề căn bản hiện đang đặt ra trước những người dân chủ - xã hội Nga là như thế. Trung thành với chủ nghĩa Mác, chúng ta không thể và không được dùng những lời lẽ chung chung để tránh phân tích những điều kiện khách quan, mà việc tính đến những điều kiện này rút cục sẽ giải quyết dứt khoát những vấn đề đó. Còn toàn bộ sách lược của đảng dân chủ - xã hội tùy thuộc vào cách giải quyết những vấn đề đó, và những cuộc tranh luận của chúng ta chẳng hạn về việc tẩy chay Đu-ma (cuộc tranh luận này đã gần kết thúc, vì đa số các tổ chức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đều tán thành tẩy chay, chỉ là một bộ phận hết sức nhỏ của những vấn đề lớn ấy.

Vừa rồi, chúng tôi đã nói rằng người mác-xít không mặt mũi nào mà lại dùng những lời lẽ chung chung để tránh những vấn đề ấy. Dù viện dẫn rằng chúng ta chưa bao giờ hiểu cách mạng theo nghĩa chỉ là «gươm và giáo», rằng ngay cả khi chúng ta không trực tiếp kêu gọi khởi nghĩa, chúng ta cũng là những người cách mạng, rằng ngay cả trong thời kỳ nghị trường, khi thời kỳ đó bắt đầu, chúng ta cũng vẫn là những người cách mạng, v.v. thì đó cũng là những lời lẽ chung chung như vậy. Những kiểu nói đó là những sự lẩn tránh thảm hại, là sự thay thế vấn đề lịch sử cụ thể bằng những khái niệm trừu tượng, hoàn toàn không giải thích cái gì cả và chỉ dùng để che đậy sự nghèo nàn hoặc sự hoang mang về chính trị. Để chứng thực tư tưởng của chúng ta, chúng ta đưa dẫn chứng về thái độ của Mác đối với cách mạng Đức năm 1848. Việc dẫn chứng đó càng có thể có ích, vì ở nước ta hiện có một loạt dấu hiệu về sự phân chia như thế, một sự phân chia thậm chí còn rõ rệt hơn của giai cấp tư sản thành tư sản phản động và tư sản cách mạng, - một sự phân chia không có chẳng hạn trong đại cách mạng Pháp. Thực ra mà nói những vấn đề căn bản mà chúng ta đặt ra trên kia về tình hình cách mạng Nga, nếu so sánh với nước Đức (dĩ nhiên, với ý nghĩa tương đối và hạn chế, mà chỉ với ý nghĩa đó thì nói chung mới có thể cho phép có một sự so sánh về mặt lịch sử) thì có thể biểu thị bằng những câu như sau: năm 1847 hay năm 1849? Chúng ta đang trải qua (như nước Đức năm 1847 khi Đu-ma nhà nước Đức, tức cái gọi là nghị viện liên hợp đã được triệu tập) thời kỳ cuối của giai đoạn phát triển cao nhất của cách mạng, hay là chúng ta đang trải qua (như nước Đức năm 1849) thời kỳ cuối của giai đoạn hoàn toàn kiệt quệ của cách mạng và buổi đầu của những ngày đen tối của một hiến pháp què quặt?

Chính trong năm 1850 Mác đã đặt vấn đề đó, đã giải quyết vấn đề đó và cuối cùng đã giải quyết được vấn đề đó

không phải bằng lối lẩn tránh mà bằng một câu trả lời thẳng rút ra từ sự phân tích những điều kiện khách quan. Năm 1849 cách mạng bị trấn áp, một loạt những cuộc khởi nghĩa bị thất bại, tự do mà nhân dân đã thực tế giành được bị tước mất, bọn phản động chống lại «những người cách mạng» một cách khốc liệt. Hoạt động chính trị công khai của «Đồng minh của những người cộng sản» [104] (tổ chức dân chủ - xã hội lúc đó thực tế do Mác lãnh đạo) không thể tiến hành được nữa. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương của Đồng minh gửi các hội viên trong tháng Sáu năm 1850 nói: «Đâu đâu cũng thấy cần phải có một tổ chức *bí mật* (do chúng tôi viết ngả ở mọi chỗ) mạnh mẽ của đảng cách mạng khắp toàn nước Đức». Ban chấp hành trung ương phái từ nước ngoài về Đức một đại biểu, đại biểu này tập trung «mọi lực lượng có ích vào trong tay Đồng minh». Mác viết («Lời kêu gọi» tháng Ba 1850) về khả năng của một cao trào mới, một cuộc cách mạng mới, khuyên công nhân tổ chức lại một cách độc lập, đặc biệt nhấn mạnh đến sự cần thiết phải vũ trang toàn thể giai cấp vô sản, đến việc thành lập đội cận vệ vô sản, đến sự cần thiết phải «dùng vũ lực đả phá mọi mưu toan giải trừ vũ trang». Mác yêu cầu thành lập các «chính phủ công nhân cách mạng», và bàn về hành động của giai cấp vô sản «trong và sau cuộc khởi nghĩa sắp tới». Mác lấy nước Pháp Gia-cô-banh năm 1973 làm mẫu mực cho phái dân chủ Đức (xem "Vụ án những người cộng sản ở Co-lô-nhơ", bản dịch ra tiếng Nga, tr.115 và những trang khác)[105].

Nửa năm trôi qua. Cao trào mà người ta chờ đợi không đến. Cố gắng của Đồng minh không có kết quả. Năm 1885 Ăng-ghen viết: «Cao trào cách mạng trong suốt năm 1850 ngày càng trở nên ít có khả năng và thậm chí không có khả năng» [106]. Khủng hoảng công nghiệp năm 1847 đã qua. Thời kỳ phồn vinh của công nghiệp đã đến. Do đó, khi tính đến những điều kiện khách quan, Mác đã đặt vấn đề một cách dứt khoát và rõ ràng. Mùa thu năm 1850, ông tuyên bố một cách dứt khoát rằng giờ đây, khi lực lượng sản xuất của xã hội tư sản đang phát triển tốt đẹp như thế, thì «*không thể nói đến cách mạng thực sự được*».

Như độc giả có thể thấy, Mác không tránh vấn đề khó khăn. Ông không đùa với chữ cách mạng, không thay thế vấn đề chính trị bức thiết bằng những trừu tượng trống rỗng. Ông không quên rằng vô luận trong tình hình nào, cách mạng bao giờ cũng tiến lên, vì sự phát triển của xã hội tư sản đang tiếp diễn, ông nói thẳng ra rằng cách mạng dân chủ hiểu theo nghĩa đen và hẹp của từ đó, là không có khả năng. Mác giải quyết vấn đề khó khăn, mà không viện dẫn «tâm trạng» suy sụp và mệt mỏi trong những tầng lớp nào đó của giai cấp vô sản (như những người dân chủ - xã hội thường rơi vào chủ nghĩa theo đuôi vẫn làm). Không, khi ông không có những tài liệu nào khác ngoài sự thực về tâm trạng sút kém (tháng Ba năm 1850), ông vẫn tiếp tục kêu gọi vũ trang và khởi nghĩa, chuẩn bị khởi nghĩa mà không dùng thái độ hoài nghi và hoang mang của mình để hạ thấp tâm trạng của công nhân. Chỉ khi nào Mác chỉ ra rằng không tránh khỏi hiện tượng "cách mạng thực sự" đã "kiệt sức", thì lúc đó ông mới thay đổi cách nhìn. Và khi đã thay đổi cách nhìn thì Mác thẳng thắn và công khai yêu cầu thay đổi sách lược một cách căn bản, hoàn toàn chấm dứt công tác chuẩn bị khởi nghĩa, vì lúc đó một sự chuẩn bị như thế chỉ có thể là một trò chơi. Khẩu hiệu khởi nghĩa được trực tiếp gạt ra ngoài chương trình nghị sự. "Hình thức vận động đã thay đổi", đó là điều đã được thừa nhận thẳng thắn và rõ ràng.

Trong lúc khó khăn hiện nay, chúng ta phải luôn luôn nhớ tấm gương đó của Mác. Chúng ta phải có thái độ hết sức nghiêm túc đối với vấn đề về khả năng của "một cuộc cách mạng thực sự" trong tương lai gần gũi, về "hình thức vận động" cơ bản, về khởi nghĩa và công tác chuẩn bị khởi

nghĩa, nhưng chính đảng đang đấu tranh buộc phải giải quyết vấn đề đó một cách thẳng thắn và rõ ràng, mà không được quanh co, không được viện lý do, không có bất cứ lời nói nửa chừng nào cả. Chính đảng nào không biết trả lời rõ ràng vấn đề đó, thì sẽ không xứng đáng gọi là chính đảng.

II

Vậy thì, chúng ta có những dẫn hiệu khách quan nào để giải quyết vấn đề đó? Cả một loạt sự kiện có thể nói là nằm trên bề mặt và đập vào mắt mọi người biện hộ cho ý kiến nhận rằng (hình thức vận động) cách mạng trực tiếp đã hoàn toàn kiệt sức, một cuộc khởi nghĩa mới là không thể có được, nước Nga đã đi vào kỷ nguyên của chế độ giả lập hiến què quặt của giai cấp tư sản. Một sự chuyển biến trong giai cấp tư sản là điều không nghi ngờ gì cả. Bọn địa chủ tách rời khỏi bọn dân chủ - lập hiến và gia nhập Liên minh ngày 17 tháng Mười. Chính phủ đã ban hành «hiến pháp» theo chế độ hai viện. Nhờ có lệnh giới nghiêm, nhục hình và bắt bớ, nên có khả năng triệu tập Đu-ma giả hiệu. Cuộc khởi nghĩa ở thành thị đã bị trấn áp, phong trào mùa xuân của nông dân có thể trở nên cô độc và bất lực. Việc bán ruộng đất của địa chủ đang tiến hành, do đó tầng lớp nông dân tư sản "bình thản" ngày càng được tăng cường. Sau khi khởi nghĩa bị trấn áp, thì rõ ràng có hiện tượng sa sút tinh thần. Cuối cùng, cũng không thể quên một điều là tiên đoán sự thất bại của cách mạng có thể nói bao giờ cũng dễ dàng hơn và rẻ tiền hơn so với việc tiên đoán về cao trào của cách mạng, vì hiện nay chính quyền ở trong tay bọn phản động và cho đến nay «phần lớn» các cuộc cách mạng kết thúc... không hoàn thành.

Những căn cứ vào biện hộ cho ý kiến trái ngược? Chúng ta hãy nhường cho C.Cau-xky phát biểu về vấn đề này, đầu óc tỉnh táo của Cau-xky và năng lực xem xét một

cách bình tĩnh, thực tế và cẩn thận những vấn đề chính trị nổi bật trước mắt, thì mọi người mác-xít đều biết. Cau-xky nói lên quan điểm của mình ngay sau khi khởi nghĩa Mát-xcơ-va bị trấn áp trong bài: «Những khả năng của cách mạng Nga». Bài đó đã được dịch ra tiếng Nga, - dĩ nhiên không phải không bị kiểm duyệt xuyên tạc (bản dịch ra tiếng Nga tác phẩm xuất sắc khác của Cau-xky: «Vấn đề ruộng đất ở Nga» cũng đã bị xuyên tạc như thế).

Cau-xky không tránh vấn đề khó khăn. Ông ta không tìm cách lẩn tránh bằng những lời nói suông về tính bất khả chiến thắng của cách mạng nói chung, về tinh thần cách mạng muôn thuở và thường xuyên của giai cấp vô sản, v.v.. Không, ông ta đặt thẳng vấn đề lịch sử cụ thể, tức vấn đề khả năng của cách mạng dân chủ trước mắt hiện nay ở Nga. Ông ta bắt đầu bài báo của mình không chút quanh co rằng bắt đầu từ đầu năm 1906 những tin tức từ nước Nga tới hầu như chỉ là những tin buồn, những tin tức đó «*có thể khiến người ta nghĩ rằng cuộc cách mạng đó đã hoàn toàn bị trấn áp và đang ở trong tình trạng hấp hối*». Cau-xky nói không những bọn phản động, mà cả phái tự do Nga cũng đều vui mừng về điều đó. Nói đến đây Cau-xky ném lên đầu những anh hùng «cắt phiếu» [108] này những danh từ khinh bỉ hoàn toàn xứng đáng với chúng (như mọi người đều thấy, Cau-xky chưa tin ở lý luận của Plê-kha-nốp cho rằng tựa hồ những người dân chủ - xã hội Nga phải «coi trọng việc ủng hộ những chính đảng *đối lập* không vô sản»).

Do đó Cau-xky phân tích một cách tỉ mỉ ý kiến nảy ra một cách tự nhiên đó. Không nghi ngờ gì cả, giữa sự thất bại tháng Chạp của công nhân Mát-xcơ-va và sự thất bại tháng Sáu (1848) của công nhân Pa-ri có một sự giống nhau về bề ngoài. Trong cả hai trường hợp, khởi nghĩa vũ trang của công nhân đều bị chính phủ «khiêu khích» vào lúc mà giai cấp công nhân chưa được tổ chức đầy đủ. Trong cả hai

trường hợp, mặc dù công nhân kháng cự anh dũng, bọn phản động cũng đã chiến thắng. Vậy từ đó Cau-xky rút ra kết luận gì? Ông ta có kết luận theo kiểu những lời giáo huấn rởm của Plê-kha-nốp, rằng đáng lẽ không nên cầm vũ khí? Không, Cau-xky không vội vã đi tới chỗ thuyết đạo đức với một tầm mắt hẹp hòi và một cách rẻ tiền sau khi sự việc đã xong. Ông *nghiên cứu* những tài liệu khách quan đem lại khả năng giải quyết vấn đề, xem cách mạng Nga có hoàn toàn bị trấn áp không.

Cau-xky thấy có bốn điểm khác nhau giữa sự thất bại của giai cấp vô sản ở Pa-ri (năm 1848) và ở Mát-xcơ-va (năm 1905). Một là, thất bại của Pa-ri là thất bại của toàn nước Pháp. Về Mát-xcơ-va thì không thể nói như vậy. Công nhân Pê-téc-bua, Ki-ép, Ô-đét-xa, Vác-sa-va, Lốt-dơ không bị đánh bại. Họ bị kiệt sức vì một cuộc đấu tranh vô cùng gian khổ, đã kéo dài cả một năm, nhưng tinh thần dũng cảm của họ không bị đập tan. Họ đang thu thập lực lượng để lại bắt đầu đấu tranh cho tự do lần nữa.

Hai là, chỗ khác nhau còn quan trọng hơn là: năm 1848 nông dân ở Pháp đứng về phía bọn phản động, còn năm 1905 thì nông dân ở Nga đứng về phía cách mạng. Các cuộc khởi nghĩa của nông dân đang diễn ra. Nhiều đạo quân đang bận vào việc trấn áp họ. Những đạo quân đó đang tàn phá đất nước, chỉ có nước Đức trong cuộc chiến tranh 30 năm mới bị tàn phá đến như thế [109]. Những nhục hình bằng biện pháp quân sự tạm thời làm cho nông dân khiếp sợ, nhưng những nhục hình ấy chỉ làm cho sự cùng khốn của họ tăng thêm, chỉ làm cho tình cảnh của họ càng thêm bế tắc. Những nhục hình đó sẽ không tránh khỏi tạo ra, như những cuộc tàn phá của chiến tranh 30 năm, những lớp quần chúng ngày càng đông đảo sẽ buộc phải tuyên chiến với chế độ hiện hành, không để cho trong nước có sự yên tĩnh và sẽ tham gia mọi cuộc khởi nghĩa.

Sự khác nhau thứ ba, vô cùng quan trọng là như sau:

Cách mạng 1848 là do cuộc khủng hoảng và nạn đói năm 1847 chuẩn bị. Bọn phản động dựa vào sự kết thúc khủng hoảng và sự phồn vinh của công nghiệp. «Ngược lại, chế độ khủng bố hiện nay ở Nga tất nhiên phải làm cho cuộc khủng hoảng kinh tế đã bao năm đè nặng trên toàn quốc gay gắt thêm». Nạn đói năm 1905 sẽ còn có nhiều hậu quả ngay cả những tháng sắp tới. Trấn áp cách mạng là cuộc nội chiến lớn nhất, là cuộc chiến tranh chống toàn thể nhân dân. Cuộc chiến tranh đó gây tổn thất không kém gì cuộc chiến tranh với nước ngoài, hơn nữa nó phá hoại không phải một nước khác mà chính là nước mình. Sự phá sản về tài chính ngày càng đến gần. Ngoài ra, những hiệp định mậu dịch mới đe dọa dẫn nước Nga tới những cuộc chấn động đặc biệt và có thể dẫn tới cả đến một cuộc khủng hoảng kinh tế toàn thế giới. Như vậy, chế độ khủng bố phản động càng kéo dài thì tình hình kinh tế của đất nước sẽ càng tuyệt vọng, sự phẫn nộ chống chế độ đáng căm ghét càng mãng liệt. Cau-xky viết: «Tình hình đó sẽ làm cho mọi phong trào mãnh liệt chống chế độ Nga hoàng trở nên bất khả chiến thắng. Và sẽ không thiếu một phong trào như thế. Giai cấp vô sản Nga, một giai cấp đã đem lại những bằng chứng hết sức rõ ràng về chủ nghĩa anh hùng và tinh thần hy sinh, sẽ quan tâm đến điều đó».

Sự khác nhau thứ tư mà Cau-xky đã chỉ ra có một ý nghĩa đặc biệt đối với những người mác-xít Nga. Tiếc thay, hiện nay ở nước ta đâu đâu cũng thấy có một cái cười mũi bất lực, về thực chất là có tính chất thuần túy dân chủ - lập hiến, xem thường những khẩu súng «brau-ninh» và «đội chiến đấu». Không một ai có sự dũng cảm và sự thẳng thắn mà Mác đã nêu gương để, nói rằng khởi nghĩa là không có khả năng và chuẩn bị khởi nghĩa nữa là vô ích. Nhưng chúng ta rất thích cười mũi những hành động quân sự của những người cách mạng. Chúng ta tự xưng là người mác-xít nhưng chúng ta muốn tránh phân tích phương diện

quân sự của khởi nghĩa (mà bao giờ Mác và Ăng-ghen cũng coi là có một ý nghĩa quan trọng [110]), bằng cách tuyên bố với một lý luận suông trang nghiêm không gì so sánh nổi: «đáng lẽ không nên cầm vũ khí...». Cau-xky thì làm khác thế. Dù ông ta mới chỉ nắm được ít cứ liệu về cuộc khởi nghĩa, ông ta vẫn ra sức nghĩ đến phương diện quân sự của vấn đề. Ông ta cố gắng đánh giá phong trào như là một hình thức đấu tranh mới, do quần chúng sáng tạo ra, chứ không phải như bọn Cu-rô-pát-kin cách mạng ở nước ta đánh giá chiến trận: theo như họ nói, thì nếu người ta cho thì lấy, nếu người ta đánh thì chạy; nếu người ta đánh cho tơi bời thì như vậy cầm vũ khí là vô ích!

Cau-xky nói: «Chiến dịch tháng Sáu ở Pa-ri cũng như chiến dịch tháng Chạp ở Mát-xcơ-va, là những cuộc chiến đấu trên chiến lũy. Nhưng chiến dịch thứ nhất là một thảm họa, là bước cuối cùng của chiến thuật chiến lũy cũ. Chiến dịch thứ hai là bước đầu của chiến thuật chiến lũy mới. Và do đó chúng ta phải sửa lại quan điểm mà Ăng-ghen đã trình bày trong lời nói đầu quyển «Đấu tranh giai cấp» của Mác, quan điểm cho rằng tựa hồ thời đại chiến đấu trên chiến lũy đã qua hẳn rồi [111]. Thực ra thì chỉ có thời đại chiến thuật chiến lũy *cũ* là đã qua rồi mà thôi. Đó là điều mà chiến dịch ở Mát-xcơ-va đã chứng minh, khi một nhúm những người khởi nghĩa đã có thể trong hai tuần lễ chống cự lại với những lực lượng quân sự trội hơn, được trang bị bằng mọi vũ khí của pháo binh hiện đại».

Cau-xky nói như thế đấy. Ông không căn cứ vào sự thất bại của mưu toan đầu tiên mà tụng kinh hấp hối cho cuộc khởi nghĩa. Ông không oán trách sự thất bại, mà lại *nghiên cứu* sự phát sinh và sự phát triển của hình thức đấu tranh mới, cao hơn, phân tích ý nghĩa của sự tan rã tổ chức và sự bất mãn trong quân đội, của sự giúp đỡ của nhân dân thành phố đối với công nhân, của sự kết hợp bãi công có tính chất quần chúng với khởi nghĩa. Ông nghiên cứu xem giai cấp vô sản *học tập* khởi nghĩa như thế nào. Ông xem xét lại lý luận quân sự đã lỗi thời, do đó yêu cầu toàn đảng nghiên cứu và tiếp thụ kinh nghiệm Mát-xcơ-va. Ông coi

toàn bộ phong trào là sự chuyển biến từ bãi công đến khởi nghĩa, ra sức tìm hiểu xem muốn đạt tới thắng lợi công nhân phải kết hợp cả hai cái với nhau như thế nào.

Cau-xky kết thúc bài báo của mình như sau: «Đó là những bài học của Mát-xcơ-va. Những bài học ấy ảnh hưởng lớn đến hình thức đấu tranh tương lai đến mức nào, hiện nay ở đây (nghĩa là ở nước Đức) không thể dự kiến được. Thực tế, cho đến nay, chúng ta thấy những cuộc nổi dậy tự phát của quần chúng không có tổ chức trong tất cả những biểu hiện cũ của cách mạng Nga, không một biểu hiện nào được dự tính trước theo một kế hoạch và được chuẩn bị trước. Chắc rằng trong một thời gian nhất định, từ nay về sau sẽ vẫn còn như thế.

Nhưng nếu hiện nay chưa thể dự kiến một cách chính xác hình thức đấu tranh tương lai thì mọi dấu hiệu đều chứng tỏ rằng chúng ta tất nhiên phải chờ đợi những cuộc chiến đấu về sau, rằng sự yên tĩnh u ám hiện nay chỉ là sự yên lặng trước cơn bão táp. Phong trào tháng Mười chỉ cho quần chúng ở thành thị và nông thôn là họ có khả năng phát huy một lực lượng mạnh mẽ như thế nào. Tiếp đó chính sách phản động hồi tháng Giêng đã đẩy họ vào vực thẳm, đầy thống khổ. Trong vực thẳm đó, tất cả đều thức tỉnh họ, đẩy họ tới chỗ phẫn nộ, và để thoát khỏi vực thẳm đó, không có một giá nào mà họ cho là quá cao. Chẳng bao lâu quần chúng lại sẽ vùng dậy, chẳng bao lâu họ lại sẽ hành động mạnh mẽ hơn! Cứ để cho bọn phản cách mạng ăn mừng thắng lợi của chúng trên thi thể những anh hùng đấu tranh cho tự do: thắng lợi đó đã sắp kết thúc, bình minh rực đỏ đang lên, *cách mạng vô sản* sắp nổ ra».

III

Vấn đề mà chúng tôi trình bày vắn tắt trên kia là một vấn đề căn bản của toàn bộ sách lược của Đảng dân chủ - xã hội. Đại hội đảng sắp họp trước hết phải giải quyết

vấn đề đó một cách rõ ràng nhất và không mơ hồ nước đôi, và tất cả các đảng viên, tất cả những công nhân giác ngộ phải lập tức tập trung mọi lực lượng của mình để thu thập tài liệu toàn diện đặng giải quyết vấn đề, để thảo luận vấn đề và cử những đại biểu được chuẩn bị đầy đủ cho nhiệm vụ nặng nề và đầy trách nhiệm đến dự đại hội.

Bầu cử đại biểu đi dự đại hội phải được tiến hành trên cơ sở giải thích đầy đủ các cương lĩnh sách lược. Thực ra, một sự trả lời nhất quán và hoàn chỉnh nào đó cho vấn đề đặt ra đã giải quyết từ trước mọi chi tiết của cương lĩnh sách lược của Đảng dân chủ - xã hội.

Hoặc là như thế này, hoặc là như thế kia.

Hoặc là chúng ta thừa nhận rằng hiện nay «không thể nói đến cách mạng thực sự». Lúc đó chúng ta phải thẳng thắn và hết sức kiên quyết công khai tuyên bố điều đó để không làm cho bản thân chúng ta cũng như giai cấp vô sản và nhân dân đi vào con đường lầm lạc. Lúc đó chúng ta chắc chắn phải phủ nhận việc tiến hành cách mạng dân chủ đến cùng là nhiệm vụ *trực tiếp* của giai cấp vô sản. Lúc đó chúng ta buộc phải gạt bỏ hoàn toàn khỏi chương trình nghị sự vấn đề khởi nghĩa, đình chỉ mọi công tác vũ trang và tổ chức các đội chiến đấu, vì đùa với khởi nghĩa là không xứng đáng với đảng công nhân. Lúc đó chúng ta phải thừa nhận lực lượng của phái dân chủ cách mạng đã tiêu hao hết và xác định nhiệm vụ trực tiếp của mình là ủng hộ những tầng lớp nào đó của phái dân chủ tự do, coi như một lực lượng đối lập thực sự trong chế độ lập hiến. Lúc đó chúng ta phải coi Đu-ma nhà nước là nghị viện mặc dù là một nghị viện xấu, không những phải tham gia bầu cử mà còn phải tham gia Đu-ma. Lúc đó chúng ta phải đưa lên hàng đầu việc hợp pháp hóa đảng, việc thay đổi một cách tương ứng cương lĩnh của đảng, việc làm cho mọi công tác thích ứng với khuôn khổ «pháp luật» hoặc ít ra là việc hạn chế công tác bất hợp pháp trong phạm vi nhỏ nhất và phụ thuộc. Lúc đó chúng ta có thể thừa nhận nhiệm vụ tổ chức công hội là một nhiệm vụ hàng đầu của đảng như khởi nghĩa vũ trang trong thời kỳ lịch sử trước. Lúc đó chúng ta cũng phải gạt khỏi chương trình nghị sự cả những khẩu hiệu cách mạng của phong trào nông dân (như khẩu hiệu tịch thu rộng đất của địa chủ), vì những khẩu hiệu đó thực tế là những khẩu hiệu khởi nghĩa, mà kêu gọi khởi nghĩa nhưng không chuẩn bị khởi nghĩa theo phương thức thực sự quân sự, không tin tưởng vào khởi nghĩa tức là đùa với khởi nghĩa một cách không xứng đáng. Lúc đó chúng ta không những phải vứt bỏ mọi lời nói về chính phủ cách mạng lâm thời mà còn phải vứt bỏ mọi lời nói về cái gọi là «tự quản cách mạng», vì kinh nghiệm đã chỉ rằng những tổ chức được diễn đạt đúng hay không đúng bằng thuật ngữ ấy trên thực tế thế tất phải biến thành cơ quan khởi nghĩa, thành mầm mống của chính phủ cách mạng.

Hoặc là chúng ta thừa nhận rằng hiện nay có thể và cần phải nói đến cách mạng thực sự. Chúng ta thừa nhận những hình thức mới và cao nhất của cuộc đấu tranh cách mạng trực tiếp là không tránh khỏi hay ít ra là có khả năng nhất. Lúc đó nhiệm vụ chính trị chủ yếu của giai cấp vô sản, giường mối của mọi công tác của nó, linh hồn của toàn bộ hoạt động *giai cấp* có tổ chức của nó phải là *tiến hành cách mạng dân chủ đến cùng.* Lúc đó dùng bất cứ lý do nào để tránh nhiệm vụ ấy cũng sẽ chỉ là hạ thấp khái niệm đấu tranh giai cấp xuống thành việc giải thích của Bren-ta-nô[112], biến giai cấp vô sản thành cái đuôi của giai cấp tư sản tự do bảo hoàng. Lúc đó nhiệm vụ chính trị trung tâm và bức thiết nhất của đảng là chuẩn bị lực lượng và tổ chức của giai cấp vô sản để tiến tới cuộc khởi nghĩa vũ trang, là hình thức đấu tranh cao nhất mà phong trào đã đạt được. Lúc đó buộc phải nghiên cứu một cách

có phê phán toàn bộ kinh nghiệm của cuộc khởi nghĩa tháng Chạp nhằm phục vụ những mục đích thực tiễn trực tiếp nhất. Lúc đó phải nỗ lực gấp mười lần để tổ chức và vũ trang các đội chiến đấu. Lúc đó cũng phải chuẩn bị khởi nghĩa thông qua phát động chiến đấu du kích, vì thật là lố bịch nếu chỉ «chuẩn bị» bằng báo danh và đăng ký mà thôi. Lúc đó phải coi nội chiến là đã được tuyên bố và đang tiếp diễn, đồng thời *mọi* hoạt động của đảng phải phục tùng nguyên tắc: «đã là chiến tranh thì cần có tư thế tác chiến». Lúc đó việc giáo dục cán bộ của giai cấp vô sản để tiến hành những hành động *tấn công* về quân sự là tuyệt đối cần thiết. Lúc đó đưa những khẩu hiệu cách mạng vào trong quần chúng nông dân là hợp với lô-gích và nhất quán. Nhiệm vụ ký hiệp nghị chiến đấu với phái dân chủ cách mạng và chỉ với phái dân chủ cách mạng thôi được đề lên hàng đầu: chính vấn đề khởi nghĩa là cơ sở phân chia phái dân chủ tư sản. Kẻ nào tán thành khởi nghĩa thì giai cấp vô sản sẽ «cùng chiến đấu» với kẻ đó, mặc dù «đi riêng rẽ»; kẻ nào chống lại khởi nghĩa thì chúng ta sẽ đấu tranh không thương tiếc với họ, hoặc là chúng ta đẩy họ đi, coi họ như những kẻ giả dối và những bọn giả nhân giả nghĩa đáng khinh (bọn dân chủ - lập hiến). Lúc đó trong toàn bộ công tác cổ động chúng ta sẽ đưa việc phê bình và vạch trần ảo tưởng lập hiến lên hàng đầu theo quan điểm nội chiến công khai, chúng ta sẽ chỉ ra những tình hình và những điều kiện không ngừng chuẩn bị những cuộc bùng nổ cách mạng tự phát. Lúc đó chúng ta không thừa nhận Đu-ma là nghị viện, mà coi nó là văn phòng cảnh sát, và từ chối bất cứ sự tham gia nào vào cuộc bầu cử khôi hài, vì sự tham gia đó làm cho giai cấp vô sản hư hỏng và tan rã về tổ chức. Lúc đó chúng ta sẽ lấy «tổ chức bí mật mạnh mẽ» làm cơ sở cho tổ chức đảng của giai cấp công nhân (như Mác đã làm năm 1849), tổ chức bí mật này phải có một cơ quan đặc biệt «để hoạt động công khai», phải thò những cái vòi đặc biệt vào trong mọi tổ chức và cơ quan hợp pháp, kể từ công hội cho đến báo chí hợp pháp.

Nói vắn tắt là: hoặc là chúng ta phải thừa nhận cách mạng dân chủ đã kết thúc, phải gạt khỏi chương trình nghị sự vấn đề khởi nghĩa và đi vào con đường «lập hiến». Hoặc là chúng ta thừa nhận cách mạng dân chủ đang tiếp tục, đề lên hàng đầu nhiệm vụ hoàn thành nó, triển khai và vận dụng vào thực tế khẩu hiệu khởi nghĩa, tuyên bố nội chiến và bài xích một cách thẳng cánh mọi ảo tưởng lập hiến.

Chúng tôi vị tất đã phải tuyên bố với bạn đọc rằng chúng tôi kiên quyết ủng hộ cách giải quyết *sau* đối với vấn đề đang đặt ra trước đảng ta. Cương lĩnh sách lược kèm theo đây sẽ tóm tắt và trình bày một cách có hệ thống quan điểm mà chúng tôi sẽ kiên trì theo đuổi trong đại hội và trong suốt thời gian tiến hành công tác chuẩn bị đại hội. Cương lĩnh đó phải được coi không phải như là một cái gì hoàn bị mà như một bản đề cương giải thích những vấn đề sách lược và như là phác thảo đầu tiên của những quyết nghị và quyết định mà chúng tôi sẽ bảo vệ ở đại hội đảng. Cương lĩnh đó đã được thảo luận trong các cuộc họp riêng của những đồng chí trong số những «người bôn-sê-vích» trước kia (trong số đó có các biên tập viên và cộng tác viên của báo «Người vô sản») và là kết quả của một công tác tập thể.

"Tin tức của Đảng", số 2, ngày 20 tháng Ba 1906

Ký tên: Người bôn-sê-vích

Theo đúng bản in trên báo «Tin tức của Đảng»

CƯƠNG LĨNH HÀNH ĐỘNG SÁCH LƯỢC TRÌNH LÊN ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

DỰ THẢO CÁC NGHỊ QUYẾT TRÌNH LÊN ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA[113]

Đăng ngày 20 tháng Ba 1906 trên báo «Tin tức của Đảng», số 2

Theo đúng bản in trên báo

10-729

Mười một dự thảo nghị quyết giới thiệu ra đây với bạn đọc là do một nhóm những đồng chí nguyên là các biên tập viên và cộng tác viên trước kia của báo «Người vô sản» và một số người làm công tác thực tiễn khởi thảo. Đây không phải là một dự thảo đã hoàn chỉnh, mà là một phác thảo, phác thảo này phải đem lại một khái niệm hết sức hoàn chỉnh về toàn bộ những quan điểm sách lược của một bộ phận nhất định của đảng và làm dễ dàng cuộc thảo luận có hệ thống hiện đang tiến hành trong tất cả các tiểu tổ và tổ chức của đảng ta theo yêu cầu của Ban chấp hành trung ương thống nhất.

Những nghị quyết sách lược này được sắp đặt cho phù hợp với chương trình nghị sự của đại hội đề ra trong một tờ báo bướm của Ban chấp hành trung ương thống nhất[114]. Nhưng các đảng viên hoàn toàn không buộc phải hạn chế trong chương trình nghị sự đó. Để trình bày đầy đủ mọi quan điểm sách lược, chúng tôi cho rằng tuyệt đối cần phải thêm hai vấn đề không có trong chương trình nghị sự của Ban chấp hành trung ương thống nhất, tức là vấn đề «Giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ» và «Những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản trong giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ». Không làm sáng tỏ những vấn đề đó thì không thể thảo luận những vấn đề riêng biệt hơn của sách lược. Cho nên chúng tôi đề nghị đại hội đặt vào chương trình nghị sự của mình vấn đề chung: «Giai

đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ và những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản».

Còn về cương lĩnh ruộng đất và thái độ đối với phong trào nông dân thì cần phải có một cuốn sách riêng[1)] về vấn đề đó. Ngoài ra Ban chấp hành trung ương thống nhất đã chỉ định một tiểu ban riêng để chuẩn bị báo cáo trước đại hội về vấn đề đó [115].

Trong khi công bố phác thảo nghị quyết của mình, chúng tôi xin mời toàn thể đảng viên tham gia thảo luận, sửa chữa và bổ sung. Những báo cáo và dự thảo viết có thể thông qua các tổ chức đảng ta gửi đến Ban chấp hành Xanh Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga để chuyển cho một nhóm đã khởi thảo những dự thảo nghị quyết.

GIAI ĐOẠN HIỆN NAY CỦA CUỘC CÁCH MẠNG DÂN CHỦ

Xét thấy rằng:

1) trong điều kiện lực lượng sản xuất bị phá hoại rất nhiều và trong tình hình nhân dân bị phá sản chưa từng thấy, cuộc khủng hoảng kinh tế và tài chính mà nước Nga đang trải qua, không những không giảm bớt, mà trái lại, còn được mở rộng và sâu sắc thêm, đẻ ra nạn thất nghiệp khủng khiếp ở thành thị và nạn đói ở nông thôn;

2) mặc dầu trong giai cấp đại tư sản và địa chủ khiếp sợ tinh thần chủ động cách mạng của nhân dân - vì tinh thần chủ động cách mạng của nhân dân đe dọa những đặc quyền và lợi ích tham tàn của chúng, - đang có sự chuyển biến mạnh mẽ từ đối lập sang thỏa hiệp với chế độ chuyên chế để trấn áp cách mạng, nhưng yêu sách thực sự thực hiện tự do chính trị và những cải cách kinh tế - xã hội lại đang được mở rộng và tăng cường trong những tầng lớp mới của giai cấp tiểu sư sản và nông dân;

[1] Xem tập này, tr. 281 - 318.

3) chính phủ phản động hiện nay, trong thực tế tìm cách duy trì chế độ chuyên chế cũ, chà đạp lên tất cả những tự do mà nó đã tuyên bố, chỉ dành cho tầng lớp trên của các giai cấp hữu sản được quyền phát biểu, giả mạo một cách thô bạo cơ quan đại biểu nhân dân, thi hành chế độ trấn áp bằng quân sự, chế độ nhục hình dã man và xử tử hàng loạt trong cả nước, tăng cường sự lộng hành của cảnh sát và quan lại đến một trình độ chưa từng thấy, do đó gây nên tình trạng náo động và bất mãn trong những tầng lớp rộng rãi của giai cấp tư sản, gây nên tâm trạng phẫn nộ và bất bình trong quần chúng vô sản và nông dân, và chuẩn bị cơ sở cho một cuộc khủng hoảng chính trị mới, rộng rãi hơn và sâu sắc hơn;

4) tiến trình các sự biến cuối năm 1905 - những cuộc bãi công quần chúng ở thành thị, tình trạng bất bình ở nông thôn và khởi nghĩa vũ trang hồi tháng Chạp để bảo vệ những tự do mà nhân dân đã giành được và bị chính phủ cướp đoạt lại, và sau đó sự trấn áp tàn khốc phong trào giải phóng bằng quân sự, - đều chỉ rõ những ảo tưởng lập hiến là trống rỗng và vạch ra cho quần chúng nhân dân đông đảo thấy rằng những ảo tưởng lập hiến ấy là có hại khi mà cuộc đấu tranh cho tự do đã đạt tới mức căng thẳng của một cuộc nội chiến công khai;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) cách mạng dân chủ ở Nga không những không đi xuống mà trái lại đang tiến tới một cao trào mới và phải coi thời kỳ tương đối yên tĩnh hiện nay không phải là một sự thất bại của các lực lượng cách mạng, mà là thời kỳ tích lũy nghị lực cách mạng, hấp thụ kinh nghiệm chính trị của những giai đoạn đã qua, lôi cuốn những tầng lớp mới trong nhân dân vào phong trào, và do đó chuẩn bị cho một cuộc tấn công cách mạng mới còn mạnh mẽ hơn;

2) hình thức chủ yếu của phong trào giải phóng hiện nay không phải là đấu tranh hợp pháp trên cơ sở lập hiến

giả hiệu, mà là phong trào cách mạng trực tiếp của quần chúng nhân dân đông đảo đang đập tan những đạo luật của chế độ nông nô - cảnh sát, sáng tạo ra pháp chế cách mạng và phá hủy bằng bạo lực những cơ quan áp bức nhân dân;

3) lợi ích của giai cấp vô sản, với tư cách là giai cấp tiên phong của xã hội hiện đại, đòi hỏi phải đấu tranh không thương tiếc chống những ảo tưởng lập hiến, mà giai cấp tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa (kể cả Đảng dân chủ - lập hiến) truyền bá, để che đậy những lợi ích giai cấp hẹp hòi của chúng, trong thời kỳ nội chiến những ảo tưởng đó có ảnh hưởng độc hại nhất đối với sự giác ngộ về chính trị của nhân dân.

KHỞI NGHĨA VŨ TRANG

Xét thấy rằng:

1) toàn bộ lịch sử của cuộc cách mạng dân chủ hiện nay ở Nga chỉ cho chúng ta thấy, nhìn chung phong trào không ngừng phát triển tiến tới những hình thức đấu tranh ngày càng có tính chất quần chúng, lan khắp cả nước, kiên quyết tiến công chế độ chuyên chế;

2) cuộc bãi công chính trị tháng Mười đã gạt bỏ Đu-ma Bu-lư-ghin, buộc chính phủ chuyên chế phải tuyên bố những nguyên tắc tự do chính trị, đã chỉ rõ lực lượng to lớn của giai cấp vô sản và khả năng của nó hành động nhất trí trong toàn nước Nga, ngay cả khi tổ chức giai cấp còn có nhiều khuyết điểm;

3) cuộc tổng bãi công hòa bình đã tỏ ra không đủ nữa khi phong trào tiếp tục phát triển, và sử dụng riêng bãi công thì không đạt được mục tiêu và làm cho lực lượng của giai cấp vô sản bị tổn thất;

4) toàn bộ phong trào cách mạng như một lực lượng tự phát đã dẫn tới khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp, khi không những giai cấp vô sản mà cả những lực lượng mới của dân nghèo thành thị và của nông dân đã cầm vũ khí để bảo vệ tự do mà nhân dân đã giành được, chống lại sự xâm phạm của chính phủ phản động;

5) khởi nghĩa tháng Chạp đã đề ra chiến thuật chiến lũy mới, và nói chung đã chứng minh nhân dân có khả năng đấu tranh vũ trang công khai chống lại cả quân đội hiện đại;

6) do việc áp dụng chế độ chuyên chính cảnh sát - quân sự, nên mặc dầu đã có những lời hứa hẹn thi hành chế độ lập hiến, quần chúng nhân dân cũng đã giác ngộ về sự cần thiết phải đấu tranh cho chính quyền thực tế, mà nhân dân cách mạng chỉ có thể chiếm được trong cuộc đấu tranh công khai với những lực lượng của chế độ chuyên chế;

7) chế độ chuyên chế làm suy yếu và làm tan rã tinh thần lực lượng quân sự của mình bằng cách sử dụng lực lượng ấy để trấn áp dân cư bằng vũ trang, - mà lực lượng quân sự là một bộ phận của dân cư ấy, - không thực hiện những cải cách quân sự đã chín muồi và do tất cả các phần tử trung thực trong quân đội yêu cầu, không áp dụng những biện pháp để làm giảm nhẹ tình cảnh tuyệt vọng của quân hậu bị và chỉ trả lời những yêu sách của bộ binh và thủy binh bằng cách tăng cường những thủ đoạn khốc liệt kiểu cảnh sát - trại lính;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) khởi nghĩa vũ trang hiện nay không những là một thủ đoạn đấu tranh tất yếu cho tự do mà cũng còn là một giai đoạn thực tế đã đạt được của phong trào, một giai đoạn mà do cuộc khủng hoảng chính trị mới ngày càng tăng thêm và gay gắt nên mở ra sự quá độ từ những hình thức phòng ngự đến những hình thức tấn công của cuộc đấu tranh vũ trang;

2) trong thời kỳ trước mắt của phong trào, cuộc tổng bãi công chính trị phải được coi là một thủ đoạn phụ trợ cho khởi nghĩa, hơn là một thủ đoạn đấu tranh độc lập;

do đó việc lựa chọn thời cơ cho cuộc bãi công đó, việc lựa chọn địa phương và ngành lao động mà nó phải bao quát nên phục tùng thời cơ và điều kiện của hình thức đấu tranh chủ yếu, tức là của khởi nghĩa vũ trang;

3) trong công tác tuyên truyền và cổ động của đảng phải ra sức chú ý nghiên cứu kinh nghiệm thực tiễn của khởi nghĩa tháng Chạp, phê phán nó về mặt quân sự và rút ra những bài học trực tiếp cho tương lai;

4) phải mở rộng hoạt động mạnh mẽ hơn để tăng thêm số đội chiến đấu, cải thiện tổ chức của những đội ấy và trang bị cho họ mọi loại vũ khí, đồng thời, theo chỉ dẫn của kinh nghiệm thì phải tổ chức không những các đội chiến đấu của đảng mà cả những đội chiến đấu gần đảng và hoàn toàn phi đảng;

5) cần phải tăng cường công tác trong quân đội, đồng thời chú ý rằng muốn cho phong trào thắng lợi thì chỉ có biến động trong quân đội là không đủ mà cần phải trực tiếp thỏa thuận với những phần tử có tổ chức, dân chủ cách mạng trong quân đội, để hành động tấn công kiên quyết nhất chống chính phủ;

6) phong trào nông dân đang phát triển có thể nổ ra thành khởi nghĩa toàn diện trong một tương lai rất gần, cho nên tốt nhất là cố gắng thống nhất hành động của công nhân và nông dân để tuỳ theo điều kiện tổ chức những cuộc tấn công quân sự chung cùng một lúc.

NHỮNG HOẠT ĐỘNG CHIẾN ĐẤU DU KÍCH

Xét thấy rằng:

1) từ cuộc khởi nghĩa tháng Chạp đến nay, hầu như không có nơi nào ở nước Nga hoàn toàn ngừng chiến đấu, những cuộc chiến đấu này hiện nay thể hiện thành những cuộc tấn công du kích riêng lẻ của nhân dân cách mạng chống kẻ địch;

2) những hoạt động du kích ấy, - không tránh khỏi xảy ra trong điều kiện có hai lực lượng vũ trang đối địch, và trong điều kiện cuộc trấn áp quân sự tạm thời thắng lợi đang diễn ra, - đồng thời có thể làm tan rã kẻ địch và chuẩn bị cho những hành động vũ trang công khai và có tính chất quần chúng sau này;

3) những hoạt động như vậy cũng cần thiết cho việc giáo dục quân sự và huấn luyện chiến đấu các đội chiến đấu của chúng ta, trong khởi nghĩa tháng Chạp, những đội chiến đấu này ở nhiều địa phương đã tỏ ra thực tế không được chuẩn bị đầy đủ để đón nhận nhiệm vụ mới đối với họ;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) đảng phải thừa nhận những hành động chiến đấu du kích của những đội chiến đấu của đảng hoặc gần đảng, là có thể chấp nhận về nguyên tắc và thích hợp trong thời kỳ hiện nay;

2) những hoạt động chiến đấu du kích, xét theo tính chất của chúng, phải thích hợp với nhiệm vụ giáo dục cán bộ lãnh đạo của quần chúng công nhân trong thời kỳ khởi nghĩa và xây dựng kinh nghiệm hành động tấn công bất ngờ về quân sự;

3) nhiệm vụ trực tiếp chủ yếu nhất của những hoạt động ấy là phá hoại bộ máy chính quyền, cảnh sát và quân sự, và đấu tranh không thương tiếc với những tổ chức Trăm đen cực đoan đang dùng bạo lực đối với dân cư và khủng bố họ;

4) cho phép tiến hành những hoạt động chiến đấu để đoạt lấy những nguồn tiền bạc của kẻ địch, nghĩa là của chính phủ chuyên chế, và dùng tiền đó cung cấp cho nhu cầu của khởi nghĩa, đồng thời cần phải chú ý một cách nghiêm chỉnh sao cho lợi ích của dân cư bị xâm phạm ít nhất;

5) những hoạt động chiến đấu du kích phải được tiến hành dưới sự giám sát của đảng và sao cho lực lượng của giai cấp vô sản không bị tiêu phí vô ích, và đồng thời phải

chú ý đến những điều kiện của phong trào công nhân địa phương và tâm trạng của quần chúng đông đảo.

CHÍNH PHỦ CÁCH MẠNG LÂM THỜI VÀ NHỮNG CƠ QUAN CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG ĐỊA PHƯƠNG

Xét thấy rằng:

1) phong trào cách mạng chống chính phủ chuyên chế sang cuộc đấu tranh vũ trang, cho đến nay đã mang hình thức khởi nghĩa địa phương phân tán;

2) trong cuộc đấu tranh công khai đó, những phần tử trong nhân dân địa phương có khả năng kiên quyết đấu tranh chống chính quyền cũ (hầu hết là vô sản và những tầng lớp tiên tiến của giai cấp tiểu tư sản) đã nhận thấy cần phải lập ra những tổ chức về thực tế là mầm mống của một chính quyền cách mạng mới - Xô-viết đại biểu công nhân ở Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va và ở các thành phố khác, Xô-viết đại biểu binh lính ở Vla-đi-vô-xtốc, Gra-xnôi-ác-xcơ và những thành phố khác, các ủy ban đường sắt ở Xi-bi-ri và ở miền Nam, các ủy ban nông dân ở tỉnh Xa-ra-tốp, những ủy ban cách mạng thành phố ở Nô-vô-rốt-xi-xcơ và ở những thành phố khác, và cuối cùng, những cơ quan nông thôn được bầu ra ở Cáp-ca-dơ và ở vùng ven biển Ban-tích;

3) phù hợp với hình thức manh nha ban đầu của khởi nghĩa, những cơ quan khởi nghĩa ấy hết sức phân tán, ngẫu nhiên, không kiên quyết trong hành động và không dựa vào lực lượng vũ trang có tổ chức của cách mạng, - do đó không tránh khỏi tiêu vong một khi gặp những hành động tấn công đầu tiên của quân đội phản cách mạng;

4) chỉ có chính phủ cách mạng lâm thời, một cơ quan của khởi nghĩa thắng lợi, mới đập tan được mọi sự phản kháng của thế lực phản động, bảo đảm tự do đầy đủ cho công tác cổ động trước khi bầu cử, triệu tập, trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín, một Quốc hội lập hiến thực sự có khả năng thực hiện nền chuyên chính của nhân dân và thực hiện những yêu sách kinh tế - xã hội tối thiểu của giai cấp vô sản;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) để tiến hành cách mạng đến cùng, hiện nay giai cấp vô sản đang đứng trước nhiệm vụ bức thiết là phải cùng phái dân chủ cách mạng làm cho cuộc khởi nghĩa thống nhất lại và xây dựng cơ quan thống nhất của cuộc khởi nghĩa ấy dưới hình thức chính phủ cách mạng lâm thời;

2) một trong những điều kiện để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của chính phủ cách mạng là thành lập những cơ quan tự quản cách mạng địa phương trong tất cả các thành thị và công xã nông thôn tham gia khởi nghĩa trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín;

3) những đại biểu toàn quyền của đảng ta có thể tham gia chính phủ cách mạng lâm thời cùng với phái dân chủ tư sản cách mạng, tùy theo tình hình so sánh lực lượng, và điều kiện của sự tham gia ấy là các đại biểu toàn quyền phải chịu sự giám sát chính thức của đảng, và về thực chất phải bênh vực lợi ích độc lập của giai cấp công nhân, và kiên quyết giữ vững tính độc lập của Đảng dân chủ - xã hội, một đảng đang hướng tới cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa hoàn toàn và do đó, đối địch một cách không điều hòa với tất cả các chính đảng tư sản;

4) bất kể là Đảng dân chủ - xã hội có thể tham gia chính phủ cách mạng lâm thời hay không, đều phải tuyên truyền trong các tầng lớp đông đảo nhất của giai cấp vô sản tư tưởng sau đây: giai cấp vô sản vũ trang do Đảng dân chủ - xã hội lãnh đạo cần phải thường xuyên gây áp lực đối với chính phủ lâm thời để duy trì, củng cố và mở rộng những thành quả của cách mạng.

CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN

Xét thấy rằng:

1) Xô-viết đại biểu công nhân xuất hiện một cách tự phát trên cơ sở các cuộc bãi công chính trị có tính chất quần chúng, với tính cách là những tổ chức phi đảng của quần chúng công nhân đông đảo;

2) trong quá trình đấu tranh, những Xô-viết ấy tất nhiên sẽ biến đổi, về thành phần, sẽ thu hút những phần tử cách mạng nhất của giai cấp tiểu tư sản, cũng như về nội dung hoạt động của nó, sẽ từ những tổ chức bãi công thuần túy biến thành những cơ quan đấu tranh cách mạng chung;

3) những Xô-viết ấy là những mầm mống của chính quyền cách mạng, cho nên sức mạnh và tầm quan trọng của những Xô-viết ấy hoàn toàn tùy thuộc vào lực lượng và thắng lợi của khởi nghĩa;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải tham gia các Xô-viết đại biểu công nhân phi đảng bằng cách lập ra những nhóm đảng viên hết sức mạnh trong mỗi Xô-viết và làm cho hoạt động của những nhóm này liên hệ chặt chẽ với hoạt động chung của đảng;

2) trong những điều kiện nhất định, việc thành lập những tổ chức như thế để mở rộng và tăng cường ảnh hưởng của Đảng dân chủ - xã hội đối với giai cấp vô sản và của giai cấp vô sản đối với tiến trình và kết cục của cách mạng dân chủ, có thể là nhiệm vụ của các tổ chức địa phương của đảng ta;

3) cần phải lôi cuốn những tầng lớp công nhân hết sức đông đảo và cả những đại biểu của phái dân chủ cách mạng, đặc biệt là những đại biểu của nông dân, binh lính và lính thủy tham gia các Xô-viết đại biểu công nhân phi đảng;

4) trong khi mở rộng hoạt động và phạm vi ảnh hưởng của các Xô-viết đại biểu công nhân, cần phải chỉ ra rằng những tổ chức ấy, nếu không dựa vào quân đội cách mạng và không lật đổ quyền lực của chính phủ (nghĩa là không biến thành chính phủ cách mạng lâm thời) thì không tránh khỏi thất bại; cho nên, việc vũ trang nhân dân và củng cố tổ chức quân sự của giai cấp vô sản phải được coi là một trong những nhiệm vụ chủ yếu của những tổ chức đó trong bất cứ thời kỳ cách mạng nào.

THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC CHÍNH ĐẢNG TƯ SẢN

Xét thấy rằng:

1) Đảng dân chủ - xã hội bao giờ cũng thừa nhận sự cần thiết phải ủng hộ mọi phong trào đối lập và mọi phong trào cách mạng nhằm chống trật tự xã hội và chính trị hiện nay ở Nga;

2) hiện nay, khi cách mạng tạo nên hoạt động công khai của các giai cấp và trên cơ sở đó bắt đầu hình thành các chính đảng thì nhiệm vụ bức thiết của Đảng dân chủ - xã hội là phải xác định nội dung giai cấp của những chính đảng ấy, phải tính đến tương quan của các giai cấp trong lúc này và căn cứ vào đó phải xác định thái độ của mình đối với các chính đảng;

3) nhiệm vụ chủ yếu của giai cấp công nhân trong thời kỳ cách mạng dân chủ hiện nay là tiến hành cuộc cách mạng đó đến cùng, và do đó Đảng dân chủ - xã hội trong khi xác định thái độ của mình đối với các chính đảng khác, phải đặc biệt chú ý xét xem đảng này hoặc đảng kia có thể có tác dụng tích cực xúc tiến mục đích đó đến mức nào;

4) xét theo quan điểm đó, mọi chính đảng không phải dân chủ - xã hội hiện nay ở Nga (trừ các chính đảng phản động) chia thành hai nhóm chủ yếu: các đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa và các đảng dân chủ - cách mạng;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) cánh hữu của các đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa (Liên minh ngày 17 tháng Mười, Đảng pháp chế, Đảng công thương [116], v.v.) là những tổ chức giai cấp của bọn địa chủ và của giai cấp tư sản công thương lớn, rõ ràng phản cách mạng, nhưng chưa ký kết hiệp nghị dứt khoát phân chia chính quyền với bọn quan liêu chuyên chế; đảng của giai cấp vô sản trong khi lợi dụng cuộc xung đột chưa kết thúc ấy để đạt mục đích của mình, phải đồng thời tiến hành một cuộc đấu tranh quyết liệt nhất với những đảng đó;

2) các đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa cánh tả (Đảng cải cách dân chủ [117], Đảng dân chủ - lập hiến, v.v.) không phải là những tổ chức giai cấp rõ rệt, thường xuyên dao động giữa phái tiểu tư sản dân chủ và những phần tử đại tư sản phản cách mạng, giữa nguyện vọng dựa vào nhân dân và sợ hãi tính độc lập cách mạng của nhân dân và nguyện vọng của họ không vượt ra ngoài giới hạn của một xã hội tư sản được chỉnh đốn lại cho có quy củ và được chế độ quân chủ và chế độ hai viện bảo vệ khỏi bị giai cấp vô sản xâm phạm; Đảng dân chủ - xã hội phải lợi dụng hoạt động của các đảng ấy để giáo dục chính trị cho nhân dân, bằng cách đem đối chiếu những lời nói suông dân chủ giả dối của họ với chủ nghĩa dân chủ triệt để của giai cấp vô sản và bóc trần không thương tiếc những ảo tưởng lập hiến mà họ truyền bá;

3) các đảng và tổ chức dân chủ - cách mạng (Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng, Hội liên hiệp nông dân, bộ phận các hội liên hiệp nửa nghiệp đoàn và các hội liên hiệp nửa chính trị, v.v.) biểu hiện một cách gần gũi nhất lợi ích và quan điểm của đông đảo quần chúng nông dân và tiểu tư sản, kiên quyết chống chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, chống nhà nước của chế độ nông nô, tìm cách triệt để thực hiện chủ nghĩa dân chủ, khoác cho những nhiệm vụ về thực chất là có tính chất dân chủ tư sản của mình một hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa ít nhiều mơ hồ; Đảng dân chủ - xã hội thừa nhận là có thể và cần phải cùng các chính đảng ấy ký hiệp nghị chiến đấu, đồng thời không ngừng bóc trần tính chất giả xã hội chủ nghĩa của họ và đấu tranh chống những cố gắng của họ nhằm xóa nhòa đối lập giai cấp giữa giai cấp vô sản và tiểu chủ;

4) mục đích chính trị trước mắt của những hiệp nghị chiến đấu tạm thời ấy giữa Đảng dân chủ - xã hội và phái dân chủ cách mạng là dùng biện pháp cách mạng để triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân có đầy đủ quyền lực trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín;

5) trong lúc này, chỉ có thể và chỉ nên ký những hiệp nghị chiến đấu tạm thời với những phần tử thừa nhận khởi nghĩa vũ trang như một thủ đoạn đấu tranh và tích cực xúc tiến cuộc khởi nghĩa đó.

THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI CÁC ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI DÂN TỘC

Xét thấy rằng:

1) trong tiến trình cách mạng, giai cấp vô sản tất cả dân tộc ở Nga ngày càng đoàn kết lại bởi cuộc đấu tranh chung;

2) cuộc đấu tranh chung đó làm cho các đảng dân chủ - xã hội dân tộc ở Nga ngày càng xích lại gần nhau;

3) trong nhiều thành phố, đã thành lập những ủy ban liên hợp của tất cả các tổ chức dân chủ - xã hội dân tộc ở địa phương, thay cho những ủy ban liên bang trước kia;

4) đa số các đảng dân chủ - xã hội dân tộc hiện nay không còn kiên trì nguyên tắc liên bang mà Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã bác bỏ một cách chính đáng;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) cần phải có những biện pháp kiên quyết nhất để hợp nhất nhanh chóng tất cả các đảng dân chủ - xã hội dân tộc ở Nga thành một Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thống nhất;

2) cơ sở của sự thống nhất phải là sự hợp nhất hoàn toàn của tất cả các tổ chức dân chủ - xã hội của mỗi địa phương;

3) đảng phải thực sự đảm bảo thỏa mãn tất cả các lợi ích của đảng và nhu cầu của giai cấp vô sản dân chủ - xã hội của mỗi dân tộc đó, bằng cách chú ý đến cả những đặc điểm về văn hóa - sinh hoạt của họ; phương thức đảm bảo có thể là: tổ chức những cuộc hội nghị đại biểu riêng của các đảng viên dân chủ - xã hội của dân tộc đó, quyền đại biểu của dân tộc ít người trong những cơ quan địa phương, tỉnh và trung ương của đảng, thành lập những nhóm sáng tác, xuất bản, cổ động đặc biệt, v.v..

Chú giải: Quyền đại biểu của dân tộc ít người trong Ban chấp hành trung ương đảng có thể được tổ chức như sau, chẳng hạn: đại hội toàn đảng sẽ đưa vào Ban chấp hành trung ương một số lượng nhất định trong số những ứng cử viên mà đại hội tỉnh ở các địa phương ở Nga (địa phương hiện có các tổ chức dân chủ - xã hội độc lập) cử ra.

CÔNG ĐOÀN

Xét thấy rằng:

1) Đảng dân chủ - xã hội bao giờ cũng thừa nhận đấu tranh kinh tế là một trong những bộ phận cấu thành của cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản;

2) theo kinh nghiệm của tất cả các nước tư bản đã chỉ rõ, tổ chức thích đáng nhất của giai cấp công nhân để đấu tranh kinh tế là những công đoàn rộng rãi;

3) hiện nay quần chúng công nhân ở Nga có một nguyện vọng rộng rãi là được tổ chức lại thành những công đoàn;

4) chỉ trong điều kiện kết hợp đúng đắn cuộc đấu tranh kinh tế với cuộc đấu tranh chính trị của giai cấp vô sản thì đấu tranh kinh tế mới có thể cải thiện một cách vững chắc tình cảnh của quần chúng công nhân và củng cố các tổ chức giai cấp chân chính của họ;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) tất cả các tổ chức của đảng phải xúc tiến việc thành lập các công đoàn phi đảng và khuyến khích tất cả các đảng viên làm một nghề nào đó tham gia công đoàn;

2) đảng phải dùng mọi biện pháp để giáo dục những công nhân tham gia các công đoàn hiểu biết rộng rãi về đấu tranh giai cấp và những nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa của giai cấp vô sản, để bằng hoạt động của mình, giành được vai trò lãnh đạo thực sự trong công đoàn đó, và cuối cùng để các công đoàn đó có thể, trong những điều kiện nhất định, trực tiếp gần với đảng, mà không hề loại trừ những hội viên phi đảng trong thành phần của nó.

THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI ĐU-MA NHÀ NƯỚC

Xét thấy rằng:

1) Đu-ma nhà nước là một cơ quan đại biểu nhân dân giả mạo một cách thô bạo, vì:

a) quyền bầu cử là không có tính chất phổ thông, không bình đẳng, là một thứ quyền bầu cử theo nhiều cấp, quần chúng công nhân và nông dân thực tế bị loại trừ không được tham gia Đu-ma nhà nước, và tỷ lệ đại biểu cử tri của các tập đoàn trong dân cư thì được sắp xếp cho phù hợp với ý kiến của cảnh sát;

b) xét về phạm vi quyền hạn và xét theo quan hệ với Hội đồng nhà nước thì Đu-ma là một cái đuôi bất lực của chế độ quan liêu chuyên chế;

c) do thiếu tự do cổ động, do đàn áp bằng quân sự, xử tử hình hàng loạt, bắt bớ, do sự chuyên quyền của bọn

cảnh sát và quan lại, cho nên hoàn cảnh tuyển cử hoàn toàn loại trừ khả năng quần chúng thực sự nói lên được ý chí của mình;

d) việc triệu tập một Đu-ma như thế chỉ có mục đích duy nhất để cho chính phủ lừa dối nhân dân, củng cố chế độ chuyên chế, để cho chính phủ lại gian lận được về tài chính và câu kết được với những phần tử phản động trong các giai cấp bóc lột chiếm ưu thế trong Đu-ma nhà nước;

2) việc tham gia bầu cử Đu-ma nhà nước hoàn toàn không đề cao được tính tự giác giai cấp của giai cấp vô sản, không củng cố và mở rộng được tổ chức giai cấp và sự chuẩn bị chiến đấu của họ, trái lại có thể làm tan rã và hủ hóa giai cấp vô sản, vì:

a) Đảng dân chủ - xã hội tham gia bầu cử, nhất định sẽ nuôi dưỡng trong nhân dân những ảo tưởng lập hiến, khiến họ tin rằng bầu cử có thể thể hiện một cách ít nhiều chính xác ý chí của nhân dân và quan niệm rằng đảng đã đi vào con đường lập hiến giả mạo;

b) do số lượng ít, nhiệm kỳ ngắn và chức năng chuyên môn có hạn, đoàn đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri của công nhân không thể đem lại gì cho tổ chức thực sự cách mạng của giai cấp vô sản;

c) việc tham gia bầu cử sẽ làm cho giai cấp vô sản không tập trung chú ý vào phong trào cách mạng đang tiến hành bên ngoài Đu-ma nữa, mà lại tập trung chú ý vào trò hề của chính phủ, chuyển trọng tâm của công tác cổ động rộng rãi trong quần chúng sang những tiểu tổ đại biểu cử tri;

d) việc tham gia bầu cử của chúng ta không giúp gì vào việc giáo dục tinh thần dân chủ - xã hội cho các tầng lớp quần chúng ngu dốt nhất đang đi vào Đu-ma, hơn nữa đi vào bằng con đường hoàn toàn hợp pháp, mà hiện nay Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga không thể theo;

đ) việc một bộ phận đại biểu cử tri rút lui khỏi các cuộc hội nghị bầu cử tỉnh sẽ không thể làm thất bại Đu-ma,

cũng không thể tạo nên một phong trào nhân dân rộng rãi;

3) việc tham gia bầu cử trong tình hình chính trị hiện nay buộc các đảng viên dân chủ - xã hội hoặc phải rút lui mà không đem lại lợi ích nào cho phong trào, hoặc thực sự rơi xuống vai trò đồng lõa lu mờ của phái dân chủ-lập hiến;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải kiên quyết từ chối tham gia Đu-ma nhà nước;

2) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải kiên quyết từ chối tham gia bầu cử Đu-ma nhà nước ở bất cứ giai đoạn nào;

3) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải lợi dụng hết sức mạnh mẽ mọi cuộc họp có liên quan đến bầu cử, nói chung, để trình bày quan điểm của những người dân chủ - xã hội, nói riêng, để phê phán thẳng tay Đu-ma nhà nước, đặc biệt để kêu gọi đấu tranh cho việc triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân bằng biện pháp cách mạng;

4) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cũng phải lợi dụng công tác cổ động liên quan đến Đu-ma để làm cho những tầng lớp quần chúng nhân dân hết sức đông đảo biết được những quan điểm sách lược của đảng về toàn bộ tình hình cách mạng hiện nay và về tất cả những nhiệm vụ do tình hình đó đề ra.

CÁC NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG

Xét thấy rằng:

1) nguyên tắc tập trung dân chủ trong đảng hiện nay đã được mọi người thừa nhận;

2) thực hiện nguyên tắc đó trong điều kiện chính trị hiện nay, mặc dầu có khó khăn, nhưng vẫn có thể được trong những giới hạn nhất định;

3) lẫn lộn cơ quan bí mật và cơ quan công khai của tổ chức đảng là cực kỳ nguy hại cho đảng và khiến chính phủ dễ dàng khiêu khích;

Chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) nguyên tắc bầu cử trong các tổ chức của đảng phải được quán triệt từ dưới lên trên;

2) chỉ trong điều kiện gặp những trở ngại không khắc phục được do cảnh sát gây ra và trong những trường hợp hết sức đặc biệt được dự tính riêng thì mới được xa rời nguyên tắc đó, chẳng hạn như thực hành chế độ bầu cử hai cấp hay chế độ bổ tuyển vào các cơ quan do tuyển cử lập nên;

3) hết sức cần duy trì và tăng cường hạt nhân bí mật của tổ chức đảng;

4) để tiến hành mọi hình thức hoạt động công khai (trên báo chí, trong các cuộc họp, trong các hội, đặc biệt trong công đoàn, v.v.) cần phải thành lập những ban chuyên môn của các tổ chức, nhưng vô luận thế nào những ban này cũng không thể làm hại đến tính toàn vẹn của chi bộ bí mật;

5) cơ quan trung ương của đảng phải thống nhất, nghĩa là đại hội chung của đảng phải bầu ra Ban chấp hành trung ương thống nhất, ban chấp hành này sẽ chỉ định ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng v.v..

SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN[118]

Viết vào nửa cuối tháng Ba 1906

In đầu tháng Tư 1906 ở Xanh Pê-téc-bua thành sách riêng tại Nhà xuất bản «Tư tưởng chúng ta»

Theo đúng bản in trong sách

Hiện nay mọi người đều thừa nhận sự cần thiết phải sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân. Hội nghị của «phái đa số» mới đây (tháng Chạp 1905) đã chính thức nêu lên vấn đề chín muồi này, vấn đề đã được ghi vào chương trình nghị sự của đại hội thống nhất.

Trước hết chúng tôi muốn trình bày vắn tắt cách đặt vấn đề ruộng đất trong lịch sử của Đảng dân chủ - xã hội Nga, sau đó điểm qua các dự thảo cương lĩnh do những người dân chủ - xã hội đưa ra hiện nay, và sau cùng, vạch ra những nét chính của bản sơ thảo mà chúng tôi bảo vệ.

I. PHÁC QUA LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN CÁC QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG RẤT

Ngay khi mới được thành lập, Đảng dân chủ - xã hội Nga đã thừa nhận tầm quan trọng to lớn của vấn đề ruộng đất và của riêng vấn đề nông dân ở nước Nga, vấn đề này đã được phân tích độc lập trong tất cả các dự thảo cương lĩnh của đảng.

Phái dân túy và phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng thường truyền bá ý kiến ngược lại do sự dốt nát hoàn toàn của họ về vấn đề này, hoặc cố ý bóp méo sự thật.

Ngay trong dự thảo đầu tiên của những người dân chủ - xã hội Nga, do nhóm «Giải phóng lao động» công bố năm 1884, đã đòi «sửa đổi triệt để các quan hệ ruộng đất»

và đòi xóa bỏ toàn bộ quan hệ nông nô ở nông thôn (vì không có trong tay các sách báo cũ của Đảng dân chủ - xã hội xuất bản ở nước ngoài, nên chúng tôi đành phải dẫn chứng theo trí nhớ, chúng tôi chịu trách nhiệm về ý chính của những câu mà chúng tôi dẫn chứng, chứ không phải về nguyên văn).

Sau đó trong tạp chí «Người dân chủ - xã hội»[119] (xuất bản cuối những năm 80), và cả trong những cuốn «Sự phá sản của toàn nước Nga» và «Nhiệm vụ của những người xã hội chủ nghĩa trong cuộc đấu tranh chống nạn đói ở nước Nga» (1891 - 1892), Plê-kha-nốp đã nhiều lần nêu bật lên, bằng những lời lẽ *khẳng định nhất*, ý nghĩa vô cùng quan trọng của vấn đề nông dân ở Nga; đồng chí ấy thậm chí đã chỉ ra rằng có khả năng «chia đều ruộng đất» trong quá trình cách mạng dân chủ sắp tới, và rằng triển vọng đó không hề làm cho Đảng dân chủ - xã hội run sợ và cũng không làm cho Đảng dân chủ - xã hội lẩn tránh nó. «Chia đều ruộng đất» tuyệt nhiên không phải là một biện pháp xã hội chủ nghĩa, nhưng nó sẽ thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, của thị trường trong nước, sự tăng phúc lợi của nông dân, sự tan rã của các công xã, sự phát triển các mâu thuẫn giai cấp ở nông thôn, sự xóa bỏ tất cả các tàn tích của nước Nga nông nô - nô dịch.

Lời chỉ dẫn trên đây của Plê-kha-nốp về «chia đều ruộng đất» đối với chúng ta, có một tầm quan trọng lịch sử đặc biệt. Nó chỉ rõ rằng: ngay từ buổi đầu, những người dân chủ - xã hội đã đặt chính cơ sở lý luận của vấn đề ruộng đất ở Nga, mà bây giờ họ vẫn còn cương quyết bênh vực.

Từ khi thành lập đảng đến nay, những người dân chủ-xã hội Nga đã luôn luôn ủng hộ ba nguyên lý sau đây. *Thứ nhất.* Cuộc cách mạng ruộng đất nhất thiết phải là một bộ phận của cuộc cách mạng dân chủ ở Nga. Cuộc cách mạng này có nội dung là xóa bỏ những quan hệ nông nô - nô dịch ở nông thôn. *Thứ hai.* Do ý nghĩa xã hội và kinh tế

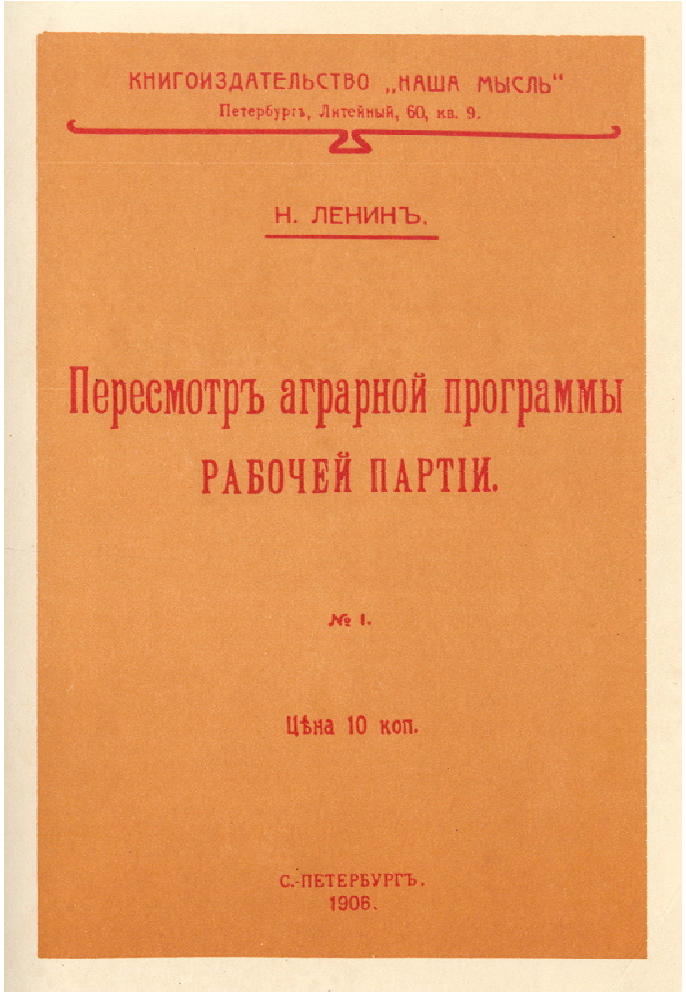

Bìa ngoài cuốn «Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân» của V. I. Lê-nin. - 1906

Ảnh thu nhỏ

của nó, cuộc cải cách ruộng đất sắp tới sẽ có tính chất dân chủ - tư sản; nó không làm giảm bớt mà còn tăng cường thêm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản và của các mâu thuẫn giai cấp tư bản chủ nghĩa. *Thứ ba.* Đảng dân chủ - xã hội có mọi lý lẽ để kiên quyết ủng hộ cuộc cách mạng này, để nhân đó mà đề ra một số nhiệm vụ trước mắt, nhưng không chịu bó tay và không hề từ chối ủng hộ ngay cả chủ trương «chia đều ruộng đất» nữa.

Người nào không biết ba nguyên lý đó, người nào không thấy ba nguyên lý đó trong *tất cả* các sách báo của Đảng dân chủ - xã hội về vấn đề ruộng đất ở Nga, thì người ấy hoặc không hiểu vấn đề, hoặc bỏ qua thực chất của nó (như những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng thường luôn luôn mắc phải).

Trở lại lịch sử phát triển những quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội về vấn đề nông dân, chúng ta cần nêu thêm là trong số sách báo xuất bản hồi cuối những năm 90, thì cuốn «Nhiệm vụ của những người dân chủ - xã hội Nga» (1897)[1)] đã kiên quyết bác ý kiến cho rằng những người dân chủ - xã hội có thái độ «thờ ơ» đối với nông dân, và cuốn đó đã nhắc lại những quan điểm chung của Đảng dân chủ - xã hội về vấn đề này, sau đó nêu thêm báo «*Tia lửa*». Trong tờ báo này, số 3, xuất bản vào *mùa xuân 1901* (tháng Ba và tháng Tư), nghĩa là *một năm trước* khi có cuộc khởi nghĩa lớn đầu tiên của nông dân ở Nga, đã đăng một bài xã luận nhan đề là «Đảng công nhân và giai cấp nông dân»[2)] nhấn mạnh một lần nữa tầm quan trọng của vấn đề nông dân và đồng thời đưa ra, ngoài những yêu sách khác, yêu sách đòi trả lại các mảnh đất cắt cho nông dân.

Bài này có thể coi như là một bản sơ thảo cương lĩnh

[1)] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. 539 - 586.

[2)] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 542 - 553.

ruộng đất đầu tiên của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga công bố hồi mùa hè 1902 nhân danh ban biên tập báo «Tia lửa» và «Bình minh»[120], và đã trở thành cương lĩnh chính thức của đảng tại Đại hội II của đảng ta (tháng Tám 1903).

Trong cương lĩnh này, *toàn bộ* cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế được xem như cuộc đấu tranh của chế độ tư sản chống chế độ nông nô; quan điểm có tính nguyên tắc của chủ nghĩa Mác được trình bày rõ ràng trong luận điểm cơ bản của phần nói về ruộng đất: «nhằm xóa bỏ những tàn tích của chế độ nông nô đang trực tiếp đè nặng lên đầu nông dân, và để cho cuộc đấu tranh giai cấp ở nông thôn được phát triển một cách tự do, đảng đưa ra yêu sách...»

Hầu hết những người phê phán cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội đều *bỏ qua* luận điểm cơ bản này: họ không thấy điểm chủ yếu.

Một số điểm trong cương lĩnh ruộng đất được thông qua tại Đại hội II, ngoài những yêu sách không thể bàn cãi gì nữa ra (hủy bỏ thuế thân, giảm bớt địa tô, tự do sử dụng ruộng đất), còn gồm cả việc đòi lại các khoản tiền chuộc, việc thiết lập những ủy ban nông dân nhằm lấy lại những mảnh đất cắt và xóa bỏ những tàn tích của các quan hệ nông nô.

Điểm cuối cùng nói về các mảnh đất cắt là điểm mà hàng ngũ những người dân chủ - xã hội người ta thường hay phê phán nhiều hơn cả. Cả nhóm dân chủ - xã hội «Đấu tranh» nữa cũng đã phê phán điểm đó; nhóm này (nếu tôi không nhầm) đã đề nghị tước đoạt toàn bộ ruộng đất của bọn địa chủ[121], điểm đó cũng bị đồng chí Ích-xơ phê phán (bài phê phán này và bài trả lời của tôi[1)] đã được xuất bản thành cuốn sách riêng ở Giơ-ne-vơ mùa hè 1903, ngay trước hôm họp Đại hội II, các đại biểu đã có cuốn

[1)] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 266 - 285.

sách này). Đáng lẽ đòi lại những mảnh đất cắt và khoản tiền chuộc, thì đồng chí Ích-xơ lại đề nghị: 1) tịch thu ruộng đất của giáo hội, của các tu viện và ruộng đất hoàng tộc, và chuyển ruộng đất đó thành «sở hữu của nhà nước dân chủ»; 2) «đánh một thứ thuế lũy tiến vào địa tô của bọn chiếm hữu nhiều ruộng đất, để nhà nước dân chủ có thể chi số tiền thu được đó cho các nhu cầu của nhân dân», và 3) «chuyển giao một phần ruộng đất của các tư nhân (chiếm hữu nhiều ruộng đất), và nếu có thể thì tất cả ruộng đất cho các tổ chức tự quản xã hội lớn (hội đồng địa phương)».

Tôi đã phê phán cương lĩnh này, coi nó là «công thức tệ hại hơn và trái ngược về yêu sách quốc hữu hóa ruộng đất», và nhấn mạnh rằng các ủy ban nông dân có ý nghĩa như một khẩu hiệu chiến đấu, hô hào các tầng lớp bị áp bức nổi dậy; – Đảng dân chủ - xã hội không được tự bó tay mình, dù chỉ là từ chối không «bán» những ruộng đất đã tịch thu được; – việc thu hồi lại các mảnh đất cắt *không hề hạn chế những nguyện vọng* của Đảng dân chủ - xã hội, mà chỉ hạn chế khả năng đề ra những nhiệm vụ chung cho giai cấp vô sản nông thôn và giai cấp tư sản nông thôn mà thôi. Tôi đã nhấn mạnh rằng «nếu yêu sách đòi toàn bộ ruộng đất sẽ là yêu sách quốc hữu hóa hay là yêu sách trao đất cho giai cấp nông dân kinh doanh theo lối hiện đại, thì chúng ta sẽ đứng trên quan điểm lợi ích của giai cấp vô sản để đánh giá yêu sách đó, *và đồng thời có chú ý đến mọi mặt của vấn đề* (do chúng tôi viết ngả); chúng ta không thể đoán trước được, ví dụ như cách mạng thức tỉnh nông dân giỏi kinh doanh ở nước ta tham gia vào đời sống chính trị, thì họ sẽ xuất hiện với tư cách là đảng dân chủ - cách mạng, hay với tư cách là đảng của trật tự» (tr. 35 - 36 trong cuốn sách đã nói đến) [1)].

[1)] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 276 - 277.

Tư tưởng cho rằng nếu phong trào nông dân đi xa hơn nữa thì những mảnh đất cắt không thể hạn chế được quy mô của nó, cũng không thể hạn chế được chúng ta ủng hộ nó, - cũng chính tư tưởng ấy đã được tôi trình bày trong cuốn «Gửi nông dân nghèo» (xuất bản năm 1903, trước Đại hội II), trong đó chúng tôi gọi «những ruộng đất cắt» là «cửa» [1], chứ không phải là «bức rào», và chủ trương trao *toàn bộ ruộng đất* cho nông dân chẳng những không bị bác bỏ, mà còn được tán thành trong một bối cảnh chính trị nhất định.

Về vấn đề chia đều ruộng đất, thì hồi tháng Tám 1902 tôi đã có bài viết (tờ «Bình minh», số 4, tr. 176), bênh vực dự thảo cương lĩnh ruộng đất như sau:

«Trong yêu sách chia đều ruộng đất có cái ảo tưởng phản động muốn làm cho nền sản xuất tiểu nông trở thành phổ biến và vĩnh viễn, nhưng trong yêu sách đó (ngoài cái ảo tưởng cho rằng «nông dân» có thể là người truyền bá cách mạng *xã hội chủ nghĩa)* còn có mặt cách mạng, đó là nguyện vọng dùng khởi nghĩa nông dân quét sạch tất cả những tàn tích của chế độ nông nô» [2].

Như thế là các tài liệu trong sách báo xuất bản hồi những năm 1902 - 1903, đã chứng minh một cách không thể biện bác nổi rằng việc đòi lại những mảnh đất cắt chưa bao giờ bị những người khởi thảo ra điểm đó coi như là một sự hạn chế quy mô của phong trào nông dân và như là sự hạn chế việc chúng ta ủng hộ phong trào đó. Tuy nhiên những sự biến xảy ra đã chỉ rõ rằng điểm đó của cương lĩnh vẫn chưa đầy đủ, vì phong trào nông dân đang tiến triển sâu và rộng với một nhịp độ nhanh chóng, mà bản cương lĩnh của chúng ta thì lại đang làm cho quảng đại

[1] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 233.

[2] Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6 tr. 418.

quần chúng nhân dân ngạc nhiên; còn đảng của giai cấp công nhân cần phải chú trọng đến quảng đại quần chúng, chứ không thể chỉ dựa vào những lời bình luận giải thích cương lĩnh mà mọi người bắt buộc phải tuân theo bằng những lý do mà đảng không buộc phải tuân theo.

Việc sửa đổi cương lĩnh ruộng đất đã trở thành bức thiết. Đầu năm 1905, trong một số của tờ «Tiến lên»[122], báo của Đảng dân chủ - xã hội «bôn-sê-vích» (tuần báo xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ tháng Giêng đến tháng Năm 1905) đã trình bày dự thảo sửa đổi cương lĩnh ruộng đất như sau: bỏ điểm nói về các mảnh đất cắt và thay vào đó điểm «ủng hộ những yêu sách của nông dân kể cả biện pháp tịch thu tất cả ruộng đất của bọn địa chủ»[1].

Nhưng trong Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (tháng Năm 1905) và trong «hội nghị» của «phái thiểu số» cùng đồng thời họp hồi đó, vấn đề sửa đổi cương lĩnh đã không được đặt ra. Người ta chỉ thảo ra một nghị quyết *sách lược.* Cả hai bộ phận của đảng đều nhất trí về sự cần thiết phải ủng hộ phong trào nông dân *kể cả việc tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ*.

Thực ra, các nghị quyết này đã giải quyết trước vấn đề sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Hội nghị vừa qua của «phái đa số» (tháng Chạp 1905) đã tán thành đề nghị của tôi: yêu cầu bỏ những điểm nói về các mảnh đất cắt và điểm nói về việc đòi lại tiền chuộc, và thay vào đó việc ủng hộ phong trào nông dân kể cả việc tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ *.

* Nghị quyết này đã được đăng trên báo «Nước Nga», «Đời sống chúng ta» và «Sự thật» [123] [2].

[1] Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 432.

[2] Xem tập này, tr. 176 - 177.

Đến đây chúng tôi kết thúc phần điểm qua lịch sử phát triển của các quan điểm của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về vấn đề ruộng đất.

II. BỐN TRÀO LƯU TRONG NỘI BỘ ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI VỀ VẤN ĐỀ CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT

Về vấn đề này, ngoài nghị quyết đã nói trên của hội nghị «bôn-sê-vích», hiện nay chúng ta còn có hai dự thảo hoàn chỉnh của cương lĩnh ruộng đất do các đồng chí Ma-xlốp và Rô-giơ-cốp đưa ra và những nhận xét cùng kiến giải chưa hoàn thành do các đồng chí Phi-nơ, Plê-kha-nốp và Cau-xky đề xuất, nghĩa là những nhận xét và kiến giải chưa thành dự thảo cương lĩnh hẳn hoi.

Chúng tôi trình bày tóm tắt những quan điểm khác nhau của các trước tác gia ấy.

Dự thảo mà đồng chí Ma-xlốp đưa ra là một dự thảo của đồng chí Ích-xơ đã được sửa đổi đôi chút. Cụ thể là: trong dự thảo của Ích-xơ, đồng chí bỏ điểm nói về thuế lũy tiến đánh vào địa tô và sửa đổi yêu sách về việc trao các ruộng đất của tư nhân cho các hội đồng địa phương. Trước hết đề nghị sửa đổi của Ma-xlốp là nhằm bỏ câu của Ích-xơ: «nếu có thể thì lấy toàn bộ ruộng đất » (nghĩa là trao toàn bộ ruộng đất cho các hội đồng địa phương), sau đó, Ma-xlốp bỏ hẳn câu của Ích-xơ nói về những «hội đồng địa phương» và đem «những tổ chức địa phương rộng lớn» thay vào «những tổ chức xã hội rộng lớn – hội đồng địa phương». Dưới đây là lời văn của Ma-xlốp tương ứng với điểm đó:

«Những ruộng đất của tư nhân (địa sản lớn) sẽ trao lại cho các tổ chức tự quản địa phương rộng lớn. Diện tích tối thiểu của các lô đất có thể trưng thu là do cơ quan dân biểu tỉnh ấn định». Như vậy là Ma-xlốp kiên quyết bác bỏ

biện pháp quốc hữu hóa toàn bộ ruộng đất, - là biện pháp được Ích-xơ thừa nhận một cách có điều kiện, - và yêu cầu «địa phương công hữu hóa», hay đúng hơn là «tỉnh hữu hóa». Để chống lại biện pháp quốc hữu hóa, Ma-xlốp viện ra ba lý lẽ sau đây: 1) việc quốc hữu hóa sẽ xâm phạm đến quyền dân tộc tự quyết; 2) nông dân, nhất là những nông dân cá thể sẽ không chịu để cho quốc hữu hóa ruộng đất của họ; 3) việc quốc hữu hóa sẽ tăng cường chế độ quan liêu, là chế độ không tài nào tránh khỏi trong một nhà nước giai cấp, dân chủ - tư sản.

Ma-xlốp phê bình biện pháp phân phối (tức biện pháp «phân chia») ruộng đất của địa chủ và coi đó là một ảo tưởng giả danh xã hội chủ nghĩa của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhưng lại không đánh giá biện pháp đó, so với biện pháp «quốc hữu hóa».

Còn Rô-giơ-cốp thì lại bác bỏ cả việc phân chia, cả việc quốc hữu hóa; đồng chí chỉ đề nghị thay điểm nói về những mảnh đất cắt bằng điểm này: «Trao không cho nông dân tất cả những ruộng đất vốn là công cụ nô dịch họ về mặt kinh tế» (xem tập «Tình hình trước mắt»[124], tr. 6 bài của đồng chí N. Rô-giơ-cốp). Đồng chí Rô-giơ-cốp đòi phải tịch thu ruộng đất của giáo hội, v.v., nhưng không nói: «chuyển các ruộng đất đó thành sở hữu của nhà nước dân chủ» (như đồng chí Ma-xlốp chủ trương).

Sau đó, trong bài viết còn dở dang (đăng trên báo «Thế giới của Thượng đế»[125], 1906), đồng chí Phi-nơ bác bỏ việc quốc hữu hóa và hình như muốn thừa nhận việc phân chia ruộng đất của địa chủ cho nông dân làm của tư hữu.

Trong tờ «Nhật ký», số 5, đồng chí Plê-kha-nốp cũng không đả động gì đến vấn đề có những sự sửa đổi nhất định trong cương lĩnh ruộng đất của chúng ta. Phê bình Ma-xlốp, đồng chí ấy chỉ bảo vệ «sách lược mềm dẻo» nói chung, bác bỏ biện pháp «quốc hữu hóa» (viện những lý

lẽ lỗi thời của tờ «Bình minh») và hình như đồng chí cũng muốn thừa nhận biện pháp phân chia ruộng đất của địa chủ cho nông dân.

Sau cùng, trong tác phẩm nghiên cứu tuyệt diệu của mình «Vấn đề ruộng đất ở Nga» C. Cau-xky trình bày những nguyên lý chung trong các quan điểm dân chủ - xã hội về vấn đề này, đồng thời tỏ ý hoàn toàn tán thành biện pháp phân chia ruộng đất của địa chủ và tựa hồ cũng chấp nhận biện pháp quốc hữu hóa trong những điều kiện nhất định, nhưng ông hoàn toàn không đả động gì đến cương lĩnh ruộng đất cũ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, cũng như đến các dự thảo sửa đổi cương lĩnh này.

Nghiên cứu các ý kiến khác nhau đề xuất ra trong nội bộ đảng ta về cương lĩnh ruộng đất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, chúng ta có thể sắp xếp các ý kiến đó thành *bốn* loại chủ yếu:

1) cương lĩnh ruộng đất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga không nên đòi quốc hữu hóa, cũng không nên đòi tịch thu ruộng đất của địa chủ (đấy là ý kiến của những người tán thành bản cương lĩnh hiện tại hoặc tán thành một vài điểm sửa đổi ít quan trọng, thuộc loại như những điểm sửa đổi của đồng chí N. Rô-giơ-cốp);

2) cương lĩnh ruộng đất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phải đòi tịch thu ruộng đất của địa chủ, mà không đòi quốc hữu hóa bất luận dưới hình thức nào (đây xem chừng là ý kiến của đồng chí Phi-nơ, và có lẽ cả của đồng chí Plê-kha-nốp nữa, tuy rằng ý kiến của đồng chí này không được rõ ràng);

3) trưng thu ruộng đất của địa chủ song song với việc thực hành một biện pháp quốc hữu hóa hạn chế và thuộc loại đặc biệt(«địa phương công hữu hóa» của Ích-xơ, Ma-xlốp, Grô-man và của một số người khác);

4) tịch thu ruộng đất của địa chủ và, *trong những điều kiện chính trị nhất định,* tiến hành quốc hữu hóa ruộng đất (cương lĩnh do đa số tiểu ban đề nghị; tiểu ban này được Ban chấp hành trung ương thống nhất của đảng ta chỉ định; người viết ra những dòng này ủng hộ cương lĩnh đó và cương lĩnh được in ở cuối tập sách này)[1].

Chúng ta hãy phân tích các ý kiến khác nhau trên đây.

Những người tán thành cương lĩnh hiện tại hoặc một cương lĩnh thuộc loại như cương lĩnh do đồng chí Rô-giơ-cốp đề ra, đều xuất phát hoặc là từ quan điểm cho rằng biện pháp tịch thu những điền trang lớn để rồi đi đến chia nhỏ ra, thì nói chung, là biện pháp trái ngược với các nguyên tắc của Đảng dân chủ - xã hội; hoặc là từ quan điểm cho rằng biện pháp tịch thu bất quá chỉ có thể ghi được vào một bản nghị quyết có tính chất sách lược, chứ quyết không thể ghi được vào một cương lĩnh.

Chúng ta hãy bắt đầu từ quan điểm thứ nhất. Người ta nói với chúng ta rằng các điền trang lớn là thuộc một loại hình tư bản chủ nghĩa tiên tiến. Tịch thu, phân chia những điền trang đó là một biện pháp phản động, một bước lùi trở lại nền kinh tế nhỏ. Những người dân chủ - xã hội không thể ủng hộ một biện pháp như thế được.

Theo chúng tôi thì quan điểm này không đúng.

Chúng ta cần phải nhìn vào kết quả chung và cuối cùng của phong trào nông dân hiện nay, chứ không phải nhận chìm nó trong những trường hợp riêng lẻ và những trường hợp có tính chất cục bộ. Nói chung, kinh tế của địa chủ ở nước Nga hiện nay dựa trên chế độ kinh tế nông nô - nô dịch nhiều hơn dựa trên chế độ kinh tế tư bản chủ nghĩa. Người nào phủ nhận điều này thì sẽ không thể giải thích được vì sao mà phong trào cách mạng nông dân ở Nga hiện thời lại sâu và rộng. Trong lúc đòi hoàn lại các mảnh đất cắt, sai lầm của chúng ta là đánh giá thấp mức độ sâu rộng của phong trào dân chủ, nói cho chính xác là của phong

[1] Xem tập này, tr. 317 - 318.

trào dân chủ - tư sản, trong nông dân. Hiện nay, khi cách mạng đã dạy cho ta nhiều điều, mà ta lại cứ khăng khăng giữ quan điểm sai lầm này thì thật là không biết điều. Tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ sẽ vô cùng lợi hơn cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản, so với mối hại mà sự phân chia các điền trang lớn tư bản chủ nghĩa có thể gây ra. Việc phân chia ruộng đất sẽ không thủ tiêu được chủ nghĩa tư bản, cũng không kéo lùi nó lại phía sau, mà phần rất lớn sẽ chuẩn bị sẵn cơ sở cho nó, sẽ hợp nhất nó lại, khuếch trương nó ra và củng cố nó thêm để thúc đẩy nó (chủ nghĩa tư bản) phát triển thêm một bước mới. Chúng ta vẫn luôn luôn nói rằng những người dân chủ - xã hội không được hạn chế quy mô của phong trào nông dân, và giờ đây mà từ bỏ chủ trương tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ thì rõ ràng là hạn chế quy mô của một phong trào xã hội đã bắt đầu rồi.

Bởi vậy, các đồng chí hiện nay phản đối chủ trương tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ thì là sai, cũng như các công nhân mỏ than nước Anh làm việc dưới tám giờ đã sai lầm khi đấu tranh chống lại việc thi hành luật ngày làm tám giờ trong cả nước.

Các đồng chí khác thì lại nhượng bộ «tinh thần thời đại». Theo các đồng chí này, cương lĩnh chỉ nên yêu cầu thu hồi những mảnh đất cắt hoặc trưng thu những ruộng đất vốn dùng làm công cụ nô dịch. Nghị quyết có tính chất sách lược thì yêu cầu tịch thu. Cứ theo các đồng chí ấy nói, không nên lẫn lộn cương lĩnh với sách lược.

Về điểm này, chúng ta trả lời rằng ý muốn vạch giới hạn tuyệt đối giữa cương lĩnh và sách lược chỉ đưa đến chỗ biến thành thông thái rởm và giáo điều mà thôi. Cương lĩnh xác định những mối quan hệ chung và cơ bản giữa giai cấp công nhân với các giai cấp khác. Sách lược thì xác định những mối quan hệ tạm thời và cục bộ. Dĩ nhiên, điều đó là đúng. Nhưng không nên quên rằng toàn bộ cuộc

đấu tranh của chúng ta chống những tàn tích của chế độ nông nô ở nông thôn là một nhiệm vụ tạm thời và cục bộ so với những nhiệm vụ xã hội chủ nghĩa chung của giai cấp vô sản. Nếu «chế độ lập hiến» kiểu Si-pốp đứng vững được ở Nga từ 10 đến 15 năm, thì những tàn tích nói trên sẽ biến đi sau khi gây ra biết bao đau thương vô hạn cho dân chúng, nhưng rồi các tàn tích ấy cũng phải biến đi, tự tiêu vong. Lúc đó một phong trào nông dân dân chủ lớn mạnh hơn chút ít sẽ không thể bùng lên được; người ta sẽ không thể biện hộ được cho một cương lĩnh ruộng đất nào «nhằm xóa bỏ những tàn tích của chế độ nông nô». Như vậy, sự khác nhau giữa cương lĩnh và sách lược chỉ là tương đối thôi. Mà đối với một đảng có tính quần chúng đang đấu tranh công khai hơn trước, thật vô cùng bất lợi nếu cương lĩnh chứa đựng một yêu sách cục bộ, hạn chế và nhỏ hẹp, còn nghị quyết sách lược lại chứa đựng một yêu sách chung, rộng rãi và toàn diện. Dù sao ta cũng sẽ phải sớm sửa đổi một lần nữa bản cương lĩnh ruộng đất của đảng ta, bất luận trong trường hợp «hiến pháp» Đu-ba-xốp-Si-pốp được củng cố cũng như trong trường hợp cuộc khởi nghĩa của nông dân và của công nhân thu được thắng lợi. Như vậy, không nên tìm cách xây dựng một cái gì vĩnh cửu cả.

Xin chuyển sang quan điểm thứ hai. Người ta nói với chúng ta: đồng ý tịch thu ruộng đất của địa chủ và chia những ruộng đất đó, nhưng không được quốc hữu hóa. Để biện hộ cho chủ trương phân chia ruộng đất, người ta viện đến ý kiến của Cau-xky, người ta lặp lại những lý lẽ trước đây của tất cả những người dân chủ - xã hội chống chủ trương quốc hữu hóa (xem tờ «Bình minh», số 4). Chúng tôi hoàn toàn và tuyệt đối tán thành ý kiến nói rằng hiện nay biện pháp phân chia ruộng đất của địa chủ, nói chung, là một biện pháp tuyệt đối tiến bộ về cả hai mặt kinh tế và chính trị. Sau nữa, chúng tôi cũng đồng ý

rằng trong xã hội tư sản, giai cấp những người tiểu tư hữu, *trong những điều kiện nhất định,* là một «chỗ dựa rất vững chắc của phong trào dân chủ, hơn là giai cấp tá điền bị phụ thuộc vào một quốc gia có tính chất giai cấp - cảnh sát dù là có hiến pháp» (*Lê-nin.* «Trả lời Ích-xơ», tr. 27)[1)].

Nhưng chúng tôi cho rằng trong thời kỳ cách mạng dân chủ hiện nay ở Nga mà *chỉ giới hạn* ở những lý do trên, chỉ giới hạn ở việc biện hộ cho lập trường cũ hồi 1902, thì có nghĩa là không nhìn thấy những biến chuyển sâu sắc đã phát sinh trong tình thế chính trị và xã hội - giai cấp. Tạp chí «Bình minh» hồi tháng Tám 1902 (quyển 4, bài của Plê-kha-nốp, tr. 36) đã vạch rõ rằng ở nước ta, báo «Tin tức Mát-xcơ-va» đã bảo vệ chủ trương quốc hữu hóa và đã nêu lên ý kiến hoàn toàn đúng là yêu sách này không phải bất cứ ở đâu vào lúc nào cũng là yêu sách cách mạng. Điều đó nhất định là đúng, nhưng cũng trong bài ấy (tr. 37) Plê-kha-nốp nói rằng trong «*thời kỳ cách mạng*» (do Plê-kha-nốp viết ngả), ở nước ta việc tước đoạt ruộng đất của những người có nhiều ruộng đất có thể trở thành tất yếu và trong những hoàn cảnh nhất định, cần thiết phải đặt ra vấn đề này.

Không còn nghi ngờ gì nữa, tình hình ngày nay đã thay đổi nhiều so với năm 1902. Năm 1905, cách mạng đã tới đỉnh cao, và đang chuẩn bị lực lượng cho một cao trào mới. Đối với báo «Tin tức Mát-xcơ-va» không còn có thể ủng hộ vấn đề quốc hữu hóa ruộng đất (một cách nghiêm chỉnh ít nhiều được nữa). Trái lại, bảo vệ tính bất khả xâm phạm của chế độ tư hữu ruộng đất đã trở thành đề tài cơ bản cho những bài diễn văn của Ni-cô-lai II và cho những lời kêu gào của Grinh-mút và đồng bọn. Khởi nghĩa nông dân đã làm rung chuyển nước Nga nông nô và tất

[1)] Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 267.

cả những hy vọng của chế độ chuyên chế đang hấp hối hiện nay chỉ hoàn toàn dựa vào một sự câu kết với giai cấp địa chủ là giai cấp bị phong trào nông dân làm cho hoảng sợ khiếp vía. Chẳng những tờ «Tin tức Mát-xcơ-va», mà cả báo «Lời nói», cơ quan ngôn luận của những người ủng hộ Si- pốp, cũng đả kích Vít-te và bản dự án «xã hội chủ nghĩa» của Cút-le, là dự án không đề nghị quốc hữu hóa mà lại chỉ đề nghị biện pháp cưỡng bách *chuộc lại* một phần ruộng đất. Những hành động khủng bố điên cuồng của chính phủ đối với «Hội liên hiệp nông dân» và những cuộc «đàn áp» điên cuồng đối với nông dân đang căm phẫn, đều chứng tỏ, rõ như ban ngày, rằng phong trào nông dân đã hoàn toàn có một tính chất dân chủ - cách mạng.

Phong trào này, cũng như mọi phong trào nhân dân sâu sắc khác, đã kích thích và còn tiếp tục kích thích nhiệt tình cách mạng lớn lao và nghị lực cách mạng của nông dân. Trong cuộc đấu tranh của họ chống chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ, chống quyền chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ, nông dân nhất định phải tiến tới chỗ và đã đi tới chỗ đòi (thông qua các đại biểu tiên tiến của mình) hủy bỏ toàn bộ chế độ tư hữu về ruộng đất nói chung*.

Tư tưởng cho rằng ruộng đất phải thuộc sở hữu của toàn dân đang được lưu hành rất rộng rãi trong nông dân, điều đó không phải còn nghi ngờ gì nữa. Cũng không kém phần chắc chắn rằng tuy nông dân có dốt nát hết sức, tuy nguyện vọng của họ có nhiều phần phản động và không tưởng,

* Xem «Các quyết nghị của các đại hội của Hội liên hiệp nông dân họp ngày 1 tháng Tám và ngày 6 tháng Mười một 1905», Xanh Pê-téc-bua, 1905, tr. 6 và «Biên bản Đại hội thành lập Hội liên hiệp nông dân toàn Nga» (Xanh Pê-téc-bua, 1905) passim [1)].

[1)] – ở mọi chỗ

nhưng tư tưởng đó, nhìn chung, có một tính chất dân chủ - cách mạng *.

Những người dân chủ - xã hội cần phải làm cho cái tư tưởng ấy thoát khỏi những sự xuyên tạc có tính chất phản động và xã hội chủ nghĩa tiểu thị dân ấy đi, - đó là điều không thể chối cãi được. Nhưng những người dân chủ - xã hội sẽ phạm sai lầm nghiêm trọng nếu họ vứt bỏ toàn bộ yêu sách ấy mà không rút ra được trong đó khía cạnh dân chủ - cách mạng của nó. Chúng ta cần phải nói hết sức công khai và cương quyết với nông dân rằng quốc hữu hóa ruộng đất là một biện pháp tư sản; rằng biện pháp này *chỉ* có lợi trong những điều kiện chính trị nhất định thôi, nhưng phủ nhận *vô điều kiện* biện pháp này nói chung, thì đối với chúng ta, những người xã hội chủ nghĩa, như

* Trong tờ «Nhật ký» số 5, đồng chí Plê-kha-nốp đã báo cho nước Nga đề phòng tái diễn những cuộc thí nghiệm của Vương An Thạch (nhà cải cách Trung-quốc ở thế kỷ XI, đã đưa ra chủ trương quốc hữu hóa ruộng đất, nhưng không thành); đồng chí cố chứng minh rằng xét theo nguồn gốc của nó, tư tưởng nông dân về quốc hữu hóa ruộng đất là tư tưởng phản động. Rõ ràng là luận cứ này có tính gượng ép. Thật là qui prouve trop, ne prouve rien (kẻ nào viện chứng quá nhiều thì chẳng chứng minh được gì cả). Nếu có thể so sánh nước Nga ở thế kỷ XX với Trung-quốc hồi thế kỷ XI được, thì có thể là Plê-kha-nốp và tôi, chúng tôi sẽ không nói đến tính chất dân chủ - cách mạng của phong trào nông dân, không nói đến tính chất dân chủ - cách mạng của phong trào nông dân, không nói đến chủ nghĩa tư bản ở Nga làm gì. Còn về nguồn gốc (hoặc tính chất) phản động của tư tưởng nông dân về quốc hữu hóa ruộng đất, thì cần phải thấy rằng tư tưởng chia đều ruộng đất chắc chắn là chẳng những bao hàm một số đặc điểm có nguồn gốc phản động, mà giờ đây, còn có cả một số đặc điểm có tính chất phản động nữa. Trong toàn bộ phong trào và hệ tư tưởng nông dân, có những yếu tố phản động, nhưng điều đó không hề làm mất tính chất dân chủ - cách mạng chung của toàn bộ phong trào nói chung. Plê-kha-nốp chẳng những đã không chứng minh được cho luận điểm của mình là đúng (người dân chủ - xã hội không thể đòi quốc hữu hóa ruộng đất được trong những bối cảnh chính trị nhất định), mà còn đặc biệt làm yếu luận điểm của mình đi vì đã đưa ra một luận cứ quá gượng ép.

vậy là thiển cận về mặt chính trị trong công tác vận động quần chúng nông dân. Và không những chỉ là thiển cận về mặt chính trị mà còn là xuyên tạc về mặt lý luận học thuyết Mác là học thuyết đã xác định hoàn toàn rõ ràng rằng quốc hữu hóa ruộng đất là có thể thực hiện được, có thể quan niệm được, ngay cả trong xã hội tư sản nữa, rằng quốc hữu hóa chẳng những không kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản mà còn tăng cường sự phát triển đó thêm, rằng đó là *mức tối đa* của những cuộc cải cách dân chủ - tư sản trong lĩnh vực quan hệ ruộng đất.

Chẳng lẽ có người nào đó lại có thể phủ nhận một điều là *hiện nay* chúng ta cần đề ra với nông dân những cải cách dân chủ - tư sản ở mức tối đa? Chẳng lẽ đến lúc này lại không thấy được mối liên hệ giữa khuynh hướng cấp tiến trong những yêu sách của nông dân về ruộng đất (thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất), và khuynh hướng cấp tiến trong những yêu sách chính trị của họ (chế độ cộng hòa v.v.)?

Không, hiện nay lập trường của những người dân chủ - xã hội đối với vấn đề ruộng đất, trong lúc cần phải tiến hành cuộc cách mạng dân chủ cho tới cùng, chỉ có thể là: chống chế độ sở hữu của địa chủ, ủng hộ chế độ sở hữu của nông dân, chừng nào chế độ tư hữu ruộng đất nói chung còn tồn tại. Chống chế độ tư hữu ruộng đất, ủng hộ quốc hữu hóa ruộng đất *trong những điều kiện chính trị nhất định.*

Ở đây chúng ta chuyển sang ý kiến thứ ba, tức là chủ trương «địa phương công hữu hóa» hay là «tỉnh hữu hóa» do Ích-xơ, Ma-xlốp và những người khác đề xướng ra. Ở đây, để phản đối Ma-xlốp, tôi thấy cần phải nhắc lại một phần những lời tôi đã nói hồi 1903, để bác lại Ích-xơ, cụ thể là: Ích-xơ đã nêu lên một «công thức tồi tệ và mâu thuẫn về yêu sách quốc hữu hóa ruộng đất» (*Lê-nin.* «Trả lời

Ích-xơ», tr. 42) [1]. Trong bài đó tôi đã viết: «Việc chuyển giao ruộng đất (nói chung) chỉ thích hợp, nếu chuyển vào tay chính phủ dân chủ chứ không phải chuyển giao cho những tổ chức xã hội *nhỏ* (như hội đồng địa phương hiện tại hoặc tương lai)».

Ma-xlốp đề nghị cái gì? Đề nghị một mớ hẩu lốn gồm quốc hữu hóa, *cộng với* địa phương công hữu hóa, *cộng với* chế độ tư hữu ruộng đất, mà *không mảy may vạch rõ* những điều kiện chính trị khác nhau trong đó chế độ ruộng đất này hay chế độ ruộng đất kia là có lợi (hơn) cho giai cấp vô sản. Thật vậy, trong điểm 3 của dự thảo của mình, Ma-xlốp đòi «tịch thu» ruộng đất của giáo hội và các ruộng đất khác «để giao cho nhà nước dân chủ». Đó là hình thức quốc hữu hóa thuần túy. Thử hỏi tại sao lại không nêu lên các điều kiện chính trị làm cho biện pháp quốc hữu hóa trong xã hội tư sản trở thành vô hại? Tại sao biện pháp địa phương công hữu hóa lại không được đề xuất ra *ở đây* để thay thế cho quốc hữu hóa? Tại sao người ta lại chọn một công thức *loại trừ* việc đem bán ruộng đất tịch thu? * Đối với tất cả các câu hỏi đó, Ma-xlốp lặng thinh.

Vừa đề xướng quốc hữu hóa ruộng đất của giáo hội, của các tu viện và của hoàng tộc, đồng thời lại không thừa nhận quốc hữu hóa nói chung, như vậy là Ma-xlốp đã tự mâu thuẫn. Những lý lẽ của Ma-xlốp dùng để phản đối

* Xem *Lê-nin.* «Trả lời Ích-xơ». tr. 27: «Nếu nói rằng trong tất cả mọi điều kiện và mọi lúc phái dân chủ - xã hội đều sẽ phản đối việc bán, thì như thế là không đúng» [2]. Giả định quyền tư hữu ruộng đất là bất khả xâm phạm và từ chối không bán ruộng đất thì như vậy là không lô-gích và cũng không hợp lý.

[1] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 284.

[2] Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 267.

quốc hữu hoá một phần thì không đầy đủ và không chính xác, một phần thì hết sức yếu. Đấy là lý lẽ thứ nhất: quốc hữu hoá làm tổn hại đến quyền dân tộc tự quyết. Không nên từ Pê-téc-bua chi phối miền Da-cáp-ca-dơ. Đấy không phải là một lý lẽ, mà là một sự hiểu lầm hoàn toàn. Trước hết quyền dân tộc tự quyết đã được cương lĩnh của chúng ta thừa nhận, thế thì miền Da-cáp-ca-dơ "có quyền" tự quyết và tách ra khỏi Pê-téc-bua. Ma-xlốp cũng không nghĩ đến việc phản đối bốn nguyên tắc bầu cử [126], viện lý do là "Da-cáp-ca-dơ" có thể không đồng ý! Hai là, cương lĩnh của chúng ta *nói chung* đã thừa nhận chế độ tự quản *rộng rãi ở* địa phương cũng như ở khu; do đó, nếu nói: "tập đoàn quan liêu Pê-téc-bua chi phối ruộng đất miền núi" (Ma-xlốp, tr. 22), thì thật là lố bịch! Ba là, thế nào Quốc hội lập hiến *Pê-téc-bua* trước hoặc sau cũng phải ban hành luật quy định việc "địa phương công hữu hóa" ruộng đất ở miền *Da-cáp-ca-đơ*, vì Ma-xlốp không muốn cho một biên khu nào được tự do bảo toàn chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ kia mà! Như vậy, toàn bộ lý lẽ của Ma-xlốp không đứng vững.

Lý lẽ thứ hai: "Biện pháp quốc hữu hóa có nghĩa là giao tất cả ruộng đất cho nhà nước. Nhưng nông dân, nhất là nông dân cá thể, liệu có tự nguyện giao ruộng đất của họ cho bất cứ người nào không?" (Ma-xlốp, tr. 20).

Một là, Ma-xlốp dùng lối chơi chữ hoặc làm rối loạn các khái niệm. Quốc hữu hóa có nghĩa là giao quyền sở hữu ruộng đất, quyền thu tô, chứ không phải là chuyển giao bản thân ruộng đất. Quốc hữu hóa không hề có nghĩa là buộc nông dân phải chuyển giao ruộng đất cho bất cứ một người nào. Chúng ta hãy lấy một thí dụ để giải thích việc đó cho Ma-xlốp rõ. Cách mạng xã hội chủ nghĩa tức là chuyển giao không những quyền sở hữu ruộng đất mà ngay cả ruộng đất, tức là đối tượng kinh doanh, cho toàn xã hội. Như thế phải chăng là những người xã hội chủ nghĩa muốn tước

đoạt ruộng đất của những người tiểu nông, trái với ý muốn của họ? Không, không hề có một người xã hội chủ nghĩa có lý trí nào lại chủ trương một việc ngu xuẩn như vậy.

Thế thì liệu có ai thấy cần thiết phải quy định riêng việc đó vào một bản cương lĩnh xã hội chủ nghĩa, trong đó đặt vấn đề lấy chế độ công hữu ruộng đất thay thế cho chế độ tư hữu, không? Không, không một đảng dân chủ - xã hội nào lại đi làm như thế cả. Thế thì, chúng ta lại càng ít có lý do để tưởng tượng ra những điều kinh khủng về vấn đề quốc hữu hóa. Quốc hữu hóa, đó là chuyển giao địa tô vào tay nhà nước. Trong đa số trường hợp nông dân không thu một chút địa tô nào cả. Như vậy là nếu quốc hữu hóa, nông dân sẽ không phải trả tiền, và nhà nước dân chủ nông dân (Ma-xlốp muốn hiểu ngầm nhà nước này khi đề ra việc địa phương công hữu hóa, nhưng đã không xác định rõ ràng nhà nước đó như thế nào) sẽ còn thi hành thứ thuế lũy tiến đánh vào các khoản thu nhập, đồng thời giảm nhẹ các khoản thuế khác cho những người tiểu tư hữu. Quốc hữu hóa sẽ tạo điều kiện dễ dàng cho việc đi nhượng ruộng đất, nhưng không hề tước đoạt ruộng đất của những người tiểu nông, trái với ý muốn của họ.

Hai là, nếu để viện cớ chống lại chủ trương quốc hữu hóa, lấy lý do nông dân cá thể "tự nguyện đồng ý", thì chúng ta sẽ hỏi Ma-xlốp: liệu nông dân tư hữu "có tự nguyện đồng ý" là "nhà nước dân chủ", trong đó nông dân là chủ lực, sẽ *chỉ* cho họ *thuê* những ruộng đất tốt nhất, tức ruộng đất của địa chủ, của giáo hội và của hoàng tộc, không? Như thế chẳng khác gì nói với họ rằng: những ruộng đất xấu, những phần ruộng được chia, thì anh em cứ lấy tất làm của riêng của mình; còn những đất tốt, như đất của bọn địa chủ, thì anh em hãy thuê. Bánh mì đen thì cho không, nhưng bánh mì trắng thì tiền phải sòng phẳng. Không bao giờ nông dân lại chịu như vậy. Trong hai điều, đồng chí Ma-xlốp hãy chọn lấy một: hoặc những quan hệ kinh tế làm cho chế độ tư hữu trở nên tất yếu và chế độ đó là có lợi, – thế thì phải nói đến việc phân chia ruộng đất của địa chủ hay tịch thu các ruộng đất ấy nói chung. Hoặc là quốc hữu hóa toàn bộ ruộng đất là có thể thực hiện được và có lợi, – thế thì không nhất thiết phải đặc biệt trừ nông dân ra. Đem kết hợp quốc hữu hóa với tỉnh hữu hóa, tỉnh hữu hóa với chế độ tư hữu, như thế chỉ làm rắc rối thêm vấn đề. Một biện pháp như vậy chắc chắn sẽ không bao giờ có thể thực hiện được *ngay cả trong trường hợp cách mạng dân chủ toàn thắng*.

III. SAI LẦM CHÍNH CỦA ĐỒNG CHÍ MA-XLỐP

Ở đây, cần xét đến một ý kiến khác, phát sinh từ ý kiến trên, nhưng cần được xem xét tỉ mỉ hơn. Chúng tôi vừa nói rằng chắc chắn là cương lĩnh của Ma-xlốp không thể thực hiện được, ngay cả trong trường hợp cách mạng dân chủ toàn thắng. Dù một số điểm trong cương lĩnh ấy "không thể thực hiện được", nghĩa là không thể thực hiện được các điểm đó trong tình hình hiện nay hoặc trong một tương lai gần đây, thì nói chung, điều này không thể là một lý lẽ để phản đối các điểm đó được. C. Cau-xky đã nhấn rất mạnh điều đó trong bài báo của ông ta phản đối Rô-da Lúc-xăm-bua về vấn đề độc lập của Ba-lan *. R. Lúc-xăm-bua có nói rằng nền độc lập của Ba-lan là "không thể thực hiện được", và C. Cau-xky bác lại rằng: vấn đề không phải là xét xem việc đó có "thực hiện được hay không" theo nghĩa như đã nêu lên; mà vấn đề là xem yêu sách đó có phù hợp với chiều hướng phát triển chung của xã hội,

---

* Đoạn trích của bài báo đó được đăng trên báo "Bình minh", số 4, trong bài của tôi viết về dự thảo cương lĩnh ruộng đất [1)].

[1)] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 397 - 398.

hoặc có phù hợp với tình hình kinh tế và chính trị chung trong toàn bộ thế giới văn minh không. Cau-xky nói: hãy lấy cương lĩnh của Đảng dân chủ - xã hội Đức mà xét, cương lĩnh này đòi tất cả các viên chức đều phải được nhân dân bầu ra. Tất nhiên, cứ như tình hình hiện nay ở Đức thì yêu sách đó là "không thể thực hiện được". Thế nhưng, yêu sách này hoàn toàn đúng và tất yếu, bởi vì nó là một bộ phận khăng khít của cuộc cách mạng dân chủ triệt để mà toàn bộ sự phát triển xã hội đang hướng tới và Đảng dân chủ - xã hội đang cố gắng đạt tới; cách mạng này là một điều kiện của chủ nghĩa xã hội và là một bộ phận cấu thành tất yếu của kiến trúc thượng tầng chính trị của chủ nghĩa xã hội.

Vì vậy, khi bàn đến tính chất không thể thực hiện được của cương lĩnh Ma-xlốp, chúng tôi nhấn mạnh vào những từ: trong trường hợp cách mạng dân chủ toàn thắng. Chúng tôi hoàn toàn không nói rằng cương lĩnh Ma-xlốp là không thể thực hiện được xét về mặt quan hệ và điều kiện chính trị hiện tại. Không. Chúng tôi vẫn khẳng định rằng nếu cách mạng dân chủ được thực hiện hoàn toàn và triệt để, nghĩa là nếu các điều kiện chính trị sẽ khác xa rất nhiều so với điều kiện hiện tại và sẽ rất thuận lợi cho các cuộc cải cách ruộng đất căn bản, thì ngay cả trong tình hình như thế nữa, cương lĩnh Ma-xlốp cũng không thể thực hiện được, không phải nó rộng lớn quá, như người ta nói, mà chính là vì nó quá nhỏ hẹp, xét về mặt các điều kiện nói trên. Nói một cách khác: nếu cách mạng dân chủ không thắng lợi triệt để, thì không thể nào nói một cách nghiêm túc đến việc phá hủy chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, nói đến việc tịch thu ruộng đất hoàng tộc và các ruộng đất khác, nói đến việc địa phương công hữu hóa nào cả, v.v.. Mà trái hẳn lại, nếu cách mạng dân chủ thắng lợi triệt để thì cuộc cách mạng đó sẽ *không thể* chỉ giới hạn trong việc địa phương công hữu hóa một phần ruộng đất

mà thôi. Một cuộc cách mạng thủ tiêu tất cả mọi sở hữu ruộng đất của bọn địa chủ (đó chính là cuộc cách mạng mà Ma-xlốp và những người tán thành chủ trương phân chia hoặc tịch thu ruộng đất của địa chủ, muốn nói tới), một cuộc cách mạng như thế đòi hỏi phải có một nghị lực cách mạng và một khí thế cách mạng chưa từng thấy trong lịch sử. Thừa nhận có thể có một cuộc cách mạng như thế, mà lại không cần tịch thu ruộng đất của địa chủ (trong dự thảo cương lĩnh của mình, Ma-xlốp chỉ nói đến "trưng thu" chứ không nói đến tịch thu), mà lại không tuyên truyền hết sức rộng rãi trong "nhân dân" tư tưởng quốc hữu hóa toàn bộ ruộng đất, không sáng lập những hình thức dân chủ tiến bộ nhất về mặt chính trị, là thừa nhận một sự vô nghĩa. Tất cả khía cạnh trong sinh hoạt xã hội đều có liên quan chặt chẽ với nhau và, phân tích đến cùng, đều hoàn toàn phụ thuộc vào các quan hệ sản xuất. Biện pháp căn bản để thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ là điều không thể quan niệm được, nếu không có sự thay đổi căn bản của các hình thức nhà nước (và trong tình hình cuộc cải cách kinh tế hiện nay thì chỉ có theo phương châm chủ nghĩa dân chủ, sự cải tạo này mới có thể thực hiện được); không thể quan niệm được sự phá hủy đó nếu tư tưởng của "nhân dân" và nông dân, tư tưởng đòi thủ tiêu một thứ chế độ tư hữu quan trọng nhất về ruộng đất, lại không chống lại chế độ tư hữu ruộng đất nói chung. Nói một cách khác, một cuộc cách mạng triệt để như việc thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, tất nhiên phải thúc đẩy hết sức mạnh mẽ toàn bộ sự phát triển xã hội, kinh tế và chính trị. Một người xã hội chủ nghĩa đặt vấn đề về một cuộc cách mạng như thế thành vấn đề bức thiết, thì nhất định phải nghĩ đến những vấn đề mới do cuộc cách mạng đó đẻ ra, phải xem xét cuộc cách mạng đó không những về mặt quá khứ của nó, mà cả về mặt tương lai của nó nữa.

Chính về khía cạnh này, mà người ta đặc biệt không thỏa mãn với dự thảo của đồng chí Ma-xlốp. Một là, bản dự thảo đó đưa ra những công thức không được đúng với các khẩu hiệu giờ đây phải nêu lên, tăng cường, mở rộng và "tổ chức" ngay lập tức và không chậm trễ cuộc cải cách ruộng đất. Các khẩu hiệu này chỉ có thể là: *tịch thu* toàn bộ ruộng đất của địa chủ, và để làm nhiệm vụ trên đây, nhất thiết phải thành lập *các ủy ban nông dân,* là hình thức hợp lý duy nhất của cơ quan chính quyền cách mạng địa phương, mạnh mẽ và gần gũi nhân dân. Hai là, bản dự thảo đó không được đúng, vì nó không nêu lên được một cách chính xác những điều kiện chính trị, mà nếu không có các điều kiện này thì việc "địa phương công hữu hóa" là một biện pháp chẳng những không nhất thiết là có ích, mà chắc chắn còn có hại cho giai cấp vô sản và giai cấp nông dân nữa, tức là dự thảo đó không hề đưa ra được một định nghĩa nào đúng đắn và rõ ràng về khái niệm "nhà nước dân chủ" cả. Ba là, dự thảo ấy - và chính đây mới là một trong những khuyết điểm chủ yếu nhất mà ta ít nhận thấy nhất - không xem xét cuộc cách mạng ruộng đất hiện nay về mặt tương lai của nó, không vạch rõ các nhiệm vụ trực tiếp phát sinh từ cuộc cách mạng đó; nó sai ở chỗ là giữa tiền đề kinh tế và tiền đề chính trị mà nó dùng làm cơ sở, không có sự thích ứng với nhau.

Thật thế, các bạn hãy xét tường tận cái lý lẽ quan trọng nhất (lý lẽ thứ ba) mà người ta có thể dùng để bảo vệ dự thảo Ma-xlốp. Lý lẽ ấy là: quốc hữu hóa sẽ tăng cường chính quyền của nhà nước tư sản; còn các cơ quan thị chính và nói chung các cơ quan địa phương của một nhà nước kiểu ấy thường dân chủ hơn, được miễn các khoản chi phí quân sự, không trực tiếp phụ trách các công việc cảnh sát đàn áp đối với giai cấp vô sản, v. v. và v. v.. Dễ thấy ngay rằng đưa ra lý lẽ như thế tức là giả định một nhà nước

không hoàn toàn dân chủ, trong đó chính điểm quan trọng nhất, tức chính quyền trung ương, giữ đặc điểm giống hơn hết với chế độ quan liêu và quân phiệt cũ, trong đó các cơ quan địa phương, phụ thuộc và thứ yếu lại tốt hơn, dân chủ hơn các cơ quan trung ương; có nghĩa là, đưa ra lý lẽ đó tức là giả định rằng *cuộc cách mạng dân chủ đã không được tiến hành đến cùng.* Lý lẽ đó *mặc nhiên* bao hàm một cái gì đại loại nửa giống như nước Nga thời A-lếch-xan-đrơ III khi mà các hội đồng địa phương tốt hơn là các cơ quan trung ương, và giống như nước Pháp thời "cộng hòa không có những người cộng hòa", khi mà giai cấp tư sản *phản động,* khiếp sợ vì lực lượng ngày càng lớn mạnh của giai cấp vô sản, đã thiết lập một chế độ "cộng hòa quân chủ" phản dân chủ với những cơ quan trung ương tồi tệ hơn các cơ quan địa phương, kém dân chủ hơn, đầy tính quân phiệt, quan liêu và cảnh sát hơn. Thực ra, dự thảo của Ma-xlốp mặc nhiên cho rằng những yêu sách trong cương lĩnh chính trị tối thiểu của chúng ta đã không được hoàn toàn thực hiện, rằng chủ quyền của nhân dân đã không được bảo đảm, rằng quân đội thường trực đã không được hủy bỏ, rằng chế độ bầu cử các viên chức đã không được thi hành, v. v.; nói một cách khác, cuộc cách mạng dân chủ của nước ta không được tiến hành đến cùng, chẳng khác gì phần nhiều các cuộc cách mạng dân chủ ở châu Âu; cũng như các cuộc cách mạng dân chủ ở châu Âu, nó đã bị cắt xén, bị xuyên tạc và bị "đẩy thụt lùi lại". Dự thảo của Ma-xlốp đặc biệt thích hợp cho một cuộc cách mạng dân chủ nửa đường bỏ dở, bị đứt đoạn, không triệt để hoặc bị thế lực phản động cắt xén và "làm cho bớt nguy hại đi" *.

---

* Cau-xky, - người mà Ma-xlốp trích dẫn, - đặc biệt nhấn mạnh, trong cuốn "Agrarfrage" của ông ta, rằng: biện pháp quốc hữu hóa là phi lý trong hoàn cảnh ở Méc-clen-bua, nhưng lại có ý nghĩa khác hẳn ở nước Anh dân chủ hoặc ở nước Úc.

Chính vì điều này mà dự thảo của Ma-xlốp hoàn toàn giả tạo, máy móc và không thể thực hiện được theo ý nghĩa như trên đã phân tích, có mâu thuẫn nội tại và bấp bênh, sau cùng là phiến diện (vì nó chỉ xét đến bước chuyển tiếp từ cuộc cách mạng dân chủ qua sự phản động của giai cấp tư sản phản dân chủ, chứ không xét đến bước chuyển tiếp từ cuộc cách mạng dân chủ qua cuộc đấu tranh quyết liệt của giai cấp vô sản vì chủ nghĩa xã hội).

Mặc nhiên giả định rằng cuộc cách mạng dân chủ sẽ không được tiến hành đến cùng, rằng những yêu sách căn bản của cương lĩnh chính trị tối thiểu của chúng ta sẽ không được thực hiện, như thế là hoàn toàn không thể chấp nhận được. Người ta không thể bỏ qua điều đó được mà phải làm cho ra lý ra lẽ. Nếu Ma-xlốp muốn trung thực với chính mình, nếu đồng chí ấy muốn trong dự thảo của mình không có chút gì là hồ đồ, là giả dối ở bên trong, thì đồng chí ấy nên nói thế này: vì nhà nước sản sinh ra ở ta từ cuộc cách mạng hiện nay, "chắc có lẽ", có rất ít tính chất dân chủ, vậy tốt hơn hết là không dùng biện pháp quốc hữu hóa để tăng cường quyền lực của nó lên, mà chỉ hạn chế trong việc địa phương công hữu hóa thôi, vì các hội đồng địa phương, - "*chắc là*", - sẽ tốt hơn và dân chủ hơn các cơ quan trung ương của nhà nước. Tiền đề mặc nhiên của dự thảo của Ma-xlốp là như thế, chứ không còn có tiền đề nào khác hơn. Cho nên, khi, trong dự thảo của mình, Ma-xlốp dùng từ ngữ "nhà nước dân chủ" (điểm 3) mà không hề nói rõ thêm gì cả, thì Ma-xlốp đã nói lên một điều rất trái sự thật, đã tự dối mình và dối giai cấp vô sản và toàn thể nhân dân. Đúng thế, đồng chí ấy đã làm cho dự thảo của mình "thích ứng" với một nhà nước *không* dân chủ, với một nhà nước phản động, sản sinh ra từ một thứ chủ nghĩa dân chủ không được tiến hành đến cùng, hoặc đã bị thế lực phản động "tước đoạt mất" rồi.

Nếu thế, mà chắc chắn là như thế, thì dự thảo của Ma-xlốp rõ ràng là rất giả tạo và "có tính chất bịa đặt". Thật vậy, giả sử có một nhà nước mà chính quyền trung ương lại phản động hơn chính quyền địa phương, một nhà nước kiểu nền cộng hòa thứ ba của Pháp không có những người cộng hòa, thì thật là buồn cười nếu tin rằng trong một nhà nước như thế, người ta có thể thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ, hoặc ít ra là bảo toàn thành quả của việc thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất đó, một sự thủ tiêu được thực hiện bằng một cuộc tấn công cách mạng. Bất cứ nhà nước nào *loại như thế,* trong cái phần thế giới gọi là châu Âu này, ở cái thế kỷ XX này, theo lô-gích khách quan của cuộc đấu tranh giai cấp, nhất định phải *bắt đầu bảo vệ* chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ hoặc *phục hồi* chế độ đó, nếu nó đã bị phá hủy từng phần. Thật thế, tất cả ý nghĩa, ý nghĩa khách quan của một nhà nước nửa dân chủ như thế, nhưng trên thực tế là phản động, là ở chỗ bảo toàn các cơ sở *chủ yếu* của chính quyền của giai cấp tư sản, của bọn địa chủ và bọn quan lại, mà chỉ hy sinh những đặc quyền ít quan trọng nhất. Vì, trong những nhà nước như vậy, sở dĩ có tình trạng chính quyền trung ương phản động và các cơ quan địa phương tương đối "dân chủ" như hội đồng địa phương, cơ quan thị chính, v. v., cùng tồn tại với nhau thì đó chỉ hoàn toàn là do chỗ các cơ quan địa phương ấy chuyên lo các công việc *không có hại cho nhà nước tư sản,* như việc "tráng kẽm các chậu giặt", phân phối nước, phụ trách các tàu điện, v. v., tức là tất cả các việc không thể phá hoại được *các cơ sở* của cái mà người ta gọi là "nền trật tự xã hội hiện hành". Thật là ngây thơ trẻ con nếu nhận xét những hoạt động của các hội đồng địa phương trong việc phân phối điện, nước, v. v., rồi rút ra kết luận là các hội đồng địa phương có khả năng "hoạt động" thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ. Thật cũng giống

như, ở một miền Pô-sê-khô-ni-ê[127] nào đó ở nước Pháp, có một cơ quan thị chính địa phương được bầu ra gồm toàn những người dân chủ - xã hội mà đã dám tính đến việc "địa phương công hữu hóa" trong khắp nước Pháp quyền tư hữu về đất đai xây dựng nhà cửa của tư nhân. Vấn đề chính là ở chỗ các biện pháp nhằm tiêu diệt chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ có khác đôi chút với các biện pháp nhằm cải thiện việc phân phối nước, cải thiện việc cung cấp điện, công tác vệ sinh thành phố, v. v.. Vấn đề chính là ở chỗ *"biện pháp"* thứ nhất "đụng" hết sức mãnh liệt tới chính ngay các cơ sở chủ yếu của *toàn bộ* "trật tự xã hội hiện hành", lay chuyển và phá huỷ các cơ sở đó vô cùng mãnh liệt, tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào của giai cấp vô sản chống toàn bộ chế độ tư sản tiến triển với một quy mô chưa từng thấy trong lịch sử. Đúng thế, bất cứ một nhà nước tư sản nào, trong trường hợp đó, trước hết và trên hết, sẽ phải nghĩ đến bảo toàn những cơ sở của nền thống trị tư sản: khi các quyền lợi sống còn của nhà nước của bọn tư sản và địa chủ bị xâm phạm, thì tất cả các đặc quyền đặc lợi về phương diện được tự trị trong việc tráng kẽm các chậu giặt sẽ bị thủ tiêu trong nháy mắt, việc địa phương công hữu hóa sẽ lập tức đi đời nhà ma, mọi bóng dáng của chế độ dân chủ trong các cơ quan địa phương sẽ bị "những cuộc thảo phạt" trừ tiệt. Tưởng tượng một cách ngây thơ là có thể thực hành chế độ tự trị dân chủ ở các cơ quan hành chính địa phương dưới một chính quyền trung ương phản động và mở rộng "chế độ tự trị" đó tới chỗ tiêu diệt chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ, thì hết sức phi lý hoặc tỏ ra vô cùng ngây thơ về chính trị.

IV. NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA CHÚNG TA

Cương lĩnh ruộng đất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga sẽ rõ ràng nhiều hơn, nếu chúng ta cố trình bày nó dưới hình thức những lời chỉ dẫn đơn giản và rõ ràng, mà Đảng dân chủ - xã hội có nghĩa vụ đem lại cho giai cấp vô sản và nông dân trong thời kỳ cách mạng dân chủ.

Lời chỉ dẫn thứ nhất phải là: hướng mọi cố gắng nhằm làm cho khởi nghĩa nông dân hoàn toàn thắng lợi. Không có thắng lợi ấy, thì thậm chí không thể nào nói một cách nghiêm túc đến việc "tước đoạt ruộng đất" của bọn địa chủ được cũng như đến việc thiết lập một nhà nước thật sự dân chủ. Và chỉ có thể có một khẩu hiệu hiệu triệu nông dân nổi dậy khởi nghĩa là: tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ (chứ không phải là nhượng lại hay tước đoạt nói chung, là những biện pháp không đả động gì đến vấn đề chuộc lại), và việc tịch thu này tuyệt đối phải do các ủy ban nông dân thực hiện, cho đến khi Quốc hội lập hiến được triệu tập.

Bất cứ chỉ dẫn nào khác (kể cả khẩu hiệu "nhượng lại" do Ma-xlốp nêu lên, và toàn bộ chủ trương địa phương công hữu hóa của đồng chí ấy) đều là lời hô hào giải quyết vấn đề không phải bằng biện pháp khởi nghĩa, mà là bằng một cuộc thương lượng với bọn địa chủ, với cái chính quyền trung ương phản động; đều là lời hô hào giải quyết vấn đề theo phương pháp quan liêu chủ nghĩa chứ không phải theo phương pháp cách mạng, vì các tổ chức địa phương và các hội đồng địa phương, dù có hết sức dân chủ đi nữa, cũng không tránh khỏi là những cơ quan quan liêu so với các ủy ban nông dân cách mạng, là những ủy ban phải thanh toán ngay lập tức, ngay tại địa phương với bọn địa chủ, và giành lấy các quyền mà Quốc hội lập hiến toàn dân sẽ phê chuẩn.

Lời chỉ dẫn thứ hai phải là: nếu chế độ chính trị không được dân chủ hóa hoàn toàn, nếu không có chế độ cộng hòa và nhân dân không thực sự được đảm bảo có chủ quyền, thì không thể nào nói đến duy trì các thành quả của cuộc khởi nghĩa nông dân được, cũng không thể nào nói đến một bước tiến nhỏ nào cả. Lời chỉ dẫn đó, chúng ta phải nói lên với công nhân và nông dân một cách đặc biệt chính xác và rành mạch để tránh mọi sự nghi ngờ, mập mờ, mọi sự hiểu lệch, mọi sự mơ hồ, như cho rằng có thể thủ tiêu được chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ dưới một chính quyền trung ương phản động. Vì thế, trong khi kiên quyết nhấn mạnh các lời chỉ dẫn chính trị của chúng ta, chúng ta cần nói với nông dân rằng: sau khi đã lấy được ruộng đất rồi, phải tiến lên nữa, nếu không, nhất định bạn sẽ bị bọn địa chủ và bọn đại tư sản đánh bại và đẩy lùi lại phía sau. Không thể giành và giữ được ruộng đất nếu không đoạt được những thắng lợi mới về chính trị, không đánh thêm một đòn còn quyết liệt hơn nữa vào toàn bộ chế độ tư hữu về ruộng đất nói chung. Trong lĩnh vực chính trị, cũng như trong toàn bộ sinh hoạt xã hội, không tiến lên tức là bị đẩy lùi về phía sau. Hoặc là giai cấp tư sản, một khi đã được vững mạnh sau cuộc cách mạng dân chủ (đương nhiên, cuộc cách mạng này tăng cường lực lượng cho giai cấp tư sản), sẽ đoạt lấy mọi thành quả của giai cấp công nhân và nông dân; hoặc là giai cấp vô sản và nông dân sẽ tự mở đường tiến lên. Như vậy có nghĩa là: chế độ cộng hòa và nhân dân hoàn toàn nắm chủ quyền. Như vậy có nghĩa là: nền cộng hòa một khi được thiết lập, thì sẽ thực hành quốc hữu hóa toàn bộ ruộng đất, là mức tối đa của cuộc cách mạng dân chủ tư sản, là bước tiến tự nhiên và tất yếu trên con đường đi từ thắng lợi của chủ nghĩa dân chủ tư sản đến bước đầu của một cuộc đấu tranh thực sự cho chủ nghĩa xã hội.

Lời chỉ dẫn thứ ba và cũng là lời chỉ dẫn cuối cùng là:

vô sản và bán vô sản ở thành thị và nông thôn, các bạn hãy tập hợp lại trong các tổ chức riêng của mình. Các bạn đừng tin vào bọn chủ nào dù là bọn tiểu chủ, dù là bọn chủ "có lao động". Các bạn đừng mải mê với nền kinh tế nhỏ trong khi vẫn duy trì nền sản xuất hàng hóa. Ngày thắng lợi của cuộc khởi nghĩa nông dân càng gần thì ngày mà nông dân tư hữu quay lại chống giai cấp vô sản càng gần, thì lại càng phải có một tổ chức vô sản độc lập, thì chúng ta lại càng phải kêu gọi - một cách mãnh liệt hơn, kiên trì hơn, kiên quyết hơn và nhiệt liệt hơn - thực hành cách mạng xã hội chủ nghĩa triệt để. Chúng ta ủng hộ phong trào nông dân đến cùng, nhưng chúng ta cần nhớ rằng đây là phong trào của một giai cấp khác, *khác hẳn* so với giai cấp có thể thực hiện được và sẽ thực hiện được cách mạng xã hội chủ nghĩa. Vậy chúng ta để ra một bên vấn đề xét xem cần phân phối như thế nào ruộng đất, đối tượng của sự kinh doanh. Trong xã hội tư sản, vấn đề này có thể được giải quyết và sẽ chỉ được giải quyết bởi bọn nghiệp chủ lớn và nhỏ mà thôi. Còn chúng ta, điều mà chúng ta quan tâm đến chỉ là (và sau khi cuộc khởi nghĩa nông dân thắng lợi thì hầu như chỉ là) vấn đề xét xem giai cấp vô sản nông thôn cần phải làm gì? Chúng ta chủ yếu quan tâm và sẽ quan tâm đến vấn đề đó, còn các kế hoạch về việc sử dụng bình quân ruộng đất cùng mọi cái như thế thì để cho các nhà tư tưởng tiểu tư sản tưởng tượng ra. Đối với vấn đề đó, vấn đề then chốt của nước Nga mới, dân chủ - tư sản, chúng ta trả lời như sau: sát cánh với vô sản thành thị, vô sản nông thôn cần tập hợp lại trong các tổ chức độc lập của mình nhằm đấu tranh cho cách mạng xã hội chủ nghĩa triệt để.

Do đó, cương lĩnh ruộng đất của chúng ta phải gồm có ba phần chủ yếu: một là, khẩn thiết kêu gọi nông dân vùng lên chống chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ; hai là, chỉ rõ giai đoạn tiếp sau mà phong trào có thể và cần phải vượt qua để củng cố các thành quả của nông dân, và để

chuyển từ thắng lợi của cách mạng dân chủ sang cuộc đấu tranh trực tiếp của giai cấp vô sản cho chủ nghĩa xã hội; ba là, chỉ rõ những nhiệm vụ giai cấp của chính đảng của giai cấp vô sản, những nhiệm vụ này càng bức thiết và càng phải được nêu ra một cách minh bạch, chừng nào thắng lợi của cuộc khởi nghĩa nông dân càng gần.

Cương lĩnh của Ma-xlốp không giải quyết được một nhiệm vụ nào trong những nhiệm vụ cơ bản mà ngày nay Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga có trách nhiệm phải giải quyết: cương lĩnh đó không nêu lên được một khẩu hiệu nào khả dĩ tức khắc, ngay từ bây giờ, trong thời đại nhà nước tối phản dân chủ, hướng phong trào nông dân đi đến thắng lợi. Cương lĩnh đó không xác định được đúng đắn những cuộc cải cách chính trị cần thiết để hoàn thành và củng cố các cuộc cải cách ruộng đất; nó không vạch rõ những biện pháp cần thiết trong lĩnh vực cải cách ruộng đất trong điều kiện chế độ dân chủ đầy đủ nhất và triệt để nhất. Nó không xác định lập trường vô sản của đảng ta đối với tất cả các cuộc cải cách dân chủ - tư sản. Cương lĩnh đó không xác định rõ cả những điều kiện của "bước thứ nhất", lẫn những nhiệm vụ của "bước thứ hai", mà nhét tất cả vào một bị, bắt đầu là việc chuyển giao các ruộng đất của hoàng tộc cho "nhà nước dân chủ" không tồn tại, rồi đến việc chuyển giao ruộng đất của địa chủ cho các cơ quan thị chính dân chủ, vì sợ rằng chính quyền trung ương không được dân chủ! Cương lĩnh này - một cương lĩnh không cách mạng do ý nghĩa thực tế hiện nay của nó và nó dựa trên cái giả thiết hoàn toàn giả tạo và hoàn toàn hão huyền là có thể tiến hành thương lượng được với một chính quyền trung ương nửa phản động, - không thể dùng làm kim chỉ nam cho đảng công nhân trong bất cứ một con đường nào trong những con đường có thể có được và có thể quan niệm được của sự phát triển của cuộc cách mạng dân chủ ở Nga.

Tóm tắt lại: trong điều kiện cách mạng dân chủ, cương lĩnh duy nhất đúng là chúng ta phải đòi tịch thu ngay ruộng đất của địa chủ và thành lập ngay các ủy ban nông dân,* đối với yêu sách này chúng ta không được đề ra một điều kiện hạn chế nào cả. Một yêu sách như vậy là cách mạng và có lợi cả cho giai cấp vô sản, lẫn cho giai cấp nông dân, trong bất cứ điều kiện nào, ngay cả trong những điều kiện xấu nhất. Yêu sách đó nhất định sẽ làm cho nhà nước cảnh sát phải tan rã và sẽ tăng cường chủ nghĩa dân chủ.

Tuy nhiên, biện pháp tịch thu cũng chưa đủ. Ở thời kỳ cách mạng dân chủ và khởi nghĩa nông dân, chúng ta không thể, bất luận trong trường hợp nào, tuyệt đối bác bỏ biện pháp quốc hữu hóa ruộng đất. Chỉ cần yêu sách này phải phụ thuộc vào điều kiện là phải chỉ ra hoàn toàn chính xác một chế độ chính trị nhất định mà nếu không có nó thì việc quốc hữu hóa sẽ có thể có hại cho giai cấp vô sản và cho nông dân.

Một cương lĩnh như thế sẽ hoàn hảo và nhất quán. Cương lĩnh này sẽ đề ra được đến mức tối đa những cái gì có thể làm được trong bất cứ cuộc cách mạng dân chủ - tư sản nào. Nó sẽ không bó tay Đảng dân chủ - xã hội

---

* Cũng như Ích-xơ, Ma-xlốp "thấy có sự mâu thuẫn ở chỗ chúng ta đòi thủ tiêu đẳng cấp và tổ chức ra các ủy ban nông dân, nghĩa là những ủy ban đẳng cấp. Thật ra, mâu thuẫn ở đây chỉ là bề ngoài: muốn tiêu diệt đẳng cấp cần phải có "chuyên chính" của tầng lớp dưới, của đẳng cấp bị áp bức, - cũng giống như muốn tiêu diệt giai cấp nói chung và cả giai cấp vô sản nữa, thì cần có chuyên chính vô sản. Toàn bộ cương lĩnh ruộng đất của chúng ta nhằm mục đích xóa bỏ các truyền thống nông nô và đẳng cấp trong phạm vi quan hệ ruộng đất và để thực hiện sự xóa bỏ đó thì chỉ có thể kêu gọi tầng lớp dưới, kêu gọi những người bị những tàn tích đó của chế độ nông nô áp bức". *Lê-nin.* "Trả lời Ích-xơ", tr. 29 [1)].

[1)] Xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 269.

lại, vì nó thừa nhận cả biện pháp chia đều, cả biện pháp quốc hữu hóa trong những tình thế chính trị khác nhau. Nó sẽ không bao giờ gieo rắc sự chia rẽ giữa giai cấp nông dân và giai cấp vô sản, vì họ đều là những chiến sĩ đấu tranh cho chế độ dân chủ *. Hiện nay, trong điều kiện chế độ chính trị chuyên chế cảnh sát, cương lĩnh đó đề ra ngay lập tức những khẩu hiệu hoàn toàn cách mạng, khả dĩ cách mạng hóa được chế độ đó; hơn nữa, cương lĩnh đó cũng đề ra những yêu sách xa hơn, trong trường hợp cách mạng dân chủ toàn thắng, tức là trong trường hợp cuộc cách mạng dân chủ kết thúc sẽ mở ra những triển vọng mới và đề ra những nhiệm vụ mới.

Hoàn toàn chắc chắn là cương lĩnh phải xác định lập trường đặc biệt vô sản của chúng ta ở trong toàn bộ cuộc cách mạng dân chủ về ruộng đất. Sự chỉ dẫn đó được đặt đúng chỗ vào trong một nghị quyết sách lược, hoặc là nó được nhắc lại ở phần chung của cương lĩnh, thì đấy không phải là điều làm cho chúng ta phải e ngại.

Muốn cho lập trường của chúng ta được rõ ràng và giải thích lập trường đó cho quần chúng hiểu, thì chúng ta cần hy sinh công thức chặt chẽ phân chia các đề tài ra thành các đề tài về cương lĩnh và sách lược.

Vậy chúng tôi đề nghị một dự thảo cương lĩnh ruộng đất tương ứng do đa số trong "tiểu ban ruộng đất" dự thảo ("tiểu ban ruộng đất" do Ban chấp hành trung ương thống nhất Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga chỉ định, để soạn thảo cương lĩnh ruộng đất mới).

---

* Để trừ bỏ mọi ý nghĩ cho rằng đảng công nhân muốn buộc nông dân phải chấp nhận bất cứ dự án cải cách nào, bất chấp ý chí của họ và bất chấp phong trào độc lập trong nội bộ giai cấp nông dân, chúng tôi kèm vào dự thảo cương lĩnh này *phương án* A, là phương án không trực tiếp đòi quốc hữu hóa ngay, mà trước hết lại tuyên bố rằng đảng cần phải ủng hộ nông dân cách mạng đang mong muốn xóa bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất.

V. DỰ THẢO CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT

Nhằm xóa bỏ những tàn tích của chế độ nông nô đang trực tiếp đè nặng lên đầu nông dân và để cho cuộc đấu tranh giai cấp ở nông thôn được tự do phát triển, đảng yêu cầu phải:

1) tịch thu toàn bộ ruộng đất của giáo hội, của tu viện, của hoàng tộc, của nhà nước, của nhà vua và của địa chủ;

2) thành lập các ủy ban nông dân để thủ tiêu ngay tức khắc tất cả những tàn tích về quyền hành và đặc quyền của bọn địa chủ, và để thực sự chi phối những ruộng đất tịch thu được, trong lúc chờ Quốc hội lập hiến thông qua thiết chế mới về ruộng đất;

3) bãi bỏ tất cả mọi thứ sưu thuế mà nông dân, một đẳng cấp chịu thuế, hiện phải gánh;

4) thủ tiêu mọi đạo luật ngăn cản nông dân tự do sử dụng ruộng đất của mình;

5) giao cho các tòa án, do nhân dân bầu ra, quyền giảm các địa tô quá cao và quyền tuyên bố các hợp đồng có tính chất nô dịch là không có hiệu lực.

Nếu như thắng lợi quyết định của cuộc cách mạng hiện nay ở Nga hoàn toàn đảm bảo cho nhân dân được có chủ quyền đầy đủ, nghĩa là nếu thắng lợi ấy thiết lập được chế độ cộng hòa và một chế độ nhà nước hoàn toàn dân chủ, thì đảng sẽ đấu tranh * để xóa bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất và chuyển tất cả ruộng đất thành công hữu của toàn dân.

Mặt khác, dù tình hình sẽ xảy ra như thế nào và bất luận các cuộc cải cách dân chủ về ruộng đất gặp phải tình trạng như thế nào, Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga

---

* Phương án A.

...thì đảng sẽ ủng hộ nguyện vọng của nông dân cách mạng muốn thủ tiêu chế độ tư hữu ruộng đất và đấu tranh để chuyển toàn bộ ruộng đất thành tài sản của nhà nước.

cũng tự đặt cho mình nhiệm vụ là phải đấu tranh không ngừng để tập hợp giai cấp vô sản nông thôn vào một tổ chức giai cấp độc lập; phải làm cho họ thấy rõ tính đối lập không thể điều hòa giữa lợi ích của họ và lợi ích của giai cấp tư sản nông thôn; phải nói cho họ biết đề phòng những ảo tưởng đối với nền kinh tế nhỏ, vì trong điều kiện nền sản xuất hàng hóa, kinh tế nhỏ sẽ không bao giờ có thể xóa bỏ được cảnh bần cùng của quần chúng; và sau hết, phải chỉ cho họ thấy sự cần thiết phải có một cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa triệt để, phương sách duy nhất để tiêu diệt mọi cảnh bần cùng và mọi sự bóc lột.

THẮNG LỢI CỦA PHÁI DÂN CHỦ - LẬP HIẾN VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN

Viết ngày 24 - 28 tháng Ba (6 - 10 tháng Tư) 1906

In thành sách tháng Tư 1906 tại Nhà xuất bản "Tư tưởng chúng ta"

Theo đúng bản in trong sách

I

VIỆC CHÚNG TA THAM GIA BẦU CỬ ĐU-MA CÓ Ý NGHĨA KHÁCH QUAN GÌ?

Thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến làm choáng váng đầu óc báo chí của phái tự do ở nước ta. Trong vận động bầu cử, phái dân chủ - lập hiến đã tập hợp tất cả hoặc hầu hết những người thuộc phái tự do xung quanh mình. Những báo chí từ trước đến nay không thuộc Đảng dân chủ - lập hiến thì nay thực sự đã biến thành những cơ quan của đảng đó. Báo chí của phái tự do hò reo. Từ mọi phía vang lên những tiếng reo thắng lợi và những lời đe dọa chính phủ. Trong những tiếng reo ấy, – đây là một tình hình hết sức đặc biệt, – thường thường có lẫn những thái độ đối địch khi thì hiểm độc khi thì ngạo mạn đối với những người dân chủ - xã hội.

– Các ngài hãy xem, các ngài đã phạm sai lầm như thế nào khi các ngài từ chối tham gia bầu cử. Giờ đây các ngài có thấy chăng? Các ngài có thừa nhận sai lầm chăng? Giờ đây các ngài đã đánh giá cao những lời khuyên của Plê-kha-nốp, một người sáng suốt và nhìn xa thấy rộng chưa? – Người ta đọc thấy những lời lẽ như vậy và tương tự trên các trang báo huênh hoang của phái tự do. Về Plê-kha-nốp, đồng chí Xtê-pa-nốp nói rất đúng (Tập: "Tình hình trước mắt", bài "Từ phương xa") rằng Plê-kha-nốp cũng cùng chung cảnh ngộ như Béc-stanh. Và cũng như trước kia phái tự do Đức đã mơn trớn vuốt ve Béc-stanh và tất cả những báo chí tư sản "tiến bộ" đã tâng bốc ông ta lên tận mây xanh,

hiện nay ở Nga, không có báo chí nào của phái tự do, thậm chí không có bài báo nào của phái tự do (cho đến cả tờ «*Lời nói*»; phải, phải, cho đến cả tờ «*Lời nói*» của phái tháng Mười!) là không ôm ấp, hôn hít, vỗ về Plê-kha-nốp, một con người sáng suốt và nhìn xa thấy rộng, thận trọng và tỉnh táo đã có can đảm đứng lên phản đối tẩy chay.

Chúng ta hãy nhìn xem thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến chứng minh cái gì. Thắng lợi đó vạch ra sai lầm của ai? Bóc trần sách lược nào là vô dụng?

Plê-kha-nốp, Xtơ-ru-vê và bè lũ nhắc đi nhắc lại với chúng ta rằng tẩy chay là sai lầm. Vì sao phái dân chủ - lập hiến lại nghĩ như vậy, điều đó hoàn toàn rõ ràng. Việc họ đề nghị giành cho công nhân Mát-xcơ-va một ghế ở Đu-ma (xem "Đời sống chúng ta", ngày 23 tháng Ba) chỉ ra rằng phái dân chủ - lập hiến biết coi trọng sự giúp đỡ của công nhân, rằng họ tìm cách hiệp nghị với Đảng dân chủ - xã hội để hoàn thành và củng cố thắng lợi của họ, rằng họ ký kết hiệp nghị đó với những công nhân phi đảng thì cũng hoàn toàn giống như họ ký kết hiệp nghị với Đảng dân chủ - xã hội. Những người dân chủ - lập hiến căm ghét việc tẩy chay, coi như đó là từ chối ủng hộ họ, tức từ chối ủng hộ những người dân chủ - lập hiến, coi như đó là "phái tả" từ chối không thỏa hiệp với họ, tức là với những người dân chủ - lập hiến, – điều đó là hoàn toàn tự nhiên.

Nhưng Plê-kha-nốp và những người men-sê-vích hoặc những người dân chủ - xã hội Nga phản đối tẩy chay có khuynh hướng theo Plê-kha-nốp (một bộ phận thì tự giác, một bộ phận thì không tự giác) muốn gì? Đáng tiếc, đáng tiếc thay! Plê-kha-nốp trình bày quan điểm của mình một cách can đảm hơn ai hết, triệt để hơn ai hết, tự do và rõ ràng hơn ai hết trong bọn họ, – và trong tập «Nhật ký» thứ năm * của ông, ông ta nhắc đi nhắc lại rằng *bản thân ông cũng không biết ông muốn cái gì nữa.* Cần phải tham gia bầu cử, - ông kêu lên thế. Để làm gì? Để xây dựng chế độ tự quản cách mạng mà những người men-sê-vích tuyên truyền ư? hay là để tham gia Đu-ma?

* "Nhật ký người dân chủ - xã hội", số 5.

Plê-kha-nốp xoay đi xoay lại, ngoắt ngoéo, quanh co, lẩn tránh những vấn đề giản đơn, trực tiếp và rõ ràng ấy bằng những lời ngụy biện. Im lặng nhiều tháng ròng rã khi những người men-sê-vích còn tuyên truyền chế độ tự quản cách mạng trên các trang báo "Tia lửa" (*và khi đồng chí ấy không mảy may do dự đã tuyên bố đồng tình với sách lược men-sê-vích),* giờ đây bỗng nhiên Plê-kha-nốp tung ra những lời lẽ hết sức khinh miệt để công kích "chế độ tự quản cách mạng nổi tiếng" ấy của những người men-sê-vích. Vì sao lại là nổi tiếng và lấy gì mà nổi tiếng, hở đồng chí Plê-kha-nốp? Có phải những người bôn-sê-vích - những người mà Plê-kha-nốp hiện đang muốn đả kích, những người đã từ lâu chỉ rõ tính chất thiếu sót, không xác định và không triệt để của khẩu hiệu đó - đã làm cho nó "nổi tiếng" không?

Vấn đề đó không được trả lời. Plê-kha-nốp không giải thích điều gì cả. Đồng chí ấy chỉ tung ra những lời tiên tri và bỏ qua vấn đề. Có điều là sự khác nhau giữa người tiên tri và Plê-kha-nốp là ở chỗ người tiên tri đoán trước những sự biến, còn Plê-kha-nốp thì chỉ nói lên kiến giải của mình sau khi sự biến đã qua, đưa đồ gia vị ra sau bữa cơm. Khi những người men-sê-vích nói trước cuộc cách mạng tháng Mười, trước cuộc khởi nghĩa tháng Chạp, tức trước cao trào cách mạng, về "tự quản cách mạng", thì Plê-kha-nốp im hơi lặng tiếng, tuy vẫn hoàn toàn đồng ý với sách lược của phái men-sê-vích, im hơi lặng tiếng, tựa hồ chờ đợi, tựa hồ do dự, không đưa ra một ý kiến nhất định nào cả. Khi làn sóng cách mạng xuống thấp, khi "những ngày tự do" và những ngày khởi nghĩa đã qua, khi các Xô-viết đại biểu công nhân, binh lính, công nhân

đường sắt và v. v. (những Xô-viết mà những người men-sê-vích coi là cơ quan tự quản cách mạng, và những người bôn-sê-vích coi là những cơ quan chính quyền cách mạng manh nha, phân tán, tự phát và do đó bất lực) rút lui khỏi vũ đài, - nói tóm lại, khi vấn đề đã mất hết tính chất gay gắt, khi bữa ăn đã xong, Plê-kha-nốp mới đưa ra đồ gia vị, mới biểu hiện sự sáng suốt, sự nhìn xa của mình mà các ngài Xtơ-ru-vê và đồng bọn ưa thích, sự sáng suốt và sự nhìn xa... về ngày hôm qua.

Vì sao đồng chí Plê-kha-nốp không bằng lòng với sự tự quản cách mạng, điều đó vẫn chưa biết được. Plê-kha-nốp hiện nay có cách nhìn như những người bôn-sê-vích cho rằng sự tự quản cách mạng làm cho nhiều người "mất phương hướng" ("Nhật ký", số 5), nhưng về mọi mặt, rõ ràng là đối với Plê-kha-nốp một khẩu hiệu như thế hình như quá lớn, còn đối với những người bôn-sê-vích thì lại hình như quá nhỏ. Theo Plê-kha-nốp thì khẩu hiệu ấy hình như đi quá xa, còn theo chúng ta thì hình như nó đi không đủ xa. Plê-kha-nốp muốn kéo những người men-sê-vích từ "sự tự quản cách mạng" lùi lại đằng sau, đưa họ vào công tác thực sự và tỉnh táo ở Đu-ma. Chúng ta thì lại muốn - và không những chỉ muốn mà còn kêu gọi một cách có ý thức và rõ ràng - từ sự tự quản cách mạng tiến thêm một bước, tới chỗ thừa nhận sự cần thiết phải có những cơ quan khởi nghĩa hoàn chỉnh, có kế hoạch, có thể hành động tấn công, những cơ quan chính quyền cách mạng. Plê-kha-nốp thực tế gạt bỏ khẩu hiệu khởi nghĩa khỏi chương trình nghị sự (mặc dù không dám nói điều đó một cách công khai và rõ ràng); - hoàn toàn tự nhiên là đồng chí ấy cũng bác bỏ cả khẩu hiệu tự quản cách mạng, khẩu hiệu này sẽ chỉ là một trò chơi buồn cười và có hại nếu không có khởi nghĩa và không có hoàn cảnh khởi nghĩa. Plê-kha-nốp triệt để hơn chút ít so với những kẻ đồng tình với mình, tức những người men-sê-vích.

Như vậy thì tham gia bầu cử để làm gì và tham gia bầu cử như thế nào, đồng chí Plê-kha-nốp? Không phải để phục vụ sự tự quản cách mạng, chế độ tự quản này chỉ "làm mất phương hướng" mà thôi. Như vậy phải chăng để tham gia Đu-ma ư? - Nhưng ở đây Plê-kha-nốp lại quá dè dặt. Đồng chí ấy không muốn trả lời, nhưng vì có một số n + 1 đồng chí ở Nga không những chỉ muốn "đọc" một tí những nhật ký của nhà văn "có thói hay viết", mà còn muốn hành động rõ ràng trong quần chúng công nhân, vì những n + 1 phóng viên hay quấy rầy đó yêu cầu đồng chí ấy trả lời rõ rệt, cho nên Plê-kha-nốp bắt đầu nổi giận. Khó mà hình dung một cái gì bất lực hơn, buồn cười hơn lời tuyên bố giận dữ của đồng chí ấy khi đồng chí ấy nói rằng đòi hỏi những người bầu cử phải biết họ bầu cái gì và để làm gì, là thông thái rởm, là chủ nghĩa công thức, v. v.. Đồng chí Plê-kha-nốp, xin hãy rộng lượng cho! Chính các bạn dân chủ - lập hiến của đồng chí lẫn những công nhân của chúng ta đều sẽ chế giễu đồng chí, nếu đồng chí bảo vệ một cách nghiêm túc trước quần chúng cái cương lĩnh tuyệt diệu sau đây: hãy tham gia bầu cử, hãy đi bầu cử, nhưng đừng hỏi các anh bầu cái gì, các anh bầu để làm gì. Hãy bầu cử trên cơ sở luật bầu cử Đu-ma nhưng đừng có nghĩ (như thế sẽ là thông thái rởm và chủ nghĩa công thức) rằng các anh bầu vào Đu-ma.

Vì sao đồng chí Plê-kha-nốp trước kia có thể viết rõ ràng và trả lời chính xác thì nay lại lẫn lộn đến như thế? Vì rằng đồng chí ấy đã không đánh giá đúng cuộc khởi nghĩa tháng Chạp, và do đó đã có một quan niệm căn bản sai lầm về tình hình chính trị hiện nay. Đồng chí ấy đã rơi vào tình trạng khiến đồng chí ấy sợ phải suy nghĩ triệt để tư tưởng của mình, sợ nhìn thẳng vào hiện thực.

Hiện nay hiện thực không tô vẽ của "cuộc vận động bầu cử Đu-ma" đã lộ rõ hoàn toàn. Hiện nay vô luận ý chí, ý thức, lời nói và những hứa hẹn của bản thân những người

tham gia là như thế nào, những sự kiện cũng đã trả lời vấn đề bầu cử và tham gia bầu cử có ý nghĩa khách quan như thế nào rồi. Một người kiên quyết nhất trong những người men-sê-vích là đồng chí Plê-kha-nốp sở dĩ sợ công khai tán thành việc tham gia Đu-ma, là vì bản thân sự tham gia đó đã quyết định tính chất sự tham gia. *Tham gia bầu cử có nghĩa: hoặc là ủng hộ phái dân chủ - lập hiến và câu kết với họ, hoặc là đùa với bầu cử.* Bản thân cuộc sống hiện nay đã chứng minh luận điểm đó là đúng. Trong "Nhật ký", số 5, Plê-kha-nốp buộc phải thừa nhận nửa thứ hai của lập luận đó là đúng, buộc phải thừa nhận khẩu hiệu "tự quản cách mạng" là mơ hồ không rõ ràng. Trong "Nhật ký", số 6, nếu Plê-kha-nốp không lẩn tránh phân tích thực chất vấn đề thì cũng sẽ phải thừa nhận cả nửa đầu nữa.

Hiện thực chính trị đã làm phá sản hoàn toàn sách lược của những người men-sê-vích, sách lược mà họ bảo vệ trong "cương lĩnh hành động" của họ (tờ báo in thạch có nói đến tên Mác-tốp và Đan, in ở Xanh Pê-téc-bua cuối năm 1905 hay đầu năm 1906) và trong những lời tuyên bố in của họ (tờ báo bướm của Ban chấp hành trung ương thống nhất có trình bày cả hai sách lược, bài của Đan trong cuốn sách mà mọi người đều biết). Đó là sách lược tham gia bầu cử không phải để bầu Đu-ma. Về việc tham gia Đu-ma, chúng tôi xin nhắc lại, không một người men-sê-vích nào trong số những người ít nhiều có tên tuổi đã dám viết trên báo. Thế là sách lược "thuần túy" ấy của phái men-sê-vích đã bị cuộc sống làm thất bại hoàn toàn. Về việc tham gia bầu cử vì "tự quản cách mạng", để rút khỏi các cuộc họp bầu cử tỉnh, v. v., thì hiện nay vị tất đã có thể nói đến một cách nghiêm túc. Các sự biến chỉ ra rất rõ ràng rằng trò chơi bầu cử đó, trò chơi về chế độ nghị trường không thể đem lại gì cho Đảng dân chủ - xã hội ngoài việc làm giảm uy tín của nó, ngoài sự nhục nhã và tiếng xấu.

Nếu những điều trên đây còn phải chứng minh thì Ban

chấp hành khu Mát-xcơ-va của đảng ta đã cung cấp một trong những sự chứng minh rõ rệt nhất. Đó là một tổ chức hỗn hợp thống nhất các phái đa số và phái thiểu số. Sách lược của nó cũng có tính "hỗn hợp", nghĩa là ít ra cũng một nửa có tính chất men-sê-vích: tham gia bầu cử đại biểu sơ tuyển để củng cố ảnh hưởng của Đảng dân chủ - xã hội trong đoàn tuyển cử công nhân, và sau đó phá hoại bầu cử bằng cách từ chối không tham gia bầu đại biểu cử tri. Đó là kinh nghiệm lắp lại sách lược đã dùng về ủy ban Si-đlốp-xki [128], Đó chính là "bước thứ nhất" theo tinh thần những biện pháp mà đồng chí Plê-kha-nốp đã chỉ rõ: chúng ta hãy cứ tham gia, rồi sau này đến lúc cần lại hãy nghiên cứu kỹ lưỡng hơn.

Sách lược có tính chất men-sê-vích theo kiểu Plê-kha-nốp của Ban chấp hành khu Mát-xcơ-va đã hoàn toàn phá sản như đã dự tính từ trước. Đại biểu sơ tuyển đã được bầu. Những người dân chủ - xã hội và thậm chí một bộ phận là những thành viên của tổ chức đã trúng cử. Luật chống tẩy chay đã được ban bố đúng lúc [219]. Các đại biểu sơ tuyển bị hãm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan: hoặc là vào tù vì cổ động cho tẩy chay, hoặc là đi bầu đại biểu cử tri. Công tác cổ động của Ban chấp hành khu vực, cũng bí mật như công tác cổ động của tất cả tổ chức của đảng ta, đã tỏ ra bất lực trong việc ứng phó với những lực lượng mà nó đã thúc đẩy. *Các đại biểu sơ tuyển đã phản bội lời hứa của mình,* xé bỏ ủy nhiệm thư có hạn chế của mình và... *đi bầu đại biểu cử tri.* Trong số các đại biểu cử tri cũng có một bộ phận là những người dân chủ - xã hội và thậm chí cả những ủy viên của tổ chức nữa.

Người viết những dòng này có mặt trong quang cảnh cực kỳ nặng nề ở hội nghị Ban chấp hành khu Mát-xcơ-va, khi tổ chức lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội thảo luận vấn đề: giờ đây phải làm gì và xử trí thế nào đối với sách lược đã phá sản ấy (của Plê-kha-nốp). Sự phá sản của sách

lược rõ ràng đến nỗi trong số những người men-sê-vích, ủy viên của ban chấp hành, *không có một người nào* phát biểu tán thành việc các đại biểu cử tri tham gia đại hội bầu cử tỉnh hoặc tán thành tự quản cách mạng hoặc một cái gì tương tự như thế. Mặt khác, cũng khó mà quyết định những biện pháp xử phạt những công nhân đại biểu sơ tuyển đã vi phạm ủy nhiệm thư có hạn chế của mình. Ban chấp hành đành phủi tay và mặc nhận sai lầm của mình.

Đó là kết quả của sách lược của Plê-kha-nốp: tham gia bầu cử mà không xét kỹ (thậm chí không muốn xét kỹ, căn bản không muốn xét: xem "Nhật ký", số 5) bầu cái gì và bầu để làm gì. Vừa đụng chạm tới thực tế, "sách lược" men-sê-vích đã hoàn toàn tan vỡ, - điều đó không có gì là lạ, vì "sách lược" ấy (tham gia bầu cử không phải để bầu cử) chỉ là những lời hoa mỹ và những ý định tốt đẹp mà thôi. Ý định chung quy vẫn chỉ là ý định, lời nói suông chung quy vẫn chỉ là lời nói suông, và thực tế, kết quả là cái mà lô-gích không gì lay chuyển được của tình hình chính trị khách quan quy định: hoặc là bầu cử để ủng hộ phái dân chủ - lập hiến, hoặc là đùa với bầu cử. Do đó sự biến chứng thực hoàn toàn điều mà tôi đã viết trong bài "Đu-ma nhà nước và sách lược của Đảng dân chủ - xã hội": "Chúng ta có thể tuyên bố về tính độc lập hoàn toàn và đầy đủ nhất của những ứng cử viên dân chủ - xã hội của chúng ta, tính đảng thuần túy và thuần túy nhất của sự tham gia của chúng ta, nhưng *tình hình chính trị còn mạnh hơn mọi lời tuyên bố.* Thực ra kết quả sẽ không phù hợp, không thể phù hợp với những lời tuyên bố ấy. Thực ra trong điều kiện hiện nay, tham gia Đu-ma hiện nay thì, trái với ý muốn của chúng ta, kết quả không tránh khỏi là, chính sách sẽ không phải là chính sách dân chủ - xã hội cũng không phải là chính sách công nhân của đảng" (tr. 5)[1].

[1] Xem tập này, tr. 199.

Hãy để cho những người men-sê-vích hoặc những kẻ theo quan điểm Plê-kha-nốp thử bác bỏ kết luận đó, - nhưng không phải bằng lời nói, mà bằng việc làm, bằng sự kiện. Cần biết rằng hiện nay trong đảng ta mỗi tổ chức địa phương đều có quyền tự trị trong sách lược của mình. Vì sao ở nước Nga không đâu có một sách lược men-sê-vích biết điều và sáng suốt? Vì sao nhóm Mát-xcơ-va của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, một nhóm men-sê-vích không hợp nhất với ban chấp hành bôn-sê-vích, lại không chuẩn bị cuộc vận động bầu cử theo "kiểu Plê-kha-nốp" hoặc theo kiểu của chính mình để ứng phó với cuộc bầu cử sẽ tiến hành ở Mát-xcơ-va vào ngày kia, tức ngày chủ nhật, 26 tháng Ba? Dĩ nhiên, không phải vì không muốn. Tôi tin rằng cũng không phải vì không có năng lực. Mà là vì tình hình chính trị khách quan đã quy định hoặc là tẩy chay, hoặc là ủng hộ bọn dân chủ - lập hiến. Hiện nay trong những đại biểu cử tri tỉnh Mát-xcơ-va có những người dân chủ - xã hội. Bầu cử đã hoàn toàn thành sự thực. Cuộc họp bầu cử tỉnh chưa đến ngay. Thời gian vẫn còn, đồng chí Plê-kha-nốp ạ. Thời gian vẫn còn, các đồng chí men-sê-vích ạ! Hãy khuyên các đại biểu cử tri ấy làm gì đi *.

* Những dòng này đã viết xong khi tôi đọc tờ "Ngôn luận" [130], số 30, ngày 24 tháng Ba, trong một bài báo từ Mát-xcơ-va gửi về, có nói: "Căn cứ theo tình hình, hiện nay có thể xác định được rằng trong cuộc đấu tranh sắp tới ở các cuộc bầu cử tỉnh, số phiếu của phái dân chủ - lập hiến và của các đảng phái hữu sẽ xấp xỉ như nhau: (11) phiếu của phái tháng Mười cùng với (26) phiếu của bọn công thương và (13) phiếu của các đại biểu của các đảng cực hữu, cộng lại tất cả là 50 phiếu đã được xác định khá chắc chắn; mặt khác (22) phiếu của phái dân chủ - lập hiến, nếu thêm vào (11) phiếu của những người tiến bộ phi đảng và (17) phiếu của công nhân, cộng lại cũng là 50 phiếu. Do đó thắng lợi về ai, điều đó tùy thuộc vào chỗ 9 đại biểu cử tri mà khuynh hướng vẫn chưa rõ rệt sẽ ngả về đảng nào".

Hãy cho rằng 9 phiếu ấy là những phần tử tự do và 17 công nhân là đại biểu sơ tuyển của Đảng dân chủ - xã hội (Plê-kha-nốp và những

Hãy chỉ cho họ, dù chỉ một lần không phải sau khi sự việc đã xảy ra, rằng các đồng chí có sách lược. Những đại biểu cử tri ấy có nên rút lui một cách đơn giản khỏi cuộc họp bầu cử tỉnh không? Hay là rút lui và thành lập cơ quan tự quản cách mạng? Hay là bỏ phiếu trắng? Hay là cuối cùng, bầu Đu-ma và nếu vậy thì bầu ai! Bầu những người dân chủ - xã hội của mình để diễn vở hài kịch trống rỗng và vô hy vọng ở sau hậu trường ư? Cuối cùng, các đồng chí men-sê-vích và đồng chí Plê-kha-nốp ạ, vấn đề chủ yếu mà các đồng chí phải trả lời là: nếu những phiếu bầu của các đại biểu cử tri ấy sẽ quyết định việc lựa chọn những người dân chủ - lập hiến hoặc những người thuộc phái tháng Mười, thì họ làm thế nào? nếu, chẳng hạn những người dân chủ - lập hiến sẽ là A - 1, những người thuộc phái tháng Mười là A, còn những đại biểu cử tri thuộc Đảng dân chủ - xã hội là hai thì làm thế nào? không bầu * thì sẽ có nghĩa là giúp phái tháng Mười đánh bại phái

người men-sê-vích đã hy vọng điều đó). Kết quả lúc đó sẽ là: phái dân chủ - lập hiến 42 phiếu, phái hữu 50 phiếu, những người dân chủ - xã hội 17 phiếu. Ngoài sự thỏa thuận phân chia ghế ở Đu-ma với phái dân chủ - lập hiến ra, những người dân chủ - xã hội còn biện pháp gì nữa?

* Vị tất cần phải nói thêm rằng trong khi bầu người dân chủ - xã hội của mình, *thực* ra hai phiếu đó *sẽ giúp cho phái Trăm đen.* Bầu người dân chủ - xã hội cũng có nghĩa là không bầu, có nghĩa là tránh một cách thụ động cuộc đấu tranh đó phái Trăm đen đánh bại phái dân chủ - lập hiến.

P. S. Trong văn bản có một chỗ sai nói rằng hội nghị bầu cử tỉnh không phải mau chóng được tiến hành ngay. Hiện nay hội nghị đó đã họp. Bọn Trăm đen đã thắng, vì nông dân không thỏa thuận với phái dân chủ - lập hiến. Nhân tiện nói qua, cũng số "Đời sống chúng ta" có tin ấy (số 405, ngày 28 tháng Ba) đăng rằng: "Căn cứ vào nguồn đáng tin cậy, báo "Con đường" nói rằng nhiều người men-sê-vích dân chủ - xã hội ngày hôm qua (ở Mát-xcơ-va) đã tích cực tham gia bầu cử, bỏ phiếu theo danh sách của phe "tự do nhân dân". Điều đó có thực không?

dân chủ - lập hiến! có phải chỉ còn có cách là bỏ phiếu cho những người dân chủ - lập hiến và *cầu xin họ vì công lao ấy hãy ban cho một ghế trong Đu-ma không?*

Kết luận đó hoàn toàn không do chúng tôi bịa ra. Hoàn toàn đó không phải là cuộc luận chiến công kích những người men-sê-vích. Kết luận đó là bản thân hiện thực. Việc công nhân tham gia bầu cử, việc những người dân chủ - xã hội tham gia bầu cử, *trong thực tế* đang dẫn tới kết cục đó, và chỉ có thể dẫn tới kết cục đó. Những người dân chủ - lập hiến đánh giá rất đúng kinh nghiệm Pê-téc-bua. Khi đó những người công nhân thuê nhà phi đảng đã bỏ phiếu cho họ để không cho phái tháng Mười thắng. Khi đã tính đến kinh nghiệm đó rồi, phái dân chủ - lập hiến trực tiếp đề nghị với công nhân Mát-xcơ-va: các anh hãy ủng hộ chúng tôi, rồi chúng tôi sẽ đưa một đại biểu cử tri của các anh vào Đu-ma. Những người dân chủ - lập hiến hiểu đúng hơn bản thân Plê-kha-nốp ý nghĩa thực sự của sách lược của Plê-kha-nốp. Bằng đề nghị của họ, họ đã đoán trước kết quả chính trị không tránh khỏi của bầu cử. Nếu không phải là đại biểu cử tri công nhân phi đảng mà là công nhân đảng viên dân chủ - xã hội thì họ cũng sẽ đứng trước tình thế lưỡng nan sau đây: hoặc là rút lui và do đó giúp cho bọn Trăm đen đó, hoặc là trực tiếp hay gián tiếp thỏa thuận với phái dân chủ - lập hiến một cách lặng lẽ, hoặc bằng con đường hiệp nghị công khai.

Đúng, không phải vô cớ, hoàn toàn *không phải vô cớ* mà hiện nay những người dân chủ - lập hiến ôm hôn Plê-kha-nốp! Giá trị của những cái hôn đó rất rõ ràng. Do ut des, một ngạn ngữ la-tinh nói như vậy: tôi cho anh, để anh cho tôi. Tôi cho anh cái hôn vì bằng những lời khuyên của anh, anh cho *tôi* thêm phiếu. Đương nhiên, có thể là anh hoàn toàn không muốn điều đó; thậm chí anh cảm thấy hổ thẹn nếu công khai thừa nhận là đã nhận những cái hôn của chúng tôi. Bằng những sự thật và những lời giả dối (đặc

biệt là bằng những lời giả dối!), anh tránh trả lời những câu hỏi đụng đến một cách quá sỗ sàng, quá trực tiếp bản chất của cuộc cấu kết tình ái của chúng ta. Nhưng cần biết rằng vấn đề hoàn toàn không phải là ở nguyện vọng của anh, không phải ở những ý định của anh, không phải ở ý đồ tốt (xét theo quan điểm dân chủ - xã hội là tốt) của anh. Vấn đề là ở *những kết quả,* mà những kết quả ấy thì có lợi cho chúng tôi.

Quan điểm của phái dân chủ - lập hiến về sách lược của Plê-kha-nốp phù hợp với hiện thực. Do đó họ có được kết quả mà họ hy vọng: có được những phiếu bầu của công nhân, thỏa thuận với công nhân, *lôi kéo công nhân chịu trách nhiệm liên đới* (cùng với những người dân chủ - lập hiến) *về Đu-ma dân chủ - lập hiến,* về chính sách của phái dân chủ - lập hiến.

Sự hiểu biết của Plê-kha-nốp về sách lược mà đồng chí ấy đề ra không phù hợp với hiện thực. Do đó những ý đồ tốt của Plê-kha-nốp chỉ dùng để lát đường tới địa ngục. Công tác cổ động của Đảng dân chủ - xã hội về vấn đề bầu cử trước *quần chúng,* công tác tổ chức *quần chúng,* động viên *quần chúng* đoàn kết chung quanh Đảng dân chủ - xã hội, v. v. và v. v. (xem lời ngâm nga của Đan, một kẻ ý hợp tâm đầu với Plê-kha-nốp trong cuốn sách của anh ta), tất cả những điều đó vẫn nằm trên giấy. Dù cho trong chúng ta có người muốn điều đó, - những điều kiện khách quan cũng ngăn cản thực hiện những nguyện vọng đó. Không thể giương cao ngọn cờ dân chủ - xã hội trước quần chúng (hãy nhớ lại gương Ban chấp hành khu Mát-xcơ-va), tổ chức bất hợp pháp không thể biến thành tổ chức hợp pháp; chiếc buồm tung ra từ trong một tay lái bất lực, lao vào dòng nghị trường quasi[1)] mà không có trang bị cẩn thận nào cả. *Trong thực tế, chính sách được áp dụng* là chính sách công nhân của phái dân chủ - lập

[1)] – nghị trường giả.

hiến chứ *không phải chính sách dân chủ - xã hội, cũng không phải chính sách công nhân của đảng.*

Nhưng cần biết rằng sự tẩy chay của các anh tỏ ra là một biện pháp hoàn toàn vô dụng và bất lực! từ khắp mọi phía những người dân chủ - lập hiến kêu lên với chúng tôi như vậy. Những công nhân dùng biện pháp tẩy chay làm nhục Đu-ma và chúng tôi, những người dân chủ - lập hiến, - những công nhân bầu con người rơm vào Đu-ma rõ ràng là đã phạm sai lầm! Đu-ma sẽ không phải là Đu-ma bù nhìn, mà sẽ là Đu-ma dân chủ - lập hiến.

Đủ rồi, các ngài ạ! Các ngài quá ngây thơ, hay giả làm bộ ngây thơ. Nếu Đu-ma sẽ là Đu-ma dân chủ - lập hiến thì tình hình sẽ khác đi, nhưng Đu-ma vẫn sẽ là bù nhìn. Một bản năng giai cấp hết sức nhạy cảm hướng dẫn công nhân, khi họ dùng cuộc biểu diễn tuyệt diệu của họ với cảnh bầu người rơm để tượng trưng trong Đu-ma tương lai, để cảnh cáo nhân dân dễ tin, để không chịu trách nhiệm về trò chơi người rơm.

Các ngài không hiểu điều đó ư? Cho phép chúng tôi giải thích để các ngài hiểu.

II
Ý NGHĨA CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CỦA NHỮNG CUỘC BẦU CỬ ĐẦU TIÊN

Những cuộc bầu cử chính trị đầu tiên ở Nga có một ý nghĩa chính trị và xã hội rất lớn. Nhưng những người dân chủ - lập hiến say sưa với thắng lợi của mình và hoàn toàn đắm mình trong những ảo tưởng lập hiến, hoàn toàn không có khả năng hiểu ý nghĩa thực sự của những cuộc bầu cử ấy.

Trước hết, chúng ta hãy xem những phần tử giai cấp nào tụ tập xung quanh phái dân chủ - lập hiến. Về vấn đề đó, các cuộc bầu cử cung cấp những tài liệu hết sức

bổ ích và quý báu, nhưng những tài liệu ấy còn rất chưa đầy đủ. Nhưng có một cái gì đó đã phác ra và đáng được đặc biệt chú ý. Sau đây là tổng kết những số liệu về các đại biểu cử tri được bầu ra cho đến ngày 18 tháng Ba (nghĩa là trước cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua) mà chúng tôi đã lấy ở tờ "Tin tức nước Nga":

	Số lượng đại biểu cử tri do các đại hội bầu ra		
Khuynh hướng chính trị *	cử tri ở thành thị	điền chủ	*Tổng cộng*
Tả	268	128	396
Hữu	118	172	290
Phi đảng	101	178	279
Tổng cộng	487	478	965

Dù những số liệu ấy còn nghèo nàn đến đâu đi nữa, thì từ đó cũng có thể thấy (các cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua chỉ khẳng định thêm kết luận này mà thôi) rằng phong trào giải phóng ở Nga nói chung, Đảng dân chủ - lập hiến nói riêng, đang có một tiến bộ xã hội nào đó. Trọng tâm của phong trào đó ngày càng chuyển về các thành thị. Phong trào đang được dân chủ hóa. Dân cư thành thị từ trong "lớp người nhỏ mọn" đang vươn lên.

Trong số những người chiếm hữu ruộng đất, phái hữu chiếm ưu thế (nếu cho rằng số người phi đảng chia đôi, một nửa là phái tả và một nửa là phái hữu, - giả định đó

* Chúng tôi liệt vào phái tả những người dân chủ - xã hội (2), những người dân chủ - lập hiến (304), Đảng cải cách dân chủ (4), khuynh hướng tiến bộ (59), những người tự do ôn hòa (17), Liên minh bình đẳng Do-thái (3) và những người dân tộc chủ nghĩa Ba-lan (7). Thuộc vào phái hữu thì có những người thuộc phái tháng Mười (124), Đảng công thương (51), phái quân chủ - lập hiến (7), Đảng pháp chế (5), phái hữu (49), phái quân chủ (54).

có lẽ là quá bi quan hơn là lạc quan). Trong những cử tri ở thành thị phái tả chiếm ưu thế mạnh hơn.

Địa chủ bỏ phái dân chủ - lập hiến chạy sang Liên minh ngày 17 tháng Mười và những đảng thuộc loại đó. Tuy nhiên giai cấp tiểu tư sản, ít ra là giai cấp tiểu tư sản thành thị (hiện chưa có tài liệu về tiểu tư sản nông thôn, trước khi Đu-ma họp thì thực khó lòng có được những tài liệu đó) rõ ràng đang bước lên vũ đài chính trị, đang rõ ràng chuyển sang phía chủ nghĩa dân chủ. Nếu trong phong trào giải phóng tư sản (và "của phái giải phóng") của các đại hội hội đồng địa phương trước kia địa chủ đã từng chiếm ưu thế, thì giờ đây các cuộc khởi nghĩa nông dân và cách mạng tháng Mười đã ném một bộ phận lớn bọn đó sang hẳn phía phản cách mạng. Đảng dân chủ - lập hiến vẫn là đảng hai mặt: trong đảng đó chúng ta thấy có cả giai cấp tiểu tư sản thành thị lẫn những địa chủ thuộc phái tự do, - nhưng rõ ràng là bọn sau này chỉ còn chiếm thiểu số trong đảng đó. Phái dân chủ tiểu tư sản chiếm ưu thế.

Do đó chúng ta có thể rút ra, với nhiều khả năng, hầu như chắc chắn, hai kết luận sau đây: một là, giai cấp tiểu tư sản đang hình thành về mặt chính trị và có thái độ nhất định chống chính phủ; hai là, Đảng dân chủ - lập hiến đang trở thành đảng "nghị trường" của phái dân chủ tiểu tư sản.

Những kết luận đó không nhất trí với nhau như người ta có thể thấy khi mới thoạt nhìn. Kết luận thứ hai hẹp hơn kết luận thứ nhất nhiều, vì phái dân chủ - lập hiến không bao quát hết mọi phần tử dân chủ tiểu tư sản, ngoài ra nó chỉ là một đảng "nghị trường" (nghĩa là, *dĩ nhiên có tính chất nghị trường giả hiệu, nghị trường đồ chơi)*. Về ý nghĩa của những cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua chẳng hạn, tất cả các bằng chứng đều giống nhau một cách lạ lùng, - kể từ tờ "Nước Nga" nhanh nhảu và có vẻ cấp tiến, đến ngài Na-bô-cốp, ủy viên trung ương Đảng dân chủ - lập

hiến và ứng cử viên vào Đu-ma, cuối cùng đến tờ "Thời mới", - giống nhau ở chỗ đúng ra thì đó là một cuộc bỏ phiếu *chống chính phủ* hơn là một cuộc bỏ phiếu *ủng hộ* phái dân chủ - lập hiến. Phái dân chủ - lập hiến đã đạt được thắng lợi phần lớn *là vì họ tỏ ra* (nhờ có Đuốc-nô-vô và đồng bọn) *là một chính đảng tả nhất*. Những đảng thực sự tả đã bị gạt đi bằng bạo lực, bắt bớ, giết chóc, luật bầu cử, v. v.. Tất cả những phần tử bất mãn, phẫn nộ, hờn căm, cách mạng - không xác định đều do sức mạnh của tình thế, do lô-gích của cuộc đấu tranh bầu cử mà buộc phải đoàn kết xung quanh phái dân chủ - lập hiến *. Việc thống nhất mọi đại biểu cử tri tiến bộ với những người dân chủ - lập hiến mà chúng tôi đã làm trong bảng thống kê ở trên cũng đã xảy ra trong thực tế. Về thực chất hai lực lượng lớn đấu tranh với nhau: một lực lượng ủng hộ chính phủ (địa chủ phản cách mạng, tư bản và quan lại bạo ngược) và một lực lượng chống chính phủ (địa chủ thuộc phái tự do, giai cấp tiểu tư sản và mọi phần tử không xác định trong phái dân chủ cách mạng). Những phần tử tả hơn phái dân chủ - lập hiến đã bỏ phiếu cho họ, xét theo tình hình chung của các cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua * * thì đó là điều không nghi ngờ gì cả, những chỉ dẫn trực tiếp của rất nhiều nhân chứng đã xác minh điều đó ("đám dân đen" bỏ phiếu cho "tự do", v. v. và v. v.)., điều đó cũng

* Tờ "Dư luận" ngày 22 tháng Ba viết: "Không có gì là bí mật cả là mọi người đều biết rằng không chờ đợi gì ở Đu-ma một công tác sáng tạo, và phái dân chủ - lập hiến được rất nhiều người không đồng ý với cương lĩnh của họ bầu vào Đu-ma chẳng qua chỉ là đặt lên vai họ một sự nghiệp thần thánh, muốn họ đem công sức to lớn ra để dọn sạch những dơ bẩn tích tụ bao năm trong cái chuồng ngựa Ô-gi-át của chúng ta, nói cách khác là trong chính phủ".

* * Những cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua đem lại cho phái dân chủ - lập hiến tất cả 160 ghế, chỉ vạch ra một cách đặc biệt rõ ràng tình hình đã và đang xảy ra trong các cuộc bầu cử ở khắp loạt những nơi khác. Đó là toàn bộ ý nghĩa của cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua.

có thể gián tiếp thấy rõ từ sự thực là báo chí dân chủ tả hơn báo chí dân chủ - lập hiến chút ít đã chuyển một cách phổ biến sang phái dân chủ - lập hiến. Do đó, nếu hạt nhân của Đảng dân chủ - lập hiến hiện nay, không nghi ngờ gì cả, gồm những người mà ngoài việc nói suông ở trò chơi nghị trường ra chắc chắn là không làm nổi trò trống gì cả, thì quyết không thể nói như thế về toàn bộ quần chúng cử tri tiểu tư sản đã bầu cho phái dân chủ - lập hiến. Một người dân chủ - lập hiến đã nói với phóng viên tờ "Đời sống chúng ta" (số 401, ngày 23 tháng Ba) có tính chất dân chủ - lập hiến (hay nửa dân chủ - lập hiến) như sau: "Thực ra, tình hình của chúng tôi cũng giống như tình hình của những người dân chủ - xã hội trong thời kỳ bầu cử ở Đức, - nhiều người bầu cho họ vì họ là đảng đối lập nhất với chính phủ".

Lời nói đó rất đúng. Chỉ thiếu một điều bổ sung nho nhỏ thôi: những người dân chủ - xã hội Đức, với tư cách là một đảng chiến đấu và, nói theo nghĩa đầy đủ của chữ đó, là một đảng xã hội chủ nghĩa tiên tiến, đã đoàn kết xung quanh mình nhiều phần tử tương đối lạc hậu. Những người dân chủ - lập hiến ở Nga, theo đầy đủ nghĩa của nó, là một đảng dân chủ lạc hậu và không có tính chiến đấu, đã lôi kéo theo mình nhiều phần tử tiên tiến và có khả năng đấu tranh, nhờ chỗ những đảng thật sự dân chủ đã bị bạo lực buộc phải xa rời chiến trường. Nói cách khác: những người dân chủ - xã hội Đức lôi kéo những ai đi sau mình; còn bản thân những người dân chủ - lập hiến ở Nga thì đi sau cách mạng dân chủ và đã lôi kéo theo mình nhiều người tiên tiến chỉ vì đại bộ phận những người đi trước họ bị giam cầm hoặc vĩnh viễn yên nghỉ...* Đó

* Một điều đáng nêu lên là tờ "Nước Nga" thừa nhận rằng một trong những nguyên nhân thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến là ở chỗ họ để "phái tả" tham gia các cuộc họp của họ. Ngài X. A-tsơ viết trong "Dư luận", số 18 (ngày 22 tháng Ba): Đảng ấy (Đảng dân chủ - lập

chỉ là nói qua để những người dân chủ - lập hiến không quá tự phụ về việc tự so sánh mình với những người dân chủ - xã hội ở Đức.

Do những phần tử dân chủ tiên tiến xa rời vũ đài đấu tranh nghị trường giả hiệu, trong thời gian đó phái dân chủ - lập hiến đương nhiên có khả năng chiếm lấy cái nghị trường giả hiệu ấy gọi là Đu-ma nhà nước Nga. Nếu lấy những con số đã dẫn ra ở trên, chú ý đến thắng lợi ở Pê-téc-bua và những thắng lợi khác sau này của phái dân chủ - lập hiến, ước lượng ưu thế to lớn của các đại biểu cử tri nông thôn so với đại biểu cử tri thành thị, gộp đại biểu cử tri nông dân lại với các đại biểu cử tri chiếm hữu ruộng đất, thì xét về toàn bộ, phải thừa nhận là hoàn toàn có thể và thậm chí chắc chắn có thể giả định rằng Đu-ma sẽ là Đu-ma dân chủ - lập hiến.

III

ĐẢNG TỰ DO NHÂN DÂN LÀ GÌ?

Vậy thì Đu-ma dân chủ - lập hiến có thể và phải đóng vai trò gì? Để trả lời câu hỏi đó, trước hết phải nhận định chi tiết hơn chính bản thân Đảng dân chủ - lập hiến.

Chúng tôi đã nhận xét nét chủ yếu về cơ cấu giai cấp của đảng đó. Đảng đó không có liên hệ với một giai cấp

hiến) được các cử tri tín nhiệm nhiều chính là ở chỗ họ để cho những đại biểu của các đảng cực tả dự các cuộc mít-tinh của họ, và do đó tranh luận với những người này một cách thắng lợi". Hãy để cho ông A-tsơ hưởng thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến trong cuộc tranh luận với chúng ta. Chúng ta hoàn toàn vui lòng về những kết quả của cuộc tranh luận giữa những người dân chủ - xã hội và những người dân chủ - lập hiến trong các cuộc họp ở Pê-téc-bua hồi tháng Ba 1906. Những người tham gia vô tư các cuộc họp đó sẽ có lúc nào đó nói thắng lợi thuộc về ai.

xác định nào của xã hội tư sản, nhưng xét theo thành phần, đặc tính, lý tưởng của nó thì nó hoàn toàn có tính chất tư sản, đảng này dao động giữa giai cấp tư sản dân chủ và những phần tử phản cách mạng của giai cấp đại tư sản. Chỗ dựa xã hội của đảng đó, một mặt là những cư dân đông đảo ở thành thị, - đó cũng chính là những cư dân thành thị đã từng hăng hái xây dựng chiến lũy ở Mát-xcơ-va trong những ngày tháng Chạp nổi tiếng - mặt khác là những địa chủ thuộc phái tự do, bọn này tìm cách thông qua bọn quan lại thuộc phái tự do để thỏa hiệp với chế độ chuyên chế, để phân chia "một cách vô hại" chính quyền giữa nhân dân và tất cả những kẻ đội ơn trời mà áp bức nhân dân. Chỗ dựa giai cấp rất rộng rãi, không xác định và mâu thuẫn bên trong đó của Đảng dân chủ - lập hiến (như trên đã nói, biểu lộ rõ trong biểu thống kê đại biểu cử tri dân chủ - lập hiến) được phản ánh rất rõ nét trong cương lĩnh và sách lược của Đảng dân chủ - lập hiến. Cương lĩnh của họ hoàn toàn có tính chất tư sản, những người dân chủ - lập hiến không sao hình dung nổi một chế độ xã hội khác ngoài xã hội tư bản chủ nghĩa, những nguyện vọng táo bạo nhất của họ cũng không vượt quá phạm vi của chế độ này. Trong lĩnh vực chính trị, cương lĩnh của họ kết hợp chế độ dân chủ, "tự do nhân dân" và thế lực phản cách mạng, sự tự do của chế độ chuyên chế áp bức nhân dân, kết hợp với một thái độ thận trọng thuần túy tiểu tư sản và giáo sư thông thái rởm. Quyền lực trong nhà nước đại khái chia làm ba bộ phận, - lý tưởng của phái dân chủ - lập hiến là như thế. Một bộ phận dành cho chế độ chuyên chế. Chế độ quân chủ vẫn tồn tại. Vua vẫn giữ quyền bình đẳng với cơ quan đại biểu nhân dân, cơ quan này "hiệp thương" với vua về những đạo luật được ban hành, đề nghị nhà vua *phê chuẩn dự luật* của mình. Bộ phận khác của chính quyền dành cho địa chủ và đại tư bản. Họ nắm thượng nghị viện; chế độ bầu cử và sự hạn chế về thời gian cư trú tất nhiên sẽ gạt những phần tử "dân đen"

ra ngoài thượng nghị viện. Cuối cùng, bộ phận thứ ba của chính quyền dành cho nhân dân, nhân dân nắm hạ nghị viện trên cơ sở đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín. Đấu tranh để làm gì, nội chiến để làm gì? - tên I-u-đu-sca dân chủ - lập hiến ngước cặp mắt trách móc kiêu ngạo nhìn nhân dân cách mạng rồi nhìn chính phủ phản cách mạng và nói: Hỡi anh em! Hãy thương yêu lẫn nhau! Hãy để cho chó sói no nê mà cừu cũng toàn vẹn, hãy để cho chế độ quân chủ và thượng nghị viện không bị xâm phạm mà "tự do nhân dân" được đảm bảo.

Tính giả dối của lập trường nguyên tắc của Đảng dân chủ - lập hiến đập vào mắt, tính giả hiệu của những luận cứ "khoa học" (khoa học kiểu giáo sư) mà nó dùng để tự bảo vệ thật đáng kinh ngạc. Nhưng đương nhiên, nếu giải thích sự giả dối đó và sự giả hiệu đó bằng những phẩm chất cá nhân của các lãnh tụ dân chủ - lập hiến hoặc của những người dân chủ - lập hiến riêng biệt thì như thế sẽ là sai lầm về căn bản. Chủ nghĩa Mác hoàn toàn xa lạ với cách giải thích tầm thường đó, mà kẻ địch của chúng ta thường gán cho chúng ta. Không, không nghi ngờ gì cả, trong số những người dân chủ - lập hiến có những người rất chân thành, tin rằng đảng của họ là đảng "tự do nhân dân". Nhưng cơ sở giai cấp hai mặt và bấp bênh của đảng họ không tránh khỏi sản sinh ra chính sách hai mặt, tính giả dối và tính giả hiệu của họ.

Những nét đáng yêu đó so với trong cương lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, có lẽ còn lộ ra rõ hơn cả trong sách lược của họ. Tờ "Sao Bắc cực"[131] trong đó ông Xtơ-ru-vê đã kiên trì làm cho tư tưởng dân chủ - lập hiến xích lại gần tư tưởng của báo "Thời mới" một cách rất thành công, đã mô tả một cách tài tình, tuyệt diệu, không gì so sánh nổi, sách lược của Đảng dân chủ - lập hiến. Chính trong thời gian tiếng súng ngừng nổ ở Mát-xcơ-va, còn chế độ độc tài cảnh sát quân sự đang ăn mừng bằng những cuộc

vui điên loạn của mình, khi mà những nhục hình và tra tấn hàng loạt đang diễn ra khắp nước Nga, - chính trong lúc đó tờ "Sao Bắc cực" đã đưa ra những lời lẽ chống bạo lực của phái tả, chống các ủy ban bãi công của các đảng cách mạng. Bọn giáo sư dân chủ - lập hiến buôn bán khoa học sống dựa vào bọn Đu-ba-xốp đã đi tới chỗ (ông Ki-dê-vét-te, ủy viên trung ương Đảng dân chủ - lập hiến và ứng cử viên vào Đu-ma) dịch chữ chuyên chính bằng chữ tăng cường bảo vệ. "Những nhà khoa học" thậm chí xuyên tạc cả tiếng la-tinh học ở trung học để hạ thấp ý nghĩa của cuộc đấu tranh cách mạng. Chuyên chính có nghĩa là - xin các ngài Ki-dê-vét-te, Xtơ-ru-vê, I-đơ-gô-ép và đồng bọn hãy vĩnh viễn nhớ lấy - chính quyền không bị hạn chế, dựa vào vũ lực, chứ không phải dựa vào pháp luật. Trong thời kỳ nội chiến, bất cứ chính quyền nào đã chiến thắng cũng chỉ có thể là chuyên chính. Nhưng vấn đề là ở chỗ có chuyên chính của thiểu số đối với đa số, của nhúm cảnh sát đối với nhân dân, và có chuyên chính của tuyệt đại đa số nhân dân đối với một nhúm những kẻ hung bạo, cướp bóc và tiếm đoạt chính quyền nhân dân. Bằng cách xuyên tạc một cách tầm thường khái niệm khoa học về chuyên chính, bằng cách kêu la phản đối bạo lực của phái tả, trong thời kỳ bạo lực độc đoán nhất, ti tiện nhất của phái hữu đang hoành hành, các ngài dân chủ - lập hiến chỉ rõ lập trường của những "người thỏa hiệp" trong cuộc đấu tranh cách mạng gay gắt là như thế nào. Khi cuộc đấu tranh đang kịch liệt, "người thỏa hiệp" ẩn nấp một cách hèn nhát. Khi nhân dân cách mạng thắng lợi (17 tháng Mười), "người thỏa hiệp" từ trong hang bò ra, trang điểm một cách huênh hoang, ba hoa không ngớt và kêu gào một cách điên cuồng: thật là một cuộc bãi công chính trị "vẻ vang". Khi phản cách mạng thắng, người thỏa hiệp bắt đầu vỗ về những kẻ thất bại bằng những lời khuyên răn giả dối. Cuộc bãi công thắng lợi là "vẻ vang". Những cuộc bãi công

thất bại là tội ác, dã man, vô nghĩa, vô chính phủ. Cuộc khởi nghĩa thất bại là điên rồ, là sự hoành hành của tính tự phát, là dã man, là ngu xuẩn. Tóm lại, lương tâm chính trị và đầu óc chính trị của "người thỏa hiệp" là ở chỗ bò rạp trước kẻ nào đang mạnh hơn, để làm vướng chân những người đang đấu tranh, khi thì làm trở ngại bên này, khi thì làm trở ngại bên kia, làm giảm đấu tranh và làm mơ hồ ý thức cách mạng của nhân dân đang tiến hành một cuộc đấu tranh sống mái để giành tự do.

Nông dân đấu tranh chống chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ. Đấu tranh hiện nay đạt tới điểm cao nhất của nó. Đấu tranh gay gắt tới mức là vấn đề đã được đặt thẳng ra: địa chủ muốn dùng súng máy để đáp lại những mưu toan nhỏ nhất của nông dân muốn chiếm lấy ruộng đất mà bọn quý tộc đã cướp bóc trong hàng thế kỷ. Nông dân muốn giành lấy toàn bộ ruộng đất. Lúc đó với những lời lẽ dè dặt vừa chua vừa ngọt, tờ "Sao Bắc cực" sẽ phái các ngài Cau-phman vào chiến đấu, các ngài này sẽ chứng minh rằng địa chủ có ít ruộng đất và vấn đề thực ra không phải ở ruộng đất và có thể kết thúc mọi việc một cách hữu nghị.

Quyết nghị sách lược của đại hội dân chủ - lập hiến vừa qua [132] tóm tắt đầy đủ thủ đoạn chính trị của phái dân chủ - lập hiến. Sau khởi nghĩa tháng Chạp, khi ai nấy đều thấy rõ bãi công hòa bình đã quá thời rồi, đã tiêu hao hết lực lượng của mình, đã tỏ ra không còn là một thủ đoạn đấu tranh độc lập thích hợp nữa, - thì quyết nghị của đại hội dân chủ - lập hiến bỗng xuất hiện, quyết nghị này (hình như do ông Vi-na-ve đề ra) thừa nhận bãi công chính trị *hòa bình* là thủ đoạn đấu tranh!

Tuyệt lắm, hay lắm các ngài dân chủ - lập hiến ạ! Các ngài nắm một cách linh hoạt không gì so sánh nổi, tinh thần và ý nghĩa của thủ đoạn chính trị tư sản. Phải ra sức tìm

cách dựa vào nhân dân. Không có cái đó, giai cấp tư sản sẽ không giành được chính quyền và đã không bao giờ nắm được chính quyền. Nhưng đồng thời cần phải chặn cuộc tấn công cách mạng của nhân dân lại để cho công nhân và nông dân không giành được, xin ơn trên phù hộ, nền dân chủ hoàn toàn và triệt để, tự do nhân dân thật sự chứ không phải có tính chất quân chủ, không phải theo "chế độ hạ viện". Muốn thế cần phải thọc gậy vào bánh xe cách mạng mỗi khi cách mạng đang thắng lợi, - và làm điều đó bằng mọi thủ đoạn, mọi biện pháp, từ việc "các giáo sư" xuyên tạc tiếng la-tinh một cách "khoa học" để làm nhục bản thân tư tưởng về thắng lợi quyết định của nhân dân, cho đến việc chỉ thừa nhận những thủ đoạn đấu tranh cách mạng *đã* quá thời vào lúc mà các ngài thừa nhận chúng! Điều đó đã không có hại mà lại có lợi. Không có hại vì vũ khí đã cùn đi rõ ràng là không đem lại thắng lợi cho nhân dân, không làm cho giai cấp vô sản và nông dân nắm chính quyền, trong trường hợp tốt nhất, chỉ làm lung lay một ít chế độ chuyên chế và giúp cho những người dân chủ - lập hiến mặc cả để giành cho giai cấp tư sản một mẩu thừa "quyền lợi". Điều đó là có lợi vì nó đem lại một cái bề ngoài "cách mạng", một vẻ ngoài đồng tình với cuộc đấu tranh của nhân dân, làm cho đông đảo những phần tử thành thật và thực sự mong muốn cách mạng thắng lợi có cảm tình với Đảng dân chủ - lập hiến.

Bản thân thực chất địa vị kinh tế của giai cấp tiểu tư sản dao động giữa tư bản và lao động, không tránh khỏi đẻ ra tính dao động về chính trị và tính hai mặt của Đảng dân chủ - lập hiến, đưa tới lý luận thỏa hiệp khét tiếng của họ ("nhân dân có quyền, nhưng phê chuẩn những quyền ấy là quyền của nhà vua"), biến đảng của họ thành đảng của những ảo tưởng lập hiến. Nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản không thể hiểu được "thực chất của hiến pháp". Người tiểu tư sản bao giờ cũng có huynh hướng coi giấy

tờ là bản chất của sự việc. Anh ta ít có năng lực tổ chức độc lập mà không đi theo một giai cấp chiến đấu, để đấu tranh cách mạng trực tiếp. Hết sức tách rời khỏi cuộc đấu tranh kinh tế gay gắt nhất của thời đại chúng ta, cho nên về chính trị, anh ta cũng thà nhường địa vị hàng đầu cho các giai cấp khác, khi vấn đề là thực sự giành lấy hiến pháp, là thực tế đảm bảo hiến pháp thực sự. Mặc cho giai cấp vô sản đấu tranh cho cơ sở lập hiến, mặc cho bọn tiểu nhân chơi trò nghị trường trên cơ sở lập hiến - cơ sở này được giữ vững là dựa vào xác chết của công nhân bị giết trong khởi nghĩa, - đó là xu hướng nội tại của giai cấp tư sản, và Đảng dân chủ - lập hiến, hiện thân thuần khiết, cao thượng, tinh túy, thơm tho, lý tưởng hóa và ngọt ngào của những nguyện vọng của toàn thể giai cấp tư sản, hành động một cách nhất quán theo phương hướng nói trên.

Các anh tự gọi mình là đảng tự do nhân dân ư? Làm gì có chuyện đó! Các anh là đảng tự do nhân dân để lừa dối theo lối tiểu thị dân, là đảng của những ảo tưởng tiểu thị dân về tự do nhân dân. Các anh là đảng của tự do, vì các anh muốn cho tự do phải phục tùng quân chủ, phục tùng thượng nghị viện của địa chủ. Các anh là đảng của nhân dân, vì các anh sợ thắng lợi của nhân dân, nghĩa là sợ thắng lợi hoàn toàn của khởi nghĩa nông dân, sợ tự do hoàn toàn của cuộc đấu tranh của công nhân vì sự nghiệp của công nhân. Các anh là đảng chiến đấu, vì các anh nấp sau những lý do bịa đặt kiểu giáo sư vừa chua vừa ngọt mỗi khi cuộc đấu tranh cách mạng thực sự, trực tiếp, công khai chống chế độ chuyên chế bùng lên kịch liệt. Các anh là đảng nói suông chứ không phải là đảng hành động, là đảng hứa hẹn chứ không phải là đảng thực hiện, là đảng của những ảo tưởng lập hiến chứ không phải là đảng đấu tranh thực sự cho hiến pháp thực sự (chứ không phải chỉ trên giấy tờ).

Khi sự yên tĩnh trở lại sau cuộc đấu tranh quyết liệt, khi ở bên trên, con thú* đã no nê, "đang nghỉ vì đã mệt sau chiến thắng", và bên dưới "người ta đang mài kiếm", tập hợp những lực lượng mới, khi trong nhân dân quần chúng dần dần lại bắt đầu náo động và sục sôi, khi cuộc khủng hoảng chính trị mới và cuộc chiến đấu to lớn mới chỉ mới bắt đầu được chuẩn bị, - thì khi đó đảng có những ảo tưởng tiểu thị dân về tự do nhân dân đang ở điểm phát triển cao nhất của nó, đang say sưa với thắng lợi của mình. Con thú no nê biếng nhác đến nỗi không đứng dậy một lần nữa để tấn công vào những kẻ nói suông thuộc phái tự do (còn thì giờ chán! bất tất phải vội vã!). Mà đối với những chiến sĩ của giai cấp công nhân và nông dân thì thời kỳ cao trào mới còn chưa đến. Chính lúc này là lúc những người dân chủ - lập hiến vừa phải nắm lấy thời cơ, vừa phải thu thập phiếu bầu của mọi người bất mãn (mà hiện nay ai là kẻ thỏa mãn?), vừa phải hót tiếng hót của họa mi.

Những người dân chủ - lập hiến là những con giun mả của cách mạng. Người ta đã chôn cất cách mạng. Những con giun mả chính đang gặm cách mạng. Nhưng cách mạng có đặc tính là sống lại nhanh chóng và phát triển mạnh mẽ trên một miếng đất được chuẩn bị tốt. Mà miếng đất đó thì đã được những ngày tự do tháng Mười và khởi nghĩa tháng Chạp chuẩn bị rất tốt, rất tuyệt. Và chúng ta quyết không có

---

* *Xki-ta-lê-txơ* - "Xung quanh đã yên lặng": "Dây đàn đã đứt! giờ đây tiếng ca cũng bặt! Trước cuộc chiến đấu chúng ta đã nói hết mọi lời. Con rồng, con thú tắt thở đã sống lại, và thanh kiếm thay thế cho dây đàn... Xung quanh đã yên lặng; trong cái đêm khủng khiếp ấy không có lấy một tiếng động của đời sống quen thuộc. Ở kia - ở bên dưới - những kẻ chiến bại đang mài kiếm, ở bên trên - kẻ chiến thắng mệt mỏi. Con thú no nê đã già và khô héo đi. Nó lại nhìn thấy một cái gì đó ở kia, ở bên dưới, ở kia cánh cửa cũ kỹ rung lên và lung lay, dũng sĩ đang đập tan xiềng xích"[133].

ý phủ nhận công việc có ích của những con giun mả trong thời kỳ cách mạng bị chôn vùi. Vì những con giun béo nhẫy đó đã bón rất tốt cho miếng đất đó...

Người nông dân ở trong Đu-ma sẽ là người dân chủ - lập hiến! ông Xtơ-ru-vê đã kêu lên như thế trong "Sao Bắc cực". Điều đó có vẻ như thật. Nông dân sẽ nghe những lời hay và lớn lao ấy, họ sẽ thấy những người cảnh sát ngụy trang trong những bộ y phục khác nhau của những "người trong phái tháng Mười", những cảnh sát trưởng đập vỡ sọ người bằng một cái đấm, những địa chủ nông nô. Chắc họ sẽ đứng về phía tự do nhân dân, họ sẽ hướng về chiêu bài tô vẽ đẹp, họ sẽ không hiểu ngay sự lừa bịp tiểu thị dân, họ sẽ thành người dân chủ - lập hiến... họ sẽ là người dân chủ - lập hiến cho đến khi tiến trình của các sự biến chỉ cho họ thấy rằng tự do nhân dân còn phải giành lấy, rằng cuộc đấu tranh thực sự cho tự do nhân dân phải tiến hành *ở ngoài* Đu-ma. Và lúc đó... lúc đó cả nông dân cũng như quần chúng tiểu tư sản thành thị sẽ phân liệt: một thiểu số cu-lắc không lớn, nhưng mạnh về kinh tế, sẽ có thể kiên quyết đứng về phía phản cách mạng, một bộ phận đứng về phía "thỏa hiệp", "điều hòa", câu kết một cách thân thiết với chế độ quân chủ và với bọn địa chủ, một bộ phận sẽ chuyển sang phía cách mạng.

Cư dân thành thị đã dựng vật chướng ngại vào tháng Chạp, trong cuộc đấu tranh vĩ đại. Họ đã phản đối chính phủ, bầu cho người dân chủ - lập hiến sau khi khởi nghĩa bị trấn áp, trong tháng Ba. Cư dân thành thị lại sẽ rời bỏ phái dân chủ - lập hiến mà chạy sang phía cách mạng, khi những ảo tưởng lập hiến hiện nay bị phá sản. Bộ phận nào của cư dân thành thị sẽ rời bỏ sự nói suông của bọn dân chủ - lập hiến để chuyển sang đấu tranh cách mạng, bộ phận nào của nông dân sẽ liên hợp với họ, giai cấp vô sản sẽ lao vào cuộc tấn công mới một cách mạnh mẽ, có tổ

chức và có kết quả đến mức nào, - điều đó sẽ do tiến trình của cách mạng quyết định.

Đảng dân chủ - lập hiến là một đảng có một cuộc sống ngắn ngủi, không có sinh khí. Lời xác nhận này có thể ngược đời khi mà phái dân chủ - lập hiến giành được những thắng lợi rực rỡ trong các cuộc bầu cử, khi mà có lẽ họ sẽ còn thu được những thắng lợi "nghị trường" rực rỡ hơn ở Đu-ma. Nhưng chủ nghĩa Mác dạy chúng ta xét mọi hiện tượng trong sự phát triển của nó và không bằng lòng với một sự mô tả nông cạn, không tin ở những chiêu bài đẹp đẽ, phân tích những cơ sở kinh tế, cơ sở giai cấp của các chính đảng, nghiên cứu hoàn cảnh chính trị khách quan quyết định trước ý nghĩa và kết quả của hoạt động chính trị của các chính đảng ấy. Hãy áp dụng phương pháp xem xét đó vào những người dân chủ - lập hiến, - và anh sẽ thấy tính chất đúng đắn của lời xác nhận của chúng tôi. Những người dân chủ - lập hiến không phải là một chính đảng, mà là một triệu chứng. Đó không phải là một lực lượng chính trị mà là một cái bọt sinh ra do sự va chạm giữa những lực lượng ít nhiều cân bằng đang đấu tranh với nhau. Thực tế họ kết hợp vào mình nào thiên nga, nào tôm hùm, nào cá măng - giới trí thức tư sản ba hoa, kiêu ngạo, tự phụ, đầu óc bị hạn chế, nhút nhát, bọn địa chủ phản cách mạng mong muốn thoát khỏi cách mạng bằng một cái giá vừa phải và cuối cùng là bọn tiểu tư sản cứng rắn, căn cơ tiết kiệm và keo kiệt. Đảng đó không muốn và không thể thống trị đôi chút vững chắc trong xã hội tư sản nói chung, không muốn và không thể tiến hành cách mạng dân chủ - tư sản theo một con đường rõ ràng nào đó. Những người dân chủ - lập hiến không muốn nắm chính quyền, mà bằng lòng "thân phận trực thuộc" vào chế độ quân chủ và thượng nghị viện. Họ không thể nắm chính quyền, vì người chủ thật sự của xã hội tư sản, những đại biểu của đại tư bản và đại tư hữu là bọn Si-pốp và

Gu-tsơ-cốp thuộc đủ các loại, đứng bên ngoài đảng ấy. Đảng dân chủ - lập hiến là chính đảng mơ mộng về một xã hội tư sản trắng tinh, thuần khiết, được sắp đặt có trật tự, "lý tưởng". Bọn Gu-tsơ-cốp và bọn Si-pốp - là chính đảng của tư bản thô kệch, chân chính, thực sự trong xã hội tư sản hiện đại. Những người dân chủ - lập hiến không thể đưa cách mạng tiến lên, vì sau họ không có một giai cấp đoàn kết nhất trí và thực sự cách mạng. Họ sợ cách mạng. Họ đoàn kết xung quanh mình tất cả mọi người, toàn thể "nhân dân" chỉ trên cơ sở những ảo tưởng lập hiến, chỉ đoàn kết bằng một mối liên hệ tiêu cực: bằng sự căm ghét con dã thú đã no nê, - bằng sự căm ghét chính phủ chuyên chế, một chính phủ mà hiện nay những người dân chủ - lập hiến phản đối trên cơ sở "hợp pháp" đó với một thái độ *tả hơn ai hết*.

Vai trò lịch sử của bọn dân chủ - lập hiến là một vai trò quá độ, tạm thời. Họ sẽ phá sản đồng thời với sự phá sản không tránh khỏi và nhanh chóng của những ảo tưởng lập hiến, như những người dân chủ - xã hội Pháp rất giống với những người dân chủ - lập hiến ở nước ta và cũng có tính chất tiểu tư sản, đã phá sản vào cuối những năm 40. Những người dân chủ - lập hiến sẽ phá sản, sau khi đã bón cho mảnh đất... hoặc là để cho bọn Si-pốp và Gu-tsơ-cốp tiếp tục thắng lợi, để cho cách mạng bị chôn vùi lâu dài, để cho chế độ lập hiến "thực sự" tư sản được thực hiện; - hoặc là để cho chuyên chính dân chủ cách mạng của vô sản và nông dân được xúc tiến.

IV
VAI TRÒ VÀ Ý NGHĨA CỦA ĐU-MA DÂN CHỦ - LẬP HIẾN

Như vậy, Đu-ma nhà nước sẽ là một Đu-ma dân chủ - lập hiến, báo chí của phái tự do nói với chúng ta như

vậy. Chúng ta đã chỉ rõ là giả định đó hoàn toàn có thể có được. Chúng ta chỉ cần nói thêm rằng mặc dù những thắng lợi hiện nay của họ, nếu những người dân chủ - lập hiến vẫn là thiểu số ở Đu-ma thì tình hình đó vị tất đã thay đổi một cách căn bản tiến trình của cuộc khủng hoảng chính trị hiện lại đang chín muồi ở Nga. Những yếu tố của cuộc khủng hoảng cách mạng đó có nguồn gốc sâu sắc đến nỗi một thành phần này hay một thành phần khác của Đu-ma sẽ không thể có ảnh hưởng quan trọng. Thái độ của quần chúng nhân dân đông đảo đối với chính phủ là hoàn toàn rõ ràng. Thái độ của chính phủ đối với những nhu cầu đã chín muồi của toàn bộ sự phát triển xã hội là hết sức rõ ràng. Đương nhiên, cách mạng sẽ tiến lên trong tình trạng đó. Một khả năng làm chậm lại có thể xảy ra về một số phương diện nào đó trong sự phát triển chính trị của nước Nga là sẽ gắn liền với ưu thế của bọn Trăm đen trong khóa Đu-ma I. Chính là: sự phá sản của Đảng dân chủ - lập hiến và của sức hấp dẫn của Đảng dân chủ - lập hiến trong nhân dân sẽ chậm lại nếu những người dân chủ - lập hiến hiện nay ở vào địa vị thiểu số. Ở vào địa vị thiểu số, giữ vai trò phái đối lập hiện nay là rất tiện lợi đối với họ. Trước con mắt của công chúng ưu thế của bọn Trăm đen sở dĩ có được là do sự trấn áp của chính phủ trong các cuộc bầu cử. Những bài diễn văn chống đối của những người dân chủ - lập hiến - những người này có ý thức rằng sự chống đối của họ là "vô hại", - là đặc biệt kịch liệt. Trước đông đảo quần chúng nhân dân chưa giác ngộ về chính trị, uy tín của bọn dân chủ - lập hiến có thể tăng thêm khi "những lời nói" của họ vang lên to hơn hiện nay, mà "việc làm" của họ lại vẫn còn chưa rõ ràng vì Đảng tháng Mười dùng đa số đánh bại Đảng dân chủ - lập hiến. Tình trạng bất mãn chống chính phủ, việc chuẩn bị cao trào cách mạng mới, những điều này sẽ cứ tiếp tục bình thường, kể cả trong tình hình trên, nhưng việc vạch trần sự trống rỗng

của Đảng dân chủ - lập hiến có thể chậm lại đôi chút.

Giờ đây hãy đưa ra một giả thiết khác, có khả năng hơn, nếu tin vào những quyết đoán hiện nay của báo chí dân chủ - lập hiến. Hãy cho rằng bọn dân chủ - lập hiến sẽ chiếm đa số trong Đu-ma, - đương nhiên, trong điều kiện những phần tử tự do phi đảng, thuộc các "đảng phái nhỏ" và những phần tử tự do khác liên hợp với Đảng dân chủ - lập hiến như hiện nay trong bầu cử. Lúc đó ý nghĩa và vai trò của Đu-ma dân chủ - lập hiến sẽ như thế nào?

Bản thân những người dân chủ - lập hiến trả lời rất rõ ràng vấn đề đó. Những lời tuyên bố của họ, những lời hứa hẹn của họ, những lời lẽ vang dội của họ rất là cứng rắn và cương quyết. Và điều hết sức quan trọng đối với chúng ta, những đảng viên của chính đảng công nhân là phải thu thập một cách cẩn thận mọi lời tuyên bố ấy, nhớ kỹ những lời đó, truyền bá rộng rãi những lời đó trong nhân dân, nhất thiết làm cho những bài học giáo dục chính trị (mà Đảng dân chủ - lập hiến dạy cho nhân dân) không mất đi một cách vô ích, làm cho công nhân và nông dân thật sự hiểu *điều mà* những người dân chủ - lập hiến *hứa hẹn và họ thực hiện lời hứa của họ như thế nào.*

Trong cuốn sách này, - cuốn sách này chẳng qua chỉ là bài bút ký ghi nhanh của một nhà chính luận dân chủ - xã hội lang bạt bị Đuốc-nô-vô và bè lũ không cho làm công tác báo chí, - trong cuốn sách này chúng tôi không thể nghĩ đến việc thu thập tất cả những lời tuyên bố và lời hứa, hoặc ngay cả đến những lời tuyên bố và lời hứa quan trọng nhất của những người dân chủ - lập hiến tham gia Đu-ma. Chúng tôi chỉ có thể ghi nhận một số điểm căn cứ vào những văn kiện mà chúng tôi tình cờ nắm được.

Chẳng hạn như tờ "Tự do nhân dân" xuất bản hồi tháng Chạp và nhanh chóng bị chính phủ đóng cửa. Đó là cơ quan trực tiếp, chính thức của Đảng dân chủ - lập hiến. Những nhân vật xuất sắc của đảng đó như các ngài Mi-li-u-cốp và Ghét-xen đã làm chủ biên tờ báo đó. Toàn bộ Đảng dân chủ - lập hiến chịu trách nhiệm về nội dung của tờ báo, đó là điều không có gì để nghi ngờ.

Trong số ra ngày 20 tháng Chạp, tờ "Tự do nhân dân" tìm cách làm cho bạn đọc tin rằng cần phải tham gia Đu-ma. Cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - lập hiến lập luận điểm đó như thế nào? Tờ "Tự do nhân dân" không hề tranh cãi rằng nhiệm vụ chính trị trước mắt đối với nước Nga là triệu tập Quốc hội lập hiến. Cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - lập hiến coi điểm đó là đã được chứng minh. Vấn đề ở đây chỉ là: ai triệu tập Quốc hội lập hiến này. Có thể có ba cách trả lời: 1) chính phủ hiện nay, nghĩa là trên thực tế là chính phủ chuyên chế; 2) chính phủ cách mạng lâm thời và 3) Đu-ma nhà nước như một "*chính quyền cạnh tranh với chính quyền*". Nhưng những người dân chủ - lập hiến gạt bỏ cả hai biện pháp đầu - họ không trông mong ở chính phủ chuyên chế, và không tin ở thắng lợi của khởi nghĩa. Nhưng Đảng dân chủ - lập hiến lại chấp nhận biện pháp thứ ba. Chính là vì đó là biện pháp tốt nhất, đáng tin cậy nhất, v. v. và v. v., để triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân cho nên họ kêu gọi tham gia Đu-ma.

Hãy nhớ cho kỹ kết luận ấy, các ngài ạ! Đảng dân chủ - lập hiến, đảng "tự do nhân dân", *đã hứa với nhân dân* sử dụng "chính quyền cạnh tranh với chính quyền", sử dụng ưu thế của mình trong Đu-ma nhà nước (nếu nhân dân giúp họ giành được ưu thế ấy) *để triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân.*

Đó là sự kiện lịch sử. Đó là lời hứa quan trọng. Đó là sự khảo nghiệm đầu tiên xem đảng "tự do nhân dân" trong ngoặc kép sẽ phục vụ tự do nhân dân không có ngoặc kép như thế nào.

Trên các báo hiện nay của Đảng dân chủ - lập hiến (chúng tôi xin nhắc lại hầu hết các cơ quan ngôn luận của phái tự do, kể cả tờ "Nước Nga", "Đời sống chúng ta", v. v.

đều *thực tế* phụ họa với đảng đó) các bạn không còn thấy lời hứa hẹn đó nữa. Người ta chỉ nói tới "chức năng lập hiến" của Đu-ma, mà không còn nói đến việc Đu-ma triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân nữa. Càng gần tới lúc phải thực hiện những lời hứa thì *người ta lùi một bước,* chuẩn bị sẵn *một lối thoát.*

Có thể, hoặc là toàn bộ vấn đề là ở chỗ những đạo luật tàn khốc hiện nay không cho phép trực tiếp nói về Quốc hội lập hiến chăng? Có phải như vậy không, các ngài? Cần biết rằng trong Đu-ma, nơi mà các đại biểu của các ngài sẽ sử dụng tự do ngôn luận *theo pháp luật,* các ngài lại sẽ lớn tiếng ăn nói, các ngài sẽ đòi triệu tập... tôi nói gì?.. các ngài *sẽ triệu tập* Quốc hội lập hiến toàn dân?

Rồi chúng ta sẽ thấy rõ. Và chúng ta sẽ không quên lời của Đảng dân chủ - lập hiến hứa triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân thông qua Đu-ma. Hiện nay báo chí dân chủ - lập hiến đầy rẫy những lời tuyên bố như sau: họ, những người dân chủ - lập hiến, sẽ là "chính phủ", họ sẽ nắm "chính quyền" v. v. và v. v.. Chúc thành công, các ngài ạ! Các ngài càng mau chóng chiếm đa số trong Đu-ma, thì ngày mà chứng phiếu của các ngài được thanh toán sẽ càng chóng đến. Thế là để chào mừng thắng lợi của đảng "tự do nhân dân" ở Pê-téc-bua, tờ "Nước Nga" của Đảng dân chủ - lập hiến đã đăng trong số ra ngày 22 tháng Ba một bài có lời lẽ nhiệt liệt: "Cùng với nhân dân hay chống lại nhân dân?". Ở đây không trực tiếp nói đến việc Đu-ma triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân. Nhưng, mặc dù có bước lùi đó so với những điều mà phái dân chủ - lập hiến đã hứa hẹn, vẫn còn không ít những triển vọng đẹp đẽ của phái dân chủ - lập hiến:

"Sứ mệnh chủ yếu của Đu-ma hiện đang được triệu tập và của đảng tự do nhân dân trong Đu-ma là phải trở thành chiếc roi da của sự phẫn nộ của nhân dân.

Sau khi đã trục xuất và truy tố những thành viên chính phủ phạm tội trước tòa án, nó chỉ phải dùng những biện pháp khẩn cấp, rồi sau đó triệu tập Đu-ma thực sự, tức là cơ quan đại biểu của toàn dân trên cơ sở rộng rãi hơn" (nghĩa là triệu tập Quốc hội lập hiến ư?).

"Đó là nhiệm vụ hiển nhiên của Đu-ma, nghĩa là nhiệm vụ mà bản thân nhân dân hiện đang giao cho nó".

Như vậy đấy. Như vậy đấy. Trục xuất chính phủ. Truy tố chính phủ trước tòa án. Triệu tập Đu-ma thật sự.

Tờ "Nước Nga" viết hay đấy. Những người dân chủ - lập hiến nói hay đấy. Những người dân chủ - lập hiến nói hay lạ thường. Chỉ không hay là báo chí của họ bị đóng cửa vì những lời hay ho đó...

Các ngài ạ, hãy nhớ lấy lời hứa mới ấy mà các ngài đã hứa vào ngày hôm sau cuộc bầu cử ở Pê-téc-bua, hãy nhớ cho kỹ lời hứa ấy. Những người dân chủ - lập hiến tham gia Đu-ma để trục xuất chính phủ, để đưa chính phủ ra trước tòa án, để triệu tập Đu-ma thật sự.

Giờ đây, chúng ta hãy chuyển từ những lời hứa hẹn của Đảng dân chủ - lập hiến về Đu-ma sang "ý đồ" của chính phủ đối với Đu-ma dân chủ - lập hiến. Tất nhiên, không ai có cách gì để hiểu biết một cách đích xác những "ý đồ" đó, nhưng có một vài tài liệu để phán đoán về điều đó, ngay cả trong những báo chí dân chủ - lập hiến lạc quan nhất. Chẳng hạn như về việc vay nước Pháp[134] thì những tin tức ngày càng chắc chắn nói rằng khoản vay đó đã giải quyết xong, rằng việc vay đó sẽ được tiến hành trước khi triệu tập Đu-ma. Tất nhiên, chính phủ sẽ càng ít phụ thuộc vào Đu-ma hơn.

Sau nữa, về những triển vọng của nội các Vít-te-Đuốc-nô-vô, thì cũng tờ báo "Nước Nga" (hay "Dư luận"), trong bài dẫn ra ở trên, đề nghị chính phủ: "đi cùng với nhân dân, nghĩa là với Đu-ma". Như các bạn thấy, "trục xuất những thành viên phạm tội trong chính phủ" kỳ thực chỉ có nghĩa là thay thế một số thành viên nào đó. Thay thế như thế nào, có thể thấy trong đoạn báo sau đây:

"Hiện nay nội các của các nhân vật như Đ. N. Si-pốp cũng có lợi nhất ngay cả đối với thế lực phản động. Chỉ có nó mới có thể ngăn chặn cuộc xung đột cuối cùng của chính phủ và xã hội trong Đu-ma". Tờ báo nhận xét: nhưng chúng ta "tính đến trường hợp xấu nhất", khi chúng ta chờ đợi việc thành lập một nội các thuần túy quan liêu. Tờ "Dư luận" nói: "Nếu chính phủ không định làm cho Đu-ma mất ý nghĩa thì nó phải, nó buộc phải lập tức cho từ chức Đuốc-nô-vô, Vít-te và A-ki-mốp, điều đó không cần chứng minh, mọi người đều rõ. Một điều cũng rõ ràng là nếu không làm như thế, nếu sẽ không làm như thế thì chỉ có nghĩa là chính sách "ngăn cản và chặn đứng" kiểu hiến binh định dùng để đối phó với các đại biểu nhân dân cũng như để chống lại Đu-ma nhà nước. Tất nhiên, để làm việc đó thì lợi hơn cả là những cánh tay đã vấy máu nhân dân. Hoàn toàn rõ ràng: nếu với một Đu-ma có thái độ đối lập mà ngài Đuốc-nô-vô vẫn giữ chức vụ cũ thì chỉ là để giải tán Đu-ma mà thôi. Không có và không thể có một ý nghĩa khác. Mọi người đều hiểu điều đó. Sở giao dịch cũng như nước ngoài đều hiểu điều đó". "Phản đối" Đu-ma có nghĩa là "thả chiếc thuyền quốc gia vào trong một biển cả đầy sóng to gió lớn", v. v. và v. v..

Cuối cùng, để trình bày đầy đủ bức tranh, ta lại hãy dẫn ra một đoạn tin sau đây về "giới quan liêu", đăng trên tờ "Đời sống chúng ta" của Đảng dân chủ - lập hiến ra ngày 21 tháng Ba, tờ báo ấy đặc biệt báo tin cho bạn đọc biết một cách tỉ mỉ về "những giới đó":

"Thành tựu ngày càng tăng của Đảng dân chủ - lập hiến làm cho các giới chú ý. Lúc đầu thành tựu ấy đã gây ra một sự xao xuyến nào đó, nhưng hiện nay người ta hoàn toàn yên tâm về điều đó. Ngày chủ nhật, một cuộc hội nghị không chính thức của những đại biểu tối cao của chính phủ đã họp về vấn đề đó, trong hội nghị tình hình về phương diện đó đã được làm sáng tỏ và, ngoài ra, đã vạch rõ cái gọi là sách lược. Đồng thời đã có những ý kiến rất đặc sắc. Theo ý kiến một số người thì thành công của Đảng dân chủ - lập hiến trực tiếp có lợi cho chính phủ: vì, nếu những phần tử thuộc phái hữu được bầu vào Đu-ma thì điều đó sẽ chỉ có lợi cho các nhóm cực đoan, các nhóm này sẽ có khả năng viện đến thành phần mà tuyên truyền chống Đu-ma và chỉ ra rằng nó được lựa chọn một cách giả tạo với một thành phần phản động; xã hội rộng rãi càng tôn trọng Đu-ma nếu trong Đu-ma càng có nhiều đại biểu dân chủ - lập hiến. Còn về sách lược đối với Đu-ma thì đa số có ý kiến cho rằng lo ngại những "sự bất ngờ" nào đó "trong khuôn khổ mà Đu-ma hiện được đặt vào" (một trong những người đến họp đã nói toạc như thế) là không có căn cứ. Do đó đa số cho rằng tuyệt đối không nên gây trở ngại cho những đại biểu tương lai của Đu-ma, "dù cho họ có phê phán những nhân vật cá biệt trong chính phủ cũng vậy". Rất nhiều người tính đến điều đó, và ý kiến chung của giới quan trường về mặt đó quy lại là "hãy để cho họ nói", "hãy để cho họ yêu cầu đưa ra xét xử; có lẽ là họ sẽ làm thật, v. v., sau đó chính họ sẽ chán ngấy; kết quả của những việc đó sẽ ra sao, - sau này sẽ rõ, còn trong lúc chờ đợi, các đại biểu sẽ phải nghiên cứu những vấn đề trong nước - và mọi việc sẽ trở thành bình thường. Nếu các đại biểu biểu thị sự không tín nhiệm đối với chính phủ thì điều đó cũng không quan trọng; rút cục các bộ trưởng không phải do Đu-ma bổ nhiệm". Những lý lẽ ấy, như người ta nói, làm yên lòng ngay cả đến Đuốc-nô-vô và Vít-te là những người lúc đầu cảm thấy không yên tâm vì những thành tựu của Đảng dân chủ - lập hiến".

Và như thế đấy, đó là ý kiến, quan điểm và ý đồ của những người trực tiếp quan tâm đến "quốc sự". Một mặt là triển vọng của cuộc đấu tranh. Những người dân chủ - lập hiến hứa trục xuất chính phủ và triệu tập một Đu-ma mới. Chính phủ tìm cách giải tán Đu-ma, - và lúc đó là "biển nổi sóng". Như thế nghĩa là vấn đề là ở chỗ ai trục xuất ai hoặc giải tán ai. Mặt khác là triển vọng của thỏa hiệp. Những người dân chủ - lập hiến cho rằng nội các Si-pốp có thể ngăn chặn được cuộc xung đột của chính phủ và xã hội. Chính phủ cho rằng: cứ để cho họ nói, thậm chí cũng có thể đưa một người nào đó ra tòa án, nhưng cần biết rằng các bộ trưởng không phải do Đu-ma bổ nhiệm. Chúng tôi cố ý chỉ đưa ra những ý kiến của bản thân những người tham dự vào cuộc mặc cả có tính chất đầu cơ, hơn nữa chỉ đưa ra lời nói của chính họ. Chúng tôi không thêm ý kiến gì

riêng của chúng tôi. Thêm có nghĩa là làm giảm bớt ấn tượng của những bằng chứng. Với những bằng chứng ấy bản chất của Đu-ma dân chủ - lập hiến được miêu tả hết sức hiển nhiên.

Hoặc là đấu tranh, và khi đó thì không phải Đu-ma mà là nhân dân cách mạng sẽ đấu tranh. Đu-ma mong giành lấy thành quả của thắng lợi. Hoặc là thỏa hiệp và như thế thì trong mọi trường hợp nhân dân, nghĩa là giai cấp vô sản và nông dân, sẽ bị lừa bịp. Những người có đầu óc thực tế, nói theo nghĩa thật của từ, sẽ không nói quá sớm đến những điều kiện thỏa hiệp, và chỉ có "những người cấp tiến" nóng tính mới đôi lúc lộ bí mật: chẳng hạn như thay thế nội các quan liêu bằng nội các của "người tư sản thành thực" là Si-pốp, lúc đó có thể ngã giá một cách vô hại cho cả hai bên... Lúc đó lý tưởng dân chủ - lập hiến sẽ rất, rất gần thực hiện được: địa vị thứ nhất thuộc chế độ quân chủ; địa vị thứ hai thuộc thượng nghị viện của địa chủ và chủ xưởng, với nội các Si-pốp phù hợp với phương châm của thượng nghị viện; địa vị thứ ba thuộc về Đu-ma "nhân dân".

Đương nhiên việc chọn một trong những khả năng ấy, cũng như mọi giả định về tiền đồ xã hội và chính trị, chỉ nêu ra những hướng phát triển chủ yếu và cơ bản. Trong thực tế thường thấy có những quyết định hỗn hợp, những đường lối đan bện vào nhau, - đấu tranh xen kẽ với thỏa hiệp, thỏa hiệp được bổ sung bằng đấu tranh. Chẳng hạn, ngài Mi-li-u-cốp cũng lập luận như thế, chính như thế trên báo "Ngôn luận" (thứ sáu, ngày 24 tháng Ba), về triển vọng của thắng lợi đã được quyết định của Đảng dân chủ - lập hiến: theo ông ta nói thì sẽ là vô ích nếu coi và tuyên bố chúng ta là những người cách mạng. Mọi việc đều tùy thuộc hoàn cảnh, các ngài ạ, - "nhà biện chứng khả ái" của chúng ta dạy cho chính quyền của những người hữu sản như vậy, - cần biết rằng trước ngày 17 tháng Mười, Si-pốp cũng là "người cách mạng". Các ngài muốn thỏa hiệp với chúng tôi một cách tử tế và tốt đẹp, vậy thì sẽ cải lương chứ không phải cách mạng. Các ngài không muốn thì chắc chắn là phải dùng một áp lực nào đó từ bên dưới đối với các ngài, lợi dụng cách mạng chút ít, đe doạ các ngài, làm yếu các ngài bằng một cuộc đả kích nào đó của nhân dân cách mạng, lúc đó các ngài sẽ trở nên mềm dẻo hơn, - biết đâu, đối với chúng tôi thỏa hiệp sẽ có lợi hơn.

Như thế, những nhân tố của nhiệm vụ là như thế này. Chính phủ nắm chính quyền, quần chúng đông đảo trong giai cấp tư sản rõ ràng không tín nhiệm nó, công nhân và nông dân giác ngộ căm ghét nó. Chính phủ có công cụ vũ lực to lớn trong tay. Nhược điểm duy nhất là tiền. Vả lại – cũng chưa rõ: có thể trước khi Đu-ma được triệu tập lại, sẽ vay được tiền. Theo giả thiết của chúng tôi, Đu-ma dân chủ - lập hiến chống lại chính phủ. Nó muốn gì? Ai cũng biết giá "nói thách" của nó: đó là cương lĩnh của Đảng dân chủ - lập hiến, chế độ quân chủ và thượng nghị viện cùng hạ nghị viện dân chủ. Thực giá của nó là gì? - không ai biết cả. Đại khái một cái gì đó thuộc loại nội các Si-pốp... Đành rằng, ông ta phản đối quyền bầu cử trực tiếp, nhưng dẫu sao ông ta vẫn là một người thành thực... chắc có thể thỏa thuận được. Thủ đoạn đấu tranh của Đu-ma: từ chối không cấp tiền. Thủ đoạn không chắc chắn, vì một là, không có Đu-ma cũng sẽ có tiền, và hai là, theo pháp luật, quyền của Đu-ma về mặt giám đốc tài chính rất không đáng kể. Thủ đoạn khác: "để cho họ bắn" - hãy nhớ Cát-cốp đã miêu tả thái độ của phái tự do đối với chính phủ như thế nào: hãy nhượng bộ đi, nếu không "họ" sẽ bắn[135]. Nhưng trong thời kỳ Cát-cốp "họ" là một nhúm anh hùng không thể làm gì ngoài việc giết hại những nhân vật cá biệt. Hiện nay "họ" là toàn thể quần chúng vô sản, hồi tháng Mười quần chúng này đã tỏ rõ năng lực phát động một phong trào toàn Nga muôn người như một đáng kinh ngạc, hồi tháng Chạp họ đã tỏ rõ năng lực đấu tranh vũ trang ngoan cường.

Ngày nay "họ" còn gồm cả quần chúng nông dân, quần chúng này đã tỏ rõ năng lực đấu tranh cách mạng dưới một hình thức phân tán, không tự giác, không nhất trí, nhưng trong đám quần chúng đó ngày càng có thêm nhiều người giác ngộ, có năng lực lôi kéo theo mình hàng triệu người trong những điều kiện thích ứng, khi thoáng có một làn gió tự do nhẹ (hiện nay thật khó mà tránh luồng gió lùa!). "Họ" có thể làm những việc không phải chỉ là giết các bộ trưởng mà thôi. "Họ" có thể quét sạch cả chế độ quân chủ lẫn bóng dáng của thượng nghị viện và toàn bộ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, thậm chí cả quân đội thường trực. "Họ" không những chỉ có thể làm được điều đó, "họ" nhất định sẽ làm được điều đó, nếu ách áp bức của nền chuyên chính quân sự - chỗ ẩn náu cuối cùng của chế độ cũ - suy yếu đi, ở đây nói cuối cùng không phải là căn cứ vào sự tính toán về lý luận, mà căn cứ vào kinh nghiệm thực tiễn đã đạt được.

Những nhân tố của nhiệm vụ là như vậy. Nhiệm vụ đó sẽ được giải quyết như thế nào, không thể dự đoán trước một cách chính xác tuyệt đối. Chúng ta, những người dân chủ - xã hội, *muốn* giải quyết nhiệm vụ đó như thế nào, tất cả những người công nhân và nông dân giác ngộ sẽ giải quyết nhiệm vụ đó như thế nào, điều đó không có gì nghi ngờ nữa: tìm cách đưa cuộc khởi nghĩa nông dân đến thắng lợi hoàn toàn và giành lấy chế độ cộng hoà dân chủ thực sự. Sách lược của Đảng dân chủ - lập hiến trước nhiệm vụ đó *sẽ* như thế nào, sách lược đó (không phụ thuộc vào ý chí và ý thức của những nhân vật cá biệt mà do điều kiện sinh hoạt khách quan của giai cấp tiểu tư sản trong xã hội tư bản - nó đang đấu tranh để tự giải phóng mình - quyết định) *phải* như thế nào?

Sách lược của Đảng dân chủ - lập hiến tất nhiên sẽ là lựa chiều giữa chế độ chuyên chế và thắng lợi của nhân dân cách mạng, không để cho một bên nào trong hai bên đối địch với nhau đánh bại bên kia một cách hoàn toàn và triệt

để. Nếu chế độ chuyên chế đánh bại cách mạng một cách hoàn toàn và triệt để thì Đảng dân chủ - lập hiến sẽ trở thành bất lực, vì lực lượng của họ là lực lượng phát sinh từ cách mạng. Nếu nhân dân cách mạng, nghĩa là giai cấp vô sản và nông dân khởi nghĩa chống toàn bộ chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, đánh bại chế độ chuyên chế một cách hoàn toàn và triệt để, do đó quét sạch cả chế độ quân chủ lẫn mọi vật phụ thuộc của nó thì Đảng dân chủ - lập hiến cũng sẽ bất lực, vì mọi lực lượng đầy sức sống đều sẽ lập tức tách rời họ mà chạy về phía cách mạng hoặc phía phản cách mạng, trong đảng của họ sẽ chỉ còn lại một đôi Ki-dê-vét-te, than thở về "chuyên chính" và tìm trong các từ điển la-tinh ý nghĩa của những từ la-tinh tương đương. Nói tóm lại, có thể diễn đạt sách lược của Đảng dân chủ - lập hiến như sau: *đảm bảo sự ủng hộ của nhân dân cách mạng đối với Đảng dân chủ - lập hiến.* Danh từ "ủng hộ" chính là phải diễn đạt những hành động như sau của nhân dân cách mạng: một là, hoàn toàn phục tùng lợi ích của Đảng dân chủ - lập hiến, phục tùng chỉ thị của nó v. v., và hai là, không quá kiên quyết, không quá tấn công, và, chủ yếu là, không quá mạnh. Một là, nhân dân cách mạng không được tỏ ra có tính chất độc lập tự chủ, và hai là, không được triệt để chiến thắng, đánh tan kẻ địch của mình. Nói chung, toàn Đảng dân chủ - lập hiến và bất cứ Đu-ma dân chủ - lập hiến nào đều nhất định sẽ chấp hành sách lược đó, đồng thời dĩ nhiên là sách lược đó sẽ được luận chứng, bảo vệ, biện hộ bằng tất cả cái mớ hành lý tư tưởng phong phú gồm những nghiên cứu "khoa học"*, những khái niệm "triết học" mơ hồ, những điều tầm thường về chính trị (hoặc có tính chất hoạt đầu chính trị), những tiếng kêu than có tính chất "phê bình văn học" (à la Béc-đi-a-ép) v. v. và v. v..

---

* Đại loại như công trình nghiên cứu của ngài Ki-dê-vét-te, kẻ đã phát hiện ra rằng chuyên chính, theo tiếng la-tinh, có nghĩa là tăng cường bảo vệ.

Trái lại, Đảng dân chủ - xã hội cách mạng hiện nay không thể xác định sách lược của mình bằng nguyên tắc: ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến và Đu-ma dân chủ - lập hiến. Một sách lược như thế sẽ không đúng, không ích lợi gì cả.

Đương nhiên, người ta sẽ bẻ lại chúng ta: thế nào? các anh phủ nhận những điều mà cương lĩnh của các anh cũng như toàn thể Đảng dân chủ - xã hội quốc tế thừa nhận ư? Phủ nhận việc giai cấp vô sản dân chủ - xã hội ủng hộ phái dân chủ tư sản cách mạng và đối lập ư? Cần biết rằng đó là chủ nghĩa vô chính phủ, chủ nghĩa không tưởng, hành vi nổi loạn, chủ nghĩa cách mạng vô nghĩa.

Thưa các ngài, hãy nghe đây. Trước hết, xin các ngài nhớ rằng cái đặt ra trước mắt chúng ta không phải là vấn đề chung, không phải là vấn đề trừu tượng ủng hộ phái dân chủ tư sản nói chung mà là vấn đề cụ thể ủng hộ chính là Đảng dân chủ - lập hiến và chính là Đu-ma dân chủ - lập hiến. Chúng tôi không phủ nhận nguyên lý chung, nhưng đòi hỏi một sự phân tích đặc biệt về những điều kiện áp dụng cụ thể những nguyên lý chung ấy. Không có chân lý trừu tượng, chân lý bao giờ cũng cụ thể. Chẳng hạn như Plê-kha-nốp đã quên mấy điều đó khi đồng chí ấy không phải là lần đầu tiên đề ra, mà còn đặc biệt nhấn mạnh sách lược: "Phái phản động tìm cách cô lập chúng ta. Chúng ta phải tìm cách cô lập phái phản động". Đó là một luận điểm đúng, nhưng chung đến mức buồn cười: nó có thể đem vận dụng một cách nhất luật cả vào nước Nga năm 1870, cũng như vào nước Nga năm 1906, cũng như vào nước Nga nói chung, cũng như vào châu Phi, châu Mỹ, Trung-quốc và Ấn-độ. Nó không nói lên cái gì cả và không đem lại cái gì cả, vì toàn bộ nhiệm vụ là ở chỗ xác định xem phái phản động là gì, cần phải liên hợp (hoặc nếu không liên hợp thì làm cho hành động của mình nhất trí) với ai, cần phải liên hợp như thế nào để cô lập phái phản động. Plê-kha-nốp sợ chỉ ra cụ

thể, nhưng trong thực tế, trong thực tiễn, sách lược của đồng chí ấy, như chúng ta đã chỉ ra, quy lại là hiệp nghị tuyển cử giữa Đảng dân chủ - xã hội và Đảng dân chủ - lập hiến, là sự ủng hộ của Đảng dân chủ - xã hội đối với Đảng dân chủ - lập hiến.

Những người dân chủ - lập hiến chống phản động ư? Hãy xem tờ "Dư luận", số 18, ngày 22 tháng Ba, mà tôi đã dẫn ra. Những người dân chủ - lập hiến muốn trục xuất chính phủ. Như thế là hết sức tốt, đó là chống bọn phản động. Những người dân chủ - lập hiến muốn giảng hòa với chính phủ chuyên chế trong điều kiện nội các Si-pốp*. Như thế là xấu. Đó là một trong những thứ phản động tệ nhất. Thưa các ngài, các ngài thấy đấy: với một nguyên lý trừu tượng, với một lời nói trống rỗng về phản động, các ngài chưa tiến lên một bước nào cả.

Những người dân chủ - lập hiến là phái dân chủ tư sản ư? Đúng thế. Nhưng cần biết rằng quần chúng nông dân, những người tìm cách tịch thu tất cả ruộng đất của địa chủ, nghĩa là điều mà những người dân chủ - lập hiến không muốn, cũng là phái dân chủ tư sản. Cả hình thức lẫn nội dung của hoạt động chính trị của bộ phận này và bộ phận khác của phái dân chủ tư sản đều khác nhau. Vậy, đối với chúng ta, hiện nay ủng hộ bộ phận nào trong hai bộ phận đó là quan trọng hơn? *Nói chung,* trong thời đại cách mạng dân chủ chúng ta có thể ủng hộ bộ phận thứ nhất không? Như thế

---

* Có lẽ người ta sẽ nói với tôi rằng: điều đó là nói láo. Đó chỉ là tờ "Dư luận" ba hoa nói bậy mà thôi. Xin lỗi, theo tôi thì đó là sự thật. Tờ "Dư luận" ba hoa đã nói lộ sự thật, - cố nhiên là sự thật gần đúng, chứ không phải là sự thật đúng trăm phần trăm. Ai giải quyết sự tranh luận của chúng ta? Viện đến những lời tuyên bố của phái dân chủ - lập hiến chăng? Nhưng trong chính trị tôi không tin vào lời nói. Viện đến hành động của phái dân chủ - lập hiến chăng? Phải, tôi tin vào tiêu chuẩn đó. Và kẻ nào xét toàn bộ hành vi chính trị của phái dân chủ - lập hiến thì người đó sẽ phải thừa nhận rằng những điều nói trên của tờ "Dư luận" là đúng về cơ bản.

há chẳng phải có nghĩa là phản bội bộ phận thứ hai hay sao? Hoặc có lẽ các ngài sẽ phủ nhận rằng những người dân chủ - lập hiến sẵn sàng dung nhận Si-pốp về chính trị, thì cũng có thể dung nhận Cau-phman về vấn đề ruộng đất chăng? Thưa các ngài, các ngài xem: với một luận điểm trừu tượng, với một lời nói suông về nền dân chủ tư sản, các ngài chưa tiến thêm được một bước nào.

- Nhưng Đảng dân chủ - lập hiến là một đảng nghị trường thống nhất, mạnh mẽ, có sức sống!

Không đúng. Đảng dân chủ - lập hiến không phải là một đảng nghị trường thống nhất, mạnh mẽ, có sức sống. Họ không thống nhất vì có nhiều người bỏ phiếu cho họ tỏ ra có khả năng đấu tranh đến cùng chứ không phải chỉ có khả năng thoả hiệp. Họ không thống nhất vì chỗ dựa xã hội của họ có mâu thuẫn bên trong: từ giai cấp tiểu tư sản dân chủ cho đến địa chủ phản cách mạng. Họ không mạnh, vì với tư cách là một chính đảng họ không muốn và không thể tham gia cuộc nội chiến gay gắt, công khai đã bùng cháy ở Nga vào cuối năm 1905 và hiện đang có cơ nổ ra với một khí thế mới trong một tương lai không xa. Họ không có sức sống vì ngay cả trong trường hợp lý tưởng của họ được thực hiện thì lực lượng chủ yếu trong một xã hội được xây dựng theo lý tưởng đó cũng sẽ không phải là những đảng viên dân chủ - lập hiến, mà là những người tư sản "thực sự" như Si-pốp, Gu-tsơ-cốp. Họ không phải là đảng nghị trường vì ở nước ta không có nghị viện. Ở nước ta không có hiến pháp, mà chỉ có chế độ chuyên chế lập hiến, chỉ có ảo tưởng lập hiến đặc biệt có hại trong thời đại nội chiến gay gắt và do những người dân chủ - lập hiến đặc biệt hăng hái truyền bá.

Và ở đây chúng ta đã đi tới trung tâm của vấn đề. Đặc điểm của tình hình hiện nay của cách mạng Nga chính là những điều kiện khách quan đưa lên hàng đầu cuộc đấu tranh quyết định giành chế độ nghị trường ở ngoài nghị trường,

cho nên trong một tình hình như thế không có gì có hại hơn, nguy hiểm hơn những ảo tưởng lập hiến và trò chơi nghị trường. Trong lúc này chính đảng đối lập "ở nghị trường" có thể nguy hiểm hơn và có hại hơn các chính đảng công khai và hoàn toàn phản động: luận điểm đó chỉ có thể là một nghịch lý đối với kẻ nào hoàn toàn không có khả năng tư duy biện chứng. Thực thế: nếu trong quần chúng nhân dân đông đảo, yêu cầu về chế độ nghị trường đã thật sự chín muồi, nếu yêu cầu đó cũng dựa vào toàn bộ sự tiến hoá xã hội - kinh tế lâu dài của đất nước, nếu sự phát triển chính trị đã dẫn sát tới sự thực hiện yêu cầu đó, thì cái gì có thể nguy hiểm hơn và có hại hơn sự giả vờ thực hiện yêu cầu ấy? Chủ trương công khai chống chế độ nghị trường không nguy hiểm. Nó nhất định phải chết. Nó đã chết rồi. Những mưu toan hồi phục nó chỉ có ảnh hưởng tốt nhất về phương diện cách mạng hóa những tầng lớp lạc hậu nhất trong dân cư. "Chế độ chuyên chế lập hiến", việc tạo ra và truyền bá những ảo tưởng lập hiến trở thành thủ đoạn duy nhất có thể có để duy trì chế độ chuyên chế. Đó là chính sách duy nhất đúng, duy nhất hợp lý của chế độ chuyên chế.

Do đó tôi quả quyết nói rằng hiện nay những người dân chủ - lập hiến giúp cho chính sách chuyên chế hợp lý đó nhiều hơn báo "Tin tức Mát-xcơ-va". Chẳng hạn, hãy xét cuộc tranh luận giữa "Tin tức Mát-xcơ-va" và báo chí của phái tự do về vấn đề nước Nga có phải là một nước quân chủ - lập hiến không. "Tin tức Mát-xcơ-va" viết: không. Báo chí dân chủ - lập hiến đồng thanh nói: có. Trong cuộc tranh luận đó, "Tin tức Mát-xcơ-va" là tiến bộ, còn báo chí dân chủ - lập hiến là phản động, vì "Tin tức Mát-xcơ-va" nói thật, bóc trần ảo tưởng, aussprechen was ist[1)], còn phái dân chủ - lập hiến thì nói dối, - nói dối có dụng ý tốt, có hảo tâm, trung thực và có thiện ý, đẹp đẽ, cân đối, được

1) - nói lên điều có thật

chỉnh lý một cách khoa học, được tô điểm theo kiểu Ki-dê-vét-te, phù hợp với xã giao, nhưng dù sao vẫn là nói dối. Và trong thời kỳ đấu tranh hiện nay, không có gì nguy hiểm hơn, không có gì tai hại hơn - xét theo điều kiện khách quan của thời kỳ này - bằng sự nói dối như vậy.

Xin ra ngoài đề một tí. Cách đây ít lâu tôi đã đọc một bản thuyết trình chính trị tại nhà của một người dân chủ - lập hiến rất có học vấn và rất lịch thiệp. Chúng tôi đã tranh cãi. Chủ nhân nói là hãy hình dung rằng trước mặt chúng ta là một con dã thú, một con sư tử, còn chúng ta là hai người nô lệ bị đưa cho nó xé. Vậy cuộc tranh cãi giữa chúng ta có đúng lúc không? Há chúng ta không nên đoàn kết lại để đấu tranh với kẻ thù chung đó, "cô lập phái phản động", như G. V. Plê-kha-nốp, người dân chủ - xã hội sáng suốt nhất và nhìn xa thấy rộng nhất, đã nói hay sao? - Tôi trả lời: ví dụ rất hay, và tôi cũng lấy ví dụ đó. Nhưng nếu một trong hai người nô lệ khuyên nên trang bị bằng vũ khí và xông vào tấn công con sư tử, còn người kia thì chính trong thời gian đấu tranh, lại nhìn vào chữ ghi: "hiến pháp" treo ở trước ngực sư tử và kêu lên: "Tôi chống lại bạo lực cả của phía hữu lẫn của phía tả", "tôi là đảng viên của đảng nghị trường, tôi đứng trên lập trường lập hiến", thế thì thế nào. Há không thể có tình hình là trong điều kiện đó con sư tử con tiết lộ mục đích thật sự của sư tử lớn, đã tỏ ra là một người giáo dục quần chúng và một người khai sáng ý thức giai cấp và ý thức chính trị có ích hơn là người nô lệ sắp bị xé xác đang truyền bá lòng tin vào cái biển treo trên ngực hay sao?

Toàn bộ thực chất của vấn đề là ở chỗ: trong những suy nghĩ thông thường về việc Đảng dân chủ - xã hội ủng hộ phái dân chủ tư sản người ta thường quá hay vì những luận điểm chung và trừu tượng mà quên những đặc điểm của thời kỳ cụ thể, khi cuộc đấu tranh quyết định cho chế độ nghị trường đang chín muồi và khi một trong những

công cụ đấu tranh chống chế độ nghị trường là trò chơi về chế độ nghị trường của chính phủ chuyên chế. Trong những điều kiện như vậy, khi trận chiến đấu tối hậu ngoài nghị trường sắp xảy ra, mà đề ra nhiệm vụ của đảng công nhân là ủng hộ đảng của những người thỏa hiệp theo chế độ nghị trường, đảng của những ảo tưởng lập hiến thì sẽ là một sai lầm nghiêm trọng, nếu không phải là một trọng tội đối với giai cấp vô sản.

Chúng ta hãy hình dung rằng ở nước Nga có một chế độ nghị trường đã được xác lập. Điều đó sẽ có nghĩa là nghị viện đã trở thành hình thức thống trị chủ yếu của các giai cấp và các thế lực cầm quyền, đã trở thành trường đấu tranh chủ yếu của những lợi ích xã hội - chính trị. Không có phong trào cách mạng theo ý nghĩa trực tiếp của chữ đó, những điều kiện kinh tế và những điều kiện khác không đẻ ra những cuộc bùng nổ cách mạng trong thời kỳ ấy, tức thời kỳ mà chúng ta giả định. Trong những điều kiện đó, tất nhiên không một lời ngâm nga cách mạng nào có thể "gây nên" cách mạng. Từ chối đấu tranh nghị trường trong những điều kiện đó là hoàn toàn không thể chấp nhận đối với Đảng dân chủ - xã hội. Đảng công nhân phải tiến hành công tác nghị trường một cách nghiêm túc nhất, phải tham gia bầu cử "Đu-ma", và tham gia chính ngay "Đu-ma", làm cho toàn bộ sách lược của mình phục tùng những điều kiện thành lập Đảng dân chủ - xã hội nghị trường và những điều kiện hoạt động thuận lợi của nó. Lúc đó ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến trong nghị viện chống tất cả các đảng hữu hơn sẽ là nghĩa vụ vô điều kiện của chúng ta. Lúc đó cũng sẽ không thể phản đối vô điều kiện những hiệp nghị về bầu cử với đảng ấy trong các cuộc bầu cử chung, chẳng hạn trong các cuộc họp bầu cử ở tỉnh (trong các cuộc bầu cử gián tiếp). Không chỉ như thế. Lúc đó ngay cả việc những người dân chủ - xã hội ủng hộ bọn Si-pốp trong nghị viện chống bọn phản động thực sự và quá quắt cũng sẽ là nghĩa vụ của chúng ta: phải phản

động tìm cách cô lập chúng ta, - lúc đó chúng ta sẽ nói thế, - chúng ta phải tìm cách cô lập phái phản động.

Còn như hiện nay thì ở Nga không thể nói đến chế độ nghị trường thực sự, đã được xác lập và được mọi người thừa nhận. Hiện nay ở Nga hình thức thống trị chủ yếu của các giai cấp và các thế lực xã hội cầm quyền rõ ràng là hình thức không phải nghị trường, vũ đài đấu tranh chủ yếu của các lợi ích xã hội - chính trị rõ ràng không phải là nghị viện. Trong những điều kiện như thế, thì sự ủng hộ đảng thỏa hiệp nghị trường sẽ là sự tự sát của đảng công nhân, mà trái lại, sự ủng hộ phái dân chủ tư sản hoạt động không theo phương thức nghị trường, mặc dù là tự phát, phân tán, không có ý thức (như các cuộc bùng nổ của nông dân) phải được đưa lên hàng đầu, trở thành một công việc thực sự nghiêm túc mà tất cả mọi việc khác đều phải phục tùng... Trong những điều kiện xã hội - chính trị như thế, khởi nghĩa là một thực tế, chế độ nghị trường là một trò chơi, một trường đấu tranh không chủ yếu, - một miếng mồi đúng hơn là một sự nhượng bộ thực sự. Như vậy, vấn đề hoàn toàn không phải là ở chỗ chúng ta phủ nhận hoặc đánh giá thấp chế độ nghị trường, và những lời nói chung chung về chế độ nghị trường không hề lay chuyển được lập trường của chúng ta. Vấn đề là ở tình hình cụ thể của chính thời kỳ cách mạng dân chủ trước mắt, khi những người thỏa hiệp của giai cấp tư sản, khi phái quân chủ tự do chủ nghĩa tự mình không phủ nhận khả năng Đuốc-nô-vô giải tán Đu-ma một cách giản đơn, hoặc pháp luật cuối cùng sẽ biến Đu-ma đó thành con số không, mà vẫn tuyên bố chế độ nghị trường là công việc nghiêm túc, còn khởi nghĩa là không tưởng, là chủ nghĩa vô chính phủ, là phiến loạn, là chủ nghĩa cách mạng bất lực như tất cả những bọn Ki-dê-vét-te, Mi-lu-u-cốp, Xtơ-ru-vê, I-dơ-gô-ép và những anh hùng khác của giới tiểu thị dân vẫn nói ở đây.

Hãy hình dung rằng Đảng dân chủ - xã hội đã tham gia

bầu cử Đu-ma. Một số đại biểu cử tri dân chủ - lập hiến nào đó đã được bầu. Để cho bọn Trăm đen không thắng được, phải (một khi đã tham gia tấn hài kịch bầu cử phi lý đó) ủng hộ những người dân chủ - lập hiến. Đảng dân chủ - xã hội sẽ ký kết hiệp nghị bầu cử với Đảng dân chủ - lập hiến. Một số lượng nhất định đảng viên dân chủ - xã hội sẽ nhờ những người dân chủ - lập hiến mà được bầu vào Đu-ma. Thử hỏi: lợi có bù được hại không? Làm thế chúng ta sẽ được hoặc thua ra sao? Một là, chúng ta sẽ không thể đứng trên quan điểm dân chủ - xã hội mà làm cho quần chúng hiểu một cách rộng rãi những điều kiện và tính chất của những hiệp nghị tuyển cử của chúng ta với những người dân chủ - lập hiến. Báo chí dân chủ - lập hiến in hàng chục vạn và hàng triệu bản sẽ loan báo xa gần những lời dối trá của giai cấp tư sản và sự xuyên tạc của giai cấp tư sản về những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản. Những truyền đơn của chúng ta, những điều dè dặt của chúng ta trong những tuyên bố cá biệt sẽ chỉ là giọt nước trong biển cả. *Thực tế* chúng ta sẽ là vật phụ thuộc lu mờ của những người dân chủ - lập hiến. Hai là, trong khi hiệp nghị, không nghi ngờ gì cả, chúng ta sẽ lặng lẽ hoặc công khai và chính thức - điều đó không khác nhau - chịu một trách nhiệm nhất định trước giai cấp vô sản về Đảng dân chủ, - lập hiến, chịu trách nhiệm rằng họ tốt hơn tất cả những phần tử khác, rằng Đu-ma dân chủ - lập hiến của họ sẽ giúp đỡ nhân dân, chịu trách nhiệm về toàn bộ chính sách dân chủ - lập hiến của họ. Liệu chúng ta sẽ có thể dùng những lời "*tuyên bố*" sau đó để rũ trách nhiệm về những biện pháp nào đó của phái dân chủ - lập hiến không, đó vẫn còn là một vấn đề, hơn nữa những lời tuyên bố sẽ vẫn là những lời tuyên bố, còn *sự kiện* về hiệp định bầu cử thì đã thành sự thực rồi. Chẳng phải chúng ta có cơ sở để bảo lãnh dù chỉ chút ít, dù là gián tiếp những người dân chủ - lập hiến trước giai cấp vô sản và trước quần chúng nông dân, đó sao? Chẳng phải những người dân

chủ - lập hiến đã không cung cấp cho chúng ta hàng ngàn bằng chứng rằng họ rất giống với chính những giáo sư dân chủ - lập hiến ở Đức, với chính những "người nói suông ở Phran-pho", đó sao? Những người này đã biến không phải chỉ Đu-ma, mà ngay cả Quốc hội lập hiến toàn dân, từ chỗ là công cụ để phát triển cách mạng thành công cụ để làm nhụt cách mạng, bóp nghẹt cách mạng (về tinh thần). Đảng dân chủ - xã hội mà ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến thì sẽ là sai lầm, và đảng chúng ta đã làm đúng, vì nó đã tẩy chay cuộc bầu cử Đu-ma.

Ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến cả hiện nay cũng không thể là nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội. Chúng ta không thể ủng hộ Đu-ma dân chủ - lập hiến. Những người thỏa hiệp và những người đào ngũ trong thời kỳ chiến tranh thậm chí có thể nguy hiểm hơn kẻ địch. Ít ra Si-pốp cũng không tự gọi mình là "người dân chủ", và người "mu-gích" mong muốn "tự do nhân dân" sẽ không đi theo anh ta. Và nếu đảng "tự do nhân dân", sau khi đã ký một điều ước ủng hộ lẫn nhau giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội, lại ký với chế độ chuyên chế một hiệp định thay Quốc hội lập hiến bằng nội các Si-pốp, hoặc sẽ chuyển "hoạt động" của mình thành những bài diễn thuyết kêu và những nghị quyết khoa trương thì chúng ta sẽ ở vào một địa vị hết sức khó xử.

Lấy việc ủng hộ Đảng dân chủ - lập hiến trong thời điểm hiện nay làm nhiệm vụ của đảng công nhân thì điều đó cũng giống như nói: nhiệm vụ của hơi nước không phải là thúc đẩy máy tàu thủy, mà là tạo khả năng cho còi tàu rít lên. Sẽ có hơi nước trong nồi hơi - thì còi sẽ rít lên. Cách mạng sẽ có lực lượng, - thì những người dân chủ - lập hiến cũng sẽ rít lên. Có thể làm giả tiếng còi, và trong lịch sử đấu tranh *cho* chế độ nghị trường nhiều lần những kẻ phản bội tự do của nhân dân thuộc giai cấp tư sản đã giả làm còi và đã lừa bịp những người ngây thơ tin vào mọi "cuộc hội nghị đại biểu đầu tiên".

Nhiệm vụ của chúng ta không phải là ủng hộ Đu-ma dân chủ - lập hiến, mà là lợi dụng những cuộc xung đột nội bộ của Đu-ma ấy và những cuộc xung đột gắn liền với Đu-ma ấy để chọn thời cơ tốt nhất tấn công kẻ thù, khởi nghĩa chống lại chế độ chuyên chế. Chúng ta phải thích ứng với cuộc khủng hoảng chính trị ngày càng tăng trong Đu-ma và chung quanh Đu-ma. Để đánh giá tâm trạng xã hội, để xác định một cách đúng đắn và chính xác hơn "thời điểm sục sôi", toàn bộ cuộc vận động Đu-ma đó phải có một tác dụng to lớn đối với chúng ta, nhưng đó là tác dụng của triệu chứng, chứ không phải là tác dụng của bãi chiến trường thực tế. Chúng ta sẽ không ủng hộ Đu-ma dân chủ - lập hiến, chúng ta không nên coi trọng Đảng dân chủ - lập hiến mà phải coi trọng những phần tử trong giai cấp tiểu tư sản thành thị và đặc biệt trong nông dân là những người, sau khi đã bỏ phiếu cho những người dân chủ - lập hiến, nhất định sẽ bắt đầu vỡ mộng về họ và sẵn sàng chiến đấu, - những người dân chủ - lập hiến trong Đu-ma càng thắng lợi triệt để thì tình hình đó càng đến nhanh. Nhiệm vụ của chúng ta là sử dụng tất cả sự trì hoãn mà Đu-ma đối lập với chính phủ đem lại cho chúng ta (sự trì hoãn rất lợi cho chúng ta vì giai cấp vô sản phải tập hợp lực lượng cho tốt) để tổ chức công nhân, để bóc trần những ảo tưởng lập hiến, để chuẩn bị cuộc tấn công quân sự. Nhiệm vụ của chúng ta là phải ở vị trí của mình vào thời điểm khi mà tấn hài kịch Đu-ma nổ ra thành một cuộc khủng hoảng chính trị to lớn mới, và khi đó mục đích của chúng ta quyết không phải là ủng hộ những người dân chủ - lập hiến (nhiều lắm họ cũng sẽ chỉ là cái loa yếu ớt của nhân dân cách mạng), mà là lật đổ chính phủ chuyên chế và chuyển giao chính quyền vào tay nhân dân cách mạng. Nếu giai cấp vô sản và nông dân chiến thắng trong cuộc khởi nghĩa thì lúc đó Đu-ma dân chủ - lập hiến sẽ lập tức nhắm mắt ký giấy biểu đồng tình với bản tuyên ngôn của chính phủ cách mạng chủ trương triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân. Nếu

khởi nghĩa sẽ bị trấn áp thì người chiến thắng bị cuộc đấu tranh làm cho kiệt sức có lẽ buộc phải chia một nửa chính quyền với Đu-ma dân chủ - lập hiến. Đu-ma dân chủ - lập hiến ngồi không tọa hưởng và sẽ thông qua nghị quyết tỏ ý tiếc rằng lúc chế độ lập hiến chân chính, theo họ nói, rất có thể thiết lập, rất gần... mà tiến hành khởi nghĩa vũ trang thì thật là "điên rồ". Chỉ cần có xác chết, thì bao giờ cũng tìm thấy giun đục xác chết.

V

MẪU MỰC VỀ SỰ TỰ PHỤ CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - LẬP HIẾN

Đối với việc đánh giá thắng lợi của những người dân chủ - lập hiến và nhiệm vụ của chính đảng công nhân trong thời kỳ hiện nay, việc phân tích thời kỳ trước kia của cách mạng Nga trong mối tương quan của nó với thời kỳ hiện nay có một tầm quan trọng cực kỳ to lớn. Những dự thảo nghị quyết sách lược đã được công bố của phái đa số và của phái thiểu số xác định hai đường lối, hai trào lưu tư tưởng có liên quan với những phương pháp đánh giá khác nhau đó. Khi đề nghị độc giả tham khảo những nghị quyết ấy, chúng tôi có ý định nói đến ở đây một bài đăng trên tờ báo dân chủ - lập hiến "Đời sống chúng ta". Bài đó viết về nghị quyết thứ nhất của phái men-sê-vích, đã cung cấp rất nhiều tài liệu để kiểm tra, bổ sung và giải thích những điều mà chúng tôi đã nói ở trên về Đu-ma dân chủ - lập hiến. Do đó, chúng tôi dẫn ra toàn văn bài đó (*R. Blan-cơ.* "Về những vấn đề nóng hổi của Đảng dân chủ - xã hội Nga", "Đời sống chúng ta", 1906, số 401, ngày 23 tháng Ba):

"Nghị quyết của phái "men-sê-vích" trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về sách lược của đảng được công bố gần đây, là một văn kiện rất quý. Nó chứng tỏ rằng những bài học đau đớn của thời kỳ

đầu của cách mạng Nga quyết không đi qua mà không để lại dấu vết *cho* bộ phận của Đảng dân chủ - xã hội Nga *nhạy cảm nhất* đối với những yêu cầu của hiện thực và thấm nhuần sâu sắc nhất những nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội khoa học. *Sách lược mới* được nêu lên trong nghị quyết ấy *tìm cách hướng* phong trào dân chủ - xã hội Nga *đi trên con đường mà toàn bộ phong trào dân chủ - xã hội quốc tế đi*, đứng đầu là Đảng dân chủ - xã hội Đức vĩ đại. Tôi nói "*sách lược mới*", điều đó không hoàn toàn chính xác, vì sách lược ấy xét về nhiều mặt là một sự trở về những nguyên tắc cũ do các nhà sáng lập Đảng dân chủ - xã hội Nga đặt ra ngay khi thành lập Đảng dân chủ - xã hội Nga và sau đó đã nhiều lần được các nhà lý luận và chính luận - những nhà lý luận và chính luận này được hầu hết những người dân chủ - xã hội Nga thừa nhận mãi cho tới khi cách mạng Nga bắt đầu - của nó phát triển. Nhưng những nguyên tắc ấy đã bị lãng quên. Cơn gió xoáy cách mạng đã nâng toàn Đảng dân chủ - xã hội của chúng ta lên một cách nhẹ nhàng và mang nó đi với một tốc độ kinh người; trong phút chốc biến mất tất cả những nguyên tắc và tư tưởng dân chủ - xã hội và mác-xít đã được xây dựng lên một cách kiên trì và tận tâm trong suốt một phần tư thế kỷ, tựa hồ như đó chỉ là một lớp bụi nhẹ nằm trên mặt. Bản thân cơ sở của thế giới quan dân chủ - xã hội bị lay chuyển từ trên xuống dưới và hình như thậm chí bị quật khỏi rễ.

Nhưng cơn gió xoáy đã xoáy lên và đã lặng yên ở nguyên một chỗ và Đảng dân chủ - xã hội đã quay trở về điểm xuất phát của mình. Có thể xét sức mạnh của cơn gió xoáy ở chỗ nó đã lôi cuốn cả đến Pác-vu-xơ, như chính Pác-vu-xơ đã thừa nhận; kẻ nào biết Pác-vu-xơ và biết phát động ông ta khó như thế nào thì sẽ hiểu điều đó có nghĩa là gì... "Dòng suối cách mạng cuốn chúng ta đi không gì kìm hãm được" - Pác-vu-xơ nói trong cuốn sách nổi tiếng của ông ta như thế. Ở một chỗ khác của cùng cuốn sách đó ông ta nhận xét: "Chúng ta chỉ là những dây đàn của cây thụ cầm mà cơn bão táp cách mạng gảy"; điều đó cũng giải thích một cách hoàn toàn đúng đắn và đầy đủ vì sao trong thời gian ấy âm nhạc dân chủ - xã hội ít giống với nhạc giao hưởng của Bê-tô-ven, Ba-khơ, hoặc - của Mác. Mọi học thuyết và nguyên tắc và thậm chí bản thân tư tưởng và lý trí phổ thông đều lùi lại đằng sau, hầu hết biến mất sau hậu trường khi trên diễn đàn xuất hiện những thế lực tự phát toàn năng của những lực lượng cơ bản.

Nhưng hiện nay thời đại của tư tưởng và của lý trí lại đã đến, và có thể *quay trở về* hoạt động có ý thức, có kế hoạch, có hệ thống. Đồng thời có lẽ việc đầu tiên là phải có những biện pháp đề phòng để khỏi tái diễn điều đã xảy ra trong thời kỳ đầu của cách mạng Nga, trong "Sturm-und-Drang-Zeit" của nó, nghĩa là đề phòng tác dụng phá

hoại của các dòng suối và bão táp cách mạng. Thủ đoạn hữu hiệu duy nhất để làm việc đó chỉ có thể là mở rộng và củng cố tổ chức; vì vậy hoàn toàn tự nhiên là phái "men-sê-vích" đưa nhiệm vụ đó lên hàng đầu và trình bày nhiệm vụ đó một cách rộng rãi, sau khi đã bao gồm cả những tổ chức kinh tế vào trong cương lĩnh của mình và thừa nhận sự cần thiết phải sử dụng mọi khả năng hợp pháp. Nghị quyết hoàn toàn không có thái độ khinh thị lãng mạn chủ nghĩa đối với "tính hợp pháp" và thái độ coi nhẹ theo lối quý tộc đối với "kinh tế".

Nghị quyết cũng có thái độ tỉnh táo như vậy đối với những mối quan hệ lẫn nhau giữa phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản, hoàn toàn thừa nhận việc ủng hộ lẫn nhau là cần thiết và thừa nhận việc giai cấp vô sản tiến hành một cách đơn độc cuộc đấu tranh quyết định với phái phản động có vũ trang là nguy hiểm. Thái độ của nghị quyết đối với vấn đề khởi nghĩa vũ trang đáng được đặc biệt chú ý; nó thừa nhận cần phải "tránh mọi hành vi đẩy giai cấp vô sản vào cuộc xung đột vũ trang với chính phủ trong những điều kiện giai cấp vô sản không tránh khỏi bị cô lập trong cuộc đấu tranh đó".

Chỉ có như vậy mới có thể tránh khỏi tái diễn ở nước ta những ngày tháng Sáu của cuộc khởi nghĩa Pa-ri năm 1848 và mới có thể có cuộc đấu tranh có phối hợp nếu không phải là cuộc đấu tranh liên minh giữa phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản, không có cuộc đấu tranh này thì phong trào không thể thắng lợi. Phái dân chủ tư sản, theo sự chứng minh của Các Mác, có "một ý nghĩa hết sức quan trọng trong bất kỳ cuộc cách mạng tiên phong nào", cũng có một ý nghĩa không kém cả trong cách mạng Nga. Nếu Đảng dân chủ - xã hội Nga không thể, hoặc không muốn làm cho họ trở thành đồng minh công khai của mình, thì vô luận thế nào nó cũng không nên đẩy họ vào phe đối lập, vào phái phản động, vào phái phản cách mạng. Phái dân chủ - xã hội cách mạng không nên, không có quyền làm như thế, vì sự nghiệp giải phóng và vì bản thân Đảng dân chủ - xã hội *buộc phải* dùng mọi biện pháp để tránh làm điều đó. Và nếu hiện nay phái dân chủ tư sản chống lại khởi nghĩa vũ trang, thì không thể và không nên nói đến khởi nghĩa vũ trang. Cần phải tính đến điều đó ngay cả nếu như lúc đó giai cấp tư sản hoàn toàn bị tính nhu nhược, tính yếu đuối, tính hèn nhát cố hữu của nó chi phối, - cũng cần phải tính đến những sự kiện đó; nhưng há bản thân vị lãnh tụ Đảng dân chủ - xã hội cách mạng Đức đã chẳng nói như sau hay sao:

"In der Gewalt sind sie uns stets über!" - "Về mặt bạo lực, họ, nghĩa là bọn phản động, bao giờ cũng vượt chúng ta!"

Có lẽ khẳng định "bao giờ cũng" thì không đúng, còn về "hiện nay" thì dù sao cũng có thể theo ý kiến của Liếp-nếch và của Đảng dân

chủ - xã hội Đức đồng tình với ông ta, mà vẫn không phải là người hèn nhát hoặc thậm chí là "người nhu nhược"... Nghị quyết của "những người men-sê-vích" rõ ràng là đứng trên cùng quan điểm đó hoặc ít ra là gần với quan điểm đó; về những phương diện khác, nghị quyết cũng thấm nhuần cái tinh thần của chủ nghĩa hiện thực chính trị, đặc trưng cho Đảng dân chủ - xã hội Đức, nhờ có tinh thần này, Đảng dân chủ - xã hội Đức đã đạt được những thắng lợi chưa từng có.

Toàn Đảng dân chủ - xã hội Nga có tán thành nghị quyết của những "người men-sê-vích" không? Nhiều vấn đề trong phong trào cách mạng của chúng ta và càng nhiều vấn đề hơn trong phong trào dân chủ - xã hội ở ta, - có lẽ toàn bộ vận mệnh của phong trào ấy trong nhiều năm sẽ tùy thuộc vào điều đó. Chỉ có khi nào đi sâu vào quần chúng dân chủ thì Đảng dân chủ - xã hội ngay cả ở Nga, cũng như ở các nước khác mới có thể bắt rễ chắc chắn và được củng cố. Nếu nó chỉ vun trồng có tầng lớp trên, dù có rất phì nhiêu, của phái dân chủ thì một cơn bão táp mới sẽ có thể dễ dàng nhổ bật rễ của nó khỏi miếng đất của nước Nga cũng như điều đó đã xảy đến với Đảng dân chủ - xã hội Pháp năm 1848, hay với phong trào dân chủ - xã hội Anh trong những năm bốn mươi, nổi tiếng với cái tên là "phong trào hiến chương"".

Bài báo của ngài Blan-cơ là như vậy. Bất cứ ai đã đọc kỹ tạp chí "Giải phóng" của ông Xtơ-ru-vê và báo chí hợp pháp gần đây nhất của phái dân chủ - lập hiến đều biết rất rõ những phán xét điển hình nhất của phái đó trong mọi điểm xuất phát của những phán xét đó. Ở đây những phán xét đó được kết hợp sao cho sự đánh giá sách lược chính trị hiện nay dựa trên sự đánh giá thời kỳ đã qua của cách mạng Nga. Trước hết chúng ta hãy dừng lại ở *sự đánh giá* ấy đối với *quá khứ*, ở tính chất đúng đắn hay không đúng đắn của sự đánh giá ấy.

Ông Blan-cơ đã đem đối chiếu hai thời kỳ của cách mạng Nga: thời kỳ thứ nhất là vào khoảng từ tháng Mười đến tháng Chạp 1905. Đó là thời kỳ gió xoáy cách mạng. Thời kỳ thứ hai là thời kỳ hiện nay, thời kỳ mà tất nhiên, chúng ta có quyền gọi là thời kỳ Đảng dân chủ - lập hiến thắng lợi trong cuộc bầu cử vào Đu-ma hoặc nếu không sợ nói trước quá sớm thì là thời kỳ của Đu-ma dân chủ - lập hiến.

Về thời kỳ này ông Blan-cơ nói rằng giai đoạn tư tưởng

và lý trí lại đã đến rồi, và đã có thể quay trở về hoạt động có ý thức, có kế hoạch, có hệ thống. Còn thời kỳ đầu thì trái lại, ông Blan-cơ gọi là thời kỳ phân liệt giữa lý luận và thực tiễn. Tất cả những nguyên tắc và tư tưởng dân chủ - xã hội đã mất đi, sách lược mà các nhà sáng lập Đảng dân chủ - xã hội Nga vẫn luôn luôn tuyên truyền đã bị lãng quên, thậm chí bản thân nền tảng của thế giới quan dân chủ - xã hội cũng đã bị đào tận gốc.

Sự khẳng định cơ bản đó của ông Blan-cơ có tính chất thuần túy sự thật. Toàn bộ lý luận của chủ nghĩa Mác đã ly khai với "thực tiễn" của thời kỳ gió xoáy cách mạng.

Điều đó có phải như thế không? "Nền tảng" số một và chủ yếu của lý luận mác-xít là gì? Đó là: giai cấp vô sản là giai cấp cách mạng triệt để duy nhất trong xã hội hiện đại và do đó là giai cấp tiên tiến nhất trong mọi cuộc cách mạng. Thử hỏi trận gió xoáy cách mạng có nhổ bật tận gốc "nền tảng" ấy của thế giới quan dân chủ - xã hội hay không? Trái lại, trận gió xoáy đã xác nhận nó một cách rực rỡ nhất. Chính giai cấp vô sản là *chiến sĩ* chủ yếu và lúc đầu gần như duy nhất của thời kỳ ấy. Hầu như lần đầu tiên trong lịch sử thế giới, cách mạng tư sản được đánh dấu bằng việc vận dụng một cách rộng rãi, chưa từng thấy ngay cả trong những nước tư bản phát triển hơn, vũ khí đấu tranh thuần túy vô sản: bãi công chính trị có tính chất quần chúng. Giai cấp vô sản đứng lên tiến hành một cuộc đấu tranh cách mạng trực tiếp khi mà ông Xtơ-ru-vê và ông Blan-cơ kêu gọi tham gia Đu-ma Bu-lư-ghin, khi mà các giáo sư dân chủ - lập hiến kêu gọi sinh viên vùi đầu học tập. Giai cấp vô sản dùng vũ khí đấu tranh vô sản của mình đã giành được cho nước Nga toàn bộ cái, xin phép gọi là "hiến pháp" mà về sau người ta đã làm hỏng, cắt xén, xuyên tạc đi. Trong tháng Mười 1905, giai cấp vô sản đã áp dụng thủ đoạn sách lược đấu tranh mà *trước đây nửa năm*, nghị quyết của Đại hội III *bôn-sê-vích*, của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã nói đến, nghị

quyết đó đã hết sức chú ý đến tính chất quan trọng của việc kết hợp bãi công chính trị có tính chất quần chúng với khởi nghĩa: - chính sự kết hợp ấy cũng là đặc điểm của *toàn bộ* thời kỳ "gió xoáy cách mạng", của toàn bộ quý tư năm 1905. Như vậy nhà tư tưởng tiểu tư sản chúng ta đã xuyên tạc hiện thực một cách hết sức vô sỉ, hết sức khả ố. Anh ta đã không chỉ ra một *sự kiện* nào chứng minh sự tách rời giữa học thuyết mác-xít và kinh nghiệm thực tiễn của "cơn gió xoáy cách mạng". Anh ta tìm cách xóa mờ đặc điểm cơ bản của cơn gió xoáy đó, tức đặc điểm khẳng định một cách rực rỡ nhất "tất cả những nguyên lý và tư tưởng dân chủ - xã hội", "toàn bộ nền tảng của thế giới quan dân chủ - xã hội".

NGOÀI ĐỀ

CUỘC NÓI CHUYỆN DỄ HIỂU VỚI CÁC NHÀ CHÍNH LUẬN DÂN CHỦ - LẬP HIẾN VÀ CÁC GIÁO SƯ HỌC GIẢ

Nhưng, nguyên nhân thực sự gì đã thúc đẩy ông Blan-cơ đi tới ý kiến không đúng kỳ quặc đó? - tức là ý kiến cho rằng tựa hồ trong thời kỳ "gió xoáy" tất cả những nguyên tắc và tư tưởng mác-xít đều đã tiêu tan mất. Xem xét tình hình đó rất thú vị: nó sẽ bóc trần một lần nữa và một lần nữa trước mắt chúng ta bản chất thực sự của tầng lớp tiểu thị dân trong chính trị.

Về phương diện những thủ đoạn hoạt động chính trị khác nhau, về phương diện những phương pháp sáng tạo lịch sử khác nhau của nhân dân thì sự khác nhau chủ yếu giữa thời kỳ "gió xoáy cách mạng" và thời kỳ hiện nay "của Đảng dân chủ - lập hiến", là gì? Trước hết và chủ yếu là ở chỗ trong thời kỳ "gió xoáy" một số phương pháp đặc biệt của sự sáng tạo đó, mà các thời kỳ sinh hoạt chính trị khác không có, đã được áp dụng. Sau đây là những phương pháp chủ yếu nhất trong số những phương pháp đó: 1) *nhân dân*

"giành lấy" quyền tự do chính trị, - thực hiện tự do đó mà không cần bất cứ pháp quyền và luật pháp nào và không có bất cứ sự hạn chế nào (tự do hội họp dù chỉ là ở trong các trường đại học, tự do xuất bản, lập hội, mở đại hội v. v.); 2) xây dựng những cơ quan mới của *chính quyền cách mạng* - các Xô-viết đại biểu công nhân, binh lính, công nhân đường sắt, nông dân, chính quyền mới ở nông thôn và thành thị v. v. và v. v.. Những cơ quan ấy hoàn toàn do những tầng lớp dân cư *cách mạng* thành lập, những cơ quan ấy được thành lập ngoài mọi luật pháp và quy chế, hoàn toàn bằng con đường cách mạng, là sản phẩm của sức sáng tạo độc đáo của nhân dân, là sự thể hiện tính chủ động của nhân dân đã hoặc đang thoát khỏi những xiềng xích cũ của cảnh sát. Cuối cùng đó chính là những cơ quan *chính quyền*, mặc dù chúng hoàn toàn có tính chất mầm mống, tự phát, không có hình thù rõ rệt, và không rõ ràng trong thành phần và trong chức năng. Những cơ quan ấy hoạt động với tư cách là chính quyền, chẳng hạn như chiếm lấy nhà in (Pê-téc-bua), bắt giam bọn nhân viên cảnh sát đã cản trở nhân dân cách mạng thực hiện quyền của mình (ngay ở Pê-téc-bua là nơi mà cơ quan tương ứng của chính quyền mới ấy rất yếu còn chính quyền cũ thì rất mạnh, cũng có những thí dụ như vậy). Những cơ quan ấy hoạt động với tư cách là chính quyền kêu gọi toàn thể nhân dân không cung cấp tiền bạc cho chính phủ cũ. Những cơ quan ấy đã tịch thu tiền bạc của chính phủ cũ (những ủy ban bãi công đường sắt ở miền Nam) và đem dùng vào những nhu cầu của chính phủ mới của nhân dân, - đương nhiên đó là mầm mống của chính quyền mới của nhân dân hay có thể nói là của chính quyền cách mạng. Xét theo tính chất xã hội - chính trị của nó thì đó là mầm mống của nền chuyên chính của những phần tử cách mạng trong nhân dân, - các ngài Blan-cơ và Ki-dê-vét-te ạ, các ngài lấy làm lạ phải không? ở đây các ngài không thấy "sự tăng cường bảo vệ" mà người tư sản cho là có ý

nghĩa giống chuyên chính hay sao? Chúng tôi đã nói với các ngài rằng các ngài không có một quan niệm nào về khái niệm khoa học: chuyên chính. Giờ đây chúng tôi sẽ giải thích khái niệm đó cho các ngài rõ, nhưng trước hết chúng tôi xin chỉ ra một "phương pháp" hành động *thứ ba* của thời đại "gió xoáy cách mạng": *nhân dân sử dụng bạo lực đối với bọn dùng bạo lực trấn áp nhân dân.*

Những cơ quan chính quyền mà chúng tôi miêu tả là nền chuyên chính dưới hình thức mầm mống, vì chính quyền đó không thừa nhận *bất cứ* một chính quyền *nào* khác, *bất cứ* một luật pháp *nào, bất cứ* một quy chế *nào,* không kể là do ai làm ra. Chính quyền không bị hạn chế, ngoài pháp luật, dựa trên sức mạnh, hiểu theo nghĩa trực tiếp của chữ đó, - đó chính là chuyên chính. Nhưng sức mạnh mà chính quyền mới ấy đã dựa vào và đã tìm cách dựa vào không phải là sức mạnh của lưỡi lê, mà một nhúm quân nhân nắm, không phải là sức mạnh của "cục cảnh sát", không phải là sức mạnh của đồng tiền, không phải là sức mạnh của bất kỳ cơ quan nào đã được thiết lập trước kia. Hoàn toàn không có gì giống với những thứ đó. Các cơ quan mới của chính quyền mới không có vũ khí, cũng không có tiền bạc, cũng không có những thiết chế cũ. Sức mạnh của chúng - các ngài có thể hình dung được không, các ngài Blan-cơ và Ki-dê-vét-te? - không có gì giống với những công cụ bạo lực cũ, không có gì giống với "sự tăng cường bảo vệ", nếu không nói đến sự tăng cường bảo vệ nhân dân chống lại áp bức của các cơ quan cảnh sát và các cơ quan khác của chính quyền cũ đối với nhân dân.

Vậy sức mạnh ấy dựa vào cái gì? Sức mạnh ấy dựa vào quần chúng nhân dân. Đó là sự khác nhau *cơ bản* của chính quyền mới đó so với tất cả những cơ quan của chính quyền cũ trước kia. Những cơ quan của chính quyền cũ là những cơ quan chính quyền của thiểu số đối với nhân dân, đối với quần chúng công nhân và nông dân. Cơ quan của chính

quyền mới là cơ quan chính quyền của nhân dân, của công nhân và nông dân đối với thiểu số, đối với một nhúm những bọn cảnh sát tàn bạo, đối với một nhúm những bọn quý tộc và quan liêu có đặc quyền. Đó là sự khác nhau giữa chuyên chính *đối với* nhân dân và chuyên chính của *nhân dân* cách mạng, hãy nhớ kỹ điều đó các ngài Blan-cơ và Ki-dê-vét-te ạ! Chính quyền cũ, với tính cách là chuyên chính của thiểu số, chỉ có thể duy trì được nhờ những thủ đoạn xảo trá của cảnh sát, nhờ việc tách rời, gạt bỏ quần chúng nhân dân không cho họ tham gia chính quyền, không cho họ giám sát chính quyền. Chính quyền cũ thường xuyên không tin quần chúng, sợ ánh sáng, được duy trì bằng sự lừa dối. Chính quyền mới, với tính cách là chuyên chính của tuyệt đại đa số, đã có thể duy trì và đã được duy trì chỉ là nhờ vào sự tín nhiệm của quần chúng đông đảo, chỉ bằng cách lôi cuốn một cách tự do nhất, rộng rãi nhất và mạnh mẽ nhất toàn thể quần chúng tham gia chính quyền. Không có gì là giấu giếm, không có gì là bí mật, không có một quy chế nào, không có một hình thức nào. Anh là người công nhân ư? Anh muốn đấu tranh cho nước Nga thoát khỏi một nhúm cảnh sát tàn bạo ư? Anh là đồng chí của chúng tôi. Hãy bầu lấy đại biểu của mình. Anh thấy như thế nào là thuận lợi thì anh cứ hãy lập tức, ngay tức khắc bầu đi, - chúng tôi vui lòng và vui vẻ tiếp nhận người đó làm thành viên có quyền bình đẳng của Xô-viết đại biểu công nhân, của ủy ban nông dân, của Xô-viết đại biểu binh lính v. v. và v. v. của chúng tôi. Đó là chính quyền công khai đối với mọi người, làm mọi việc trước mặt quần chúng, quần chúng dễ dàng gần gũi nó, nó trực tiếp sinh ra từ quần chúng, là cơ quan trực tiếp đại biểu cho quần chúng nhân dân và cho ý chí của họ. Đó là chính quyền mới, hay nói đúng hơn là mầm mống của chính quyền mới, vì thắng lợi của chính quyền cũ đã chà đạp lên rất sớm mầm của cây non ấy.

Ngài Blan-cơ hay ngài Ki-dê-vét-te, có lẽ các ngài sẽ hỏi: vậy thì vì sao lại "chuyên chính", vì sao lại "bạo lực"? chả lẽ quần chúng đông đảo lại cần đến bạo lực để chống lại một nhúm, chả lẽ hàng chục, hàng trăm triệu lại có thể là những người chuyên chính thống trị mấy nghìn, mấy vạn người hay sao?

Những người lần đầu tiên thấy vận dụng từ ngữ chuyên chính theo ý nghĩa mới đối với họ, thì thường đặt câu hỏi như thế. Người ta chỉ quen nhìn thấy chính quyền cảnh sát và chuyên chính cảnh sát. Họ lấy làm lạ là có thể có một chính quyền không cần bất cứ cảnh sát nào, có thể chuyên chính không phải là cảnh sát. Các ngài nói rằng hàng triệu người không cần dùng bạo lực đối với hàng nghìn người ư? Các ngài nhầm rồi và nhầm là vì các ngài nhìn hiện tượng không phải trong sự phát triển của nó. Các ngài quên rằng chính quyền mới không phải từ trên trời rơi xuống mà là lớn lên, sinh ra bên cạnh chính quyền cũ, chống lại chính quyền cũ, trong cuộc đấu tranh chống chính quyền cũ. Không dùng bạo lực đối với những kẻ cường bạo có trong tay những công cụ và cơ quan chính quyền thì không thể giải phóng nhân dân khỏi bọn tàn bạo.

Ngài Blan-cơ và ngài Ki-dê-vét-te ạ, xin nêu lên một ví dụ nhỏ hết sức đơn giản để các ngài có thể hiểu được cái đạo lý đó, cái đạo lý mà lý trí của những người dân chủ - lập hiến không hiểu được, khiến người dân chủ - lập hiến "choáng váng" đầu óc lên. Hãy hình dung rằng A-vra-mốp ngược đãi và hành hạ Xpi-ri-đô-nô-va. Hãy giả định rằng đứng về phía Xpi-ri-đô-nô-va có hàng chục và hàng trăm người không có vũ khí. Đứng về phía A-vra-mốp là một nhúm lính Cô-dắc. Nếu việc hành hạ Xpi-ri-đô-nô-va xảy ra không phải trong phòng tra tấn, thì nhân dân sẽ làm gì? Nhân dân sẽ dùng bạo lực đối với A-vra-mốp và bọn chó săn của hắn. Họ có thể sẽ hy sinh một số chiến sĩ bị A-vra-mốp bắn chết, nhưng rốt cục họ sẽ tước vũ khí của A-vra-mốp và bọn Cô-dắc bằng vũ lực, hơn nữa rất có khả năng là sẽ giết chết tại

chỗ một số người trong bọn đó (nếu có thể gọi chúng là người) và tống giam bọn còn lại trong một nhà tù nào đó để cho chúng không thể tiếp tục làm bậy nữa và để đưa ra chúng ra trước tòa án nhân dân.

Ngài Blan-cơ và ngài Ki-dê-vét-te, các ngài hãy xem: khi A-vra-mốp cùng bọn Cô-dắc hành hạ Xpi-ri-đô-nô-va, thì đó là chuyên chính quân sự cảnh sát đối với nhân dân. Khi nhân dân cách mạng (có năng lực đấu tranh với bọn tàn bạo, chứ không phải chỉ có năng lực khuyên nhủ, răn bảo, than tiếc, oán trách, sướt mướt và cảm thán, không phải có tính chất hẹp hòi tiểu thị dân, mà có tinh thần cách mạng) áp dụng bạo lực đối với A-vra-mốp và bọn A-vra-mốp, đó là chuyên chính của nhân dân cách mạng. Đó là *chuyên chính*, vì đó là chính quyền của nhân dân thống trị bọn A-vra-mốp, là chính quyền không bị pháp luật nào hạn chế cả (người tiểu thị dân có lẽ sẽ chống lại việc dùng vũ lực để giành lại Xpi-ri-đô-nô-va trong tay A-vra-mốp: theo anh ta nói, điều đó có hợp với "pháp luật" không? chúng ta có "pháp luật" cho phép đánh chết A-vra-mốp không? một số nhà tư tưởng tiểu thị dân đã không sáng tạo ra lý luận không dùng bạo lực chống lại điều ác đó sao*?). Khái niệm khoa học về chuyên chính không có nghĩa gì khác hơn là chính quyền không bị gì hạn chế cả, tuyệt đối không bị pháp luật nào, luật lệ nào ràng buộc cả, mà là trực tiếp dựa vào bạo lực. Khái niệm: "chuyên chính" *không có nghĩa gì khác hơn là như vậy,* - các ngài dân chủ - lập hiến hãy nhớ kỹ lấy điều đó, các ngài ạ. Sau nữa, trong ví dụ của chúng tôi, chúng tôi muốn nói đến chuyên chính của chính *nhân dân*, vì nhân dân, quần chúng cư dân không có tổ chức, tụ tập

* Ngài Béc-đi-a-ép ạ! các ngài biên tập viên tờ "Sao Bắc cực" hoặc "Tự do và văn hóa"[136] ạ! Các ngài lại có đề tài để kêu la,.. tức là để viết dài dòng chống lại "hành vi vô lại!" của những người cách mạng. Như một người đàn bà có duyên về tất cả các phương diện[137] đã nói: người ta gọi Tôn-xtôi là tiểu thị dân!! - khiếp quá.

"một cách ngẫu nhiêu" ở một nơi nào đó, tự mình trực tiếp ra trước vũ đài, tự mình xét xử, sử dụng chính quyền, sáng tạo ra pháp luật cách mạng mới. Cuối cùng, đó chính là chuyên chính của nhân dân *cách mạng*. Vì sao lại chỉ là của nhân dân cách mạng chứ không phải là của toàn thể nhân dân? Bởi vì trong toàn bộ số nhân dân thường xuyên đau khổ một cách hết sức tàn khốc vì những chiến công của bọn A-vra-mốp, có những người bị áp bức về thể xác, bị khủng bố, có những người bị đầu độc về tinh thần, chẳng hạn như bị đầu độc bởi lý luận không dùng bạo lực chống lại điều ác, hoặc không bị lý luận đầu độc mà chỉ bị thiên kiến, tập quán, đầu óc thủ cựu đầu độc, có những người lãnh đạm đối với mọi việc, đó là những người gọi là dung tục, tiểu thị dân, có tài tránh né cuộc đấu tranh kịch liệt, làm ngơ đi hoặc thậm chí ẩn nấp đi (làm thế nào để trong cuộc ẩu đả không bị thiệt!). Đó là lẽ tại sao không phải toàn dân thực hiện chuyên chính mà chỉ có nhân dân cách mạng, nhưng nhân dân cách mạng không mảy may sợ toàn dân, họ vạch cho toàn dân thấy nguyên nhân hành động của họ và mọi chi tiết của những hành động đó, vui lòng lôi kéo *toàn dân* tham gia không những vào việc "quản lý" nhà nước mà cả vào chính quyền và tham gia vào bản thân cơ cấu nhà nước.

Như vậy, thí dụ đơn giản của chúng ta bao hàm trong nó *mọi yếu tố* của khái niệm khoa học: "chuyên chính của nhân dân cách mạng", và của cả khái niệm: "chuyên chính quân sự cảnh sát". Từ ví dụ đơn giản đó mà ngay cả giáo sư học giả dân chủ - lập hiến cũng có thể hiểu được, chúng ta có thể chuyển sang những hiện tượng phức tạp hơn của sinh hoạt xã hội.

Cách mạng, theo nghĩa hẹp, trực tiếp của chữ đó, chính là thời kỳ sinh hoạt nhân dân trong đó sự căm thù chồng chất hàng thế kỷ đối với những chiến công của A-vra-mốp bột phát ra bên ngoài trong *hành động*, chứ không phải trong

lời nói, và hơn nữa trong hành động của *hàng triệu quần chúng nhân dân,* chứ không phải của những nhân vật cá biệt. Nhân dân tỉnh dậy và đứng lên để tự giải phóng mình khỏi bọn A-vra-mốp. Nhân dân giải thoát vô số những Xpi-ri-đô-nô-va trong đời sống của nước Nga khỏi bọn A-vra-mốp, dùng bạo lực đối với bọn A-vra-mốp, nắm lấy chính quyền để trấn áp bọn A-vra-mốp. Tất nhiên, điều ấy xảy ra không phải một cách giản đơn, không phải "lập tức", như trong ví dụ mà chúng ta đã giản đơn hóa cho ngài giáo sư Ki-dê-vét-te hiểu, - cuộc đấu tranh đó của nhân dân với bọn A-vra-mốp, cuộc đấu tranh theo nghĩa hẹp, trực tiếp, sự loại bỏ bọn A-vra-mốp khỏi nhân dân kéo dài hàng tháng và hàng năm "gió xoáy cách mạng". Việc nhân dân loại bỏ bọn A-vra-mốp chính là nội dung thực tế của cái gọi là cách mạng Nga vĩ đại. Sự loại bỏ đó, nếu xét về phương diện các phương pháp sáng tạo lịch sử, xảy ra dưới những hình thức mà chúng tôi vừa mới miêu tả khi nói về cơn gió xoáy cách mạng, đó chính là: nhân dân giành lấy tự do chính trị, nghĩa là tự do mà bọn A-vra-mốp ngăn cản không cho thực hiện; - nhân dân xây dựng chính quyền mới, cách mạng, chính quyền thống trị bọn A-vra-mốp, chính quyền thống trị bọn tàn bạo của chế độ cảnh sát cũ; - nhân dân sử dụng bạo lực đối với bọn A-vra-mốp để tiêu diệt, tước vũ khí những con chó man rợ ấy, tất cả những bọn A-vra-mốp, Đuốc-nô-vô, Đu-ba-xốp, Mi-nốp và những bọn khác và làm cho bọn chúng không làm hại được nữa.

Nhân dân sử dụng những thủ đoạn đấu tranh bất hợp pháp, không hợp quy tắc, không có kế hoạch và không có hệ thống như giành lấy tự do, xây dựng chính quyền mới, cách mạng, không có ai chính thức thừa nhận, sử dụng bạo lực trấn áp bọn áp bức nhân dân, như thế có tốt không? Vâng, như thế rất tốt. Đó là biểu hiện tối cao của cuộc đấu tranh của nhân dân vì tự do. Đó là thời kỳ vĩ đại mà những ước mơ về tự do của những người ưu tú nhất ở nước

Nga biến thành *sự thật,* biến thành sự nghiệp của bản thân quần chúng nhân dân chứ không phải của những anh hùng đơn độc. Điều đó cũng tốt như việc đám đông giải phóng (trong ví dụ của chúng ta) Xpi-ri-đô-nô-va khỏi A-vra-mốp, việc dùng bạo lực tước vũ khí A-vra-mốp và làm cho A-vra-mốp không làm hại được nữa.

Chính ở đây, chúng ta đi tới điểm trung tâm của những tư tưởng thầm kín và của những sự lo sợ của bọn dân chủ - lập hiến. Sở dĩ người dân chủ - lập hiến là nhà tư tưởng của bọn tiểu thị dân là vì anh ta đem quan điểm của người tiểu thị dân vào chính trị, vào công cuộc giải phóng toàn thể nhân dân, vào cách mạng, trong ví dụ của chúng ta về việc A-vra-mốp hành hạ Xpi-ri-đô-nô-va, người tiểu thị dân đó sẽ ngăn cản đám đông, khuyên không nên vi phạm luật pháp, đừng vội giải phóng những nạn nhân khỏi tay tên đao phủ đang hành động nhân danh chính quyền hợp pháp. Tất nhiên, trong ví dụ của chúng ta người tiểu thị dân đó sẽ rõ ràng là một quái vật về đạo đức, nhưng áp dụng vào toàn bộ sinh hoạt xã hội, thì sự kỳ quái về đạo đức của người tiểu thị dân lại là một tính chất, chúng tôi xin nhắc lại, hoàn toàn không phải của cá nhân, mà là của xã hội, tính chất đó có lẽ là đã được quy định bởi những thiên kiến thâm căn cố đế của khoa học pháp quyền tư sản phi-li-xtanh.

Vì sao ngài Blan-cơ lại cho rằng thậm chí không cần phải chứng minh cũng thấy rõ, trong thời kỳ "gió xoáy" mọi nguyên tắc mác-xít đều bị lãng quên? Vì rằng ông ta xuyên tạc chủ nghĩa Mác thành chủ nghĩa Bren-ta-nô, coi những "nguyên tắc" như giành lấy tự do, xây dựng chính quyền cách mạng, nhân dân sử dụng bạo lực không phải là những nguyên tắc mác-xít. Quan điểm đó xuyên qua toàn bộ bài báo của ngài Blan-cơ, hơn nữa không phải của một mình Blan-cơ mà của tất cả bọn dân chủ - lập hiến, của tất cả những tác giả trong mặt trận tự do và cấp tiến hiện đang tán dương Plê-kha-nốp

về tình yêu đối với bọn dân chủ - lập hiến, cho đến cả của bọn theo phái Béc-stanh trong tạp chí "Vô đề" [138] của các ngài Prô-cô-pô-vích, Cu-xcô-va và tutti quanti [1)].

Chúng ta hãy xem quan điểm đó đã phát sinh như thế nào và vì sao nó phải phát sinh.

Nó đã phát sinh trực tiếp từ quan niệm của phái Béc-stanh, hoặc nói rộng hơn, từ quan niệm cơ hội chủ nghĩa của Đảng dân chủ - xã hội Tây Âu. Một số sai lầm của quan niệm đó đã bị các phái "chính thống" ở phương Tây bóc trần một cách có hệ thống và toàn diện thì nay lại được "lén lút" chuyển vào nước Nga dưới một hình thức ngụy trang khác và với một lý do khác. Phái Béc-stanh đã và đang tiếp thu chủ nghĩa Mác, nhưng *gạt bỏ* khía cạnh trực tiếp cách mạng của nó. Họ coi đấu tranh nghị trường không phải như một trong những thủ đoạn đấu tranh đặc biệt thích dụng trong những thời kỳ lịch sử nhất định, mà là một hình thức đấu tranh chủ yếu và hầu như độc nhất khiến cho "bạo lực", "tước đoạt", "chuyên chính" là không cần thiết nữa. Chính sự xuyên tạc chủ nghĩa Mác một cách tầm thường theo kiểu tiểu thị dân đó là cái mà các ngài Blan-cơ và những phần tử tự do chủ nghĩa khác ca tụng Plê-kha-nốp hiện đang chuyển vào nước Nga. Họ quá quen với sự xuyên tạc đó đến nỗi thậm chí họ không cho là cần phải chứng minh sự lãng quên những nguyên tắc và tư tưởng mác-xít trong thời kỳ gió xoáy cách mạng.

Vì sao một quan điểm như thế nhất định phải nảy ra? Vì rằng nó phù hợp sâu sắc nhất với địa vị giai cấp và lợi ích của giai cấp tiểu tư sản. Nhà tư tưởng của xã hội tư sản "thuần túy" thừa nhận *tất cả* các phương pháp đấu tranh của Đảng dân chủ - xã hội *trừ những biện pháp mà nhân dân cách mạng áp dụng trong thời kỳ "gió xoáy",* mà Đảng dân chủ - xã hội cách mạng tán thành và giúp đỡ nhân dân

1) - những kẻ tương tự

áp dụng. Lợi ích của giai cấp tư sản yêu cầu giai cấp vô sản tham gia đấu tranh chống chế độ chuyên chế, nhưng chỉ yêu cầu một sự tham gia không chuyển thành ưu thế của giai cấp vô sản và nông dân, chỉ yêu cầu một sự tham gia không xóa bỏ hoàn toàn những cơ quan chính quyền chuyên chế nông nô và cảnh sát cũ. Giai cấp tư sản muốn duy trì những cơ quan ấy, nhưng những cơ quan ấy phải chịu sự kiểm soát trực tiếp của họ, - họ cần có những cơ quan đó để *chống lại giai cấp vô sản,* mà sự thủ tiêu hoàn toàn những cơ quan đó thì sẽ làm quá dễ dàng cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. Đó là lẽ tại sao lợi ích của giai cấp tư sản, với tư cách là một giai cấp, đòi hỏi phải có cả chế độ quân chủ, cả thượng nghị viện, đòi không để thiết lập chuyên chính của nhân dân cách mạng. Giai cấp tư sản nói với giai cấp vô sản: các anh hãy đấu tranh chống chế độ chuyên chế, nhưng đừng có đụng đến các cơ quan chính quyền cũ, - những cơ quan ấy cần cho chúng tôi. Các anh hãy đấu tranh "nghị trường", nghĩa là trong những giới hạn mà chúng tôi quy định cho các anh căn cứ vào hiệp nghị với chế độ quân chủ, các anh hãy đấu tranh thông qua các tổ chức, - nhưng không phải là thông qua những tổ chức như ủy ban tổng bãi công, Xô-viết đại biểu công nhân và binh lính v. v., mà thông qua những tổ chức mà luật pháp - do chúng tôi ban hành căn cứ vào hiệp nghị với chế độ quân chủ - thừa nhận và hạn chế, làm cho thành ra vô hại đối với tư bản.

Từ đó có thể hiểu vì sao giai cấp tư sản nói đến thời kỳ "gió xoáy" với một thái độ khinh thị, khinh miệt, phẫn nộ và căm thù*, - và nói đến thời kỳ chế độ lập hiến được

* Hãy so sánh, chẳng hạn, lời nhận xét của tờ "Tin tức nước Nga", số 1, năm 1906, về hoạt động của Hội liên hiệp nông dân, - đó là sự tố cáo phái dân chủ - cách mạng với Đu-ba-xốp về ý đồ kiểu Pu-ga-tsép của phái này, về việc phái này tán thành tước đoạt ruộng đất, xây dựng chính quyền mới, v. v.. Ngay cả những người dân chủ - lập hiến cánh tả của tạp chí "Vô đề" (số 10) cũng bêu xấu tờ "Tin tức nước

Đu-ba-xốp bảo vệ, với một thái độ nhiệt tình say sưa, với một tình yêu vô hạn của tiểu thị dân... đối với phái phản động. Đó vẫn là phẩm chất cố định và bất biến của người dân chủ - lập hiến: tìm cách dựa vào nhân dân và sợ tính chủ động cách mạng của nhân dân.

Cũng có thể hiểu vì sao giai cấp tư sản sợ cơn gió xoáy tái diễn hơn sợ lửa, vì sao nó coi thường và che giấu những yếu tố của một cuộc khủng hoảng cách mạng mới, vì sao nó ủng hộ và truyền bá trong nhân dân những ảo tưởng lập hiến.

Bây giờ chúng ta đã giải thích đầy đủ vì sao ngài Blan-cơ và những kẻ giống ngài ấy tuyên bố rằng trong thời kỳ "gió xoáy" tất cả những nguyên tắc và tư tưởng mác-xít đã bị lãng quên. Ngài Blan-cơ, cũng như tất cả những người tiểu thị dân, thừa nhận chủ nghĩa Mác *chỉ trừ* khía cạnh cách mạng của nó, - thừa nhận những thủ đoạn đấu tranh dân chủ - xã hội, *chỉ trừ* những thủ đoạn cách mạng nhất và trực tiếp cách mạng.

Thái độ của ngài Blan-cơ đối với thời kỳ "gió xoáy" là hết sức điển hình, nó minh họa việc giai cấp tư sản không hiểu biết phong trào vô sản, sự sợ hãi của giai cấp tư sản trước cuộc đấu tranh gay gắt và có tính chất quyết định, sự căm thù của giai cấp tư sản đối với mọi biểu hiện của phương pháp nghiêm khắc đập tan các thiết chế cũ, của phương pháp cách mạng, hiểu theo nghĩa trực tiếp của chữ đó, trong việc giải quyết những vấn đề xã hội lịch sử. Ngài Blan-cơ

Nga", do những ý kiến nhận xét của tờ đó mà so sánh một cách chính đáng tờ đó với tờ "Tin tức Mát-xcơ-va". Tiếc thay, những người dân chủ - lập hiến cánh tả bêu xấu tờ "Tin tức nước Nga" tựa hồ như để chứng thực mình là có lý. Tờ "Vô đề" bảo vệ Hội liên hiệp nông dân mà không kết tội giai cấp tư sản phản cách mạng. Tôi không biết, dùng phương pháp luận chiến với tờ "Tin tức nước Nga" một cách hoàn toàn không xứng đáng như thế là do "sợ chính quyền" hay là do ngài Blan-cơ đã viết trên cơ quan ngôn luận đó. Những người dân chủ - lập hiến cánh tả dù sao cũng vẫn là những người dân chủ - lập hiến.

đã để lộ chân tướng của mình, đã lập tức để lộ toàn bộ tính hạn chế tư sản của mình. Ông ta đã nghe và đã đọc thấy rằng những người dân chủ - xã hội đã phạm "sai lầm" trong thời kỳ gió xoáy, - ông ta đã vội vã kết luận và tuyên bố một cách quá tự tin, vũ đoán, vô căn cứ rằng tất cả những "nguyên tắc" của chủ nghĩa Mác (ông ta không có ngay cả một khái niệm nào về những nguyên tắc đó!) đều đã bị lãng quên. Về những "sai lầm" đó chúng tôi có nhận xét: há rằng trong sự phát triển của phong trào công nhân, trong sự phát triển của Đảng dân chủ - xã hội đã có những thời kỳ nào không phạm sai lầm này hay sai lầm khác hay sao? đã có thời kỳ nào không có khuynh hướng này hay khuynh hướng khác về phía hữu hay về phía tả? há rằng lịch sử thời kỳ đấu tranh nghị trường của Đảng dân chủ - xã hội Đức - tất cả những người tư sản thiển cận trên toàn thế giới đều nhận rằng thời kỳ đó là không thể vượt qua! - không đầy những sai lầm như thế hay sao? Nếu ngài Blan-cơ không phải không biết gì về những vấn đề của chủ nghĩa xã hội, thì ngài ấy sẽ dễ dàng nhớ lại cả Muyn-béc-gơ, cả Đuy-rinh, cả vấn đề Dampfersubvention [139] và cả "phái trẻ"[140], cả phái Béc-stanh, cả nhiều cái khác nữa. Nhưng điều quan trọng đối với ngài Blan-cơ không phải là nghiên cứu tiến trình phát triển hiện thực của Đảng dân chủ - xã hội, - cái mà ông ta cần chỉ là thu hẹp quy mô vô sản của cuộc đấu tranh để ca tụng sự nghèo nàn tư sản của Đảng dân chủ - lập hiến của ông ta.

Thực ra, nếu chúng ta nhìn sự việc theo thiên hướng của Đảng dân chủ - xã hội xa rời con đường thông thường, "chính quy" của nó thì chúng ta sẽ thấy rằng ngay cả về phương diện đó trong thời kỳ "gió xoáy cách mạng" Đảng dân chủ - xã hội cũng biểu lộ một sự đoàn kết và một sự nhất trí về tư tưởng *mạnh hơn*, chứ không phải yếu hơn so với trước kia. Sách lược của thời đại "gió xoáy" không làm cho hai cánh của Đảng dân chủ - xã hội tách xa nhau mà làm cho họ xích

lại gần nhau. Về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, sự nhất trí về quan điểm thay thế cho những sự bất đồng trước kia. Những người dân chủ - xã hội của cả hai phái đã công tác trong các Xô-viết đại biểu công nhân, những cơ quan đặc thù của chính quyền cách mạng đang manh nha, đã lôi cuốn binh lính, nông dân vào những Xô-viết đó, đã cùng với các đảng cách mạng tiểu tư sản xuất bản tuyên ngôn cách mạng. Những cuộc tranh chấp trước kia trong thời kỳ tiền cách mạng đã được thay thế bằng sự đoàn kết về những vấn đề thực tiễn. Cao trào cách mạng đã đẩy lùi những sự bất đồng, buộc mọi người phải thừa nhận sách lược chiến đấu, xóa bỏ vấn đề Đu-ma, đặt vấn đề khởi nghĩa vào chương trình nghị sự, làm cho Đảng dân chủ - xã hội và phái dân chủ tư sản cách mạng xích lại gần nhau trong công tác trực tiếp trước mắt. Trong tờ "Tiếng nói miền Bắc"[141] những người men-sê-vích đã cùng với những người bôn-sê-vích kêu gọi bãi công và khởi nghĩa, kêu gọi công nhân không ngừng đấu tranh khi chính quyền chưa nằm trong tay họ. Tình hình cách mạng đã tự nó đề ra những khẩu hiệu thực tiễn. Những cuộc tranh luận chỉ là về những chi tiết trong việc đánh giá sự biến: chẳng hạn như tờ "Bước đầu"[142] coi Xô-viết đại biểu công nhân là cơ quan tự quản cách mạng, tờ "Đời sống mới" coi đó là mầm mống của cơ quan chính quyền cách mạng liên hợp giai cấp vô sản và phái dân chủ - cách mạng.

Tờ "Bước đầu" thiên về chuyên chính vô sản. Tờ "Đời sống mới" đứng trên quan điểm chuyên chính dân chủ của giai cấp vô sản và nông dân. Nhưng há rằng bất cứ thời kỳ nào trong sự phát triển của bất cứ đảng xã hội chủ nghĩa nào ở châu Âu cũng không chỉ cho chúng ta thấy những sự bất đồng như thế hay giống như thế trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội hay sao?

Không, sở dĩ ngài Blan-cơ xuyên tạc sự thực, sở dĩ ông ta xuyên tạc lịch sử ngày hôm qua một cách trắng trợn là vì, và chỉ vì ông ta là một điển hình của sự tầm thường đầy

tự phụ của giai cấp tư sản, theo ông ta thì các thời kỳ gió xoáy cách mạng là điên rồ ("mọi nguyên tắc đều bị lãng quên", "bản thân tư tưởng và lý trí phổ thông hầu như biến mất") còn thời kỳ trấn áp cách mạng và thời kỳ "tiến bộ" kiểu tiểu thị dân (mà bọn Đu-ba-xốp bảo vệ) là thời kỳ hoạt động có lý trí, có ý thức và có kế hoạch. Sự so sánh đó về hai thời kỳ (thời kỳ "gió xoáy" và thời kỳ của Đảng dân chủ - lập hiến) xuyên qua toàn bộ bài báo của ngài Blan-cơ một cách rõ ràng. Khi lịch sử của loài người tiến lên với tốc độ của một đầu tàu thì đó là "gió xoáy", "dòng suối", "sự tiêu tan" của tất cả "những nguyên tắc và tư tưởng". Khi lịch sử vận động với tốc độ của một xe bò thì đó là bản thân lý trí và bản thân tính kế hoạch. Khi bản thân quần chúng nhân dân, với tất cả tính nguyên thủy ngây thơ của mình, với tính kiên quyết đơn giản, lỗ mãng của mình, bắt đầu sáng tạo ra lịch sử, lập tức thực hiện một cách trực tiếp "những nguyên tắc và lý luận", - thì khi đó người tư sản cảm thấy sợ hãi và kêu lên rằng "lý trí lùi lại phía sau rồi" (ô, những anh hùng tiểu thị dân, liệu có phải là trái lại không? chẳng phải là lý trí của quần chúng chứ không phải là lý trí của những nhân vật cá biệt xuất hiện trong lịch sử chính là trong thời kỳ ấy, đó sao? chẳng phải là lý trí của quần chúng biến thành lực lượng sinh động, tích cực chứ không phải lực lượng trong phòng giấy, là chính trong thời kỳ đó, đó sao?). Khi phong trào trực tiếp của quần chúng bị những cuộc bắn giết, nhục hình, đánh đập, thất nghiệp và đói kém áp chế, khi những con rệp của giới khoa học giáo sư được nuôi dưỡng bằng tiền của Đu-ba-xốp bò từ khe hở ra và bắt đầu *nhân danh quần chúng* mà ra tay làm việc *vì* nhân dân, đem lợi ích của chúng bán và giao cho một nhúm người có đặc quyền, - thì lúc đó, đối với bọn kỵ sĩ tiểu thị dân hình như thời đại tiến bộ bình yên, yên tĩnh đã đến, "tư tưởng và lý trí đã đến". Người tư sản bao giờ và ở đâu cũng giữ nguyên bản chất của mình. Vô luận các ông đọc "Sao

Bắc cực" hay "Đời sống chúng ta", vô luận các ông đọc Xtơ-ru-vê hay Blan-cơ, ở đâu cũng sẽ thấy một điều như nhau, ở đâu cũng là sự đánh giá hẹp hòi, kiểu giáo sư thông thái rởm, kiểu quan liêu không sinh khí về những thời kỳ cách mạng và thời kỳ cải lương. Thời kỳ cách mạng là thời kỳ điên rồ, tolle Jahre, thời kỳ biến mất của tư tưởng và lý trí. Thời kỳ cải lương là thời kỳ hoạt động "có ý thức, có hệ thống".

Xin đừng có giải thích xuyên tạc những lời nói của tôi. Đừng cho rằng tôi nói các ngài Blan-cơ thích thời kỳ này hay thời kỳ kia. Vấn đề hoàn toàn không phải là ở chỗ thích, - sự thay thế của các thời kỳ lịch sử không tùy thuộc vào ý thích chủ quan của chúng ta. Vấn đề là ở chỗ *trong khi phân tích đặc điểm* của một thời kỳ nào đó (hoàn toàn không tùy thuộc vào ý thích của chúng ta hay những cảm tình của chúng ta), các ngài Blan-cơ *xuyên tạc sự thật* một cách vô sỉ. Vấn đề là ở chỗ: chính là những thời kỳ cách mạng có một tính sáng tạo lịch sử rộng lớn hơn, phong phú hơn, tự giác hơn, có kế hoạch hơn, có hệ thống hơn, dũng cảm hơn và rõ ràng hơn so với những thời kỳ tiến bộ của tiểu thị dân, của Đảng dân chủ - lập hiến, của chủ nghĩa cải lương. Nhưng các ngài Blan-cơ miêu tả vấn đề ngược hẳn lại! Họ coi nghèo nàn là sự phong phú về mặt sáng tạo lịch sử. Họ coi tình trạng quần chúng ngồi yên vì bị áp bức và chà đạp là thắng lợi của "tính hệ thống" trong hoạt động của bọn quan liêu và của bọn tư sản. Họ kêu lên rằng tư tưởng và lý trí bị biến mất, khi cái thời mà tất cả những bọn quan trường và bọn penny-a-liner (nhà văn sống bằng cách bán văn từng chữ) thuộc phái tự do viết nguệch viết ngoạc những dự án pháp luật đã qua, và khi đã bắt đầu thời kỳ hoạt động chính trị trực tiếp của "đám bình dân" trực tiếp và nhanh chóng thẳng tay đập tan những cơ quan áp bức nhân dân, giành lấy chính quyền, giành về cho mình những cái gì trước kia được coi là thuộc về tất cả những kẻ cướp bóc nhân

dân, nói tóm lại khi tư tưởng và lý trí của hàng triệu người bị áp bức chính đang thức tỉnh, thức tỉnh không phải chỉ để đọc sách, mà để làm nên sự nghiệp, sự nghiệp sinh động của loài người, để tiến hành công cuộc sáng tạo lịch sử.

Hãy xem vị kỵ sĩ dân chủ - lập hiến đó luận đoán một cách trang nghiêm biết bao: "Cơn gió xoáy đã xoáy lên và đã lặng yên *ở nguyên một chỗ*". Nếu những tiểu thị dân thuộc phái tự do còn sống, nếu bọn Đu-ba-xốp không ngốn mất họ, thì đó *chính là nhờ cơn gió xoáy ấy.* "Nguyên một chỗ", - các ngài nói thế ư? Nước Nga hồi đầu mùa xuân năm 1906 vẫn ở nguyên một chỗ như hồi tháng Chín năm 1905 ư?

Trong suốt cả thời kỳ "dân chủ - lập hiến", bọn Đu-ba-xốp và Đuốc-nô-vô đều đang kéo và *sẽ kéo nước Nga* lùi lại sau "một cách tự giác, có kế hoạch và có hệ thống" để đưa nó trở lại tình hình hồi tháng Chín năm 1905, *nhưng chúng không đủ sức,* bởi vì trong thời kỳ gió xoáy, người vô sản, công nhân đường sắt, nông dân, binh lính nổi loạn đã đẩy toàn nước Nga tiến lên với tốc độ của một đầu tàu.

Nếu cơn gió xoáy không có lý trí ấy đã thực sự yên lặng, thì lúc đó Đu-ma dân chủ - lập hiến sẽ buộc phải nghiên cứu vấn đề tráng thiếc những chậu giặt.

Nhưng ngài Blan-cơ cũng không ngờ rằng vấn đề gió xoáy ngừng hay không là một vấn đề độc lập và có tính chất thuần túy khoa học, trả lời vấn đề này là giải quyết trước được cả một loạt những vấn đề sách lược và trái lại không trả lời vấn đề này thì không thể hiểu ít nhiều rõ ràng những vấn đề sách lược hiện nay. Ngài Blan-cơ không căn cứ vào một sự phân tích nào đó về những tài liệu và những lý do để đi tới kết luận là hiện nay còn thiếu điều kiện để vận động dưới hình thức gió xoáy (giá như kết luận đó là có căn cứ thì khi xác định sách lược, nó sẽ có ý nghĩa thực sự căn bản, vì, chúng tôi xin nhắc lại, xác

định sách lược không được căn cứ vào "ý thích" đơn thuần đối với con đường này hay con đường khác), - không, ông ta nói lên một cách trực tiếp và giản đơn lòng tin sâu sắc (và cận thị sâu sắc) của mình rằng không thể kết luận bằng cách nào khác. Nói cho đúng ra, ngài Blan-cơ nhìn "cơn gió xoáy" hoàn toàn giống như các ông Vít-te, Đuốc-nô-vô Buy-lốp và những bọn quan liêu khác ở nước Đức, những người này đã tuyên bố từ lâu rằng năm 1848 là "năm không có lý trí". Bằng những lời nói về sự yên tĩnh của cơn gió xoáy, ngài Blan-cơ nói lên không phải lòng tin khoa học mà nói lên những điều bậy bạ kiểu phi-li-xtanh, theo những lời bậy bạ này thì mọi cơn gió xoáy và cơn gió xoáy nói chung là "sự tiêu tan của tư tưởng và lý trí"

"Đảng dân chủ - xã hội đã quay trở về điểm xuất phát của mình", - ngài Blan-cơ muốn làm cho chúng ta tin như thế. Sách lược mới của những người men-sê-vích đang hướng phong trào dân chủ - xã hội Nga vào con đường mà toàn thể phái dân chủ - xã hội quốc tế đang đi.

Các bạn thấy đó: không biết vì sao ngài Blan-cơ gọi con đường nghị trường là "điểm xuất phát" (mặc dầu đối với nước Nga nó không thể là điểm xuất phát của Đảng dân chủ - xã hội). Ngài Blan-cơ coi con đường nghị trường, có thể nói, là con đường bình thường, chủ yếu và thậm chí duy nhất, độc nhất, đặc biệt của phái dân chủ - xã hội quốc tế. Ngài Blan-cơ không ngờ ngay cả rằng về mặt đó ông hoàn toàn lặp lại sự xuyên tạc chủ nghĩa dân chủ - xã hội theo kiểu tư sản, sự xuyên tạc chiếm địa vị chủ yếu trên báo chí của phái tự do ở Đức, và một thời gian phái Béc-stanh đã bắt chước được. Người tư sản tự do coi một trong những thủ đoạn đấu tranh là thủ đoạn duy nhất. Ở đây người ta thấy lộ ra một cách đầy đủ quan niệm kiểu Bren-ta-nô về phong trào công nhân và về đấu tranh giai cấp. Trước đây, chỉ khi nào điều kiện khách quan gạt bỏ khỏi chương trình nghị

sự lịch sử vấn đề tiến hành cách mạng tư sản đến cùng, chỉ khi nào chế độ nghị trường trở thành hình thức thống trị thực sự chủ yếu của giai cấp tư sản và trở thành vũ đài đấu tranh xã hội chủ yếu thì phái dân chủ - xã hội châu Âu mới đi vào và có thể đi vào con đường nghị trường, - điều đó thì ngài Blan-cơ cũng không ngờ đến. Ông ta thậm chí cũng không suy nghĩ kỹ xem ở nước Nga có nghị viện và chế độ nghị trường không, mà đã nói một cách quả quyết rằng: Đảng dân chủ - xã hội *đã quay trở về* điểm xuất phát của mình. Lý trí tư sản *chỉ* hình dung có những cuộc cách mạng dân chủ không hoàn thành (vì cơ sở của *lợi ích* tư sản là không tiến hành cách mạng đến cùng). Lý trí tư sản tránh xa mọi phương thức đấu tranh phi nghị trường, mọi hành động công khai của quần chúng, một cuộc cách mạng theo nghĩa trực tiếp của chữ đó. Theo bản năng, người tư sản vội vã tuyên bố, tiếp nhận mọi chế độ nghị trường giả hiệu là chế độ nghị trường chân chính để chấm dứt "cơn gió xoáy làm choáng váng đầu óc" (không những chỉ nguy hiểm cho đầu óc của nhiều người tư sản dễ chóng mặt mà còn nguy hiểm cả cho cái túi của họ). Đó là lẽ tại sao vấn đề khoa học và thực sự quan trọng: liệu có thể thừa nhận ở Nga phương thức đấu tranh nghị trường là có ý nghĩa quan trọng và phong trào dưới hình thức "gió xoáy" là đã tắt rồi không, - vấn đề đó các ông dân chủ - lập hiến thậm chí cũng không hiểu nổi. Cơ sở vật chất, cơ sở giai cấp khiến không thể hiểu vấn đề đó là hoàn toàn rõ ràng: có thể ủng hộ Đu-ma dân chủ - lập hiến bằng bãi công hòa bình hoặc bằng những hành động khác, nhưng không được nghĩ đến cuộc đấu tranh thực sự, kiên quyết, hủy diệt, đến khởi nghĩa chống chế độ chuyên chế và chế độ quân chủ.

"Nhưng hiện nay thời đại của tư tưởng và của lý trí lại đã đến", - ngài Blan-cơ cao hứng nói về thời kỳ thắng lợi của Đu-ba-xốp như vậy. Ngài Blan-cơ, ngài có biết không?

Ở Nga không có thời đại nào có thể nói là: "thời đại của tư tưởng và của lý trí đã đến" giống như thời đại A-lếch-xan-đrơ III! Đó là sự thực. Chính trong thời đại đó, chủ nghĩa dân túy cũ ở nước Nga đã không còn chỉ là một quan niệm ảo tưởng về tương lai và đã đem lại những công trình nghiên cứu làm phong phú thêm tư tưởng xã hội của nước Nga, tức những công trình nghiên cứu về thực tế kinh tế của nước Nga. Chính trong thời đại đó, tư tưởng cách mạng Nga phát triển hết sức dồn dập, đã đặt cơ sở cho thế giới quan dân chủ - xã hội. Phải, chúng ta, những người cách mạng, chúng ta không hề có tư tưởng phủ nhận tác dụng cách mạng của những thời kỳ phản động. Chúng ta biết rằng hình thức của vận động xã hội thay đổi, rằng trong lịch sử những thời kỳ sáng tạo chính trị trực tiếp của quần chúng nhân dân được thay thế bằng những thời kỳ trong đó có sự yên tĩnh bề ngoài, quần chúng bị đè nén, áp bức vì khổ dịch và thiếu thốn, phải ngậm thinh hoặc đang yên ngủ (có vẻ đang yên ngủ), trong đó phương thức sản xuất được cách mạng hóa đặc biệt nhanh chóng, trong đó tư tưởng của các đại biểu tiên tiến của lý trí nhân loại đang tổng kết quá khứ, xây dựng những hệ thống mới và những phương pháp nghiên cứu mới. Chẳng hạn như ở châu Âu, đặc điểm của thời kỳ sau khi cách mạng 1848 bị trấn áp là: đó là một thời kỳ tiến bộ về kinh tế chưa từng có và là một thời kỳ công tác tư tưởng đã sáng tạo ra chẳng hạn bộ "Tư bản" của Mác. Nói tóm lại, "thời đại của tư tưởng và của lý trí" đôi khi xảy đến trong các thời kỳ lịch sử của loài người, cũng giống hệt như thời gian ở tù của nhà hoạt động chính trị giúp cho ông ta làm công tác nghiên cứu khoa học.

Nhưng điều không may của người phi-li-xtanh tư sản của chúng ta là ở chỗ anh ta không có ý thức về tính chất, có thể nói là tù ngục hoặc tính chất Đu-ba-xốp, của nhận xét của anh ta. Anh ta không nhận thấy vấn đề căn bản:

cách mạng Nga có bị trấn áp không hay đang tiến tới một cao trào mới? hình thức vận động xã hội có biến đổi từ hình thức cách mạng đến hình thức thích hợp với chủ nghĩa Đu-ba-xốp không? lực lượng của "gió xoáy" có tiêu tan hay không? Lý trí tư sản không đặt ra những vấn đề ấy, vì đối với nó, cách mạng bao giờ cũng là gió xoáy không có lý trí, còn cải lương thì là thời đại của tư tưởng và của lý trí.

Hãy xem lập luận đáng chú ý nhất của anh ta về vấn đề tổ chức. Anh ta phán với chúng ta rằng "công việc thứ nhất" của tư tưởng và lý trí là "phải có những biện pháp đề phòng để khỏi tái diễn điều đã xảy ra trong thời kỳ đầu của cách mạng Nga, trong Sturm-und-Drang-Zeit [1] của nó, nghĩa là phòng ngừa tác dụng phá hoại của các dòng suối và bão táp cách mạng. Thủ đoạn hữu hiệu duy nhất để làm việc đó chỉ có thể là mở rộng và củng cố tổ chức".

Các bạn thấy đấy: người dân chủ - lập hiến suy nghĩ sự việc như sau: thời kỳ gió xoáy đã phá hoại tổ chức và tính tổ chức (hãy xem "Thời mới" hoặc "Sao Bắc cực" với những bài của Xtơ-ru-vê chống tình trạng vô chính phủ, thế lực tự phát, tình trạng không có chính quyền trong cách mạng v. v. và v. v.), còn thời kỳ của tư tưởng và của lý trí mà Đu-ba-xốp bảo vệ là thời kỳ xây dựng tổ chức. Cách mạng là điều xấu, nó phá hoại, đó là cơn gió lốc, cơn gió xoáy làm cho choáng váng đầu óc. Phản động là điều tốt, nó xây dựng, đó là ngọn gió thuận và là thời kỳ hoạt động tự giác, có kế hoạch, có hệ thống.

Nhà triết học của Đảng dân chủ - lập hiến lại một lần nữa phỉ báng cách mạng và để lộ tất cả sự say đắm của nó đối với những hình thức và điều kiện tư sản hạn chế của cuộc vận động. Cơn gió lốc đã phá hoại tổ chức! Nói dối trắng

[1] – thời kỳ bão táp và tiến công

trọn biết bao! Hãy nêu lên một thời kỳ như thế trong lịch sử Nga hoặc lịch sử toàn thế giới đi, hãy tìm ra sáu tháng hoặc sáu năm, trong đó đối với những tổ chức tự do và tự chủ của quần chúng nhân dân, người ta đã làm được nhiều việc như trong sáu tuần gió xoáy cách mạng ở Nga, mà theo lời của bọn vu khống cách mạng, thì trong đó mọi nguyên tắc và tư tưởng đều bị lãng quên, trong đó tư tưởng và lý trí bị tiêu tan mất. Tổng bãi công toàn Nga là gì? Theo các ông, đó không phải là tổ chức hay sao? Tổ chức đó không được đăng ký trên sổ cảnh sát, nó không phải là tổ chức cố định, các ông không muốn tính đến nó. Hãy lấy tổ chức chính trị mà xét. Công nhân, đám dân đen chưa bao giờ tham gia các tổ chức chính trị một cách tự nguyện đến như thế, chưa bao giờ tăng thành phần các hội chính trị lên nhiều đến như thế, chưa bao giờ xây dựng những tổ chức nửa chính trị độc đáo thuộc loại Xô-viết đại biểu công nhân như thế, những điều đó ông có biết không? Nhưng ông hơi sợ những tổ chức chính trị của giai cấp vô sản. Theo ông, là người thuộc phái Bren-ta-nô thật sự, thì hình như các tổ chức nghiệp đoàn an toàn hơn đối với giai cấp tư sản (và do đó chắc chắn hơn, quan trọng hơn). Chúng ta hãy xét các tổ chức nghiệp đoàn, và chúng ta sẽ thấy rằng, trái với những lời thêu dệt phi-li-xtanh nói rằng những tổ chức ấy bị coi thường trong thời kỳ cách mạng, ở Nga chưa bao giờ xây dựng nhiều tổ chức nghiệp đoàn của công nhân như trong những ngày ấy. Các trang báo xã hội chủ nghĩa, chính là xã hội chủ nghĩa, cả báo "Đời sống mới", cả báo "Bước đầu" đều đầy những tin tức về những tổ chức nghiệp đoàn mới. Những tầng lớp lạc hậu nào trong giai cấp vô sản mà trong suốt hàng chục năm trong thời kỳ tiến bộ "có kế hoạch và có hệ thống" kiểu tiểu thị dân, cơ hồ không nhúc nhích mấy như loại tôi tớ trong gia đình, thì đều đã biểu hiện khuynh hướng và khả năng tổ chức rất lớn. Hãy lấy Hội liên hiệp nông dân mà xét. Hiện nay rất dễ gặp một

người dân chủ - lập hiến tỏ ra hết sức khinh thường Hội liên hiệp nông dân: theo anh ta nói thì đó là một tổ chức nửa hư cấu! Hiện nay nó không còn dấu vết nữa! Phải, thưa các ông, tôi lại muốn xem các tổ chức dân chủ - lập hiến của các ông có còn lại gì nhiều không, nếu những tổ chức đó phải đấu tranh chống lại những cuộc chinh phạt, chống lại vô số những bọn Lu-giê-nốp-xki, Ri-man, Phi-lô-nốp, A-vra-mốp và Giơ-đa-nốp ở nông thôn. Hội liên hiệp nông dân lớn lên một cách nhảy vọt trong thời kỳ gió xoáy cách mạng. Đó là một tổ chức thực sự có tính chất nhân dân, quần chúng, cố nhiên nó đã biểu đồng tình với hàng loạt thiên kiến của nông dân, dễ chịu ảnh hưởng của những ảo tưởng tiểu tư sản của nông dân (cũng như những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng ở nước ta), nhưng nó hoàn toàn là một tổ chức "có tính chất cơ sở", thực sự của quần chúng, về căn bản là một tổ chức hoàn toàn cách mạng, có khả năng sử dụng những phương pháp đấu tranh thực sự cách mạng, mở rộng chứ không thu hẹp phạm vi sáng tạo chính trị của nông dân, đưa bản thân nông dân cùng với sự căm thù của họ đối với bọn quan lại và địa chủ lên vũ đài, chứ không phải đưa những người nửa trí thức là những kẻ thường hay có thiên hướng làm ra mọi kế hoạch thỏa hiệp giữa nông dân cách mạng và địa chủ thuộc phái tự do, lên vũ đài. Không, tính hạn chế tư sản phi-li-xtanh của người dân chủ - lập hiến lộ ra rõ hơn hết trong thái độ khinh thị thông thường đối với Hội liên hiệp nông dân, người dân chủ - lập hiến không tin ở tính chủ động cách mạng của nhân dân và sợ tính chủ động ấy. Hội liên hiệp nông dân trong những ngày tự do đã là một trong những thực tế mạnh mẽ nhất và có thể nói trước một cách chắc chắn rằng nếu bọn Lu-giê-nốp-xki và Ri-man không giết thêm hàng vạn thanh niên nông dân tiên tiến nữa, nếu một ít gió tự do lại nhẹ thổi nữa thì Hội liên hiệp nông dân ấy sẽ lớn lên không phải từng ngày mà từng giờ, nó sẽ là một tổ chức mà so với tổ chức này thì

những ủy ban dân chủ - lập hiến hiện nay chẳng qua chỉ là một hạt bụi*.

Chúng ta hãy tóm tắt lại: sức sáng tạo về mặt tổ chức của nhân dân, đặc biệt là của giai cấp vô sản, rồi đến giai cấp nông dân, trong những thời kỳ gió xoáy cách mạng thể hiện mạnh hơn, phong phú hơn, có kết quả hơn trong thời kỳ gọi là tiến bộ lịch sử yên tĩnh (chậm như xe bò) hàng triệu lần. Ý kiến trái lại của các ngài Blan-cơ là sự xuyên tạc lịch sử theo kiểu quan liêu tư sản. Đối với những người tư sản lương thiện và người quan lại trung thực thì chỉ những tổ chức được đăng ký cẩn thận trên sổ sách cảnh sát và tuân theo từng li từng tí mọi "quy chế tạm thời" mới là những tổ chức "thực sự". Không có quy chế tạm thời thì anh ta không thể hình dung được tính có kế hoạch và tính có hệ thống. Do đó không nên hiểu lầm về ý nghĩa thật sự của những câu nói kêu của người dân chủ - lập hiến, khi anh ta nói về thái độ khinh miệt một cách lãng mạn đối

* Cố nhiên, Hội liên hiệp nông dân với tính cách là một tổ chức phi giai cấp cũng chứa trong nó những yếu tố tan rã. Thắng lợi của khởi nghĩa nông dân càng đến gần và thắng lợi đó càng triệt để thì sự tan rã của hội đó cũng sẽ càng gần. Nhưng trước ngày thắng lợi của khởi nghĩa nông dân và vì thắng lợi đó, Hội liên hiệp nông dân là một tổ chức mạnh mẽ và đầy sức sống. Vai trò của nó sẽ được phát huy hết bởi thắng lợi hoàn toàn của cách mạng dân chủ - tư sản, còn vai trò của các tổ chức vô sản thì chính lúc đó sẽ đặc biệt quan trọng và đặc biệt có sức sống trong cuộc đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội, và vai trò của các tổ chức dân chủ - lập hiến là ở chỗ kìm hãm thắng lợi triệt để của cách mạng tư sản, ở chỗ lóe lên trong thời kỳ chuẩn bị cho cuộc cách mạng đó, trong thời kỳ suy sụp, đình trệ của chế độ thống trị của Đu-ba-xốp. Nói cách khác: nông dân sẽ thắng lợi trong cách mạng dân chủ - tư sản và do đó, với tư cách là giai cấp nông dân, sẽ phát huy hết tính cách mạng của họ. Giai cấp vô sản sẽ thắng lợi trong cách mạng dân chủ - tư sản và chỉ do đó mới thực sự phát huy tính cách mạng thật sự xã hội chủ nghĩa của mình. Những ảo tưởng lập hiến chẳng bao lâu nữa sẽ tiêu tan, đồng thời giai cấp tiểu tư sản dân chủ - lập hiến cũng sẽ mất hết vai trò đối lập.

với tính hợp pháp và về thái độ coi thường kiểu quý tộc đối với kinh tế. Ý nghĩa thực sự của những câu nói đó chỉ có thể là: người tư sản cơ hội chủ nghĩa sợ hãi trước tính chủ động cách mạng của nhân dân.

Cuối cùng, chúng ta hãy xem điểm cuối cùng trong "lý luận" dân chủ - lập hiến của ngài Blan-cơ: quan hệ giữa phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản. Lập luận của ngài Blan-cơ về đề tài đó đáng được Đảng dân chủ - xã hội hết sức chú ý, vì đó là một điển hình dùng cách dẫn lời Mác để xuyên tạc Mác. Bren-ta-nô, Dôm-bác-tơ, Béc-stanh và đồng bọn đã đem chủ nghĩa Bren-ta-nô thay cho chủ nghĩa Mác bằng cách sử dụng thuật ngữ của Mác, dẫn những luận điểm cá biệt của Mác, giả mạo chủ nghĩa Mác, – giống hệt như thế, những người dân chủ - lập hiến ở nước ta cũng đang tiến hành "công việc tế nhị" là giả mạo Mác trong vấn đề quan hệ giữa phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản.

Không phối hợp hành động giữa phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản thì không thể có thắng lợi của cách mạng dân chủ - tư sản. Đó là một chân lý thần thánh. Đó là một chân lý tuyệt đối. Các ngài Blan-cơ, I-dơ-gô-ép và đồng bọn, các ông cho rằng những người cách mạng thuộc Đảng dân chủ - xã hội đã quên mất điều đó đặc biệt là trong những ngày "gió xoáy" ư? Các ông nhầm hoặc cố ý đem khái niệm dân chủ tư sản nói chung – kể cả dân chủ tư sản của phái quân chủ - tự do chủ nghĩa, – kể cả dân chủ tư sản cơ hội chủ nghĩa, thậm chí chủ yếu là dân chủ tư sản của phái quân chủ - tự do chủ nghĩa – thay thế cho khái niệm dân chủ *tư sản cách mạng*. Hãy lấy tờ "Đời sống mới" và các ông sẽ thấy rằng *hầu như số nào* báo đó cũng nói về hành động chung, về hiệp nghị chiến đấu của phái dân chủ công nhân với phái dân chủ tư sản cách mạng. Báo đó dùng những lời lẽ hết sức mạnh mẽ để nói về ý nghĩa của Hội liên hiệp nông dân và của phong trào nông dân. Trái với những câu chuyện

bịa đặt của những người dân chủ - lập hiến về tính không khoan dung và chủ nghĩa giáo điều hẹp hòi của những người mác-xít, báo ấy hoàn toàn thừa nhận ý nghĩa của những đoàn thể và tổ chức *phi đảng* *, nhưng chỉ là của tổ chức *cách mạng* phi đảng. Mấu chốt của vấn đề mà những người theo chủ nghĩa Bren-ta-nô trong chính trị ở nước ta che giấu một cách khéo léo là ở chỗ đó: *chính* những phần tử *nào* của phái dân chủ tư sản có năng lực đưa cách mạng dân chủ - tư sản đến cùng, khi cuộc cách mạng đó có thể nói là đã đi được nửa đường. Có phải là những phần tử tiếp thụ cương lĩnh quân chủ - tự do chủ nghĩa, hoàn toàn rơi vào những ảo tưởng lập hiến và tỏ thái độ phẫn nộ, chỉ trích, than tiếc kiểu phi-li-xtanh đối với các thời kỳ cách mạng, các phương pháp sáng tạo lịch sử có tính chất cách mạng không? Hay là những phần tử tiếp thụ cương lĩnh về thắng lợi hoàn toàn của khởi nghĩa nông dân (chứ không phải cương lĩnh về sự thỏa hiệp của nông dân với địa chủ), cương lĩnh về thắng lợi hoàn toàn của phái dân chủ (chứ không phải cương lĩnh về sự thỏa hiệp của hạ nghị viện dân chủ với thượng nghị viện và với chế độ quân chủ)? Các ngài có bao giờ nghĩ đến vấn đề đó không, các ngài Blan-cơ và I-dơ-gô-ép? Hiện nay chúng ta phải "cùng chiến đấu" cùng với *những người thỏa hiệp* dân chủ - tư sản hay cùng với *những người cách mạng* dân chủ - tư sản?

Các ông đáng kính ham dẫn Mác và xuyên tạc Mác, các ông đã không nghe Mác đả kích thẳng cánh những người thỏa hiệp thuộc phái dân chủ tư sản ở nước Đức năm 1848 đó sao? [143] Nên biết rằng những người thỏa hiệp ấy không phải ở trong Đu-ma nhà nước thảm hại mà ở trong quốc hội, – họ là những người dân chủ, "kiên quyết" (trên lời

* Xem bài của tôi trong báo "Đời sống mới": "Chính đảng xã hội chủ nghĩa và tính cách mạng phi đảng phái" [1)].

[1)] Xem tập này, tr. 159 - 168.

nói) hơn những người dân chủ - lập hiến ở nước ta nhiều.

Và cũng chính Mác và Ăng-ghen sau đó mười lăm năm, trong thời đại "xung đột lập hiến" ở Phổ, đã khuyên đảng công nhân ủng hộ những người tiến bộ thuộc phái dân chủ tư sản, những người này không hơn gì những người dân chủ Pran-pho[144]. Theo các ông, đó là Mác và Ăng-ghen mâu thuẫn và không nhất quán ư? Theo các ông, đó là bằng chứng chỉ rõ trong thời kỳ "gió xoáy cách mạng" hai ông cũng hầu như đã bỏ mất "tư tưởng và lý trí" ư (đa số những người thuộc phái Béc-stanh và dân chủ - lập hiến đều có quan điểm đó)? Thực ra ở đây không có mâu thuẫn nào cả: trong thời kỳ đấu tranh cách mạng, Mác đả kích hết sức mạnh mẽ những ảo tưởng lập hiến và những phần tử thỏa hiệp lập hiến. Khi tất cả các lực lượng của "cơn gió xoáy" cách mạng đã dùng hết, khi đã không còn có thể nghi ngờ chút nào về chỗ những người dân chủ - lập hiến Đức đã hoàn toàn phản bội cách mạng, khi khởi nghĩa đã chắc chắn và dứt khoát bị đè bẹp và sự phồn vinh về kinh tế đã khiến cho các cuộc khởi nghĩa mới không có hy vọng tái diễn, - thì lúc đó, và *chỉ lúc đó* (Mác và Ăng-ghen, sau cuộc thất bại đầu tiên, đã không hề biểu lộ ra là nhát sợ và mất tin tưởng ở khởi nghĩa!), chỉ lúc đó hai ông mới thừa nhận đấu tranh nghị trường là hình thức đấu tranh chủ yếu. Trong nghị viện, một khi các ngài đã vào đó thì trong những điều kiện nhất định không những có thể mà còn phải ủng hộ phần tử biến chất I-dơ-gô-ép chống lại Si-pốp, ủng hộ Si-pốp chống lại Đuốc-nô-vô. Trong cuộc đấu tranh *cho* chế độ nghị trường thực sự đôi khi không có gì nguy hiểm hơn những "phần tử thỏa hiệp" thuộc Đảng dân chủ - lập hiến.

Các ngài ạ, nếu các ngài muốn dẫn Mác, thì các ngài hãy thử chứng minh rằng Đu-ma của chúng ta là cơ quan thống trị của giai cấp tư sản trong một nước Nga tự do, chứ không phải là chiếc lá nho che thân cho chế độ chuyên chế. Các ngài nói rằng bằng những thay đổi nhỏ, cái thứ hai

có thể chuyển thành cái thứ nhất, và những cuộc bầu cử dân chủ - lập hiến chính là một "sự chuyển biến" như thế, thậm chí, không phải là một chuyển biến nhỏ mà là một chuyển biến lớn.

Tốt lắm. Nhưng nên biết rằng bằng cách đó thì các ông chỉ gạt vấn đề ra chứ không phải giải quyết vấn đề. Thế nhưng giờ đây, Đu-ma hiện nay đã vượt ra ngoài khuôn khổ của nó và có thể là cơ quan chính quyền rồi chăng? Nhưng người nào trong bọn các ngài nghĩ như vậy và tìm cách làm cho nhân dân nghĩ như vậy, thì những người đó trực tiếp truyền bá những ảo tưởng lập hiến có hại nhất, những người đó là trực tiếp phản cách mạng. Còn những người nào trong bọn các ngài tưởng rằng "Đuốc-nô-vô ở lại chức vụ là để giải tán Đu-ma"*, hoặc quan niệm rằng không có áp lực cách mạng, ở bên ngoài "nghị trường" thì chưa có gì được bảo đảm cả ** thì những người đó tự mình bộc lộ lập trường không vững vàng của mình. Với những sự thừa nhận của mình, họ chỉ rõ rằng chính sách của phái dân chủ - lập hiến là *chính sách tạm thời* chứ không phải là chính sách bảo vệ một cách thật sự lợi ích *lâu dài* và căn bản của cách mạng. Những sự thừa nhận ấy chỉ ra rằng khi *cuộc khủng hoảng cách mạng mới* hiện đang chín muồi bùng nổ, thì cả một đám đông những phần tử cách mạng dân chủ - tư sản sẽ tách khỏi những người dân chủ - lập hiến, vì sự chế giễu của các ông Đuốc-nô-vô đối với Đu-ma sẽ đẩy họ ra lũy chiến đấu. Như thế nghĩa là toàn bộ sự khác nhau chỉ là ở chỗ: các ông muốn *hạn chế,* ràng buộc, *thu hẹp* cuộc chiến đấu mới không tránh khỏi đó vào nhiệm vụ ủng hộ Đu-ma dân chủ - lập hiến, còn chúng tôi thì lại muốn hướng mọi mưu kế, mọi cố gắng, toàn bộ công tác cổ động, tuyên truyền và tổ chức của

* "Nước Nga" và "Dư luận".

** P. Mi-li-u-cốp. "Những yếu tố của xung đột" đăng trong tờ "Ngôn luận", số 30 (24 tháng Ba) - bản "credo" cực kỳ lý thú của người thỏa hiệp.

chúng tôi nhằm mở rộng quy mô cuộc chiến đấu đó ra ngoài phạm vi cương lĩnh dân chủ - lập hiến, mở rộng nó đến chỗ hoàn toàn lật đổ chế độ chuyên chế, đến chỗ khởi nghĩa nông dân hoàn toàn thắng lợi, đến chỗ triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân bằng con đường cách mạng.

Các ông cho rằng ở Nga, không có phái dân chủ tư sản cách mạng nào cả, rằng Đảng dân chủ - lập hiến là lực lượng duy nhất, hoặc ít ra, là lực lượng chủ yếu của phái dân chủ tư sản ở Nga. Nhưng sở dĩ các ông thấy như thế, là vì các ông cận thị, các ông thỏa mãn với việc xem xét một cách hời hợt những hiện tượng chính trị, các ông không thấy và không hiểu "thực chất của lập hiến". Các ông, những nhà chính trị chỉ thấy ngày hôm nay, các ông là những người cơ hội chủ nghĩa điển hình nhất, vì đằng sau những lợi ích tạm thời của phái dân chủ, các ông không thấy được lợi ích sâu xa và căn bản hơn của nó, đằng sau những nhiệm vụ tạm thời, các ông quên những nhiệm vụ ngày mai, quan trọng hơn, đằng sau nhãn hiệu, các ông không thấy nội dung. Chừng nào có nông dân cách mạng liên hệ bằng muôn nghìn sợi dây với dân nghèo thành thị, thì chừng đó ở Nga còn có và không thể không có phái dân chủ tư sản cách mạng. Phái dân chủ đó đã ẩn náu *chỉ nhờ* hoạt động của bọn Ri-man và bọn Lu-giê-nốp-xki. Và ngày mai nhất định sẽ bóc trần những ảo tưởng của Đảng dân chủ - lập hiến. Hoặc là chế độ trấn áp vẫn tồn tại như cũ, bọn Ri-man và bọn Lu-giê-nốp-xki sẽ cứ "làm việc", Đu-ma dân chủ - lập hiến sẽ cứ ba hoa, - lúc đó tính chất thảm hại của Đu-ma đó và tính chất thảm hại của đảng chiếm địa vị thống trị trong Đu-ma đó sẽ lập tức trở nên rõ ràng đối với quảng đại quần chúng dân cư. Sẽ xảy ra một cuộc bùng nổ kịch liệt, cố nhiên không phải những người dân chủ - lập hiến coi như một chính đảng, mà chính là những phần tử trong dân cư họp thành phái dân chủ cách mạng sẽ tham gia cuộc bùng nổ đó. Hoặc là chế độ trấn áp suy yếu đi, chính phủ sẽ có

một số nhượng bộ, dĩ nhiên Đu-ma dân chủ - lập hiến sẽ bắt đầu nhũn đi vì những nhượng bộ đầu tiên và sẽ cam chịu không phải những điều kiện của Si-pốp, mà có thể là một cái gì còn tệ hơn. Bản chất phản cách mạng của những người dân chủ - lập hiến (biểu lộ trong những ngày "gió xoáy" đặc biệt rõ ràng và thường xuyên được biểu hiện trên báo chí của họ) sẽ lộ rõ. Nhưng làn gió tự do *đầu tiên*, sự suy yếu đầu tiên của chế độ trấn áp *không tránh khỏi* bắt đầu làm cho hàng trăm hàng nghìn tổ chức, đoàn thể, nhóm, tiểu tổ, cơ cấu có tính chất dân chủ cách mạng xuất hiện. Và hiện tượng đó cũng không tránh khỏi dẫn tới "cơn gió xoáy", tới chỗ tái diễn cuộc đấu tranh tháng Mười - tháng Chạp, nhưng với quy mô vô cùng lớn hơn. Những người dân chủ - lập hiến hiện nay đang rực rỡ ánh hào quang thì lúc đó mờ đi. Vì sao? Vì loài giun mả sống bám ở gần xác chết chứ không sống bám ở gần những người sống.

Nói cách khác, những người dân chủ - lập hiến cuối cùng có thể, như Đuốc-nô-vô nói, cho nhân dân "nếm" mùi "tự do nhân dân", nhưng dù sao họ cũng hoàn toàn không thể tiến hành cuộc đấu tranh thực sự cho tự do thực sự của nhân dân, không có ngoặc kép, không có sự thỏa hiệp giữa tự do với chế độ chuyên chế. Cuộc đấu tranh đó tất nhiên còn phải tiến hành, nhưng sẽ do những đảng khác, những thành phần xã hội khác chứ không phải do những người dân chủ - lập hiến tiến hành. Do đó dễ hiểu là Đảng dân chủ - xã hội cách mạng không mảy may thèm muốn những thành công của những người dân chủ - lập hiến, và tiếp tục hướng mọi chú ý của mình vào cuộc đấu tranh thực sự chứ không phải giả vờ sắp tới.

Ông Blan-cơ dẫn những lời của Mác về tác dụng cao của phái dân chủ tư sản. Để nói lên ý kiến thực sự của Mác cần phải nói thêm: cả *tác dụng phản bội cao.* Mác đã nói hàng nghìn lần về điều đó trong nhiều đoạn ở những tác phẩm khác nhau của ông. Đồng chí Plê-kha-nốp, có khuynh

hướng ngả về chủ nghĩa Bren-ta-nô trong chính sách hiện nay, đã quên mất những chỉ dẫn đó của Mác. Đồng chí Plê-kha-nốp thậm chí không đoán được phái dân chủ tự do có thể phản bội *cái gì*. Câu trả lời rất là giản đơn, đồng chí Plê-kha-nốp ạ: đảng "tự do nhân dân" đã phản bội và sau này sẽ phản bội tự do của nhân dân.

Ngài Blan-cơ dạy chúng ta rằng không nên đẩy phái dân chủ tư sản "vào phái phản động, vào phản cách mạng". Chúng ta hỏi ông dân chủ – lập hiến thông minh ấy rằng: ông muốn nói đến thế giới của tư tưởng, lý luận, cương lĩnh, đường lối sách lược? hay muốn nói đến thế giới lợi ích vật chất của giai cấp? Chúng tôi nói cả hai. Kẻ nào đã đẩy bạn của ông là ông Xtơ-ru-vê vào phe phản cách mạng, và bao giờ? Ông Xtơ-ru-vê đã là người phản cách mạng năm 1894, khi ông ta đề ra những ý kiến dè dặt kiểu Bren-ta-nô đối với chủ nghĩa Mác trong "Những ý kiến phê phán" của ông. Và mặc dù một số đồng chí trong chúng tôi cố gắng "đẩy" ông ta từ chủ nghĩa Bren-ta-nô sang phía chủ nghĩa Mác, ông Xtơ-ru-vê đã chạy sang hẳn phía chủ nghĩa Bren-ta-nô. Và trên các trang báo "Giải phóng", báo "Giải phóng" *bất hợp pháp, không bao giờ* ngừng vang lên những giọng *phản cách mạng.* Vậy đó là gì, ngẫu nhiên ư? Ngẫu nhiên là ở chỗ chính thời đại "gió xoáy", thời đại của tính chủ động cách mạng của nhân dân đã thúc đẩy ông Xtơ-ru-vê thành lập "Sao Bắc cực", cơ quan kiểu mẫu nói lên những lời oán trách phản động ư?

Ai đẩy người tiểu sản xuất nói chung trong nền kinh tế hàng hóa chạy sang phía phản động và phản cách mạng? Đó là địa vị của họ giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản trong xã hội tư bản. Người tiểu tư sản trong tất cả các nước và trong bất cứ hình thức kết hợp chính trị nào cũng tất nhiên và không tránh khỏi dao động giữa cách mạng và phản cách mạng. Họ muốn thoát khỏi ách áp bức của tư bản và củng cố địa vị của mình với tư cách là người sở hữu nhỏ. Nhiệm

vụ đó về thực chất là không thể giải quyết được, và sự dao động của người tiểu tư sản, xét theo bản chất của bản thân kết cấu của xã hội hiện đại, là không tránh khỏi và không thể khắc phục được. Cho nên chỉ có những nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản mới có thể nghĩ là *có thể tưởng tượng được* những biểu hiện như sau của tính chủ động cách mạng của công nhân hoặc của những người nông dân đang nổi dậy chống chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ, tức những biểu hiện *sẽ không đầy* một bộ phận nào đó trong phái dân chủ tư sản sang phe phản động. Chỉ có những kỵ sĩ của tiểu thị dân mới có thể than tiếc điều đó.

Chẳng phải các ngài Blan-cơ và I-dơ-gô-ép (hay đồng chí Plê-kha-nốp) nghĩ, chẳng hạn, rằng khởi nghĩa nông dân có thể thắng lợi *hoàn toàn*, có thể hoàn toàn *"đoạt lấy ruộng đất"* (khẩu hiệu của Plê-kha-nốp) của địa chủ mà không phải bồi thường nhưng vẫn không đẩy ba phần năm "phái dân chủ tư sản" dân chủ - lập hiến sang phe phản cách mạng, đó sao? Do đó chúng ta có cần bắt đầu mặc cả với những người dân chủ - lập hiến về cương lĩnh nông dân "hợp lý", hay không? - đồng chí nghĩ thế nào, đồng chí Plê-kha-nốp? các ông nghĩ thế nào, các ông Blan-cơ và I-dơ-gô-ép?

Và giờ đây hãy xem lời cuối cùng trong những nghị luận chính trị của người dân chủ - lập hiến ở nước ta: *nếu hiện nay phái dân chủ tư sản chống lại khởi nghĩa vũ trang, thì không thể và không nên nói đến khởi nghĩa vũ trang.*

Những lời đó nói lên toàn bộ thực chất và toàn bộ dụng ý của chính sách dân chủ - lập hiến: làm cho giai cấp vô sản phải phục tùng những người dân chủ - lập hiến, lôi kéo họ trong vấn đề cơ bản của hoạt động chính trị của họ. Bất tất phải nhắm mắt trước điều đó. Ngài Blan-cơ khéo làm cho người ta nhìn trệch đi nơi khác: ông ta không nói về những người dân chủ - lập hiến mà nói về phái dân chủ tư sản nói chung. Ông ta nói về "lúc này" chứ không nói đến khởi nghĩa nói chung. Nhưng chỉ trẻ con mới có thể nhầm rằng

đó chính là làm cho người ta nhìn trệch đi, và dụng ý thật sự của kết luận của Blan-cơ chính là điều mà chúng ta đã chỉ ra trên kia: qua rất nhiều ví dụ, chúng ta đã chỉ ra rằng ngài Blan-cơ (cũng như tất cả những người dân chủ - lập hiến) luôn luôn không biết đến phái dân chủ tư sản tả hơn toàn bộ lập trường bảo vệ ảo tưởng lập hiến của ông ta, ông coi Đảng dân chủ - lập hiến và phái dân chủ tư sản là một, không biết đến phái dân chủ tư sản cách mạng. Chúng ta chỉ còn cần chỉ ra rằng những người dân chủ - lập hiến nói chung phản đối khởi nghĩa vũ trang chứ không phải chỉ phản đối việc lựa "thời cơ" một cách không thỏa đáng (người ta thường quá hay lẫn lộn hai cái đó và lẫn lộn như thế là đặc biệt có lợi cho bọn dân chủ - lập hiến, che giấu việc mình từ chối khởi nghĩa bằng những nghị luận về thời cơ khởi nghĩa là điều mà bọn dân chủ - lập hiến cho là đặc biệt có lợi). Chỉ ra điều đó không có gì dễ dàng bằng: chỉ cần dẫn ra tờ "Giải phóng" *bất hợp pháp* là đủ, trên tờ báo này trong mùa xuân và mùa hè năm 1905, sau ngày 9 tháng Giêng và trước ngày 9 tháng Mười, ông Xtơ-ru-vê đã viết chống lại khởi nghĩa vũ trang, bằng cách chứng minh rằng tuyên truyền khởi nghĩa là "*điên rồ và có tội*". Sự biến đã bác bỏ tên phản cách mạng đó một cách đầy đủ. Sự biến đã chỉ ra rằng chỉ có *sự kết hợp tổng bãi công với khởi nghĩa vũ trang* mà những người mác-xít đã dự kiến và đưa ra, như một khẩu hiệu, mới đã giành lại cho nước Nga việc thừa nhận tự do và những mầm mống của chế độ lập hiến. Chỉ có những người dân chủ - xã hội (thuộc loại Plê-kha-nốp) hoàn toàn cô lập, không có người ủng hộ ở nước Nga, mới nói một cách hèn nhát về khởi nghĩa tháng Chạp "đáng lẽ không nên cầm vũ khí". Trái lại, tuyệt đại đa số những người dân chủ - xã hội đều đồng ý rằng khởi nghĩa là một sự phản kích tất yếu đối với việc tước đoạt tự do, rằng khởi nghĩa đã đưa toàn bộ phong trào lên một giai đoạn cao hơn

và đã chứng minh khả năng đấu tranh với quân đội. Một người làm chứng vô tư, không say mê và thận trọng như Cau-xky đã thừa nhận tình hình đó.

Giờ đây hãy xem đạo đức của các ngài Blan-cơ qui lại là cái gì: giai cấp vô sản không nên nghĩ đến khởi nghĩa nếu Đảng dân chủ - lập hiến (đảng này không bao giờ là đảng cách mạng) không đồng tình với khởi nghĩa (mặc dù lúc này cũng như *trong mọi lúc khác* nó đều phản đối khởi nghĩa). Không, ngài Blan-cơ ạ! Giai cấp vô sản nhất định sẽ chú trọng đến phái dân chủ tư sản cả trong vấn đề khởi nghĩa nói chung lẫn trong vấn đề thời cơ khởi nghĩa nói riêng, - nhưng có điều là *không phải* chú trọng đến phái dân chủ tư sản cách mạng; - không phải chú trọng đến những trào lưu và đảng phái quân chủ - tự do chủ nghĩa mà chú trọng đến những trào lưu và đảng phái cộng hòa cách mạng; - không phải chú trọng đến những kẻ nói suông thỏa mãn với nghị viện giả hiệu mà chú trọng đến quần chúng nông dân (họ cũng là phái dân chủ tư sản), quần chúng này xác định thái độ của mình đối với khởi nghĩa một cách khác với những người dân chủ - lập hiến.

"Những người dân chủ - lập hiến phản đối khởi nghĩa". Mà họ thì từ xưa đến nay và từ nay về sau không bao giờ tán thành khởi nghĩa cả. Họ sợ khởi nghĩa. Họ tưởng tượng ngây thơ rằng cách giải quyết vấn đề khởi nghĩa *tùy thuộc* vào nguyện vọng của họ, tùy thuộc vào nguyện vọng của những phần tử trung gian, đứng ra ngoài cuộc đấu tranh trực tiếp và kịch liệt nhất. Sai lầm biết bao! Chế độ chuyên chế đang chuẩn bị nội chiến một cách đặc biệt có hệ thống. Do đã có Đu-ma mà một cuộc khủng hoảng chính trị mới sâu rộng hơn rất nhiều đang chín muồi. Cả quần chúng nông dân lẫn giai cấp vô sản còn giữ trong lòng mình đông đảo những phần tử chiến đấu, những người này kiên quyết yêu cầu tự do nhân

dân chứ không phải yêu cầu thỏa hiệp, cắt xén tự do nhân dân. Trong những điều kiện như thế há rằng tiến hành khởi nghĩa hay không là tùy thuộc vào ý chí của một chính đảng này hay một chính đảng khác hay sao?

Cũng giống như vào đêm hôm trước của cách mạng xã hội chủ nghĩa, bọn tiểu thị dân Tây Âu mơ ước hòa hoãn những mâu thuẫn giai cấp giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, kêu gọi giai cấp vô sản đừng đẩy các đại biểu của giai cấp tư sản về phía phản động, chủ trương hòa bình xã hội và bác bỏ, với một sự phẫn nộ sâu sắc về tinh thần, cái tư tưởng không khoa học, hẹp hòi, có tính chất âm mưu, vô chính phủ v. v., về tai biến - cũng giống như thế, đến nửa đường cách mạng dân chủ tư sản của chúng ta, bọn tiểu thị dân Nga cũng mơ ước hòa hoãn mâu thuẫn giữa chế độ chuyên chế và tự do nhân dân, kêu gọi những người cách mạng, nghĩa là tất cả những người kiên quyết và triệt để tán thành tự do nhân dân đừng có đẩy giai cấp tư sản tự do về phía phản động, chủ trương con đường lập hiến và với một tinh thần phẫn nộ thật sự, được chủ nghĩa duy tâm triết học tăng cường, bác bỏ tư tưởng khởi nghĩa không khoa học, hẹp hòi, có tính chất âm mưu, vô chính phủ v. v.. Người công nhân giác ngộ nói với bọn tiểu thị dân Tây Âu: tai biến sẽ tùy thuộc không phải vào những phần tử trung gian, mà vào tình trạng sâu sắc thêm của những cực đoan. Người công nhân giác ngộ nói với người tiểu thị dân Nga (mà người dân chủ - lập hiến là người tiểu thị dân lý tưởng về chính trị): khởi nghĩa không phải tùy thuộc vào ý chí của những người thuộc phái tự do, mà tùy thuộc vào hành động của chế độ chuyên chế, và vào sự nâng cao giác ngộ và sự tăng thêm lòng căm phẫn trong nông dân cách mạng và trong giai cấp vô sản. Người tiểu thị dân Tây Âu nói với giai cấp vô sản: đừng có "đẩy người tiểu nông và, nói chung, giai cấp tiểu tư sản có giáo dục, thuộc phái xã hội - tự do chủ nghĩa, cải lương, xa lánh

mình, đừng có cô lập mình, chỉ có bọn phản động là muốn cô lập anh. Người vô sản trả lời: vì lợi ích của toàn thể nhân loại cần lao, tôi phải tự cô lập khỏi bọn chủ trương thoả hiệp giai cấp tư sản với giai cấp vô sản, vì những người thoả hiệp ấy khuyên tôi vứt bỏ vũ khí, vì bằng cách tuyên truyền sự thoả hiệp và sự hoà hoãn v. v. họ có một ảnh hưởng nguy hại nhất, nguy hại ngay lập tức và thực tế đối với ý thức của giai cấp bị áp bức. Nhưng tôi không tự cô lập khỏi toàn bộ quần chúng tiểu tư sản, quần chúng lao động đông đảo có khả năng đứng trên quan điểm của giai cấp vô sản, không mơ ước thoả hiệp, không say mê củng cố nền kinh tế nhỏ trong xã hội tư bản, không từ chối đấu tranh chống bản thân chế độ tư bản, tôi không tự cô lập khỏi đám quần chúng đó.

Trong một hoàn cảnh khác, trong một thời kỳ lịch sử khác, trong đêm hôm trước (và thậm chí không phải trong đêm hôm trước mà ngay giữa lúc) cuộc cách mạng dân chủ - tư sản, chứ không phải xã hội chủ nghĩa, một tình hình giống như thế cũng xảy ra cả ở Nga. Người tiểu thị dân nói với giai cấp vô sản: phái phản động muốn cô lập anh, anh phải cô lập phái phản động, vậy không được đẩy xa anh người dân chủ - lập hiến có học vấn, về chính trị thuộc phái tự do, mong muốn cải cách. Người vô sản trả lời: vì lợi ích của cuộc đấu tranh thực sự cho tự do thực sự, tôi phải tự cô lập khỏi bọn chủ trương thoả hiệp chế độ chuyên chế với cơ quan đại biểu nhân dân, vì những người thoả hiệp ấy khuyên chúng tôi vứt bỏ vũ khí, vì họ làm mờ ý thức công dân của nhân dân bằng cách tuyên truyền "hoà bình chính trị" và những ảo tưởng lập hiến. Nhưng những người thoả hiệp ấy, tất cả những người dân chủ - lập hiến ấy, hoàn toàn không phải là nhân dân, hoàn toàn không phải là quần chúng, hoàn toàn không phải là lực lượng, như những người chịu khuất phục trước tâm trạng tạm thời, trước những ấn tượng tạm thời, hiện đang kêu lên là có nguy cơ giai cấp vô sản bị cô lập, vẫn quan niệm. Quần

chúng thật sự, đó là nông dân cách mạng, đó là dân nghèo thực sự ở thành thị. Và tôi không tự cô lập khỏi quần chúng đó, tôi kêu gọi họ thoát khỏi ảo tưởng lập hiến, kêu gọi họ đấu tranh thực sự, kêu gọi họ khởi nghĩa. Tôi sẽ tính đến tâm trạng và tiến trình phát triển của ý thức giác ngộ của quần chúng *đó* (hoàn toàn không phải là của những người thoả hiệp thuộc phái dân chủ - lập hiến) một cách hết sức nghiêm túc khi quyết định thời cơ khởi nghĩa, nhưng vì những thành công tạm thời và vẻ hào nhoáng bề ngoài của chế độ nghị trường của Đảng dân chủ - lập hiến (hoặc đúng hơn có thể nói chế độ nghị trường của Đu-ba-xốp), tôi không một phút nào quên cuộc đấu tranh cách mạng đang chín muồi rất nhanh chóng, chắc chắn sẽ xảy ra trong một tương lai không xa chống chế độ chuyên chế.

Trước đây không lâu, - ở châu Âu người xã hội - tự do chủ nghĩa, người thoả hiệp tiểu tư sản đã có thanh thế hiển hách, đã làm huyên náo một thời, đã buộc giai cấp vô sản phải tiếp thu liên minh và thoả hiệp với nó. Cánh trí thức trong các đảng dân chủ - xã hội đã mắc bẫy, đã bị chính trị tạm thời mê hoặc, đã sáng lập ra chủ nghĩa Béc-stanh khét tiếng v. v.. Một hai năm sau, đám mây mù "hoà bình xã hội" rút cục đã hoàn toàn tiêu tan, và lập trường đúng đắn của cách mạng của Đảng dân chủ - xã hội triệt để đứng trên quan điểm vô sản hoàn toàn được chứng minh.

Hiện nay ở nước Nga chúng ta, những thắng lợi dân chủ - lập hiến và Đu-ma dân chủ - lập hiến tương lai làm cho mọi người chóng mặt. Hiện nay có nguy cơ là cánh trí thức trong đảng ta bị lôi cuốn bởi cái vẻ ngoài choáng lộn đó, bị lôi cuốn bởi những liên minh bầu cử với Đảng dân chủ - lập hiến, bởi tư tưởng ủng hộ chúng, bởi chính sách "thái độ tế nhị" đối với những người dân chủ - lập hiến, không muốn xuất phát từ quan điểm vô sản để xác định một cách rõ ràng, minh bạch bản chất giai cấp tiểu tư sản của đảng đó, sự nguy hại của những ảo tưởng lập hiến của đảng đó,

nguy cơ trước mắt của sách lược "thoả hiệp" của đảng đó. Qua một thời gian, thậm chí không phải mấy năm, mà có thể là mấy tháng, đám mây mù sẽ tiêu tan, thực tế sẽ chứng thực quan điểm của phái dân chủ - xã hội cách mạng, trên báo chí dân chủ - lập hiến sẽ không còn đầy những lời khen ngợi đối với một số đảng viên dân chủ - xã hội, những lời khen ngợi khiến giai cấp vô sản bực tức, chứng minh một bệnh hoạn nào đấy trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội.

VI

KẾT LUẬN

Khi nói về những quan điểm của ngài Blan-cơ, người phát ngôn điển hình nhất của chính sách dân chủ - lập hiến, chúng tôi hầu như hoàn toàn không đề cập đến những quan điểm của các đồng chí men-sê-vích. Nhưng những kết luận về lập trường của họ được rút ra từ bản thân những điều đã nói trên. Những lời khen quá nhiệt tình của những người dân chủ - lập hiến đối với họ đã gợi ý một số sai lầm mà họ mắc phải. Báo chí dân chủ - lập hiến cơ hồ chiếm đến chín phần mười toàn bộ báo chí chính trị ở Nga hiện nay, và nếu toàn bộ báo chí tư sản đó bắt đầu khen ngợi một cách có hệ thống và thường xuyên, hôm nay thì khen Plê-kha-nốp, ngày mai thì khen Pô-tơ-rê-xốp ("Đời sống chúng ta"), ngày kia thì khen quyết nghị của tất cả những người men-sê-vích, thì đó đã là dấu hiệu chắc chắn, tuy vẫn gián tiếp, chứng tỏ các đồng chí men-sê-vích đang phạm hoặc sẵn sàng phạm một sai lầm nào đó. Không thể có chuyện là dư luận của toàn thể báo chí tư sản bất đồng rõ rệt với bản năng giai cấp của giai cấp tư sản, một giai cấp rất nhạy cảm với hướng gió thổi.

Nhưng, chúng tôi nhắc lại, đó chỉ là dấu hiệu gián tiếp. Sự trình bày trên kia cũng dẫn tới việc trực tiếp nêu lên những sai lầm bộc lộ trong các dự thảo nghị quyết của phái men-sê-vích. Ở đây không phải là chỗ phân tích tỉ mỉ những nghị quyết đó, - chúng tôi chỉ có thể ghi ngắn gọn điều chủ yếu nhất có quan hệ với vấn đề "những thắng lợi của những người dân chủ - lập hiến và những nhiệm vụ của đảng công nhân".

Sai lầm của những người men-sê-vích là ở chỗ họ hoàn toàn không nêu lên, thậm chí rõ ràng họ hoàn toàn quên nhiệm vụ chính trị chủ yếu của giai cấp vô sản dân chủ - xã hội giác ngộ trong lúc này, tức nhiệm vụ đấu tranh với những ảo tưởng lập hiến. Giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa tuân theo quan điểm giai cấp một cách nghiêm khắc, không ngừng vận dụng quan niệm duy vật lịch sử vào việc đánh giá thời cục, thù địch với mọi ngụy biện và mọi sự lừa dối của giai cấp tiểu tư sản, không thể coi thường nhiệm vụ đó trong thời kỳ mà nước Nga hiện đang trải qua. Lãng quên nhiệm vụ đó, thì nó sẽ không còn là chiến sĩ tiên phong đấu tranh cho toàn bộ tự do nhân dân nữa, không còn là chiến sĩ vượt lên trên tính hạn chế dân chủ - tư sản nữa. Coi thường nhiệm vụ đó, thì nó sẽ theo đuôi các sự biến một cách bất lực, hiện nay những sự biến này chính đang biến những ảo tưởng lập hiến ấy thành công cụ để giai cấp tư sản làm hủ hoá giai cấp vô sản, như lý luận "hoà bình xã hội" ở châu Âu cách đây không lâu đã là công cụ chủ yếu để giai cấp tư sản đưa công nhân đi trệch khỏi chủ nghĩa xã hội.

Ảo tưởng lập hiến, đó là cả toàn bộ thời kỳ cách mạng Nga bắt đầu tự nhiên sau khi cuộc khởi nghĩa vũ trang *đầu tiên* bị trấn áp (tiếp theo khởi nghĩa này sẽ còn có cuộc khởi nghĩa thứ hai) và sau khi những người dân chủ - lập hiến thắng trong cuộc bầu cử. Ảo tưởng lập hiến là liều thuốc độc tư sản và cơ hội chủ nghĩa về mặt chính trị mà hiện nay hàng triệu số báo dân chủ - lập hiến đang nhồi vào đầu óc quần chúng, lợi dụng cơ hội các báo xã hội chủ nghĩa bị bắt buộc phải im hơi lặng tiếng. Trước mặt

chúng ta có tờ báo "Đồng chí"[145], cơ quan của những người dân chủ - lập hiến đang đi vào "nhân dân" và đặc biệt là vào giai cấp công nhân. Số đầu đã hát bài ca ngợi những người dân chủ - lập hiến: "Trong cương lĩnh của mình, nó (Đảng dân chủ - lập hiến) hứa hẹn (... hừm! hừm! hứa - hẹn!)... bảo vệ lợi ích của nông dân (theo kiểu Cau-phman?) và của công nhân (đương nhiên!) và quyền lợi chính trị của mọi người công dân Nga, không có sự phân biệt nào cả. Nếu nó thu được đa số phiếu trong Đu-ma nhà nước thì chính phủ hiện nay là chính phủ đã gây bao nhiêu tai họa cho nhân dân sẽ phải cuốn gói và những người mới (bọn Mu-ra-vi-ép thay thế cho bọn Vít-te phải không?) sẽ quản lý nhà nước, những người này *sẽ lắng nghe tiếng nói của nhân dân"*. Phải, phải... Lắng nghe tiếng nói của nhân dân!.. Những người dân chủ - lập hiến viết hay tuyệt!

Chúng tôi tin tưởng rằng sẽ không có một người xã hội chủ nghĩa nào là không phẫn nộ vì những lời dối trá tư sản trắng trợn ấy, là sẽ không thừa nhận hoàn toàn và vô điều kiện sự cần thiết phải đấu tranh mạnh mẽ nhất chống việc giai cấp tư sản hủ hoá giai cấp công nhân như thế, - sự hủ hoá này càng nguy hiểm là vì bọn dân chủ - lập hiến có cả một đống báo trong tay, còn chúng ta thì mặc dầu đã rất nhiều lần cố thu xếp ra một tờ báo xã hội chủ nghĩa ôn hoà nhất, cẩn thận nhất và khiêm tốn nhất, nhưng chúng ta vẫn không có lấy một tờ.

Sau nữa. Không thể không đồng ý rằng sự dối trá tư sản đó, việc làm mơ hồ ý thức cách mạng của nhân dân hoàn toàn không có tính chất một cuộc công kích ngẫu nhiên mà có tính chất một chiến dịch hoàn chỉnh. Ngoài ra, Đu-ma dân chủ - lập hiến (nếu Đu-ma sẽ là Đu-ma dân chủ - lập hiến), có thể nói, là hiện thân sống của những ảo tưởng lập hiến, là nơi bắt nguồn những ảo tưởng lập hiến, là nơi tập trung tất cả những phương diện sinh hoạt chính trị nào đập vào mắt người ta mạnh nhất (và đối với quan điểm duy

tâm, nông cạn của người tiểu tư sản thì những phương diện đó là bản chất hay ít ra hiện tượng chủ yếu của sinh hoạt chính trị hiện nay). Trước mặt chúng ta không phải chỉ là một chiến dịch có hệ thống của toàn bộ báo chí tư sản, của tất cả các nhà tư tưởng tư sản đang ra sức kéo giai cấp vô sản theo mình, - trước mặt chúng ta là cơ quan đại biểu toàn Nga, có tất cả ánh hào quang của, xin lỗi về cách dùng từ, "cái nghị viện" thứ nhất, và đang có trách nhiệm bảo đảm sự chuyển hoá đó của giai cấp công nhân thành cái đuôi của Đảng dân chủ - lập hiến. Các bạn hãy nhớ lại ý kiến đã dẫn ra trên kia của "giới quan trường": nếu những người dân chủ - lập hiến trong Đu-ma gây được sự tín nhiệm của xã hội đối với Đu-ma và tập trung được mọi hy vọng của xã hội đối với Đu-ma, thì như thế, theo người ta nói, sẽ là tốt. Đu-ma phải là thuốc cao trì hoãn cách mạng, - những người dân chủ - lập hiến ở nước ta thực ra đồng ý với Đuốc-nô-vô và Đu-ba-xốp về điểm đó. Đó là sự thật. "Sao Bắc cực" chỉ ra điều đó một cách đặc biệt rõ ràng. Bọn Blan-cơ nói: những cải cách có kế hoạch và có hệ thống tốt hơn là gió xoáy cách mạng trong đó tư tưởng và lý trí đều bị mất hết. Bọn Đuốc-nô-vô và bọn Đu-ba-xốp nói: mặc cả với bọn dân chủ - lập hiến trong Đu-ma tốt hơn là dùng quân đội không chắc chắn để đấu tranh với công nhân và nông dân. Les beaux esprits se rencontrent. Ngưu tầm ngưu, mã tầm mã.

Mọi người nói về chúng ta rằng chúng ta vu khống phái tự do. Người ta đã gọi chúng ta là những kẻ vu khống ngay khi trên báo "Bình minh" và "Tia lửa" cũ, chúng ta "chạm kiếm"[146] với những số báo đầu tiên của tờ "Giải phóng". Những lời vu khống ấy lại là một sự phân tích theo quan điểm mác-xít về hệ tư tưởng tư sản, mà sự phân tích này thì hoàn toàn được thực tế xác nhận. Vì vậy, chúng ta không lấy làm lạ và không buồn phiền nếu giờ đây người ta buộc tội chúng ta là vu khống đảng "tự do nhân dân".

Mỗi thời đại chính trị đặt ra trước Đảng dân chủ - xã hội, tức đại biểu của giai cấp duy nhất triệt để cách mạng, một nhiệm vụ hết sức đặc biệt, nhiệm vụ này trở thành bức thiết và luôn luôn bị những tầng lớp cơ hội chủ nghĩa trong phái dân chủ tư sản xoá mờ đi, và bằng cách này hay cách khác đẩy vào hàng thứ yếu. Hiện nay nhiệm vụ chính trị trước mắt đặc biệt đó, nhiệm vụ mà chỉ có Đảng dân chủ - xã hội cách mạng mới có thể hoàn thành và Đảng dân chủ - xã hội buộc phải hoàn thành, nếu không muốn phản bội những lợi ích lâu dài, căn bản, chủ yếu của giai cấp vô sản, - nhiệm vụ đó là đấu tranh với những ảo tưởng lập hiến. Những người cơ hội chủ nghĩa tiểu tư sản bao giờ cũng thoả mãn với tình thế nhất thời, với ánh sáng chói lọi của những cái tối tân, với "sự tiến bộ" tạm thời, - chúng ta phải nhìn xa hơn và sâu hơn, lập tức chỉ ra trong sự tiến bộ đó những khía cạnh nào là cơ sở và là bảo đảm của *sự thoái bộ,* là biểu hiện tính phiến diện, tính hẹp hòi, tính không bền vững của cái đã đạt được và khiến cần phải *tiếp tục đấu tranh dưới những hình thức khác, trong những điều kiện khác.*

Thắng lợi của những người dân chủ - lập hiến và của phái đối lập nói chung trong tuyển cử càng triệt để, Đu-ma dân chủ - lập hiến càng có khả năng và càng đến gần, - thì những ảo tưởng lập hiến càng trở nên nguy hiểm, mâu thuẫn giữa sự duy trì hoàn toàn chính sách phản động, thậm chí giữa sự tăng cường chính sách phản động của chế độ chuyên chế vẫn nắm như trước toàn bộ chính quyền trong tay và cơ quan đại biểu "nhân dân" càng sâu sắc. Mâu thuẫn đó, với một tốc độ rất lớn, tạo ra cuộc khủng hoảng cách mạng mới, rộng và sâu hơn rất nhiều, có ý thức và sâu sắc hơn mọi cuộc khủng hoảng cách mạng trước kia. Năm 1906 chúng ta thực sự đang trải qua một *cuộc tái hoạ* cách mạng, theo cách nói rất đạt của một đảng viên dân chủ - xã hội nào đó. Lịch sử năm 1905 tựa hồ diễn lại, bắt đầu từ đầu, từ chế độ chuyên

chế toàn quyền, tiếp tục bằng một sự kích động xã hội và một phong trào đối lập mạnh mẽ chưa từng có, bao trùm toàn quốc, kết thúc ai biết bằng cái gì?.. có lẽ bằng cách "tái hoạ" cái tình hình là đoàn đại biểu mùa hạ (1905) của phái tự do đến gặp Nga hoàng với một thư thỉnh nguyện hoặc một quyết nghị của Đu-ma dân chủ - lập hiến, - có lẽ là bằng cách "tái họa" cao trào mùa thu năm 1905. Thật buồn cười nếu tìm cách dự đoán những hình thức và ngày tháng chính xác của những bước đi sắp tới của cách mạng. Điều quan trọng là phải nhìn thấy quy mô vô cùng to lớn của phong trào, kinh nghiệm chính trị to lớn của toàn dân. Điều quan trọng là không quên rằng chính cuộc khủng hoảng *cách mạng* chứ hoàn toàn không phải là cuộc khủng hoảng nghị trường đang tới gần. Đấu tranh "nghị trường" trong Đu-ma là giai đoạn không dài; đó là một ga xe lửa thực sự nhỏ: "Trạm dân chủ - lập hiến" trên con đường từ lập hiến đến cách mạng. Do những đặc điểm cơ bản của tình hình chính trị xã hội hiện nay, đấu tranh trong Đu-ma *không thể* giải quyết vận mệnh của tự do nhân dân, nó không thể là hình thức đấu tranh *chủ yếu*, vì *cả hai* bên giao chiến, cả Đuốc-nô-vô, Đu-ba-xốp và đồng bọn lẫn giai cấp vô sản và nông dân rõ ràng đều không thừa nhận "nghị viện" ấy.

Do đó, Đảng dân chủ - xã hội trong khi cân nhắc mọi đặc điểm cụ thể của thời kỳ lịch sử hiện nay, phải kiên quyết thừa nhận và luôn luôn làm cho công nhân và nông dân giác ngộ hiểu rằng hình thức chủ yếu của phong trào xã hội ở nước Nga hiện nay vẫn như trước là một phong trào cách mạng trực tiếp của đông đảo quần chúng nhân dân, đang đập tan luật lệ cũ, phá hủy những cơ quan áp bức nhân dân, giành lấy chính quyền, sáng tạo ra pháp chế mới. Đu-ma do bọn Đu-ba-xốp và bọn Đuốc -nô-vô triệu tập và do những vị nhân sĩ đáng kính ấy bảo vệ, sẽ giữ một vai trò to lớn trong phong trào, nhưng vô luận thế nào nó cũng không cải biến hình thức chủ yếu của phong trào. Ý kiến

ngược lại, hiện do những người dân chủ - lập hiến đề ra và truyền bá, là một sự lừa dối nhân dân, là một sự không tưởng phi-li-xtanh tiểu tư sản.

Có quan hệ với điều đó là vấn đề phái dân chủ tư sản và sự ủng hộ của giai cấp vô sản đối với phái đó. Cả trong lĩnh vực đó những nghị quyết của phái men-sê-vích, phần thì không đủ, phần thì sai lầm. Những người dân chủ - lập hiến dốc toàn lực tìm cách coi đảng của mình và phái dân chủ tư sản nói chung là một, tìm cách thể hiện đảng mình là đại biểu chủ yếu của phái dân chủ tư sản. Đó là một điều cực kỳ dối trá. Và mọi điều không rõ ràng trong định nghĩa của những người dân chủ - xã hội về khái niệm "dân chủ tư sản" đều được lợi dụng để phục vụ sự dối trá đó. Chúng ta buộc phải quyết định nhiệm vụ chính trị cụ thể, tức nhiệm vụ ủng hộ phái dân chủ tư sản, căn cứ vào sự đánh giá hoàn toàn xác định về những khuynh hướng, trào lưu, chính đảng cụ thể trong phái dân chủ tư sản. Và nhiệm vụ cơ bản trong thời điểm hiện nay về phương diện đó chính là ở chỗ phải phân biệt phái dân chủ tư sản cách mạng, nghĩa là phái dân chủ tư sản có khả năng đấu tranh kiên quyết và triệt để chống tất cả những tàn dư của nước Nga nông nô, mặc dù phái đó không hoàn toàn giác ngộ về chính trị và còn mang nhiều thành kiến v. v., - phải phân biệt phái dân chủ tư sản đó với phái dân chủ tư sản quân chủ - tự do chủ nghĩa, cơ hội chủ nghĩa có khả năng thỏa hiệp với phái phản động và đưa ra những ý đồ phản cách mạng của mình trong mỗi thời điểm đột biến. Ở Nga có những tầng lớp dân chủ cách mạng hết sức đông đảo, đó là điều không nghi ngờ gì cả: tính vô tổ chức của phái dân chủ cách mạng, tính phi đảng phái của họ, việc họ bị trấn áp bởi những cuộc đàn áp hiện nay chỉ có thể dẫn những người quan sát không chú ý và không biết suy nghĩ đi vào con đường lầm lạc. Hiện nay chúng ta phải "đi riêng rẽ, mà cùng chiến đấu" với phái dân chủ ấy và chỉ với phái dân chủ ấy nhằm mục

đích tiến hành cách mạng dân chủ đến cùng, đồng thời bóc trần một cách hết sức thẳng tay tính không vững vàng của Đảng dân chủ - lập hiến hiện đang "chiếm ưu thế".

Và tự đề ra mục đích tiến hành cách mạng dân chủ đến cùng, đảng của giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa không những phải biết luôn luôn vạch trần mọi ảo tưởng lập hiến, không những chỉ phải tách những phần tử có năng lực đấu tranh ra từ trong toàn thể phái dân chủ tư sản, mà còn phải xác định một cách chính xác và trực tiếp, trình bày rõ ràng trước quần chúng những điều kiện của sự thắng lợi quyết định ấy của cách mạng, phải chỉ cho quần chúng thấy và thông qua toàn bộ công tác tuyên truyền cổ động của mình mà vạch rõ những thắng lợi quyết định ấy của cách mạng rút cục phải biểu hiện ở chỗ nào. Nếu chúng ta không làm điều đó (mà điều đó thì các đồng chí men-sê-vích đã không làm trong các nghị quyết của họ), thì những lời nói của chúng ta về "việc tiến hành cách mạng đến cùng" vẫn sẽ là những lời nói suông và trống rỗng.

Trong bài báo của mình, ngài Blan-cơ nói đến "đảng dân chủ - xã hội Pháp" những năm 1848 -1849. Người dân chủ - lập hiến đáng kính nhất không hiểu rằng đó là ngài ấy viết châm biếm về mình. Nên biết rằng chính những người dân chủ - lập hiến hiện đang lặp lại những sai lầm của "những người dân chủ - xã hội" Pháp, những người này thực ra hoàn toàn không phải là những người dân chủ - xã hội, nghĩa là những người mác-xít. Họ không phải là chính đảng có tính chất giai cấp của những người công nhân, mà là chính đảng tiểu tư sản thực sự; họ nhiễm đầy những ảo tưởng lập hiến và lòng tin ở những phương thức đấu tranh "nghị trường" trong mọi điều kiện, ngay cả trong điều kiện cách mạng. Chính vì thế họ đã trải qua một cuộc phá sản nhục nhã mà Mác đã chễ giễu[147], mặc dầu họ đã đạt được một loạt thắng lợi nghị trường đáng kinh ngạc thuần túy "theo kiểu dân chủ - lập hiến".

Nếu đảng ta ký kết một cách thiếu suy nghĩ mọi thứ liên minh, hiệp nghị, thỏa thuận bầu cử với những người dân chủ - lập hiến, - nếu nó bỏ quên nhiệm vụ đấu tranh với những ảo tưởng lập hiến, - nếu trong khi tìm cách xích lại gần phái dân chủ tư sản, nó coi cánh cơ hội chủ nghĩa của phái dân chủ tư sản, tức những người dân chủ - lập hiến, là đồng nhất với phái dân chủ tư sản, - nếu nó quên sự cần thiết phải chuẩn bị một cách thực sự để vận dụng những phương pháp đấu tranh ngoài nghị trường trong một thời đại như thời đại chúng ta đang trải qua, - thì đảng chúng ta sẽ bị đe dọa rơi vào số phận đáng buồn của phái giả dân chủ - xã hội tiểu tư sản Pháp những năm 1848 - 1849.

Chúng ta không có lý do để thèm muốn những thành tựu của những người dân chủ - lập hiến. Những ảo tưởng tiểu tư sản và lòng tin vào Đu-ma còn khá mạnh trong nhân dân. Những ảo tưởng đó nhất định sẽ bị gạt bỏ. Thắng lợi của những người dân chủ - lập hiến ở trong Đu-ma càng triệt để thì những ảo tưởng đó sẽ càng nhanh chóng bị gạt bỏ. Chúng ta hãy chào mừng thắng lợi của những người Gi-rông-đanh[148] của cách mạng Nga vĩ đại! Quần chúng nhân dân ngày càng đông đảo sẽ vùng lên theo họ, những tầng lớp cách mạng mạnh mẽ hơn sẽ tiến lên, - họ sẽ đoàn kết xung quanh giai cấp vô sản, - họ sẽ đưa cuộc cách mạng tư sản vĩ đại của chúng ta đến thắng lợi hoàn toàn, - họ sẽ mở ra thời đại cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây.

28 tháng Ba 1906.

LỜI TỰA VIẾT CHO BẢN TIẾNG NGA CUỐN SÁCH CỦA C. CAU-XKY "KHÔNG CÒN CÓ PHONG TRÀO DÂN CHỦ - XÃ HỘI NỮA!"

Cuốn sách dịch ra tiếng Nga mà chúng tôi giới thiệu với bạn đọc là do một trong những đại biểu xuất sắc nhất của Đảng dân chủ - xã hội Đức viết. Tác giả cuốn sách này đã bàn đến nhiều vấn đề hơn nhiều so với điều mong chờ, nếu xét theo đề tài mà ông đã chọn. Cuốn sách không chỉ bác bỏ một cách đơn giản những lời khẳng định dối trá của ngài Buyếc-gơ, một tên tôi tớ vô liêm sỉ của bọn chủ xưởng, chúng ta có một bản trình bày hết sức rõ ràng và dễ hiểu về những vấn đề căn bản nhất của phong trào công nhân không chỉ ở Đức mà cả ở trên toàn thế giới nữa. Sự suy sụp của nền sản xuất nhỏ, sự bần cùng hóa của nhân dân diễn ra khắp nơi. Giống như ông Buyếc-gơ, các nhà chính trị và nhà khoa học tư sản ở tất cả các nước ra sức tìm cách che giấu những hiện tượng đó. Cho nên việc phân tích một cách có hệ thống những lý lẽ thường dùng của các ngài ấy có một ý nghĩa hết sức to lớn.

Tác giả cuốn sách hầu như chỉ dẫn ra những số liệu của nước Đức. Mong rằng về một số vấn đề nên bổ sung những số liệu ấy bằng những số liệu tương ứng của nước Nga. Những người xuất bản cuốn sách chắc chắn sẽ thử làm như vậy nếu cuốn sách hoàn toàn đáng được phổ biến rộng rãi này sẽ được truyền bá rộng rãi. Nhưng cần nhận xét rằng công tác thống kê về công nghiệp và nông nghiệp ở Nga còn ở trong một tình trạng hết sức thảm hại so với nước Đức.

Về nước Đức có khả năng so sánh những số liệu của hai cuộc điều tra công nghiệp và nông nghiệp tiến hành trong những thời gian khác nhau ở khắp toàn quốc. Ở Nga thì không có cuộc điều tra nào như thế và ngoài số liệu thống kê của hội đồng địa phương nghiên cứu theo lối châu Âu về một số ít ngành riêng biệt của nền kinh tế quốc dân ra thì chúng ta chỉ có một số liệu thống kê dối trá, qua loa, hồ đồ có tính chất giấy tờ của các "bộ", đúng ra số liệu thống kê đó chỉ đáng gọi là văn kiện có tính chất quan cách của cảnh sát mà thôi.

Bọn quan liêu Nga ngăn cản nhân dân Nga tìm hiểu toàn bộ sự thật về tình cảnh của họ. Nhưng bất cứ bạn đọc người Nga có học thức nào cũng dễ dàng nhớ lại trong sách báo của chúng ta viết về tình cảnh kinh tế nông dân, về thủ công nghiệp, về hoạt động của xí nghiệp, có hàng trăm hàng ngàn ví dụ xác nhận hoàn toàn những kết luận mà tác giả cuốn sách đã nêu lên. Bất cứ người công nhân và nông dân Nga nào cũng dễ dàng nhận thấy rằng sự bần cùng hóa nhân dân miêu tả trong cuốn sách xảy ra ở Nga trên một quy mô còn rộng lớn hơn, dưới một hình thức còn gay gắt hơn và thô bạo hơn.

Tháng Ba 1906. *N. Lê-nin*

In tháng Ba - tháng Tư 1906 trong sách (Xanh Pê-téc-bua)

Theo đúng bản in trong sách

ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA[149]

10 - 25 THÁNG TƯ
(23 THÁNG TƯ - 8 THÁNG NĂM 1906)

In lần đầu năm 1907 trong cuốn: "Biên bản của Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ở Xtốc - khôn vào năm 1906", Mát - xcơ - va

Theo đúng bản in trong sách

1
NGHỊ QUYẾT VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO CỦA ỦY BAN THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU TRƯỚC ĐẠI HỘI

Đại hội giao cho Uỷ ban thẩm tra tư cách đại biểu có nghĩa vụ làm báo cáo, trong những báo cáo này sẽ nói rõ khi bầu đại biểu đến dự đại hội, tổ chức đảng đã căn cứ vào những lý do nào, và tiêu chuẩn nào đã được áp dụng khi xác định tư cách đảng viên.

2
NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU TRONG PHIÊN HỌP THỨ 2 CỦA ĐẠI HỘI VỀ VẤN ĐỀ BỎ PHIẾU KÝ DANH ĐỐI VỚI NHỮNG BẢN TUYÊN BỐ VIẾT GỬI ĐẾN ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI[150]

1

Tôi tán thành đề nghị của đồng chí Smít và đề nghị tất cả những đồng chí nào muốn ủng hộ đề nghị này hãy ký tên vào.

2

Đề nghị của đồng chí La-rin không thể là cái gì khác hơn là một sự nhạo báng thô bạo của đa số với thiểu số trong đại hội…

Tôi xin nhắc lại – đó là một sự nhạo báng thô bạo đối với các quyền của phái thiểu số trong đại hội, đó là mưu toan thủ tiêu những bảo đảm đã được ấn định trong quy chế đối với các quyền của phái thiểu số.

3
LỜI PHÁT BIỂU TRONG PHIÊN HỌP THỨ 3 CỦA ĐẠI HỘI

Lê-nin phản đối Đan[151] và tán thành sự cần thiết phải thảo luận vấn đề về cách đánh giá tình hình hiện tại và tán thành đưa vào chương trình nghị sự vấn đề về các dân tộc.

4
ĐỀ NGHỊ VỀ CÁCH DIỄN ĐẠT MỤC VIII TRONG DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI

Về mục VIII: "Thái độ đối với yêu sách đòi có một Quốc hội lập hiến riêng cho Ba-lan", thêm câu: "do có vấn đề dân tộc trong cương lĩnh của đảng".

5
LỜI TỔNG KẾT CUỘC THẢO LUẬN VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT[152]

Tôi nêu hai luận điểm cơ bản: 1) nông dân không bao giờ muốn địa phương công hữu hóa; 2) không có chế độ cộng hòa dân chủ, không có sự đảm bảo hoàn toàn chủ quyền của nhân dân, không có sự bầu cử các công chức, thì chủ trương địa phương công hữu hóa là có hại. Khi trình bày những luận điểm ấy, tôi sẽ bàn trước hết đến những ý kiến quan trọng nhất phản đối việc quốc hữu hóa. Chắc chắn là những ý kiến phản đối quan trọng nhất là ý kiến của đồng chí Plê-kha-nốp, nguyên văn (tôi đã ghi lời phát biểu của đồng chí ấy) như sau: "trong bất cứ trường hợp nào, chúng ta cũng không thể ủng hộ việc quốc hữu hóa được". Đó là một sai lầm. Tôi dám khẳng định rằng nếu cuộc cách mạng nông dân được thực hiện thật sự ở nước ta, và nếu sự đảo lộn chính trị, đi kèm theo cuộc cách mạng nông dân ấy, lại đưa đến việc thành lập một chế độ cộng hòa thật sự dân chủ, thì đồng chí Plê-kha-nốp thấy có thể tán thành quốc hữu hóa được; và nếu trong cuộc cách mạng sắp đến mà thật sự thành lập được một chế độ cộng hòa dân chủ ở Nga, thì toàn bộ tình hình của phong trào, ở Nga cũng như trên trường quốc tế, sẽ đẩy chúng ta đến việc quốc hữu hóa. Nếu như không có điều kiện ấy, thì chủ trương địa phương công hữu hóa vẫn là một ảo tưởng, hay cùng lắm chỉ là một hình thức chuộc lại mới. Đồng chí Giôn dùng từ ngữ trưng thu chứ không dùng tịch thu, và như bài diễn văn của đồng

chí ấy đã chỉ rõ, thì không phải ngẫu nhiên mà đồng chí đó dùng từ ngữ ấy. Hơn nữa, từ ngữ này chỉ là một thuật ngữ của phái dân chủ - lập hiến, nó dùng để chỉ bất cứ điều gì mà người ta muốn và nó rất thích hợp với việc chuộc lại mà phái ấy chủ trương. Chúng ta bàn tiếp. Đồng chí Plê-kha-nốp hỏi: thế thì đâu là cái đảm bảo để ngăn chặn sự phục hồi? Tôi nghĩ rằng việc đặt ra vấn đề ấy không liên quan mật thiết và khăng khít với cương lĩnh mà chúng ta đang thảo luận, nhưng một khi vấn đề đã được đặt ra rồi, thì phải trả lời một cách chính xác và không để có chút hiểu lầm nào. Nếu nói về một sự bảo đảm thật sự và hoàn toàn thực tế về kinh tế để ngăn chặn sự phục hồi, nghĩa là một sự bảo đảm tạo nên những điều kiện kinh tế có thể loại trừ được sự phục hồi, thì khi đó sẽ phải nói rằng điều bảo đảm duy nhất để ngăn chặn sự phục hồi là cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây; không thể có một bảo đảm nào khác cả, theo nghĩa thật sự và hoàn toàn của từ ấy. Ngoài điều kiện ấy ra, dù giải quyết vấn đề theo cách nào đi nữa (địa phương công hữu hóa, chia ruộng đất v. v.), thì sự phục hồi không những có thể xảy ra được, mà quả thật là không thể tránh khỏi. Tôi sẽ có thể nêu luận điểm ấy như sau: cách mạng Nga có thể chiến thắng bằng lực lượng của bản thân mình; nhưng chỉ một mình nó thôi, thì trong bất cứ trường hợp nào, nó cũng đều không thể bảo vệ và củng cố được những thành quả của nó. Nó không thể đạt được điều đó nếu không có cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở phương Tây, thiếu điều kiện đó, sự phục hồi sẽ không thể tránh khỏi, dù có địa phương công hữu hóa, quốc hữu hóa hay chia ruộng đất đi nữa, vì người tiểu tư hữu, dù hình thức sở hữu và chiếm hữu của họ như thế nào, họ cũng sẽ là cột trụ của sự phục hồi. Sau ngày toàn thắng của cuộc cách mạng dân chủ, người tiểu tư hữu nhất định sẽ quay lại chống giai cấp vô sản, và bọn thù địch chung của giai cấp vô sản và của những người tiểu tư hữu – tức bọn tư bản, bọn địa chủ, bọn tư sản tài

chính, v.v.- càng bị lật đổ nhanh chóng chừng nào thì họ sẽ càng mau quay lại chống giai cấp vô sản chừng ấy. Nước cộng hòa dân chủ của chúng ta không có đội quân hậu bị nào khác ngoài giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa ở phương Tây. Về điểm ấy, không nên quên rằng cuộc cách mạng tư sản cổ điển châu Âu, tức chính là cuộc Đại cách mạng Pháp hồi thế kỷ XVIII, đã tiến hành vào lúc mà tình hình quốc tế hoàn toàn khác hẳn với tình hình quốc tế khi nổ ra cuộc cách mạng Nga. Cuối thế kỷ XVIII, quanh nước Pháp là những nước phong kiến và nửa phong kiến. Còn quanh nước Nga vào thế kỷ XX, một nước đã tiến hành cuộc cách mạng tư sản, thì lại là những nước ở đó giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa, được vũ trang đầy đủ, đã đứng lên ngay trước ngày giáp chiến lần chót với giai cấp tư sản. Nếu những hiện tượng tương đối nhỏ nhặt như việc Nga hoàng hứa hẹn ban bố tự do ở nước Nga, ngày 17 tháng Mười, đã thúc đẩy mạnh mẽ phong trào giai cấp vô sản ở Tây Âu - nếu chỉ cần nhận được từ Pê-téc-bua một bức điện nói về bản đạo dụ lập hiến nổi tiếng, cũng đủ làm cho công nhân Áo lập tức xuống đường, đưa tới hàng loạt cuộc biểu tình và những cuộc xung đột vũ trang ở những thành phố công nghiệp lớn nhất trong nước Áo, thì người ta sẽ thấy giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quốc tế hành động như thế nào khi tin tức từ Nga báo cho họ biết, không phải một lời hứa hẹn về quyền tự do, mà là sự thực hiện thật sự quyền tự do ấy và thắng lợi hoàn toàn của nông dân cách mạng. Nhưng, nếu đứng trên một cơ sở khác mà đặt vấn đề bảo đảm ngăn chặn sự phục hồi, tức là nếu nói đến một bảo đảm tương đối và có điều kiện, thì người ta buộc phải nói như sau: cái bảo đảm có điều kiện tương đối để ngăn chặn sự phục hồi chỉ có thể là cuộc cách mạng được thực hiện một cách kiên quyết nhất, là cuộc cách mạng do giai cấp cách mạng trực tiếp tiến hành, với sự tham gia của một số rất ít những kẻ trung gian, thỏa hiệp và điều hòa đủ các loại, là cuộc cách mạng đó được thật

sự tiến hành đến cùng, - theo ý nghĩa như thế, dự thảo của tôi là một sự bảo đảm tối đa để ngăn chặn sự phục hồi.

Những ủy ban nông dân, mà tôi đã đề nghị trong bản dự thảo của tôi, là đòn bẩy trực tiếp cho phong trào cách mạng nông dân, là hình thức thích hợp nhất của phong trào đó. Nói cho minh bạch, những ủy ban nông dân có nghĩa là kêu gọi bản thân nông dân hãy trực tiếp và nhanh chóng thanh toán với bọn quan lại và bọn địa chủ bằng thủ đoạn kiên quyết nhất. Uỷ ban nông dân, cái đó có nghĩa là kêu gọi nhân dân bị chế độ cảnh sát và những tàn tích của chế độ nông nô áp bức, hãy xóa bỏ hết những tàn tích ấy, xóa bỏ "theo cách thức của người bình dân"[153] như Mác đã nói. Cái tiền đề ấy của một cuộc cách mạng được thực hiện đến nơi đến chốn, mà nhờ đó nhân dân bầu ra các công chức, - tiền đề ấy đã làm cho đồng chí Plê-kha-nốp nghĩ đến tình trạng vô chính phủ rất khó chịu đối với đồng chí ấy và cả đối với tất cả chúng ta nữa: nhưng rất kỳ lạ rằng việc nhân dân bầu ra công chức lại có thể làm cho ta nghĩ đến tình trạng vô chính phủ; và cũng thật kỳ lạ rằng trong cái thời buổi như hiện nay mà việc nhân dân bầu ra các công chức lại có thể, hoặc đã có thể, làm cho bất cứ người dân chủ - xã hội nào, có chăng chỉ trừ Béc-stanh, cũng phải phì cười. Chính ra chúng ta đang sống ở một thời kỳ mà khẩu hiệu ấy - nhân dân bầu ra các công chức - có một ý nghĩa thực tiễn trực tiếp rất trọng đại. Toàn bộ hoạt động của chúng ta, công tác tuyên truyền và cổ động của chúng ta trong quần chúng nông dân, chủ yếu là tuyên truyền, phổ biến giải thích chính khẩu hiệu đó. Tuyên truyền cho cuộc cách mạng nông dân, nói thận trọng một chút về cuộc cách mạng ruộng đất, đồng thời bỏ qua không đả động đến sự cần thiết phải có một chế độ dân chủ chân chính, nghĩa là một chế độ, mà ngoài những việc khác ra, phải có việc nhân dân bầu ra các công chức, thì như vậy là mâu thuẫn rõ rệt. Trách cứ việc làm như vậy là chủ nghĩa vô chính phủ, điều

đó chỉ làm tôi nghĩ đến bọn Béc-stanh Đức, là bọn vừa mới luận chiến với Cau-xky, lên án Cau-xky theo chủ nghĩa vô chính phủ.

Chúng ta phải nói thẳng và dứt khoát với nông dân rằng: nếu anh muốn hoàn thành cuộc cách mạng ruộng đất, thì anh cũng phải hoàn thành cả cuộc cách mạng chính trị; không tiến hành triệt để cách mạng chính trị thì sẽ không bao giờ có cách mạng ruộng đất hay có cách mạng ruộng đất gọi là vững bền một chút được. Nếu không có một cuộc cải cách dân chủ toàn diện, nếu không có việc nhân dân bầu ra các công chức, chúng ta sẽ chỉ có những cuộc bạo động vì ruộng đất hay những cuộc cải cách ruộng đất của phái dân chủ - lập hiến mà thôi. Chúng ta sẽ chẳng có gì xứng với cái từ lớn mà Plê-kha-nốp đã dùng: cách mạng nông dân. Chúng ta bàn tiếp. Plê-kha-nốp nói: chủ trương địa phương công hữu hoá mở ra một địa bàn hoạt động rộng lớn cho đấu tranh giai cấp; tôi đã cố gắng nhắc lại lời khẳng định ấy một cách hết sức trung thành, và tuyên bố kiên quyết rằng lời khẳng định ấy là hoàn toàn *sai,* sai cả về ý nghĩa chính trị cũng như về ý nghĩa kinh tế. Nếu tất cả những điều kiện đều giống như nhau, thì đối với đấu tranh giai cấp cơ quan chính quyền địa phương và những ruộng đất đã địa phương công hữu hóa chắc chắn là một địa bàn hoạt động hẹp hơn toàn dân tộc, hẹp hơn việc quốc hữu hoá ruộng đất. Dưới chế độ cộng hoà dân chủ, việc quốc hữu hoá ruộng đất nhất định là tạo ra một địa bàn rộng lớn nhất cho cuộc đấu tranh giai cấp, và địa bàn rộng lớn nhất đó chỉ có thể được và có thể tưởng tượng được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa. Quốc hữu hoá có nghĩa là huỷ bỏ địa tô tuyệt đối, giảm giá lúa mì, đảm bảo sự tự do tối đa cho cạnh tranh và cho việc đầu tư vào nông nghiệp. Ngược lại, việc địa phương công hữu hoá làm cho đấu tranh giai cấp trong toàn quốc thu hẹp lại, mà không huỷ bỏ địa tô tuyệt đối trong tất cả những quan hệ sản xuất nông nghiệp, đồng thời đem những yêu sách lặt vặt thay thế cho yêu sách

chung của chúng ta; dù sao, việc địa phương công hữu hoá cũng làm lu mờ đấu tranh giai cấp. Theo quan điểm ấy, vấn đề do Plê-kha-nốp đặt ra có thể được giải quyết chỉ theo một ý nghĩa thôi. Theo quan điểm ấy, chắc chắn chủ trương địa phương công hữu hoá không đứng vững được. Địa phương công hữu hoá là thu hẹp và làm lu mờ đấu tranh giai cấp.

Lời phản đối khác của Plê-kha-nốp có liên quan đến vấn đề giành chính quyền. Trong dự thảo cương lĩnh ruộng đất của tôi, Plê-kha-nốp đã thấy có ý kiến nói về việc giành chính quyền: tôi xác nhận rằng thật sự trong dự thảo cương lĩnh của tôi[1)] có nói đến vấn đề nông dân cách mạng cướp chính quyền; nhưng coi ý kiến đó là giống ý kiến của phái "Dân ý" về việc giành chính quyền, là phạm một sai lầm lớn nhất. Trong những năm 70 và 80, khi phái "Dân ý"[154] tuyên truyền việc giành chính quyền, thì họ là một nhóm trí thức thôi, nhưng lúc bấy giờ chưa có phong trào cách mạng gọi là rộng rãi đôi chút và thật sự bao gồm đông đảo quần chúng. Hồi đó, giành chính quyền chỉ là một nguyện vọng, hoặc đúng ra, chỉ là một câu trống rỗng do một nhúm trí thức tung ra, chứ không phải là một giai đoạn tất yếu của một phong trào quần chúng đang trên đà phát triển. Ngày nay, sau tháng Mười, tháng Mười một và tháng Chạp 1905, sau khi đông đảo quần chúng công nhân, đông đảo quần chúng những người nửa vô sản và nông dân đã cho thế giới biết những hình thức từ lâu chưa từng thấy của phong trào cách mạng, – ngày nay, sau khi cuộc đấu tranh của nhân dân cách mạng giành chính quyền đã nổ ra ở Mát-xcơ-va, ở miền Nam và ở vùng ven biển Ban-tích, – ngày nay mà lại coi ý kiến nhân dân cách mạng giành chính quyền là giống ý kiến của phái "Dân ý", thì như vậy là lùi lại 25 năm, là xoá bỏ cả một giai đoạn lớn khỏi lịch sử nước Nga.

[1)] Xem tập này, tr. 317 - 318.

Plê-kha-nốp nói rằng không nên sợ cách mạng ruộng đất. Nhưng sợ nông dân cách mạng giành chính quyền thì chẳng khác nào sợ cách mạng ruộng đất. Cách mạng ruộng đất sẽ là một câu nói suông, nếu thắng lợi của cuộc cách mạng ấy không bao hàm ý nghĩa nhân dân cách mạng giành chính quyền. Không có điều kiện này thì sẽ không phải là cuộc cách mạng ruộng đất, mà chỉ là một cuộc bạo động của nông dân hay những cuộc cải cách ruộng đất của phái dân chủ - lập hiến thôi. Để chấm dứt vấn đề này tôi xin chỉ nhắc lại chính ngay nghị quyết của các đồng chí thuộc phái thiểu số, đã được đăng trên tờ "Tin tức của Đảng", số 2, cũng tuyên bố rằng bây giờ đã là lúc chúng ta phải giành lấy chính quyền trong tay chính phủ.

Từ ngữ "sự sáng tạo của nhân dân", - nếu tôi không nhầm, thì trong nghị quyết của chúng ta không có, nhưng theo đồng chí Plê-kha-nốp thì tôi đã dùng từ đó trong bài phát biểu của tôi, - đã làm cho đồng chí này hồi tưởng đến những người quen biết cũ trong phái "Dân ý" và trong số những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Tôi cho rằng sự hồi tưởng ấy của đồng chí Plê-kha-nốp cũng chậm 25 năm. Các đồng chí hãy nhớ lại tình hình nước Nga vào quý bốn năm 1905: bãi công, Xô-viết đại biểu công nhân, khởi nghĩa, uỷ ban nông dân, uỷ ban công nhân đường sắt, v. v., - tất cả những sự việc đó chứng tỏ rằng phong trào nhân dân đã chuyển sang hình thức một cuộc khởi nghĩa, tất cả những sự việc đó chỉ ra những mầm mống rõ rệt của các cơ quan chính quyền cách mạng và những lời nói của tôi về sự sáng tạo của nhân dân đã có một nội dung hoàn toàn cụ thể và xác định; những lời nói đó có liên quan đến chính những ngày lịch sử ấy của cuộc cách mạng Nga, đã nêu rõ đặc tính không những của chính phương pháp đấu tranh ấy chống chính quyền cũ, mà còn là của phương pháp đấu tranh bằng một chính quyền cách mạng, tức phương pháp mà đông đảo quần chúng công nhân và nông dân Nga đã dùng lần đầu tiên

trong những ngày đáng ghi nhớ của tháng Mười và tháng Chạp. Nếu cuộc cách mạng của chúng ta bị chôn vùi, thì những hình thức manh nha ấy của chính quyền cách mạng của nông dân và công nhân cũng bị chôn vùi theo. Nhưng nếu những lời các đồng chí nói về cuộc cách mạng nông dân không phải là lời nói suông, nếu ở nước ta thật sự có một cuộc cách mạng ruộng đất theo đúng nghĩa của từ ấy, thì chắc chắn chúng ta sẽ thấy những sự biến của tháng Mười và tháng Chạp lại xảy ra trên một quy mô hết sức rộng lớn hơn. Chính quyền cách mạng của công nhân và nông dân, - chứ không phải của những người trí thức, của một nhóm người âm mưu - đã xuất hiện ở Nga, đã thành sự thực cụ thể trong tiến trình cuộc cách mạng của chúng ta rồi. Chính quyền ấy đã bị đè bẹp bởi sự thắng lợi của bọn phản động, nhưng nếu chúng ta thật sự có đủ lý lẽ để tin vào cao trào cách mạng, thì tất nhiên chúng ta cũng phải mong đợi sự tiến triển, sự phát triển và thắng lợi của những cơ quan chính quyền cách mạng mới còn kiên quyết hơn và liên hệ mật thiết hơn với nông dân và giai cấp vô sản. Vậy là Plê-kha-nốp dùng cái con ngoáo ộp lố bịch và cũ rích - "chủ nghĩa "Dân ý"" - chỉ là để tránh phân tích những hình thức của phong trào tháng Mười và tháng Chạp.

Cuối cùng ta hãy nghiên cứu xem cương lĩnh của tôi linh hoạt và vững chắc đến mức độ nào. Cả ở mặt này nữa, tôi nghĩ rằng nếu đem so sánh với tất cả các cương lĩnh khác, thì cương lĩnh ruộng đất của tôi là thoả đáng hơn cả. Nếu trong tiến trình cách mạng mà tình hình lại trở thành xấu, thì làm thế nào? Nếu không thực hiện được tất cả những cái "nếu" được nêu ra trong dự thảo của tôi, do đó mà không thể nói đến chuyện tiến hành đến cùng cuộc cách mạng dân chủ của chúng ta, thì sẽ ra sao? Lúc đó, tất nhiên phải tính đến những điều kiện hiện có của nền kinh tế nông dân và của việc nông dân sử dụng ruộng đất. Về điểm này, tôi dựa vào một hiện tượng quan trọng nhất như việc cho

lĩnh canh. Vì nếu người ta đoán trước rằng tiến trình của cách mạng có thể không được thuận lợi, rằng cách mạng có thể không triệt để, thì trong trường hợp này, đương nhiên, phải tính đến cái hiện tượng rõ ràng và không thể khắc phục được ấy; ngay cả trong trường hợp xấu ấy, trong trường hợp không có tất cả những cái "nếu" tựa hồ không tưởng ấy đi nữa, thì trong dự thảo của tôi, những nhiệm vụ của đảng cũng đã được nêu ra một cách đầy đủ hơn, chính xác hơn và sáng suốt hơn là trong dự thảo của đồng chí Ma-xlốp. Như vậy, cương lĩnh của tôi đã đưa ra những khẩu hiệu thực tiễn, trong những điều kiện hiện tại của nền kinh tế nông dân và của chế độ sử dụng ruộng đất của nông dân, cũng như trong triển vọng tốt nhất cho sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. Đồng chí Giôn đã tưởng mình hóm hỉnh khi nói rằng cương lĩnh của tôi gồm nhiều cương lĩnh quá, trong đó đã đề cập đến cả tịch thu, cả phát canh là hai vấn đề loại trừ lẫn nhau; nhưng, điều đồng chí ấy nói lại chẳng có gì hóm hỉnh cả, vì việc tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ không loại trừ việc phát canh, là việc cũng được tiến hành đối với cả ruộng đất của nông dân nữa. Do đó, đồng chí Plê-kha-nốp chẳng có lý chút nào khi đồng chí đó phản đối tôi bằng cái lý do đặc biệt hữu hiệu của mình. Đồng chí ấy nói, trong trường hợp mà mọi việc đều tốt cả, thì thảo ra một cương lĩnh đâu phải chuyện khó. Bất cứ người nào cũng có thể làm được như thế cả. Nhưng trong trường hợp mà mọi việc đều không tốt, thì anh hãy thử thảo ra một cương lĩnh xem nào. Và, để trả lời lại lý lẽ đó, tôi khẳng định rằng chính trong trường hợp tiến trình hay kết cục của cuộc cách mạng của chúng ta không thuận lợi nhất, cương lĩnh của tôi lại đặc biệt tỉnh táo và hết sức vững chắc, vì cương lĩnh ấy có nói đến việc tịch thu ruộng đất của địa chủ và những vấn đề như phát canh nữa. Còn dự thảo của đồng chí Giôn thì lại không đả động gì đến những điều kiện xấu nhất ấy, nghĩa là đến tình hình không có chế độ dân chủ

chính trị thật sự: dự thảo của đồng chí ấy chỉ đề nghị với chúng ta việc địa phương công hữu hoá, thế nhưng, nếu không thực hiện việc nhân dân bầu ra công chức, nếu không thủ tiêu đội quân thường trực, v. v., thì việc địa phương công hữu hoá cũng nguy hiểm như quốc hữu hoá, và thậm chí còn nguy hiểm hơn quốc hữu hoá nữa. Chính vì thế mà tôi nhấn mạnh là cần thiết phải nêu ra những tiếng "nếu" mà Plê-kha-nốp đã trách cứ một cách không công minh.

Như vậy nông dân sẽ không chấp thuận việc địa phương công hữu hoá. Đồng chí Các-tvê-lốp nói rằng nông dân ở Cáp-ca-dơ hoàn toàn đồng ý với những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhưng lại hỏi: họ có quyền bán những ruộng đất mà họ được cấp sau khi chia hay sau khi xã hội hoá ruộng đất, không? Đồng chí nói rất có lý, đồng chí Các-tvê-lốp ạ! Nhận xét của đồng chí phản ánh rất đúng những lợi ích của nông dân nói chung và cách họ hiểu những lợi ích ấy. Nhưng, chính vì họ xét mọi cuộc cải cách ruộng đất trên quan điểm sau đây: – nông dân có quyền bán số ruộng đất mà họ được chia hoặc cấp thêm không? – nên họ tuyệt đối chống lại chế độ địa phương công hữu hoá, chống lại việc hội đồng địa phương công hữu hoá. Cho đến nay, nông dân vẫn còn lẫn lộn hội đồng địa phương với trưởng quan địa phương, và lẫn lộn như thế là họ có những lý do sâu sắc hơn nhiều, vượt sức tưởng tượng của các vị giáo sư luật học cao quý của phái dân chủ - lập hiến, là những người vẫn chế giễu sự ngu dốt của nông dân. Cho nên, trước khi đề cập đến việc địa phương công hữu hoá, thì cần thiết và hoàn toàn cần thiết phải nói đến việc nhân dân bầu ra công chức. Còn hiện nay, khi mà yêu sách dân chủ ấy chưa được thực hiện, thì chỉ nên nói đến việc tịch thu nói chung, hoặc việc chia ruộng đất thôi. Đó là nguyên nhân tại sao tôi làm theo cách sau đây để đơn giản hoá vấn đề chủ yếu trước đại hội: vì nhận thấy cương lĩnh của đồng chí Bô-ri-xốp có những điểm giống với cương lĩnh của tôi và đã dựa vào việc

chia ruộng đất chứ không dựa vào việc quốc hữu hoá, nên tôi xin rút cương lĩnh của tôi và để đại hội lựa chọn giữa biện pháp chia ruộng đất và việc địa phương công hữu hoá. Nếu các đồng chí không tán thành chia ruộng đất - hay, nói cho đúng hơn, "khi" các đồng chí không tán thành chia ruộng đất, - thì tôi chỉ việc rút hẳn bản dự thảo của tôi vì nó không còn hy vọng được chấp nhận, nhưng nếu các đồng chí tán thành chia ruộng đất thì tôi đề nghị lấy toàn bộ cương lĩnh của tôi làm bản sửa đổi cho dự thảo của đồng chí Bô-ri-xốp. Đối với ai buộc cho tôi là muốn bắt nông dân phải chấp nhận việc quốc hữu hoá, tôi xin nhắc lại, trong cương lĩnh của tôi gồm có "*phương án A*", trong đó nói riêng về việc loại trừ mọi tư tưởng muốn buộc nông dân làm bất cứ việc gì trái với ý muốn của họ. Như vậy, trong lần biểu quyết đầu tiên, việc lấy dự thảo của đồng chí Bô-ri-xốp thay thế cho dự thảo của tôi, về thực chất thì chẳng hề thay đổi gì và chỉ làm cho ý chí thật sự của đại hội được biểu hiện một cách dễ dàng và đơn giản thôi. Theo ý tôi, địa phương công hữu hoá là một giải pháp sai lầm và có hại, còn chia ruộng đất thì sai lầm, nhưng không có hại.

Tôi sẽ nói vắn tắt về sự khác nhau ấy: "phái tán thành chia ruộng đất" giải thích đúng đắn sự việc, nhưng lại quên câu châm ngôn của Mác nói về chủ nghĩa duy vật cũ: "các nhà duy vật này đã từng giải thích thế giới, nhưng vấn đề không phải chỉ ở chỗ giải thích thế giới, mà là ở chỗ cải tạo thế giới"[155]. Nông dân nói: "ruộng đất là của Thượng đế, ruộng đất là của nhân dân, ruộng đất không phải của riêng một ai cả". "Phái tán thành chia ruộng đất" giải thích cho chúng ta rằng: nông dân không có ý thức về lời nói đó của họ; họ nói một đằng nhưng lại nghĩ một nẻo. Theo phái đó, nguyện vọng thực sự của nông dân chung quy chỉ là muốn có thêm ruộng đất, mở rộng kinh tế tiểu nông của họ, chứ không muốn gì khác nữa. Tất cả điều đó đều hoàn toàn đúng. Nhưng sự khác nhau giữa quan điểm của chúng tôi

và của "phái tán thành chia ruộng đất" không phải chỉ có thế, mà chỉ mới bắt đầu thôi. Những lời nói ấy của nông dân, dù chưa có căn cứ hoặc thiếu nội dung về phương diện kinh tế, nhưng cũng được dùng làm chỗ dựa cho công tác tuyên truyền của chúng ta. Anh nói rằng mọi người đều phải sử dụng ruộng đất ư? Anh muốn cho nhân dân ruộng đất ư? Hay lắm, nhưng cho nhân dân ruộng đất nghĩa là gì chứ? Ai quản lý tài sản của nhân dân và sản nghiệp của nhân dân? Bọn quan lại, bọn Tơ-rê-pốp. Anh có muốn cho Tơ-rê-pốp và cho bọn quan lại ruộng đất không? Không. Bất cứ nông dân nào cũng nói không muốn cho chúng ruộng đất. Anh có muốn đem ruộng đất cho bọn Pê-tơ-run-kê-vích và Rô-đi-tsép là bọn rồi đây sẽ có thể ngồi chễm chệ ở cơ quan tự quản hương chính không? Không. Chắc hẳn nông dân không muốn giao ruộng đất cho các ngài ấy. Chúng ta sẽ giải thích với nông dân: vậy, muốn giao ruộng đất cho toàn dân, có lợi cho nông dân, thì cần phải bảo đảm chế độ nhân dân bầu cử mọi công chức, không trừ một ai. Do đó, dự thảo quốc hữu hoá của tôi, với điều kiện chế độ cộng hòa dân chủ phải được hoàn toàn bảo đảm, vạch ra đường lối hoạt động chính xác cho cán bộ tuyên truyền và cổ động chúng ta: dự thảo ấy chỉ rõ cho họ thấy việc nghiên cứu những yêu sách ruộng đất của nông dân là cơ sở cho công tác tuyên truyền chính trị, cụ thể là cho chính việc tuyên truyền chế độ cộng hoà. Ví dụ, như bác nông dân Mi-sin, do nông dân ở Xta-vrô-pôn bầu làm đại biểu tại Đu-ma, đã trình bày uỷ nhiệm thư của cử tri và uỷ nhiệm thư này đã được đăng nguyên văn trên báo "Nhà nước Nga"[156]. Uỷ nhiệm thư ấy đòi loại trừ những viên chức của hội đồng địa phương, phải xây dựng những kho chứa ngũ cốc và phải giao tất cả ruộng đất cho quốc khố. Yêu sách đó là một thiên kiến phản động, vì quốc khố nước Nga ngày nay cũng như của nước Nga lập hiến ngày mai vẫn là quốc khố của chế độ chuyên chế cảnh sát và quân sự; nhưng chúng ta không nên đơn giản bác bỏ yêu sách ấy, coi đó là một thiên kiến có hại, chúng ta phải "nắm lấy" nó để giải thích cho bác Mi-sin cùng những người có ý nghĩ như Mi-sin biết đâu là thực chất của vấn đề. Chúng ta phải nói với họ rằng yêu sách ấy phản ánh, tuy chưa phải đầy đủ, một tư tưởng tối trọng yếu và có lợi cho nông dân. Giao ruộng đất cho quốc khố có thể rất lợi cho họ, nhưng chỉ rất lợi cho họ khi nào nhà nước trở thành một nước cộng hoà dân chủ hoàn toàn, khi nào tất cả công chức đều được bầu ra, khi nào đội quân thường trực đã bị thủ tiêu, v. v.. Vì mọi nguyên nhân ấy, mà tôi nghĩ rằng nếu các đồng chí bác bỏ việc quốc hữu hoá, thì sẽ làm cho những người công tác thực tiễn, những cán bộ tuyên truyền và cổ động của chúng ta, phạm sai lầm giống như sai lầm mà cương lĩnh sai sót năm 1903 của chúng ta về vấn đề đất cắt đã gây ra. Cũng như trước kia, cương lĩnh của chúng ta về điểm này đã được giải thích hẹp hơn so với quan niệm của những người thảo ra nó, hiện nay việc bác bỏ quốc hữu hoá để thay bằng biện pháp chia ruộng đất - ấy là chưa nói đến dự thảo địa phương công hữu hoá hết sức lủng củng - nhất định cũng sẽ lại làm cho những người công tác thực tiễn, các cán bộ tuyên truyền và cổ động của chúng ta, phạm những sai lầm khiến chúng ta sẽ lấy làm tiếc là đã thông qua cương lĩnh "chủ trương chia ruộng đất" hoặc địa phương công hữu hóa.

Để kết luận, tôi xin nhắc lại một lần nữa hai luận điểm cơ bản của mình: một là, nông dân không bao giờ muốn chế độ địa phương công hữu hoá; hai là, nếu không có chế độ cộng hoà, nếu không có chế độ nhân dân bầu ra các công chức, thì việc địa phương công hữu hóa là có hại.

6
TUYÊN BỐ VỀ SỰ CẦN THIẾT ĐỂ ĐẠI HỘI PHÊ CHUẨN CÁC BIÊN BẢN

Cần phải để đại hội phê chuẩn tất cả các biên bản. Do đó những biên bản chính thức là những biên bản do các thư ký thảo ra. Những người ghi tốc ký chỉ ghi những lời phát biểu riêng lẻ.

7
TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 15 CỦA ĐẠI HỘI

Ngay trang đầu trong các nghị quyết của chúng ta có ghi: "những quyền lợi giai cấp trong *cách mạng tư sản*" [157], dòng 27 tính từ trên xuống.

8
LỜI KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN VỀ VẤN ĐỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ GIAI CẤP CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN

Tôi cố gắng chỉ ra điều chủ yếu nhất. Đồng chí Pti-txưn làm cho tôi nhớ lại câu ngạn ngữ: người săn giỏi thì thú chạy đến. Đồng chí ấy hỏi: những người bôn-sê-vích thấy ở đâu hình thức đấu tranh chủ yếu hiện nay là phá hoại luật pháp, v. v.? Đồng chí Pti-txưn, vậy đồng chí hãy cất đôi kính dân chủ - lập hiến của đồng chí đi. Đối với đồng chí, hình như hình thức đấu tranh chủ yếu là chế độ nghị trường. Đồng chí hãy xem: phong trào của những công nhân thất nghiệp, phong trào trong quân đội, phong trào nông dân. Hình thức chủ yếu của phong trào không phải trong Đu-ma, Đu-ma chỉ có thể đóng vai trò gián tiếp. Đồng chí Plê-kha-nốp nói rằng nếu Hê-ghen nghe lời tôi trích dẫn ông ta thì ông ta sẽ nằm không yên trong quan tài. Nhưng đồng chí Plê-kha-nốp nói trước khi đồng chí Pti-txưn nói, và lời nói của đồng chí ấy nhằm phản đối đồng chí Pti-txưn. Đồng chí Pti-txưn bái phục cái tạm thời, chỉ nhận thấy hiện tượng nằm ở bề mặt và không nhận thấy cái đang được thực hiện ở bên trong. Đồng chí ấy không nghiên cứu hiện tượng trong sự phát triển của chúng. Theo ý kiến đồng chí Pti-txưn thì nói về đầu và đuôi, về vai trò tiên tiến hoặc vai trò theo đuôi của giai cấp vô sản chỉ là đẽo câu gọt chữ mà thôi. Sai lầm cơ bản của những người men-sê-vích ở đây lộ ra đặc biệt rõ ràng. Họ không thấy rằng giai cấp tư sản

là phản cách mạng, rằng giai cấp tư sản có khuynh hướng tự giác đi tới thỏa hiệp. Họ viện đến những người Gia-cô-banh, chỉ ra rằng những người này trước là những người bảo hoàng ngây thơ và sau trở thành những người cộng hoà. Nhưng những người dân chủ - lập hiến không phải là những người bảo hoàng ngây thơ, mà là những người bảo hoàng tự giác. Điều đó thì những người men-sê-vích lại quên đi.

Đồng chí Lê-ô-nốp nghiêm khắc nói: Hãy xem: "những người bôn-sê-vích" giải thích về nhân dân cách mạng. Nhưng "những người men-sê-vích" cũng nói điều đó trong nghị quyết của họ. Đồng chí Lê-ô-nốp dẫn câu của Mác trong cuốn "Đấu tranh giai cấp ở Pháp", Mác nói rằng chế độ cộng hoà là hình thức chính trị cao nhất của sự thống trị của giai cấp tư sản. Đồng chí Lê-ô-nốp đáng lẽ phải dẫn thêm. Lúc đó đồng chí ấy sẽ thấy rằng tình thế trước mắt buộc giai cấp tư sản phải tiếp thu nền cộng hoà và giai cấp tư sản chia ra làm hai phái - phái chính thống và phái Oóc-lê-ăng[158], - chỉ tiếp nhận nền cộng hòa một cách trái với ý muốn của họ[159].

Đan nói: "những người bôn-sê-vích" bỏ qua tác dụng của tổ chức chính trị. Điều đó không đúng. Nhưng nếu nói một cách chung chung về tác dụng của tổ chức thì đó sẽ là sự thực tầm thường. Vấn đề là ở chỗ hiện nay hình thức tổ chức chính trị nào là cần thiết. Cần chỉ rõ, chúng ta xây dựng tổ chức chính trị trên cơ sở nào. "Những người men-sê-vích" xuất phát từ tiền đề cao trào cách mạng, đồng thời khuyên nên dùng những phương pháp hành động phù hợp với thoái trào chứ không phải với cao trào của cách mạng. Như vậy họ để cho những người dân chủ - lập hiến lợi dụng, những người này tìm mọi cách phỉ báng thời kỳ tháng Mười - tháng Chạp. "Những người men-sê-vích" nói về bùng nổ. Xin các đồng chí hãy đưa từ ấy vào nghị quyết. Lúc đó hình thức vận động hiện nay - bầu cử Đu-ma nhà nước

và những hình thức khác - chẳng qua là hình thức vận động quá độ mà thôi.

Đồng chí Đan nói: những khẩu hiệu của "phái men-sê-vích" đã được xác nhận và đồng chí ấy dẫn chứng sự tự quản cách mạng, các Xô-viết đại biểu công nhân. Nhưng hãy xem tờ "Nhật ký", số 5, của Plê-kha-nốp. Trong đó đồng chí ấy nói rằng tự quản cách mạng "làm cho người ta mất phương hướng". Nhưng khẩu hiệu ấy làm mất phương hướng lúc nào và làm ai mất phương hướng? Chúng tôi chưa hề phủ nhận khẩu hiệu ấy. Nhưng chúng tôi coi nó là không đầy đủ. Khẩu hiệu đó là nửa vời; khẩu hiệu đó không phải là khẩu hiệu đưa cách mạng đến thắng lợi. Viện dẫn Xô-viết đại biểu công nhân là không đúng. Chúng tôi chưa nói đến những Xô-viết này.

Sai lầm của Plê-kha-nốp là hoàn toàn không phân tích những hình thức của phong trào đã có hồi tháng Mười. Đồng chí ấy nói: Xô-viết đại biểu công nhân là rất tốt và cần thiết. Nhưng đồng chí ấy không có dụng tâm phân tích xem Xô-viết đại biểu công nhân đại biểu cho cái gì? Nó là cái gì? - cơ quan tự quản cách mạng hay là mầm mống của cơ quan chính quyền? Tôi khẳng định rằng đó là cuộc đấu tranh thông qua chính quyền cách mạng; luận điểm đó là không thể bác bỏ được. Điều đó và chỉ có điều đó mới là đặc điểm phân biệt cuộc đấu tranh hồi tháng Mười - tháng Chạp với cuộc đấu tranh hiện nay; và chúng ta không thể dùng một cách gượng ép hình thức đấu tranh này hay hình thức đấu tranh khác.

Plê-kha-nốp nói: Béc-stanh được người ta tán tụng vì lý luận của ông ta, vì ông ta đã cự tuyệt chủ nghĩa Mác lý luận, còn tôi thì được tán dương vì sách lược của tôi. Đồng chí Plê-kha-nốp đã nói: tình hình không phải như thế. Đồng chí Vác-sáp-xki đã trả lời rất đúng về điều đó cho đồng chí Plê-kha-nốp, rằng Béc-stanh được tán dương là vì sách lược của ông ta. Vì đã ra sức hoà hoãn mâu thuẫn như những người

dân chủ - lập hiến vẫn làm. Béc-stanh đã làm lu mờ những mâu thuẫn xã hội vào đêm hôm trước của cách mạng xã hội chủ nghĩa. Plê-kha-nốp đang làm lu mờ mâu thuẫn chính trị khi cách mạng dân chủ tư sản đang sôi sục. Những người dân chủ - lập hiến đang khen ngợi Plê-kha-nốp và những người men-sê-vích vì điều đó.

Đồng chí Plê-kha-nốp nói: chúng ta không phủ nhận việc giành chính quyền, nhưng chúng ta ủng hộ việc giành chính quyền như thời kỳ Hội nghị quốc ước[160] chứ không phải ủng hộ việc giành chính quyền theo lối âm mưu. Các đồng chí "men-sê-vích", vậy các đồng chí hãy ghi điều đó vào nghị quyết của các đồng chí đi. Các đồng chí bác bỏ chủ nghĩa Lê-nin đi, hãy nguyền rủa những người âm mưu trong bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng, v. v. và v. v. đi, tôi không mảy may bận tâm về điều đó, nhưng hãy ghi điều khoản giành chính quyền theo kiểu Hội nghị quốc ước đi, và chúng tôi sẽ ký cả hai tay vào nghị quyết ấy. Đồng chí Plê-kha-nốp, chỉ xin đồng chí nhớ cho rằng một khi đồng chí đã viết điều đó rồi thì đồng chí hãy tin tôi, những người dân chủ - lập hiến sẽ không còn khen ngợi đồng chí nữa.

9
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ ĐU-MA NHÀ NƯỚC, TRÌNH ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT[161]

Xét thấy rằng:

1) luật bầu cử ngày 2 tháng Chạp và những điều kiện thực tế của cuộc bầu cử đã làm cho giai cấp vô sản và Đảng dân chủ - xã hội mất khả năng tham gia bầu cử, bằng cách đưa ra và giới thiệu một cách độc lập những ứng cử viên thật sự có tính đảng;

2) do đó, như kinh nghiệm đã chỉ rõ, ý nghĩa thực tế của việc công nhân tham gia bầu cử nhất định không tránh khỏi dẫn tới và thực tế đã dẫn tới kết quả là: do những hiệp nghị đã ký kết với những người dân chủ - lập hiến hoặc với những nhóm tư sản khác, lập trường giai cấp chặt chẽ của giai cấp vô sản bị xoá nhòa;

3) chỉ có hoàn toàn và triệt để tẩy chay mới làm cho Đảng dân chủ - xã hội có khả năng ủng hộ khẩu hiệu triệu tập Quốc hội lập hiến bằng con đường cách mạng, trút toàn bộ trách nhiệm về Đu-ma nhà nước lên đầu Đảng dân chủ - lập hiến và đề phòng cho giai cấp vô sản và phái dân chủ nông dân hoặc phái dân chủ cách mạng khỏi mắc phải những ảo tưởng lập hiến;

4) Đu-ma nhà nước, với thành phần hiện đã hình thành (chủ yếu) gồm những người dân chủ - lập hiến, vô luận thế nào cũng không thể đóng vai trò cơ quan đại biểu nhân dân thực sự, chỉ có thể gián tiếp thúc đẩy sự phát triển của cuộc khủng hoảng cách mạng mới, sâu rộng hơn, -

chúng tôi thừa nhận và đề nghị đại hội thừa nhận rằng:

1) các tổ chức đảng đã hành động đúng trong việc tẩy chay Đu-ma nhà nước và cuộc bầu cử Đu-ma;

2) mưu toan thành lập đảng đoàn nghị viện của Đảng dân chủ - xã hội trong điều kiện chính trị hiện nay và trong khi ở Đu-ma không có những người dân chủ - xã hội thực sự có đảng tính và có khả năng đại biểu cho Đảng dân chủ - xã hội, mưu toan đó không hứa hẹn đem lại một thành tựu quan trọng, mà trái lại đe dọa làm giảm uy tín của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và buộc đảng phải chịu trách nhiệm về loại nghị sĩ đặc biệt có hại đứng giữa Đảng dân chủ - lập hiến và Đảng dân chủ - xã hội;

3) do tất cả những điều nói trên nên hiện nay chưa có những điều kiện để đảng ta phải đi vào con đường nghị trường;

4) Đảng dân chủ - xã hội phải lợi dụng Đu-ma nhà nước và sự xung đột của Đu-ma với chính phủ hay những sự xung đột trong nội bộ Đu-ma, đồng thời đấu tranh với những phần tử phản động trong Đu-ma, bóc trần thẳng tay tính không triệt để và tính dao động của những người dân chủ - lập hiến, đặc biệt chú ý đi sát những phần tử của phái dân chủ cách mạng nông dân, thống nhất họ lại, đem họ đối lập với những người dân chủ - lập hiến, ủng hộ những hành động nào của họ phù hợp với lợi ích của giai cấp vô sản, chuẩn bị kêu gọi giai cấp vô sản tiến hành cuộc tấn công quyết định chống chế độ chuyên chế vào lúc, có lẽ là nhân cuộc khủng hoảng của Đu-ma, - mà cuộc tổng khủng hoảng cách mạng trở nên gay gắt nhất;

5) do có khả năng chính phủ giải tán Đu-ma nhà nước và do chỗ có khả năng triệu tập Đu-ma với một thành phần mới, đại hội quyết định rằng trong suốt thời gian vận động bầu cử mới không được ký kết một liên minh và một hiệp nghị nào với Đảng dân chủ - lập hiến và với những phần

tử không cách mạng tương tự như họ; bản thân vấn đề đảng ta có khả năng tham gia cuộc vận động bầu cử mới hay không, sẽ được Đảng dân chủ - xã hội Nga quyết định tùy theo hoàn cảnh cụ thể.

"Làn sóng", số 12,
ngày 9 tháng Năm 1906

Theo đúng bản in
trên báo "Làn sóng"

10
THAM LUẬN VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI ĐU-MA NHÀ NƯỚC

Các đồng chí! Tôi sẽ không đọc trước các đồng chí nghị quyết của những người bôn-sê-vích, vì chắc chắn là nghị quyết đó tất cả các đồng chí đã biết. (Nhưng do yêu cầu của các đại biểu đại hội nên diễn giả đọc một lần nữa nguyên văn nghị quyết của những người bôn-sê-vích). So sánh nghị quyết ấy với nghị quyết của những người men-sê-vích, chúng ta sẽ thấy bốn điều khác nhau căn bản hoặc bốn khuyết điểm căn bản của nghị quyết của phái men-sê-vích như sau:

1) Trong nghị quyết của phái men-sê-vích không có sự đánh giá về cuộc bầu cử, không kiểm điểm những kết quả khách quan của kinh nghiệm chính trị của chúng ta về phương diện đó.

2) Trong nghị quyết đó đâu đâu cũng lộ rõ thái độ thiếu thận trọng, hay là nói một cách mềm dẻo hơn, thái độ lạc quan đối với Đu-ma nhà nước.

3) Trong nghị quyết không có sự phân biệt rõ ràng những trào lưu hoặc đảng phái khác nhau trong nội bộ phái dân chủ tư sản theo quan điểm sách lược của chúng ta đối với họ.

4) Nghị quyết của các đồng chí quyết định thành lập đảng đoàn nghị viện trong lúc và trong điều kiện mà biện pháp đó không hề có lợi đối với đảng vô sản.

Nếu phân tích những bất đồng thực sự giữa chúng ta

một cách nghiêm túc, mà không bới lông tìm vết thì những sự bất đồng thực sự đó là như vậy.

Vậy chúng ta hãy xem xét bốn điểm đó.

Nếu chúng ta muốn rút ra những kết luận của chúng ta không phải căn cứ vào những lời nói chung chung về hoạt động nghị trường nói chung v. v., mà căn cứ vào sự so sánh lực lượng chính trị thực tế, thì việc kiểm điểm kinh nghiệm bầu cử có một ý nghĩa to lớn. Thực vậy, chúng ta đã và đang đề ra một luận điểm hoàn toàn xác định cho rằng tham gia bầu cử thực tế có nghĩa là ủng hộ những người dân chủ - lập hiến, rằng không thể tham gia mà không liên minh với những người dân chủ - lập hiến. Các đồng chí có phân tích về thực chất ý kiến đó không? Các đồng chí có xem xét tình hình thực tế theo quan điểm những tài liệu thực sự về vấn đề đó không? Hoàn toàn không. Ác-xen-rốt hoàn toàn tránh nửa đầu của vấn đề, còn về nửa thứ hai thì đưa ra hai điều khẳng định mâu thuẫn nhau. Lúc đầu, đồng chí ấy nói đến liên minh với những người dân chủ - lập hiến nói chung với những lời lẽ hết sức khinh miệt. Sau đó đồng chí ấy nói rằng đồng chí ấy sẽ không có gì phản đối những liên minh như thế, nhưng tất nhiên liên minh nói ở đây không phải là liên minh dưới hình thức "xì xào" nhỏ nhen và cũ kỹ và hiệp nghị thậm thụt mà là liên minh dưới hình thức những biện pháp công khai và thẳng thắn mà toàn thể giai cấp vô sản đều thấy rõ. "Luận điểm" sau của Ác-xen-rốt là một mẫu mực tuyệt vời về những điều không tưởng "dân chủ - lập hiến", về "những nguyện vọng ngây thơ" thực sự do những ảo tưởng lập hiến đẻ ra. Thực tế, nước ta không có hiến pháp, không có cơ sở cho chúng ta phát biểu công khai mà chỉ có "chế độ lập hiến" của Đu-ba-xốp. Những ước mơ của Ác-xen-rốt vẫn chỉ là những ước mơ trống rỗng, còn những người dân chủ - lập hiến thì sẽ rút ra được lợi ích thực sự từ trong những hiệp nghị ngầm hoặc có ký tên, chính thức hoặc không chính thức.

Và khi người ta nói về việc chúng ta "tự gạt ra" khỏi các cuộc bầu cử, bao giờ người ta cũng quên rằng trên thực tế chính những điều kiện chính trị chứ không phải ý chí của chúng ta đã gạt đảng ta, đã gạt ra khỏi báo chí, khỏi các cuộc họp, khỏi việc đưa những đảng viên ưu tú ra làm ứng cử viên. Mà không có tất cả những điều kiện đó thì hoạt động nghị trường sẽ là một trò chơi trống rỗng và thảm hại chứ không phải là một phương sách để giáo dục giai cấp vô sản: vì như thế là xét hoạt động nghị trường một cách ngây thơ "dưới dạng thuần khiết", trong "tư tưởng" chứ không phải trong hoàn cảnh thực tế của nó.

Khi nói về bầu cử thì người ta thường quên rằng có hai "đảng" mạnh đã thực tế đấu tranh trên cơ sở chế độ lập hiến của Đu-ba-xốp: phái dân chủ - lập hiến và bọn Trăm đen. Những người dân chủ - lập hiến nói đúng khi họ nói với các cử tri rằng bất cứ sự phân tán phiếu bầu nào, bất cứ việc đề ra ứng cử viên "thứ ba" nào cũng chỉ có thể dẫn tới thắng lợi của bọn Trăm đen. Hãy lấy Mát-xcơ-va làm ví dụ: Gu-tsơ-cốp thu được chẳng hạn 900 phiếu, những người dân chủ - lập hiến được 1300. Chỉ cần những người dân chủ - xã hội thu được 401 phiếu, thế là các phần tử Trăm đen sẽ thắng. Do đó, quan niệm của những người dân chủ - lập hiến về sự tham gia bầu cử của Đảng dân chủ - xã hội phù hợp với hiện thực (những người dân chủ - lập hiến đã cho công nhân Mát-xcơ-va một ghế ở Đu-ma nhà nước để đổi lấy việc công nhân tham gia bầu cử), còn quan niệm men-sê-vích của các đồng chí thì không phù hợp với hiện thực, là một ảo tưởng trống rỗng và vô vị. Hoặc là không nên bàn đến hoạt động nghị trường, và không nói đến những điều khuôn sáo về hoạt động nghị trường, hoặc là nói đến một cách nghiêm túc. Nếu không, sẽ có một lập trường không ra sao cả.

Điểm thứ hai. Trong lời phát biểu của mình, Ác-xen-rốt đã nêu lên rõ hơn một số khuyết điểm của nghị quyết

mà tôi đã chỉ ra. Nghị quyết nói về việc biến Đu-ma thành công cụ cách mạng. Các đồng chí chỉ xét Đu-ma về phương diện áp lực của chính phủ đối với chúng ta, về phương diện sự áp chế của chính phủ đối với cách mạng. Chúng tôi xét Đu-ma nhà nước như là cơ quan đại biểu của một giai cấp nhất định, như là một thiết chế với một thành phần chính đảng đã được xác định. Ý kiến của các đồng chí hoàn toàn không đúng, không đầy đủ, không căn cứ theo chủ nghĩa Mác. Các đồng chí không chú ý đến cơ cấu bên trong của Đu-ma theo thành phần giai cấp của Đảng dân chủ - lập hiến. Các đồng chí nói rằng chính phủ bóp nghẹt cách mạng, nhưng lại quên nói thêm rằng những người dân chủ - lập hiến cũng đã hoàn toàn bộc lộ ý đồ muốn dập tắt cách mạng. Đu-ma dân chủ - lập hiến không thể không bộc lộ những tính chất của Đảng dân chủ - lập hiến. Ví dụ về nghị viện Phran-pho, khi mà trong thời đại cách mạng cơ quan đại biểu ấy đã bộc lộ rõ ràng ý đồ dập tắt cách mạng (do tính hạn chế tiểu tư sản và tính hèn nhát của những người nói suông ở Phran-pho), - ví dụ đó các đồng chí hoàn toàn bỏ qua không nói đến.

Viện dẫn ra trong nghị quyết của Đảng dân chủ - xã hội việc "chính quyền được Nga hoàng thừa nhận và được pháp luật phê chuẩn", sự viện dẫn đó là hoàn toàn không thỏa đáng. Đu-ma thực ra không phải là chính quyền. Việc dẫn chứng pháp luật không xác định mà làm yếu toàn bộ lập luận của các đồng chí và tất cả những khẩu hiệu cổ động của các đồng chí rút ra từ nghị quyết đó. Vít-te sẽ hết sức vui lòng dẫn chứng "pháp luật" và "ý chí của Nga hoàng", hắn ngăn cản mọi mưu đồ của Đu-ma vượt ra ngoài giới hạn thẩm quyền đã bị thu hẹp đến mức buồn cười của nó. Không phải những người dân chủ - xã hội mà "Nhà nước Nga" sẽ rút ra được lợi ích từ trong những lý lẽ tương tự như sự viện dẫn Nga hoàng và phát luật.

Tôi xin chuyển sang điểm thứ ba. Không nói rõ tính chất

của những người dân chủ - lập hiến, không bóc trần toàn bộ sách lược của họ, không phân biệt những người dân chủ - lập hiến với phái dân chủ nông dân và phái dân chủ cách mạng, đó là sai lầm căn bản của nghị quyết, sai lầm có liên quan mật thiết với mọi sai lầm trước. Trong khi đó thì chính những người dân chủ - lập hiến là những người làm chủ tình hình trong Đu-ma hiện nay. Và những người dân chủ - lập hiến ấy đã nhiều lần bộc lộ sự phản bội của họ đối với "tự do nhân dân". Khi Vô-đô-vô-dốp, một người nói suông lương thiện, vì muốn đứng trên lập trường tả hơn những người dân chủ - lập hiến, sau cuộc bầu cử đã nhắc những người dân chủ - lập hiến nhớ lại những lời hứa của họ về Quốc hội lập hiến v. v., thì tờ "Ngôn luận" trả lời Vô-đô-vô-dốp với một giọng "đại cường quốc", một cách thô bạo, thô bạo tục tằn rằng nó không cần đến những lời khuyên không cần thiết.

Nghị quyết của các đồng chí trong vấn đề nguyện vọng làm suy yếu cách mạng cũng hết sức sai lầm. Như tôi đã nói, không những chính phủ mà cả những phần tử thỏa hiệp trong giai cấp tiểu tư sản đang làm rùm beng hơn ai hết trên bề mặt sinh hoạt chính trị của chúng ta, cũng đều có nguyện vọng như vậy.

Nghị quyết của các đồng chí nói rằng Đu-ma tìm cách dựa vào nhân dân. Điều đó chỉ đúng có một nửa và vì thế nên không đúng. Đu-ma nhà nước là gì? Chúng ta có thể chỉ viện dẫn cơ quan đó một cách chung chung chứ không phân tích những giai cấp và chính đảng quyết định nội dung và ý nghĩa thực sự của cơ quan đó không? Đu-ma nào tìm cách dựa vào nhân dân? Không phải Đu-ma của phái tháng Mười, vì nguyện vọng đó hoàn toàn xa lạ với những người thuộc phái tháng Mười. Và cũng không phải là Đu-ma nông dân, vì những đại biểu nông dân đã là một bộ phận không thể chia cắt của nhân dân và họ cần gì phải "tìm cách dựa vào nhân dân". *Nguyện vọng* dựa vào nhân dân chính

là đặc điểm của Đu-ma *dân chủ - lập hiến*. Nhưng nguyện vọng dựa vào nhân dân và *sự sợ hãi* tính chủ động cách mạng của nhân dân cũng là những đặc điểm cố hữu của những người dân chủ - lập hiến. Vì chỉ nêu ra có một khía cạnh của vấn đề và hoàn toàn không nói đến khía cạnh thứ hai, cho nên nghị quyết của các đồng chí gieo rắc những quan niệm không những không đúng mà còn trực tiếp có hại nữa. Lặng thinh không nói đến phương diện thứ hai - phương diện được nhấn mạnh trong nghị quyết của chúng tôi về thái độ đối với những đảng khác - thì là dối trá, nếu xét về ý nghĩa khách quan của sự lặng thinh đó.

Quy định sách lược của chúng ta đối với phái dân chủ tư sản mà lại lặng thinh không nói đến những người dân chủ - lập hiến, từ chối không phê phán họ một cách mạnh mẽ thì vô luận thế nào cũng không thể dung thứ được. Chúng ta có thể và cần phải tìm sự ủng hộ chỉ ở phái dân chủ nông dân và phái dân chủ cách mạng, chứ hoàn toàn không phải ở những người làm lu mờ những mâu thuẫn chính trị hiện nay.

Cuối cùng, chúng ta hãy xét đề nghị thành lập đảng đoàn nghị viện. Việc Đảng dân chủ - xã hội sử dụng vũ khí mới, tức "hoạt động nghị trường" phải được tiến hành một cách đặc biệt thận trọng, điều đó những người men-sê-vích cũng không dám phủ nhận. Họ hoàn toàn sẵn sàng thừa nhận điều đó "về nguyên tắc". Nhưng vấn đề hiện nay hoàn toàn không phải là ở chỗ thừa nhận về nguyên tắc, vấn đề là ở chỗ tính toán một cách đúng đắn những điều kiện cụ thể. Thừa nhận "về nguyên tắc" sự thận trọng sẽ là vô ý nghĩa nếu những điều kiện thực tế biến sự thừa nhận đó thành một ảo tưởng ngây thơ và vô dụng. Chẳng hạn như những người Cáp-ca-dơ nói rất hay về những cuộc bầu cử độc lập, về những ứng cử viên thuần tuý có tính đảng, về việc họ từ chối liên minh với những người dân chủ - lập hiến. Nhưng những lời nói hay ho đó có giá trị gì, nếu đồng thời trong khi nói

chuyện với tôi, một trong các đồng chí Cáp-ca-dơ cho biết rằng ở Ti-phlít, cái trung tâm đó của Cáp-ca-dơ men-sê-vích, Ác-gu-tin-xki, một người dân chủ - lập hiến thuộc phái tả, chắc là sẽ trúng cử, và chắc là không phải không có sự giúp đỡ của những người dân chủ - xã hội? Nguyện vọng của chúng ta muốn tuyên bố rộng rãi và công khai trước quần chúng sẽ có giá trị gì nếu chúng ta sẽ có, như hiện nay, tờ "Tin tức của Đảng" của Ban chấp hành trung ương để chống lại cả một đống báo dân chủ - lập hiến.

Lại hãy chú ý rằng những người dân chủ - xã hội lạc quan nhất hy vọng chỉ thông qua đoàn cử tri nông dân mà bầu ra những ứng cử viên của mình. Như thế nghĩa là họ muốn "bắt đầu hoạt động nghị trường" trong thực tiễn của đảng công nhân không phải từ những đoàn cử tri công nhân mà từ những đoàn cử tri tiểu tư sản, nửa xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Các đồng chí hãy nghĩ xem, chính sách công nhân dân chủ - xã hội hay chính sách công nhân không phải dân chủ - xã hội sẽ có nhiều khả năng xuất hiện hơn từ toàn bộ tình hình đó?

11
BẢN TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 17 CỦA ĐẠI HỘI[162]

Tôi không nói rằng những người ở Ti-phlít đã quyết định bầu Ác-gu-tin-xki. Tôi đã nói là người ta cho rằng Ác-gu-tin-xki có lẽ sẽ thắng lợi, hơn nữa có lẽ sẽ thắng lợi mà không phải không có sự giúp đỡ của những người dân chủ - xã hội.

Điểm sửa đổi thực tế đối với lời phát biểu của *Ru-đen-cô.* Tôi không nói rằng Đu-ma dân chủ - lập hiến sẽ dập tắt cách mạng. Tôi nói rằng do bản chất giai cấp của chính mình, phái dân chủ - lập hiến sẽ *cố gắng* dập tắt cách mạng.

12
LỜI PHÁT BIỂU BẢO VỆ ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA MU-RA-TỐP (MÔ-RÔ-DỐP) VỀ VẤN ĐỀ ĐẢNG ĐOÀN DÂN CHỦ - XÃ HỘI Ở NGHỊ VIỆN[163]

Đồng chí Mu-ra-tốp nhường lời cho tôi tổng kết cuộc thảo luận. Hoàn toàn sai lầm nếu cho rằng đồng chí Mu-ra-tốp lao vào những cánh cửa đã ngỏ sẵn. Trái lại, chính đồng chí ấy mở rộng cửa ra. Đề nghị sửa đổi của đồng chí Mu-ra-tốp đặt thẳng vấn đề. Đại hội đã thừa nhận một sách lược khác với sách lược mà công nhân nhiều địa phương đã theo; khi thành lập đảng đoàn trong Đu-ma, cần phải - để tránh xảy ra những cuộc xung đột gay gắt - hỏi công nhân xem họ có muốn hay không muốn có ở Đu-ma một người đại diện mà họ không tham gia bầu ra.

13
Ý KIẾN RIÊNG VỀ VẤN ĐỀ THÀNH PHẦN CỦA ĐẢNG ĐOÀN ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA TẠI NGHỊ VIỆN

1

Trong khi xem việc bác bỏ điểm sửa đổi của Xtô-đô-lin, là sự xa rời ngay cả những nguyên tắc hoạt động nghị trường, tôi tuyên bố ghi ý kiến riêng về vấn đề đó.

2

Căn cứ vào bản tuyên bố đã đưa ra, tôi xin nói ý kiến riêng của tôi về vấn đề điểm sửa đổi của Xtô-đô-lin.

Đồng chí Xtô-đô-lin đề nghị trong điểm sửa đổi của mình: chỉ cho phép những đảng viên nào không những luôn luôn công tác trong một tổ chức của đảng, không những luôn luôn phục tùng đảng nói chung và những tổ chức đảng của mình nói riêng, mà ngoài ra còn được những tổ chức này (nghĩa là những tổ chức đảng tương ứng) đề cử làm ứng cử viên, được tham gia đảng đoàn nghị viện chính thức của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Như vậy, đồng chí Xtô-đô-lin muốn cho bước đầu công tác của Đảng dân chủ - xã hội của chúng ta trên con đường hoạt động nghị trường chỉ được tiến hành theo sự uỷ nhiệm trực tiếp của những tổ chức tương ứng và nhân danh những tổ chức đó. Những thành viên của đảng đoàn phải là thành viên của một trong các tổ chức của đảng, điều đó chưa đủ. Trong điều kiện của nước Nga, điều đó chưa gạt bỏ khả năng xảy ra những sự bất trắc hết sức không nên có, vì

các tổ chức đảng của chúng ta không thể thực hiện việc giám sát công khai và minh bạch đối với những đảng viên của mình. Cho nên điều hết sức quan trọng là những bước đầu công tác của chúng ta trên con đường hoạt động nghị trường phải được tiến hành với tất cả những phương pháp thận trọng mà kinh nghiệm các đảng xã hội chủ nghĩa châu Âu đã tạo ra. Các đảng Tây Âu, đặc biệt là cánh tả của các đảng đó thậm chí nhấn mạnh rằng các ứng cử viên vào nghị viện phải do các tổ chức địa phương của đảng đề ra với sự thỏa thuận của Ban chấp hành trung ương của đảng. Phái dân chủ - xã hội cách mạng châu Âu có những cơ sở nghiêm túc nhất để yêu cầu sự giám sát *ba mặt* ấy đối với các nghị sĩ: một là, sự giám sát của toàn đảng đối với tất cả các đảng viên của đảng; hai là, sự giám sát riêng của những tổ chức địa phương nào phải lấy danh nghĩa của mình để đưa người ứng cử vào nghị viện; ba là, sự giám sát riêng của Ban chấp hành trung ương của toàn đảng, vì đứng bên trên các ảnh hưởng địa phương và các đặc điểm địa phương, Ban chấp hành trung ương phải quan tâm đến việc chỉ đưa vào nghị viện những ứng cử viên nào thỏa mãn những yêu cầu của toàn đảng và những yêu cầu chính trị chung.

Bác bỏ điểm sửa đổi của đồng chí Xtô-đô-lin, bác bỏ yêu cầu chỉ những người mà các tổ chức đảng trực tiếp đưa ra làm người ứng cử vào nghị viện mới có thể tham gia đảng đoàn nghị viện, bác bỏ yêu cầu đó, đại hội đã tỏ ra ít thận trọng trong sách lược nghị trường hơn nhiều so với những người dân chủ - xã hội cách mạng Tây Âu. Thật ra, vị tất đã có thể nghi ngờ rằng hiện nay do những điều kiện đặc biệt khó khăn của hoạt động công khai của Đảng dân chủ - xã hội ở Nga, chúng ta cần phải thận trọng hơn rất nhiều so với sự thận trọng mà kinh nghiệm của những người dân chủ - xã hội cách mạng Tây Âu đã tạo ra.

14
BẢN TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 21 CỦA ĐẠI HỘI

Chúng tôi tuyên bố rằng gọi cách bỏ phiếu ký danh đối với những vấn đề quan trọng, là "tài liệu cổ động chống lại uy tín của những quyết định của đại hội" - gọi như thế có nghĩa là không hiểu vai trò của đại hội hoặc thể hiện tính bè phái hẹp hòi.

15
LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ KHỞI NGHĨA VŨ TRANG

Cách đây không lâu, có một đồng chí nói rằng chúng tôi thu thập tài liệu cổ động chống lại các quyết định của đại hội. Lúc đó tôi đã trả lời rằng gọi cách bỏ phiếu ký danh như thế thì hết sức kỳ lạ. Bất cứ người nào không bằng lòng với quyết định của đại hội bao giờ cũng sẽ cổ động chống lại những quyết định đó[164]. Đồng chí Vô-rô-bi-ép đã nói rằng "những người men-sê-vích" không thể công tác cùng trong một đảng với chúng tôi, "những người bôn-sê-vích". Tôi vui lòng thấy chính đồng chí Vô-rô-bi-ép là người đầu tiên nói về vấn đề đó. Nếu cho rằng lời nói của đồng chí ấy là "tài liệu cổ động" thì điều đó tôi sẽ không nghi ngờ gì cả. Nhưng điều quan trọng hơn, tất nhiên là tài liệu cổ động về những vấn đề nguyên tắc. Chúng tôi sẽ không thể tưởng tượng là có tài liệu cổ động nào chống đại hội hiện nay tốt hơn nghị quyết của các đồng chí phản đối khởi nghĩa vũ trang[165].

Plê-kha-nốp nói về sự cần thiết phải thảo luận một cách bình tĩnh một vấn đề quan trọng đến như thế. Điều đó đúng trăm phần trăm. Nhưng thảo luận một cách bình tĩnh, tất nhiên, thể hiện không phải ở chỗ không có tranh luận trước đại hội và trong đại hội, mà ở nội dung thiết thực, thực sự bình tĩnh của những nghị quyết cần phải thảo luận. Mà

về mặt đó thì việc đối chiếu cả hai bản nghị quyết chính là điều đặc biệt bổ ích. Không phải là luận chiến trong nghị quyết của "phái men-sê-vích" làm chúng tôi không thích, - Plê-kha-nốp hoàn toàn hiểu sai lời nói của đồng chí Vin-te về vấn đề đó, - chúng tôi không phải không thích luận chiến, mà là không thích luận chiến nhỏ nhen, vụn vặt xuyên suốt quyết nghị của "phái men-sê-vích". Hãy lấy việc đánh giá kinh nghiệm của quá khứ, vấn đề những người phát ngôn giác ngộ của phong trào vô sản, tức Đảng dân chủ - xã hội, phê phán phong trào của giai cấp vô sản mà xét. Phê phán và "luận chiến" ở đây là cần thiết, nhưng chỉ được phê phán công khai, trực tiếp, rõ ràng và minh bạch chứ không phải bới lông tìm vết, không phải châm chọc, không phải xoi mói kiểu trí thức. Và đây, nghị quyết của chúng tôi phê phán thẳng thắn trong khi tổng kết một cách khoa học công tác trong năm vừa qua: bãi công hòa bình là "lãng phí lực lượng", nó lỗi thời rồi. Khởi nghĩa đang trở thành hình thức đấu tranh chủ yếu, bãi công là hình thức bổ trợ. Hãy lấy nghị quyết của "phái men-sê-vích" mà xét. Các đồng chí sẽ thấy một sự phủ nhận lén lút, lén lút một cách nhỏ nhen, cuộc khởi nghĩa tháng Chạp chứ không phải là một sự thảo luận bình tĩnh, một sự tổng kết kinh nghiệm, một sự nghiên cứu tương quan giữa bãi công và khởi nghĩa. Quan điểm của Plê-kha-nốp: "đáng lẽ không nên cầm vũ khí" hoàn toàn thấm nhuần toàn bộ nghị quyết của các đồng chí (mặc dầu đa số "những người men-sê-vích" Nga đã tuyên bố không đồng ý với Plê-kha-nốp). Đồng chí Tsê-rê-va-nin đã để lộ chân tướng một cách tuyệt diệu qua lời phát biểu của đồng chí ấy; để bảo vệ nghị quyết của "phái men-sê-vích" đồng chí ấy đã phải trình bày cuộc khởi nghĩa tháng Chạp là biểu hiện vô hy vọng của "sự tuyệt vọng", là một cuộc khởi nghĩa không chứng minh khả năng đấu tranh vũ trang nào cả.

Như các đồng chí đã biết, Cau-xky đã nói theo cách khác. Ông ta thừa nhận rằng khởi nghĩa tháng Chạp ở Nga buộc

phải "xét lại" quan điểm của Ăng-ghen cho là không có khả năng đấu tranh bằng chướng ngại vật, rằng khởi nghĩa tháng Chạp là *khởi đầu* của chiến thuật mới. Đương nhiên, quan điểm của C. Cau-xky có thể sai, "những người men-sê-vích" có thể đúng hơn. Nhưng nếu chúng ta coi trọng cuộc thảo luận "bình tĩnh" và sự phê phán nghiêm túc chứ không phải nhỏ nhặt, thì chúng ta buộc phải diễn đạt một cách trực tiếp và rõ ràng ý kiến của mình trong nghị quyết: "đáng lẽ không nên cầm vũ khí"; nhưng diễn đạt quan điểm đó trong nghị quyết một cách lén lút mà không viết ra một cách thẳng thắn là không thể được. Phủ nhận một cách lén lút, nhỏ nhen cuộc khởi nghĩa tháng Chạp mà không dựa vào một sự phê bình nhỏ nào đối với kinh nghiệm đã qua, đó là khuyết điểm cơ bản, to lớn của nghị quyết của các đồng chí. Khuyết điểm ấy của nghị quyết của các đồng chí cũng cung cấp nhiều tài liệu cổ động chống lại cái nghị quyết mà thực chất là ngả về quan điểm của đồng chí A-ki-mốp, chỉ có điều là che giấu những góc cạnh của quan điểm ấy[166].

Điều thứ nhất trong nghị quyết của các đồng chí cũng có một khuyết điểm như vậy. Điều đó mở đầu bằng *câu trống rỗng*, vì "tính ngoan cố ngu xuẩn" là đặc tính của mọi chính phủ phản động, nhưng chỉ từ đó hoàn toàn chưa rút ra được tính tất yếu và tính tất nhiên của khởi nghĩa. "Giành chính quyền" cũng tức là "cướp chính quyền" và điều đáng buồn cười là những người phản đối thuật ngữ thứ hai lại tán thành thuật ngữ thứ nhất. Như vậy họ đã để lộ ra rằng những lời họ tuyên bố chống lại tư tưởng "Dân ý" v. v. là trống rỗng không có nội dung. Đề nghị của Plê-kha-nốp: nên nói "giành các quyền của mình" chứ không nói "giành chính quyền" là một đề nghị hết sức không thỏa đáng, vì nó đã là cách diễn đạt thuần túy theo kiểu dân chủ - lập hiến. Tôi xin nhắc lại, điều chủ yếu là ở chỗ nghị quyết của các đồng chí đề cập đến vấn đề "giành chính quyền" và vấn đề khởi nghĩa vũ trang không phải trên cơ sở nghiên cứu và đánh giá kinh

nghiệm của quá khứ và trên cơ sở những tài liệu thực tế về sự phát triển của phong trào, mà trên cơ sở những điều sáo cũ chưa hề được chứng minh và không thể chứng minh được bằng bất cứ cái gì[167].

16
LỜI PHÁT BIỂU TRONG PHIÊN HỌP THỨ 24 CỦA ĐẠI HỘI[168]

Tôi nghĩ rằng tôi sẽ diễn đạt ý chí của toàn đại hội, nếu tôi nhân danh Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga chào mừng các đảng viên mới của đảng và chúc sự thống nhất này sẽ là bảo đảm tốt nhất cho cuộc đấu tranh đầy thắng lợi sau này.

17
NHỮNG TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 26 CỦA ĐẠI HỘI

1

Thật là không đúng nếu cho rằng tôi "đã ủng hộ" đồng chí Vô-rô-bi-ép, là người đã nói rằng những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích không thể cùng công tác trong một đảng. Tôi không hề "ủng hộ" một sự khẳng định như vậy và *không hề tán đồng quan điểm như vậy.* Ý nghĩa của lời tôi nói: "Tôi vui lòng thấy đồng chí Vô-rô-bi-ép là *người đầu tiên* nói điều đó", - chỉ có tính chất châm biếm, vì những người thắng lợi chiếm đa số ở đại hội mà lại là *những người đầu tiên* nói đến phân liệt, thì chỉ tỏ ra là yếu đuối mà thôi*.

2

Tôi đề nghị ghi chú thích sau đây vào điều lệ thống nhất với phái Bun:

Đại hội giao cho Ban chấp hành trung ương thực hiện điều lệ đó ngay sau khi phái Bun chuẩn y.

---

* Xem tập này, tr. 463.

THƯ CỦA CÁC ĐẠI BIỂU - TRƯỚC THUỘC "PHÁI BÔN-SÊ-VÍCH"- THAM DỰ ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT GỬI TOÀN ĐẢNG[169]

Các đồng chí!

Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã họp. Tình trạng chia rẽ không còn nữa. Không những các phái cũ "bôn-sê-vích" và "men-sê-vích" đã hoàn toàn hợp nhất về mặt tổ chức, mà sự thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan cũng đã đạt được, sự thống nhất với Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a cũng đã được ký kết và sự thống nhất với Đảng dân chủ - xã hội Do-thái, tức phái "Bun", cũng đã được quyết định rồi. Trong mọi điều kiện, ý nghĩa chính trị của những sự kiện đó rất lớn, ý nghĩa đó đang thực sự trở thành to lớn xét theo thời kỳ lịch sử hiện nay.

Toàn bộ vận mệnh của cuộc cách mạng Nga vĩ đại rõ ràng sẽ được quyết định trong một tương lai rất gần. Giai cấp vô sản, kéo theo mình những tầng lớp đông đảo dân nghèo thành thị và nông thôn, đang đi đầu cách mạng từ buổi đầu cách mạng cho đến ngày nay. Do những sự biến khủng khiếp, có tính chất quyết định sắp tới của cuộc đấu tranh của nhân dân, nên điều quan trọng hơn hết là đạt tới sự thống nhất về hành động thực tế của giai cấp vô sản giác ngộ của toàn nước Nga, của tất cả các dân tộc ở nước Nga. Trong một thời đại cách mạng như hiện nay, bất cứ sai lầm nào về lý luận và bất cứ sự đi chệch nào về sách lược của đảng đều bị bản thân cuộc sống phê phán hết sức không thương tiếc,

cuộc sống soi sáng và giáo dục giai cấp công nhân một cách nhanh chóng chưa từng thấy. Trong một thời kỳ như thế bất cứ đảng viên dân chủ - xã hội nào cũng phải tìm cách làm cho cuộc đấu tranh tư tưởng trong đảng về các vấn đề lý luận và sách lược được tiến hành hết sức công khai, rộng rãi và tự do, nhưng dù sao cuộc đấu tranh đó cũng không được phá hoại và làm khó khăn cho sự thống nhất những hành động cách mạng của giai cấp vô sản dân chủ - xã hội.

Cách mạng Nga vĩ đại đang ở vào đêm hôm trước của một bước ngoặt. Cuộc đấu tranh của mọi giai cấp ở nước Nga tư sản chống chế độ chuyên chế đã dẫn tới bản hiến pháp giấy. Một bộ phận của giai cấp tư sản đã hoàn toàn thỏa mãn với điều đó và đã ly khai cách mạng. Một bộ phận khác tuy muốn đi xa hơn nhưng lại đang tự lừa dối mình bằng những hy vọng về con đường đấu tranh "lập hiến" và sẵn sàng coi thắng lợi bầu cử của Đảng dân chủ - lập hiến, một đảng tư sản dao động và giả dối, là thắng lợi quan trọng của tự do nhân dân.

Quần chúng nông dân đông đảo đang đấu tranh quên mình chống nước Nga nông nô cũ, chống sự chuyên quyền của bọn quan lại, sự nô dịch của bọn địa chủ, vẫn đứng về phía cách mạng, nhưng họ còn xa mới hoàn toàn được giác ngộ. Bộ phận dân chủ cách mạng của giai cấp tiểu tư sản thành thị cũng ít giác ngộ. Chỉ có giai cấp vô sản đã chiến đấu một cách anh dũng cho tự do hồi tháng Mười, đã cầm vũ khí để bảo vệ tự do hồi tháng Chạp, chỉ có giai cấp vô sản mới là giai cấp cách mạng triệt để như trước, nó đang tập hợp những lực lượng mới và hiện đang chuẩn bị một cách có ý thức cho cuộc chiến đấu mới, vĩ đại hơn nữa.

Chính phủ Nga hoàng đang công khai chơi trò chơi lập hiến một cách trắng trợn vô sỉ. Nó duy trì chính quyền cũ của nó, tiếp tục và tăng cường bức hại những chiến sĩ đấu tranh cho tự do; rõ ràng nó muốn biến Đu-ma thành một

chỗ nói suông - một cái bình phong cho chế độ chuyên chế, một công cụ lừa dối nhân dân. Sách lược đó có thành công được không, - điều đó sẽ được quyết định trong một tương lai rất gần, được quyết định bởi kết cục của một cuộc bùng nổ mới của cách mạng hiện đang chín muồi.

Nếu giai cấp vô sản toàn nước Nga đoàn kết chặt chẽ, nếu nó biết phát động mọi tầng lớp nhân dân thực sự cách mạng, có năng lực đấu tranh chứ không phải thỏa hiệp, nếu nó chuẩn bị tốt cho cuộc chiến đấu và lựa chọn đúng đắn thời cơ để tiến hành cuộc chiến đấu quyết định cho tự do, - thì lúc đó thắng lợi sẽ thuộc về nó. Lúc đó Nga hoàng sẽ không thành công trong trò chơi lập hiến mang tính chất nhạo báng của nó, lúc đó giai cấp tư sản sẽ không thành công trong việc thỏa hiệp với chế độ chuyên chế, lúc đó cách mạng Nga sẽ không bỏ dở và không nửa vời, ba phần tư không có kết quả đối với lợi ích của giai cấp công nhân và nông dân như các cuộc cách mạng trong thế kỷ XIX ở Tây Âu. Lúc đó sẽ là cuộc cách mạng thực sự vĩ đại, - thắng lợi hoàn toàn của cuộc khởi nghĩa của nhân dân sẽ giải phóng nước Nga tư sản khỏi mọi xiềng xích cũ và có lẽ sẽ mở ra thời đại những cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Tây Âu.

Trong khi tiến tới cách mạng dân chủ triệt để, trong toàn bộ công tác của mình, Đảng dân chủ - xã hội phải tính đến tính tất nhiên của cuộc bùng nổ mới của cách mạng. Chúng ta phải bóc trần một cách không thương tiếc những ảo tưởng lập hiến đang được cả chính phủ lẫn giai cấp tư sản - mà đại biểu là đảng tự do của nó, tức Đảng dân chủ - lập hiến - ủng hộ; chúng ta phải kêu gọi nông dân cách mạng đoàn kết vì thắng lợi triệt để của khởi nghĩa nông dân; chúng ta phải giải thích cho quần chúng đông đảo ý nghĩa vĩ đại của cuộc khởi nghĩa tháng Chạp đầu tiên và tính tất nhiên của cuộc khởi nghĩa mới, chỉ có cuộc khởi nghĩa này mới sẽ có khả năng thực sự tước đoạt chính quyền của chế độ chuyên chế Nga hoàng, mới có khả năng thực sự chuyển giao chính quyền

cho nhân dân. Những nhiệm vụ sách lược cơ bản của chúng ta trong thời kỳ lịch sử hiện nay phải là như thế.

Chúng ta không thể và không nên làm thinh không nói đến sự kiện là, theo niềm tin sâu sắc của chúng ta, Đại hội thống nhất của đảng chưa hiểu những nhiệm vụ ấy một cách hoàn toàn đúng đắn. Trong ba nghị quyết quan trọng nhất của đại hội bộc lộ rõ ràng những quan điểm sai lầm của phái "men-sê-vích" cũ là phái đã chiếm đa số ở đại hội.

Trong cương lĩnh ruộng đất, đại hội về nguyên tắc đã thông qua "chế độ địa phương công hữu hóa". Chế độ địa phương công hữu hóa nghĩa là sở hữu của nông dân về phần ruộng được chia và chế độ cho nông dân thuê những ruộng đất địa chủ đã chuyển vào tay hội đồng địa phương. Thực ra, đó là một biện pháp nửa vời giữa cách mạng ruộng đất thực sự và cải cách ruộng đất theo chủ trương của Đảng dân chủ - lập hiến. Nông dân sẽ không tiếp nhận một phương án như thế. Họ yêu cầu hoặc là trực tiếp chia ruộng đất, hoặc là chuyển tất cả ruộng đất thành sở hữu của nhân dân. Chỉ trong trường hợp cách mạng dân chủ triệt để, trong một chế độ cộng hòa với những viên chức do nhân dân bầu ra, chế độ địa phương công hữu hóa mới sẽ có thể là một cải cách dân chủ quan trọng. Chúng tôi cũng đã đề nghị với đại hội ít ra là phải gắn liền chế độ địa phương công hữu hóa với những điều kiện đó, nhưng đại hội đã bác bỏ đề nghị của chúng tôi. Mà không có những điều kiện ấy thì địa phương công hữu hóa, với tính cách là một cuộc cải cách có tính chất quan liêu của phái tự do, sẽ đem lại cho nông dân hoàn toàn không phải cái mà họ cần có, đồng thời sẽ cung cấp một lực lượng mới, một ảnh hưởng mới cho những phần tử tư sản chống vô sản chiếm địa vị thống trị trong các hội đồng địa phương, thực tế giao vào tay họ quyền phân chia ruộng đất. Chúng ta phải giải thích vấn đề đó cho quần chúng công nhân và nông dân đông đảo.

Trong nghị quyết của mình về Đu-ma nhà nước, đại hội

đã thừa nhận nên thành lập đảng đoàn nghị viện của Đảng dân chủ - xã hội trong Đu-ma này. Đại hội đã không muốn tính đến sự thực là có 9/10 công nhân giác ngộ ở Nga, trong đó có tất cả những người vô sản dân chủ - xã hội Ba-lan, Lát-vi-a, Do-thái, đã tẩy chay Đu-ma đó. Đại hội bác bỏ đề nghị lấy khả năng cổ động thực sự rộng rãi trong quần chúng làm điều kiện tham gia bầu cử. Đại hội đã bác bỏ đề nghị quy định rằng chỉ những người mà các tổ chức công nhân đưa ra làm ứng cử viên vào Đu-ma nhà nước mới có thể là thành viên của đảng đoàn nghị viện của Đảng dân chủ - xã hội. Như vậy đại hội đã đi vào con đường hoạt động nghị trường, thậm chí không lấy những bảo đảm mà kinh nghiệm của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng châu Âu đã sáng tạo ra về phương diện đó, để bảo vệ đảng.

Là những người dân chủ - xã hội, tất nhiên chúng tôi đã thừa nhận về nguyên tắc phải sử dụng chế độ nghị trường làm công cụ đấu tranh của giai cấp vô sản; nhưng toàn bộ vấn đề ở chỗ: trong những điều kiện hiện nay Đảng dân chủ - xã hội có được tham gia một "nghị viện" như Đu-ma của chúng ta không? Nếu không có những nghị sĩ của Đảng dân chủ - xã hội do các tổ chức công nhân bầu ra thì liệu có thành lập được đảng đoàn nghị viện không? Chúng tôi cho là không được.

Đại hội đã bác bỏ đề nghị coi việc đấu tranh với trò chơi hiến pháp, việc đấu tranh với những ảo tưởng lập hiến là một trong những nhiệm vụ của đảng. Đại hội đã không nói rõ về tính chất hai mặt của Đảng "dân chủ - lập hiến" chiếm địa vị thống trị trong Đu-ma, trong đảng này khuynh hướng đi tới thỏa hiệp với chế độ chuyên chế, đi tới chỗ làm suy yếu và chấm dứt cách mạng là hết sức mạnh mẽ. Đại hội đã bị chi phối quá mức bởi ấn tượng về thắng lợi tạm thời và hư ảo của đảng của những bọn thỏa hiệp tư sản là bọn chủ trương làm cho chế độ chuyên chế thỏa hiệp với tự do nhân dân.

Trong các nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, đại hội cũng không nói đến những điều cần thiết: trực tiếp phê bình những sai lầm của giai cấp vô sản, đánh giá rõ ràng về kinh nghiệm tháng Mười - tháng Chạp năm 1905, - dù chỉ là thử nghiên cứu mối quan hệ lẫn nhau giữa bãi công và khởi nghĩa; đáng lẽ làm tất cả những điều đó thì các nghị quyết chủ yếu lại lẩn tránh khởi nghĩa vũ trang một cách nửa úp nửa mở. Đại hội đã không nói một cách công khai và rõ ràng với giai cấp công nhân rằng khởi nghĩa tháng Chạp là sai lầm; nhưng đồng thời đại hội đã chỉ trích khởi nghĩa tháng Chạp dưới hình thức che giấu. Chúng tôi nghĩ rằng bằng cách như thế chỉ có thể làm cho ý thức cách mạng của giai cấp vô sản thêm mơ hồ, hơn là sáng rõ thêm.

Chúng tôi nhất định phải đấu tranh và sẽ phải đấu tranh về mặt tư tưởng chống những quyết định đó của đại hội, mà chúng tôi cho là sai lầm. Nhưng đồng thời chúng tôi tuyên bố trước toàn đảng rằng chúng tôi phản đối mọi sự chia rẽ. Chúng tôi chủ trương phục tùng quyết định của đại hội. Trong khi phản đối việc tẩy chay Ban chấp hành trung ương và coi trọng công tác chung, chúng tôi đồng ý để những người đồng tình với chúng tôi tham gia Ban chấp hành trung ương, mặc dù họ chiếm số rất ít trong Ban chấp hành trung ương. Theo sự tin tưởng sâu sắc của chúng tôi, các tổ chức công nhân dân chủ - xã hội phải thống nhất, nhưng trong những tổ chức thống nhất ấy phải mở rộng việc thảo luận tự do những vấn đề của đảng, sự phê bình và sự đánh giá tự do trên tinh thần đồng chí các hiện tượng về sinh hoạt đảng.

Trong vấn đề tổ chức chúng tôi chỉ bất đồng ý kiến về vấn đề quyền hạn của ban biên tập. Cơ quan ngôn luận trung ương. Chúng tôi bảo vệ quyền hạn của Ban chấp hành trung ương trong việc chỉ định và thay đổi ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương[170]. Tất cả chúng tôi đều đồng ý về nguyên tắc tập trung dân chủ, về việc bảo đảm quyền

của bất cứ thiểu số nào và của bất cứ phái đối lập trung thực nào, về quyền tự trị của mỗi tổ chức đảng, về sự thừa nhận rằng tất cả các cán bộ phụ trách của đảng đều phải được bầu ra, phải báo cáo công tác và có thể bị bãi miễn. Chúng tôi coi việc tuân theo trên thực tế những nguyên tắc tổ chức đó, việc thực hiện những nguyên tắc đó một cách thành khẩn và triệt để là bảo đảm để tránh chia rẽ, là bảo đảm cho đấu tranh tư tưởng trong đảng có thể và phải hoàn toàn nhất trí với sự thống nhất chặt chẽ về mặt tổ chức, với việc mọi người đều phục tùng những quyết định của đại hội chung.

Chúng tôi kêu gọi tất cả những người đồng tình với chúng tôi hãy phục tùng như vậy và hãy tiến hành cuộc đấu tranh tư tưởng như vậy: chúng tôi yêu cầu tất cả các đảng viên hãy đánh giá một cách thận trọng những quyết định của đại hội. Cách mạng dạy chúng ta, - và chúng tôi tin tưởng rằng sự thống nhất thực tế của cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản dân chủ - xã hội toàn Nga khiến đảng ta tránh được những sai lầm nghiêm trọng trong thời gian giải quyết cuộc khủng hoảng chính trị sắp tới. Trong lúc chiến đấu, bản thân các sự biến sẽ gợi ra cho quần chúng công nhân sách lược đúng đắn. Chúng ta hãy đem hết sức cố gắng sao cho sự đánh giá của chúng ta về sách lược ấy xúc tiến được việc thực hiện những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội cách mạng, sao cho đảng công nhân không xa rời con đường kiên định vô sản để chạy theo những thắng lợi hào nhoáng bề ngoài, - sao cho giai cấp vô sản xã hội chủ nghĩa quán triệt đến cùng vai trò vĩ đại của mình là chiến sĩ tiên phong đấu tranh cho tự do!

Viết ngày 25 - 26 tháng Tư (8 - 9 tháng Năm) 1906
In thành tờ riêng

Theo đúng bản in trong tờ riêng

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

NHỮNG ĐOẠN GHI CHÉP ĐỂ VIẾT BÀI "CUỘC BÃI CÔNG CHÍNH TRỊ TOÀN NGA"[1)]

Cuộc bãi công chính trị toàn Nga

"Phong vũ biểu báo bão"

("Frankfurter Zeitung"[171])

"Journal de Genève"[172] - cách mạng en plein[2)].

Sự phát triển của cuộc bãi công trong ngành đường sắt

Mát-xcơ-va	Ri-ga
Xanh Pê-téc-bua	Ba-lan
Khác-cốp	Xa-ra-tốp
Bri-an-xcơ	

"Alle Räder stehen still, wenn dein starker Arm es will".

"Mọi bánh xe sẽ bị ngừng, nếu cánh tay hùng mạnh của anh muốn điều đó".

Những cuộc hội họp cách mạng công khai:
Mát-xcơ-va, Khác-cốp.

Nội các Vít-te.

[Điều đình với phái dân chủ - lập hiến]

Yêu sách *Quốc hội lập hiến.*

Làm thất bại Đu-ma?

[1] Xem tập này, tr. 1 - 5.

[2] – ở giai đoạn cực phát

Đã làm thất bại Đu-ma!!

Rút từ báo "Temps", 26. X.: Vít-te tiếp đoàn đại biểu công nhân đường sắt.

"**Journal de Genève**", ngày 26. X.: mít-tinh 15 000 người ở Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua. Kêu gọi khởi nghĩa vũ trang.

Yêu sách của công nhân đường sắt: Quốc hội lập hiến toàn dân - quyền phổ thông đầu phiếu.

Bãi công: Xim-biếc-xcơ ‖ Xanh Pê-téc-bua { Thất
Ê-ca-tê-ri-nô-xláp Mát-xcơ-va { nghiệp
Vô-rô-ne-giơ { hàng loạt
‖ Xa-ra-tốp *Pôn-ta-va*
Khác-cốp

Ba-la-sốp

Xim-phê-rô-pôn | Vác-sa-va
I-a-rô-xláp | Lốt-dơ
‖Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt | Ri-ga

| *Phần - lan*

Chướng ngại vật ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp.

Hãng thông tấn Nga:
Xanh Pê-téc-bua, ngày 25. X.

Đã ký đạo dụ.
Vít-te được chỉ định làm thủ tướng.
"Nội các tự do"...

Các kỹ sư Mát-xcơ-va (Đại hội của Hội kỹ sư) gia nhập bãi công (bãi công bắt đầu vào thứ tư)[173]

Pê-téc-bua – Véc-giơ-bô-lô-vô

Pê-téc-bua – Vin-nô

Pê-téc-bua – Ri-ga

Pê-téc-bua – Rê-ven

Mi-ta-va – Vin-đa-va

Ở Mát-xcơ-va đói. Không có nước. Khắp nơi: mít-tinh cách mạng ở các trường học, nhà máy, các đường phố. Cảnh sát bị động.

Xanh Pê-téc-bua
Vùng ven biển
Ban-tích
(Ri-ga, Rê-ven)
Ba-lan

Miền Nam (Ê-ca-tê-ri-nô-xláp)
Crưm (Xim-phê-rô-pôn)
Pô-vôn-gi-ê (Xa-ra-tốp, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Xim-biếc-xcơ), *Trung tâm công nghiệp*
(I-a-rô-xláp)

Mát-xcơ-va
Phần-lan
Trung tâm đất đen
(Vô-rô-ne-giơ).

Viết ngày 13 (26) tháng Mười 1905

Theo đúng bản thảo

In lần đầu năm 1926 trong Văn tập Lê-nin, t. V

NHỮNG ĐOẠN GHI CHÉP ĐỂ VIẾT BÀI "THẮNG LỢI ĐẦU TIÊN CỦA CÁCH MẠNG"[1)]

Cuộc cách mạng mới và chiến tranh mới

Tính chất không quyết định của các thắng lợi, đấu tranh kéo dài, tính ngoan cường của những bên tham chiến.

Thắng lợi ngày 17 (30) tháng Mười là thắng lợi không hoàn toàn, không phải Xê-đăng, mà là Liễu-dương[174].

Cuộc tổng bãi công đã thắng, điều này không nghi ngờ gì nữa, vì kẻ thù đã từ bỏ bãi chiến trường. Tin điện trong báo "Times": "nhân dân đã thắng. Nga hoàng đã đầu hàng. Chế độ chuyên chế không còn tồn tại nữa". Ở đây là một sự lừa dối trắng trợn về vấn đề đầu hàng.

Không có và chưa hề có sự đầu hàng nào. Không hề có sự đập tan kẻ thù. Không phải Xê-đăng, mà là Liễu-dương. Kẻ thù thua một phần *và rút lui*. "Rút lui có kèm theo trận chiến đấu ở hậu quân".

Đu-ma đã bị thất bại chưa? Chưa, nhưng Đu-ma *bị hư hại.*

Sách lược tẩy chay tích cực đã thắng.

Chủ ý bản báo cáo của Vít-te[175] đã rõ: "sự liên kết về tinh thần với những phần tử biết điều trong xã hội" để chống "những hành động rõ ràng đe doạ xã hội và nhà nước". Hãy đọc là: liên kết với phái tư sản tự do chống những công nhân cách mạng và nông dân cách mạng, chống những dân tộc cách mạng.

[1)] Xem tập này, tr.32 - 42.

Từ báo cáo của Vít-te rút ra cái gì:

1) Những quyền tự do công dân được ban hành (?*với những sự hạn chế)*.
2) Đu-ma *vẫn tồn tại* (?)
3) Hội đồng nhà nước được bầu ra...
4) Đu-ma nhà nước có những quyền lập pháp? (ne pas réagir contre ses décisions[1)]).
5) Đặt vấn đề cải cách, "như ở trong thế giới văn minh".

M. Roland de Marès trong báo "L'Indépendance Belge"[176] 30. X. bài "La Russie rouge". "Le général Trépoff expri-mait hier I'éspoir que les grévistes n'auraient pas gain de cause, la suspension de toute vie publique devant tout naturellement leur aliéner les sympathies des fou-les passives. Cela serait vrai partout ailleurs où la grève générale désorganise la vie normale des peuples, mais cela n'est pas vrai en Russie où la vie depuis longtemps n'a plus de caractère normal et où les foules passives subiront avec patience cette suprême épreuve, dans I'es-poir que la révolution va enfin aboutir et jeter bas le gouvernement qui est responsable de tous les maux endurés" [2)].

[1] - không hành động ngược lại những quyết định của họ

[2] Ngài Rô-lăng đơ Ma-rê trong báo "L'Indépendance Belge", 30. X., bài "Nước Nga đỏ". "Tướng Tơ-rê-pốp hôm qua tỏ ý hy vọng rằng những người bãi công sẽ thất bại, vì việc làm ngừng toàn bộ đời sống xã hội đương nhiên sẽ làm mất cảm tình của quần chúng thụ động đối với họ. Điều đó sẽ đúng ở bất cứ một nơi nào khác, mà tổng bãi công làm rối loạn đời sống bình thường của nhân dân, nhưng điều đó lại không đúng với nước Nga, vì ở nước này đã từ lâu không có cuộc sống bình thường và ở đó quần chúng thụ động sẽ chịu đựng được thử thách

Hiện nay:

Tăng cường sử dụng các mục tiêu mới, các quyền tự do một nửa...

Tuyên truyền những bài học của "cuộc bãi công chính trị toàn Nga". Và cứ thế tiếp theo.

Trường đấu tranh mở rộng: về phương diện tấn công *chính trị*, cho đến nay nông dân ít được phát động, nói đúng hơn, gần như không được phát động. Đến mùa xuân nông dân cũng sẽ vùng lên, nếu chúng ta sẽ hành động đúng. Cuộc đấu tranh cho các quyền lợi đầy đủ *thực sự* của công nhân: quyền đầu phiếu phổ thông.

Ý nghĩa của hiến pháp, xét theo quan điểm của chế độ Nga hoàng và của phái tự do: *né tránh Quốc hội lập hiến*. Đã rút ra bài học từ năm 1789 (không phải Hội nghị đại biểu đẳng cấp toàn Nga, không phải Hội nghị nhất thời của các đại biểu nhân dân), và bài học từ năm 1789 (không phải Quốc hội lập hiến). Chuyển thẳng từ 1847 (3. II: Đu-ma nhà nước) sang 1849 - 1850 (hiến pháp sau khi trấn áp cuộc khởi nghĩa 1849). Cơ sở vật chất, cơ sở giai cấp của bước nhảy này: *thỏa hiệp với giai cấp tư sản tự do*. Cứ coi là họ đã mặc cả xong với nhau (Vít-te với Ghét-xen).

Viết giữa ngày 17 và 19 tháng Mười (30 tháng Mười và 1 tháng Mười một) 1905

In lần đầu năm 1926 trong Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

---

lớn lao ấy với hy vọng rằng cuối cùng thì cách mạng sẽ đạt đến mục tiêu và lật đổ chính phủ, chính phủ phải chịu trách nhiệm về mọi đau khổ đang trải qua".

ĐỀ CƯƠNG BÀI "CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TIỂU TƯ SẢN VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÔ SẢN"[1)]

Chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản

Ở châu Âu *chủ nghĩa Mác* chiếm ưu thế hoàn toàn trong lý luận và *phong trào công nhân* chiếm ưu thế hoàn toàn trong thực tiễn của chủ nghĩa xã hội.

Điều đó không phải đã luôn luôn xảy ra. Cả hai điều ấy có được trong quá trình lâu dài phát triển từ những vết "mờ". Thời đại cách mạng dân chủ ở châu Âu có đặc điểm là sự thống trị của chủ nghĩa xã hội *tiểu tư sản* (chủ nghĩa Pru-đông, chủ nghĩa xã hội chân chính, Muyn-béc-gơ, Đuy-rinh etc.) dưới các hình thái khác nhau.

Idem[2)] ở nước Nga. Lịch sử phong trào cách mạng Nga đồng thời cũng là lịch sử đấu tranh của chủ nghĩa xã hội cũ, kiểu "Nga", chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản (phái dân túy) chống chủ nghĩa Mác.

Điểm trung tâm của cuộc đấu tranh này = không hiểu biết tính chất *thực sự* của cuộc cách mạng đang diễn ra, không hiểu *nội dung thực sự* của phong trào nông dân.

Điều cô đọng của sự không hiểu ấy = số 75 của báo *"Nước Nga cách mạng" "Tại sao không ngay lập tức?"*.

> Việc gì phải đẩy nông dân chống địa chủ, mà không "ngay lập tức"?

---

[1] Xem tập này, tr. 46 - 57.

[2] – Cũng như thế

Đoạn trích dẫn nhỏ trên đây = đầy rẫy những sự ngu xuẩn có tính chất *dân túy*.

Thời điểm lịch sử = sự thay thế chế độ nông nô bằng chủ nghĩa tư bản. Đánh giá nền kinh tế địa chủ.

Kinh tế địa chủ = chủ nghĩa tư bản.

(Những vụ thu hoạch của địa chủ cao hơn).

Đánh giá cơ cấu bên trong của kinh tế nông dân.

"9/10 giai cấp nông dân lao động = thành phần tiểu tư sản"

Tất cả các doanh nghiệp địa chủ đều *cao hơn* các doanh nghiệp nông dân.

Sự thỏa mãn các yêu sách của nông dân *sẽ làm chậm* quá trình vô sản hóa nông dân.

Tịch thu là ngưỡng cửa chủ nghĩa xã hội.

Tịch thu là cuộc đấu tranh *thực tế* của tầng lớp điền chủ *dân chủ* chống tầng lớp *phản động*. Xã hội hóa là điều không tưởng tiểu tư sản vô lý phản động.

Hai cuộc chiến tranh xã hội. "Tại sao không ngay lập tức".

Đảng xã hội chủ nghĩa độc lập của giai cấp vô sản – sự lãnh đạo của nó trong cách mạng dân chủ.

Viết trước ngày 25 tháng Mười (7 tháng Mười một) 1905

In lần đầu năm 1926 trong Văn tập Lê-nin, t. V

Theo đúng bản thảo

DANH MỤC CÁC TÁC PHẨM CHƯA TÌM THẤY CỦA V. I. LÊ-NIN

CHÚ THÍCH

CÁC BẢN CHỈ DẪN

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA V. I. LÊ-NIN

DANH MỤC NHỮNG TÁC PHẨM CỦA V. I. LÊ-NIN CHO TỚI NAY CHƯA TÌM THẤY

(*Tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906)*

1905

THUYẾT TRÌNH VỀ NHỮNG SỰ KIỆN CHÍNH TRỊ GẦN ĐÂY Ở NGA

Trong tuyên bố của Ban chấp hành các tổ chức ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã chỉ rõ rằng ngày 2 tháng Mười một (20 tháng Mười) 1905 tại cuộc họp của những người dân chủ - xã hội Nga ở Giơ-ne-vơ sẽ có buổi thuyết trình của V. I. Lê-nin về những sự kiện chính trị gần đây nhất ở Nga (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin thực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô).

LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÁC XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN TẠI CUỘC HỌP MỞ RỘNG CỦA BAN CHẤP HÀNH PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Về lời phát biểu này của V. I. Lê-nin ngày 8 (21) tháng Mười một 1905, những nhân vật sau đây đã nói trong những hồi ký của mình: N. Đô-rô-sen-cô, B. A. Bre-xláp (xem Lê-nin ở Pê-téc-bua. Lê-nin-grát, 1957, tr. 70, 233, 316) và M. M. Ét-xen (xem Hồi ký về Vla-đi-mia I-lích Lê-nin. Ph. I. Mát-xcơ-va, 1956, tr. 299).

BÁO CÁO VỀ ĐỀ TÀI "PHÊ PHÁN CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - CÁCH MẠNG" TẠI CUỘC HỌP CÁN BỘ ĐẢNG CỦA PÊ-TÉC-BUA

V. I. Lê-nin đã đọc báo cáo vào ngày 16 (29) tháng Mười một 1905 tại trụ sở của Hội kinh tế tự do, nhưng Lê-nin đã không kết thúc được bản báo cáo đó vì sự can thiệp của cảnh sát. Phần còn lại của bản báo cáo đã được đọc tiếp vào ngày 23 tháng Mười một (6 tháng Chạp) tại trường trung học Vít-me.

Bản báo cáo này của V. I. Lê-nin đã được nói đến trong hồi ký của N. C. Crúp-xcai-a (xem N. C. Crúp-xcai-a. Hồi ký về Lê-nin. Mát-xcơ-va, 1957, tr. III), của V. Xtê-pa-nốp (xem "Biên niên đỏ", 1924, số I, tr. 34 - 36) và trong các báo "Đời sống mới", số 15, ngày 17 tháng Mười một 1905 và "Nước Nga", các số 23 và 30, ngày 18 tháng Mười một (1 tháng Chạp) và 25 tháng Mười một (8 tháng Chạp) 1905.

BIÊN BẢN CÁC BÁO CÁO VÀ CÁC LỜI PHÁT BIỂU TẠI HỘI NGHỊ ĐẦU TIÊN CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA Ở TAM-MÉC-PHO (PHẦN - LAN)

Tại hội nghị, họp từ ngày 12 đến 17 (25 - 30) tháng Chạp 1905, V. I. Lê-nin đã báo cáo về tình hình trước mắt và về vấn đề ruộng đất. Về hội nghị này, Lê-nin đã viết trong bài báo "Đu-ma nhà nước và sách lược của Đảng dân chủ - xã hội" (xem tập này, tr. 193). Những người ghi biên bản là những thư ký, được bầu lại qua mỗi phiên họp. Diễn giả có nhiệm vụ viết tóm tắt bài phát biểu của mình. Ngoài những tờ truyền đơn in các nghị quyết, xuất bản năm 1905, cho đến nay chưa tìm thấy những tài liệu khác của hội nghị này. Trong phòng lưu trữ của Cục cảnh sát năm 1905 có nêu tên những đảng bộ có đại biểu tại hội nghị này và bí danh của các đại biểu (xem "Lưu trữ đỏ", 1934, số 1, tr. 185 - 186).

1906

BÁO CÁO VỀ NHỮNG CUỘC BẦU CỬ VÀO ĐU-MA NHÀ NƯỚC TẠI CUỘC HỌP CỦA NHỮNG TỔ CHỨC DÂN CHỦ - XÃ HỘI THUỘC QUẬN CỬA Ô MÁT- XCƠ-VA Ở PÊ-TÉC-BUA

Trong báo "Lời kêu gọi", số 21, ngày 4 (17) tháng Hai 1906, có đăng một bài tường thuật ngắn như sau về bản báo cáo này của V. I. Lênin: "Qua việc điểm lại và phê phán những đạo luật về bầu cử Đu-ma nhà nước, ban bố ngày 6 tháng Tám và ngày 2 tháng Chạp, Lê-nin đã chỉ rõ rằng, về thực chất, đạo luật ngày 2 tháng Chạp không có gì mới thêm vào đạo luật về Đu-ma nhà nước; rằng toàn bộ đạo luật này gồm một loạt những thủ đoạn cảnh sát, rằng trong đạo luật này điều khoản cho các công nhân ở công xưởng hoặc nhà máy nào có trên 50 người được quyền bầu cử, là nhằm mục đích: một là, dùng những công xưởng và nhà máy nhỏ để áp đảo những công xưởng và nhà máy lớn hơn, là nơi có khả năng nổ ra cuộc đấu tranh của những người vô sản; hai là, tước bỏ quyền bầu cử của quần chúng công nhân Do-thái và v. v.. Trong báo cáo này có chỉ rõ là, theo đạo luật ngày 2 tháng Chạp, các đại biểu của công nhân không có cách nào lọt vào Đu-ma. Người ta đã đọc nghị quyết của hội nghị bôn-sê-vích. Lê-nin đã chỉ rõ tình trạng chưa đủ sức mạnh của những công nhân trúng cử, được bầu vào một cơ quan nào đó khác, như Xô-viết đại biểu công nhân. Như đã chỉ rõ, ở nước ta còn chưa có hiến pháp; nếu như ở nước ta có hiến pháp tư sản, thì những người dân chủ - xã hội cũng sẽ hành động theo gương những đồng chí dân chủ - xã hội của mình ở Đức, nghĩa là trên cơ sở đạo luật tư sản, sẽ lọt vào quốc hội lập pháp và chính tại nơi ấy, dùng chính những đạo luật của chúng mà "nện" chúng, v. v.".

BÁO CÁO VỀ SÁCH LƯỢC TẨY CHAY TÍCH CỰC ĐU-MA NHÀ NƯỚC TẠI CUỘC HỌP CÁN BỘ ĐẢNG LÀ NHỮNG NGƯỜI BÔN-SÊ-VÍCH

V. X. Vôi-tin-xki (xem VI. Vôi-tin-xki. Những năm thắng lợi và thất bại. 1924, tr. 28) trong tập hồi ký của mình, có nói đến bản báo cáo này của V. I. Lê-nin đọc vào tháng Hai 1906 tại trường trung cấp Tê-ni-sép-xki ở Pê-téc-bua.

BÁO CÁO VỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI ĐU-MA NHÀ NƯỚC TẠI HỘI NGHỊ TOÀN THÀNH PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Trong những biên bản của đoàn thư ký của hội nghị ngày 2 (24) tháng Hai 1906, được lưu tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô, chỉ có dòng chữ: "Lời phát biểu của Lê-nin", không có văn bản lời phát biểu.

THUYẾT TRÌNH CHÍNH TRỊ VỀ ĐỀ TÀI "KHỞI NGHĨA VŨ TRANG VÀ GIAI CẤP VÔ SẢN"

Về bài phát biểu này, được đọc ngày 20 tháng Ba (2 tháng Tư) năm 1906, V. I. Lê-nin có nói như sau trong cuốn sách "Thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân": "Cách đây ít lâu tôi đã đọc một bản thuyết trình chính trị tại nhà của một người dân chủ - lập hiến rất có học vấn và vô cùng lịch thiệp" (xem tập này,

tr. 364). Trong những hồi ký của mình, N. C. Crúp-xcai-a, cũng nhắc đến bản thuyết trình này (Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô). Nhằm bảo đảm giữ bí mật, chỉ những người có giấy mời như sau mới được vào nghe bản báo cáo: "Ôn-ga Na-u-mốp-na Ê-đen-gau-dơ xin mời đến uống trà tại nhà riêng theo địa chỉ: phố Rô-giơ-đe-xtơ-ven-xcai-a thứ 2, nhà số 12, căn nhà 20, ngày 20 tháng Ba 1906, vào lúc 8 giờ 30 tối" (Lê-nin ở Pê-téc-bua. Lê-nin-grát, 1957, tr. 104, 210, 243, 321).

BÁO CÁO "VỀ VIỆC SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT" TẠI PHIÊN HỌP THỨ 5 CỦA ĐẠI HỘI IV (ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT) CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Về bài phát biểu của mình tại Đại hội với tư cách là báo cáo viên, V. I. Lê-nin đã viết: "...tôi đã bảo vệ dự thảo của tiểu ban ruộng đất (đã in trong cuốn: "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân") và đã đả kích chủ trương địa phương công hữu hóa của Ma-xlốp" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 9 - 10). Trong các biên bản của đại hội có ghi: "Lê-nin bảo vệ quan điểm đã phát triển trong cuốn sách của Người: "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân"; không có nguyên văn bản báo cáo (xem "Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Tư (tháng Tư - tháng Năm) 1906. Tập biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 55).

BÁO CÁO "VỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ GIAI CẤP CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN" TẠI PHIÊN HỌP THỨ 13 CỦA ĐẠI HỘI IV (ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT) CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Về bài phát biểu của mình tại đại hội với tư cách là báo cáo viên, V. I. Lê-nin đã nói trong "Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 30 - 31). Trong các biên bản của đại hội chỉ có những lời trích dẫn về bài phát biểu của V. I. Lê-nin; không có nguyên văn bản báo cáo (xem "Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 191).

LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI ĐU-MA NHÀ NƯỚC TẠI TIỂU BAN CỦA ĐẠI HỘI IV (ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT) CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Ô. A. Éc-man-xki (Ru-đen-cô), G. V. Plê-kha-nốp và P. B. Ác-xen-rốt, trong các lời phát biểu của mình, đều có nói về bài phát biểu này của V. I. Lê-nin (xem "Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 286, 292 - 293, 323).

LỜI TỔNG KẾT CUỘC THẢO LUẬN VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI ĐU-MA NHÀ NƯỚC TẠI PHIÊN HỌP THỨ 19 CỦA ĐẠI HỘI IV (ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT) CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Tại phiên họp thứ 17 của đại hội, V. I. Lê-nin đã đọc tham luận về vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước. Trong các biên bản của đại hội có chỉ rõ rằng "với đa số 39 phiếu, đại hội quyết định giành cho các báo cáo viên mỗi người 25 phút" để phát biểu lời tổng kết (xem "Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tập biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 320). Không có bản ghi lời tổng kết của Lê-nin trong các biên bản của đại hội.

DANH MỤC CÁC XUẤT BẢN PHẨM VÀ VĂN KIỆN MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ THAM GIA HIỆU ĐÍNH

BÁO "NGƯỜI VÔ SẢN"

Số 23 - 31 (18) tháng Mười 1905.

Số 24 - 7 tháng Mười một (25 tháng Mười) 1905.

BÁO "ĐỜI SỐNG MỚI"

Số 9 - 10 tháng Mười một 1905.
Số 10 - 11 tháng Mười một 1905.
Số 11 - 12 tháng Mười một 1905.
Số 12 - 13 tháng Mười một 1905.
Số 13 - 15 tháng Mười một 1905.
Số 14 - 16 tháng Mười một 1905.
Số 15 - 17 tháng Mười một 1905.
Số 16 - 18 tháng Mười một 1905.
Số 17 - 19 tháng Mười một 1905.
Số 18 - 20 tháng Mười một 1905.
Số 19 - 23 tháng Mười một 1905.
Số 20 - 24 tháng Mười một 1905.
Số 21 - 25 tháng Mười một 1905.
Số 22 - 26 tháng Mười một 1905.
Số 23 - 26 tháng Mười một 1905.[1)]
Số 24 - 29 tháng Mười một 1905.
Số 25 - 30 tháng Mười một 1905.
Số 26 - 1 tháng Chạp 1905.
Số 27 - 2 tháng Chạp 1905.
Số 28 - 3 tháng Chạp 1905.

BÁO "TIN TỨC CỦA ĐẢNG"

Số 1 - 7 tháng Hai 1906.

Số 2 - 20 tháng Ba 1906.

LOẠI SÁCH DÂN CHỦ - XÃ HỘI ("TỦ SÁCH RẺ TIỀN"), CỦA NHÀ XUẤT BẢN "TRI THỨC" (XANH PÊ-TÉC-BUA)

Trong thư gửi từ Pê-téc-bua cho V. I. Lê-nin, đề ngày 8 (21) tháng Mười 1905, P. P. Ru-mi-an-txép (Smít) đã báo tin về sự cần thiết phải tiến hành tổ chức ngay việc xuất bản những cuốn sách phổ thông ("Tủ sách rẻ tiền") do nhà xuất bản "Tri thức" xuất bản và đề nghị thông báo họ tên những người phiên dịch, biên tập viên và tác giả các tác

[1] Các số 22 và 23 đều ghi cùng một ngày. Chắc là số 23 đã ghi sai ngày.

phẩm, được Lê-nin mời tham gia (xem "Đảng trong cuộc Cách mạng 1905. Những tài liệu về lịch sử đảng năm 1905". Nhà xuất bản của đảng, 1934, tr. 180 - 181). Trong báo "Đời sống mới", số 13, ngày 15 tháng Mười một 1905, và trong các hồi ký của V. Đ. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích (xem Vla-đ. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích. Công tác xuất bản bôn-sê-vích trong những năm 1905 - 1907. Lê-nin-grát, 1933, tr. 15), có nói đến việc Lê-nin là cộng tác viên của một ban của nhà xuất bản "Tri thức", nhà xuất bản này phát hành loại sách dân chủ - xã hội ("Tủ sách rẻ tiền").

V. CA-LI-NIN. "ĐẠI HỘI NÔNG DÂN"

Bài báo của V. A. Các-pin-xki (Ca-li-nin) đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 25, ngày 16 (3) tháng Mười một 1905, sau khi V. I. Lê-nin rời Giơ-ne-vơ trở về Nga. Tại Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu được bản thảo bài báo này với những chỗ sửa chữa của V. I. Lê-nin. Hai chỗ do Lê-nin thêm vào bài báo, được in trong tập này, tr. 99 - 100.

NGHỊ QUYẾT "NHỮNG NHIỆM VỤ GIAI CẤP CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY CỦA CUỘC CÁCH MẠNG DÂN CHỦ" ĐƯỢC ĐƯA RA TRƯỚC ĐẠI HỘI IV (ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT) CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA

Nghị quyết này được đưa vào "Cương lĩnh hành động sách lược" của những người bôn-sê-vích đưa ra trước Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, cương lĩnh này được công bố ngày 20 tháng Ba (2 tháng Tư) 1906 trên báo "Tin tức của Đảng", số 2, và cũng được in riêng thành các truyền đơn do Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và Ban chấp hành thống nhất của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga xuất bản. Trong bài báo "Cách mạng Nga và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản". V. I. Lê-nin viết rằng cương lĩnh hành động "...là kết quả của một công tác tập thể" (tập này, tr. 259). Xét về nội dung của nó, nghị quyết "Những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản trong giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ" phù hợp với sự đánh giá tình hình ở Nga năm 1906 mà Lê-nin đã đưa ra trong các dự thảo nghị quyết khác của "Cương lĩnh hành động sách lược".

DANH MỤC NHỮNG TÁC PHẨM DO V. I. LÊ-NIN DỊCH

BẢN DỊCH TỪ TIẾNG ANH LỜI KÊU GỌI CỦA XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN PÊ-TÉC-BUA

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu được bản thảo của Lê-nin dịch lời kêu gọi của Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua đăng trên báo "The Times" ("Thời báo"), số 37, 853, ngày 1 tháng Mười một 1905 trong bản tin gửi từ Pê-téc-bua. Bản dịch lời kêu gọi này đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 24, ngày 7 tháng Mười một (25 tháng Mười) 1905 trong mục "Sinh hoạt xã hội".

BẢN DỊCH TỪ TIẾNG ĐỨC BÀI BÁO "VỀ BẢN ĐẠO DỤ HIẾN PHÁP MỚI CỦA NI-CÔ-LAI CUỐI CÙNG"

Trong Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô còn lưu được bản thảo của Lê-nin (thiếu trang đầu) dịch tóm tắt bài báo "Về bản Đạo dụ hiến pháp mới của Ni-cô-lai cuối cùng" đăng trên báo Vorwärts" ("Tiến lên"), số 256, ngày 1 tháng Mười một 1905. Bản dịch được đăng trên báo "Người vô sản", số 24 ngày 7 tháng Mười một (25 tháng Mười) năm 1905 trong mục "Sinh hoạt xã hội".

CHÚ THÍCH

[1] *Công đoàn đường sắt toàn Nga* đã được thành lập tại Đại hội I đường sắt toàn Nga tại Mát-xcơ-va vào những ngày 20-21 tháng Tư (3 - 4 tháng Năm) 1905. Đại hội này đã đưa ra một số yêu sách chính trị và kinh tế: thực hiện những quyền tự do chính trị, triệu tập Quốc hội lập hiến, cải thiện những điều kiện lao động trong ngành đường sắt v. v.. Cùng với quá trình phát triển cách mạng những năm 1905 - 1907, ảnh hưởng của phái bôn-sê-vích ngày một vững chắc thêm trong công đoàn đường sắt. Đại hội II đường sắt toàn Nga họp tại Mát-xcơ-va vào các ngày 22 - 24 tháng Bảy (4 - 6 tháng Tám) 1905 đã thông qua nghị quyết về việc tiến hành ngay lập tức công tác cổ động cho cuộc bãi công chính trị toàn Nga của ngành đường sắt. Đại hội đường sắt toàn Nga (còn gọi là đại hội đại biểu) họp tại Pê-téc-bua vào tháng Chín - tháng Mười 1905, do áp lực của quần chúng cách mạng, đã soạn thảo và chuyển cho chính phủ một số yêu sách: ngày làm 8 giờ, chế độ bầu cử các quan chức ngành đường sắt từ trên xuống dưới, thả ngay những người bị bắt vì tham gia bãi công, hủy bỏ tình trạng thiết quân luật và tình trạng tăng cường bảo vệ, ban hành quyền tự do chính trị, lệnh ân xá, quyền dân tộc tự quyết, triệu tập ngay Quốc hội lập hiến được bầu ra trên cơ sở quyền đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín. V. I. Lê-nin đã nêu rõ vai trò chủ đạo của những công nhân đường sắt và của công đoàn đường sắt trong cuộc Tổng bãi công chính trị tháng Mười. Cuộc bãi công bắt đầu ngày 7 (20) tháng Mười tại tuyến đường sắt Mát-xcơ-va - Ca-dan, đã nhanh chóng chuyển thành cuộc bãi công chính trị toàn Nga, đó là một đòn đánh mạnh vào chế độ chuyên chế. Hội nghị toàn Nga của những đại biểu 29 tuyến đường sắt đã ủng hộ nghị quyết của Hội nghị toàn thành Mát-xcơ-va của những người bôn-sê-vích về việc tuyên bố tổng bãi công chính trị và ngày 6 (19) tháng Chạp 1905 hội nghị đã ra quyết định

về việc tham gia cuộc bãi công và về việc lập tức tuyên bố bãi công của ngành đường sắt toàn Nga. Sau thất bại của cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp 1905, công đoàn đường sắt trên thực tế đã rút vào bí mật. Tháng Tám 1906 đã có cuộc hội nghị của những công nhân đường sắt, được triệu tập để bàn về vấn đề tổ chức cuộc tổng bãi công nhân vụ giải tán Đu-ma nhà nước. I. Tại hội nghị này có mặt đại biểu công nhân và viên chức của 23 tuyến đường sắt, đại biểu của Ban thường vụ trung ương công đoàn đường sắt, của Nhóm lao động, của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, của phái Bun, của Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng và những đại biểu khác. Hội nghị đã ủng hộ việc tiến hành tổng bãi công và khởi nghĩa vũ trang, về việc này, V. I. Lê-nin đã chú ý đến trong bài báo "Khủng hoảng chính trị và sự phá sản của sách lược cơ hội chủ nghĩa" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 358 - 359). Cuối năm 1906, công đoàn đường sắt rơi vào ảnh hưởng của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng cho nên đã mất ý nghĩa cách mạng của mình. Tháng Hai 1907 hội nghị các tổ chức dân chủ - xã hội quan trọng nhất trong ngành đường sắt, do Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga triệu tập, đã yêu cầu tất cả những người dân chủ - xã hội cách mạng rút ra khỏi công đoàn đường sắt, vấn đề này đã được Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga phê chuẩn. – *3*.

[2] Đề cương bài báo "*Một sự thăng bằng về lực lượng*" do V. I. Lê-nin viết mấy giờ trước khi nhận được tin điện ở Giơ-ne-vơ về Đạo dụ của Nga hoàng ngày 17 (30) tháng Mười 1905. Bài báo được định dùng làm bài xã luận của báo "Người vô sản", số 24. Nhưng do nhận được tin về Đạo dụ đó, ngày 19 tháng Mười (1 tháng Mười một) Lê-nin đã viết bài "Thắng lợi đầu tiên của cách mạng" (xem tập này, tr. 32 - 42). Những vấn đề được nêu trong đề cương bài "Một sự thăng bằng về lực lượng", Lê-nin đã phát triển trong bài "Kết cục đang đến gần" (xem tập này, tr. 89 - 98). – *6*.

[3] "*Người vô sản*" – tờ báo bôn-sê-vích ra hàng tuần, xuất bản bất hợp pháp; Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được thành lập theo quyết định của Đại hội III của đảng. Theo quyết định của hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương họp ngày 27 tháng Tư (10 tháng Năm) 1905, V. I. Lê-nin được cử làm chủ biên của Cơ quan ngôn luận trung ương. Báo này xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ ngày 14 (27) tháng Năm đến ngày

12 (25) tháng Mười một 1905. Ra tất cả 26 số. "Người vô sản" tiếp tục đường lối của báo "Tia lửa" lê-nin-nít cũ và đã hoàn toàn kế thừa tờ báo bôn-sê-vích "Tiến lên".

Lê-nin đã viết trên báo này gần 90 bài dài và ngắn. Những bài của Lê-nin đã xác định bộ mặt chính trị của tờ báo, nội dung tư tưởng của nó và khuynh hướng bôn-sê-vích của nó. Lê-nin đã tiến hành một công việc to lớn của người lãnh đạo và chủ biên của tờ báo. Những chỗ sửa chữa của Lê-nin khi biên tập đã làm cho tài liệu in có được tính nguyên tắc, tính đảng cao độ, sự mạch lạc và rõ ràng trong cách đề xuất những vấn đề của lý luận quan trọng nhất và trong sự giải thích nhiều vấn đề của phong trào cách mạng.

Tham gia thường xuyên công tác của ban biên tập có V. V. Vô-rốp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. X. Ôn-min-xki, N. C. Crúp-xcai-a, V. M. Vê-li-tsơ-ki-na, V. A. Các-pin-xki là những người đã đóng góp to lớn trong công việc của ban biên tập. Tờ báo đã có liên hệ chặt chẽ với phong trào công nhân Nga; trên những trang của báo này đã đăng những bài báo ngắn và dài của những công nhân tham gia trực tiếp vào phong trào cách mạng. Việc thu lượm những bài tại chỗ và gửi đến Giơ-ne-vơ là do V. Đ. Bô-tsơ - Bru-ê-vích, X. I. Gu-xép và A. I. U-li-a-nô-va - Ê-li-da-rô-va tổ chức. N. C. Crúp-xcai-a và L. A. Phô-ti-ê-va đã phụ trách công tác trao đổi thư từ của ban biên tập với các tổ chức đảng ở địa phương và với bạn đọc.

"Người vô sản" tỏ thái độ ngay tức khắc trước mọi sự biến lớn của phong trào công nhân Nga và quốc tế, đấu tranh quyết liệt chống bọn men-sê-vích và những phần tử xét lại cơ hội chủ nghĩa khác.

Tờ báo đã tiến hành một công tác tuyên truyền to lớn về những nghị quyết của Đại hội II của đảng và đóng vai trò quan trọng trong việc đoàn kết những người bôn-sê-vích về phương diện tổ chức và tư tưởng. "Người vô sản" là cơ quan ngôn luận duy nhất của Đảng dân chủ - xã hội Nga, trước sau như một bảo vệ chủ nghĩa Mác cách mạng, nghiên cứu tất cả những vấn đề cơ bản của cuộc cách mạng diễn ra lúc đó ở Nga. Bằng cách soi sáng toàn diện những sự biến năm 1905, tờ "Người vô sản" đã cổ vũ đông đảo quần chúng lao động đứng lên đấu tranh giành thắng lợi cho cách mạng.

Tờ "Người vô sản" đã có ảnh hưởng to lớn đến những tổ chức dân chủ - xã hội địa phương. Một số bài của Lê-nin đăng trên tờ "Người vô sản" đã được những tờ báo bôn-sê-vích địa phương đăng lại và được phổ biến rộng rãi trong những tờ truyền đơn.

Sau khi Lê-nin về Nga vào đầu tháng Mười một 1905, tờ báo

này ít lâu sau đã đình bản. Hai số báo cuối cùng (25 và 26) xuất bản dưới sự chủ biên của V. V. Vô-rốp-xki, nhưng Lê-nin cũng đã viết cho những số báo đó một số bài, những bài này đã được đăng sau khi Lê-nin rời khỏi Giơ-ne-vơ. – *6*.

[4] *"The Times"* ("Thời báo") – báo hàng ngày, thành lập năm 1785 ở Luân-đôn; là một trong những tờ báo bảo thủ lớn của giai cấp tư sản Anh. – *6*.

[5] *"Daily Telegraph"* ("Tin điện hàng ngày") – tờ báo hàng ngày của phái tự do Anh, nhưng từ những năm 80 của thế kỷ XIX đã trở thành tờ báo bảo thủ; với cái tên gọi như vậy báo đã được xuất bản ở Luân-đôn từ năm 1855 đến năm 1937; từ năm 1937, sau khi hợp nhất với báo "Morning Post" ("Bưu điện buổi sáng"), đã xuất bản với cái tên "Daily Telegraph and Morning Post". – *6*.

[6] *Hội nghị các tổ chức dân chủ - xã hội ở Nga* được Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga triệu tập ở Ri-ga từ 7 đến 9 (20-22) tháng Chín 1905 để soạn thảo sách lược đối với Đu-ma nhà nước. Tham dự hội nghị này có các đại biểu của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, của Uỷ ban tổ chức của phái men-sê-vích, của phái Bun, của Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a, của Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va, của Đảng cách mạng U-cra-i-na. Bất chấp những sự phản đối của bọn men-sê-vích, hội nghị tán thành đường lối bôn-sê-vích nhằm tích cực tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin và lên án đường lối men-sê-vích muốn tham gia Đu-ma này. Trong những nghị quyết của hội nghị đã chỉ rõ sự cần thiết phải lợi dụng cuộc vận động bầu cử để tiến hành công tác tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng nhân dân, tổ chức mít-tinh, thâm nhập vào tất cả những cuộc họp chuẩn bị bầu cử và vạch rõ tính chất thật sự và mục đích của Đu-ma như là một trò giả dối thô bạo về chế độ đại biểu nhân dân, trò giả dối ấy nhằm mục đích củng cố chính quyền chuyên chế đã lung lay bởi phong trào cách mạng.

Những nghị quyết của hội nghị đã được đăng trên báo "Người vô sản", số 22, ra ngày 24 (2) tháng Mười 1905 (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 91- 94). Trong những bài "Những tổng kết bước đầu về sự phân nhóm chính trị" và "Cơn điên loạn của những kẻ bị thất bại" (xem tập này, tr. 8-19, 20-23), trong khi đánh giá ý nghĩa của hội nghị, Lê-nin đã kịch liệt công kích bọn men-sê-vích, chúng đã phát biểu trên báo "Tia lửa" đả kích những nghị quyết đã được thông qua tại hội nghị này. -*8*.

[7] *Bun* ("Tổng hội công nhân Do-thái ở Lít-va, Ba-lan và Nga") được tổ chức năm 1897 tại đại hội thành lập của các nhóm dân chủ - xã hội Do-thái ở Vin-nô; tập hợp chủ yếu những phần tử nửa vô sản gồm những thợ thủ công Do-thái ở những vùng phía Tây của nước Nga. Tại Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (1898) phái Bun đã gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, "với tư cách là một tổ chức tự trị, chỉ độc lập trong những vấn đề có liên quan đặc biệt tới giai cấp vô sản Do-thái" ("Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", tiếng Nga, ph. I, 1954, tr. 14).

Phái Bun là đại biểu của chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa phân lập trong phong trào công nhân Nga. Tháng Tư 1901 Đại hội IV của phái Bun đã quyết định thay đổi những quan hệ tổ chức đã được xác lập tại Đại hội I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Đại hội của phái Bun tuyên bố trong một nghị quyết rằng nó nhìn nhận Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga là tổ chức liên bang của nhiều tổ chức dân tộc và phái Bun phải trở thành một thành viên liên bang trong đảng ấy.

Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, sau khi yêu sách của phái Bun đòi phải được công nhận như đại biểu duy nhất của giai cấp vô sản Do-thái, bị bác bỏ, phái Bun đã rút khỏi đảng. Năm 1906, trên cơ sở quyết định của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng, phái Bun lại được kết nạp vào Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga.

Ở trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, những người theo phái Bun thường xuyên ủng hộ cánh cơ hội chủ nghĩa trong đảng ("phái kinh tế", phái men-sê-vích, phái thủ tiêu), tiến hành đấu tranh chống những người bôn-sê-vích và chủ nghĩa bôn-sê-vích. Phái Bun đã nêu yêu sách về quyền tự trị văn hoá - dân tộc để chống lại yêu sách có tính chất cương lĩnh của những người bôn-sê-vích về quyền dân tộc tự quyết. Vào những năm chế độ phản động của Xtô-lư-pin thống trị, phái Bun đã có lập trường thủ tiêu, tích cực tham gia thành lập khối tháng Tám chống đảng. Thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1914 - 1918), những người theo phái Bun giữ lập trường xã hội - sô-vanh. Năm 1917

Phái Bun ủng hộ Chính phủ lâm thời phản cách mạng, chiến đấu trong hàng ngũ kẻ thù của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. Trong những năm có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, những người lãnh đạo của phái Bun đã liên kết với các lực lượng phản cách mạng. Trong khi đó các đảng viên bình thường của phái Bun lại có khuynh hướng muốn cộng tác với Chính quyền xô-viết. Tháng Ba 1921, phái Bun đã tự giải tán, một bộ phận thành viên của phái đó đã được kết nạp vào Đảng cộng sản (b) Nga theo những nguyên tắc chung. – *8.*

[8] *Đảng công nhân dân chủ – xã hội Lát-vi-a* thành lập vào tháng Sáu 1904 tại Đại hội I của đảng. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Lát-vi-a hồi tháng Sáu 1905 đã thông qua cương lĩnh của đảng. Năm 1905 đảng đã lãnh đạo những hoạt động cách mạng của công nhân và chuẩn bị cho quần chúng khởi nghĩa vũ trang.

Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng (1906), đảng này đã gia nhập Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga với tư cách một tổ chức khu vực. Sau đại hội này, đảng được gọi là Đảng dân chủ – xã hội Lát-vi-a. - *8.*

[9] *Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va* – một đảng cách mạng của giai cấp công nhân Ba-lan, xuất hiện vào năm 1893, lúc đầu với tư cách là Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan, rồi từ tháng Tám 1900, sau đại hội của các tổ chức dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, - tại đây có sự hợp nhất của những người dân chủ – xã hội Ba-lan và một bộ phận những người dân chủ – xã hội Lít-va - đảng này được gọi là Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Thành tích của đảng này là đã hướng phong trào công nhân Ba-lan tiến tới liên minh với phong trào công nhân Nga và đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc.

Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907, Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va đã chiến đấu theo những khẩu hiệu gần gũi với những khẩu hiệu của đảng bôn-sê-vích, giữ lập trường không khoan nhượng đối với giai cấp tư sản tự do. Nhưng đồng thời Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va đã mắc một số sai lầm, họ không hiểu học thuyết lê-nin-nít về cách mạng xã hội chủ nghĩa, không hiểu vai trò lãnh đạo của đảng trong cách mạng dân chủ, đánh giá thấp vai trò của nông dân, người bạn đồng minh của giai cấp công nhân, và ý nghĩa của phong trào giải phóng dân tộc. V. I. Lê-nin, trong khi phê phán những quan điểm

sai lầm của Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, đồng thời cũng chỉ rõ những công lao của đảng này đối với phong trào cách mạng Ba-lan. Người nhận xét rằng những người dân chủ – xã hội Ba-lan đã "lập ra, lần đầu tiên, một đảng thuần tuý vô sản ở Ba-lan, tuyên bố nguyên tắc cực kỳ trọng yếu là sự liên minh chặt chẽ nhất của công nhân Ba-lan với công nhân Nga trong cuộc đấu tranh giai cấp của họ". (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 25, tr. 298 - 299). Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va đã được kết nạp vào Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga với tư cách là một tổ chức khu vực.

Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va đã hoan nghênh Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại và tiến hành đấu tranh cho sự thắng lợi của cách mạng vô sản ở Ba-lan. Tháng Chạp 1918, tại Đại hội thống nhất Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va và Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "phái tả", hai đảng đã thống nhất và lập ra Đảng công nhân cộng sản Ba-lan. – *8.*

[10] *Đảng cách mạng U-cra-i-na* – một tổ chức tiểu tư sản dân tộc chủ nghĩa; được thành lập đầu năm 1900. Đảng này ủng hộ khẩu hiệu chủ yếu của giai cấp tư sản U-cra-i-na về "quyền tự trị" của U-cra-i-na. Tháng Chạp 1905 Đảng cách mạng U-cra-i-na đổi tên thành Đảng công nhân dân chủ – xã hội U-cra-i-na và ra quyết định thống nhất với Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga theo nguyên tắc liên bang, với điều kiện Đảng công nhân dân chủ – xã hội U-cra-i-na được công nhận là "đại diện duy nhất của giai cấp vô sản U-cra-i-na" trong Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga đã bác bỏ đề nghị của đại biểu của Đảng công nhân dân chủ – xã hội U-cra-i-na về việc thảo luận ngay tức khắc những điều kiện thống nhất, và đại hội đã chuyển cho Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga để giải quyết vấn đề này. Đã không đạt được hiệp định về vấn đề thống nhất vì tính chất tiểu tư sản và dân tộc chủ nghĩa của Đảng công nhân dân chủ – xã hội U-cra-i-na.

Trong lĩnh vực cương lĩnh dân tộc, đảng này đã chịu ảnh hưởng của phái Bun và hùa với phái này đề ra yêu sách về quyền tự trị văn hoá- dân tộc.

Về sau Đảng công nhân dân chủ – xã hội U-cra-i-na đã gia nhập phe phản cách mạng tư sản dân tộc chủ nghĩa. - *8.*

[11] Có ý nói đến tờ báo "Tia lửa" men-sê-vích. Đại hội II của đảng đã phê duyệt danh sách ban biên tập của Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng gồm có V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp và L. Mác-tốp. Nhưng Mác-tốp, một phần tử men-sê-vích, bất chấp quyết định của đại hội, đã từ chối không tham gia ban biên tập nếu trong ban biên tập không có những biên tập viên cũ của phái men-sê-vích (P. B. Ác-xen-rốt, A. N. Pô-tơ-rê-xốp, V. I. Da-xu-lích) là những người không được Đại hội II bầu ra, và báo "Tia lửa", những số 46-51, đã xuất bản với sự biên tập của Lê-nin và Plê-kha-nốp. Sau đó Plê-kha-nốp đã theo lập trường của chủ nghĩa men-sê-vích và đòi phải đưa vào ban biên tập những biên tập viên cũ của phái men-sê-vích mà đại hội đã bác bỏ. Lê-nin đã không thể đồng ý với điều này và ngày 19 tháng Mười (1 tháng Mười một) 1903 đã rút khỏi ban biên tập của tờ "Tia lửa"; Người được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương và từ nơi này đã tiến hành đấu tranh chống bọn men-sê-vích cơ hội chủ nghĩa. Số báo 52 của tờ "Tia lửa" đã xuất bản với sự biên tập của một mình Plê-kha-nốp, và ngày 13 (26) tháng Mười một 1903, vi phạm ý chí của Đại hội II của đảng, Plê-kha-nốp đã tự mình bổ tuyển vào ban biên tập của tờ "Tia lửa" những biên tập viên men-sê-vích trước đây: Ác-xen-rốt, Pô-tơ-rê-xốp và Da-xu-lích. Kể từ số báo 52, tờ "Tia lửa" không còn là cơ quan ngôn luận chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng. Bọn men-sê-vích đã biến tờ báo này thành cơ quan đấu tranh chống chủ nghĩa Mác, chống đảng, thành một diễn đàn để tuyên truyền chủ nghĩa cơ hội. Chính bọn men-sê-vích đã công nhận rằng "giữa tờ "Tia lửa" mới và cũ có một vực thẳm". Tờ "Tia lửa" mới của phái men-sê-vích đã phá hoại những nguyên tắc tính đảng: đối với yêu cầu bắt buộc phải thực hiện những quyết định của đảng thì họ cho điều này là "chủ nghĩa quan liêu" và "chủ nghĩa hình thức", nguyên tắc thiểu số phải phục tùng đa số thì được xem như một sự trấn áp ý chí và quyền tự do của đảng viên một cách "thô bạo máy móc", kỷ luật của đảng bị coi là "chế độ nông nô". Bọn men-sê-vích đã kéo đảng về phía sau, về tình trạng tản mạn về mặt tổ chức và tự do bừa bãi, trở về tình trạng tiểu tổ và thủ công. – *9.*

[12] *Hội nghị thành lập miền Nam nước Nga của những người men-sê-vích* được triệu tập tại Ki-ép vào tháng Tám 1905. Trong hội nghị này có mặt 12 đại biểu của những nhóm và ban chấp hành men-sê-vích. Hội nghị đã thông qua một số nghị quyết về những vấn đề sau đây: về vấn đề thống nhất hai bộ phận của đảng; về vấn đề Đu-ma nhà nước; về thành phần ban biên tập của tờ "Tia lửa"; về vấn đề đại diện của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga trong Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa; điều lệ tổ chức và những vấn đề khác.

Trong những bài "Hội nghị mới của phái men-sê-vích" và "Phát minh mới nhất trong sách lược của phái "Tia lửa" hay là trò hề bầu cử, một lý do mới kích thích khởi nghĩa" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 384 - 385, 443 - 466), Lê-nin đã phê phán kịch liệt những nghị quyết của hội nghị này. Nói đến nghị quyết của hội nghị về Đu-ma nhà nước, Lê-nin viết rằng nghị quyết đó "trong một thời gian dài vẫn sẽ là một vật kỷ niệm đáng buồn về sự tầm thường hoá những nhiệm vụ của Đảng dân chủ – xã hội" (như trên, tr. 460).

Về nghị quyết đã được hội nghị thông qua về vấn đề đại diện của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga tại Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa, trong bức thư gửi cho Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga ngày 25 tháng Chín (8 tháng Mười) 1905, Lê-nin viết: "1) đó là sự bịa đặt thô bạo về cá nhân tôi. Tôi trả lời trong số 20 của tờ "Người vô sản", số này sẽ xuất bản vào ngày kia. 2) Người ta đề nghị Plê-kha-nốp làm đại biểu *của bộ phận đảng của họ*" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 84 - 85).

Trong bài "Đại diện của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga tại Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 386-389) Lê-nin đã trình bày tình hình thực sự trong đảng về vấn đề này, vạch trần tính chất dối trá của nghị quyết men-sê-vích. – *9.*

[13] Ngày 6 (19) tháng Tám 1905 bản Đạo dụ của Nga hoàng đã được công bố, đây là đạo luật thành lập Đu-ma nhà nước và quy chế bầu cử vào Đu-ma. Đu-ma có tên là Đu-ma Bu-lư-ghin, theo tên của bộ trưởng Bộ nội vụ A. G. Bu-lư-ghin, người mà Nga hoàng đã giao nhiệm vụ viết dự án lập Đu-ma. Quyền được bầu vào Đu-ma chỉ giành riêng cho bọn địa chủ, tư bản và một số ít nông dân hữu sản. Trong số 412 ghế đại biểu được luật pháp quy định, nông dân chỉ có 51 ghế. Đa số dân cư là công nhân, bần nông, cố nông, trí thức dân chủ đã bị tước quyền bầu cử; không được tham gia bầu cử còn có phụ nữ, quân nhân, học sinh, những người dưới 25 tuổi và một số dân tộc bị nước Nga của Nga hoàng nô dịch. Đu-ma nhà nước không có quyền thông qua một đạo luật nào, mà chỉ được thảo luận một số vấn đề với tư cách là cơ quan tư

vấn bên cạnh Nga hoàng. Trong khi nhận định về Đu-ma Bu-lư-ghin, Lê-nin đã viết rằng đó "là một trò chế giễu trắng trợn nhất đối với "quyền đại biểu của nhân dân"" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 233).

Những người bôn-sê-vích kêu gọi công nhân và nông dân tích cực tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin, tập trung toàn bộ chiến dịch cổ động chung quanh các khẩu hiệu: khởi nghĩa vũ trang, quân đội cách mạng, chính phủ cách mạng lâm thời. Bọn men-sê-vích cho rằng có thể tham gia các cuộc bầu cử vào Đu-ma và đã ủng hộ việc hợp tác với giai cấp tư sản tự do.

Cuộc vận động tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin được những người bôn-sê-vích lợi dụng để động viên tất cả các lực lượng cách mạng, để tiến hành các cuộc bãi công chính trị quần chúng và chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang. Những cuộc bầu cử vào Đu-ma Bu-lư-ghin đã không diễn ra, và chính phủ cũng không triệu tập Đu-ma này. Cao trào cách mạng đang phát triển và cuộc Tổng bãi công chính trị tháng Mười 1905 đã quét sạch Đu-ma. Về vấn đề Đu-ma Bu-lư-ghin, hãy xem những bài sau đây của V. I. Lê-nin: "Chợ lập hiến", "Tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin và khởi nghĩa", ""Sự thống nhất của Nga hoàng với nhân dân và sự thống nhất của nhân dân với Nga hoàng"", "Theo đuôi giai cấp tư sản quân chủ hay là đứng đầu giai cấp vô sản cách mạng và nông dân?" và những bài khác (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 10, tr. 78 - 83; t. 11, tr. 212 - 222, 229 - 240, 249 - 264). – *10.*

[14] "*Tin tức Mát-xcơ-va*" – một trong những tờ báo Nga lâu đời nhất, do Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va xuất bản từ năm 1756 (lúc đầu chỉ là tờ báo nhỏ). Từ năm 1863 đến 1887, chủ biên kiêm người xuất bản tờ "Tin tức Mát-xcơ-va" là M. N. Cát-cốp, một tên cực kỳ phản động và sô-vanh. Trong những năm đó, tờ báo này đã trở thành một cơ quan ngôn luận của bọn quân chủ – dân tộc chủ nghĩa, tuyên truyền những quan điểm của các tầng lớp địa chủ và tăng lữ phản động nhất; từ năm 1905 "Tin tức Mát-xcơ-va" là một trong những cơ quan ngôn luận chủ yếu của phái Trăm đen. Báo này xuất bản cho tới Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại. – *13.*

[15] "*Thời mới*" – báo hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1868 đến năm 1917; báo này do nhiều người xuất bản và đã thay đổi xu hướng chính trị nhiều lần. Lúc đầu là báo tự do - ôn hoà, từ năm 1876, khi người xuất bản tờ báo này là A. X. Xu-vô-rin, báo này đã trở thành cơ quan ngôn luận của những giới quý tộc và quan chức quan liêu phản động. Từ năm 1905 là cơ quan ngôn luận của phái Trăm đen. Sau Cách mạng dân chủ – tư sản tháng Hai 1917, báo này hoàn toàn ủng hộ đường lối chính trị phản cách mạng của Chính phủ lâm thời tư sản và điên cuồng đả kích những người bôn-sê-vích. Bị đóng cửa do quyết định của Uỷ ban quân sự – cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917.

V. I. Lê-nin gọi tờ "Thời mới" là kiểu mẫu về những tờ báo bán mình. – *14.*

[16] *Phái "Giải phóng"* – những phần tử trí thức tự do, phái hội đồng địa phương và những địa chủ, tập hợp chung quanh tạp chí "Giải phóng". Tháng Giêng 1904, phái "Giải phóng" đã lập nên "Hội liên hiệp giải phóng", tồn tại cho đến tháng Mười 1905. Cùng với phái hội đồng địa phương – lập hiến, phái "Giải phóng" là hạt nhân của Đảng dân chủ – lập hiến, được thành lập hồi tháng Mười 1905, là đảng chủ chốt của giai cấp tư sản quân chủ – tự do chủ nghĩa ở Nga.

"*Giải phóng*" – tạp chí xuất bản hai tuần một lần ở nước ngoài từ 18 tháng Sáu (1 tháng Bảy) 1902 đến 5 (18) tháng Mười 1905 do P. B. Xtơ-ru-vê chủ biên. Tạp chí này là cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa Nga và không ngớt tuyên truyền những quan điểm của chủ nghĩa tự do quân chủ - ôn hoà. – *14.*

[17] "*Đảng dân chủ – lập hiến*" - đảng chủ chốt của giai cấp tư sản quân chủ – tự do chủ nghĩa ở Nga. Đảng dân chủ – lập hiến được thành lập vào tháng Mười 1905, gồm những đại biểu của giai cấp tư sản, những nhà hoạt động trong hội đồng địa phương là địa chủ và những trí thức tư sản. Những nhân vật nổi tiếng của Đảng dân chủ – lập hiến là: P. N. Mi-li-u-cốp, X. A. Mu-rôm-txép, V.A. Ma-cla-cốp, A. I. Sin-ga-rép, P. B. Xtơ-ru-vê, Ph. I. Rô-đi-tsép và những người khác. Để lừa dối quần chúng lao động, Đảng dân chủ – lập hiến tự nhận danh hiệu giả dối "Đảng tự do nhân dân", trên thực tế chúng không đi xa hơn những yêu sách quân chủ – lập hiến. Mục đích chính của chúng là đấu tranh chống phong trào cách mạng và mong muốn chia chính quyền với Nga hoàng và bọn địa chủ – chủ nông nô. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Đảng dân chủ – lập hiến tích cực ủng hộ chính sách đối ngoại xâm lược của chính phủ Nga hoàng. Trong thời kỳ Cách mạng dân

chủ – tư sản tháng Hai, chúng tìm cách cứu vãn nền quân chủ. Chiếm được vị trí lãnh đạo trong Chính phủ lâm thời tư sản, bọn dân chủ – lập hiến đã tiến hành chính sách chống nhân dân, phản cách mạng, phục vụ lợi ích của bọn đế quốc Mỹ, Anh, Pháp. Sau thắng lợi của Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại, bọn dân chủ – lập hiến đã trở thành những kẻ thù không đội trời chung của Chính quyền xô-viết, chúng đã tham gia tất cả những hoạt động phản cách mạng và những cuộc tiến quân của bọn can thiệp. Sau khi bọn can thiệp và bọn bạch vệ bị đập tan, bọn dân chủ – lập hiến sống lưu vong ở nước ngoài, không chấm dứt hoạt động phản cách mạng chống Chính quyền xô-viết. – *14.*

[18] *Những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng* - đảng tiểu tư sản ở Nga; xuất hiện vào cuối năm 1901 - đầu năm 1902 do thống nhất các nhóm và tiểu tổ dân tuý ("Liên minh những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng), "Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng" và các tổ chức khác). Cơ quan ngôn luận chính thức của đảng này là báo "Nước Nga cách mạng" (1900 - 1905) và tạp chí "Truyền tin cách mạng Nga (1901 - 1905). Những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng không thấy sự khác biệt giai cấp giữa giai cấp vô sản và người tiểu tư hữu, xoá nhoà sự phân hoá giai cấp và những mâu thuẫn trong nông dân và phủ nhận vai trò lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng. Những quan điểm của họ là sự pha tạp chiết trung những tư tưởng của chủ nghĩa dân tuý với chủ nghĩa xét lại; theo cách nói của Lê-nin, bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng tìm cách vá "những chỗ rách của chủ nghĩa dân tuý" bằng "những mảnh vá "phê phán" hợp thời trang cơ hội chủ nghĩa đối với chủ nghĩa Mác" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 357 - 358). Sách lược khủng bố cá nhân, mà họ tuyên truyền như là thủ đoạn chủ yếu để chống chế độ chuyên chế, đã gây tác hại to lớn cho phong trào cách mạng, làm trở ngại cho sự nghiệp tổ chức quần chúng đấu tranh cách mạng.

Cương lĩnh ruộng đất của những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng quy định thủ tiêu chế độ tư hữu về ruộng đất và chuyển giao ruộng đất cho các công xã sử dụng, thực hiện "nguyên tắc lao động" và "bình quân" trong việc sử dụng ruộng đất, cũng như phát triển hợp tác xã. Cương lĩnh này – mà những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã đặt tên là "xã hội hoá ruộng đất" – thực tế không có một chút nào là chủ nghĩa xã hội cả. Khi phân tích cương lĩnh của những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng, V. I. Lê-nin đã chỉ ra rằng việc duy trì nền sản xuất hàng hoá và nền kinh tế tư hữu trên những ruộng đất chung, không thủ tiêu sự thống trị của tư bản, không làm cho người nông dân lao động thoát khỏi ách bóc lột và sự phá sản; cả hợp tác xã trong những điều kiện chủ nghĩa tư bản cũng không thể là thủ đoạn cứu vớt những người tiểu nông vì nó chỉ giúp cho giai cấp tư sản nông thôn làm giàu. Đồng thời Lê-nin cũng nhận xét rằng yêu sách về sử dụng bình quân ruộng đất, tuy không phải là yêu sách xã hội chủ nghĩa, nhưng có tính chất dân chủ – cách mạng tiến bộ về mặt lịch sử, bởi vì những yêu sách ấy chống lại chế độ chiếm hữu ruộng đất của bọn địa chủ phản động.

Đảng bôn-sê-vích đã vạch trần âm mưu của bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng nấp dưới danh hiệu xã hội chủ nghĩa, đã đấu tranh kiên trì chống bọn chúng để giành ảnh hưởng trong nông dân, vạch trần tác hại của sách lược khủng bố cá nhân của chúng đối với phong trào công nhân. Đồng thời những người bôn-sê-vích, trong những điều kiện nhất định, đã có những thoả thuận tạm thời với phái xã hội chủ nghĩa – cách mạng trong cuộc đấu tranh chống chế độ Nga hoàng.

Tính chất không thuần nhất về mặt giai cấp của giai cấp nông dân là điều quyết định tính chất không vững vàng về chính trị và tư tưởng và tình trạng tản mạn về tổ chức trong Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng, những sự dao động thường xuyên của họ giữa giai cấp tư sản tự do và giai cấp vô sản. Ngay trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất, cánh hữu của Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã tách khỏi đảng. Cánh này thành lập đảng hợp pháp – "Đảng lao động xã hội chủ nghĩa nhân dân", về quan điểm đảng này gần gũi với Đảng dân chủ – lập hiến; còn cánh tả lập ra liên minh nửa vô chính phủ của phái "tối đa". Trong thời kỳ thế lực phản động Xtô-lư-pin thống trị, Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã trải qua một thời kỳ tan rã hoàn toàn về tư tưởng và tổ chức. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, đa số đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã đứng trên lập trường của chủ nghĩa xã hội – sô-vanh.

Sau thắng lợi của Cách mạng dân chủ – tư sản tháng Hai 1917, Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng cùng với bọn men-sê-vích và dân chủ – lập hiến trở thành chỗ dựa chủ yếu của Chính phủ lâm thời tư sản - địa chủ phản cách mạng, còn những thủ lĩnh của đảng (Kê-ren-xki, Áp-kxen-chi-ép, Tséc-nốp) đã gia nhập chính phủ này. Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã từ chối không ủng hộ yêu sách của nông dân đòi thủ tiêu chế độ sở hữu ruộng đất

của địa chủ, đã ủng hộ việc duy trì chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ; những bộ trưởng là đảng viên xã hội chủ nghĩa – cách mạng trong Chính phủ lâm thời đã phái quân đội đến đàn áp những nông dân chiếm ruộng đất của địa chủ.

Cuối tháng Mười một 1917, cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã thành lập đảng độc lập của những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng cánh tả. Nhằm mục đích duy trì ảnh hưởng của mình trong quần chúng nông dân, bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng cánh tả đã thừa nhận về hình thức Chính quyền xô-viết và đã thoả thuận với những người bôn-sê-vích; nhưng sau đó ít lâu chúng đã đi vào con đường đấu tranh chống Chính quyền xô-viết.

Trong những năm có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã tiến hành những hoạt động phá hoại nhằm mục đích phản cách mạng, tích cực ủng hộ bọn can thiệp và bọn bạch vệ, tham gia vụ âm mưu phản cách mạng, tổ chức các vụ khủng bố chống những nhà hoạt động của Nhà nước xô-viết và của Đảng cộng sản. Sau khi nội chiến kết thúc, bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng tiếp tục hoạt động thù địch chống Nhà nước xô-viết ở trong nước và trong bọn bạch vệ sống lưu vong ở nước ngoài. – *17.*

[19] *Phái Gia-cô-banh* – một nhóm chính trị thuộc giai cấp tư sản vào thời kỳ cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII; đại diện cho cánh tả trong giai cấp tư sản Pháp, kiên quyết và triệt để bảo vệ sự cần thiết phải tiêu diệt chế độ chuyên chế và phong kiến. – *17.*

[20] "*Tư tưởng công nhân*" – tờ báo, cơ quan ngôn luận của "phái kinh tế"; xuất bản từ tháng Mười 1897 đến tháng Chạp 1902. Ra được 16 số. Hai số đầu in rô-nê-ô ở Pê-téc-bua, từ số 3 đến số 11 được xuất bản ở nước ngoài, ở Béc-lanh; những số 12 - 15 được chuyển sang in ở Vác-sa-va; số cuối cùng, số 16, xuất bản ở nước ngoài. Tờ báo này do C. M. Ta-khta-rép làm chủ biên.

Trong bài "Một khuynh hướng thụt lùi trong phong trào dân chủ – xã hội Nga" và trong cuốn "Làm gì?" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 303 - 435 và t. 6, tr. 1 - 245; về sự kiện đã nêu trong bài, hãy xem tr. 171) và cả trong các bài đã đăng trên tờ "Tia lửa", Lê-nin đã phê phán những quan điểm của báo "Tư tưởng công nhân", coi đó là một loại hình của chủ nghĩa cơ hội quốc tế ở nước Nga. – *18.*

[21] *Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga* đã họp từ ngày 17 (30) tháng Bảy đến ngày 10 (23) tháng Tám 1903. 13 phiên họp đầu tiên của đại hội đã diễn ra ở Bruy-xen. Sau đó, do sự truy nã của cảnh sát, các phiên họp sau của đại hội được chuyển sang Luân-đôn.

Đại hội được báo "Tia lửa" chuẩn bị, báo này, dưới sự chỉ đạo của Lê-nin, đã tiến hành một công việc to lớn để đoàn kết những người dân chủ – xã hội Nga trên cơ sở những nguyên tắc của chủ nghĩa Mác cách mạng.

Tham dự đại hội có 43 đại biểu chính thức thay mặt cho 26 tổ chức (nhóm "Giải phóng lao động", tổ chức "Tia lửa", Ban chấp hành ở nước ngoài và Ban chấp hành trung ương của phái Bun, "Đồng minh dân chủ – xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài", "Hội liên hiệp những người dân chủ – xã hội Nga ở nước ngoài" và 20 ban chấp hành và hội liên hiệp dân chủ – xã hội ở trong nước). Một số đại biểu có 2 phiếu, vì vậy số phiếu bầu tại đại hội là 51. Thành phần của đại hội không thuần nhất. Ở đại hội không những có mặt những thành viên của phái "Tia lửa", mà có cả những kẻ thù của tổ chức này, cả những phần tử không vững vàng, dao động.

Những vấn đề quan trọng nhất của đại hội là phê chuẩn cương lĩnh và điều lệ đảng và bầu những trung tâm lãnh đạo của đảng. Lê-nin và những người ủng hộ Lê-nin đã tiến hành tại đại hội một cuộc đấu tranh kiên quyết chống những phần tử cơ hội chủ nghĩa.

Dự thảo cương lĩnh đảng – được thảo luận tại đại hội – do ban biên tập báo "Tia lửa" soạn thảo, đặc biệt là luận điểm về vai trò lãnh đạo của đảng trong phong trào công nhân, điểm nói về sự cần thiết giành chuyên chính vô sản và phần cương lĩnh nói về ruộng đất, - đã bị những phần tử cơ hội chủ nghĩa công kích ác liệt. Đại hội đã chống trả bọn cơ hội chủ nghĩa và đã nhất trí (có 1 phiếu trắng) phê chuẩn cương lĩnh của đảng, trong đó đã nêu lên những nhiệm vụ trước mắt của giai cấp vô sản trong cuộc cách mạng dân chủ – tư sản sắp tới (cương lĩnh tối thiểu), cũng như những nhiệm vụ nhằm giành thắng lợi cho cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa và thiết lập chuyên chính vô sản (cương lĩnh tối đa). Lần đầu tiên trong lịch sử phong trào công nhân quốc tế, kể từ sau khi Mác và Ăng-ghen mất, người ta đã thông qua được một cương lĩnh cách mạng, trong đó – theo đề nghị kiên trì của Lê-nin – cuộc đấu tranh để thiết lập chuyên chính vô sản được xem như nhiệm vụ chủ yếu của đảng của giai cấp công nhân.

Trong khi thảo luận điều lệ đảng, đã diễn ra một cuộc đấu tranh gay gắt về vấn đề những nguyên tắc tổ chức trong xây dựng đảng.

Lê-nin và những người ủng hộ Lê-nin đã đấu tranh để thành lập một đảng cách mạng có tính chiến đấu của giai cấp công nhân, và cho rằng cần phải thông qua một điều lệ sao cho có thể ngăn chặn được những phần tử không vững vàng và dao động chui vào đảng. Vì vậy trong tiết thứ nhất của điều lệ, do Lê-nin đề nghị, tiêu chuẩn đảng viên không những là việc thừa nhận cương lĩnh và ủng hộ về mặt vật chất, mà còn phải trực tiếp tham gia sinh hoạt ở một trong những tổ chức của đảng. Mác-tốp đưa ra tại đại hội một công thức về tiết thứ nhất, theo đó, tiêu chuẩn đảng viên chỉ quy định: ngoài việc thừa nhận cương lĩnh và ủng hộ đảng về mặt vật chất, giúp đỡ một cách trực tiếp đều đặn dưới sự lãnh đạo của một trong những tổ chức của đảng. Công thức của Mác-tốp tạo điều kiện dễ dàng cho những phần tử không vững vàng chui vào đảng, công thức đó đã được sự ủng hộ, tại đại hội, của những phần tử chống báo "Tia lửa" và của phái "đầm lầy" ("phái giữa") và cả của những phần tử "Tia lửa" "mềm yếu" (không vững vàng), và được đại hội thông qua với một đa số không đáng kể. Về cơ bản, đại hội đã thông qua điều lệ do Lê-nin soạn thảo. Đại hội cũng thông qua một số nghị quyết về các vấn đề sách lược.

Tại đại hội đã xảy ra sự phân liệt giữa những người triệt để theo khuynh hướng "Tia lửa", những người lê-nin-nít, và những phần tử "Tia lửa" "mềm yếu" thuộc phái Mác-tốp. Nhóm theo khuynh hướng Lê-nin đã chiếm được đa số phiếu trong các cuộc bầu cử vào các cơ quan trung ương của đảng và có tên gọi là những người bôn-sê-vích, còn những người cơ hội được thiểu số phiếu thì được gọi là những người men-sê-vích.

Đại hội có một ý nghĩa to lớn trong quá trình phát triển phong trào công nhân ở Nga. Nó đã chấm dứt tình trạng thủ công và tiểu tổ trong phong trào dân chủ – xã hội và đặt nền móng cho một đảng mác-xít cách mạng ở Nga, là đảng của những người bôn-sê-vích. Lê-nin viết: "Từ năm 1903, chủ nghĩa bôn-sê-vích đã tồn tại thành một trào lưu tư tưởng chính trị và một chính đảng rồi". (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 41, tr. 7).

Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga đã thành lập một đảng vô sản kiểu mới, mẫu mực cho những người mác-xít cách mạng ở mọi nước, và đại hội này là một bước ngoặt trong phong trào công nhân quốc tế. – *18.*

[22] V. I. Lê-nin trích dẫn mấy câu thơ của N. A. Đô-brô-li-u-bốp trong bài thơ "Trong toa xe của người Phổ", đăng trên tờ "Tiếng còi", số 8, năm 1862, với bút danh là "Côn-rát Li-li-en-sva-gơ"; "Tiếng còi" là phụ trương của tạp chí "Người đương thời". – *19.*

[23] *Hội nghị men-sê-vích ở Giơ-ne-vơ* đã họp cùng một lúc với Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga vào tháng Tư 1905. Vì số người tham dự ít (chỉ có đại biểu của 9 ban chấp hành), nên bọn men-sê-vích đã tuyên bố cuộc họp của họ là hội nghị cán bộ đảng.

Những quyết định của hội nghị đã chỉ rõ rằng bọn men-sê-vích không đề ra cho mình nhiệm vụ tiếp tục phát triển cuộc cách mạng. Họ phủ nhận bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản trong cách mạng và phủ nhận chính sách liên minh công nông. Họ cho rằng người lãnh đạo cách mạng dân chủ – tư sản là giai cấp tư sản tự do, giai cấp này phải được nắm chính quyền sau khi cách mạng thắng lợi. Những người men-sê-vích đã bác bỏ sự cần thiết phải thành lập một chính phủ cách mạng lâm thời và phải có các đại biểu của Đảng dân chủ – xã hội tham gia trong chính phủ đó. Trong những quyết định của nó về khởi nghĩa vũ trang, hội nghị đã không nêu lên những nhiệm vụ thực tiễn đề ra cho giai cấp vô sản trong cuộc khởi nghĩa, cho rằng đảng của giai cấp vô sản không cần chuẩn bị cuộc khởi nghĩa, vì rằng điều đó sẽ làm giai cấp tư sản khiếp sợ. Hội nghị đã phản đối sự tham gia của Đảng dân chủ – xã hội trong chính phủ cách mạng lâm thời. Nó cũng không đề ra nhiệm vụ tổ chức những uỷ ban nông dân cách mạng để tước đoạt ruộng đất của địa chủ; việc giải quyết vấn đề ruộng đất đã được quyết định giao cho một Quốc hội lập hiến sau này. Hội nghị đã bãi bỏ điều lệ đảng đã được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Những nghị quyết về vấn đề tổ chức, nêu trong "điều lệ tổ chức", đã kéo đảng từ Đại hội II lùi về tình trạng tản mạn về tổ chức và tình trạng tiểu tổ. Những quyết định của hội nghị Giơ-ne-vơ đã chứng tỏ rằng những người men-sê-vích đã tước vũ khí của giai cấp công nhân về mặt tư tưởng và tổ chức, đã giáo dục giai cấp công nhân theo tinh thần chủ nghĩa cải lương và theo tinh thần thích ứng với sách lược của giai cấp tư sản tự do, họ là những người truyền bá ảnh hưởng của giai cấp tư sản trong giai cấp công nhân. Như Lê-nin đã chỉ rõ, sách lược của họ là sách lược "phản bội cách mạng, biến giai cấp vô sản thành tay sai thảm hại của các giai cấp tư sản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ,

Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 107). Trong bài báo "Bước lùi thứ ba", trong tác phẩm "Hai sách lược của Đảng dân chủ – xã hội trong cách mạng dân chủ", trong "Lời tựa cuốn "Công nhân nói về sự chia rẽ trong đảng"" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 10, tr. 354 - 365; t. 11, tr. 1 - 168, 203 - 211) và trong những tác phẩm khác, Lê-nin đã vạch trần tính chất cơ hội chủ nghĩa của những quyết định của Hội nghị Giơ-ne-vơ và phê phán kịch liệt những quyết định ấy. – *23.*

[24] "*Vossische Zeitung*" ("Báo Vốt-xơ") – tờ báo tự do - ôn hoà của Đức, xuất bản ở Béc-lanh từ 1704 đến 1934. – *25.*

[25] Báo "Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười 1905 đã đăng không ghi bút danh bài "Phong trào công nhân Anh và đại hội các hội công liên" (bản dịch từ tiếng Đức). V. I. Lê-nin đã hiệu đính bản dịch bài báo này và viết hai lời chú giải: chú giải thứ nhất – về vụ thung lũng Ta-phơ mà tác giả đã nói đến trong bài báo, và chú giải thứ hai - về phần kết luận của bài báo. – *31.*

[26] "*Le Temps*" ("Thời báo") – tờ báo bảo thủ xuất bản hàng ngày; xuất bản ở Pa-ri từ 1861 đến 1942. Báo phản ánh lợi ích của những giới cầm quyền ở Pháp và trên thực tế, là cơ quan ngôn luận chính thức của Bộ ngoại giao. – *37.*

[27] Có ý nói đến lời kêu gọi ngày 18 (31) tháng Mười 1905 của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga "Gửi nhân dân Nga" nhân có bản Đạo dụ của Nga hoàng ngày 17 tháng Mười 1905 (xem "Truyền đơn của các tổ chức bôn-sê-vích trong cuộc Cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907". Tập truyền đơn gồm 3 phần, ph. 1, Mát-xcơ-va, 1956, tr. 182 - 185). – *38.*

[28] Có ý nói Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua. Xô-viết xuất hiện với tư cách là Uỷ ban bãi công thống nhất trong những ngày bãi công chính trị toàn Nga tháng Mười. Ngày 13 (26) tháng Mười, công nhân Pê-téc-bua đã bầu, tại các xí nghiệp và nhà máy, những đại diện của mình vào Xô-viết đại biểu công nhân để lãnh đạo cuộc bãi công. Về phương diện tổ chức, Xô-viết này được hình thành ngày 17 (30) tháng Mười, là lúc Ban chấp hành lâm thời đã được bầu ra.

Những xô-viết đại biểu công nhân đầu tiên xuất hiện trên cơ sở phong trào bãi công ngay từ trước cuộc Tổng bãi công tháng

Mười. Tháng Năm 1905, Xô-viết xuất hiện ở I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, tháng Bảy – ở Cô-xtơ-rô-ma, đến tháng Chín, đã xuất hiện những Xô-viết đại biểu theo ngành nghề ở Mát-xcơ-va (ngành in, thuốc lá, v.v.). Ngay những Xô-viết đầu tiên này đã có khuynh hướng thoát khỏi khuôn khổ những ủy ban bãi công và mở rộng phạm vi chức năng của mình. Cuộc bãi công tháng Mười và sự thành lập Xô-viết Pê-téc-bua đã có tác dụng thúc đẩy việc thành lập các Xô-viết ở các nơi khác trong nước. Trước cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp không lâu, Xô-viết đại biểu công nhân ở Mát-xcơ-va đã được thành lập. Rồi xuất hiện các Xô-viết ở Ki-ép , Khác-cốp, Rô-xtốp trên sông Đôn, Ô-đét-xa, Ni-cô-la-ép, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Vla-đi-cáp-ca-dơ, Rê-ven, Nô-vô-rốt-xi-xcơ, Xa-ra-tốp, Tsi-ta, Iếc-cút-xcơ, Cra-xnôi-ác-xcơ, Ba-cu và nhiều thành phố khác.

Bất kể những cơ quan của chính phủ Nga hoàng, những Xô-viết này đã công bố những quyết định của mình, các mệnh lệnh, chỉ thị, tự động ban hành chế độ ngày làm 8 giờ, những quyền tự do dân chủ. Khắp mọi nơi, những người bôn-sê-vích đều tham gia các Xô-viết, và ở những nơi nào họ tranh thủ được ảnh hưởng lãnh đạo, thì những Xô-viết đã trở thành bộ tham mưu chiến đấu trong việc động viên các lực lượng cách mạng, chuẩn bị và tiến hành khởi nghĩa vũ trang. Thí dụ, Xô-viết Mát-xcơ-va vào hồi tháng Chạp 1905 đã là cơ quan lãnh đạo khởi nghĩa vũ trang, các Xô-viết đại biểu ở Cra-xnôi-ác-xcơ và Nô-vô-rốt-xi-xcơ đã giành chính quyền về tay mình. Xô-viết Pê-téc-bua được ví là "cơ quan chính quyền mới yếu nhất" (Lê-nin). Vì trong Xô-viết Pê-téc-bua những người men-sê-vích nắm được quyền lãnh đạo, nên Xô-viết này đã không thực hiện được vai trò chính của nó – nó không trở thành cơ quan lãnh đạo khởi nghĩa vũ trang và lãnh đạo đấu tranh lật đổ chế độ chuyên chế.

V. I. Lê-nin đã nghiên cứu về mặt lý luận vấn đề các Xô-viết. Người coi các Xô-viết như những tổ chức chính trị quần chúng của giai cấp công nhân, coi các Xô-viết là những cơ quan lãnh đạo khởi nghĩa, là những mầm mống của chính quyền cách mạng mới.

Lê-nin và những người bôn-sê-vích bất đồng gay gắt với những người men-sê-vích về vai trò và ý nghĩa của các Xô-viết đại biểu công nhân. Những người men-sê-vích hạ thấp vai trò của các Xô-viết, quy chúng thành những cơ quan tự quản địa phương. Trong hoạt động thực tiễn của mình, những người men-sê-vích đã giới hạn hoạt động của các Xô-viết trong việc bảo vệ những quyền lợi kinh tế của công nhân.

Các Xô-viết năm 1905 là những thành tựu lịch sử vĩ đại nhất của giai cấp công nhân, là tiền thân của Chính quyền xô-viết được thiết lập năm 1917.

Về các Xô-viết đại biểu công nhân, hãy xem các bài của V. I. Lê-nin: "Những nhiệm vụ của chúng ta và Xô-viết các đại biểu công nhân", "Nghị quyết của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua ngày 14 (27) tháng Mười một 1905 về những biện pháp đấu tranh chống giãn thợ", "Một cuộc khiêu khích bất thành", "Chế độ chuyên chế đang hấp hối và những cơ quan mới của chính quyền nhân dân", "Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa vô chính phủ", "Chính đảng xã hội chủ nghĩa và tính cách mạng phi đảng phái", "Thắng lợi của phái dân chủ – lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân" và những bài khác. – *39.*

[29] "*Tia lửa*" – tờ báo mác-xít bất hợp pháp toàn Nga đầu tiên do V. I. Lê-nin sáng lập năm 1900 và đã đóng vai trò quyết định trong việc thành lập đảng mác-xít cách mạng của giai cấp công nhân Nga.

Do không có khả năng in tờ báo cách mạng ở Nga vì bị cảnh sát truy nã, nên ngay từ thời gian bị đày ở Xi-bi-ri, Lê-nin đã suy nghĩ đầy đủ mọi chi tiết về kế hoạch in tờ báo này ở nước ngoài. Sau khi hết hạn đi đày (tháng Giêng năm 1900) Người lập tức bắt tay vào việc thực hiện kế hoạch của mình. Tháng Hai 1900 ở Pê-téc-bua, Lê-nin thương lượng với V. I. Da-xu-lích – là người từ nước ngoài trở về nước một cách bất hợp pháp – về sự tham gia của nhóm "Giải phóng lao động" trong việc xuất bản tờ báo mác-xít toàn Nga. Vào cuối tháng Ba – đầu tháng Tư 1900 đã diễn ra cái gọi là "Hội nghị Pơ-xcốp" giữa V. I. Lê-nin, L. Mác-tốp, A. N. Pô-tơ-rê-xốp, X. I. Rát-tsen-cô với những phần tử "mác-xít hợp pháp": P. B. Xtơ-ru-vê, M. I. Tu-gan - Ba-ra-nốp-xki, cuộc họp này đã thảo luận dự thảo – do Lê-nin viết – lời tuyên bố của ban biên tập tờ báo toàn Nga ("Tia lửa") và tạp chí khoa học – chính trị ("Bình minh") về cương lĩnh và những nhiệm vụ của các cơ quan xuất bản này. Trong suốt nửa đầu của năm 1900, Lê-nin đã đi một số thành phố ở Nga (Mát-xcơ-va, Pê-téc-bua, Ri-ga, Xmô-len-xcơ, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, U-pha, Xa-ma-ra, Xư-dơ-ran), đặt quan hệ với những nhóm dân chủ – xã hội và những người dân chủ – xã hội riêng lẻ và thoả thuận với họ về sự ủng hộ tờ "Tia lửa" tương lai. Tháng Tám 1900, sau khi Lê-nin đến Thuỵ-sĩ, đã có cuộc họp giữa Lê-nin và Pô-tơ-rê-xốp với những thành viên của nhóm "Giải phóng lao động" bàn về cương lĩnh và những nhiệm vụ của tờ báo và của tạp chí, về những người có thể cộng tác, về thành phần ban biên tập và trụ sở của nó; những cuộc thảo luận này suýt nữa bị tan vỡ (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 422 - 446), nhưng cuối cùng thì những cuộc thảo luận đó đã đạt được sự thoả thuận về mọi vấn đề tranh chấp.

Số đầu tiên của báo "Tia lửa" của Lê-nin xuất bản vào tháng Chạp tại Lai-pxích, những số sau xuất bản ở Muyn-khen; từ tháng Bảy 1902 – ở Luân-đôn và từ mùa xuân 1903 – ở Giơ-ne-vơ. Trong việc tổ chức tờ báo (tổ chức nhà in bí mật, tìm kiếm chữ in Nga v.v.) có sự giúp đỡ to lớn của những đảng viên dân chủ – xã hội Đức: C. Txét-kin, A. Brau-nơ và những người khác; của nhà cách mạng Ba-lan G. Mác-khlép-xki lúc đó đang ở Muyn-khen, và của H. Quen-sơ, một trong những người lãnh đạo Liên đoàn dân chủ – xã hội Anh. Ban biên tập báo "Tia lửa" gồm có V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp, L. Mác-tốp, P. B. Ác-xen-rốt, A. N. Pô-tơ-rê-xốp và V. I. Da-xu-lích. Thư ký ban biên tập lúc đầu là I. G. Xmi-đô-vích – Lê-man và sau đó, từ mùa xuân 1901, là N. C. Crúp-xcai-a, Crúp-xcai-a cũng được giao trách nhiệm trao đổi tất cả các thư từ giữa tờ "Tia lửa" với các tổ chức dân chủ – xã hội Nga. Trọng tâm của tờ "Tia lửa" là những vấn đề đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và của tất cả những người lao động Nga chống chế độ chuyên chế Nga hoàng, tờ báo quan tâm nhiều đến những sự kiện quan trọng nhất của sinh hoạt quốc tế, chủ yếu là của phong trào công nhân quốc tế. Trên thực tế, Lê-nin là tổng biên tập, là người lãnh đạo tờ "Tia lửa", viết bài về tất cả các vấn đề chủ yếu về xây dựng đảng và đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản Nga.

Tờ "Tia lửa" đã trở thành trung tâm thống nhất các lực lượng của đảng, tập hợp và giáo dục cán bộ đảng. Trong một số thành phố Nga (Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Xa-ma-ra và v.v.) đã thành lập những nhóm và các ban chấp hành của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga theo khuynh hướng "Tia lửa" lê-nin-nít. Tháng Giêng 1902 tại đại hội những người thuộc phái "Tia lửa" tại Xa-ma-ra, người ta đã thành lập tổ chức "Tia lửa" ở Nga. Những tổ chức "Tia lửa" xuất hiện và hoạt động dưới sự lãnh đạo trực tiếp của những người học trò và bạn chiến đấu của V. I. Lê-nin: N. E. Bau-man, I. V. Ba-bu-skin, X. I. Gu-xép, M. I. Ca-li-nin, P. A. Cra-xi-cốp, G. M. Crơ-gi-gia-nốp-xki, Ph. V. Len-gních, P. N. Lê-pê-sin-xki, I. I. Rát-tsen-cô và những người khác.

Theo sáng kiến của Lê-nin và với sự tham gia trực tiếp của Người, ban biên tập tờ "Tia lửa" đã soạn dự thảo cương lĩnh của đảng (công bố trong số 21 của tờ "Tia lửa") và chuẩn bị Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Đến thời gian triệu tập đại hội, đa số các tổ chức dân chủ – xã hội địa phương ở Nga đã đi theo tờ "Tia lửa", tán thành sách lược, cương lĩnh và kế hoạch tổ chức của nó, thừa nhận nó là cơ quan lãnh đạo của mình. Trong một nghị quyết riêng, đại hội đã ghi nhận vai trò đặc biệt của tờ "Tia lửa" trong cuộc đấu tranh vì đảng, và tuyên bố nó là Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga.

Ít lâu sau Đại hội II của đảng, với sự ủng hộ của Plê-kha-nốp, bọn men-sê-vích đã chiếm được tờ "Tia lửa" và biến nó thành cơ quan chống chủ nghĩa Mác, chống đảng, thành diễn đàn tuyên truyền chủ nghĩa cơ hội. Từ số 52, tờ "Tia lửa" không còn là cơ quan chiến đấu của chủ nghĩa Mác cách mạng (xem chú thích 11). – *43.*

[30] *Đại hội II của "Đồng minh dân chủ – xã hội cách mạng Nga ở nước ngoài"* đã họp từ 13 đến 18 (26 - 31) tháng Mười 1903 tại Giơ-ne-vơ. Đại hội được triệu tập theo yêu cầu của những người men-sê-vích, họ muốn đối lập đại hội này với Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Phát biểu ý kiến chống lại việc triệu tập đại hội của Đồng minh ở nước ngoài, V. I. Lê-nin đã viết như sau: "Đại hội của Đồng minh tiến hành *trong lúc này* sẽ chỉ dẫn tới chỗ cãi vã và chẳng có lợi gì cho sự nghiệp, nghĩa là cho công tác ở nước ngoài" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 46, tr. 307 - 308).

Trong đại hội của Đồng minh ở nước ngoài có 15 người ủng hộ phái đa số (từ phiên họp thứ hai có 14 người), họ có 18 phiếu (V. I. Lê-nin, G. V. Plê-kha-nốp, N. E. Bau-man, N. C. Crúp-xcai-a, V. Đ. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích, M. M. Lít-vi-nốp và những người khác), và 18 người men-sê-vích (từ phiên họp thứ hai có 19), họ có 22 phiếu (P. B. Ác-xen-rốt, Ph. I. Đan, L. G. Đây-tsơ, V. I. Da-xu-lích, L. Mác-tốp, L. Đ. Tơ-rốt-xki và những người khác). Một đại biểu của đại hội, C. M. Ta-khta-rép (2 phiếu), không ngả theo phái bôn-sê-vích cũng không theo phái men-sê-vích. Đại hội đã thảo luận những vấn đề sau đây: 1) báo cáo của ban lãnh đạo của Đồng minh ở nước ngoài (L. G. Đây-tsơ và N. C. Crúp-xcai-a); 2) báo cáo của đại biểu Đồng minh tại Đại hội II của đảng; 3) điều lệ của Đồng minh; 4) bầu cử ban lãnh đạo.

Vấn đề trung tâm của chương trình nghị sự là bản báo cáo của V. I. Lê-nin, đại biểu của Đồng minh tại đại hội đảng. Trong bản báo cáo của mình, Lê-nin đã soi sáng công việc của Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga và vạch trần chủ nghĩa cơ hội của những người men-sê-vích, chỉ rõ tính vô nguyên tắc trong hành vi của họ tại đại hội. Lợi dụng đa số tại đại hội Đồng minh ở nước ngoài, phái đối lập quyết định cho Mác-tốp được đọc tham luận sau Lê-nin. Trong bản tham luận của mình, Mác-tốp đã bảo vệ hành vi của những người men-sê-vích tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga và vu cáo những người bôn-sê-vích. Lê-nin và những người ủng hộ phái đa số thấy rõ là không thể tiếp tục luận chiến một cách vô mục đích với phái đối lập, họ đã rời bỏ phiên họp của đại hội, từ chối không thảo luận tiếp vấn đề này. Những người men-sê-vích chiếm đa số tại đại hội đã tìm mọi cách chiếm những cơ quan trung ương của đảng, ra ba nghị quyết về mục thứ hai của chương trình nghị sự, trong đó họ chống lại lập trường của Lê-nin về những vấn đề tổ chức và kêu gọi tiến hành một cuộc đấu tranh chống những người bôn-sê-vích một cách có hệ thống.

Đại hội cũng đã thông qua điều lệ của Đồng minh ở nước ngoài trong đó có một số điều (như về việc Đồng minh xuất bản các ấn phẩm của toàn đảng, về những quan hệ của ban lãnh đạo của Đồng minh với những tổ chức khác không thông qua Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương và những vấn đề khác) nhằm chống lại điều lệ đảng; ngoài ra những người men-sê-vích phủ nhận quyền hạn của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga được phê chuẩn điều lệ của Đồng minh. Đại diện của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, có mặt tại đại hội, là Ph. V. Len-gních đã thay mặt Ban chấp hành trung ương đòi phải làm cho điều lệ của Đồng minh phù hợp với điều lệ của đảng, và sau khi phái đối lập từ chối không thực hiện yêu cầu này, đại diện Ban chấp hành trung ương đã tuyên bố cuộc họp này không hợp pháp. Hội đồng đảng đã tán thành hành động của đại diện Ban chấp hành trung ương.

V. I. Lê-nin đã gọi đại hội của Đồng minh ở nước ngoài là "cực điểm của những hành động chiến tranh của phái đối lập chống lại các cơ quan trung ương" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 8, tr. 115). Sau Đại hội II của Đồng minh, những người men-sê-vích đã biến Đồng minh thành chỗ dựa cho cuộc đấu tranh chống đảng. – *43.*

[31] Trong khi chuẩn bị bài báo "*Chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản*", V. I. Lê-nin đã trích dẫn bài xã luận của tờ báo "Nước Nga cách mạng", số 75, ngày 15 tháng Chín 1905, "Những người mác-xít chính thống và vấn đề nông dân", cùng với những nhận xét của mình và Người thảo đề cương bài báo này, đề cương này được in trong tập này ở phần: "Các tài liệu chuẩn bị", tr. 485 - 486. Bài báo "Chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản" đã được đăng lại, có lược đi một phần, trên báo bôn-sê-vích "Đời sống mới", số 9, ngày 10 tháng Mười một 1905. - *46.*

[32] *Chủ nghĩa Pru-đông* – một trào lưu xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản, phản khoa học, thù địch với chủ nghĩa Mác, gọi theo tên của nhà tư tưởng vô chính phủ Pháp Pru-đông. Trong khi đứng trên lập trường tiểu tư sản để phê phán chế độ đại tư hữu tư bản chủ nghĩa, Pru-đông đã ước mơ kéo dài vĩnh viễn chế độ tiểu tư hữu, đề xuất ý kiến tổ chức những ngân hàng "nhân dân" và ngân hàng "trao đổi", nhờ những ngân hàng này công nhân tuồng như có thể mua sắm những tư liệu sản xuất riêng, trở thành những thợ thủ công và bảo đảm sự tiêu thụ "công bằng" những sản phẩm của mình. Pru-đông không hiểu vai trò lịch sử của giai cấp vô sản, có thái độ tiêu cực đối với đấu tranh giai cấp, cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản; đứng trên lập trường vô chính phủ, ông phủ nhận sự cần thiết của nhà nước. Mác và Ăng-ghen đã kiên trì đấu tranh chống những mưu toan của Pru-đông muốn gán ép những quan điểm của mình cho Quốc tế I. Chủ nghĩa Pru-đông đã bị phê phán kịch liệt trong tác phẩm của Mác "Sự khốn cùng của triết học". Cuộc đấu tranh quyết liệt của Mác, Ăng-ghen và những người ủng hộ hai ông chống chủ nghĩa Pru-đông trong Quốc tế I đã kết thúc với thắng lợi hoàn toàn của chủ nghĩa Mác.

Lê-nin đã gọi chủ nghĩa Pru-đông là "sự ngu muội của phần tử tiểu thị dân và phi-li-xtanh", không có khả năng thấm nhuần quan điểm của giai cấp công nhân. Tư tưởng của chủ nghĩa Pru-đông đã được "những nhà lý luận" tư sản sử dụng rộng rãi để tuyên truyền cho thuyết hợp tác giai cấp. – *46.*

[33] *Chủ nghĩa Blăng-ki* – một trào lưu trong phong trào xã hội chủ nghĩa Pháp, đứng đầu là một nhà cách mạng xuất sắc, đại diện nổi tiếng của chủ nghĩa cộng sản không tưởng Pháp Lu-i Ô-guy-xtơ Blăng-ki (1805 - 1881).

Những người theo chủ nghĩa Blăng-ki phủ nhận đấu tranh giai cấp, hy vọng "giải thoát nhân loại khỏi chế độ nô lệ làm thuê không phải bằng con đường đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản, mà bằng con đường âm mưu của một số ít phần tử trí thức" (V. I. Lê-nin, Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 76 - 77). Với ý muốn thay thế hoạt động của đảng cách mạng bằng những hoạt động của nhóm người âm mưu bí mật, những người theo chủ nghĩa Blăng-ki đã không tính đến hoàn cảnh cụ thể cần thiết cho sự thắng lợi của khởi nghĩa và coi thường mối liên hệ với quần chúng. - *46.*

[34] Có ý nói đến phong trào nông dân ở tỉnh Pôn-ta-va và tỉnh Khác-cốp vào cuối tháng Ba - đầu tháng Tư 1902; đó là một hoạt động cách mạng lớn đầu tiên của nông dân nước Nga vào đầu thế kỷ XX; nguyên nhân của hoạt động này là tình trạng cực kỳ khó khăn của nông dân hai tỉnh nói trên; đến mùa xuân 1902, tình cảnh của nông dân lại càng tồi tệ thêm do nạn mất mùa năm 1901 và nạn đói vì mất mùa. Nông dân đòi chia lại ruộng đất, chiếm các kho lương thực và thức ăn cho gia súc ở các trang trại của địa chủ. Nông dân đã tấn công tất cả 56 trang trại ở tỉnh Pôn-ta-va và 24 trang trại ở tỉnh Khác-cốp. Chính phủ Nga hoàng đã cho quân đội đến đàn áp; do sự đàn áp của chính phủ Nga hoàng, nhiều nông dân đã bị giết chết, nông dân ở hàng loạt thôn đã bị đánh suốt lượt, hàng trăm nông dân bị bỏ tù với những thời hạn khác nhau; nông dân đã phải bồi thường cho địa chủ số tiền 800.000 rúp về "những thiệt hại" do những cuộc nổi dậy của nông dân gây ra. Trong tập sách của mình "Gửi nông dân nghèo" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 237 - 246), V. I. Lê-nin đã phân tích những mục đích, đặc điểm và nguyên nhân thất bại của phong trào nông dân ở hai tỉnh Pôn-ta-va và Khác-cốp. - *47.*

[35] *Chủ nghĩa Béc-stanh* – một trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào dân chủ – xã hội quốc tế, thù địch với chủ nghĩa Mác, nảy sinh vào cuối thế kỷ XIX ở Đức và được gọi theo tên của E. Béc-stanh là người đại biểu công khai của chủ nghĩa xét lại.

Trong những năm 1896 - 1898 Béc-stanh đã viết trên tạp chí lý luận của Đảng dân chủ – xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới") loạt bài "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội", trong đó có ý xét lại những nguyên lý triết học, kinh tế và chính trị của chủ nghĩa Mác cách mạng. "Ông ta phủ nhận khả năng đem lại cho

chủ nghĩa xã hội một cơ sở khoa học và khả năng chứng minh, theo quan điểm duy vật lịch sử, rằng chủ nghĩa xã hội là tất yếu, không thể tránh khỏi; ông ta phủ nhận tình trạng bần cùng ngày càng tăng, phủ nhận sự vô sản hoá và tình trạng những mâu thuẫn tư bản chủ nghĩa ngày càng trầm trọng; ông ta tuyên bố rằng ngay cả quan niệm về "*mục đích cuối cùng*" cũng không vững chắc và kiên quyết bác bỏ tư tưởng chuyên chính vô sản; ông ta phủ nhận sự đối lập về nguyên tắc giữa chủ nghĩa tự do và chủ nghĩa xã hội; ông ta phủ nhận *lý luận đấu tranh giai cấp...*" (V. I. Lê-nin. Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 8 - 9). Mục đích của những người theo chủ nghĩa Béc-stanh đòi xét lại chủ nghĩa Mác là nhằm biến Đảng dân chủ – xã hội từ một đảng chủ trương cách mạng xã hội thành một đảng chủ trương cải cách xã hội.

Những phần tử cánh tả của Đảng dân chủ – xã hội Đức bắt đầu đấu tranh chống Béc-stanh trên những trang báo của mình. Cánh hữu, cơ hội chủ nghĩa, đã bảo vệ chủ nghĩa Béc-stanh. Ban chấp hành trung ương đảng đã có lập trường điều hoà đối với chủ nghĩa Béc-stanh và đã không chống lại nó. Trên tạp chí "Die Neue Zeit" bài báo "Béc-stanh và chủ nghĩa duy vật" của G. V. Plê-kha-nốp, viết hồi tháng Bảy 1898 nhằm chống chủ nghĩa xét lại, đã mở đầu cuộc luận chiến về những bài báo của Béc-stanh.

Năm 1899, những bài báo của Béc-stanh đã xuất bản thành tập sách riêng với nhan đề "Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ – xã hội".

Tại những đại hội của Đảng dân chủ – xã hội Đức - Đại hội Stút-ga (Tháng Mười 1898), Đại hội Han-nô-vơ (tháng Mười 1899) và Đại hội Lu-bếch (tháng Chín 1901) – chủ nghĩa Béc-stanh đã bị lên án, nhưng vì lập trường điều hoà của đa số những người lãnh đạo, nên đảng không phân định ranh giới với Béc-stanh. Những người theo phái Béc-stanh tiếp tục công khai tuyên truyền những tư tưởng xét lại trên tạp chí "Sozialistische Monatshefte" ("Nguyệt san xã hội chủ nghĩa") và trong các tổ chức của đảng.

Chủ nghĩa Béc-stanh đã được sự ủng hộ của những phần tử cơ hội trong những đảng khác thuộc Quốc tế II. Ở Nga, những học thuyết Béc-stanh đã được "những người mác-xít hợp pháp" và "phái kinh tế" ủng hộ. Cơ quan kiểm duyệt của Nga hoàng đã cho in ba lần tập sách của Béc-stanh dịch ra tiếng Nga, và tên cầm đầu cơ quan an ninh Mát-xcơ-va là Du-ba-tốp đã đưa tập sách này vào danh sách những cuốn sách mà công nhân nên đọc.

Chỉ những người mác-xít Nga cách mạng, những người bôn-sê-vích, do Lê-nin đứng đầu, đã đấu tranh kiên quyết và triệt để chống chủ nghĩa Béc-stanh và bè lũ. Ngay từ năm 1899, Lê-nin đã lên tiếng chống lại bọn Béc-stanh trong "Lời phản kháng của những người dân chủ – xã hội Nga" và trong bài báo "Cương lĩnh của chúng ta"; chủ nghĩa Béc-stanh bị phê phán toàn diện trong tập sách của Lê-nin "Làm gì?" và trong những bài báo của Người "Chủ nghĩa Mác và chủ nghĩa xét lại", "Những ý kiến bất đồng trong phong trào công nhân châu Âu" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 207 - 224, 230 - 235; t. 6, tr. 1 - 245; tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 15, tr. 15 - 25; t. 16, tr. 317 - 322) và những bài khác. - *47*.

[36] "*Nước Nga cách mạng*" - tờ báo bất hợp pháp của bọn xã hội chủ nghĩa - cách mạng; xuất bản từ cuối năm 1900 ở Nga, do "Liên minh những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng" xuất bản (số 1, đề năm 1900, nhưng thực tế ấn hành tháng Giêng 1901). Từ tháng Giêng 1902 đến tháng Chạp 1905 tờ báo này xuất bản ở nước ngoài (Giơ-ne-vơ) với tư cách cơ quan ngôn luận chính thức của Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng. – *49*.

[37] Xem C. Mác. "Tư bản", tiếng Nga, q. III, 1955, tr. 795 – 826. – *54*.

[38] "*Tin tức nước Nga*" – tờ báo; ấn hành ở Mát-xcơ-va từ năm 1863, phản ánh những quan điểm của giới trí thức tự do - ôn hoà. Vào những năm 80 - 90 cộng tác với tờ báo này có những nhà văn thuộc phe dân chủ (V. G. Cô-rô-len-cô, M. E. Xan-tư-cốp – Sê-đrin, G. I. U-xpen-xki và những người khác), báo đã đăng những bài của những người dân tuý tự do. Từ năm 1905 tờ báo này là cơ quan ngôn luận của cánh hữu của Đảng dân chủ – lập hiến. Lê-nin nhận xét rằng tờ "Tin tức nước Nga" đã kết hợp một cách độc đáo "thứ chủ nghĩa dân chủ – lập hiến *cánh hữu* với một chút ít chủ nghĩa dân tuý" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 193 - 194). Năm 1918 "Tin tức nước Nga" bị đình bản cùng với nhiều tờ báo phản cách mạng khác. – *62*.

[39] "*Đời sống mới*" – tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp đầu tiên; ra hàng ngày từ ngày 27 tháng Mười (9 tháng Mười một) đến ngày 3 (16) tháng Chạp 1905 ở Pê-téc-bua. Chủ biên kiêm người xuất bản chính thức của tờ báo "Đời sống mới" là nhà thơ N. M. Min-xki, người xuất bản là M. Ph. An-đrê-ê-va. Đầu tháng Mười một, khi Lê-nin từ nước ngoài trở về Pê-téc-bua, tờ báo ấn hành dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Người. Thành phần ban biên tập và

cộng tác viên đã thay đổi. "Đời sống mới" thực sự đã trở thành Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Những người cộng tác gần gũi của tờ báo là M. X. Ôn-min-xki, V. V. Vô-rốp-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, V. Đ. Bôn-tsơ - Bru-ê-vích và những người khác. Tích cực tham gia báo "Đời sống mới" là A. M. Goóc-ki, người đã giúp đỡ nhiều cho tờ báo kể cả về vật chất.

Tờ báo xuất bản với 4-6 trang. Những mục thường xuyên là: đời sống thợ thuyền, sinh hoạt đảng, công đoàn, báo chí Nga, học đường, các tỉnh, thời sự, quân đội, tin nước ngoài và v. v..

Trong số 9 của tờ "Đời sống mới" ngày 10 tháng Mười một đã đăng bài đầu tiên của V. I. Lê-nin "Về việc cải tổ đảng". Tiếp sau đó đã đăng những bài của Người: "Giai cấp vô sản và nông dân", "Tổ chức của đảng và văn học đảng", "Quân đội và cách mạng", "Cán cân đang dao động", "Chế độ chuyên chế đang hấp hối và những cơ quan mới của chính quyền nhân dân", "Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo" và những bài khác. Trong tờ báo này đã đăng 14 bài của V. I. Lê-nin. Những bài này của Lê-nin đã xác định những nhiệm vụ và sách lược của đảng trong cách mạng Nga lần thứ nhất.

"Đời sống mới" là người tích cực truyền đạt tất cả những nghị quyết và biện pháp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Trong phụ trương của số 1 đã đăng "Cương lĩnh Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga" được thông qua tại Đại hội II của đảng. Tờ báo này đã tuyên truyền những nghị quyết của Đại hội III của đảng, những khẩu hiệu của đảng bôn-sê-vích: tổng bãi công chính trị, chế độ ngày làm 8 giờ, những ủy ban nông dân cách mạng và những khẩu hiệu khác. Tờ báo này đã giữ vai trò to lớn trong việc giáo dục chính trị và tổ chức quần chúng, động viên quần chúng khởi nghĩa vũ trang. Tờ báo đã tham gia tích cực vào việc chuẩn bị Đại hội IV của đảng. Báo đã đăng lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga "Tiến tới triệu tập Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ – xã hội". Từ số 21, tờ báo xuất bản dưới khẩu hiệu "Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!".

Về tờ "Đời sống mới" Lê-nin đã viết vào hồi tháng Mười 1905 như sau: "*Hiện giờ* cái diễn đàn rộng rãi nhất để chúng ta tác động vào giai cấp vô sản là một tờ báo *hàng ngày* xuất bản ở Pê-téc-bua" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 105 - 106).

Tờ báo liên hệ chặt chẽ với các tổ chức đảng và công nhân cách mạng, có nhiều uy tín trong các tổ chức và công nhân đó. Những thư từ từ khắp mọi nơi trong nước gửi tới ban biên tập, tác giả của những bức thư đó là công nhân, nông dân, công chức, các quân nhân, sinh viên. Trụ sở của ban biên tập là nơi diễn ra những cuộc gặp gỡ, hội họp của đảng. Số lượng phát hành hàng ngày của tờ báo lên đến 80 nghìn bản. Trong danh sách những cộng tác viên nước ngoài của tờ báo có Rô-da Lúc-xăm-bua, Các-lơ Liếp-nếch, Mác-xen Ca-sen, Pôn La-phác-gơ và những người khác.

"Đời sống mới" bị đàn áp nhiều lần. Sau khi tờ báo này ra 27 số, ngày 2 tháng Chạp tờ báo bị chính phủ Nga hoàng đóng cửa. Số cuối cùng, số 28 đã xuất bản không hợp pháp. Viện tư pháp Pê-téc-bua đã ra quyết định hồi tháng Hai 1913, huỷ các số 1, 6, 13, 14, 15, 17, 19 và hồi tháng Mười một 1913 ra quyết định huỷ các số 21, 22, 24, 25, 26, 27. – *65.*

[40] *Văng-đê* - tên một tỉnh ở phía Tây nước Pháp, ở đó, trong thời kỳ cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, đã nổ ra cuộc khởi nghĩa phản cách mạng của nông dân lạc hậu chống nước cộng hoà. Cuộc khởi nghĩa đã nổ ra dưới sự lãnh đạo của giới tăng lữ công giáo, quý tộc, bọn bảo hoàng lưu vong, được nước Anh ủng hộ.

Văng-đê đã trở thành đồng nghĩa với những cuộc nổi loạn phản động và các ổ phản cách mạng. – *68.*

[41] Vào nửa sau của tháng Mười ở Crôn-stát đã diễn ra những cuộc mít-tinh phản đối nhân dịp công bố Đạo dụ của Nga hoàng ngày 17 (30) tháng Mười 1905. Phát biểu tại cuộc mít-tinh, những người bôn-sê-vích vạch trần mưu toan của chính phủ Nga hoàng lừa bịp quần chúng nhân dân. Nhận thấy cao trào cách mạng của quần chúng phát triển nhanh chóng, đảng bộ dân chủ – xã hội ở Crôn-stát đã chuẩn bị kế hoạch vũ trang khởi nghĩa vào cuối tháng Mười. Những sự biến đã phát triển một cách tự phát. Ngày 24 tháng Mười (6 tháng Mười một) những người lính thuỷ có mặt ở cuộc mít-tinh đã đưa ra yêu sách đòi cải thiện ăn uống, tăng lương, giảm thời gian phục vụ, đối xử nhân đạo và những yêu sách chung về chính trị: chế độ cộng hoà dân chủ, quyền phổ thông đầu phiếu, quyền tự do ngôn luận, hội họp và lập hội, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, xoá bỏ các đẳng cấp và v.v.. Những yêu sách của lính thuỷ được sự đồng tình của cả binh lính. Ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) cuộc đấu tranh đòi thực hiện yêu sách nói trên đã chuyển thành cuộc khởi nghĩa vũ trang. Nhưng vì thiếu

một sự lãnh đạo rõ ràng và thiếu kế hoạch đấu tranh, những người khởi nghĩa đã hành động một cách vô tổ chức. Sáng ngày 28 tháng Mười (10 tháng Mười một) giới cầm quyền đã gọi quân đội từ Pê-téc-bua về, tuyên bố tình trạng giới nghiêm ở Crôn-stát và chuyển sang tấn công những người khởi nghĩa. Cuộc khởi nghĩa bị đàn áp. Trong số những người bị bắt, nhiều người chờ đợi bị tử hình, đi đày và bị tù. Ban chấp hành Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga rải truyền đơn "Gửi binh lính và lính thuỷ", trong đó đã thuật lại sự thật về những sự biến ngày 26 - 27 tháng Mười (8 - 9 tháng Mười một). Theo lời kêu gọi của những người bôn-sê-vích, công nhân Pê-téc-bua và nhiều thành phố khác đã đứng lên bảo vệ lính thuỷ và binh lính. Ngày 2 (15) tháng Mười một, giai cấp vô sản Pê-téc-bua tuyên bố tổng bãi công. Sợ hãi trước phong trào cách mạng của quần chúng, chính phủ buộc phải ra tuyên bố rằng những người tham gia sự biến Crôn-stát sẽ do toà án quân sự thường xét xử, chứ không phải do toà án quân sự mặt trận xử. Toà án đã thi hành kỷ luật những người bị bắt, một số bị bỏ tù và một số ít người bị đi đày. Cuộc khởi nghĩa Crôn-stát là kết quả của ảnh hưởng cuộc đấu tranh cách mạng của công nhân và nông dân cả nước tới binh lính và lính thuỷ, và là kết quả công tác của những người bôn-sê-vích trong quân đội và hải quân. – *69.*

[42] Bài báo "*Những nhiệm vụ của chúng ta và Xô-viết đại biểu công nhân (Thư gửi ban biên tập)*", - trong đó lần đầu tiên đánh giá ý nghĩa của các Xô-viết là những cơ quan khởi nghĩa và là mầm mống của chính quyền cách mạng mới, - do Lê-nin viết ở Xtốc-khôn trên đường Người từ nước ngoài trở về Nga. Bài báo được dự định viết để đăng trong tờ "Đời sống mới", nhưng đã không đăng được. Bản thảo của bài báo đã tìm thấy vào mùa thu 1940. – *71.*

[43] *Thư của những đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng là đại biểu Xô-viết đại biểu công nhân* được đăng trên báo "Đời sống mới", số 4, ngày 30 tháng Mười 1905. – *77.*

[44] Có ý nói đến cuộc bãi công chính trị toàn Nga tháng Mười 1905 (xem tập này, tr. 1 - 5, 32 - 42). – *80.*

[45] "*Liên minh các hội liên hiệp*" – tổ chức chính trị của giới trí thức tự do – tư sản. "Liên minh các hội liên hiệp" được thành lập

vào tháng Năm 1905 tại đại hội đầu tiên ở Mát-xcơ-va, của đại diện 14 hội nghiệp đoàn – chính trị tổ chức theo ngành nghề: luật sư, nhà văn, thầy thuốc, kỹ sư, giáo viên, kỹ sư nông nghiệp, viên chức văn phòng, kế toán viên và những người khác. "Liên minh các hội liên hiệp" đề ra yêu sách triệu tập Quốc hội lập hiến trên cơ sở quyền phổ thông đầu phiếu. Lê-nin chỉ rõ rằng những hội nghiệp đoàn của giới trí thức và "Liên minh các hội liên hiệp" là những tổ chức chính trị của giai cấp tư sản tự do. "Nói chung, đó là những hiệp hội họp thành hạt nhân của cái gọi là Đảng dân chủ – lập hiến, tức là đảng của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 337). Ngày 24 - 26 tháng Năm (6 - 8 tháng Sáu) 1905 đã họp Đại hội II của "Liên minh các hội liên hiệp". Đại hội này đã đề ra kế hoạch tổ chức các hội liên hiệp. Đại hội III của "Liên minh các hội liên hiệp" họp vào các ngày 1 - 3 (14 - 16) tháng Bảy 1905 ở Phần-lan. Với đa số phiếu (9 hội), đại hội đã ra nghị quyết tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin. Nhưng sau đại hội, do có những bất đồng gay gắt về vấn đề này trong các cuộc họp và đại hội của nhiều hội riêng lẻ, "Liên minh các hội liên hiệp" từ chối không thi hành nghị quyết đã được đại hội thông qua, và tán thành tham gia bầu Đu-ma.

"Liên minh các hội liên hiệp" tan rã vào cuối năm 1906. – *30.*

[46] *Hội liên hiệp nông dân toàn Nga* – tổ chức dân chủ – cách mạng, thành lập năm 1905. Những người sáng lập Hội liên hiệp nông dân là nông dân tỉnh Mát-xcơ-va. Ngày 31 tháng Bảy – 1 tháng Tám (13 – 14 tháng Tám) 1905 ở Mát-xcơ-va đã họp đại hội thành lập Hội liên hiệp nông dân toàn Nga. Ngày 6 – 10 (19 – 23) tháng Mười một 1905 đã họp Đại hội II của Hội liên hiệp nông dân. Tại những đại hội này đã vạch ra cương lĩnh và sách lược của Hội liên hiệp. Hội liên hiệp nông dân đòi quyền tự do chính trị và triệu tập ngay tức khắc Quốc hội lập hiến, kiên trì sách lược tẩy chay Đu-ma nhà nước I. Cương lĩnh ruộng đất của Hội liên hiệp bao gồm yêu sách thủ tiêu chế độ tư hữu ruộng đất, chuyển giao cho nông dân những ruộng đất của tu viện, giáo hội, hoàng tộc, nhà vua và ruộng đất của nhà nước, không phải bồi thường gì cả. Về đường lối chính trị, Hội liên hiệp chịu ảnh hưởng của những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng và phái tự do, nên đã có thái độ nửa vời tiểu tư sản, dao động và không kiên quyết. Trong khi đòi thủ tiêu quyền tư hữu của địa chủ về ruộng đất, Hội liên hiệp lại đồng ý bồi thường một phần cho địa chủ. Theo lời của Lê-nin,

"Đó là… một tổ chức cố nhiên đã biểu đồng tình với hàng loạt thiên kiến của nông dân, dễ chịu ảnh hưởng của những ảo tưởng tiểu tư sản của nông dân (cũng như những người xã hội chủ nghĩa – cách mạng ở nước ta), nhưng nó là một tổ chức hoàn toàn "có tính chất cơ sở", thực sự của quần chúng, về căn bản là một tổ chức hoàn toàn cách mạng, có khả năng sử dụng những phương pháp đấu tranh thực sự cách mạng" (xem tập này, tr. 396 – 397). Từ những bước đầu trong hoạt động của mình, Hội liên hiệp nông dân đã bị cảnh sát đàn áp. Cuối năm 1906 Hội liên hiệp nông dân toàn Nga đã mất tác dụng và tới đầu năm 1907 thì chấm dứt hoạt động. – *85.*

[47] "*Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân*" – cơ quan ngôn luận chính thức của Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua; xuất bản từ ngày 17 (30) tháng Mười đến 14 (27) tháng Chạp 1905; mang tính chất một bản tin về hoạt động của Xô-viết. Tờ báo không có ban biên tập cố định. Các tài liệu do các thành viên của Xô-viết soạn ra và tự cho in trong các nhà in hợp pháp. Vì ban lãnh đạo trong Xô-viết Pê-téc-bua gồm những phần tử men-sê-vích, nên tờ báo không thể có một lập trường kiên định về nguyên tắc trong những vấn đề quan trọng nhất của cách mạng. Ra được tất cả 10 số báo. Số 11 của báo "Tin tức" bị cảnh sát tịch thu trong khi đang in, nên đã không được phát hành. – *90.*

[48] Có ý nói đến tờ báo "Neue Freie Presse" ("Báo chí tự do mới") – tờ báo tự do ở nước Áo; xuất bản ở Viên từ 1864 đến 1939. – *95.*

[49] *Đạo dụ ngày 3 (15) tháng Hai 1899* đã thiết lập trật tự mới, trong đó chính phủ Nga hoàng có thể ra những đạo luật bắt buộc đối với Phần-lan mà không cần có sự thoả thuận của Quốc hội Phần-lan. Lê-nin viết: "Đấy là một sự vi phạm trắng trợn đối với hiến pháp, là một *cuộc đảo chính* thực sự" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 5, tr. 439). Đạo dụ tháng Hai đã bị cách mạng 1905 – 1907 thực sự thủ tiêu, nhưng rồi lại được khôi phục bằng đạo luật năm 1910. – *96.*

[50] Trong báo "Người vô sản", số 25, ngày 16 (3) tháng Mười một 1905 đã đăng bài báo của V. A. Các-pin-xki "Đại hội nông dân", ký tên V. Ca-li-nin. Trong khi hiệu đính bài báo này, Lê-nin đã điền thêm hai chỗ. Chỗ bổ sung thứ hai được in lần đầu tiên trong Toàn tập. – *99.*

[51] "*Chia đều ruộng đất*" – khẩu hiệu phản ánh nguyện vọng của nông dân muốn chia lại toàn bộ ruộng đất, thủ tiêu quyền sở hữu ruộng đất của địa chủ.

Trong bài báo "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ – xã hội Nga" V. I. Lê-nin đã chỉ rõ rằng trong yêu sách "chia đều ruộng đất", bên cạnh tính chất không tưởng phản động muốn vĩnh viễn hoá nền sản xuất tiểu nông, còn có cả khía cạnh cách mạng, cụ thể là: "nguyện vọng dùng khởi nghĩa nông dân quét sạch tất cả những tàn tích của chế độ nông nô" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 418).

Sau này, tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, V. I. Lê-nin đã nói: "Có người nói với chúng ta rằng nông dân không thoả mãn với cương lĩnh của chúng ta, họ sẽ còn đi xa hơn nữa; nhưng điều đó không làm chúng ta sợ, chúng ta đã có cương lĩnh xã hội chủ nghĩa của chúng ta; và vì vậy chúng ta cũng không sợ việc chia lại ruộng đất…" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 7, tr. 344). – *81.*

[52] "*Về việc cải tổ đảng*" – bài báo đầu tiên của Lê-nin viết cho tờ báo "Đời sống mới", vào đầu tháng Mười một 1905, khi Người từ nước ngoài trở về. Chương đầu của bài báo được đăng lại trên tạp chí "Mốc-dau-ri" – cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ – xã hội Gru-di-a, số 41, năm 1905. Bài báo này là cơ sở để thảo nghị quyết "Cải tổ đảng" được thông qua tại hội nghị của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga họp ở Tam-méc-pho hồi tháng Chạp 1905 (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 99 – 100). – *101.*

[53] "*Phái độc lập*" – những thành viên của tổ chức khiêu khích "Đảng công nhân xã hội độc lập" được thành lập ở Pê-téc-bua hồi mùa thu 1905 theo chỉ thị của chính phủ Nga hoàng, với sự trợ giúp trực tiếp của cơ quan an ninh. Tổ chức theo kiểu Du-ba-tốp này đề ra mục đích đánh lạc hướng công nhân khỏi các cuộc đấu tranh cách mạng. Trong cương lĩnh của "Đảng công nhân xã hội độc lập", công bố trên tạp chí "Người công nhân Nga", số 4, ngày 15 (28) tháng Chạp 1905, có ghi nhiệm vụ đấu tranh chống Đảng dân chủ – xã hội. Đảng công nhân xã hội độc lập chấm dứt hoạt động vào đầu năm 1908 vì không được sự ủng hộ trong quần chúng công nhân. – *101.*

[54] Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga "*Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ – xã hội*", dưới đầu đề "Tiến tới triệu tập Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga", đã được in thành tờ riêng, và cũng được đăng trên báo "Đời sống mới", số 9, ngày 10 tháng Mười một 1905 (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 96 – 98). – *102.*

[55] *Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga* đã họp ở Luân-đôn từ ngày 12 – 27 tháng Tư (25 tháng Tư – 10 tháng Năm) 1905. Đại hội đã được những người bôn-sê-vích chuẩn bị và họp dưới sự lãnh đạo của V. I. Lê-nin. Những người men-sê-vích từ chối không tham gia đại hội và họp hội nghị riêng ở Giơ-ne-vơ.

Tại đại hội có mặt 38 đại biểu: 24 đại biểu có quyền biểu quyết và 14 đại biểu không có quyền biểu quyết. Chủ tịch đại hội là V. I. Lê-nin. Trong số các đại biểu có: V. V. Vô-rốp-xki, R. X. Dem-li-a-tsơ-ca, N. C. Crúp-xcai-a, A. A. Bô-gđa-nốp, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. M. Lít-vi-nốp, M. G. Txơ-kha-cai-a và những người khác.

Đại hội đã xem xét những vấn đề căn bản của cuộc cách mạng đang diễn ra ở Nga và xác định những nhiệm vụ của giai cấp vô sản và chính đảng của nó. Tại đại hội đã thảo luận các vấn đề sau đây: báo cáo của Ban tổ chức; khởi nghĩa vũ trang; thái độ đối với chính sách của chính phủ vào đêm trước của cuộc đảo chính; về chính phủ cách mạng lâm thời; thái độ đối với phong trào nông dân; điều lệ đảng; thái độ đối với bộ phận đã tách khỏi Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga; thái độ đối với những tổ chức dân chủ – xã hội dân tộc; thái độ đối với phái tự do; những hiệp nghị thực tiễn với phái xã hội chủ nghĩa – cách mạng; công tác tuyên truyền và cổ động; những bản báo cáo của Ban chấp hành trung ương và của đại biểu các ban chấp hành địa phương, và những vấn đề khác.

Về tất cả các vấn đề cơ bản được xem xét tại đại hội, Lê-nin đã viết dự thảo các nghị quyết. Tại đại hội Người đã đọc báo cáo về sự tham gia của Đảng dân chủ – xã hội trong chính phủ cách mạng lâm thời và về nghị quyết ủng hộ phong trào nông dân, và phát biểu về khởi nghĩa vũ trang, về thái độ đối với sách lược của chính phủ ngay trước khi nổ ra cuộc đảo chính, về quan hệ của công nhân và trí thức trong những tổ chức dân chủ – xã hội, về điều lệ của đảng, về báo cáo của Ban chấp hành trung ương và về những vấn đề khác. Đại hội đã vạch kế hoạch chiến lược của đảng trong cách mạng dân chủ – tư sản, nhằm biến giai cấp vô sản thành lãnh tụ, người lãnh đạo cách mạng và liên minh với nông dân, cô lập giai cấp tư sản, chiến đấu cho thắng lợi của cách mạng – nhằm lật đổ chế độ chuyên chế và thiết lập nền cộng hoà dân chủ, thủ tiêu mọi tàn dư của chế độ nông nô. Xuất phát từ kế hoạch chiến lược này, đại hội đã xác định đường lối sách lược của đảng. Đại hội đề ra nhiệm vụ chủ yếu và cấp bách của đảng là nhiệm vụ tổ chức khởi nghĩa vũ trang. Đại hội đã chỉ rõ, với thắng lợi của cuộc khởi nghĩa vũ trang nhân dân, chính phủ cách mạng lâm thời tất sẽ phải được thành lập. Chính phủ này phải trấn áp sự kháng cự của phái phản cách mạng, thực hiện cương lĩnh tối thiểu của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, chuẩn bị điều kiện để chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội đã xét lại điều lệ đảng, đã thông qua, theo công thức của Lê-nin, tiết thứ nhất trong điều lệ, nói về điều kiện trở thành đảng viên; xoá bỏ chế độ hai trung tâm (Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương) trong đảng và thiết lập trung tâm lãnh đạo thống nhất của đảng – Ban chấp hành trung ương; xác định quyền hạn của Ban chấp hành trung ương và các quan hệ của cơ quan này với các ban chấp hành địa phương.

Đại hội đã lên án những hành động của phái men-sê-vích, chủ nghĩa cơ hội của họ về những vấn đề tổ chức và sách lược. Vì tờ "Tia lửa" rơi vào tay bọn men-sê-vích và đã thi hành đường lối cơ hội chủ nghĩa, Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga giao cho Ban chấp hành trung ương nhiệm vụ lập Cơ quan ngôn luận trung ương mới – tờ báo "Người vô sản". Hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương ngày 27 tháng Tư (10 tháng Năm) 1905 đã chỉ định V. I. Lê-nin làm tổng biên tập tờ "Người vô sản".

Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga đã có một ý nghĩa cực kỳ to lớn. Đó là đại hội đầu tiên của những người bôn-sê-vích. Đại hội đã vũ trang cho đảng và cho giai cấp công nhân một cương lĩnh đấu tranh cho thắng lợi của cách mạng dân chủ. Về hoạt động và ý nghĩa của Đại hội III của đảng, hãy xem bài báo của Lê-nin "Đại hội III" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 10, tr. 239 – 247). Những nghị quyết của đại hội đã được Lê-nin luận chứng trong cuốn "Hai sách lược của Đảng dân chủ – xã hội trong cách mạng dân chủ" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 11, tr. 1 – 168). – *102.*

[56] Bài báo của Lê-nin "*Giai cấp vô sản và nông dân*" được nhóm đảng viên Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga ở Xu-mư in lại, làm phụ lục cho "Cương lĩnh Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga". Xu-mư, 1905. – *115.*

[57] *Nhóm "Giải phóng lao động"* – nhóm mác-xít Nga đầu tiên do G. V. Plê-kha-nốp thành lập năm 1883 ở Thuỵ-sĩ. Trong nhóm này, ngoài Plê-kha-nốp, còn có P. B. Ác-xen-rốt, L. G. Đây-tsơ, V. I. Da-xu-lích, V. N. I-gna-tốp. Nhóm "Giải phóng lao động" đã tiến hành một công tác to lớn truyền bá chủ nghĩa Mác ở Nga. Nhóm này đã dịch sang tiếng Nga, in ở nước ngoài và truyền bá ở Nga những tác phẩm của C. Mác và Ph. Ăng-ghen: "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản", "Lao động làm thuê và tư bản", "Chủ nghĩa xã hội phát triển từ không tưởng đến khoa học" và những tác phẩm khác, cũng như truyền bá chủ nghĩa Mác trong những xuất bản phẩm của mình. Nhóm "Giải phóng lao động" đã đánh một đòn nghiêm trọng vào phái dân tuý là trở ngại tư tưởng chủ yếu trên con đường phổ biến chủ nghĩa Mác và phát triển phong trào dân chủ – xã hội ở Nga. Trong những tác phẩm "Chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chính trị" (1883), "Những sự bất đồng giữa chúng ta" (1885) v. v., G. V. Plê-kha-nốp đã đứng trên lập trường mác-xít và phê phán những quan điểm phản động của những người dân tuý (về con đường phát triển phi tư sản chủ nghĩa của Nga, phủ nhận vai trò tiên phong của giai cấp vô sản trong phong trào cách mạng, quan điểm duy tâm – chủ quan của những người dân tuý về vai trò cá nhân trong lịch sử và v.v.). Hai dự thảo cương lĩnh của những người dân chủ – xã hội Nga (1883 và 1885) do G. V. Plê-kha-nốp viết và do nhóm "Giải phóng lao động" in, là một bước quan trọng trong việc chuẩn bị và thành lập Đảng dân chủ – xã hội ở Nga. Đặc biệt quyển sách của Plê-kha-nốp (N. Ben-tốp) "Bàn về sự phát triển của quan điểm nhất nguyên về lịch sử" (1895) đã có ý nghĩa lớn trong việc truyền bá những quan điểm mác-xít, luận chứng và bảo vệ chủ nghĩa duy vật biện chứng và lịch sử, "đã đào tạo được cả một thế hệ những người mác-xít ở Nga" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 19, tr. 312 – 314). Nhóm này đã in và truyền bá ở Nga 4 số của văn tập "Người dân chủ – xã hội" và loạt sách nhỏ phổ thông cho công nhân.

Ph. Ăng-ghen đã hoan nghênh sự ra đời của nhóm "Giải phóng lao động", "nhóm này đã tiếp thu chân thành và vô điều kiện những học thuyết kinh tế và lịch sử vĩ đại của Mác" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XXVII, 1935, tr. 461). G. V. Plê-kha-nốp và V. I. Da-xu-lích gắn bó với Ph. Ăng-ghen bằng mối tình bạn riêng và đã trao đổi thư từ với Ăng-ghen trong nhiều năm. Nhóm "Giải phóng lao động" đã có liên hệ với phong trào công nhân quốc tế và bắt đầu từ Đại hội I của Quốc tế II (Pa-ri, 1889), trong suốt thời kỳ tồn tại của nó, nhóm này đã đại diện cho Đảng dân chủ – xã hội Nga tại các đại hội của Quốc tế ấy.

Nhóm "Giải phóng lao động" đã giữ vai trò to lớn trong việc xác lập tinh thần giác ngộ cách mạng của giai cấp công nhân Nga, tuy rằng nó không có liên hệ với phong trào công nhân thực tế ở Nga. V. I. Lê-nin đã chỉ rõ rằng nhóm "Giải phóng lao động" "chỉ mới đặt cơ sở lý luận cho Đảng dân chủ – xã hội và sơ bộ tiến tới tiếp xúc với phong trào công nhân" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 25, tr. 132 – 133). Những thành viên của nhóm này cũng đã mắc một số sai lầm nghiêm trọng: họ đã đánh giá quá cao vai trò của giai cấp tư sản tự do, không đánh giá hết vai trò cách mạng của nông dân là lực lượng hậu bị của cách mạng vô sản. Những sai lầm này đã là mầm mống của những quan điểm men-sê-vích sau này của Plê-kha-nốp và của những thành viên khác trong nhóm.

Năm 1894, theo sáng kiến của nhóm "Giải phóng lao động", "Hội liên hiệp những người dân chủ – xã hội Nga ở nước ngoài" được thành lập. Năm 1900 các thành viên của nhóm và những người cùng phái đã rút ra khỏi "Hội" và lập ra tổ chức cách mạng "Người dân chủ – xã hội". Những thành viên của nhóm là G. V. Plê-kha-nốp, P. B. Ác-xen-rốt và V. I. Da-xu-lích đã tham gia ban biên tập tờ "Tia lửa" và "Bình minh". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga hồi tháng Tám 1903 nhóm "Giải phóng lao động" tuyên bố tự giải tán. – *115.*

[58] Về nghị quyết Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga "Về thái độ đối với phong trào nông nhân", hãy xem "Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Tháng Tư – tháng Năm 1905. Tập biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 454. – *116.*

[59] Tại cuộc họp Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua ngày 13 (26) tháng Mười một 1905 V. I. Lê-nin đã phát biểu về vấn đề những biện pháp đấu tranh chống giãn thợ do bọn tư bản tuyên bố để trả lời việc công nhân tự ý thi hành chế độ ngày làm 8 giờ. Lê-nin đưa ra dự thảo nghị quyết về vấn đề này, trên cơ sở dự thảo ấy Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua đã ra quyết

định ngày 14 (27) tháng Mười một về những biện pháp đấu tranh chống giãn thợ. Trong bài báo "Một cuộc khiêu khích bất thành", Lê-nin đã viết về ý nghĩa của quyết định này (xem tập này, tr. 131 – 133). *129.*

[60] *Đại hội những nhà hoạt động của hội đồng địa phương và thành thị* đã họp ở Mát-xcơ-va vào những ngày 6 – 13 (19 – 26) tháng Mười một 1905. Đại hội đã phản đối việc triệu tập Quốc hội lập hiến toàn dân, ủng hộ chế độ quân chủ lập hiến. Để thành lập chế độ quân chủ lập hiến, bọn địa chủ theo chủ nghĩa tự do và giai cấp tư sản tuyên bố ủng hộ chính phủ. Nhằm mục đích thi hành "những nguyên tắc của Đạo dụ ngày 17 tháng Mười" họ đề nghị lập ra cơ quan chấp chính gồm người của họ. Đu-ma nhà nước có nhiệm vụ soạn thảo hiến pháp, dự thảo ấy phải được Nga hoàng xét duyệt. Đại hội tỏ ý hy vọng rằng Đu-ma nhà nước sẽ hoàn thành nhiệm vụ trấn an những cuộc nổi dậy của nông dân bằng cách cho thêm nông dân một ít phần ruộng được chia. Trong nghị quyết của đại hội có ghi những yêu sách đòi bãi bỏ tình trạng thiết quân luật ở Ba-lan và những nơi khác, bãi bỏ tình trạng tăng cường an ninh và ban hành quyền tự do công dân đã được tuyên bố trong bản Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười. Đó là một sự cấu kết với chính phủ. Đại hội đã kết thúc bằng việc bầu ra một đoàn đại biểu đặc biệt, trong đó có những người dân chủ – lập hiến Cô-cô-skin, Mu-rôm-txép và Pê-tơ-run-kê-vích. Đoàn đại biểu này có nhiệm vụ phải tiến hành đàm phán với chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Vít-te. – *132.*

[61] *Cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Xê-va-xtô-pôn* bắt đầu ngày 11 (24) tháng Mười một 1905 và kéo dài 5 ngày. Những người lính thuỷ, binh sĩ và công nhân cách mạng đòi triệu tập Quốc hội lập hiến, thành lập nước cộng hoà dân chủ, ban bố những quyền tự do ngôn luận, hội họp, mít-tinh và chế độ ngày làm 8 giờ, cải thiện điều kiện sinh hoạt. Trong cuộc khởi nghĩa có sự tham gia của những lính thuỷ thuộc sư đoàn hải quân, công nhân thuộc các xưởng đóng tàu chiến, binh sĩ trung đoàn bộ binh Brét số 49. Gia nhập hàng ngũ khởi nghĩa có những lính thuỷ của tuần dương hạm "Ô-tsa-cốp", thiết giáp hạm "Pan-tê-lây-môn" (trước đây là "Pô-tem-kin"), lính thuỷ của một số ngư lôi hạm và các tàu khác. Trung uý P. P. Smít đã lãnh đạo cuộc khởi nghĩa. Những người bôn-sê-vích muốn hướng hành động này theo con đường đấu tranh vũ trang. Nhưng bọn men-sê-vích chiếm đa số trong Ban chấp hành đảng bộ dân chủ – xã hội Xê-va-xtô-pôn, đã phản đối vũ trang khởi nghĩa, gây nên mối bất đồng trong hàng ngũ những người khởi nghĩa. Những người khởi nghĩa đã không lôi kéo được những đơn vị quân đội khác, và đa số tàu giữ chiến thuật phòng thủ. Chính quyền Nga hoàng dùng mọi biện pháp để trấn áp cuộc khởi nghĩa: điều động những đơn vị quân đội bình định về Xê-va-xtô-pôn, đặt phần lớn hạm đội không tham gia khởi nghĩa vào tư thế sẵn sàng chiến đấu. Ngày 15 (28) tháng Mười một, bộ tư lệnh hạm đội gửi cho những người khởi nghĩa tối hậu thư đòi đầu hàng, nhưng tối hậu thư đó đã bị những người khởi nghĩa bác bỏ. Người ta đã bắn pháo vào những tàu và trại lính của những lính thuỷ và binh sĩ cách mạng. Một trận đánh đã diễn ra, nhưng do lực lượng không cân xứng nên đến buổi chiều cuộc khởi nghĩa bị đập tan. Toà án xử những người tham gia khởi nghĩa, bắt đầu xử từ tháng Hai 1906, tuyên án tử hình trung uý P. P. Smít và ba người lính thủy khác, mấy trăm người khác bị đi đày và ngồi tù, với những thời hạn khác nhau. Gần một nghìn người bị trừng phạt mà không xét xử. Tuy rằng cuộc khởi nghĩa Xê-va-xtô-pôn bị thất bại nhưng nó đã đóng vai trò to lớn trong tiến trình cách mạng các năm 1905 – 1907. Cuộc khởi nghĩa đã chứng tỏ rằng một sự đàn áp dã man nhất cũng không thể dập tắt được ý thức giác ngộ đã thức tỉnh trong những binh sĩ và lính thủy thấy cần thiết đấu tranh cho tự do. Ý thức giác ngộ ngày càng được củng cố trong quân đội và hạm đội, đã biến dinh luỹ vững mạnh đó của chế độ Nga hoàng thành lò lửa cách mạng, chuẩn bị cho "những Crôn-stát mới và những Xê-va-xtô-pôn mới" (xem tập này, tr. 140). – *134.*

[62] "*Nước Nga*" – tờ báo tư sản – tự do ra hàng ngày, trong thời kỳ cách mạng năm 1905, báo này gần gũi với phái dân chủ – lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua từ tháng Chạp 1903, bị đóng cửa ngày 2 (15) tháng Chạp 1905. Sau đó tờ báo này xuất bản với những thời gian gián đoạn và dưới nhiều tên gọi khác nhau: "Nước Nga", "Dư luận", "Thế kỷ XX", "Con mắt", "Nước Nga mới". – *134.*

[63] Có ý nói về sự tham gia của quân đội Nga hoàng Ni-cô-lai I trong việc đàn áp phong trào cách mạng giải phóng dân tộc ở các nước Tây Âu. Năm 1848 Nga hoàng phái quân đến Ru-ma-ni, Ba-lan, vùng ven biển Ban-tích, Hữu ngạn U-cra-i-na, cho hoàng đế Áo vay món tiền 6 triệu để đàn áp phong trào giải phóng dân tộc ở nước Ý. Năm 1849, với bàn tay của quân đội Nga hoàng, cách mạng ở Hung-ga-ri đã bị dẹp tan. – *134.*

[64] *Cuộc bãi công toàn Nga của công nhân viên chức bưu điện và điện báo* đã kéo dài từ ngày 15 (28) tháng Mười một đến ngày 15 (28) tháng Chạp 1905. Nguyên cớ gây nên vụ bãi công là lệnh của các nhà đương cục cấm tổ chức công đoàn bưu điện - điện báo và sa thải nhiều công chức Cục bưu điện - điện báo đã tham gia tổ chức công đoàn bưu điện. Đại hội toàn Nga của công đoàn bưu điện - điện báo khai mạc ở Mát-xcơ-va ngày 15 (28) tháng Mười một đã quyết định gửi điện đến chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Vít-te yêu cầu nhận những đồng chí đã bị thải vào làm việc trở lại. Thời hạn trả lời đã quy định vào 6 giờ chiều cùng ngày, 15 (28) tháng Mười một. Vì đến thời hạn quy định mà chính phủ đã không trả lời nên đại hội đã gửi điện đi mọi nơi báo cuộc bãi công bắt đầu. Cuộc bãi công ngành bưu điện - điện báo lan khắp nước Nga. – *140.*

[65] "*Đời sống chúng ta*"- tờ báo hàng ngày có khuynh hướng tự do, xuất bản ở Pê-téc-bua với những thời kỳ gián đoạn từ 6 (19) tháng Mười một 1904 đến 11 (24) tháng Bảy 1906. – *142.*

[66] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 4, tr. 419 - 459. – *143.*

[67] "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 37 – 43. – *145.*

[68] *Nghị viện Phran-pho* – Quốc hội toàn nước Đức; được triệu tập sau cuộc cách mạng tháng Ba 1848 ở Đức và bắt đầu các phiên họp vào ngày 18 tháng Năm 1848 ở Phran-pho trên sông Manh. Nhiệm vụ chủ yếu của Quốc hội này là thủ tiêu tình trạng phân tán về chính trị và soạn thảo một hiến pháp chung cho cả nước Đức. Nhưng do tính chất hèn nhát và những sự dao động của phái tự do chiếm đa số trong Quốc hội, tính thiếu quyết tâm và không triệt để của cánh tả tiểu tư sản, nên Quốc hội Phran-pho đã không dám nắm lấy quyền lực tối cao trong nước vào tay mình và không có lập trường kiên quyết trong những vấn đề cơ bản của cách mạng Đức 1848 – 1849. Quốc hội đã không làm được việc gì để cải thiện tình cảnh của công nhân và nông dân, không ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc ở Ba-lan và Tiệp và tán thành chính sách áp bức, mà Áo và Phổ đã thi hành đối với những dân tộc bị nô dịch. Quốc hội đã không dám động viên lực lượng nhân dân để chống trả sự tấn công của bọn phản cách mạng và để bảo vệ

hiến pháp đế chế do Quốc hội này đã soạn thảo hồi tháng Ba 1849.

Ít lâu sau, chính phủ Áo, tiếp theo là chính phủ Phổ đã triệu hồi đại biểu của mình, rồi các đại biểu tự do của các quốc gia khác ở Đức đã rời bỏ Quốc hội Phran-pho. Những đại biểu cánh tả, tiểu tư sản, còn lại trong Quốc hội, chuyển trụ sở sang Stút-ga. Tháng Sáu 1849 Quốc hội bị quân đội của chính phủ Vuốc-tem-béc giải tán. – *145.*

[69] *Tinh thần Ma-ni-lốp* – tổng hoà những nét trong tính cách của Ma-ni-lốp, một trong những nhân vật của tác phẩm của N. V. Gô-gôn "Những linh hồn chết". Qua hình tượng một địa chủ đa cảm, "tâm hồn cao đẹp" Ma-ni-lốp, nhà văn đã thể hiện những nét điển hình của một con người hay mơ ước nhu nhược, hay mơ tưởng hão, một con người ba hoa không làm được việc gì. – *148.*

[70] Bài báo "*Chế độ chuyên chế đang hấp hối và những cơ quan mới của chính quyền nhân dân*" được Ban chấp hành các tổ chức dân chủ – xã hội thống nhất thành phố Ni-cô-lai-ép in thành truyền đơn riêng vào ngày 14 (27) tháng Chạp 1905, và được đăng lại trong báo "Công nhân Da-bai-ca-li-e", cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành đảng bộ Tsi-ta Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, số 2, ngày 18 (31) tháng Chạp 1905. – *149.*

[71] "*Lời nói*" – tờ báo tư sản ra hàng ngày; được xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1903 đến năm 1909. Lúc đầu là cơ quan của phái hội đồng địa phương cánh hữu, từ tháng Mười một 1905 là cơ quan của Đảng tháng Mười. Từ tháng Bảy 1906 tờ báo bị đình bản. Tờ báo này lại tái bản ngày 19 tháng Mười một (2 tháng Chạp) 1906 với tư cách là cơ quan ngôn luận của Đảng "canh tân hoà bình", về thực chất, đảng này không có gì khác với Đảng tháng Mười. – *150.*

[72] "*Đảng pháp chế*" – một đảng phản cách mạng của giai cấp tư sản công thương lớn, của địa chủ và của những tầng lớp trên của giới quan liêu; được thành lập mùa thu 1905, hình thành hoàn toàn sau khi Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười được công bố. Nấp dưới ngọn cờ "pháp chế", trên thực tế đảng này đã kiên quyết bảo vệ chế độ Nga hoàng. Đảng này đã hoan nghênh việc giải tán Đu-ma nhà nước I; trong cuộc bầu cử vào Đu-ma nhà nước II đảng này liên minh với "Liên minh những người Nga chân chính" của phái Trăm đen, và đã đề nghị Đảng tháng Mười cũng gia nhập

liên minh này. Năm 1907 đảng này đã tan vỡ, một phần đảng viên đảng này gia nhập Đảng tháng Mười, một phần gia nhập hàng ngũ của bọn Trăm đen công khai. – *157.*

[73] *Ngày ca-len-đơ* - tên gọi của ngày thứ nhất trong tháng của người La-mã cổ. Ở người Hy-lạp không có những tên gọi như vậy. Thành ngữ: hoãn đến gày ca-len-đơ Hy-lạp có nghĩa là không bao giờ thực hiện, làm hỏng việc. – *163.*

[74] *Những người dân chủ – cấp tiến* – một tổ chức tiểu tư sản; thành lập vào tháng Mười một 1905; theo lập trường trung gian giữa phái dân chủ – lập hiến và phái men-sê-vích. Những người dân chủ – cấp tiến đã cố cho ra tờ báo "Người cấp tiến" (ra được một số). Họ đã nêu yêu sách đòi thiết lập chế độ cộng hoà dân chủ, tuy họ cũng đã chấp nhận nền quân chủ lập hiến với điều kiện là có một nội các chịu trách nhiệm trước nghị viện; về vấn đề ruộng đất, họ tán thành tước đoạt ruộng đất của nhà nước, của hoàng tộc, của nhà vua, của tu viện và của giáo hội mà không bồi thường gì cả, và tước đoạt ruộng đất tư có bồi thường ở mức tối thiểu. Đầu năm 1906 tổ chức những người dân chủ – cấp tiến tan rã, những thành viên cũ của tổ chức này gia nhập những cơ quan báo chí của những phần tử nửa dân chủ – cấp tiến là các tờ "Vô đề" và "Đồng chí". – *165.*

[75] Xem bài báo của Ph. Ăng-ghen "Sách báo của những người lưu vong" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XV, 1935, tr. 228). – *173.*

[76] Có ý nói về Hội nghị I của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, họp ở Tam-méc-pho (Phần-lan) vào những ngày 12 – 17 (25 – 30) tháng Chạp 1905. Tình hình cách mạng do cuộc Tổng bãi công tháng Mười tạo nên, và những yêu sách của các tổ chức cơ sở về sự thống nhất về mặt đảng giữa những người bôn-sê-vích và men-sê-vích đã đưa vào chương trình nghị sự việc triệu tập đại hội của những người bôn-sê-vích, theo điều lệ đảng (đã được thông qua tại Đại hội III) đại hội này được ấn định vào tháng Năm 1906. Theo đề nghị của V. I. Lê-nin Ban chấp hành trung ương ra lời kêu gọi "Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ – xã hội" về việc triệu tập Đại hội IV vào ngày 10 (23) tháng Chạp 1905. Lời kêu gọi đã được toàn thể Ban chấp hành trung ương nhất trí thông qua. Đại hội đã không họp được

vì có cuộc bãi công của ngành đường sắt, do đã nổ ra cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va và những sự biến cách mạng ở các thành phố khác của Nga. Các đại biểu đến dự đại hội đã tổ chức hội nghị đại biểu. Ở hội nghị này có mặt đại diện của 26 tổ chức. V. I. Lê-nin được bầu làm chủ tịch hội nghị. Trong số những người tham dự có: I. V. Xta-lin, P. N. Mô-xtô-ven-cô, E. M. I-a-rô-xláp-xki, L. B. Cra-xin, N. C. Crúp-xcai-a, V. A. Ra-đu-xơ - Den-cô-vích, X. A. Lô-dốp-xki, V. I. Nép-xki, L. M. Knhi-pô-vích, P. Ph. Cu-đê-li, V. I-u. Phri-đô-lin và những người khác. E. L. Gu-rê-vích (V. Đa-nê-vích) tham dự hội nghị đại biểu với tư cách đại biểu của phái men-sê-vích.

Chương trình nghị sự của hội nghị này như sau: 1) Những báo cáo của các địa phương; 2) Báo cáo về tình hình hiện tại; 3) Báo cáo về công tác tổ chức của Ban chấp hành trung ương; 4) Về vấn đề thống nhất hai bộ phận của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga; 5) Về công tác cải tổ đảng; 6) Vấn đề ruộng đất; 7) Về Đu-ma nhà nước.

V. I. Lê-nin đã đọc báo cáo về tình hình hiện tại và về vấn đề ruộng đất. Hội nghị tán thành việc khôi phục lại sự thống nhất của đảng và sự hợp nhất hai trung tâm thực tiễn của những người bôn-sê-vích và men-sê-vích và hai Cơ quan trước tác trung ương của họ trên những nguyên tắc bình đẳng; tán thành sự hợp nhất những tổ chức song trùng ở địa phương; hội nghị giao cho Ban chấp hành trung ương thống nhất triệu tập đại hội thống nhất.

Hội nghị đã ra nghị quyết về "Công tác cải tổ đảng" và về vấn đề ruộng đất. Trong nghị quyết về "Công tác cải tổ đảng", hội nghị kiến nghị thi hành nguyên tắc bầu cử rộng rãi và nguyên tắc tập trung dân chủ. Chỉ trong trường hợp có những trở ngại thực tế không thể khắc phục nổi thì mới cho phép có những sự vi phạm nguyên tắc này. Trong "Nghị quyết ruộng đất" (sau khi thảo luận báo cáo của Lê-nin) hội nghị đã phát triển nghị quyết của Đại hội III và đề nghị thay điều nói về "đất cắt" trong cương lĩnh ruộng đất của đảng bằng yêu sách đòi tịch thu tất cả các ruộng đất của nhà nước, của địa chủ và ruộng đất của giáo hội. Hội nghị cũng thảo luận vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước. Không có một bản báo cáo riêng về đề tài này. Đại biểu đảng bộ Pê-téc-bua B. I. Gô-rép, sau khi đã trình bày – theo đề nghị của hội nghị – những nguyên tắc cơ bản của đạo luật ngày 11 (24) tháng Chạp về việc bầu cử Đu-ma và cuối cùng đã phát biểu quan điểm gần giống ý kiến của đại biểu men-sê-vích Gu-rê-vích – về việc sử dụng các cuộc bầu cử Đu-ma ở giai đoạn đầu. Lời phát biểu của Gô-rép,

không phản ánh ý kiến của đảng mà các đại biểu đã phát biểu cho nên đã bị hội nghị chống lại. Hội nghị đã thông qua nghị quyết chủ trương tích cực tẩy chay Đu-ma I do một tiểu ban của hội nghị thảo ra, tiểu ban này gồm có Lê-nin, Cra-xin, Xta-lin, Men-xi-tốp và I-a-rô-xláp-xki. Vì ở Mát-xcơ-va đã xảy ra khởi nghĩa vũ trang cho nên theo đề nghị của Lê-nin, hội nghị đã gấp rút kết thúc công việc của mình, và các đại biểu đã trở về các địa phương để trực tiếp tham gia khởi nghĩa.

Các nghị quyết của hội nghị này đã được công bố trong các số 21, 22, 23 của báo "Dư luận", ra ngày 29, 30, 31 tháng Chạp 1905 (11, 12 và 13 tháng Giêng 1906), trong số 1 của báo "Nước Nga trẻ", ra ngày 4 tháng Giêng 1906, và đã được Ban chấp hành trung ương in riêng thành truyền đơn (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 98 – 101). *176.*

[77] Bài báo của V. I. Lê-nin "*Chính đảng công nhân và nhiệm vụ của nó trong tình hình hiện nay*" được đăng trên báo "Nước Nga trẻ", số 1, ngày 4 tháng Giêng 1906.

"*Nước Nga trẻ*" – tuần báo chính trị – xã hội và văn học, cơ quan ngôn luận hợp pháp của giới sinh viên dân chủ – xã hội, xuất bản ở Pê-téc-bua. Tham gia tờ báo này có V. I. Lê-nin , V. V. Vô-rốp-xki, A. M. Gooc-ki, A. V. Lu-na-tsác-xki, M. X. Ôn-min-xki. Số báo đầu đáng lẽ phải xuất bản vào cuối tháng Chạp 1905, nhưng thực tế ngày 4 tháng Giêng 1906 mới ra được và bị tịch thu. Tờ báo bị nhà đương cục đóng cửa ngày 13 (26) tháng Mười một 1906. – *178.*

[78] Có ý nói đến cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va hồi tháng Chạp 1905. Hội nghị toàn thành Mát-xcơ-va của những người bôn-sê-vích họp ngày 5 (18) tháng Chạp 1905, thể hiện ý chí của công nhân, đã quyết định tuyên bố tổng bãi công và bắt đầu cuộc đấu tranh vũ trang. Theo lời kêu gọi của Xô-viết Mát-xcơ-va ngày 7 (20) tháng Chạp, cuộc tổng bãi công chính trị đã bắt đầu. Ngay hai ngày đầu, ở Mát-xcơ-va đã có trên 150 nghìn người bãi công. Ở các nhà máy và công xưởng đã tổ chức nhiều cuộc mít-tinh, ở các đường phố – nhiều cuộc biểu tình. Đã nổ ra những cuộc xung đột với lính Cô-dắc và cảnh sát. Nhà cầm quyền vội vã động viên lực lượng và chuyển sang tấn công. Giai cấp vô sản đã trả lời những hành động của nhà cầm quyền bằng cách lập chướng ngại vật. Ngày 10 (23) tháng Chạp cuộc bãi công chuyển thành khởi nghĩa vũ trang. Những trung tâm khởi nghĩa là Pre-xnha, Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê, quận Rô-gô-giơ-xcơ - Xi-mô-nốp-xki và khu vực tuyến đường sắt Ca-dan. Cuộc đấu tranh kéo dài 9 ngày. Pre-xnha đã trở thành dinh luỹ chủ yếu, trung tâm của cuộc khởi nghĩa; ở đây được tập trung những đội chiến đấu xuất sắc nhất của công dân Mát-xcơ-va. Những người công nhân Mát-xcơ-va đã chiến đấu dũng cảm quên mình, nhưng họ thiếu kinh nghiệm đấu tranh vũ trang, không có đủ khí giới cần thiết, sự liên hệ với quân đội không được tổ chức đầy đủ. Vào đầu tháng Chạp, đơn vị quân đội bảo vệ Mát-xcơ-va đã dao động nhưng chính phủ Nga hoàng đã lôi kéo được đơn vị quân đội này về phía mình. Trong tay chính phủ còn nguyên đường sắt nối liền Pê-téc-bua với Mát-xcơ-va. Xô-viết Pê-téc-bua do phái men-sê-vích cầm đầu, đã phản đối cuộc khởi nghĩa. Cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va đã không lan ra khắp nước Nga. Bộ phận lãnh đạo cuộc khởi nghĩa, nhìn chung, đã tụt lại sau so với phong trào tự phát của quần chúng ngày một phát triển. Khi cuộc khởi nghĩa bắt đầu nổ ra, những người lãnh đạo Ban chấp hành bôn-sê-vích Mát-xcơ-va đã bị bắt. Cuộc khởi nghĩa toàn Mát-xcơ-va đã biến thành những cuộc khởi nghĩa từng quận. Trong tiến trình đấu tranh đã thi hành chiến thuật phòng thủ, chứ không phải tiến công. Phái men-sê-vích và bọn xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã phá hoại việc triển khai các hoạt động quân sự, đòi đình chỉ cuộc đấu tranh vũ trang. Lập trường đầu hàng của bọn men-sê-vích và xã hội chủ nghĩa – cách mạng đã góp phần làm cho cuộc khởi nghĩa bị thất bại. Chính phủ Nga hoàng đã phái đến Mát-xcơ-va nhiều đơn vị quân đội từ Pê-téc-bua, Tve và từ miền Tây. Ngày 17 (30) tháng Chạp đã bắt đầu cuộc tấn công vào Pre-xnha và Pre-xnha bị ngập trong máu. Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va và Xô-viết Mát-xcơ-va đã quyết định ngừng cuộc chống cự vũ trang vào ngày 19 tháng Chạp 1905 (1 tháng Giêng 1906) nhằm bảo toàn lực lượng cách mạng và chuẩn bị cho cuộc đấu tranh sau này. Tiếp theo Mát-xcơ-va trong tháng Chạp 1905 và trong tháng Giêng 1906 khởi nghĩa đã bùng nổ ở một loạt nơi khác: Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt, Rô-xtốp trên sông Đôn, Nô-vô-rốt-xi-xcơ, Đôn-bát, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp, Péc-mơ (Mô-tô-vi-li-kha), U-pha, Cra-xnôi-ác-xcơ, Tsi-ta. Những cuộc bạo động vũ trang lớn đã xảy ra ở Da-cáp-ca-dơ, Ba-lan, vùng ven biển Ban-tích, Phần-lan. Nhưng tất cả những cuộc khởi nghĩa lẻ tẻ này đều bị chính phủ Nga hoàng đàn áp dã man. Cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp đã là đỉnh cao của cách mạng.

Những người bôn-sê-vích và bọn men-sê-vích đã hoàn toàn

không thống nhất trong việc đánh giá cuộc khởi nghĩa. Bọn men-sê-vích lên án cuộc đấu tranh anh hùng của giai cấp vô sản Nga đã đứng lên khởi nghĩa vũ trang. Plê-kha-nốp thì tuyên bố: "Đáng lẽ không nên cầm vũ khí". Ngược lại những người bôn-sê-vích cho rằng cần phải nắm vũ khí kiên quyết hơn nữa, đồng thời giải thích cho quần chúng rằng thắng lợi của cách mạng chỉ có thể giành được bằng đấu tranh vũ trang. Đánh giá cao cuộc khởi nghĩa tháng Chạp, Lê-nin viết: nhân dân "đã qua trận thử lửa đầu tiên. Họ đã được tôi luyện trong cuộc khởi nghĩa. Họ đã đào tạo đội ngũ những chiến sĩ đã chiến thắng trong năm 1917" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 42, tr. 247). Về cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp, hãy xem bài của V. I. Lê-nin "Những bài học của cuộc khởi nghĩa Mát-xcơ-va" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 369 – 377). – *179.*

[79] Bài báo "*Đu-ma nhà nước và sách lược của Đảng dân chủ – xã hội*" là nhằm luận chứng nghị quyết "Về Đu-ma nhà nước", được thông qua tại Hội nghị I Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga tại Tam-méc-pho hồi tháng Chạp 1905. – *191.*

[80] *Đạo luật ngày 11 (24) tháng Chạp 1905* – luật bầu cử Đu-ma nhà nước, do chính phủ Nga hoàng ban hành để có một sự nhượng bộ nào đó với công nhân vào lúc cuộc khởi nghĩa vũ trang Mát-xcơ-va ở giai đoạn cực điểm. Khác với quy chế về Đu-ma "tư vấn" của Bu-lư-ghin (6 tháng Tám 1905) đạo luật mới quy định việc thành lập một Đu-ma "lập pháp". Ngoài những đoàn cử tri đã được quy định từ trước - đoàn cử tri điền chủ (địa chủ), đoàn cử tri thành thị (giai cấp tư sản), và đoàn cử tri nông dân - đạo luật mới còn quy định thêm đoàn cử tri công nhân và mở rộng đôi chút thành phần cử tri ở thành phố trong khi giữ nguyên tổng số đại biểu cử tri của đoàn cử tri thành thị. Bầu cử không có tính chất phổ thông. Trên hai triệu công nhân nam, nông dân không có ruộng đất, các dân tộc du mục, binh sĩ, thanh niên dưới 25 tuổi và cả phụ nữ, đều bị tước quyền bỏ phiếu. Bầu cử không bình đẳng. Nội dung giai cấp của hệ thống bầu cử được thể hiện qua những chỉ số sau đây: cứ hai nghìn cử tri thuộc cử tri điền chủ thì có một đại biểu cử tri, cứ 7 nghìn cử tri thành thị, 30 nghìn cử tri nông dân, 90 nghìn cử tri công nhân, mới có 1 đại biểu cử tri, nghĩa là một lá phiếu của địa chủ bằng ba lá phiếu của giai cấp tư sản thành thị, 15 phiếu của nông dân và bằng 45 phiếu của công nhân. Đại biểu cử tri của đoàn cử tri công nhân chỉ chiếm 4% tổng số đại biểu cử tri bầu Đu-ma nhà nước. Trong đoàn cử tri công nhân chỉ cho phép những công nhân ở những xí nghiệp nào có trên 50 công nhân mới được tham gia bỏ phiếu. Những xí nghiệp mà có từ 50 đến 1000 công nhân thì cử một đại biểu. Những xí nghiệp lớn cứ 1000 người thì cử một đại biểu. Bầu cử không trực tiếp, mà theo nhiều cấp. Đối với công nhân, người ta quy định 3 cấp, còn đối với nông dân thì quy định chế độ bầu cử 4 cấp. Trên thực tế, bầu cử không mang tính chất bí mật. Đạo luật này đã đảm bảo ưu thế rất lớn của bọn địa chủ và bọn tư bản trong Đu-ma. Lê-nin đã chỉ rõ rằng về thực chất, đạo luật ngày 11 (24) tháng Chạp không đem lại cái gì mới trong việc bầu cử Đu-ma nhà nước. – *193.*

[81] "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 100 – 101. – *194.*

[82] Có ý nói đến cái gọi là "Tuyên ngôn tài chính" được công bố trên báo chí dân chủ – xã hội và của phái tự do vào ngày 2 (15) tháng Chạp 1905, bên dưới ký tên Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua, Ban chấp hành trung ương Hội liên hiệp nông dân toàn Nga, Ban chấp hành trung ương và Tiểu ban tổ chức của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng, Ban chấp hành trung ương Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. Bản tuyên ngôn nêu ra sự cần thiết phải tước bỏ của chính phủ Nga hoàng những nguồn tài chính và kêu gọi dân chúng không đóng những khoản tiền chuộc và tất cả các khoản tiền khác cho quốc khố, đòi hỏi là trong mọi sự giao dịch, trong việc trả lương phải trả bằng tiền vàng, rút các khoản tiền gửi các quỹ tiết kiệm và tín dụng và từ Ngân hàng nhà nước. Bản tuyên ngôn kết thúc bằng lời yêu sách: "không cho phép trả nợ về những khoản công trái mà chính phủ Nga hoàng đã ký vay khi chính phủ này hiển nhiên và công khai tiến hành cuộc chiến tranh chống toàn thể nhân dân". Ban thường vụ của "Liên minh các hội liên hiệp" trong phiên họp ngày 4 (17) tháng Chạp 1905 đã quyết định đưa ra đại hội thường kỳ của "Liên minh các hội liên hiệp" vấn đề tán thành tuyên ngôn này. Nhưng đại hội IV của "Liên minh các hội liên hiệp" họp tháng Giêng 1906 đã không thảo luận vấn đề này. – *198.*

[83] Có ý nói đến bài xã luận trong báo "Tự do nhân dân", số 5, ngày 20 tháng Chạp 1905 (2 tháng Giêng 1906), do V. M. Ghét-xen, một phần tử dân chủ – lập hiến viết.

"*Tự do nhân dân*" – báo chính trị, xã hội và văn học, cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ – lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua hồi tháng Chạp 1905, do P. N. Mi-li-u-cốp và I. V. Ghét-xen làm chủ bút. – *199.*

[84] Bài báo của Lê-nin "*Tình hình hiện nay của nước Nga và sách lược của đảng công nhân*" được đăng trên báo "Tin tức của Đảng", số 1, ngày 7 tháng Hai 1906, ở dưới ký tên "Người bôn-sê-vích".

"*Tin tức của Đảng*" – một tờ báo bất hợp pháp, cơ quan ngôn luận của Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, được thành lập sau khi hợp nhất Ban chấp hành trung ương bôn-sê-vích và Tiểu ban tổ chức men-sê-vích, theo quyết định của Hội nghị I của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga họp ở Tam-méc-pho hồi tháng Chạp 1905. Tờ báo xuất bản ở Pê-téc-bua, ngay trước khi họp Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng. Ban biên tập "Tin tức của Đảng" được thành lập gồm những biên tập viên của cơ quan ngôn luận bôn-sê-vích ("Người vô sản") và cơ quan ngôn luận men-sê-vích (tờ "Tia lửa" mới), với số lượng ngang nhau. Phía bôn-sê-vích, tham gia ban biên tập này có V. A. Ba-da-rốp, V. V. Vô-rốp-xki và A. V. Lu-na-tsác-xki. Báo ra tất cả 2 số: số 1 – ngày 7 tháng Hai 1906, số 2 - ngày 20 tháng Ba 1906 với bài của Lê-nin "Cách mạng Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản", ký tên "Người bôn-sê-vích". Trong số báo này đã đăng những cương lĩnh hành động sách lược của những người bôn-sê-vích và men-sê-vích đưa ra tại Đại hội thống nhất. Sau Đại hội IV (Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, vì những người bôn-sê-vích và men-sê-vích ra báo riêng, tờ "Tin tức của Đảng" đã đình bản. – *205.*

[85] "*Nhật ký người dân chủ – xã hội*" – cơ quan ngôn luận không định kỳ do G. V. Plê-kha-nốp xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ tháng Ba 1905 đến tháng Tư 1912 (có những thời kỳ gián đoạn kéo dài). Ra được tất cả 16 số báo. Tái bản năm 1916 ở Pê-tơ-rô-grát, nhưng chỉ ra được một số.

Trong tám số báo đầu tiên (1905 – 1906) Plê-kha-nốp đã có những quan điểm cực hữu, men-sê-vích, cơ hội chủ nghĩa, bảo vệ chủ trương liên minh giữa những người dân chủ – xã hội với giai cấp tư sản tự do, phủ nhận liên minh công nông, lên án cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp.

Những năm 1909 – 1912 trong tờ "Nhật ký người dân chủ – xã hội", các số 9 – 16, Plê-kha-nốp đã chống lại những phần tử men-sê-vích theo chủ nghĩa thủ tiêu, những phần tử này đi theo con đường thủ tiêu những tổ chức bất hợp pháp của đảng. Nhưng về các vấn đề sách lược chủ yếu, Plê-kha-nốp vẫn đứng trên lập trường men-sê-vích. Trên tờ "Nhật ký người dân chủ – xã hội", số 1 năm 1916 những quan điểm xã hội – sô-vanh của G. V. Plê-kha-nốp được thể hiện rõ rệt.

V. I. Lê-nin phê phán kịch liệt G. V. Plê-kha-nốp vì ông ta đã rơi vào chủ nghĩa cơ hội và đi lệch khỏi chủ nghĩa Mác cách mạng. – *206.*

[86] Có ý nói về "Lời kêu gọi thứ hai của Hội đồng trung ương Hội liên hiệp công nhân quốc tế về cuộc chiến tranh Pháp – Phổ. Gửi các thành viên của Hội liên hiệp công nhân quốc tế ở châu Âu, ở Mỹ" ngày 9 tháng Chín 1870 (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 17, tr. 274 – 282). – *207.*

[87] "*Pháp quyền*" – tuần báo về luật, theo khuynh hướng tư sản – tự do, xuất bản ở Pê-téc-bua từ cuối năm 1898 đến năm 1917 do V. M. Ghét-xen và N. I. La-da-rép-xki chủ biên. Cơ quan này chủ yếu nghiên cứu trên cơ sở khoa học về các vấn đề pháp quyền. Từ mùa thu 1904 tờ "Pháp quyền" dành một số trang nói về cả lĩnh vực chính luận, và trên thực tế nó trở thành một trong những cơ quan ngôn luận hợp pháp của "Hội liên hiệp giải phóng". – *210.*

[88] *Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga* do Ban chấp hành Pê-téc-bua triệu tập vào ngày 11 (24) tháng Hai 1906 để giải quyết vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước. Hội nghị do V. I. Lê-nin chỉ đạo. Ở hội nghị này có 65 đại biểu chính thức. Sau khi thảo luận và biểu quyết các cương lĩnh hành động sách lược của những người bôn-sê-vích và men-sê-vích, tại hội nghị người ta đã tiến hành bầu cử với tỷ lệ 1 đại biểu cho 30 đảng viên có quyền bỏ phiếu. Những người bôn-sê-vích đã được đa số phiếu khá lớn trong cuộc bầu cử. Bọn men-sê-vích đòi phải coi những phiếu của đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga là không có hiệu lực, vì đảng bộ ấy hầu như hoàn toàn là thuộc phái bôn-sê-vích.

Trong quá trình thảo luận về vấn đề đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, V. I. Lê-nin đã đưa ra các nhận xét và tranh luận. Hội nghị đã xác nhận quyền đại diện của đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi. Hội nghị đã nghe bản báo cáo tổng kết của Ban chấp hành Pê-téc-bua và đã thông qua bản nghị quyết của Lê-nin thừa nhận tư cách đại diện của hội nghị này là hợp pháp, thừa nhận hội nghị là có hiệu lực và các nghị quyết của nó là có tính chất bắt buộc. Lê-nin đã đọc báo cáo về thái độ đối với Đu-ma nhà nước (trong các biên bản do các thư ký ghi tại hội nghị, không có bản báo cáo của Lê-nin). Cuối buổi báo cáo Lê-nin đã đọc bản nghị quyết về sách lược tẩy chay tích cực. Mác-tốp đọc bản nghị quyết của phái men-sê-vích. Với đa số 36 phiếu thuận, và 29 phiếu chống, hội nghị đã tỏ thái độ tán thành sách lược tích cực tẩy chay Đu-ma. Tuy nhiên, hội nghị đã không ra được một bản nghị quyết luận chứng tỉ mỉ sách lược tích cực tẩy chay.

Vào cuối tháng Hai - đầu tháng Ba người ta lại triệu tập hội nghị toàn thành lần thứ hai của đảng bộ Pê-téc-bua để thảo luận và dứt khoát phê chuẩn nghị quyết về sách lược tích cực tẩy chay; có 62 đại biểu tham dự. Hội nghị đã thảo luận các dự thảo nghị quyết của Lê-nin, Mác-tốp và dự thảo nghị quyết do các phần tử men-sê-vích ở quận Ô-khtin-xki đưa ra thêm. Sau cuộc đấu tranh kéo dài và gay gắt, hội nghị đã thông qua – với đa số 35 phiếu thuận, 24 phiếu chống, 1 phiếu trắng – bản dự thảo nghị quyết của Lê-nin đưa ra về sách lược tích cực tẩy chay Đu-ma, lấy đó làm cơ sở. Để chỉnh lý lần cuối cùng cho bản nghị quyết về Đu-ma nhà nước, hội nghị đã bầu ra một tiểu ban trong đó có Lê-nin. Bọn men-sê-vích đã từ chối không tham gia tiểu ban này và chúng bỏ hội nghị ra về. – *215.*

[89] Có ý nói về đề nghị của I. A. Cô-nô-va-lốp (Ni-cô-lai) tại Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga ngày 11 (24) tháng Hai 1906 về việc ngừng thảo luận về vấn đề đảng bộ quận Ô-cru-giơ-nôi và đảng bộ quận Vư-boóc-gơ, về sự công nhận việc biểu quyết là đúng đắn và tư cách đại biểu là hợp pháp, và đề nghị chuyển sang chương trình nghị sự của hội nghị. – *219.*

[90] V. I. Lê-nin có ý nói đến một sự việc nói lên thái độ chế giễu của công nhân đối với Đu-ma, sự việc này được mô tả trong báo "Đời sống chúng ta", số 382, ngày 1 (14) tháng Ba 1906, qua bài báo nhỏ "Câu chuyện về "người rơm"": "Mấy ngày trước đây công nhân nhà máy cơ khí (Pê-téc-bua) đã làm một "người rơm" và viết lên đó: "Đại biểu Đu-ma nhà nước", rồi cho lên xe đẩy đi. Đến thứ bảy viên phó uỷ viên công tố đến nhà máy để điều tra (!) việc này. Uỷ viên công tố ở nhà máy này mấy giờ, hỏi dò xem ai đã bày trò đùa này. Ông ta đợi đến ca đêm và tra hỏi ca đó, nhưng hình như ông ta không thu được kết quả gì". – *228.*

[91] *Đảng tháng Mười* (hay là *"Liên minh ngày 17 tháng Mười")* được thành lập ở Nga sau khi công bố Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười 1905. Đó là một đảng phản cách mạng, đại diện và bảo vệ cho lợi ích của giai cấp đại tư sản và của những địa chủ kinh doanh theo lối tư bản chủ nghĩa; đứng đầu đảng này là A. I. Gu-tsơ-cốp, một tên kinh doanh công nghiệp và chủ cho thuê nhà ở Mát-xcơ-va và M. V. Rốt-di-an-cô, một tên đại địa chủ. Đảng tháng Mười đã ủng hộ chính sách đối nội và đối ngoại của chính phủ Nga hoàng. – *229.*

[92] *Chính sách Du-ba-tốp* - chính sách "chủ nghĩa xã hội cảnh sát", nội dung chính sách này như sau: theo sáng kiến của tên giám đốc cơ quan an ninh Mát-xcơ-va, đại tá hiến binh Du-ba-tốp, vào những năm 1901 – 1903 người ta đã thành lập những tổ chức công nhân hợp pháp nhằm lôi kéo công nhân không tham gia cuộc đấu tranh chính trị chống chế độ chuyên chế. Hoạt động của Du-ba-tốp nhằm thành lập những tổ chức công nhân hợp pháp, đã được bộ trưởng Bộ nội vụ V. C. Plê-ve ủng hộ. Bọn Du-ba-tốp đã cố gắng hướng phong trào công nhân vào con đường đòi những yêu sách kinh tế chật hẹp, nhồi nhét cho công nhân tư tưởng cho rằng chính phủ sẵn sàng thoả mãn những yêu sách ấy. Tổ chức đầu tiên của Du-ba-tốp được thành lập ở Mát-xcơ-va vào tháng Năm 1901 với cái tên gọi "Hội tương tế của công nhân trong ngành cơ khí". Những tổ chức của Du-ba-tốp cũng đã được lập ra ở Min-xcơ, Ô-đét-xa, Vin-nô, Ki-ép và những thành phố khác.

Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, trong nghị quyết "Về cuộc đấu tranh nghiệp đoàn", đã nhận định chính sách Du-ba-tốp là chính sách "phản bội có hệ thống những lợi ích của giai cấp công nhân để làm lợi cho bọn tư bản", và đã thừa nhận rằng các tổ chức của đảng – nhằm mục đích đấu tranh chống chính sách Du-ba-tốp – cần phải ủng hộ và hướng dẫn các cuộc bãi công do các tổ chức công nhân hợp pháp khởi xướng (xem "Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Tháng Bảy – tháng Tám 1903. Các biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 433).

Những người dân chủ – xã hội cách mạng, trong khi vạch trần tính chất phản động của chính sách Du-ba-tốp, đã sử dụng các tổ chức công nhân hợp pháp để lôi cuốn các tầng lớp công nhân rộng rãi vào cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế. Năm 1905 Lê-nin đã viết: "Nhưng phong trào Du-ba-tốp đã dần dần vượt ra ngoài phạm vi của nó, phong trào đó lúc đầu do bọn cảnh sát phát động nhằm phục vụ quyền lợi của bọn cảnh sát, nhằm ủng hộ chế độ chuyên chế, nhằm làm đổi truỵ ý thức chính trị của công nhân, nhưng phong trào ấy lại đang quay lại chống chế độ chuyên chế, đang trở thành một tiếng nổ của cuộc đấu tranh giai cấp của vô sản" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 216 – 217).

Do ảnh hưởng của cao trào cách mạng năm 1903 chính phủ Nga hoàng đã buộc phải giải tán các tổ chức của Du-ba-tốp. – *229.*

[93] Tại Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua (11) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga vào cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906 lãnh tụ phái men-sê-vích là Đan đã công khai lần đầu tiên tuyên bố rằng có thể tham gia Đu-ma, viện vào lập trường của tổ chức dân chủ – xã hội Pôn-ta-va đã phát biểu với tinh thần như vậy. Trước đó về mặt chính thức bọn men-sê-vích đã đưa ra khẩu hiệu nửa vời: tham gia bầu cử đại biểu sơ tuyển và đại biểu cử tri, nhưng không bầu cử Đu-ma. – *231.*

[94] Có ý nói đến truyền đơn của Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga "Gửi toàn đảng", đưa ra hồi tháng Giêng 1906 với lời kêu gọi các tổ chức đảng hãy thực hiện ngay sự hợp nhất các tổ chức song song tồn tại ở các địa phương (xem "Truyền đơn của các tổ chức bôn-sê-vích trong cuộc Cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 – 1907". Tập truyền đơn gồm ba phần, ph. 3, Mát-xcơ-va, 1956, tr. 31 – 33). – *231.*

[95] *Nghị viện liên hợp năm 1847* – hội nghị hợp nhất của các nghị viện đẳng cấp các tỉnh, do Phri-đrích Vin-hem IV triệu tập vào tháng Tư 1847 ở Béc-lanh, để tìm lối thoát khỏi những khó khăn tài chính bằng cách tìm sự đảm bảo về khoản tiền vay nước ngoài. Nghị viện liên hợp đã khai mạc ngày 11 tháng Tư 1847. Do nhà vua đã từ chối không thoả mãn những yêu sách chính trị ít ỏi nhất của phe đa số tư sản trong nghị viện này, nên nghị viện liên hợp đã không đảm bảo cho khoản tiền vay. Để đáp lại việc làm này, tháng Sáu cùng năm đó nhà vua đã giải tán nghị viện; điều này đã thúc đẩy tinh thần đối lập trong nước và góp phần đẩy nhanh cuộc cách mạng ở Đức. – *232.*

[96] Lời kêu gọi "*Gửi toàn thể nam nữ công nhân thành phố Pê-téc-bua và vùng ngoại thành*" do Lê-nin viết sau Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, họp ngày 11 (24) tháng Hai 1906. Lời kêu gọi được viết ra trên cơ sở những quyết định của hội nghị này, nó chủ trương tẩy chay tích cực Đu-ma nhà nước. Tháng Hai 1906 lời kêu gọi này được Ban chấp hành trung ương thống nhất Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga in riêng thành truyền đơn. – *236.*

[97] *Dự thảo nghị quyết về sách lược tẩy chay* do Lê-nin đưa ra tại phiên họp của Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga ngày 11 (24) tháng Hai 1906. Bản dự thảo của lần hiệu đính đầu tiên thì không còn. Dự thảo này được đưa ra thảo luận ở Hội nghị II của đảng bộ Pê-téc-bua vào cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906 và được một tiểu ban đặc trách vấn đề này hiệu đính với sự tham gia của Lê-nin. Nguyên bản hoàn chỉnh của dự thảo này do tiểu ban đã hiệu đính đã được công bố vào tháng Ba 1906, in riêng thành truyền đơn của Ban chấp hành thống nhất của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. – *241.*

[98] *Điểm 6 (5 bis)* do V. I. Lê-nin thêm vào trong quá trình dự thảo nghị quyết về sách lược tẩy chay tại Hội nghị II toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga vào cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906. – *242.*

[99] *Đạo luật ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1906* và hai đạo dụ gửi Pháp viện tối cao về Đu-ma nhà nước và về Hội đồng nhà nước đã biến thành số không mọi lời hứa hẹn của chính phủ Nga hoàng trong Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười 1905. Đạo luật đã biến Hội đồng nhà nước từ cơ quan tư vấn thành cơ quan lập pháp. Hội đồng nhà nước, mà một nửa thành phần của nó là do Nga hoàng chỉ định, còn một nửa được bầu từ những hội quý tộc Trăm đen, các hội đồng địa phương, những giới tăng lữ lớp trên và những tổ chức của giới đại tư bản, - hội đồng ấy có quyền phê chuẩn hoặc huỷ bỏ bất cứ quyết định nào của Đu-ma. – *242.*

[100] Trong khi thảo luận dự thảo nghị quyết về sách lược tẩy chay tại Hội nghị II toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã

hội Nga vào cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906 V. I. Lê-nin đề nghị điểm 7 trong cách diễn đạt như sau: "Tuyệt đại đa số các đảng và tổ chức dân chủ – xã hội thuộc tất cả các dân tộc trong toàn nước Nga thừa nhận rằng trong những điều kiện chính trị như thế việc tham gia một Đu-ma như vậy là không thể được". – *242.*

[101] *Hội liên hiệp toàn Nga các nhà giáo và các nhà hoạt động giáo dục quốc dân* được thành lập vào mùa xuân 1905. Đại hội đại biểu II của hội liên hiệp các nhà giáo, họp vào những ngày 26 – 29 tháng Chạp 1905 (8 – 11 tháng Giêng 1906), đã ra nghị quyết về thái độ đối với Đu-ma nhà nước I. Trong nghị quyết này Đu-ma được coi như là một âm mưu mới của chính phủ lừa dối nhân dân. Đại hội chủ trương không tham gia bầu cử Đu-ma, nhưng cần giải thích cho dân chúng rõ về thực chất và ý nghĩa của Đu-ma, đồng thời tập trung mọi cố gắng để tổ chức nhân dân đấu tranh cho Quốc hội lập hiến. – *243.*

[102] *Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan* (Polska Partia Socjalistyczna) – một đảng cải lương dân tộc chủ nghĩa, được thành lập vào năm 1892. Đưa ra khẩu hiệu đấu tranh giành độc lập cho Ba-lan, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan dưới sự lãnh đạo của Pin-xút-xki và bè lũ, đã tiến hành tuyên truyền chủ nghĩa phân lập dân tộc chủ nghĩa trong công nhân Ba-lan và tìm cách tách họ khỏi cuộc đấu tranh chung với công nhân Nga chống chế độ chuyên chế và chủ nghĩa tư bản.

Trong toàn bộ lịch sử của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, do ảnh hưởng của những công nhân bình thường, những nhóm tả đã hình thành trong nội bộ đảng này. Một số trong những nhóm ấy sau đó đã đi theo cánh cách mạng của phong trào công nhân Ba-lan.

Năm 1906 Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan đã phân liệt thành Đảng xã hội chủ nghĩa "phái tả" Ba-lan và thành đảng cánh hữu sô-vanh, gọi là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan "phái cách mạng".

Đảng xã hội chủ nghĩa "phái tả" Ba-lan, do chịu ảnh hưởng của đảng bôn-sê-vích và của Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va, đã dần dần chuyển sang lập trường cách mạng triệt để.

Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, đại bộ phận "phái tả" Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan đã giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa và đến tháng Chạp 1918 đã hợp nhất với Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Những đảng hợp

nhất này đã lập ra Đảng công nhân cộng sản Ba-lan (trước năm 1925 Đảng cộng sản Ba-lan được gọi theo cái tên ấy).

Đảng xã hội chủ nghĩa cánh hữu Ba-lan tiếp tục chính sách dân tộc sô-vanh trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất; họ đã tổ chức trên lãnh thổ Ga-li-xi-a những đội quân Ba-lan chiến đấu trong hàng ngũ của chủ nghĩa đế quốc Áo - Đức.

Với sự thành lập nhà nước tư sản Ba-lan, năm 1919 Đảng xã hội chủ nghĩa cánh hữu Ba-lan hợp nhất với những bộ phận của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan đã ở trên lãnh thổ Ba-lan bị Đức và Áo chiếm đóng và lại mang cái tên là Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan. Sau khi lên cầm đầu chính phủ, đảng này đã góp phần chuyển chính quyền vào tay giai cấp tư sản Ba-lan và sau đó tiến hành tuyên truyền chống cộng một cách có hệ thống và ủng hộ chính sách xâm lược chống lại Nhà nước xô-viết, chính sách xâm chiếm và nô dịch miền Tây U-cra-i-na và Tây Bê-lô-ru-xi-a. Nhiều nhóm riêng lẻ trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan không đồng ý với chính sách này, đã sáp nhập vào Đảng cộng sản Ba-lan.

Sau cuộc đảo chính phát-xít của Pin-xút-xki (tháng Năm 1926) về mặt hình thức, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan ở trong phe đối lập ở quốc hội, nhưng trên thực tế không tiến hành đấu tranh tích cực chống chế độ phát-xít và tiếp tục tuyên truyền chống cộng và chống Liên-xô. Trong những năm ấy các phần tử phái tả trong Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan đã cộng tác với những người cộng sản Ba-lan, trong nhiều đợt vận động, họ đã ủng hộ sách lược mặt trận thống nhất.

Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ hai, Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan lại bị phân liệt. Bộ phận phản động, sô-vanh của đảng này đã lấy tên gọi "Wolność, Równość, Niepodległość" ("Tự do, bình đẳng, độc lập"), nhưng đã tham gia "chính phủ" phản động lưu vong ở Luân-đôn. Bộ phận khác, phái tả của Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan, tự gọi là "Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan", chịu ảnh hưởng của Đảng công nhân Ba-lan thành lập năm 1942, nên đã tham gia mặt trận nhân dân chống quân xâm lược Hít-le, tiến hành cuộc đấu tranh giải phóng Ba-lan khỏi ách nô dịch phát-xít, và ngả theo lập trường thiết lập những quan hệ hữu nghị với Liên-xô.

Năm 1944, sau khi miền Đông Ba-lan được giải phóng khỏi sự chiếm đóng của Đức và thành lập Uỷ ban giải phóng dân tộc Ba-lan, Đảng công nhân của những người xã hội chủ nghĩa Ba-lan lại lấy tên Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan và cùng với Đảng công

nhân Ba-lan góp phần vào sự nghiệp xây dựng nước Ba-lan dân chủ nhân dân. Tháng Chạp 1948, Đảng công nhân Ba-lan hợp nhất với Đảng xã hội chủ nghĩa Ba-lan và thành lập Đảng công nhân thống nhất Ba-lan. – *243.*

[103] "*Chế độ lập hiến Si-pốp*" hay là hiến pháp "Si-pốp" – dự án cơ cấu nhà nước do Đ. N. Si-pốp soạn thảo, nhân vật này là một người tự do ôn hoà, đứng đầu cánh hữu trong phái hội đồng địa phương. Nhằm hạn chế đà phát triển cách mạng và đạt tới một số nhượng bộ của chính phủ Nga hoàng, có lợi cho các hội đồng địa phương, Si-pốp đề nghị thành lập cơ quan dân biểu tư vấn bên cạnh Nga hoàng. Bằng con đường thoả hiệp như vậy những người tự do ôn hoà đã tìm cách lừa dối quần chúng nhân dân, bảo vệ chế độ quân chủ và nhận được một số quyền chính trị. – *246.*

[104] *Đồng minh của những người cộng sản* – tổ chức cộng sản quốc tế đầu tiên của giai cấp vô sản, tồn tại từ đầu tháng Sáu 1847 đến 17 tháng Mười một 1852. Đồng minh của những người cộng sản được thành lập trên cơ sở Đồng minh những người chính nghĩa, do công nhân và thợ thủ công tổ chức vào giữa những năm 30 thế kỷ XIX và hoạt động bất hợp pháp ở nhiều nước châu Âu. Đầu năm 1847 những nhà hoạt động của Đồng minh này tin vào tính chất đúng đắn của những quan điểm của Mác và Ăng-ghen nên đã đề nghị Mác, Ăng-ghen gia nhập Đồng minh, tham gia cải tổ Đồng minh và soạn thảo cương lĩnh của nó. Mác và Ăng-ghen đồng ý với đề nghị đó.

Đầu tháng Sáu 1847, ở Luân-đôn đã họp đại hội của Đồng minh những người chính nghĩa, đại hội này đi vào lịch sử như là đại hội đầu tiên của Đồng minh của những người cộng sản. Đại hội đã lấy những nguyên lý của học thuyết cách mạng của Mác và Ăng-ghen làm cơ sở cho hoạt động của mình. Ăng-ghen tham gia công việc của đại hội. Điều lệ mới – trong việc soạn thảo điều lệ ấy có sự tham gia tích cực của Ăng-ghen - đã xác định rành mạch những mục tiêu cuối cùng của phong trào cộng sản, đã loại bỏ những điểm làm cho tổ chức có tính chất âm mưu; cơ sở tổ chức của Đồng minh là những nguyên tắc dân chủ. Điều lệ được thông qua lần cuối cùng tại Đại hội II của Đồng minh của những người cộng sản, họp ở Luân-đôn ngày 29 tháng Mười một – ngày 8 tháng Chạp 1847. Mác và Ăng-ghen đã tham gia công việc của đại hội. Đại hội này uỷ nhiệm Mác và Ăng-ghen soạn thảo một bản Tuyên ngôn, được công bố tháng Hai 1848 và nổi tiếng khắp

nơi dưới tên gọi: "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản". Trong thời kỳ những cuộc cách mạng dân chủ – tư sản vào những năm 1848 – 1849 ở Pháp và Đức, có nhiều nhà hoạt động của Đồng minh của những người cộng sản đã tham gia vào cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân. Ngày 17 tháng Mười một 1852, ít lâu sau vụ án những người cộng sản ở Cô-lô-nhơ, theo đề nghị của Mác, Đồng minh tuyên bố tự giải tán.

Đồng minh của những người cộng sản đã giữ vai trò lịch sử to lớn vì nó là trường học của những người cách mạng vô sản, là mầm mống của đảng vô sản và là tiền thân của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Quốc tế I). – *248.*

[105] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr 257 – 267, 322 – 328. – *248.*

[106] Ph. Ăng-ghen "Về lịch sử Đồng minh của những người cộng sản" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, năm 1955, t. II, tr. 335). – *248.*

[107] C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Điểm tình hình thế giới, bài thứ ba. Từ tháng Năm đến tháng Mười" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 467). – *249.*

[108] "*Cắt phiếu*", "*ngài Cắt phiếu*" – thành ngữ hình tượng được quen dùng trong sách báo những năm 80 và 90 thế kỷ XIX để chỉ tư bản và bọn tư bản. Thành ngữ "ngài Cắt phiếu" là do nhà văn Glép U-xpen-xki sử dụng trong tập tuỳ bút "Những tội tầy trời". – *251.*

[109] *Cuộc chiến tranh ba mươi năm 1618 – 1648* – cuộc chiến tranh toàn châu Âu, do kết quả của những mâu thuẫn ngày càng gay gắt giữa những tập đoàn quốc gia châu Âu khác nhau và mang hình thức cuộc đấu tranh giữa những người theo đạo Tin lành và đạo Thiên chúa. Cuộc chiến tranh đã bắt đầu bằng cuộc khởi nghĩa ở Tiệp chống lại ách thống trị của chế độ quân chủ Háp-xbuốc và chống lại sự tấn công của thế lực phản động thuộc đạo Thiên chúa. Các quốc gia châu Âu sau đó tham gia chiến tranh, tạo thành hai phe. Giáo hoàng, các triều đại Háp-xbuốc ở Tây-ban-nha và Áo và những lãnh chúa theo đạo Thiên chúa ở Đức, thống nhất lại dưới ngọn cờ đạo Thiên chúa, đã chống lại các nước theo đạo Tin lành: Tiệp, Đan-mạch, Thuỵ-điển, Cộng hoà Hà-lan và một số

quốc gia Đức đã chấp nhận cuộc cải cách tôn giáo. Những nước theo đạo Tin lành thì được sự ủng hộ của các vua Pháp là những địch thủ của triều đại Háp-xbuốc. Đức đã trở thành bãi chiến trường chính của cuộc đấu tranh này, là mục tiêu cướp đoạt và xâm chiếm của những bên tham chiến. Ở giai đoạn đầu, cuộc chiến tranh này mang tính chất cuộc kháng chiến chống những thế lực phản động của châu Âu phong kiến – chuyên chế, về sau, đặc biệt từ năm 1635, đã chuyển thành nhiều cuộc xâm lược của các nước ngoài cạnh tranh lẫn nhau xâm chiếm nước Đức. Cuộc chiến tranh đã kết thúc vào năm 1648 bằng hoà ước Ve-xtơ-pha-li, hoà ước này đã củng cố tình trạng chia cắt chính trị của nước Đức. – *252.*

[110] Xem Ph. Ăng-ghen "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 80 – 81, 100 – 101) và "Lời mở đầu" tác phẩm của C. Mác "Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. I, 1955, tr. 102 – 106). – *254.*

[111] Có ý nói về "Lời mở đầu" của Ph. Ăng-ghen viết cho tác phẩm của C. Mác "Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850". Năm 1895, trong khi đăng "Lời mở đầu" trên báo "Vorwärts" ("Tiến lên"), mặc dù chưa có ý kiến của Ăng-ghen, người ta đã vứt bỏ tất cả những công thức diễn đạt quan trọng nhất về cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản và nguyên bản đã được in dưới dạng bị xuyên tạc. Về vấn đề này hãy xem các thư của Ph. Ăng-ghen ngày 1. IV và 3. IV. 1895 (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Những bức thư chọn lọc, tiếng Nga, 1953, tr. 487 – 488).

Những lãnh tụ cơ hội chủ nghĩa của Đảng dân chủ – xã hội Đức đã lợi dụng tài liệu này nhằm mục đích biện hộ cho đường lối của họ từ bỏ cách mạng, phủ nhận tính tất yếu của khởi nghĩa vũ trang và của hình thức chiến đấu trên chiến luỹ của giai cấp vô sản, bảo vệ sách lược thoả hiệp.

Toàn văn "Lời mở đầu" được công bố lần đầu tiên ở Liên-xô trong cuốn sách của C. Mác "Đấu tranh giai cấp ở Pháp những năm 1848 – 1850", Mát-xcơ-va – Lê-nin-grát, 1930. "Lời mở đầu" cũng được in trong C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. I, 1955, tr. 91 – 110. – *254.*

[112] "*Chủ nghĩa Bren-ta-nô*" – "học thuyết tư sản tự do, thừa nhận cho giai cấp vô sản được tiến hành cuộc đấu tranh "giai cấp" không có tính chất cách mạng" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 37, tr. 288), tuyên truyền khả năng giải quyết vấn đề công nhân trong khuôn khổ chủ nghĩa tư bản bằng cách ban hành bộ luật công xưởng và tổ chức công nhân vào công đoàn. Học thuyết này mang tên L. Bren-ta-nô là một trong những đại biểu chính của trường phái chủ nghĩa xã hội giảng đường trong kinh tế chính trị học tư sản. – *257.*

[113] "*Cương lĩnh hành động sách lược của những người bôn-sê-vích trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga*" đã được soạn thảo vào nửa cuối tháng Hai 1906. Tất cả các nghị quyết trong cương lĩnh hành động này, trừ nghị quyết "Những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản trong giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ", đều do Lê-nin viết. Phần thảo luận sơ bộ về bản cương lĩnh hành động đã được tiến hành tại các hội nghị của cán bộ lãnh đạo của đảng ở Phần-lan, ở Cu-ốc-ca-la, là nơi Lê-nin đang sống vào thời gian đó.

Trong nửa đầu tháng Ba bản cương lĩnh hành động này được đem ra thảo luận ở Mát-xcơ-va, ở đó, dưới sự chỉ đạo của Lê-nin đã diễn ra mấy cuộc họp của những người bôn-sê-vích. Trong cuộc họp của các uỷ viên Ban chấp hành Mát-xcơ-va, của cán bộ trong nhóm tuyên truyền cổ động, của nhóm trước tác thuộc Thường vụ Mát-xcơ-va Ban chấp hành trung ương, các uỷ viên Ban chấp hành khu vực và các bộ khác của đảng, Lê-nin đã trình bày bản lập luận cho cương lĩnh hành động đó. Cuộc họp đã không kịp thảo luận mọi nghị quyết. Nhằm mục đích này, một cuộc họp thứ hai đã được ấn định, song không họp được, vì cảnh sát đã phát hiện, và những người tham dự cuộc họp này, trong số đó có cả Lê-nin, suýt nữa thì bị bắt. Một cuộc họp sau đó, để thảo luận về cương lĩnh hành động, đã được tiến hành ở Pê-téc-bua vào giữa tháng Ba 1906 dưới sự chủ toạ của Lê-nin. Cuộc họp này đã giao nhiệm vụ hiệu đính lần cuối bản cương lĩnh hành động này cho một tiểu ban dưới sự lãnh đạo của Lê-nin. Ngày 20 tháng Ba (2 tháng Tư) cương lĩnh hành động sách lược của phái bôn-sê-vích đã được công bố trên báo "Tin tức của Đảng", số 2, và cũng được in thành các truyền đơn riêng, do Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga và Ban chấp hành thống nhất đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga in. – *261.*

[114] Có ý nói đến tờ truyền đơn của Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga "Gửi toàn đảng"

phát hành tháng Hai 1906 và nhằm mục đích phân tích những vấn đề có liên quan đến việc triệu tập Đại hội IV (Đại hội thống nhất) (xem "Truyền đơn của các tổ chức bôn-sê-vích trong cuộc Cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 – 1907". Tập truyền đơn gồm 3 phần, ph. 3, Mát-xcơ-va, 1956, tr. 34 – 39). – *263.*

[115] Do những bất đồng về vấn đề ruộng đất giữa những người bôn-sê-vích và men-sê-vích, đặc biệt bộc lộ rõ rệt ngay trước ngày họp Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, Ban chấp hành trung ương thống nhất đã thành lập một tiểu ban đặc trách. Thành phần tiểu ban ruộng đất gồm có: V. I. Lê-nin, P. P. Ma-xlốp, P. P. Ru-mi-an-txép, X. A. Xu-vô-rốp, I. A. Tê-ô-đô-rô-vích, G. V. Plê-kha-nốp, N. N. Giooc-đa-ni-a, A. I-u. Phi-nơ - Ê-nô-ta-ép-xki. Tiểu ban đã xếp tất cả những quan điểm khác nhau về vấn đề ruộng đất ở trong Đảng dân chủ – xã hội thành bốn loại dự thảo chủ yếu: của Lê-nin, của Rô-giơ-cốp, của Ma-xlốp, của Phi-nơ - Ê-nô-ta-ép-xki (loại dự thảo thứ 5 mà tiểu ban này nêu lên là dự thảo của nhóm "Đấu tranh") và trình bày trước đại hội các dự thảo này. Đại đa số uỷ viên trong bản thân tiểu ban này đã đứng về phía quan điểm của Lê-nin, và dự thảo của Lê-nin được đưa ra trình bày với đại hội như là dự thảo của đa số uỷ viên trong tiểu ban ruộng đất của Ban chấp hành trung ương thống nhất Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Dự thảo của Lê-nin - đề ra việc tịch thu và trong những điều kiện chính trị nhất định thì quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất - đã được Lê-nin lập luận trước khi họp đại hội, trong tác phẩm "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân" (xem tập này, tr. 281 – 318), được phê duyệt để trình lên đại hội – cùng với cương lĩnh hành động sách lược – tại những cuộc hội nghị bôn-sê-vích họp hồi tháng Ba 1906, trước khi có đại hội. – *264.*

[116] *Đảng công thương* - đảng phản cách mạng của bọn đại tư bản do bọn đại tư bản thành lập ở Mát-xcơ-va sau khi Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười 1905 được công bố; bọn đó gồm có: G. A. Cre-xtốp-ni-cốp, V. P. Ri-a-bu-sin-xki và những nhân vật khác. Trong khi tự nhận là những người ủng hộ bản Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười, đảng này đòi thiết lập một chính phủ mạnh để trấn áp phong trào cách mạng, phản đối việc triệu tập Quốc hội lập hiến, chống lại quốc hữu hoá ruộng đất, chống việc áp dụng chế độ ngày làm 8 giờ và tự do bãi công. Trong cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước I, đảng này đứng chung một khối với Đảng tháng Mười. Cuối năm 1906, Đảng công thương tan rã, phần lớn đảng viên của đảng này gia nhập "Liên minh ngày 17 tháng Mười". – *274.*

[117] *Đảng cải cách dân chủ* - đảng tư sản quân chủ – tự do chủ nghĩa; được thành lập vào đầu năm 1906 trong thời kỳ bầu cử Đu-ma nhà nước I, bao gồm những phần tử cho rằng cương lĩnh của phái dân chủ – lập hiến là quá tả. Tham gia trực tiếp vào việc lãnh đạo của đảng này có: C. C. Ác-xê-ni-ép, I. I. I-va-nhu-cốp, M. M. Cô-va-lép-xki, V. Đ. Cu-dơ-min – Ca-ra-va-ép, A. X. Pô-xni-cốp và v.v.. Cuối năm 1907 đảng này chấm dứt hoạt động vì không có cơ sở vững chắc. – *274.*

[118] Cuốn "*Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân*" do Lê-nin viết vào nửa cuối tháng Ba 1906. Tác phẩm này nhằm mục đích lập luận cho dự thảo bôn-sê-vích về vấn đề ruộng đất, được đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga.

Cuốn sách của Lê-nin "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân", xuất bản ở Pê-téc-bua vào đầu tháng Tư 1906, chứa đựng những tư tưởng, mà sau này Lê-nin trình bày trong báo cáo về vấn đề ruộng đất tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng. Tháng Chín 1906 chính phủ Nga hoàng đã ra lệnh tịch thu cuốn sách này. – *281.*

[119] "*Người dân chủ – xã hội*" – tạp chí văn nghệ – chính trị của nhóm "Giải phóng lao động", xuất bản không định kỳ ở Giơ-ne-vơ (một tập) vào năm 1888. – *284.*

[120] "*Bình minh*" – tạp chí khoa học – chính trị mác-xít; xuất bản hợp pháp vào những năm 1901 – 1902 ở Stút-ga do ban biên tập báo "Tia lửa" phụ trách. Tất cả ra được bốn số (3 tập) tạp chí "Bình minh": số 1 – tháng Tư 1901 (trên thực tế ra mắt ngày 23 tháng Ba theo lịch mới), số 2 – 3 xuất bản vào tháng Chạp 1901, số 4 – tháng Tám 1902. Những nhiệm vụ của tạp chí này được xác định trong "Dự thảo bản tuyên bố của ban biên tập "Tia lửa" và "Bình minh"", do V. I. Lê-nin viết ở Nga (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 407 – 421). Năm 1902 trong thời gian nảy sinh những sự bất đồng và xung đột trong ban biên tập các tờ "Tia lửa" và "Bình minh", Plê-kha-nốp đưa ra dự án tách tạp chí ra khỏi tờ báo (với mục đích giành cho mình việc phụ trách biên tập tờ "Bình minh"), nhưng đề nghị này đã không

được chấp nhận, và ban biên tập của hai cơ quan ấy vẫn luôn luôn là chung.

Tạp chí "Bình minh" đã phê phán chủ nghĩa xét lại quốc tế và Nga, bảo vệ những nguyên lý của chủ nghĩa Mác. Tờ "Bình minh" đã đăng những tác phẩm của V. I. Lê-nin: "Bình luận thời sự", "Những kẻ áp bức các hội đồng địa phương và những An-ni-ban của phái tự do", "Các ngài "phê phán" trong vấn đề ruộng đất" (4 chương đầu của tác phẩm "Vấn đề ruộng đất và "những kẻ phê phán Mác""), "Điểm qua tình hình trong nước", "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ – xã hội Nga", và cả những tác phẩm của G. V. Plê-kha-nốp: "Phê phán các nhà phê phán ở nước ta, Ph. 1. Ngài P. Xtơ-ru-vê trong vai trò nhà phê phán lý luận của Mác về sự phát triển xã hội", "Kant chống lại Can-tơ hay là lời di chúc tinh thần của ngài Béc-stanh" và những tác phẩm khác. – *286.*

[121] Nhóm "*Đấu tranh*" được thành lập ở Pa-ri hồi mùa hè 1900, gồm có Đ. B. Ri-a-da-nốp, I-u. M. Xtê-clốp, E. L. Gu-rê-vích. Tên gọi "Đấu tranh" được nhóm chấp nhận vào tháng Năm 1901. Với mưu toan muốn điều hoà khuynh hướng cách mạng và khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa trong Đảng dân chủ – xã hội Nga, nhóm "Đấu tranh" đã đảm nhận việc chủ xướng triệu tập (vào tháng Sáu 1901) Hội nghị Giơ-ne-vơ của đại biểu các tổ chức dân chủ – xã hội ở nước ngoài: ban biên tập các tờ "Tia lửa" và "Bình minh", tổ chức "Người dân chủ – xã hội", Ban chấp hành ở nước ngoài của phái Bun và "Hội liên hiệp những người dân chủ – xã hội Nga ở nước ngoài", và nhóm này đã tham dự "Đại hội thống nhất" các tổ chức ở nước ngoài của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga họp ở Xuy-rích vào các ngày 21-22 tháng Chín (4 – 5 tháng Mười) 1901. Tháng Mười một 1901, nhóm này đã đưa ra một văn bản có tính chất cương lĩnh "Thông cáo về các xuất bản phẩm của nhóm dân chủ – xã hội "Đấu tranh"". Trong những xuất bản phẩm của họ ("Các tài liệu để thảo cương lĩnh của đảng", tập I-III, "Báo khổ nhỏ truyền tay của nhóm "Đấu tranh" v.v.), nhóm đã xuyên tạc học thuyết cách mạng của chủ nghĩa Mác, giải thích học thuyết này theo tinh thần giáo điều – kinh viện, có thái độ thù địch với những nguyên tắc tổ chức của Lê-nin về xây dựng đảng. Do những quan điểm và sách lược sai lệch với các quan điểm và sách lược dân chủ – xã hội, do những hoạt động phá hoại tổ chức và do không có liên hệ với những tổ chức dân chủ – xã hội ở Nga, nên nhóm này đã không được tham dự Đại hội II. Theo quyết định của Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, nhóm "Đấu tranh" đã bị giải tán. – *286.*

[122] "*Tiến lên*" – báo hàng tuần bất hợp pháp của những người bôn-sê-vích; xuất bản ở Giơ-ne-vơ từ 22 tháng Chạp 1904 (4 tháng Giêng 1905) đến 5 (18) tháng Năm 1905. Ra được 18 số; phát hành mỗi lần 7 – 10 nghìn bản. Người tổ chức, động viên và trực tiếp lãnh đạo tờ báo là V. I. Lê-nin. Chính Người đã đặt tên cho tờ báo. Trong ban biên tập có V. V. Vô-rốp-xki, M. X. Ôn-min-xki, A. V. Lu-na-tsác-xki, N. C. Crúp-xcai-a đảm nhiệm toàn bộ việc trao đổi thư từ với các ban chấp hành địa phương ở Nga và với các phóng viên.

Báo "Tiến lên" được xuất bản trong bối cảnh một cuộc đấu tranh kịch liệt trong nội bộ đảng, khi mà sau Đại hội II, bằng con đường lừa lọc, những lãnh tụ men-sê-vích đã chiếm đoạt những cơ quan trung ương của đảng (Cơ quan ngôn luận trung ương, Hội đồng đảng và Ban chấp hành trung ương) và bắt đầu gây chia rẽ trong các tổ chức đảng ở địa phương. Hoạt động phá hoại tổ chức của bọn men-sê-vích đã làm mất sự thống nhất hành động của giai cấp công nhân. Đứng trước tình hình cách mạng đang đến gần ở Nga, khi mà đặc biệt cần phải có sự đoàn kết các lực lượng để bảo đảm sự thống nhất chiến đấu của giai cấp vô sản, thì một tình trạng như thế trong đảng là không chấp nhận được. V. I. Lê-nin và những người bôn-sê-vích đã tiến hành một cuộc đấu tranh không khoan nhượng chống chủ nghĩa cơ hội của những người men-sê-vích và chống hoạt động phá hoại tổ chức của họ, đã kêu gọi các tổ chức đảng ở địa phương đấu tranh cho việc triệu tập Đại hội III của đảng, coi đó là lối thoát duy nhất ra khỏi cơn khủng hoảng của đảng. Trong khi xác định nội dung của tờ báo, V. I. Lê-nin đã viết: "Đường lối của tờ "Tiến lên" là *đường lối của tờ "Tia lửa"cũ.* Vì tờ "Tia lửa" cũ, mà tờ "Tiến lên" kiên quyết đấu tranh chống tờ "Tia lửa" mới. (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 291). Lê-nin không những viết những bài chỉ đạo trên tờ "Tiến lên", ngòi bút của Người còn tạo nên một số lớn những bài báo ngắn và những bài vở khác do Người chỉnh lý. Lê-nin đã cùng với những uỷ viên khác trong ban biên tập (Vô-rốp-xki, Ôn-min-xki, v.v.) viết một số bài. Những bản thảo của nhiều tác giả khác nhau còn giữ được đến nay đều mang dấu vết những điểm sửa chữa lớn và nhiều chỗ bổ sung đáng kể của V. I. Lê-nin. Mỗi số báo, sau khi in thử, đều nhất thiết được Lê-nin xem lại. Ngay cả khi hoàn

toàn bận rộn với công việc của Đại hội III ở Luân-đôn, Lê-nin vẫn giành thời gian để xem lại bản dập thử báo "Tiến lên", số 17. Và có lẽ chỉ có số báo 18 là không được Lê-nin xem lại về mặt biên tập, do Người di chuyển từ Luân-đôn sang Giơ-ne-vơ. Trong báo "Tiến lên" đã đăng trên 60 bài báo dài và ngắn của V. I. Lê-nin. Trong các bài báo ấy Lê-nin vạch ra đường lối sách lược của những người bôn-sê-vích về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, vấn đề chính phủ cách mạng lâm thời và vấn đề chuyên chính dân chủ – cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân, vấn đề thái độ của Đảng dân chủ – xã hội đối với phong trào nông dân, đối với giai cấp tư sản tự do, đối với cuộc chiến tranh Nga – Nhật. Một số báo, ví dụ số 4 và số 5, giành nói về các sự biến ngày 9 tháng Giêng 1905 và về sự mở đầu của cách mạng ở Nga, thì hầu như hoàn toàn do V. I. Lê-nin soạn thảo.

Sau khi ra mắt, tờ "Tiến lên" rất nhanh chóng được cảm tình của các đảng uỷ địa phương, họ thừa nhận tờ báo này là cơ quan ngôn luận của mình. Qua việc tiến hành đoàn kết các đảng uỷ địa phương trên cơ sở những nguyên tắc lê-nin-nít, báo "Tiến lên" đã giữ một vai trò to lớn trong việc chuẩn bị Đại hội III của đảng; cơ sở những nghị quyết của đại hội này là những luận điểm đã được V. I. Lê-nin đưa ra và lập luận trên những trang báo này. Đường lối sách lược của báo "Tiến lên" đã trở thành đường lối sách lược của Đại hội III. Báo "Tiến lên" liên hệ thường xuyên với các tổ chức đảng ở Nga. Nó có mối liên hệ đặc biệt chặt chẽ với Ban chấp hành các đảng bộ Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ô-đét-xa, Ba-cu, Ê-ca-tê-ri-nô-xláp và những ban chấp hành khác, và cả với Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Những bài của V. I. Lê-nin đăng trên báo "Tiến lên" thường được in lại trên các báo chí địa phương của những người bôn-sê-vích, được in riêng thành những tờ truyền đơn hoặc những cuốn sách mỏng. Bài báo của Lê-nin "Bước đầu của cuộc cách mạng ở Nga" trong số 4 của báo "Tiến lên" về sau đã được các ban chấp hành các đảng bộ Ô-đét-xa, Xa-ra-tốp và Ni-cô-lai-ép Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga in thành những tờ truyền đơn, bài "Giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên", số 11) đã được Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga in thành tờ truyền đơn. Ban chấp hành Liên minh Cáp-ca-dơ Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga đã in bài của V. I. Lê-nin "Nền chuyên chính dân chủ cách mạng của giai cấp vô sản và nông dân" ("Tiến lên", số 14) thành tập sách riêng bằng tiếng Gru-di-a, Nga và Ác-mê-ni-a. Trong một nghị quyết riêng, Đại hội III của đảng đã ghi nhận vai trò xuất sắc của báo "Tiến lên" trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa men-sê-vích, nhằm khôi phục lại tính đảng, trong việc nêu lên và làm sáng tỏ những vấn đề sách lược do phong trào cách mạng đề ra, trong việc đấu tranh nhằm triệu tập đại hội, và đại hội đã tuyên dương ban biên tập của báo này. Theo nghị quyết của Đại hội III, để thay thế cho tờ "Tiến lên", báo "Người vô sản", với tư cách là Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng, bắt đầu được xuất bản, tờ báo này là sự kế tục trực tiếp của báo "Tiến lên".

Báo "Tiến lên" đã đóng vai trò to lớn trong cuộc đấu tranh của khuynh hướng chính trị vô sản – cách mạng chống khuynh hướng tiểu tư sản và tư sản – tự do trong thời kỳ cách mạng Nga thứ nhất, - *289.*

[123] "*Sự thật*" – tạp chí ra hàng tháng của Đảng dân chủ – xã hội, chuyên bàn về các vấn đề nghệ thuật, văn học và sinh hoạt xã hội; xuất bản ở Mát-xcơ-va vào những năm 1904 – 1906 chủ yếu với sự tham gia của những người men-sê-vích. Tổng biên tập chính thức kiêm người xuất bản là V. A. Cô-giép-ni-cốp, người đã sáng lập ra tạp chí này. Tham gia vào tạp chí này có Ph. I. Đan, L. Mác-tốp, P. P. Ma-xlốp, v.v.. – *289.*

[124] Văn tập "*Tình hình trước mắt*" đã được xuất bản ở Mát-xcơ-va vào đầu năm 1906. Soạn thảo văn tập này là lực lượng nhóm giảng viên – trước tác trực thuộc Ban chấp hành Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga và về căn bản văn tập này phản ánh quan điểm của những người bôn-sê-vích. Ít lâu sau ngày xuất bản, văn tập bị tịch thu. – *291.*

[125] "*Thế giới của Thượng đế*" – tạp chí văn học và khoa học thường thức, ra hàng tháng, theo khuynh hướng tự do; xuất bản ở Pê-téc-bua từ năm 1892 đến năm 1906. Năm 1898 tạp chí này đã đăng bài của Lê-nin nhận xét cuốn sách của A. Bô-gđa-nốp "Giáo trình tóm tắt về khoa học kinh tế" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 4, tr. 47 – 58). Từ năm 1906 đến năm 1918 tạp chí này đã xuất bản với tên gọi "Thế giới ngày nay". – *291.*

[126] *Bốn nguyên tắc bầu cử* – tên gọi tắt của chế độ bầu cử dân chủ, bao gồm bốn yêu sách: quyền đầu phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và kín. – *301.*

[127] *Miền Pô-sê-khô-ni-ê* - đồng nghĩa với vùng hẻo lánh tỉnh nhỏ với những phong tục và tập quán gia trưởng và dã man. Danh từ này được dùng sau khi có tác phẩm của M. E. Xan-tư-cốp – Sê-đrin "Miền Pô-sê-khô-ni-ê cổ lỗ", trong đó miêu tả nếp sống của bọn quý tộc địa phương, là bọn "đã chui sâu vào miền Pô-sê-khô-ni-ê hẻo lánh để lặng lẽ thu tô của những con người bị nô dịch, và bọn chúng lặng lẽ sinh con đẻ cái tại đó". Nhà văn châm biếm vĩ đại đã cười giễu một cách cay độc và vạch trần cái thế giới ngu muội và lộng quyền ấy. – *310.*

[128] *Uỷ ban Si-đlốp-xki* – uỷ ban đặc biệt của chính phủ, được lập ra theo sắc lệnh của Nga hoàng ngày 29 tháng Giêng (11 tháng Hai) 1905 "để điều tra ngay những nguyên nhân gây nên sự bất bình trong công nhân ở thành phố Xanh Pê-téc-bua và những vùng kế cận" nhân phong trào bãi công lan rộng sau "ngày chủ nhật đẫm máu" 9 tháng Giêng. Đứng đầu uỷ ban này là uỷ viên Pháp viện tối cao kiêm uỷ viên Hội đồng nhà nước N. V. Si-đlốp-xki. Uỷ ban gồm có các quan chức, giám đốc các nhà máy của nhà nước và các chủ xí nghiệp. Ngoài ra trong uỷ ban này còn phải có đại diện của công nhân, được bầu lên qua hai vòng bầu cử. Những người bôn-sê-vích đã tiến hành công tác giải thích to lớn nhân cuộc bầu cử vào uỷ ban này, vạch trần những mục đích thật sự của chính phủ Nga hoàng muốn thông qua việc tổ chức ra uỷ ban này để lôi kéo công nhân xa rời cuộc đấu tranh cách mạng. Ngay khi những đại biểu cử tri chuyển đến chính phủ những yêu sách: tự do về ngôn luận, về báo chí, về hội họp, quyền bất khả xâm phạm về thân thể và v.v., thì ngày 18 tháng Hai (3 tháng Ba) 1905 Si-đlốp-xki đã tuyên bố rằng không thể thoả mãn được những yêu sách này. Sau đó đa số các đại biểu cử tri đã từ chối bầu đại biểu và kêu gọi công nhân Pê-téc-bua, công nhân đã bãi công để ủng hộ họ. Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1905, uỷ ban này đã bị giải thể, chưa kịp bắt đầu công việc. – *327.*

[129] Có ý nói đến sắc lệnh của Nga hoàng ngày 8 (21) tháng Ba, công bố ngày 11 (24) tháng Ba 1906, vào thời kỳ bầu cử Đu-ma nhà nước I. Nhằm chống lại sách lược tẩy chay Đu-ma, sắc lệnh này đã quy định phạt tù từ 4 đến 8 tháng những kẻ phạm tội "xúi giục chống các cuộc bầu cử Hội đồng nhà nước hoặc Đu-ma nhà nước, hoặc xúi quần chúng từ chối không tham gia các cuộc bầu cử đó". – *327.*

[130] "*Ngôn luận*" – báo hàng ngày, Cơ quan ngôn luận trung ương của những người dân chủ – lập hiến; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 23 tháng Hai (8 tháng Ba) 1906, dưới sự chủ biên thực tế của P. N. Mi-li-u-cốp và I. V. Ghét-xen, với sự tham gia trực tiếp của M. M. Vi-na-ve và P. Đ. Đôn-gô-ru-cốp, P. B. Xtơ-ru-vê và những người khác. Ngày 22 tháng Bảy (4 tháng Tám) 1906 tờ báo này đã đình bản và lại tái bản vào ngày 9 (22) tháng Tám. Ngày 26 tháng Mười (8 tháng Mười một) 1917, tờ báo này bị Uỷ ban quân sự – cách mạng trực thuộc Xô-viết Pê-tơ-rô-grát đóng cửa. Cho đến tháng Tám 1918, báo này tiếp tục xuất bản với những tên khác nhau: "Ngôn luận của chúng ta", "Ngôn luận tự do", "Thế kỷ", "Ngôn luận mới", "Thế kỷ chúng ta". – *329.*

[131] "*Sao Bắc cực*" – tạp chí chính trị và triết học, cơ quan ngôn luận của cánh hữu của Đảng dân chủ – lập hiến, ra hàng tuần; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 15 (28) tháng Chạp 1905 đến 19 tháng Ba (1 tháng Tư) 1906, do P. B. Xtơ-ru-vê làm chủ biên, có sự tham gia của N. A. Béc-đi-a-ép, V. M. Ghét-xen, A. X. I-đơ-gô-ép, A. A. Cau-phman, Đ. X. Mê-rê-giơ-cốp-xki, I. I. Pê-tơ-run-kê-vích, X. L. Phran-cơ và những người khác. Tất cả ra được 14 số. "Sao Bắc cực" công khai tuyên bố căm thù cách mạng, tiến hành đấu tranh chống giới trí thức dân chủ – cách mạng. Tháng Tư – tháng Năm 1906, tạp chí "Tự do và văn hoá" ra đời thay thế cho tờ "Sao Bắc cực". – *340.*

[132] *Đại hội II của Đảng dân chủ – lập hiến* đã họp ở Pê-téc-bua từ ngày 5 đến ngày 11 (18 – 24) tháng Giêng 1906. Về vấn đề sách lược của đảng, đại hội đã quyết định thừa nhận báo cáo của M. M. Vi-na-ve, "coi đó là tuyên bố của đảng", báo cáo này được đọc tại phiên họp của đại hội ngày 11 (24) tháng Giêng 1906. Luận điểm cơ bản của tuyên bố này là thừa nhận bãi công chính trị là thủ đoạn đấu tranh hoà bình với chính phủ. Bản tuyên bố đó nói rằng vũ đài chính cho hoạt động của đảng là "hội nghị đại biểu có tổ chức", tức là Đu-ma nhà nước. Về thực chất đại hội này đã giữ lập trường thoả hiệp với chính phủ. – *342.*

[133] V. I. Lê-nin dẫn ra bài thơ của Xki-ta-le-txơ "Xung quanh đã yên lặng…" (Văn tập của hội "Tri thức", số ra năm 1906. Tập 9, Xanh Pê-téc-bua, 1906, tr. 320). – *345.*

[134] Để đàn áp cách mạng ở Nga, tháng Tư 1906 chính phủ Nga hoàng đã ký với Pháp một hiệp định vay 843 triệu rúp. – *353.*

[135] Có ý nói đến bài báo của nhà chính luận phản động M. N. Cát-cốp "Vạch rõ những hoàn cảnh trong đó diễn ra sự biến ngày 1 tháng Ba", đăng trên tờ "Tin tức Mát-xcơ-va", số 65, ngày 6 (18) tháng Ba 1881. – *357.*

[136] "*Tự do và văn hoá*" – tạp chí hàng tuần, cơ quan ngôn luận của cánh hữu trong Đảng dân chủ – lập hiến, xuất bản ở Pê-téc-bua thay thế tờ "Sao Bắc cực" từ ngày 1 (14) tháng Tư đến 31 tháng Năm (13 tháng Sáu) 1906, do X. L. Phran-cơ làm chủ biên với sự tham gia trực tiếp của P. B. Xtơ-ru-vê. Ra tất cả được 8 số. Đình bản do số lượng bản giảm sút quá nhiều. – *380.*

[137] "Người đàn bà có duyên về tất cả các phương diện" – nhân vật trong bản trường ca của N. V. Gô-gôn "Những linh hồn chết". – *380.*

[138] "*Vô đề*" – tạp chí chính trị hàng tuần; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 24 tháng Giêng (6 tháng Hai) đến 14 (27) tháng Năm 1906. Tạp chí này do X. N. Prô-cô-pô-vích làm chủ biên, với sự cộng tác trực tiếp của E. Đ. Cu-xcô-va, V. I-a. Bô-gu-tsác-xki, V. V. Khi-giơ-ni-a-cốp và những người khác. Phái "Vô đề" là một nhóm trí thức tư sản Nga nửa dân chủ – lập hiến, nửa men-sê-vích. Bề ngoài che đậy với cái nhãn hiệu phi đảng phái, họ là những kẻ truyền bá những tư tưởng chủ nghĩa tự do – tư sản và chủ nghĩa cơ hội, ủng hộ bọn xét lại trong Đảng dân chủ – xã hội Nga và trong phong trào dân chủ – xã hội quốc tế. – *384.*

[139] Đây là nói về những sự bất đồng trong đảng đoàn dân chủ – xã hội Đức tại Quốc hội về vấn đề khoản tiền trợ cấp đóng tàu thuỷ (Dampfersubvention). Cuối năm 1884 thủ tướng Đức là Bi-xmác, vì lợi ích của chính sách xâm lược thuộc địa của Đức, đã đòi Quốc hội chuẩn y khoản tiền trợ cấp cho công ty đóng tàu thuỷ để tổ chức những chuyến tàu thuỷ chạy đều sang Đông Á, châu Úc và châu Phi. Trong khi cánh tả của đảng đoàn dân chủ – xã hội, do Bê-ben và Liếp-nếch lãnh đạo, đã bác bỏ khoản tiền trợ cấp đóng tàu thuỷ, thì cánh hữu chiếm đa số trong đảng đoàn và do Au-ơ, Đít-xơ, v.v. cầm đầu, đã tán thành cấp khoản trợ cấp cho các công ty đóng tàu, ngay cả trước khi chính thức có cuộc thảo luận ở Quốc hội. Trong thời gian thảo luận vấn đề này ở Quốc hội hồi tháng Ba 1885, cánh hữu trong đảng đoàn dân chủ – xã hội đã bỏ phiếu tán thành việc mở các tuyến tàu đi Đông Á và châu Úc; họ đặt điều kiện cho việc tán thành dự án ấy của Bi-xmác là phải chấp nhận một số yêu sách của họ, thí dụ như các tàu mới phải được sản xuất ở các nhà máy đóng tàu Đức. Chỉ sau khi Quốc hội bác bỏ yêu sách này, toàn thể đảng đoàn dân chủ – xã hội mới bỏ phiếu chống dự án của chính phủ. Thái độ của nhóm đa số trong đảng đoàn đã gây nên sự phản đối của báo "Người dân chủ – xã hội" và của những tổ chức dân chủ – xã hội. Những sự bất đồng gay gắt đến mức suýt nữa gây nên sự phân liệt trong đảng. Ph. Ăng-ghen đã kịch liệt phê phán lập trường cơ hội chủ nghĩa của cánh hữu trong đảng đoàn dân chủ – xã hội (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XXVII, 1935, tr. 441 – 445, 456, 457, 471). – *387.*

[140] "*Phái trẻ*" *trong Đảng dân chủ – xã hội Đức* – phái đối lập tiểu tư sản, nửa vô chính phủ, xuất hiện vào năm 1890. Hạt nhân cơ bản của phái này là những nhà văn trẻ và sinh viên trẻ (từ đó mà có tên gọi của phái đối lập này), có tham vọng đóng vai trò những nhà lý luận và lãnh đạo đảng. Phái đối lập này, do không hiểu sự thay đổi những điều kiện hoạt động của đảng sau khi đạo luật đặc biệt chống những người xã hội chủ nghĩa đã bị huỷ bỏ (1878), nên đã phủ nhận sự cần thiết phải sử dụng những hình thức đấu tranh hợp pháp, họ phản đối sự tham gia của Đảng dân chủ – xã hội trong nghị viện, buộc tội đảng là đã bảo vệ lợi ích của giai cấp tiểu tư sản, mắc phải chủ nghĩa cơ hội. Ph. Ăng-ghen đã đấu tranh chống "phái trẻ" đối lập. Khi tờ "Báo công nhân ở Dắc-đen" – cơ quan ngôn luận của "phái trẻ"- mưu toan tuyên bố là Ăng-ghen đồng tình với phái đối lập, thì Ăng-ghen đã kịch liệt chống lại "thái độ hết sức vô sĩ" ấy và phê phán một cách không thương tiếc những quan điểm và sách lược của "phái trẻ".

Những quan điểm lý luận và sách lược của phái đối lập này, theo lời Ăng-ghen, là thứ ""chủ nghĩa Mác" đã bị xuyên tạc một cách quá quắt". Vì xa rời tình hình thực tế, sách lược phiêu lưu của "phái trẻ" – như Ăng-ghen đã viết – có thể "chôn vùi ngay cả một đảng mạnh nhất, có hàng triệu đảng viên dưới tiếng cười ồ đích đáng của toàn thể cái thế giới thù địch với đảng ấy". Ăng-ghen chế nhạo thái độ tự phụ và ảo tưởng của "phái trẻ" về vai trò và tác dụng của họ ở trong đảng. Ăng-ghen viết: "Họ phải hiểu rằng "trình độ học vấn học đường" của họ – vả lại cái trình độ ấy đòi hỏi phải có một sự tự kiểm tra căn bản với mọt thái độ phê phán – hoàn toàn không đem lại cho họ quân hàm sĩ quan để có quyền đòi một chức vụ tương xứng ở trong đảng; rằng trong

đảng chúng ta mỗi đảng viên phải bắt đầu phục vụ từ cương vị đảng viên bình thường, rằng muốn có được một cương vị quan trọng trong đảng mà chỉ có tài năng văn đàn và những kiến thức lý luận thì chưa đủ, thậm chí kể cả trường hợp rõ ràng có cả hai thứ đó; rằng muốn thế cần phải hiểu rõ những điều kiện đấu tranh của đảng và nắm một cách đầy đủ các hình thức đấu tranh, cần có lòng trung thành được thử thách của bản thân, cần có nghị lực và cuối cùng cần có thái độ tự nguyện đứng vào hàng ngũ các chiến sĩ; nói tóm lại, họ, những con người "có trình độ học vấn học đường" ấy nói chung cần phải học rất nhiều hơn nữa ở công nhân, hơn là công nhân phải học tập ở họ" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, t. XVI, ph. II, 1936, tr. 62 – 63). Tháng Mười 1891, đại hội của Đảng dân chủ – xã hội Đức họp ở Éc-phuya đã khai trừ một số người lãnh đạo của phái đối lập này ra khỏi đảng. – *387.*

[141] "*Tiếng nói miền Bắc*" – tờ báo hợp pháp xuất bản hàng ngày, cơ quan ngôn luận thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 6 (19) tháng Chạp 1905, sau khi chính phủ đóng cửa các báo "Đời sống mới" và "Bước đầu", dưới sự biên tập thống nhất của những người bôn-sê-vích và men-sê-vích. Ngày 8 (21) tháng Chạp 1905, đến số 3, báo lại bị chính phủ đóng cửa. Tiếp tục tờ "Tiếng nói miền Bắc" là báo "Tiếng nói của chúng ta", xuất bản được một lần vào ngày 18 (31) tháng Chạp 1905. Số 2 của tờ "Tiếng nói của chúng ta" không được xuất bản vì các khuôn xếp chữ bị cảnh sát phá bỏ tại nhà in. – *388.*

[142] "*Bước đầu*" – tờ báo men-sê-vích hợp pháp ra hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 13 (26) tháng Mười một đến ngày 2 (15) tháng Chạp 1905. Ra được 16 số. Các chủ biên kiêm người xuất bản là Đ. M. Ghéc-txen-stanh và X. N. Xan-tư-cốp. Tham gia tờ báo này còn có L. Mác-tốp, A. N. Pô-tơ-rê-xốp, P. B. Ác-xen-rốt, Ph. I. Đan, L. G. Đây-tsơ, N. I. I-oóc-đan-xki, v.v.. Về ý kiến đánh giá của V. I. Lê-nin về tờ báo này, hãy xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 52 – 53. – *388.*

[143] Xem Ph. Ăng-ghen. "Mác và "Báo sông Ranh mới" (1848 – 1849)" (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Tuyển tập gồm 2 tập, tiếng Nga, t. II, 1955, tr. 311 – 319); Ph. Ăng-ghen. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức. VII. Quốc hội Phran-pho". C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Các bài báo đăng trên "Neue Rheinische Zeitung" ngày 1 tháng Sáu – 7 tháng Mười một 1848 (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 46 – 50; t. 5, tr. 9 – 494). – *400.*

[144] Xem Ph. Ăng-ghen. "Vấn đề quân sự ở Phổ và đảng công nhân Đức"; C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Lời tuyên bố gửi ban biên tập báo "Sozial-Demokrat""; Ph. Ăng-ghen. "Bài báo ngắn nói về cuốn sách "Vấn đề quân sự ở Phổ và đảng công nhân Đức""; C. Mác. "Nhận xét cuốn sách của Ph. Ăng-ghen "Vấn đề quân sự ở Phổ và đảng công nhân Đức""; C. Mác. "Tuyên bố về những nguyên nhân của việc từ chối không cộng tác với báo "Social-Demokrat"" (C. Mác và Ph. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 16, tr. 35 – 78, 79, 80, 84 – 85, 86 – 89). – *401.*

[145] "*Đồng chí*" – tờ báo tư sản xuất bản hàng ngày; xuất bản ở Pê-téc-bua từ ngày 15 (28) tháng Ba 1906 đến ngày 30 tháng Chạp 1907 (12 tháng Giêng 1908). X. N. Prô-cô-pô-vích và E. Đ. Cu-xcô-va đã trực tiếp tham gia tờ báo này.

Chính thức, thì báo này không phải là cơ quan ngôn luận của một đảng nào, nhưng trên thực tế nó là cơ quan ngôn luận của phái dân chủ - lập hiến cánh tả. Tham gia báo này còn có cả bọn men-sê-vích. – *413.*

[146] Trong bài "Những kẻ áp bức các hội đồng địa phương và những An-ni-ban của phái tự do" V. I. Lê-nin đã phê phán chủ nghĩa tự do tư sản, - mà sau này, về phương diện chính trị, chủ nghĩa này đã tập hợp chung quanh tạp chí "Giải phóng", đại biểu nổi tiếng nhất của nó là P. B. Xtơ-ru-vê. Bài báo này được viết nhân cuốn "Chế độ quân chủ chuyên chế và hội đồng địa phương. Điều trần mật của bộ trưởng tài chính kiêm quốc vụ khanh X. I-u. Vít-te (1899)" với lời tựa và chú thích của P. B. Xtơ-ru-vê, và được đăng trên tờ "Bình minh", số 2 - 3 (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 5, tr. 25 - 89). Và cả những bài báo của Lê-nin đăng trên tờ "Tia lửa", cũng phê phán những số đầu tiên của báo "Giải phóng": "Dự luật mới về bãi công", "Đấu tranh chính trị và hoạt đầu chính trị", "Ông Xtơ-ru-vê bị người cộng sự của mình vạch mặt" (xem Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 6, tr. 493 - 504; t. 7, tr. 40 - 51, 250 - 259). - *415.*

[147] Xem C. Mác. "Đấu tranh giai cấp ở Pháp từ 1848 đến 1850". (C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 5 – 110). – *419.*

[148] *Phái Gi-rông-đanh* – một nhóm chính trị của giai cấp tư sản trong thời kỳ cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII. Phái Gi-rông-đanh thể hiện lợi ích của giai cấp tư sản ôn hoà, dao động giữa cách mạng và phản cách mạng, đi theo con đường thoả hiệp với chế độ quân chủ. – *420.*

[149] *Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga* họp ở Xtốc-khôn vào những ngày 10 – 25 tháng Tư (23 tháng Tư – 8 tháng Năm) 1906. Trước đại hội, vào nửa cuối tháng Hai, V. I. Lê-nin đã soạn thảo cương lĩnh hành động sách lược của những người bôn-sê-vích – dự thảo các nghị quyết của đại hội về tất cả các vấn đề cơ bản của cách mạng. Những nghị quyết của phái bôn-sê-vích kêu gọi chuẩn bị đợt tấn công cách mạng mới vào chế độ chuyên chế. Bọn men-sê-vích đưa ra đại hội cương lĩnh hành động sách lược của chúng, trong đó, về thực chất chúng đã từ bỏ đấu tranh cách mạng. Chung quanh các cương lĩnh hành động này, chủ yếu trong khi thảo luận vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước, người ta đã tiến hành bầu cử đại biểu đi dự đại hội. Các đợt thảo luận về hai cương lĩnh hành động này và cuộc bầu cử đại biểu đi dự đại hội đã kéo dài gần hai tháng. Kết quả là đa số các tổ chức đảng đã tán thành cương lĩnh hành động của phái bôn-sê-vích.

Tại đại hội có mặt 112 đại biểu chính thức, đại biểu cho 57 tổ chức địa phương của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga và 22 đại biểu không có quyền biểu quyết. Tại đại hội có đại biểu các tổ chức dân tộc: Đảng dân chủ – xã hội Ba-lan và Lít-va, phái Bun và Đảng công nhân dân chủ – xã hội Lát-vi-a, mỗi tổ chức có 3 đại biểu; Đảng công nhân dân chủ – xã hội U-cra-i-na và Đảng công nhân Phần-lan, mỗi đảng đều có 1 đại biểu. Ngoài ra, tại đại hội còn có đại diện của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Bun-ga-ri. Tổng số người tham dự đại hội, kể cả những người được mời riêng và khách, lên tới 156 người.

Trong số các đại biểu bôn-sê-vích có: V. I. Lê-nin, Ph. A. Xéc-ghê-ép (Ác-tem), V. V. Vô-rốp-xki, C. E. Vô-rô-si-lốp, M. I. Ca-li-nin, N. C. Crúp-xcai-a, A. V. Lu-na-tsác-xki, I. I. Xcơ-voóc-txốp – Xtê-pa-nốp, I. V. Xta-lin, M. V. Phrun-dê, X. G. Sau-mi-an, E. M. I-a-rô-xláp-xki.

Trong số những đại biểu chính thức có 46 người bôn-sê-vích và 62 người men-sê-vích. Một bộ phận nhỏ đại biểu đã giữ lập trường điều hoà. Số đại biểu men-sê-vích nhiều hơn là vì nhiều tổ chức đảng thuộc phái bôn-sê-vích đã lãnh đạo những hoạt động vũ trang của quần chúng, bị đàn áp, và vì thế không thể cử đại biểu của mình đến đại hội. Vùng trung tâm, U-ran, Xi-bi-ri, miền Bắc là những thành trì của những người bôn-sê-vích nhưng chỉ cử được một số ít đại biểu. Còn bọn men-sê-vích có nhiều tổ chức nhất ở những vùng phi công nghiệp của đất nước, thì đã có điều kiện cử đến đại hội nhiều đại biểu hơn. Thành phần như thế của đại hội đã quyết định tính chất men-sê-vích của đa số những nghị quyết của đại hội này.

Chương trình nghị sự của đại hội gồm có: 1) Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất; 2) Về tình hình hiện nay và những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản; 3) Vấn đề sách lược đối với các kết quả bầu cử vào Đu-ma nhà nước và đối với chính Đu-ma; 4) Khởi nghĩa vũ trang; 5) Những hoạt động du kích; 6) Chính phủ cách mạng lâm thời và chế độ tự quản cách mạng; 7) Thái độ đối với các Xô-viết đại biểu công nhân; 8) Các công đoàn; 9) Thái độ đối với phong trào nông dân; 10) Thái độ đối với những đảng và tổ chức không phải dân chủ – xã hội; 11) Thái độ đối với yêu sách đòi triệu tập Quốc hội lập hiến riêng cho Ba-lan do có vấn đề dân tộc trong cương lĩnh của đảng; 12) Tổ chức của đảng; 13) Sự thống nhất với các tổ chức dân chủ – xã hội dân tộc (Đảng dân chủ – xã hội Ba-lan và Lít-va, Đảng công nhân dân chủ – xã hội Lát-vi-a, phái Bun); 14) Các báo cáo; 15) Bầu cử. Tuy nhiên, chương trình nghị sự đã không được thực hiện đầy đủ. Đại hội đã thảo luận các vấn đề: 1) Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất; 2) Đánh giá tình hình hiện nay và những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản; 3) Thái độ đối với Đu-ma nhà nước; 4) Khởi nghĩa vũ trang; 5) Những hoạt động du kích; 6) Sự thống nhất với các đảng dân chủ – xã hội dân tộc và 7) Điều lệ của đảng.

Về tất cả vấn đề đã diễn ra một cuộc đấu tranh quyết liệt giữa những người bôn-sê-vích và bọn men-sê-vích. Lê-nin đã đọc những báo cáo và phát biểu về vấn đề ruộng đất, về việc đánh giá tình hình hiện nay và nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản, về thái độ đối với Đu-ma nhà nước, về khởi nghĩa vũ trang và về các vấn đề khác; Người đã tham gia tiểu ban soạn thảo dự thảo điều lệ của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga.

Vấn đề chủ yếu khiến diễn ra đấu tranh tại đại hội, là vấn đề xét lại cương lĩnh ruộng đất.

Dự thảo cương lĩnh ruộng đất của những người bôn-sê-vích đã được Lê-nin luận chứng để đưa ra trước đại hội – trong tác phẩm "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân", tác phẩm này đã được phân phát cho các đại biểu đại hội. Thực chất của cương lĩnh ruộng đất của Lê-nin là đưa ra yêu sách tịch thu toàn bộ ruộng đất của địa chủ và quốc hữu hoá toàn bộ ruộng đất, nghĩa là huỷ bỏ chế độ tư hữu về ruộng đất và chuyển tất cả ruộng đất thành tài sản của nhà nước. Cương lĩnh ruộng đất của Lê-nin nhằm mục đích lôi cuốn nông dân – bạn đồng minh của giai cấp vô sản – về phía cách mạng, để giành sự toàn thắng cho cuộc cách mạng dân chủ – tư sản và tạo những điều kiện để chuyển sang cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Một số đại biểu bôn-sê-vích tại đại hội bảo vệ yêu sách chia ruộng đất địa chủ và chuyển những ruộng đất đó thành tư hữu của nông dân. Lê-nin đã phê phán những yêu sách này của những người thuộc "phái tán thành chia ruộng đất", nhận xét rằng những yêu sách ấy là sai lầm, nhưng không có hại.

Bọn men-sê-vích thì đã bảo vệ cương lĩnh chủ trương địa phương công hữu hoá ruộng đất, nghĩa là chuyển giao ruộng đất địa chủ cho các cơ quan tự quản địa phương (các hội đồng thị chính) chi phối, nông dân phải thuê ruộng đất của những cơ quan này. Tác hại về chính trị của cương lĩnh địa phương công hữu hóa là ở chỗ, đáng lẽ kêu gọi tiến tới những hành động cách mạng thì cương lĩnh này đã gieo rắc những ảo tưởng có hại cho rằng có thể giải quyết vấn đề ruộng đất theo con đường hoà bình trong khi vẫn duy trì chính quyền trung ương phản động. Lê-nin đã kiên quyết phê phán cương lĩnh men-sê-vích về địa phương công hữu hoá, vạch trần tính chất sai lầm và tác hại của nó đối với phong trào cách mạng. Sau một cuộc đấu tranh căng thẳng, đại hội đã thông qua, bằng đa số phiếu, cương lĩnh ruộng đất của phái men-sê-vích về địa phương công hữu hoá ruộng đất, kèm theo một số điều sửa đổi được chấp nhận do áp lực của những người bôn-sê-vích.

Trong khi thảo luận các vấn đề về đánh giá tình hình hiện nay và về Đu-ma nhà nước, sự bất đồng với bọn men-sê-vích còn biểu hiện gay gắt hơn nữa. Những người bôn-sê-vích chủ trương vạch mặt những đảng của giai cấp tư sản tự do và chủ trương liên minh với các lực lượng dân chủ trong cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế Nga hoàng và chống những chính đảng ủng hộ chế độ này. Còn bọn men-sê-vích thì chuyển giao quyền lãnh đạo cách mạng vào tay giai cấp tư sản. Những người bôn-sê-vích đề ra

nhiệm vụ đấu tranh chống những ảo tưởng lập hiến đối với Đu-ma mà giai cấp tư sản tự do đã gieo rắc trong nhân dân, phá tan lòng tin vào những lời hứa hẹn và các đạo luật của chính phủ Nga hoàng. Còn bọn men-sê-vích thì coi Đu-ma như là "một trung tâm chính trị toàn quốc", có khả năng giải quyết các vấn đề của cách mạng. Sau một cuộc đấu tranh quyết liệt, đại hội đã phê chuẩn những nghị quyết men-sê-vích về Đu-ma nhà nước (coi sự ủng hộ Đu-ma là cần thiết), về khởi nghĩa vũ trang, và đã thông qua nghị quyết nửa vời về những hoạt động du kích. Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang đã kêu gọi chống lại mọi mưu đồ lôi kéo giai cấp vô sản vào cuộc xung đột vũ trang. Nghị quyết này, cũng như những lời phát biểu của bọn men-sê-vích tại đại hội về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, đều chứa đựng tinh thần cơ hội chủ nghĩa. Không đưa ra thảo luận, đại hội đã thông qua một nghị quyết thoả hiệp về công đoàn, thừa nhận sự giúp đỡ của đảng trong công tác tổ chức công đoàn là cần thiết, và thông qua một nghị quyết về thái độ đối với phong trào nông dân. Đại hội chỉ đóng khung ở việc xác nhận nghị quyết của Đại hội quốc tế ở Am-xtéc-đam về vấn đề thái độ đối với các đảng tư sản.

Đại hội đã chấp nhận công thức của Lê-nin về tiết thứ nhất trong điều lệ, như thế là đã vứt bỏ công thức cơ hội chủ nghĩa của Mác-tốp. Lần đầu tiên người ta đã đưa vào điều lệ công thức bôn-sê-vích về nguyên tắc tập trung dân chủ.

Đại hội đã thông qua nghị quyết về sự thống nhất với Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va và với Đảng dân chủ - xã hội Lát-vi-a, những đảng này gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách là những tổ chức khu vực, tiến hành hoạt động trong giai cấp vô sản thuộc tất cả các dân tộc ở trong một vùng nhất định. Đại hội cũng thông qua dự thảo những điều kiện thống nhất với phái Bun, nhưng trong một nghị quyết riêng, đã kiên quyết chống lại hình thức tổ chức giai cấp vô sản căn cứ theo dân tộc. Theo sáng kiến của Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na, đại hội đã đặt vấn đề thống nhất với Đảng công nhân dân chủ - xã hội U-cra-i-na, nhưng không thoả thuận được với đảng này do tính chất tiểu tư sản dân tộc chủ nghĩa của đảng này. Sự hợp nhất các đảng dân chủ - xã hội dân tộc ở Nga vào trong Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga là một trong những thành quả to lớn của đại hội này.

Thành phần Ban chấp hành trung ương được bầu ở đại hội gồm có 3 uỷ viên bôn-sê-vích và 7 uỷ viên men-sê-vích. Ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương, tờ báo «Người

dân chủ – xã hội", chỉ gồm toàn là những uỷ viên men-sê-vích.

Đại hội đã đi vào lịch sử đảng như là "Đại hội thống nhất". Tại đại hội này, hai bộ phận của đảng – bôn-sê-vích và men-sê-vích – đã chính thức thống nhất lại. Trong khi khắc phục tình trạng phân liệt về mặt hình thức, đại hội đã tạm thời tăng cường sự thống nhất hành động của các tổ chức đảng, nhưng đại hội đã không dẫn đến và đã không thể dẫn đến một sự thống nhất thực sự. Cuộc đấu tranh trước đại hội giữa những người bôn-sê-vích và men-sê-vích đã diễn ra đặc biệt ác liệt tại đại hội. Vì vậy, theo lời Lê-nin, "công tác to lớn của đại hội về mặt tư tưởng" không phải là việc thống nhất, mà là "việc phân định ranh giới rõ ràng và dứt khoát giữa cánh hữu và cánh tả trong Đảng dân chủ - xã hội". Cuộc đấu tranh tại đại hội đã bộc lộ trước quần chúng đảng viên nội dung và mức độ sâu sắc của những sự bất đồng về nguyên tắc giữa những người bôn-sê-vích và bọn men-sê-vích.

Những văn kiện của đại hội đã tạo điều kiện cho đảng viên và các công nhân giác ngộ hiểu rõ được những bất đồng về tư tưởng, hiểu rõ hơn và sâu sắc hơn nữa đường lối cách mạng của Lê-nin và thấy rõ chủ nghĩa cơ hội của bọn men-sê-vích.

Ngay sau đại hội này, thay mặt các đại biểu bôn-sê-vích, Lê-nin đã viết lời kêu gọi gửi toàn đảng, trong đó Người đứng trên lập trường nguyên tắc mà phê phán những nghị quyết men-sê-vích được Đại hội IV thông qua bất chấp những sự phản đối của những người bôn-sê-vích.

Lê-nin đã phân tích công việc của đại hội qua cuốn "Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga (Thư gửi công nhân Pê-téc-bua)" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 1 – 66). – *423.*

[150] Phiên họp thứ 2 của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đã thảo luận thủ tục của đại hội theo dự thảo của Ban chấp hành trung ương thống nhất. Chung quanh vấn đề biểu quyết ký danh về những bản tuyên bố được đưa lên đoàn chủ tịch đại hội, người ta thấy diễn ra những cuộc thảo luận. Hai đề nghị được nêu ra: của đại biểu bôn-sê-vích P. P. Ru-mi-an-txép (Smít) và của đại biểu men-sê-vích M. A. Lu-ri-ê (La-rin). Đại hội đã chấp nhận đề nghị của Ru-mi-an-txép bằng đa số phiếu (xem "Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Tư (tháng Tư - tháng Năm) 1906. Các biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 11 – 16). – *426.*

[151] Trong phiên họp thứ 3 của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, khi thảo luận vấn đề chương trình nghị sự, đại biểu men-sê-vích Ph. I. Đan đã phản đối việc đưa vấn đề đánh giá tình hình hiện nay vào chương trình nghị sự của đại hội. – *427.*

[152] Báo cáo của Lê-nin tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng về vấn đề ruộng đất không thấy ghi trong các biên bản của đại hội và cho đến nay không tìm thấy. Trong các biên bản của đại hội, chủ yếu do bọn men-sê-vích chỉnh lý, cũng đã không giữ được bản ghi báo cáo của Lê-nin về vấn đề tình hình hiện nay và lời tổng kết của Người về vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước. – *429.*

[153] Lê-nin muốn nói về đoạn sau đây trong bài báo của Mác, đăng trên "Báo sông Ranh mới", số 169, ngày 15 tháng Chạp 1848: "*Tất cả chủ nghĩa khủng bố ở Pháp* không phải là một cái gì khác hơn *cách thức của người bình dân* thanh toán *kẻ thù của giai cấp tư sản* là chế độ chuyên chế, chế độ phong kiến và tầng lớp tiểu thị dân". Xem bản dịch tiếng Nga bài "Giai cấp tư sản và phản cách mạng" (C. Mác và Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 6, tr. 114) – *432.*

[154] *Phái "Dân ý"* – các thành viên của "Dân ý" – một tổ chức chính trị bí mật của phái dân tuý theo chủ trương khủng bố, lấy tên là "Dân ý", thành lập vào tháng Tám 1879, do kết quả sự phân liệt của tổ chức dân tuý "Ruộng đất và tự do". Đứng đầu tổ chức "Dân ý" là Ban chấp hành, gồm có A.I. Giê-li-a-bốp, A. Đ. Mi-khai-lốp, M. Ph. Phrô-len-cô, N. A. Mô-rô-dốp, V. N. Phi-gne, X. L. Pê-rốp-xcai-a, A. A. Kvi-át-cốp-xki và những người khác. Tuy vẫn theo lập trường chủ nghĩa xã hội không tưởng dân tuý, song những người "Dân ý" đã đi theo con đường đấu tranh chính trị, cho rằng nhiệm vụ quan trọng nhất là lật đổ chế độ chuyên chế và giành quyền tự do chính trị. Cương lĩnh của họ đã quy định việc tổ chức "một cơ quan đại diện thường trực của nhân dân", được bầu ra trên cơ sở phổ thông đầu phiếu, việc tuyên bố những quyền tự do dân chủ, việc giao lại ruộng đất cho nhân dân và đề ra các biện pháp nhằm chuyển công xưởng và nhà máy vào tay công nhân. V. I. Lê-nin viết: "Khi chuyển sang đấu tranh chính trị, phái "Dân ý" đã tiến lên được một bước, nhưng họ không gắn liền nổi cuộc đấu tranh chính trị với chủ nghĩa xã hội". (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 9, tr. 223 – 224).

Những người "Dân ý" đã tiến hành cuộc đấu tranh anh dũng chống chế độ chuyên chế Nga hoàng, nhưng do xuất phát từ lý luận sai lầm về những anh hùng "tích cực" và đám đông "thụ động", nên họ hy vọng đạt được việc cải tổ xã hội bằng sức lực của họ, không cần có sự tham gia của nhân dân, bằng con đường khủng bố cá nhân, làm cho chính phủ khiếp sợ và rối loạn tổ chức. Sau ngày 1 tháng Ba 1881 (vụ ám sát A-lếch-xan-đrơ II), bằng cách khủng bố tàn khốc, kết án tử hình và khiêu khích, chính phủ đã phá vỡ được tổ chức "Dân ý". Trong suốt những năm 80, các thành viên của "Dân ý" đã nhiều lần mưu toan phục hồi tổ chức "Dân ý", nhưng đều vô hiệu quả. Thí dụ năm 1886 đã xuất hiện một nhóm đứng đầu là A. I. U-li-a-nốp (anh của V. I. Lê-nin) và P. I-a. Sê-vư-rép, kế tục truyền thống của tổ chức "Dân ý". Sau khi mưu toan tổ chức ám sát A-lếch-xan-đrơ III không thành, vào năm 1887, nhóm này bị khám phá và những người tham gia tích cực nhóm đó đã bị kết án tử hình.

Trong khi phê phán cương lĩnh sai lầm, không tưởng của phái "Dân ý", V. I. Lê-nin đã có một thái độ rất kính trọng đối với cuộc đấu tranh quên mình của phái này chống lại chế độ Nga hoàng, đánh giá cao kỹ thuật hoạt động bí mật và tổ chức tập trung chặt chẽ. – *434.*

[155] C. Mác. "Luận cương về Phơ-bách" (xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 3, tr. 4). – *439.*

[156] *Uỷ nhiệm thư cho D. X. Mi-sin, đại biểu của tỉnh Xta-vrô-pôn trong Đu-ma nhà nước,* được đăng trên báo "Nhà nước Nga", số 47, ngày 28 tháng Ba (10 tháng Tư) 1906.

"*Nhà nước Nga*" – một tờ báo, cơ quan ngôn luận của chính phủ, xuất bản ở Pê-téc-bua từ 1 (14) tháng Hai đến 15 (28) tháng Năm 1906. – *440.*

[157] Có ý nói đến điểm 2 trong dự thảo nghị quyết của những người bôn-sê-vích "Những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản trong giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ" trình bày với Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. – *443.*

[158] *Phái chính thống* – những người ủng hộ triều đại Buốc-bông ở Pháp bị lật đổ năm 1830, triều đại này đại diện lợi ích của bọn đại địa chủ thế tập.

Phái Oóc-lê-ăng – những người ủng hộ triều đại Oóc-lê-ăng lên nắm chính quyền ở Pháp vào năm 1830, triều đại này dựa vào giới tài phiệt và giai cấp đại tư sản. – *445.*

[159] Xem C. Mác và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 7, tr. 77. – *445.*

[160] *Hội nghị quốc ước* – quốc hội thứ ba trong thời kỳ cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII. Hội nghị quốc ước được thành lập với tư cách là cơ quan đại diện tối cao ở Pháp, do kết quả cuộc khởi nghĩa nhân dân ngày 10 tháng Tám 1792 lật đổ chế độ quân chủ. Cuộc bầu cử Hội nghị quốc ước đã tiến hành vào tháng Tám và tháng Chín 1792. Những đại biểu được bầu vào Hội nghị quốc ước chia làm 3 nhóm: nhóm Gia-cô-banh – cánh tả, nhóm Gi-rông-đanh – cánh hữu, nhóm "đầm lầy" – phái đa số dao động. Ngày 21 tháng Chín, do áp lực của quần chúng nhân dân, Hội nghị quốc ước đã tuyên bố thủ tiêu chính quyền nhà vua ở trong nước, và ngày 22 tháng Chín đã tuyên bố nước Pháp là nước Cộng hoà. Hội nghị quốc ước tồn tại đến ngày 26 tháng Mười 1795. Hoạt động có kết quả nhất của Hội nghị quốc ước là thời kỳ chuyên chính của nhóm Gia-cô-banh (31 tháng Năm – 2 tháng Sáu 1793 – 27 tháng Bảy 1794), thời kỳ nhóm Gi-rông-đanh bị đuổi khỏi Hội nghị quốc ước. Hội nghị quốc ước đã thủ tiêu hoàn toàn chế độ phong kiến, thẳng tay trấn áp mọi phần tử phản cách mạng và thoả hiệp, tiến hành đấu tranh chống sự can thiệp của nước ngoài. Đồng thời Hội nghị quốc ước tuyên bố sự bất khả xâm phạm của quyền tư hữu.

Sau ngày 9 tháng Téc-mi-đo (27 tháng Bảy 1794), sau khi nổ ra cuộc chính biến phản cách mạng và sau khi cái gọi là bản hiến pháp năm thứ III được thông qua, Hội nghị quốc ước Téc-mi-đo đã bị giải tán ngày 26 tháng Mười 1795. – *447.*

[161] Chuẩn bị cho Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, phái bôn-sê-vích và phái men-sê-vích đã đưa ra những dự thảo nghị quyết về thái độ đối với Đu-ma nhà nước. Đến khi có cuộc thảo luận vấn đề này tại đại hội, cả hai bản dự thảo nghị quyết này đã lỗi thời vì được viết từ trước khi có cuộc bầu cử vào Đu-ma, và chúng đã được thay thế bằng 2 dự thảo nghị quyết mới. Trong tiểu ban soạn dự thảo nghị quyết chung về Đu-ma nhà nước - tiểu ban này được thành lập trong phiên họp thứ bảy của đại hội - gồm có G. V. Plê-kha-nốp,

P. B. Ác-xen-rốt, V. I. Lê-nin, Ph. I. Đan, I. I. Xcơ-voóc-txốp – Xtê-pa-nốp (Phê-đô-rốp), A. V. Lu-na-tsác-xki (Vôi-nốp) và Ô. A. Éc-man-xki (Ru-đen-cô), tiểu ban này đã không nhất trí được, và người ta đã đưa ra đại hội hai bản dự thảo nghị quyết: nghị quyết men-sê-vích của Plê-kha-nốp, Ác-xen-rốt và Đan và nghị quyết bôn-sê-vích của Lê-nin, Xcơ-voóc-txốp – Xtê-pa-nốp, Lu-na-tsác-xki. Dự thảo mới của bản nghị quyết bôn-sê-vích, do V. I. Lê-nin viết, được chủ tịch đại hội đọc trong phiên họp thứ 16 của đại hội và do V. I. Lê-nin đọc trong phiên họp thứ 17 khi Người đọc tham luận về vấn đề Đu-ma. Dự thảo nghị quyết về Đu-ma nhà nước đã được công bố sau Đại hội IV (Đại hội thống nhất) trên báo "Làn sóng", số 12, ngày 9 tháng Năm 1906, với lời bạt của V. I. Lê-nin (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 85). – *448.*

[162] Sở dĩ có bản tuyên bố viết của V. I. Lê-nin, là do các phần tử men-sê-vích N. N. Gioóc-đa-ni-a (Cô-xtơ-rốp) và N. G. Tsi-tsi-nát-dê (Các-tvê-lốp) giải thích không đúng lời phát biểu của Lê-nin về vấn đề Đu-ma nhà nước trong phiên họp thứ 17 của đại hội. Những lời phát biểu sau đây của Lê-nin: "… ở Ti-phlít, cái trung tâm đó của Cáp-ca-dơ men-sê-vích, Ác-gu-tin-xki, một người dân chủ – lập hiến thuộc phái tả, chắc là sẽ trúng cử" (xem tập này, tr. 457) đã bị bọn men-sê-vích giải thích, theo ý nghĩa là tổ chức dân chủ – xã hội ở Ti-phlít đã quyết định đưa vào Đu-ma Ác-gu-tin-xki, một phần tử dân chủ – lập hiến cánh tả.

Cũng trong tuyên bố viết này, Lê-nin đã có sự sửa đổi thực tế vào bài phát biểu của đại biểu men-sê-vích Ô. A. Éc-man-xki (Ru-đen-cô).

"Một nhận xét thực tế. Ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp tổ chức đã kêu gọi tẩy chay Đu-ma và kêu gọi tham gia bầu cử những đại biểu sơ tuyển. Công nhân từ chối không bầu, vì thấy rằng việc làm ấy không lô-gích", có lẽ lời nhận xét này – được đưa ra cũng trong phiên họp đó của đại hội – là của Lê-nin; nhận xét này cũng liên quan đến bài diễn văn của Ô. A. Éc-man-xki, là kẻ đã giải thích không đúng, trong lời phát biểu của mình, về lập trường nửa vời và đầy mâu thuẫn của những người men-sê-vích ở Ê-ca-tê-ri-nô-xláp trong vấn đề bầu cử Đu-ma: tham gia bầu cử đại biểu sơ tuyển, nhưng không tham gia Đu-ma (xem "Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Các biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 285, 288 – 289). – *458.*

[163] *Điểm sửa đổi của M. V. Mô-rô-dốp* (Mu-ra-tốp, đại biểu của tổ chức Xa-mác-can) và *A. Ph. La-pin* (Tơ-rô-phi-mốp, đại biểu của tổ chức Mát-xcơ-va), đưa ra trong phiên họp thứ 21 của đại hội, đòi hỏi như sau: do đảng không tham gia bầu cử, nên vấn đề thành lập đảng đoàn dân chủ – xã hội trong nghị viện "chỉ có thể giải quyết khi đã làm sáng tỏ thành phần các đại biểu dân chủ – xã hội được bầu vào Đu-ma, và với điều kiện là tất cả những tổ chức công nhân ở những nơi đã diễn ra bầu cử, thừa nhận họ". ("Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Các biên bản". Mát-xcơ-va, 1959, tr. 352). Điểm sửa đổi này đã bị đại hội bác bỏ bằng đa số phiếu của phái men-sê-vích. – *459.*

[164] V. I. Lê-nin có ý nói đến vụ rắc rối xảy ra trong phiên họp thứ 21 của đại hội trong khi thảo luận đoạn cuối của nghị quyết men-sê-vích nói về việc tổ chức đảng đoàn dân chủ – xã hội trong Đu-ma. Sau khi các đại biểu men-sê-vích (47 phiếu thuận và 23 phiếu chống) đã bác bỏ điểm sửa đổi của N. N. Na-cô-ri-a-cốp (Xtô-đô-lin), thì 10 đại biểu bôn-sê-vích, trong đó có Lê-nin, đã đòi tiến hành biểu quyết ký danh về vấn đề này. Nhân đó đại biểu của tổ chức men-sê-vích ở Khác-cốp là A-lếch-xê-en-cô đã buộc tội những người bôn-sê-vích là đã thu thập tài liệu cổ động chống lại uy tín của các nghị quyết của đại hội, do đó họ ngăn trở công việc của đại hội. Để trả lời, tại đại hội, người ta đã đọc bản tuyên bố viết của Lê-nin và V. A. Đê-xni-txơ-ki (Xô-xnốp-xki) (xem tập này, tr. 462). – *463.*

[165] Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, những người bôn-sê-vích và men-sê-vích đã trình bày những dự thảo sơ bộ các nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang. Những người bôn-sê-vích đã nhận định bản nghị quyết men-sê-vích là một bản nghị quyết "*phản đối* khởi nghĩa vũ trang". V. I. Lê-nin nhấn mạnh điều này trong "Báo cáo về Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 48 – 54). – *463.*

[166] Trong báo cáo "Về khởi nghĩa vũ trang" đọc tại phiên họp thứ 22 của đại hội, V. P. A-ki-mốp (Ma-khnô-vê-txơ) đã kịch liệt và công khai chống lại khởi nghĩa vũ trang. Nghị quyết do nhân vật này đưa ra về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, đã bị đại hội bác bỏ. – *465.*

[167] Có ý nói về điều thứ nhất trong dự thảo nghị quyết men-sê-vích về khởi nghĩa vũ trang, điều đó nói rằng: "Xét thấy rằng: 1) tính ngoan cố ngu xuẩn của chính phủ Nga làm cho nhân dân thấy cần phải giành lấy những quyền lợi của mình từ tay chính phủ…" Công thức này là của Plê-kha-nốp. Trong tiểu ban chuẩn bị nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, Plê-kha-nốp đã đòi thay câu "giành chính quyền nhà nước", có trong dự thảo ban đầu bằng câu "giành lấy những quyền lợi của mình từ tay chính phủ". A-ki-mốp đã phản đối các từ "cần phải". Nhằm mục đích thoả thuận với A-ki-mốp, Plê-kha-nốp đã đề nghị một công thức khác về điều này, nhưng cả công thức này cũng đã không làm A-ki-mốp thỏa mãn. Lúc đó Plê-kha-nốp hoàn toàn từ bỏ điểm sửa đổi của mình trong tiểu ban. Nhưng ngay trước phiên họp của đại hội thảo luận vấn đề khởi nghĩa vũ trang, bộ phận men-sê-vích trong tiểu ban đã trình bày với đại hội điều thứ nhất trong nghị quyết theo công thức của Plê-kha-nốp. Điểm sửa đổi này đã gây nên sự phản đối kịch liệt của Lê-nin và bộ phận bôn-sê-vích của đại hội. Uỷ viên của tiểu ban, kiêm báo cáo viên Cra-xin đã từ chối báo cáo tiếp. Plê-kha-nốp đã buộc phải rút lui điểm sửa đổi của mình. – *466.*

[168] Phiên họp thứ 24 của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga đã giải quyết vấn đề thống nhất Đảng dân chủ – xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va với Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. – *467.*

[169] "*Thư của các đại biểu – trước thuộc "phái bôn-sê-vích" – tham dự Đại hội thống nhất gửi toàn đảng*" do V. I. Lê-nin viết ngay sau khi bế mạc Đại hội thống nhất của đảng, vào ngày 25 – 26 tháng Tư (8 – 9 tháng Năm) 1906. Lời kêu gọi đã được đem ra thảo luận và thông qua tại cuộc họp của những đại biểu bôn-sê-vích tại "Cung nhân dân" ở Xtốc-khôn. Lời kêu gọi ấy có chữ ký của 26 đại biểu bôn-sê-vích đã tham gia đại hội, thay mặt cho những tổ chức lớn nhất của đảng: các đảng bộ Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, I-va-nô-vô - Vô-dơ-nê-xen-xcơ, Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt – Xoóc-mô-vô, Ba-cu, Khác-cốp, U-pha và v.v.. – *469.*

[170] Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, trong khi thảo luận điều 7 trong Điều lệ tổ chức của Đảng, một vấn đề đã gây nên sự bất đồng là vấn đề quan hệ giữa Ban chấp hành trung ương và Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng. Phái men-sê-vích đã đòi phải bầu những biên tập viên của Cơ quan ngôn luận trung ương ngay tại đại hội và cho họ có quyền quyết định trong khi thảo luận những vấn đề chính trị trong Ban chấp hành trung ương. Những người bôn-sê-vích đòi hỏi là ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương phải do Ban chấp hành trung ương chỉ định và Ban chấp hành trung ương có quyền thay đổi ban biên tập. Đa số men-sê-vích tại đại hội đã thông qua được đề nghị của mình. Tại Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga năm 1907, khi sửa đổi điều lệ đảng, điều này đã được chấp nhận theo công thức bôn-sê-vích (xem "Đảng cộng sản Liên-xô qua các nghị quyết và quyết định của các đại hội, hội nghị đại biểu và hội nghị toàn thể Ban chấp hành trung ương", ph. I, 1954, tr. 170 – 172). – *474.*

[171] "*Frankfurter Zeitung*" ("Báo Phran-pho") – tờ báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của những nhà kinh doanh lớn Đức, xuất bản ở Phran-pho trên sông Manh từ năm 1856 đến năm 1943. Tái bản từ năm 1949 với tên gọi là "Báo toàn Phran-pho" ("Frankfurter Allgemeine Zeitung"); báo này là cái loa của bọn tư bản độc quyền Tây Đức. – *479.*

[172] "*Journal de Genève*" ("Báo Giơ-ne-vơ") – tờ báo theo khuynh hướng tự do; xuất bản từ năm 1826. – *479.*

[173] Có ý nói đến cuộc họp chung của phân hội Mát-xcơ-va của Hội kỹ sư và kỹ thuật viên thuộc tất cả các ngành, cuộc họp này đã thông qua, ngày 12 (25) tháng Mười 1905, nghị quyết về tham gia tổng bãi công chính trị. – *481.*

[174] *Xê-đăng* – thành phố ở Pháp; tại đó, vào những ngày 1 – 2 tháng Chín 1870, trong cuộc chiến tranh Pháp – Phổ, quân đội Pháp – dưới quyền chỉ huy của Mác - Ma-hông - đã bị quân đội Phổ đánh tan tành. Hơn 100 nghìn người đã bị bắt làm tù binh, dẫn đầu là hoàng đế Pháp Na-pô-lê-ông III.

Liễu dương – thành phố ở Mãn-châu, trong thời gian chiến tranh Nga-Nhật, vào những ngày 17 – 21 tháng Tám (30 tháng Tám – 3 tháng Chín) 1904, quân đội Nga bị đánh bại trong những trận giao chiến với quân Nhật và rút lui về Múc-đen, thiệt hại 17 nghìn người. – *482.*

[175] Có ý nói đến bản báo cáo của X. I-u. Vít-te – được cử làm chủ tịch Hội đồng bộ trưởng – đệ trình Ni-cô-lai II. Báo cáo đó được Nga hoàng phê chuẩn ở Pê-téc-gốp vào ngày 17 (30) tháng Mười 1905 và chứa đựng những điều cơ bản của bản Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười; được công bố trên tờ báo "Truyền tin của chính phủ", số 222, ngày 18 (31) tháng Mười 1905. – *482.*

[176] "L'Indépendance Belge" ("Nền độc lập của Bỉ") - tờ báo tư sản ra hàng ngày, được lập ra ở Bruy-xen vào năm 1831; là cơ quan ngôn luận của phái tự do. – *483.*

BẢN CHỈ DẪN CÁC SÁCH BÁO VÀ TÀI LIỆU GỐC MÀ V. I. LÊ-NIN ĐÃ TRÍCH DẪN VÀ NÓI ĐẾN

A-tsơ, X. Sự thất bại của "Khối liên minh". – А - ч, С. Поражение "блока". – "Молва", Спб., 1906, № 18, 22 марта (4 апреля), стр. 3. – *337.*

Ác-xen-rốt, P. B. Thư gửi các đồng chí công nhân. (Thay lời tựa). - *Акселврод, П. Б. Письмо к товарищам-рабочим.* (Вместо предисловия). – В кн.: Рабочий. Рабочие и интеллигенты в наших организациях. С предисл. П. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904, стр. 3-16.- *102.*

Ai tạo ra thắng lợi cho phái dân chủ – lập hiến. – Кто дал успех кадетам. –"Молва", Спб, 1906, № 19, 23 марта (5 апреля), стр. 2. - *336.*

Ăng-ghen, Ph. Về lịch sử "Đồng minh của những người cộng sản". - Trong cuốn: Mác, C. Vụ án xử những người cộng sản ở Cô-lô-nhơ. Với lời mở đầu của Ph. Ăng-ghen và có kèm theo các tài liệu. Bản dịch từ tiếng Đức. *Энгельс, Ф. К истории "Союза комму нистов".* – В кн.: Маркс, К. Кёльнский процесс коммунистов. С введен. Ф. Энгельса и документами. Пер. С нем. Спб., "Молот", 1906, стр. 3 – 24. – *248.*

Bàn về cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước. - К выборам в Государственную думу. – "Русские Ведомости", М., 1906, № 40, 23 (10) Февраля, стр. 3. - *340 - 341, 343, 359, 375 - 376, 377, 378, 379 - 380.*

[Báo cáo của Ban chấp hành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga tại Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ngày 1 1 (24) tháng Hai 1906]. Bản thảo[1]. - *[Доклад*

[1] Đăng lần đầu trên tạp chí "Cách mạng vô sản", Mát-xcơ-va, 1930, số 12, tr. 176 – 177.

Петербургского комитета РСДРП на Петербургской общегородской конференции РСДРП 11 (24) февраля 1906 г.] . Рукопись. -*221.*

Béc-đi-a-ép. N. Cách mạng và văn hoá. – *Бердяев, Н. Революция и культура.* – "Полярная Звезда", Спб., 1905, № 2, 22 декабря, стр. 146-155. - *380.*

Ben-xki, X. Làm gì đây? – *Бельский, С. Так что же делать?* – "Слово", Спб., 1906, № 364, 25 января (7 февраля), стр. 6, в отд.: Из жизни. - *209.*

Bênh vực kẻ bị hắt hủi. - *В защиту гонимого.*- "Без Заглавия", Спб., 1906, № 10, 26 марта, стр. 386-394. Подпись: Б-сов. - *385- 386.*

Biên bản Đại hội thành lập của Hội liên hiệp nông dân toàn Nga. - *Протокол Учредительного съезда Всероссийского крестьянского союза.* Спб., тип. Фридберга, 1905. 48 стр. - *297.*

"*Bình minh*", *Stút-ga.* – "*Заря*" , *Stuttgart.* – *286, 415.*

- 1901, № 2 – 3, декабрь, стр. 60-100. - *415.*

- 1902, № 4, август, стр. 11 – 39, 152-183.- *288, 291, 295, 296, 302-303.*

Blan-cơ, R. Bàn về vấn đề nóng hổi của Đảng dân chủ – xã hội Nga. – *Бланк, Р. К злобам дня русской социал-демократии.* – "Наша Жизнь", Спб., 1906, № 401, 23 марта (5 апреля), стр. 1. - *370-380, 382, 383, 385-386, 387, 388-396, 398, 399, 400-401, 403, 404, 406-408, 412, 415, 419.*

Bô-ri-xốp - *Борисов* - *xem* Xu-vô-rốp, X. A.

Bức thư của "Một trong nhiều công nhân" – *Письмо "Рабочего, одного из многих"* - *xem* Gửi toàn thể các đồng chí công nhân giác ngộ.

"*Bước đầu*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Начало*", Спб. - *388, 396.*

Các biên bản của Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga họp ở Xtốc-khôn năm 1906. - *Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М.*, тип. Иванова, 1907. VI, 420 стр. - *426, 427, 428, 429, 430, 431-433, 434, 435, 438, 439, 442, 444-445, 446-447, 451, 452, 453-455, 456, 458, 459, 460, 461, 462, 463, 464-466, 468, 469, 471-472, 473, 474.*

Các biên bản của Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. II (24) tháng Hai 1906. Bản thảo [1]. - *Протоколы Петербургской общегородской конференции РСДРП.* I I (24) февраля 1906 г. Рукопись. - *217, 218, 219, 221, 222.*

Các biên bản của Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga (II). Cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906. Bản thảo[2]. - *Протоколы Петербугской общегородской конференции РСДРП (I I).* Конец февраля - начало марта 1906 г. Рукопись. - *227, 229, 231, 232, 235.*

Các chính đảng. - *Политические партии.* – "Товарищ", Спб., 1906, № 1, 15 (28) марта, стр. 2. Подпись: А. Р. - *413 - 414.*

Các cuộc bầu cử. - *Выборы.* – "Русские Ведомости", М., 1906, № 76, 19 марта, стр. 4-5. - *334.*

Các quyết nghị của các đại hội của Hội liên hiệp nông dân (Đại hội thành lập 31 tháng Bảy – 1 tháng Tám và 6 – 10 tháng Mười một 1905). - *Постановления съездов крестьянского союза (Учредительного 31 июля – 1 августа и 6 – 10 ноября 1905 г.).* Изд. Северного Обл. Бюро содействия крестьянскому союзу (в С. – Петербурге). Спб., тип. Клобукова 1905. 16 стр. (Всероссийский крестьянский союз). - *100, 118-119, 297.*

Các quyết nghị của Đại hội II [của Đảng dân chủ – lập hiến] 5 – 11 tháng Giêng 1906 và cương lĩnh. – *Постановления I I съезда [конституционно-демократической партии] 5 – 11 января 1906 г. и программа.* Спб., 1906. 32 стр.- *342-343.*

Các quyết nghị và các nghị quyết của Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. [Truyền đơn]. – *Постановления и резолюции Объединительн. съезда Российской социал-демократической рабочей партии.* [Листовка]. [Спб.], тип. Центрального Комитета, [1906]. 4 стр. (РСДРП). - *472.*

Các quyết nghị và các nghị quyết của Đại hội [IV (Đại hội thống nhất)] của [Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – *Постановления и резолюции [IV (Объединительного)] съезда [РСДРП].* – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Сток -

[1] Đăng lần đầu trên tạp chí "Cách mạng vô sản", Mát-xcơ-va, 1930, số 12, tr. 158-185.

[2] Đăng lần đầu trên tạp chí "Cách mạng vô sản", Mát-xcơ-va, 1931, số 1, tr. 130-147.

гольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 4 13 - 420, в отд.: Приложение II. – *472, 473 – 474, 475.*

Các tài liệu để thảo cương lĩnh của đảng. Thiên II. N. Ri-a-da-nốp. Dự thảo cương lĩnh của phái "Tia lửa" và nhiệm vụ của những người dân chủ – xã hội Nga.- *Материалы для выработки партийной программы.* Вып. II. Н. Рязанов. Проект программы "Искры" и задачи русских социал-демократов. Изд. гр. "Борьба". Женева, 1903. 302 стр. (РСДРП). - *286 – 287.*

Các tài liệu để thảo cương lĩnh của đảng. Thiên III. Cương lĩnh của chúng ta. Dự thảo cương lĩnh của nhóm "Đấu tranh" và lời bình luận về cương lĩnh ấy. - *Материалы для выработки партийной программы.* Вып. III. Наша программа. Проект программы группы "Борьба" и комментарий к ней. Изд. группы "Борьба". Женева, 1903. 52 стр. (РСДРП). – *286 – 287.*

Các ứng cử viên của Đảng dân chủ – lập hiến ở Mát-xcơ-va. - *Кандидаты партии к. –д. в Москве.* – "Наша Жизнь", Спб., 1906, № 401, 23 марта (5 апреля), стр. 4, в отд.: Выборы и партии. – *322.*

[Các-pin-xki, V. A.] Ca-li-nin, V. Đại hội nông dân. – *[Карпинский, В. А.] Калинин, В. Крестьянский съезд.* – "Пролетарий", Женева 1905, № 25, 16 (3) ноября, стр. 2 – 3. – *99 – 100.*

Cách mạng ở Phần-lan. - *Революция в Финляндии.* – "Новое Время", Спб., 1905, № 10639, 23 октября (5 ноября), стр. 5 – 6. – *96.*

Cai-len-xki. Về cuộc cải cách ruộng đất. - *Кайленский. К аграрной реформе.* – "Слово", Спб., 1906, № 383, 14 (27) февраля стр. 1 – 2. – *297.*

[Cát-cốp, M. N.]. Mát-xcơ-va, ngày 5 tháng Ba. – *[Катков, М. Н.] . Москва, 5 марта.* – "Московские Ведомости" 1881, № 65, 6 марта, стр. 2 – 3. – *357 – 358.*

Cau-phman, A. Lấy đâu ra ruộng đất? – *Кауфман, А Где взять земли?* – "Полярная Звезда", Спб., 1906, № 10, 18 февраля, стр. 687 – 705. – *342.*

Cau-xky, C. Không còn có phong trào dân chủ – xã hội nữa! Trả lời hội liên hiệp toàn quốc của các chủ xưởng Đức. -*Каутский К. Нет больше социал-демократии!* Ответ центральному союзу немецких фабрикантов. Изд. В. Германии по постановлению центр. ком. не-

мецкой с.- д. партии. Пер. с нем. М. Лапина и Д. Лещенко под ред. Д. Лещенко. С предисл. Н. Ленина. Спб., "Утро", [1906[. 96 стр. – *421, 422.*

- Triển vọng phong trào giải phóng ở Nga - *Перспективы русского освободительного движения.* (Пер. с нем. Ципорина). [Спб.], "Трибуна", [1906]. 7 стр. – *250 – 251, 464 – 465.*

- Vấn đề ruộng đất ở Nga[1]. -*Аграрный вопрос в России.* – *251.*

Chương trình nghị sự của Đại hội [IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Порядок дня [IV (Объединительного) съезда РСДРП].* В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 3. – *428.*

Công nhân nói về sự phân liệt trong đảng. - *Рабочие о партийном расколе.* Изд. ЦК РСДРП. Женева, тип. партии, 1905, VIII, 9, IV стр. (РСДРП). – *102, 112.*

Crư-lốp, I. A. Anh chàng tò mò. -*Крылов, И. А. Любопытный.* – *286.*

- Thiên nga, cá măng và con tôm. –*Лебедь, Щука и Рак.* – *347.*

Cu-xcô-va, E. P. B. Xtơ-ru-vê và công nhân. -*Кускова, Е. П. Б. Струве и рабочие.* – "Без Заглавия", Спб., 1906, № 10, 26 марта, стр. 405 – 413, в отд.: Печать.– *412.*

Cùng với nhân dân hay là chống lại nhân dân? -*С народом или против него?* – "Молва", Спб., 1906, № 18, 22 марта (4 апреля), стр. 2. – *336, 352 – 353, 355 – 356, 361, 402.*

Cuộc vận động bầu cử. (Bài của các phóng viên báo chúng tôi). Mát-xcơ-va. - *Выборная кампания.* (От наших корреспондентов). Москва. – "Речь" Спб., 1906, № 30, 24 марта (6 апреля), стр. 5. – *329.*

Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga được thông qua tại Đại hội II của đảng. - *Программа Российской соц.- дем. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии.* – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК, Женева, тип. партии, [1904], стр. 1 – 6.

[1] Vì bản dịch bài báo này đã được xuất bản nhiều lần năm 1906, cho nên không thể xác định được là V. I. Lê-nin nói đến lần xuất bản nào.

(РСДРП). - *76, 104, 113 - 144, 144 - 145, 173, 174, 176 - 177, 256 - 257, 283, 286, 288 - 289, 290, 291, 292, 293 - 294, 300 - 301, 359 - 360, 441.*

Cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga được thông qua tại Đại hội II của đảng.- *Программа Российской социал-демократич. рабочей партии, принятая на Втором съезде партии.* – "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 1, 27 октября. Приложение к № 1 "Новой Жизни", стр. 1.- *65.*

Cương lĩnh của Đảng dân chủ – lập hiến được thảo ra tại Đại hội thành lập đảng 12 – 18 tháng Mười 1905. – *Программа конституционно-демократической партии, выработанная учредительным съездом партии 12 – 18 октября 1905 г.* Б. м., [1905]. 1. стр - *339, 340.*

Cương lĩnh ruộng đất, [được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – *Аграрная программа, [принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП].* – В листовке: Постановления и резолюции Объединительн. съезда Российской социал-демократической рабочей партии. [Спб.], тип. Центрального Комитета, [1906], стр. 1. (РСДРП). - *472.*

Cương lĩnh và điều lệ tổ chức của Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng được thông qua tại Đại hội I của đảng – *Программа и организационный устав партии социалистов-революционеров, утвержденные на первом партийном съезде.* Изд. Центрального комитета п. с. –р. Б. м., тип. партии соц.- рев., 1906. 32. стр. - *143.*

"*Dư luận*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Молва*", Спб. - *361.*

– 1905, № 2, 6 (19) декабря, стр. 3. - *197 – 198.*

– 1905, № 23, 31 декабря (13 января), стр. 4. - *289 – 290.*

– 1906, № 18, 22 марта (4 апреля), стр. 1 - 2, 3. - *336 - 337, 351 - 354, 355 - 356, 361, 402.*

1906, № 19, 23 марта (5 апреля), стр. 2. - *336.*

[Dự thảo các điều kiện hợp nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Lát-vi-a với Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga]. - [Проект условий объединения Лат. СДРП с РСДРП, принятый на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. - В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 353 – 354. - *469.*

Dự thảo các nghị quyết để đưa ra đại hội sắp tới, do nhóm "men-sê-vích" soạn thảo với sự tham gia của các biên tập viên báo "Tia lửa". – *Проект резолюций к предстоящему съезду, выработанный группой "меньшевиков" с участием редакторов "Искры".* – "Партийные Известия", [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 9 – 11. - *370, 412 – 413, 418, 419, 435, 444, 465 – 466.*

Dự thảo cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. (Do ban biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh" soạn thảo). – *Проект программы Российской социал-демократической рабочей партии.* (Выработанный редакцией "Искры" и "Зари"). – "Искра", [Лондон], 1902, № 21, 1 июня, стр. 1 – 2. - 285 – 286, 287 – 288.

Dự thảo cương lĩnh do nhóm "Đấu tranh" soạn thảo. - *Проект программы, выработанный группой "Борьба".* – В кн.: Материалы для выработки партийной программы. Вып. III. Наша программа. Проект программы группы "Борьба" и комментарий к ней. Изд. группы "Борьба". Женева, 1903, стр. 3 – 9. (РСДРП). - *286 – 287.*

[Dự thảo điều kiện hợp nhất phái Bun với Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – *[Проект условия объединения Бунда с РСДРП, принятый на IV (Объединительном) съезде РСДРП].* – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М. Тип. Иванова, 1907, стр. 362 – 363. - *468, 469.*

Dưới ấn tượng đầu tiên. – *Под первым впечатлением.* – "Наша Жизнь" Спб., 1906, № 401, 23 марта (5 апреля), стр. 3. Подпись: Я. Л.- *337.*

* *Đại hội II thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga.* Toàn văn các biên bản. – *Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии.* Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904]. 397 I I стр. (РСДРП). - 75 – 76, 104, 113 – 114, 144 – 146, 172 – 173, 174, 176 – 177, 257, 283, 286 – 287, 288 – 289, 290, 292, 293, 294, 300 – 301, 359, 441.

---

* Hoa thị dùng để chỉ những sách báo, bài báo trong đó có bút tích của V. I. Lê-nin. Những tài liệu này được bảo quản ở Cục lưu trữ trung ương của đảng thuộc Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô.

Đại hội III thường kỳ của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Toàn văn các biên bản. - *Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии.* Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905 XXIX, 400 стр. (РСДРП). — *101, 102, 103, 104 – 105, 110, 111, 116, 207, 210, 289, 374 – 375.*

[Đa-ni-en-xôn, N. Ph] Ni-cô-lai - ôn. Lược khảo về kinh tế xã hội ở nước ta sau cải cách. Xanh Pê-téc-bua. – *[Даниельсон, Н. Ф.] Николай–он. Очерки нашего пореформенного общественного хозяйства.* Спб., тип. Бенке, 1893. XVI, 353 стр.; XVI л. табл. — *54.*

**Đan, Ph. Đu-ma nhà nước và giai cấp vô sản.* – *Дан, Ф. Государственная Дума и пролетариат.* – В кн.: Государственная дума и социал-демократия. [Спб., "Пролетарское Дело"], 1906, стр. 9 – 32. – *326 – 332.*

Đạo dụ. Ngày 17 (30) tháng Mười 1905. - *Манифест.* 17 (30) октября 1905 г. – "Правительственный Вестник", Спб., 1905, № 222, 18 (31) октября, стр. 1. – *32, 36, 37, 38, 44, 45, 64 – 66, 89, 90, 91, 93, 98, 134, 151, 153, 178, 200 – 202, 231, 432.*

Đạo dụ gửi Pháp viện tối cao [về những quy tắc tạm thời nhằm bảo vệ quyền tự do và về sự đúng đắn của cuộc bầu cử vào Hội đồng nhà nước và Đu-ma nhà nước]. - *Указ правительствующему Сенату [о временных правилах об ограждении свободы и правильности выборов в Государственный совет и Государственную думу].* – "Правительственный Вестник", Спб., 1906, № 57, 11 (24) марта, стр. 1. в отд.: Действия правительства. – *327.*

Đạo dụ gửi Pháp viện tối cao [về những sự thay đổi và bổ sung trong quy chế bầu cử Đu-ma nhà nước]. - *Указ правителтствующему Сенату [об изменениях и дополнениях в положении о выборах в Государственную думу].* – "Правительственный Вестник", Спб., 1905, № 268, 13 (26) декабря, стр. 1, в отд.: Действия правительства. – *193 – 194, 195, 196 – 197, 241, 448.*

Đạo dụ gửi Pháp viện tối cao [về việc cải tổ Hội đồng nhà nước]. - *Указ правительствующему Сенату [о переустройстве Государственного совета].* - "Правительственный Вестник", Спб., 1906, № 41, 21 февраля (6 марта), стр 1-2. – *242.*

Đạo dụ gửi Pháp viện tối cao [về việc xét lại thiết chế Đu-ma nhà nước]. - *Указ правительствующему Сенату [о пересмотре учреждения Государственной думы]* - "Правительственный Вестник", Спб., 1906, № 41, 21 февраля (6 марта), стр. 2. – *242.*

Đạo dụ [và những quy tắc cơ bản về việc soạn thảo, xem xét và công bố những đạo luật ban hành cho đế quốc kể cả Đại vương quốc Phần-lan]. Ngày 3 (15) tháng Hai 1899. - *Манифест [и основные положения о составлении, рассмотрении и обнародовании законов, издаваемых для империи со включением Вел. кн. Финляндского].* 3 (15) февраля 1899 г. – "Правительственный Вестник", Спб., 1899, № 28, 5 (17) февраля, стр. 1. – *96.*

Đạo dụ [về sửa đổi việc thành lập Đu-ma nhà nước và Hội đồng nhà nước]. Ngày 20 tháng Hai (5 tháng Ba) 1906. - *Манифест [об изменении учреждения Государственной думы и Государственного совета].* 20 февраля (5 марта) 1906 г. – "Правительственный Вестник", Спб., 1906, № 41, 21 февраля (6 марта), стр. 1. – *242.*

Đạo dụ [về việc thành lập Đu-ma nhà nước]. Ngày 6 (19) tháng Tám 1905. - *Манифест [об учреждении Государственной думы].* 6 (19) августа 1905 г. – "Правительственный Вестник", Спб., 1905, № 169, 6 (19) августа, стр. 1. – *10, 194, 195, 241.*

Để nhận định đại biểu Đu-ma [nhà nước] D. X. Mi-sin – *Для характеристики чл. Гос [ударственной] думы З. С. Мишина.* – "Русское Государство", Спб. 1906, № 47, 28 марта (10 апреля) стр. 1, в отд.: К выборам. – *440 – 441.*

Điểm báo. - *Среди газет и журналов.* – "Новое Время", Спб., 1905, № 10608, 13 (26) сентября, стр. 3. – *13 – 14.*

[Điều kiện hợp nhất Đảng dân chủ – xã hội Ba-lan và Lít-va với Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – *[Условия слияния СДПиЛ с РСДРП, принятые на IV [Объединительном] съезде РСДРП].* – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 345 – 348. – *469.*

Điều lệ của đảng, [được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Устав партии, [принятый на III съезде РСДРП].* – В кн.: Третий очредной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. XXVIII – XXIX. (РСДРП). – *101, 102.*

Đô-brô-li-u-bốp, N. A. Trong toa xe của người Phổ. - *Добролюбов, Н. А. В прусском вагоне.* – *19.*

Đôn-gô-ru-cốp, P. Phong trào ruộng đất. (Qua những sự quan sát ở huyện). – *Долгоруков, П. Аграрная волна.* (Из уездных наблюдений). – "Право", Спб., 1906, № 2, 15 января, стлб. 90 – 99. – *209 – 210.*

"*Đồng chí*", Xanh Pê-téc-bua. –"*Товарищ*", Спб. – *413.*

- 1906 № 1, 15 (28) марта, стр. 2. – *413.*

"*Đời sống chúng ta*", Xanh Pê-téc-bua - "*Наша Жизнь*", Спб. – *165, 337, 351, 370, 390.*

- 1905, № 336, 17 (30) ноября, стр. 2. – *142.*

- 1905, № 338, 19 ноября (2 декабря), стр. 1. – *147*

- 1906, № 16, 3 (16) января, стр. 3 – 4. – *289, 290 – 291.*

- 1906, № 399, 21 марта (3 апреля), стр. 1 – 2. – *354 – 355, 412.*

- 1906, № 401, 23 марта (5 апреля), стр. 1, 3, 4. – *322, 337, 370 – 380, 382, 383, 384- 386, 387, 388 – 396, 398, 399, 400, 403, 404 – 406, 412, 414 – 415, 419 – 420.*

- 1906, № 405, 28 марта (10 апреля), стр. 2 – 3. – *330, 412.*

- 1906, № 406, 29 марта (11 апреля), стр. 1 – 2. – *454 – 455.*

- 1906 № 408 31 марта (13 апреля) стр. 1. - *351.*

"*Đời sống mới*", Xanh Pê-téc-bua. - "*Новая Жизнь*", Спб. – *65, 103, 386, 396, 399.*

- 1905, № 1, 27 октября - № 5, 1 ноября. – *73.*

- 1905, № 1, 27 октября. Приложение к № 1 "Новой Жизни", стр. 1. – 65.

- 1905, № 4, 30 октября, стр. 3. – *77.*

- 1905, № 5, 1 ноября, стр. 1. – *73.*

- 1905, № 9, 10 ноября, стр. 2. – *102, 106 – 107.*

- 1905, № 13, 15 ноября, стр. 2, 3. – *131, 132, 135 – 137.*

- 1905, № 21, 25 ноября, стр. 2. – *155, 156, 157.*

- 1905, № 22, 26 ноября, стр. 1. – *388, 399.*

- 1905, № 27, 2 декабря, стр. 1 – 2. – *198.*

Đu-ma nhà nước. [Diễn biến của cuộc bầu cử ở các thành phố]. - *Государственная дума.* [Ход выборов по городам]. – "Наша Жизнь" Спб., 1906, № 405, 28 марта (10 апреля), стр. 3. – *330.*

**Đu-ma nhà nước và Đảng dân chủ – xã hội.* - *Государственная дума и социал-демократия.* [Спб., "Пролетарское Дело"], 1906. 32 стр. – *326, 328, 332.*

[Ghét-xen, V.] Xanh Pê-téc-bua, ngày 20 tháng Chạp. – *[Гессен В.] С. –Петербург, 20-го декабря.* – "Народная Свобода", Спб., 1905, № 5 (9144), 20 декабря (2 января 1906), стр. 1. – *199 – 202, 350 – 351.*

"*Giải phóng*", Pa-ri. –"*Освобождение*", Париж, 1905, № 74, 26 (13) июля, стр. 398 – 402. – *407.*

"*Giải phóng*", Stút-ga – Pa-ri. –"*Освобождение*", Штутгарт – Париж. – *16, 21, 23, 62, 165, 373, 405, 407, 415.*

Giôn - Джон – xem Ma-xlốp, P. P.

Glin-ca, X. Những kẻ có tội đã bị tóm cổ. – *Глинка, С. Виновные найдены.* – "Слово", Спб., 1906, № 382, 12 (25) февраля, стр. 1 – 2. – *297.*

Gô-gôn, N. V. Những linh hồn chết. – *Гоголь, Н. В. Мертвые души.* – *148, 379 – 380.*

Gôn-tsa-rốp, I. A. Ô-blô-mốp. - *Гончаров, И. А. Обломов.* - *61 - 62, 124.*

[Grinh-mút, V. A.] "*Vấn đề ruộng đất*". - *[Гнингмут, В. А.] «Аграрный вопрос».* - «Московские Ведомости», 1906, № 42, 15 (28) февраля, стр. 1. Под общ. загл.: Москва, 14 февраля. - *296 – 297.*

Grô-man, V. G. Về cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ – xã hội Nga. – *Громан, В. Г. К аграрной программе российской социал-демократии.* – "Правда", М., 1905, декабрь, стр. 243 – 260. - *292.*

Gửi nhân dân Nga! [Truyền đơn]. Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga . – *К русскому народу!* [Листовка]. ЦК РСДРП. [Спб.], 18 (31) октября, 1905. 1. стр. (РСДРП). - *38.*

Gửi những người tham gia đại hội hội đồng địa phương của thành phố. - *Участникам земско-городского съезда.* – "Русь", Спб., 1905, № 27, 22 ноября (5 декабря), стр. 2. - *150.*

Gửi toàn đảng. [Truyền đơn]. - *К партии*. [Листовка]. [Спб.], тип. Объединенного Центрального Комитета, [февраль 1906]. 4 стр. (РСДРП). Подпись: Объединенный Центральный Комитет РСДРП. – *6.*

Gửi toàn đảng. [Truyền đơn]. -*К партии* [Листовка]. [Спб.], тип. Объединенного Центрального Комитета, [январь 1906]. 1. стр. (РСДРП). Подпись: Объединенный Центральный Комитет РСДРП. – *231.*

Gửi toàn thể các đồng chí công nhân giác ngộ! (Thư gửi ban biên tập). - *Ко всем сознательным товарищам рабочим!* (Письмо в редакцию). – "Искра", [Женева], 1905 № 105, 15 июля, стр. 2 – 3. Подпись: "Рабочий", один из многих. – *120, 112.*

Héc-vếch, Gi. Nhà ở và việc làm. – *Гервег, Г. Жилья и работы.* – *2, 479.*

Hội đồng chung của các đại biểu. - *Общий совет депутатов*. "Русь". Спб., 1905, № 26, 21 ноября (4 декабря), стр. 1 – 2. – *150, 151, 152, 153, 154 – 155.*

Hội nghị các tổ chức dân chủ – xã hội ở Nga. Nghị quyết về Đu-ma nhà nước. - *Конференция социал-демократичеких организаций в России.* Резолюция о Государственной думе. – "Пролетарий", Женева, 1905, № 22, 24 (11) октября, стр. 1. – *8 – 9, 20, 21.*

Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng. Phụ trương của số 100 của báo "Tia lửa". - *Первая общерусская конференция партийных работни-ков*. Отдельное приложение к № 100 "Искры". Женева, тип. партии, 1905, 31 стр. (РСДРП). – *16 – 17, 23, 111 – 112, 116, 207 – 208, 210, 289.*

I-đơ-gô-ép, A. X. "*Chuyên chính vô sản*". – *Изгоев, А. С. "Диктатура пролетариата"*, - "Полярная Звезда", Спб., 1906, № 10, 18 февраля, стр. 715 – 724. – *340.*

Ích-xơ - Икс- xem Ma-xlốp, P. P.

[Kết quả bầu cử đại biểu Đu-ma nhà nước ngày 26 tháng Ba (8 tháng Tư) 1906]. – *[Итоги выборов в члены Государственной думы 26 марта (8 апреля) 1906 г.].* – "Наша Жизнь", Спб., 1906, № 405, 28 марта (10 апреля), стр. 2 – 3, в отд.: Из Москвы. – *286, 288.*

Khốt-xki, L. Có thái độ như thế nào đối với cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước. – *Ходский, Л. Как относиться к выборам в Государственную думу*. – "Народное Хозяйство", Спб., 1905, № 10, 25 декабря (7 января 1906), стр. 3. – *187.*

"*Kinh tế quốc dân*", Xanh Pê-téc-bua. - "*Народное Хозяйство*", Спб., 1905, № 10, 25 декабря (7 января 1906), стр. 3. – *187.*

"*Làn sóng*", Xanh Pê-téc-bua. - "*Волна*", Спб., 1906, № 12, 9 мая, стр. 3. – *451.*

Lập trường của chúng ta trong vấn đề khởi nghĩa vũ trang. Thư gửi tổng biên tập tờ "Giải phóng". -*Наша позиция в вопросе о вооруженном восстании.* Письмо к редактору "Освобождения", – "Освобождение", Париж ,1905, № 74, 26 (13) июля, стр. 398 – 402. Подпись: Освобожденец. – *407.*

[Lê-nin, V. I.] Bản tuyên bố viết trong phiên họp thứ 21 của đại hội. [Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga ngày 10 (23) tháng Tư – 25 tháng Tư (8 tháng Năm) 1906]. – *[Ленин, В. И.] Письменное заявление на 21-м заседании съезда.* [Объединительный съезд РСДРП 10 (23) апреля – 25 апреля (8 мая) 1906]. – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 305. – *463.*

- Báo cáo về vấn đề ruộng đất tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga [1]. *- Доклад по аграрному вопросу на IV (Объединительном) съезде РСДРП.* – *435.*

- Chính đảng công nhân và nhiệm vụ của nó trong tình hình hiện nay. - *Рабочая партия и ее задачи при современном положении*. – "Молодая Россия" [Спб.], 1906, № 1, 4 января, стр. 3 – 4. Подпись: Н. Ленин. – *205 – 206.*

- Chính đảng xã hội chủ nghĩa và tính cách mạng phi đảng phái. - *Социалистическая партия и беспартийная революционность.* – "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 22, 26 ноября, стр. 1; № 27, 2 декабря, стр. 1 – 2. Подпись: Н. Ленин. – *285.*

- Có nên tẩy chay Đu-ma nhà nước không? [Đan, Ph.] Tại sao chúng ta chống lại việc tẩy chay cuộc bầu cử? [Truyền đơn]. - *Бойкотировать ли Государственную думу? [Дан, Ф.]* Почему мы против

1) Nguyên bản của báo cáo này không còn.

бойкота выборов? [Листовка]. Изд. Объединенного Центрального Комитета. Б. м., тип. Объедин. Центр. Комитета [январь 1906]. 1 стр. – *326.*

[Lê-nin, V. I.] Cuộc bãi công chính trị toàn Nga. - Всероссийская политическая стачка. – "Пролетарий", Женева 1905, № 23, 31 (18) октября, стр. 1 – 2. – *6, 33, 89.*

- [Cương lĩnh hành động sách lược trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Dự thảo các nghị quyết đưa ra Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. –*[Тактическая платформа к Объединительному съезду РСДРП*. Проект резолюций к Объединительному съезду РСДРП]. "Партийные Известия", [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 5 – 9. – *259, 370, 435, 456 – 457, 463, 464 – 465.*

- Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ – xã hội Nga. - Аграрная программа русской социал-демократии. – "Заря", Штутгарт, 1902, № 4 август, стр. 152 – 183. Подпись: Н. Ленин. – *288, 302 – 303.*

- Dự luật mới về bãi công. - Проект нового закона о стачках. – "Искра", [Лондон], 1902, № 24, 1 сентября, стр. 1. – *415.*

- Dự thảo nghị quyết về Đu-ma nhà nước, được trình lên Đại hội thống nhất. - Проект резолюции о Государственной думе, внесенный на Объединительный съезд – *xem* Lê-nin, V. I. Nghị quyết của đa số về Đu-ma nhà nước.

* *- Đảng công nhân và nông dân. - Рабочая партия и крестьянство*. – "Искра", [Мюнхен], 1901, № 3 апрель, стр. 1 - 2. – *285.*

- Đấu tranh chính trị và hoạt đầu chính trị. - Политическая борьба и политиканство. – "Искра", [Лондон], 1902, № 26, 15 октября, стр. 1. – *415.*

* *- Đu-ma nhà nước và sách lược của Đảng dân chủ – xã hội. - Государственная дума и социал-демократическая тактика*. – В кн.: Государственная дума и социал-демократия. [Спб., "Пролетарское Дело"], 1906, стр. 1 – 8. Подпись: Н. Ленин. – *328.*

- Giai cấp tư sản phè phỡn và tham lam. - Буржуазия сытая и буржуазия алчущая. – "Пролетарий", Женева, 1905, № 20, 10 октября (27 сентября), стр. 2 – 3. – *14.*

- Giai cấp vô sản và nông dân. - Пролетариат и крестьянство. – "Вперед", Женева, 1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 1. – *289.*

- Gửi nông dân nghèo. Giải thích để nông dân thấy rõ những người dân chủ – xã hội muốn gì. Kèm theo dự thảo cương lĩnh của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. *-К деревенской бедноте*. Объяснение для крестьян, чего хотят социал-демократы. С прил. проекта программы РСДРП. Изд. Загран. лиги русск. рев. соц.- дем. Женева, тип. Лиги, 1903, 92 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – *288.*

- Hai sách lược của Đảng dân chủ- xã hội trong cách mạng dân chủ. - Две тактики социал-демократии в демократической революции. Изд. ЦК РСДРП. Женева, тип. партии, 1905. VIII, 108 стр. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Ленин. – *17.*

- Khởi nghĩa vũ trang. [Dự thảo nghị quyết đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Вооруженное восстание*. [Проект резолюции к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. – "Партийные Известия", [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 6 – 7. Под общ. загл.: Проект резолюций. К Объединительному съезду Российской социал-демократической рабочей партии. – *463, 464.*

- Làm gì? Những vấn đề chín muồi của phong trào chúng ta. - *Что делать?* Наболевшие вопросы нашего движения. Stuttgart, Dietz, 1902. VII, 144 стр. На обл. и тит. л. авт.: Н. Ленин. – *74 – 75.*

- Nghị quyết của đa số về Đu-ma nhà nước. - Резолюция большинства о Государственной думе. – "Волна" Спб., 1906, № 12, 9 мая, стр. 3, в отд.: Из жизни политических партий. – *451.*

- Nghị quyết của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga về sách lược tẩy chay [Truyền đơn]. - *Резолюция Петербургской организации РСДРП о тактике бойкота*. [Листовка]. Изд. Объед. Петерб. Ком. РСДРП [Спб.], тип. Объедин. Центр. Комитета [март 1906]. 2 стр. (РСДРП). – *223, 229, 231, 234, 236.*

- Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang, [được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - Резолюция о вооруженном восстании, [принятая на III съезде РСДРП]. – В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905 стр. XVII – XVIII. (РСДРП). – *374 – 375.*

[Lê-nin. V. I.] [Nghị quyết về vấn đề ruộng đất của hội nghị "phái đa số" họp ở Tam-méc-pho]. - *[Резолюция по аграрному вопросу конференции "большинства" в Таммерфорсе].* – "Молва", Спб., 1905, № 23, 31 декабря (13 января 1906), стр. 4, в ст.: Аграрный вопрос и социал-демократия, в отд.: Собрания. – *289, 290.*

- [Nghị quyết về vấn đề ruộng đất của hội nghị "phái đa số" họp ở Tam-méc-pho]. - *[Резолюция по аграрному вопросу конференции "большинства" в Таммерфорсе].*– "Наша Жизнь" ("Народное Хозяйство"), Спб., 1906, № 16, 3 (16) января, стр. 3 – 4 в ст.: Из жизни Росс. соц.- дем. рабочей партии, в отд.: Хроника рабочего и профессионального движения. – *289, 290.*

- [Nghị quyết về vấn đề ruộng đất của hội nghị "phái đa số" họp ở Tam-méc-pho]. - *[Резолюция по аграрному вопросу конференции "большинства" в Таммерфорсе].*– Правда М., 1906, кн. II, январь стр. 74 – 75 в ст.: Вольский, Н. В.] Валентинов, Н. Аграрный вопрос и рабочая партия. – *289, 290.*

- Nhiệm vụ của những người dân chủ – xã hội Nga. Với lời tựa của Р. Ác-xen-rốt. *- Задачи русских социал-демократов*. С предисл. П. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. "Союза русских со-циал-демократов", 1898. 32 стр. Перед загл. кн. авт. не указан. – *285.*

- Những kẻ áp bức các hội đồng địa phương và những An-ni-ban của phái tự do. - Гонители земства и Аннибалы либерализма. – "Заря", Stuttgart, 1901, № 2 – 3 декабрь, стр. 60 – 100. Подпись: Т. П. – *415.*

- Những kế hoạch của một tên bộ trưởng hề. - Планы министра-клоуна. – "Пролетарий", Женева, 1905, № 23 31 (18) октября, стр. 3. в отд.: Из общественной жизни. – *60.*

- Những lời phát biểu trong cuộc thảo luận các mục 7 và 8 trong dự thảo nghị quyết [về sách lược tẩy chay. Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga (II). Cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906]. Bản thảo[1]. *- Выступления при обсуждении пунктов 7 и 8 проекта резолюции [о тактике бойкота*. Петербургская общегородская конференция РСДРП (II). Конец февраля – начало марта 1906 г.]. Рукопись. – *232, 235.*

[1] Đăng lần đầu trên tạp chí "Cách mạng vô sản", Mát-xcơ-va, 1931, số 1, tr. 138 – 141.

- Những tổng kết bước đầu về sự phân nhóm chính trị. - Первые итоги политической группировки. – "Пролетарий", Женева, 1905. № 23, 31 (18) октября, стр. 1 – 2. – *20.*

- Ông Xtơ-ru-vê bị người cộng sự của mình vạch mặt. - Г. Струве, изобличенный своим сотрудником. "Искра", [Лондон], 1903, № 37, 1 апреля, стр. 2 – 3. – *415.*

- [Phát biểu về vấn đề khởi nghĩa vũ trang tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – [Речь по вопросу о вооруженном восстании на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 325 – 326. – *468.*

- [Phát biểu về vấn đề quan hệ giữa công nhân và trí thức trong các tổ chức dân chủ – xã hội ngày 20 tháng Tư (3 tháng Năm) 1905 tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – [Речь по вопросу об отношениях рабочих и интеллигентов в с.-д. организациях 20 апреля (3 мая) 1905 г. на III съезде РСДРП]. В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905, стр. 234 – 235. (РСДРП). – *110.*

- Phát minh mới nhất trong sách lược của phái "Tia lửa" hay là trò hề bầu cử, một lý do mới kích thích khởi nghĩa. - Последнее слово искровской тактики или потешные выборы, как новые побудительные мотивы для восстания. – "Пролетарий", Женева, 1905, № 21, 17 (4) октября, стр. 2 – 5. – *9.*

- [Quyết định của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-tơ-rô-grát ngày 14 (27) tháng Mười một 1905 về các biện pháp đấu tranh chống giãn thợ]. – [*Постановление Исполнительного комитета Петербургского Совета рабочих депутатов 14 (27) ноября 1905 г. о мерах борьбы с локаутом].* "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 13, 15 ноября, стр. 2. Под общ. загл.: Заседание Исполнительного комитета Совета рабочих депутатов. 14 ноября 1905 г. – *131, 132.*

- Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân. - Пересмотр аграрной программы рабочей партии. № 1. Спб., "Наша Мысль" 1906. 31 стр. – *264, 432, 434, 436, 437, 438, 439– 440.*

- Tẩy chay Đu-ma Bu-lư-ghin và khởi nghĩa. - Бойкот булыгинской Думы и восстание. – "Пролетарий", Женева, 1905, № 12, 16 (3) августа, стр. 1. – *9.*

[Lê-nin, V. I.]. Thái độ đối với các đảng tư sản. [Dự thảo nghị quyết đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Отношение к буржуазным партиям.* [Проект резолюции к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. – "Партийные Известия" [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 7 – 8. Под общ.. загл.: Проект резолюций. К Объединительному съезду Российской социал-демократической рабочей партии. – *457.*

- *[Tham luận về vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga].* – *[Содоклад по вопросу об отношении к Государственной думе на IV (Объединительном) съезде РСДРП].* В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 237 – 240. – *458.*

- *Thắng lợi đầu tiên của cách mạng.* - *Первая победа революции*. – "Пролетаий", Женева, 1905, № 24, 7 ноября (25 октября), стр. 1. – *68 – 69, 89.*

- *Trả lời những lời phê phán đối với dự thảo cương lĩnh của chúng ta.* - *Ответ на критику нашего проекта программы.* – В кн.: [Маслов, П. П.] Икс. Об аграрной программе. [Ленин, В. И.] Ленин, Н. Ответ на критику нашего проекта программы. Изд. Лиги русск. рев. с.- д. Женева, тип. Лиги, 1903, стр. 26 – 42. (РСДРП). Подпись: Н. Ленин. – *287, 296, 299, 300, 315.*

"*Lời nói*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Слово*", Спб. – *150, 209, 297, 322.*

- 1906, № 364, 25 января (7 февраля), стр. 6. – *209.*

- 1906, № 382, 12 (25) февраля стр. 1 – 2. – *297.*

- 1906, № 383, 14 (27) февраля стр. 1 – 2. – *297.*

- 1906, № 429, 1 (14) апреля стр. 6. – *322.*

Mác, C. Giai cấp tư sản và cuộc phản cách mạng. II - *Маркс, К. Буржуазия и контрреволюция* – *xem* Marx, K. Köln, 11. Dezbr.

- *Lời bạt* [cho cuốn "Vụ án những người cộng sản ở Cô-lô-nhơ"]. - *Послесловие* [к книге "Кёльнский процесс коммунистов"]. – В кн.: Маркс, К. Кёльнский процесс коммунистов. С введен. Ф. Энгельса и документами. Пер. с нем., Спб., "Молот", 1906, стр. 102 – 105. – *248.*

- *Vụ án những người cộng sản ở Cô-lô-nhơ.* Với lời mở đầu của Ph. Ăng-ghen và có kèm theo các tài liệu - *Кёльнский процесс коммунистов*. С введен. Ф. Энгельса и документами. Пер. с нем. Спб., "Молот", 1906. 125 стр. – *248 – 249, 258.*

Mác, C. và Ăng-ghen, Ph. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh, tháng Ba 1850. Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh. – *Маркс, К. и Энгельс, Ф. Обращение Центрального Комитета к Союзу, март 1850 г.* Центральный Комитет – Союзу. – В кн.: Маркс, К. Кёльнский процесс коммунистов. С введен. Ф. Энгельса и документами. Пер. с нем. Спб., "Молот", 1906, стр. 105 – 117, в отд.: IX Приложение. – *248.*

- *Lời kêu gọi cũng của Ban chấp hành trung ương ấy gửi Đồng minh.* Tháng Sáu 1850. Ban chấp hành trung ương gửi Đồng minh. - *Обращение того же Центрального Комитета к Союзу.* Июнь 1850 г. Центральный Комитет Союзу. – В кн.: Маркс, К. Кёльнский процесс коммунистов. С введен. Ф. Энгельса и документами. Пер. с нем. Спб., "Молот", 1906, стр. 117-120, в отд.: IX Приложение. – *247 – 248, 258.*

Ma-xlốp, P. P. [Dự thảo cương lĩnh ruộng đất]. – *Маслов, П. П, [Проект аграрной программы].* – "Партийные Известия", [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 12. Под общ. загл.: Проекты аграрной программы к предстоящему съезду. – *429 – 430, 436, 437 – 438.*

- *Phê phán các cương lĩnh ruộng đất và dự thảo cương lĩnh.* - *Критика аграрных программ и проект программы*. М., "Колокол", 1905. 43 стр. (Первая б-ка № 31). – *291, 292, 299 – 303, 304 – 310, 311, 314 – 315.*

- *Về cương lĩnh ruộng đất.* - *Об аграрной программе.* – В кн.: [Маслов П. П.] Икс. Об аграрной программе. [Ленин, В. И.] Ленин, Н. Ответ на критику нашего проекта программы. Изд. Лиги русск. рев. с.- д. Женева, тип. Лиги, 1903, стр. 1 - 25. (РСДРП). Подпись: Икс – *286 – 287, 290, 292, 299, 315.*

- *Về cương lĩnh ruộng đất.* [Lê-nin, V. I.] Lê-nin, N. Trả lời những lời phê phán đối với dự thảo cương lĩnh của chúng ta. - *Об аграрной программе.* - [Ленин В. И.] Ленин, Н. Ответ на критику нашего проекта программы. Изд. Лиги русск. рев. с.- д. Женева, тип. Лиги, 1903. 42 стр. (РСДРП). – *287, 290, 292 – 293, 294, 299, 300, 315.*

[Mác-tốp, L.] [Nghị quyết về cuộc bầu cử vào Đu-ma nhà nước, đưa ra tại hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga (II). Cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906][1]. – *[Мартов Л.] [Резолюция о выборах в Государственную думу, внесенная на Петербургской общегородской конференции РСДРП (II).* Конец февраля – начало марта 1906 г.] . – 227.

[Mi-li-u-cốp, P.] Những yếu tố của xung đột. – *[Милюков, П.] Элементы конфликта.* – "Речь", Спб., 1906, № 30, 24 марта (6 апреля), стр. 1 – 2. – *351 – 352, 356, 402.*

- Xanh Pê-téc-bua, ngày 29 tháng Ba. - С.-Петербург, 29 марта. – "Речь", Спб., 1906, № 34, 29 марта (11 апреля), стр. 1. – *454 – 455.*

[Mô-rô-dốp, M. V.] Mu-ra-tốp và [La-pin, A. Ph.] To-rô-phi-mốp. [Điểm sửa đổi về đảng đoàn dân chủ – xã hội trong nghị viện, đưa ra tại phiên họp lần thứ 21 của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – *[Морозов, М. В.] Муратов и [Лапин А. Ф.] Трофимов. [Поправка о парламентской социал-демократической фракции, внесенная на 21-м заседании IV (Объединительного) съезда РСДРП].* – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 299. – *459.*

Mu-ra-tốp - Муратов – *xem* Mô-rô-dốp, M. V.

Na-bô-cốp, V. Thắng lợi ở Pê-téc-bua. - Набоков, В. Петербургская победа. – "Вестник Партии Народной Свободы", Спб., 1906, № 5, 28 марта, стлб. 273 – 276. – *335 – 356.*

[Na-cô-ri-a-cốp, N. N.] Xtô-đô-lin. [Điểm sửa đổi về thành phần đảng đoàn nghị viện của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga, đưa ra tại phiên họp lần thứ 21 của Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. – *[Накоряков Н. Н.] Стодолин. [Поправка о составе парламентской фракции РСДРП, внесенная на 21-м заседании IV (Объединительного) съезда РСДРП.]* – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 301. – *460, 461, 472 – 473.*

Năm 1905. Sự điều khiển bên trong đất nước. Luật pháp và toà án. Kinh tế quốc dân và tài chính. *- 1905 год.* Внутреннее управление.

1. Nghị quyết này không lưu được.

Право и суд. Народное хозяйство и финансы. – "Русские Ведомости." М., 1906, № 1, 1 января, стр. 3 – 5. – *385, 386.*

Nê-cra-xốp, N. A. Một số cảnh trong vở hài kịch trữ tình "Cuộc đi săn gấu". –Некрасов, Н. А. Сцены из лирической комедии "Медвежья охота". – *356 – 357.*

Nghị quyết [của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân]. - Резолюция [Исполнительного Комитета Совета рабочих депутатов]. – "Новая Жизнь", Спб., № 21, 25 ноября, стр. 2, в отд.: Хроника. – *155, 156, 157 – 158.*

Nghị quyết của Hội nghị thành lập các tổ chức miền Nam về vấn đề Đu-ma nhà nước. - Резолюция Учредительной конференции южных организаций по поводу Государственной думы. – "Искра", [Женева], 1905, № 111, 24 сентября, стр. 6. – *9.*

[Nghị quyết của khu Ô-khtin-xki về cuộc bầu cử vào Đu-ma nhà nước, được đưa ra Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga (II). Cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906]. Bản thảo[1]. – *[Резолюция Охтинского района о выборах в Государственную думу, внесенная на Петербургской общегородской конференции РСДРП (II).* Конец февраля – начало марта 1906 г.] Рукопись – *227.*

Nghị quyết hội nghị của phái đa số. [Truyền đơn]. *- Резолюция конференции большинства.* [Листовка]. Б. м., тип. ЦК РСДРП, [декабрь 1905]. 2 стр. – *186, 193 – 194, 199 – 200.*

Nghị quyết về bộ phận đã tách ra khỏi đảng. [Những nghị quyết chủ yếu nhất được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. *- Резолюция об отколовшейся части партии.* [Главнейшие резолюции, принятые на Третьем съезде РСДРП]. – В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.-дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905 стр. XXI – XXII. (РСДРП). – *112.*

Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang. [Những nghị quyết chủ yếu nhất được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - Резолюция о вооруженном восстании. [Главнейшие резо-

1 Đăng lần đầu trên tạp chí "Cách mạng vô sản", Mát-xcơ-va, 1931, số 1, tr. 131.

люции принятые на Третьем съезде [РСДРП] – *xem* Lê-nin, V. I. Nghị quyết về khởi nghĩa vũ trang.

Nghị quyết về thái độ đối với phong trào nông dân. [Những nghị quyết chủ yếu nhất được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Резолюция об отношении к крестьянскому движению.* [Главнейшие резолюции, принятые на Третьем съезде РСДРП]. – Там же, стр. XX - XXI (РСДРП). – *116, 207, 210, 289.*

"*Ngôn luận*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Речь*", Спб., 1906, № 30, 24 марта (6 апреля), стр. 1 – 2, 5 – *329, 352, 356, 402.*

-1906, № 34, 29 марта (11 апреля). стр. 1. – *455.*

"*Người dân chủ – xã hội*", Giơ-ne-vơ. – "*Социал-Демократ*", Женева, 1892, кн. 4, стр. 65 – 101. – *284.*

"*Người vô sản*", Giơ-ne-vơ. – "*Пролетарий*", Женева. – *17, 21, 32, 122, 259, 263.*

-1905, № 12, 16 (3) августа - № 23, 31 (18) октября. – *8.*

-1905, № 12, 16 (3) августа, стр. 1. – *8.*

-1905, № 20, 10 октября (27 сентября), стр. 2 – 3. – *14.*

- 1905, № 21, 17 (4) октября, стр. 2 – 5. – *9.*

- 1905, № 22, 24 (11) октября, стр.1- *8, 9, 20.*

- 1905, № 23, 31 (18) октября, стр. 1 – 2, 3, 7. - *6, 21, 31, 33 - 34, 60, 90.*

- 1905, № 24, 7 ноября (25 октября), стр. 1. – *68, 90.*

- 1905, № 25, 16 (3) ноября, стр. 2 – 3. – *99 – 100.*

"*Nhà nước Nga*", Xanh Pê-téc-bua. - "*Русское Государство*", Спб. - *454.*

-1906, № 47, 10 апреля (28 марта), стр. 1. – *440, 441.*

"*Nhật ký người dân chủ – xã hội*", Giơ-ne-vơ. – "*Дневник Социал-Демократа*", Женева, 1905, № 3, ноябрь, стр. 1 – 23. – *206.*

-1905, № 4, декабрь, стр. 1 – 12. – *206 – 207, 208, 209 – 210, 251, 252, 253, 325, 407, 464 – 465.*

-1906, № 5, март, стр. 1 – 20, 32 – 39. – *290, 291, 292 – 293, 298, 322, 323, 324, 325, 326 – 328, 360 – 361, 364, 446.*

-1906, № 6, август. – *326.*

Những hậu quả của đầu óc tiểu tổ. - *Плоды кружковщины.* – "Искра", [Женева], 1905, № 112, 8 октября, стр. 4. – *20, 21 – 22.*

Những kết quả. - *Итоги.* – "Молва", Спб., 1906, № 18, 22 марта (4 апреля), стр. 1 – 2. – *353, 354, 355 – 356, 361.*

Những nghị quyết chủ yếu nhất đã được thông qua tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. - *Главнейшие резолюции, принятые на Втором съезде Российской соц.- дем. рабочей партии.* – В кн.: Второй очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, [1904], стр. 12 – 18. (РСДРП). – *104.*

Những nghị quyết chủ yếu nhất [đã được thông qua tại Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Главнейшие резолюции, [принятые на Третьем съезде Российской соц.- дем. рабочей партии].* – В кн.: Третий очередной съезд Росс. соц.- дем. рабочей партии. Полный текст протоколов. Изд. ЦК. Женева, тип. партии, 1905 стр. XVI – XXVII. (РСДРП). – *104, 374 – 375.*

Những nghị quyết do Hội nghị [I toàn Nga] [của các cán bộ đảng] thông qua. – *Резолюции, принятые [первой общерусской] конференцией [партийных работников].* – В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 "Искры". Женева, тип. партии, 1905, стр. 15 – 28. (РСДРП). – *23.*

Những người mác-xít chính thống và vấn đề nông dân. - *Ортодоксальные марксисты и крестьянский вопрос.* – "Революционная Россия", [Женева], 1905 № 75, 15 сентября, стр. 1 – 3. – *49, 53 – 55, 485, 486.*

Những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản trong giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ. [Dự thảo nghị quyết của phái bôn-sê-vích đưa ra tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Классовые задачи пролетариата в современный момент демократической революции.* [Проект резолюции большевиков к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. – "Партийные Известия", [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 6. Под общ. загл.: Проект резолюций. К Объединительному съезду Российской социал-демократической рабочей партии. – *443.*

[Những yêu sách của binh sĩ các đơn vị quân đội ở Pê-téc-bua]. – *[Требования солдат воинских частей г. Петербурга].* – "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 13, 15 ноября, стр. 3. Под общ. загл.: Среди солдат. – *135 – 136.*

Ni-cô-lai - ôn - *Николай – он* – *xem* Đa-ni-en-xôn, N. Ph.

"*Nước Nga*" *("Dư luận"),* Xanh Pê-téc-bua – *"Русь", ("Молва"),* Спб. – *152, 335, 351 – 352, 353, 402.*

-1905, № 21, 16 (29) ноября, стр. 1. – *134.*

-1905, № 26, 21 ноября (4 декабря), стр. 1 - 2. - *150, 151, 152, 153, 154.*

-1905, № 27, 22 ноября (5 декабря), стр. 2, 3. – *149 – 150.*

"*Nước Nga cách mạng*", [Giơ-ve-nơ]. - *"Революционная Россия",* [Женева], 1905, № 75, 15 сентября, стр. 1 - 3. - *49, 53 - 55, 485, 486.*

"*Nước Nga trẻ*", Xanh Pê-téc-bua – *"Молодая Россия",* Спб., 1906, № 1, 4 января, стр. 3 – 4. – *205 – 206.*

Pác-vu-xơ. [Lời tựa cho cuốn: Tơ-rốt-xki, N. Trước ngày 9 tháng Giêng]. - *Парвус. [Предисловие к книге: Троцкий, Н. До девятого января].* – В кн.: [Троцкий., Л. Д.] До девятого января. С предисл. Парвуса. Женева, тип. партии, 1905, стр. I – XIV. (РСДРП). Перед загл. авт.: Н. Троцкий. – *258, 399 – 400, 418 – 419.*

"*Pháp quyền*", Xanh Pê-téc-bua – *"Право",* Спб., 1906, № 2, 15 января, стлб. 90 – 99. – *210.*

Phi-nơ - Ê-nô-ta-ép-xki, A. I-u. Về vấn đề "xã hội hoá" và địa phương công hữu hoá ruộng đất. - *Финн-Енотаевский, А. Ю. По поводу "социализации" и муниципализации земли.* – "Мир Божий", Спб., 1906, № 1, январь, стр. 63 – 81, в отд.: 2. – *290, 291, 292 – 293.*

Phong trào công nhân Anh và đại hội của các hội công liên. (Bản dịch từ tiếng Đức). Luân-đôn. Ngày 10 tháng Chín. - *Британское рабочее движение и конгресс тред-юнионов.* (Перевод с немецкого). Лондон 10-го сентября. – "Пролетарий", Женева, 1905, № 23, 31 (18) октября, стр. 7, в отд.: Иностранное обозрение. – *31.*

Plê-kha-nốp, G. V. Bàn về vấn đề ruộng đất ở Nga. – *Плеханов, Г. В. К аграрному вопросу в России.* – "Дневник Социал-Демократа", Женева, 1906, № 5, март, стр. 1 – 20. – *290, 291 – 292, 298.*

- Cương lĩnh của nhóm dân chủ – xã hội "Giải phóng lao động". - *Программа социал-демократической группы "Освобождение труда".* Женева, тип. группы "Освобождение труда", 1884. 10 стр. – *115, 283 – 284.*

- Dự thảo cương lĩnh của Đảng dân chủ – xã hội Nga. - *Проект программы Российской социал-демократической партии.* "Заря", Stuttgart, 1902, № 4, август, стр. 11 – 39, в отд: А – *291, 292 – 293, 295, 296.*

- Lại bàn về tình hình của chúng ta. (Thư gửi đồng chí Kh.). - *Еще о нашем положении.* (Письмо к товарищу Х). – "Дневник Социал-Демократа", Женева, 1905, № 4, декабрь, стр. 1 – 12. – *260 – 207, 208, 209 – 210, 251, 252, 253, 325, 407, 464.*

- Nhiệm vụ của những người xã hội chủ nghĩa trong cuộc đấu tranh chống nạn đói ở nước Nga. (Những bức thư gửi các đồng chí trẻ). - *О задачах социалистов в борьбе с голодом в России.* (Письма к молодым товарищам). Женева, тип. "Социал-Демократа", 1892. 89 стр. (Б-ка современнго социализма. Вып. 10). – *284.*

- Những sự bất đồng giữa chúng ta. - *Наши разногласия.* Женева, тип. группы "Освобождение труда", 1884, XXIV, 322 стр. (Б-ка современного социализма. Вып. III). – *50.*

- Sự phá sản của toàn nước Nga. - *Всероссийское разорение.* (Отдельный оттиск из № 4 "Социал-Демократа"). Женева, тип. "Социал-Демократа", 1892. 37 стр. – *284.*

- Sự phá sản của toàn nước Nga. - *Всероссийское разорение.* - "Социал-Демократ", Женева, 1892, кн. 4, стр. 65 – 101. – *284.*

- Tình hình của chúng ta. - *Наше положение.* – "Дневник Социал-демократа", Женева, 1905, № 3, ноябрь, стр. 1 – 23. – *206.*

- Về cuộc bầu cử vào Đu-ma. (Trả lời đồng chí Х.). – *О выборах в Думу.* (Ответ товарищу С.). – "Дневник Социал-Демократа", Женева, 1905, № 5, март, стр. 32 – 39. – *322, 323, 324, 325, 326 – 329, 360, 364, 445 – 446.*

[Poóc-tu-ga-lốp, V.] Đại biểu sơ tuyển của công nhân và đảng công nhân. – *[Португалов, В.] Уполномоченные от рабочих и рабочая партия.* – "Наша Жизнь", Спб., 1906, № 399, 21 марта (3 апреля), стр. 1. Подпись: В. П. – *412.*

[Poóc-tu-ga-lốp, V.] Ở bên ngoài "phái đa số" và "phái thiểu số". - Вне "большинства" и "меньшинства". – "Наша Жизнь", Спб., 1906, № 405, 28 марта (10 апреля), стр. 2. Подпись: В. П. – *412.*

Pu-skin, A. X. Truyện cổ tích về vua Xan-tan, về người con trai của vua đó là hiệp sĩ quang vinh và dũng mãnh công tước Gvi-đôn Xan-ta-nô-vích và về công chúa đẹp Thiên nga. – *Пушкин, А. С. Сказка о царе Салтане, о сыне его славном и могучем богатыре князе Гвидоне Салтановиче и о прекрасной царевне Лебеди.* – *91, 397.*

Quyền bất khả xâm phạm về tài sản. - Неприкосновенность собственности. – "Московские ведомости", 1906, № 19, 22 января (4 февраля), стр. 2. Под общ. загл.: Москва, 21 января. – *296.*

R. B. Đấu tranh giai cấp và tổ chức giai cấp. - Р. Б. Классовая борьба и классовая организация. "Наша Жизнь", Спб., 1905, № 336, 17 (30) ноября, стр. 2. – *142.*

Ra-bô-tsi. Công nhân và trí thức trong các tổ chức của chúng ta. Với lời tựa của P. Ác-xen-rốt. -*Рабочий. Рабочие и интеллигенты в наших организациях.* С предисл. П. Аксельрода. Изд. РСДРП. Женева, тип. партии, 1904, 56 стр. (РСДРП). – *102.*

Ra-đin, B. Về tổ chức. II. Xô-viết đại biểu công nhân hay là đảng? – *Радин, Б. Об организации.* II. Совет рабочих депутатов или партия? – "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 5, 1 ноября, стр. 1. – *73.*

Rô-giơ-cốp, N. A. Dự thảo cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ – xã hội. – *Рожков, Н. А. Проект социал-демократической аграрной программы.* – В кн.: [Текущий момент]. Сборник. М., тип. Поплавского. 1906, стр. 1 – 6. – *290, 291, 292, 293.*

"*Sao Bắc cực*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Полярная Звезда*", Спб. – *380, 389 – 390, 405.*

-1905, № 1, 15 декабря, стр. 15 – 17, 86 – 89. – *395, 415.*

-1905, № 2, 22 декабря, стр. 146 – 155. – *380.*

-1905, № 3, 30 декабря, стр. 223 – 228. – *340 – 341, 395, 415.*

-1906, № 6, 19 января, стр. 379 – 382. – *395, 415.*

-1906, № 10, 18 февраля, стр. 687 – 705, 715 – 724, 733 – 737. – *340 – 341, 342, 346.*

"*Sự thật*", Mát-xcơ-va. – "*Правда*", М., 1905, декабрь, стр. 243 - 260. - *292 - 293.*

-1906 кн. II, январь, стр. 74 – 75. – *289, 290 – 291.*

"*Thế giới của Thượng đế*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Мир Божий*", Спб., 1906, № 1, январь, стр. 63 – 81. – *290, 291, 292 – 293.*

Thông báo của chính phủ. [Diễn văn của Ni-cô-lai II đọc trước đoàn đại biểu nông dân huyện Si-grốp-xki, tỉnh Cuốc-xcơ]. - *Прави-тельственное сообщение.* [Речь Николая II к депутации крестьян Щигровского у. Курской губернии]. – "Московские Ведомости", 1906, № 18, 21 января (3 февраля), стр. 2, в отд.: Постановлерия и распоряжения правительства. – *296.*

"*Thời mới*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Новое Время*", Спб. – *13 – 14, 59, 69, 180, 395.*

-1905, № 10608, 13 (26) сентября, стр. 3. – *13 – 14.*

-1905, № 10639, 23 октября (5 ноября), стр. 5 – 6. – *96.*

-1906, № 10783, 22 марта (4 апреля), стр. 3. – *335 – 336.*

-1906, № 10784, 23 марта (5 апреля), стр. 3. - *335 – 336.*

[Thư của các đại biểu Xô-viết đại biểu công nhân là đảng viên Đảng xã hội chủ nghĩa – cách mạng. 27 tháng Mười 1905]. – *[Письмо делегатов Совета рабочих депутатов, членов партии соц.- революционеров.* 27 октября 1905 г.] . – "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 4, 30 октября, стр. 3, в отд.: Письма в редакцию. – *77.*

"*Tia lửa*" (cũ, của Lê-nin), [Lai-pxích – Muyn-khen – Luân-đôn – Giơ-ne-vơ]. – "*Искра*" (старая, ленинская), [Лейпциг – Мюнхен – Лондон – Женева]. – *43, 285, 415.*

"*Tia lửa*" (mới, của phái men-sê-vích), [Giơ-ne-vơ]. – "*Искра*" (новая, меньшевистская), [Женева]. – *9, 16, 17, 20, 21, 22 – 23, 323.*

**"*Tia lửa*", [Muyn-khen]. – "*Искра*", [Мюнхен], 1901, № 3, апрель, стр. 1- 2. – *285.*

-[Лондон], 1902, № 21, 1 июня, стр. 1 – 2. – *286, 288.*

-1902, № 24, 1 сентября, стр. 1. – *415.*

*-1902, № 26, 15 октября, стр. 1. – *415.*

*"*Tia lửa*", [Luân-đôn]. 1903, № 37, 1 апреля, стр 2 – 3. – *415.*

- [Женева], 1905, № 105, 15 июля, стр. 2 – 3. – *102, 112.*

-1905, № 111, 24 сентября, стр. 6. – *9.*

-1905, № 112, 8 октября, стр. 4. – *20, 21.*

"*Tiến lên*", Giơ-ne-vơ. – "*Вперед*", Женева. – *289.*

-1905, № 11, 23 (10) марта, стр. 1. – *289.*

Tiến tới triệu tập Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga. Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ – xã hội. - *К созыву 4-го съезда РСДРП.* Ко всем партийным организациям и ко всем рабочим социал-демократам. – "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 9, 10 ноября, стр. 2. – *102, 106 – 108.*

"*Tiếng nói miền Bắc*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Северный Голос*", Спб. – *388.*

"*Tin tức của Đảng*", [Xanh Pê-téc-bua]. – "*Партийные Известия*", [Спб.] . – *457.*

-1906, № 2, 20 марта, стр. 5 – 9, 9 – 11, 12. – *259, 370, 412 – 413, 417, 418 – 419, 429 – 430, 435, 436, 437, 438 – 439, 443, 444, 457, 463 – 464, 465 – 466.*

"*Tin tức của Xô-viết đại biểu công nhân*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Известия Совета Рабочих Депутатов*", Спб. – *90, 121.*

-1905, № 3, 20 октября, стр. 1. – *90.*

"*Tin tức Mát-xcơ-va*". – "*Московские Ведомости*". – *13, 296, 363, 385 – 386.*

- 1881, № 65, 6 марта, стр. 2 – 3. – *357 – 358.*

- 1906, № 18, 21 января (3 февраля), стр. 2. – *296.*

- 1906, № 19, 22 января (4 февраля), стр. 2. - *296.*

- 1906, № 41, 14 (27) февраля, стр. 4. – *296.*

- 1906, № 42, 15 (28) февраля, стр. 1. – *296.*

"*Tin tức nước Nga*", Mát-xcơ-va. – "*Русские Ведомости*", М. – *62.*

- 1906, № 1, 1 января, стр. 3 – 5. – *385, 386.*

-1906, № 40, 10 феврвля, стр. 3. – *340 – 341, 342 – 343, 359, 376, 377, 378, 379 – 380.*

-1906, № 76, 19 марта, стр. 4 – 5. – *334.*

Tin tức Pê-téc-bua. [Diễn văn của Ni-cô-lai II đọc trước đoàn đại biểu quý tộc tỉnh Vla-đi-mia]. - *Петербургские вести.* [Речь Николая II к депутации дворян Владимирской губернии]. – "Московские Ведомости", 1906, № 41, 14 (27) февраля, стр. 4. – *296 – 297.*

[Tình hình trước mắt]. – *[Текущий момент].* Сборник. М., тип. Поплавского, 1906, [291] стр. – *290, 291, 292 – 293, 321.*

[Tơ-rốt-xki, L.Đ.] Pê-téc-bua, ngày 20 tháng Mười. – *[Троцкий, Л. Д.] Петербург, 20 окт.* – "Известия Совета Рабочих Депутатов", [Спб.], 1905, № 3, 20 октября, стр. 1. – *90, 91 – 92.*

- Trước ngày 9 tháng Giêng Với lời tựa của Pác-vu-xơ. - *До девятого января*. С предисл. Парвуса. Женева, тип. партии, 1905. XIV, 64 стр. (РСДРП). Перед загл авт.: Н. Троцкий. – *258, 399 – 400, 418 – 419.*

Trên báo chí và trong xã hội. - *В печати и обществе.* – "Русь", Спб., 1905, № 27, 22 ноября (5 декабря) стр. 3. – *150.*

Trong các giới quan liêu. – *В бюрократических сферах*. – "Наша Жизнь", Спб., 1906, № 399, 21 марта (3 апреля), стр. 2. Подпись: Л. Л. – *354 – 355.*

Trong Liên minh các hội liên hiệp. [Nghị quyết của Liên minh các hội liên hiệp về thái độ đối với bản tuyên ngôn tài chính]. - *В Союзе союзов*. [Решение Союза союзов об отношении к финансовому манифесту]. – "Молва", Спб., 1905, № 2, 6 (19) декабря, стр. 3, в отд.: В союзах. – *198.*

"*Truyền tin của chính phủ*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Правительственный Вестник*", Спб., 1899, № 28, 5 (17) февраля, стр. 1. – *96.*

-1905, № 169, 6 (19) августа, стр. 1. – *10, 194, 195, 236 – 237.*

-1905, № 222, 18 (31) октября, стр. 1. – *32, 35 – 36, 37* , *38, 44, 45, 65 – 66, 89, 90, 91, 92 – 93, 98, 134, 151 – 152, 153 – 154, 178, 201, 239, 431, 482.*

-1905, № 268, 13 (26) декабря, стр. 1. – *193 – 194, 195, 196 – 197, 241, 448.*

"*Truyền tin của chính phủ*", 1906, № 41, 21 февраля (6 марта), стр. 1 – 2. – *242.*

-1906, № 57, 11 (24) марта, стр. 1. – *327.*

"*Truyền tin của Đảng tự do nhân dân*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Вестник Партии Народной Свободы*", Спб., 1906, № 5, 28 марта ,стлб. 273 – 276. – *335 – 336.*

Tuyên ngôn. - *Манифест* – "Новая Жизнь", Спб., 1905, № 27, 2 декабря, стр. 1. – *198.*

"*Tự do nhân dân*", Xanh Pê-téc-bua. –"*Народная Свобода*", Спб. – *250.*

-1905, № 5 (9144), 20 декабря (2 января 1906), стр. 1. – *201 – 202, 250.*

"*Tự do và văn hoá*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Свобода и Культура*", Спб. – *380.*

"*Tư tưởng công nhân*" [Xanh Pê-téc-bua – Béc-lanh – Vác-sa-va – Giơ-nevơ]. – "*Рабочая Мысль*" [Спб. – Берлин – Варшава – Женева]. – *18.*

V. V. – B. B. – xem Vô-rôn-txốp, V. P.

Về công tác nông dân. [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng]. - *О работе среди крестьян.* [Резолюция первой общерусской конференции партийных работников]. – В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 "Искры". Женева, тип. партии, 1905, стр. 21 – 23. (РСДРП). – *116, 207, 209 – 210, 289.*

Về đề án triệu tập Quốc hội lập hiến. (Trong Liên minh các hội liên hiệp). - *К проекту о созыве Учредительного собрания.* (В Союзе союзов). – "Наша Жизнь", Спб., 1905, № 338, 19 ноября (2 декабря), стр. 1. – *147.*

Về khởi nghĩa vũ trang. [Dự thảo nghị quyết của phái men-sê-vích đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *О вооруженном восстании.* [Проект резолюции меньшевиков к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. – "Партийные Известия", [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 10. Под общ. загл.: Проект резолюций к предстоящему съезду, выработанный группой "меньшевиков" с участием редакторов "Искры". – *435.*

Về khởi nghĩa vũ trang. [Dự thảo nghị quyết của phái men-sê-vích đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga][1]. - *О вооруженном восстании.* [Проект резолюции меньшевиков, фигурировавший на IV (Объединительном) съезду РСДРП]. – *463 – 466.*

Về khởi nghĩa vũ trang. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *О вооруженном восстании.* [Резолюция принятая на IV (Объединительном) съезду РСДРП]. В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 416 – 417, в отд.: Приложение II. Постановления и резолюции съезда. – *474.*

Về những hoạt động du kích. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *О партизанских выступлениях.* О партизанскнх действиях. [Резолюция, принятая на IV (Объединительном) съезда РСДРП]. - В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 417 - 418, в отд.: Приложение II. Постановления и резолюции съезда. - *474.*

Về quan hệ giữa hai bộ phận trong đảng. [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga các cán bộ đảng]. - *Об отношениях между двумя частями партии.* [Резолюция первой общерусской конференции партийных работников]. В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 "Искры". Женева, тип. партии, 1905, стр. 27. (РСДРП). – *111.*

Về sách lược của hội liên hiệp nông dân. - *О тактике крестьянского союза.* – В кн.: Постановления съездов крестьянского союза (Учредительного 31 июля – 1 августа и 6 – 10 ноября 1905 г.). Изд. Северного Обл. Бюро содействия крестьянскому союзу (в С.- Петербурге). Спб., тип. Клобукова, 1905, стр. 4 – 5. (Всероссийский крестьянский союз). – *100.*

Về thái độ đối với Đu-ma nhà nước. [Dự thảo ban đầu của bản nghị quyết do phái men-sê-vích đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga][2]. - *Об отношении к*

[1] Dự thảo này không lưu được.

[2] Dự thảo này không lưu được.

Государственной думе [Первоначальный проект резолюции, внесенный меньшевиками на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. – *454.*

Về thái độ đối với Đu-ma nhà nước. [Dự thảo nghị quyết do phái men-sê-vích đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Об отношении к Государственной думе.* [Проект резолюции, внесенный меньшевиками на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. - В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 204 – 205. – *451, 454 – 455, 456.*

Về thái độ đối với Đu-ma nhà nước. [Nghị quyết được thông qua tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *Об отношении к Государственной думе.* [Резолюция, принятая на IV (Объединительном) съезде РСДРП]. - Там же, стр. 414 – 416, в отд.: Приложение II. Постановления и резолюции съезда. – *472 – 473.*

Về tình hình hiện nay của cách mạng và nhiệm vụ của giai cấp vô sản. [Dự thảo nghị quyết của phái men-sê-vích đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ – xã hội Nga]. - *О современном моменте революции и задачах пролетариата.* [Проект резолюции меньшевиков к IV (Объединительному) съезду РСДРП]. – "Партийные Известия", [Спб.], 1906, № 2, 20 марта, стр. 9. Подобщ. загл.: Проект резолюций к предстоящему съезду, выработанный группой "меньшевиков" с участием редакторов "Искры". – *370, 412.*

Về việc giành chính quyền và về việc tham gia chính phủ lâm thời. [Nghị quyết của Hội nghị I toàn Nga của các cán bộ đảng]. - *О завоевании власти и участии во временном правительстве.* [Резолюция первой общерусской конференции партийных работников]. В кн.: Первая общерусская конференция партийных работников. Отдельное приложение к № 100 "Искры". Женева, тип. партии, 1905, стр. 23 – 24. (РСДРП). – *16 – 17.*

Về việc tuyên bố thiết quân luật ở Ki-ép. (Trích một bức thư riêng gửi từ Ki-ép). - *К объявлению военного положения в Киеве.* (Из частного письма из Киева). – "Русь", Спб., 1905, № 27, 22 ноября (5 декабря), стр. 2. – *149.*

[Vít-te, X I-u.] Bản báo cáo của quốc vụ khanh bá tước Vít-te trình bày lên nhà vua. – *[Витте, С. Ю.] Всеподданнейший доклад статс-секретаря графа Витте.* – "Правительственный Вестник", Спб., 1905, № 222, 18 (31) октября, стр. 1. – *482 – 483.*

"*Vô đề*", Xanh Pê-téc-bua. – "*Без заглавия*", Спб. – *385 – 386, 412.*

-1906, № 10, 26 марта, стр. 386 – 394, 405 – 413. – *383.*

Vô-đô-vô-dốp, V. Sự thất bại của chính phủ. – *Водовозов, В. Поражение правительства.* – "Наща Жизнь", Спб., 1906, № 406, 29 марта (11 апреля). стр. 1 – 2. – *455.*

** [Vô-rôn-txốp, V. P.] V. V. Vận mệnh của chủ nghĩa tư bản ở Nga.* Xanh Pê-téc-bua. – *[Воронцов В. П.] В. В. Судьбы капитализма в России.* Спб., тип. Стасюлевича, 1882. 312 стр. – *54.*

Xan-tư-cốp – Sê-đrin, M. Ê. Các ngài dòng họ Gô-lốp-lép. - *Салтыков-Щедрин, М. Е. Господа Головлевы.* – *340.*

- Lễ an táng. - *Похороны.* – *309 – 310.*

- Những bài diễn văn với giọng chính thức. - *Благонамеренные речи.* – *370.*

- Những bức thư gửi bà cô. - *Письма к тетеньке.* – *309 – 310.*

- Những bức thư khác nhau. - *Пестрые письма.* – *124, 325.*

- Những con rối. - *Игрушечного дела людишки.* – *344.*

- Những dấu hiệu của thời đại. - *Признаки времени.* – *62, 370.*

- Nơi ẩn trốn Môn-re-pô. - *Убежище Монрепо.* – *59 – 60.*

- Ở nước ngoài - *За рубежом.* – *307 – 308.*

- Quanh năm. - *Круглый год.* – *10 – 11, 122.*

- Vùng Pô-sê-khô-ni-ê cổ lỗ. - *Пошехонская старина.* – *309 – 310.*

Xanh Pê-téc-bua, 31 tháng Ba. - *С.- Петербург, 31 марта.* – "Наша жизнь", Спб., 1906, № 408, 31 марта (13 апреля), стр. 1. – *351.*

Xcơ-voóc-txốp – Xtê-pa-nốp, I. I. Từ phương xa. - *Скворцов-Степанов, И. И. Издалека.* – В кн.: [Текущий момент]. Сборник. М., тип. Поплавского, 1906, стр. 1 – 23. Подпись.: И. Степанов. – *321.*

Xê-va-xtô-pôn, 15-XI. - *Севастополь, 15 - XI.* – "Русь", Спб., 1905, № 21, 16 (29) ноября, стр. 1, в отд.: "Телеграммы. Под общ. загл.: Положение в Севастополе. – *134.*

Xim-biếc-xki, N. Đu-ma và những người dân chủ – xã hội. - *Симбирский, Н. Дума и социал-демократы.* – "Слово", Спб., 1906, № 429, 1 (14) апреля, стр. 6. – *322.*

Xki-ta-lê-txơ, X. "Xung quanh đã yên lặng". – *Скиталец, С. "Тихо стало кругом".* – *344 – 345, 348.*

Xtê-pa-nốp - *Степанов* – *xem* Xcơ-voóc-txốp – Xtê-pa-nốp, I. I.

Xtô-đô-lin - *Стодолин* – *xem* Na-cô-ri-a-cốp, N. N.

[Xtô-lư-pin, A. A] Xt-n, A. Bút ký. – *Столыпин, А. А. Ст – н, А. Заметки.* – "Новое время", Спб., 1906, № 10784, 23 марта (5 апреля), стр. 3. – *335 – 336.*

Xtơ-ru-vê, P. B. Cách mạng. – *Струве, П. Б. Революция.* – "Полярная Звезда", Спб., 1905, № 1, 15 декабря, стр. 5 – 17. – *395.*

- Hai nước Nga. - *Две России.* – "Полярная Звезда", Спб., 1906, № 6, 19 января, стр. 379 – 382. – *395, 415.*

- Hai uỷ ban bãi công. - *Два забастовочных комитета.* – "Полярная Звезда", Спб., 1905, № 3, 30 декабря, стр. 223 – 228. – *340, 395, 415.*

- Những ý kiến phê phán về sự phát triển kinh tế của nước Nga. - *Критические заметки к вопросу об экономическом развитии России.* Вып. I. Спб., тип. Скороходова ,1894. X, 293 стр. – *405.*

- Tiểu luận của nhà chính luận. Đại hội của Liên minh ngày 17 tháng Mười và việc triệu tập Đu-ma nhà nước. - *Заметки публициста.* Съезд союза 17-го октября и созыв Государственной думы. – "Полярная Звезда", Спб., 1906, № 10, 18 февраля, стр. 733 – 737. – *346.*

- Vào phút cuối cùng. - *В последнюю минуту.* – "Полярная Звезда", Спб., 1905, № 1, 15 декабря, стр. 86 – 89. – *395, 415.*

[Xu-vô-rốp, X. A.] Bô-ri-xốp. [Dự thảo cương lĩnh ruộng đất]. – *[Суворов, С. А.]* Борисов. [Проект аграрной программы]. – В кн.: Протоколы Объединительного съезда РСДРП, состоявшегося в Стокгольме в 1906 г. М., тип. Иванова, 1907, стр. 55 – 56. – *439.*

Ý nghĩa cuộc bầu cử ở thủ đô. - *Значение столичных выборов.* – "Новое Время", Спб., 1906, № 10783, 22 марта (4 апреля), стр. 3. – *336.*

"*Berliner Reform*", 1865, N. 53, 3. März, S. 2. – *400.*

-N 67, 19. März. Beilage, S. 2. – *400.*

Bildung von Nationalgarden. – "*Neue Freie Presse*", Morgenblatt, Wien, 1905, N 14801, 5 November, S. 5. – *96.*

Bürger, H. Soziale Tatsachen und sozialdemokratische Lehren. Ein Büchlein für denkende Menschen, besonders für denkende Arbeiter. Charlottenburg, Münch, 1902. 32 S. – *421.*

A constitution grandet. Count Witte prime-minister. (From a correspondent). – "The Times", London, 1905, N 37,852, October 31, p. 5. Under the general title: Colonial and foreign intelligence. The crisis in Russia. – *32, 37, 482.*

"*The Daily Telegraph*", London – Manchester. – *6.*

"*Deutsch-Französische Jahrbücher*", Paris, 1844, Lfrg. 1 – 2, S. 71 – 85. – *170.*

Einberufung des finländischen Landtages. – "Neue Freie Presse", Morgenblatt, Wien, 1905, N 14801, 5. November, S. 5. – *96.*

Eisenbahnattentät des verjagten Gendarmen. – "Neue Freie Presse", Morgenblatt, Wien, 1905, N 14801, 5. November, S. 5. – *96.*

** *Engels, F. Einleitung* [zur Arbeit von K. Marx "Die Klassenkämpfe in Frankreich 1848 bis 1850]. – In: Marx, K. Die Klassenkämpfe in Frankreich 1848 bis 1850. Abdr. Aus der "Neuen Rheinischen Zeitung". Mit Einl. Von F. Engels. Berlin, "Vorwärts", 1895, S. 3 – 19. – *253 – 254.*

** - *Internationales aus dem Volksstaat (1871 – 75).* Berlin, Expedition des "Vorwärts" Berliner Volksblatt, 1894. 72 S. – *173.*

** - *Ludwig Feuerbach und der Ausgang der klassischen deutschen Philosophie.* Revidierter sonder. Abdr. Aus der "Neuen Zeit". Mit Anhang: Karl Marx über Feuerbach vom Jahre 1845. Stuttgart, Dietz, 1888, VII, 72 S. – *439.*

** - *Marx und die "Neue Rheinische Zeitung" 1848 – 49.* – "Der Sozial-demokrat", Zürich, 1884, N 11, 13. März, S. 1 – 3. – *400.*

** Hai hoa thị dùng để chỉ những lần xuất bản đầu tiên của các tác phẩm, trong trường hợp không thể xác định được là Lê-nin muốn nói đến chính lần xuất bản nào.

** - *Notiz über das Erscheinen der preußischen Militärfrage und die deutsche Arbeiterpartei.* – "Berliner Reform", 1865, N 53, 3. März, S. 2. – *400.*

** - *Die preußische Militärfrage und die deutsche Arbeiterpartei.* Hamburg, Meißner, 1865. 56 S. – *400.*

** - *Programm der blanquistischen Kommune – Flüchtlinge.* (Volksstaat, 1874, N 73). – In: Engels, F. Internaitionales aus dem Volkstaat (1871 – 75). Berlin, Expedition des "Vorwärts" Berliner Volksblatt, 1894, S. 40 – 46. – *173.*

"*Frankfurter Zeitung*", Frankfurt am Main, 1905, 26. October. – *479.*

"*Hermann*", London, 1865, 18 März. – *400.*

[In Kasan]. (Telegramm der "Neuen Freien Presse"). Petersburg. – "Neue Freie Presse", Abendblatt, Wien, 1905, N 14800, 4. November, S. 2. – *95.*

[In Twer]. (Telegramm der "Neuen Freien Presse"). Petersburg. – "Neue Freie Presse", Abendblatt, Wien, 1905, N 14800, 4. November, S. 2. – *95.*

"*L'indépendance Belge*", Bruxelles, 1905, 30 octobre. – *483.*

"*Journal de Genève*", 1905, 26 octobre. – *479, 480.*

* *Kautsky, K. Die Agrarfrage.* Eine Übersicht über die Tendenzen der modernen Landwirtschaft und die Agrarpolitik der Sozialdemokratie. Stuttgart, Dietz, 1899, VIII, 451 S. – *307.*

- *Die Agrafrage in Rußland.* – "*Die Neue Zeit*", Stutgart, 1905 – 1906, Jg. 24, Bd. 1, N 13, S. 412 – 423. – *251, 290, 292.*

- *Die Aussischten der russischen Revolution.* – "Vorwärts", Berlin, 1906, N 23, 28. Januar, S. 1. Unterschrift: K. K. – *251, 252 – 256.*

- *Finis Poloniae?* – "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1895 – 1896, Jg. XIV, Bd. II, N 42, S. 484 – 491; N 43, S. 513 – 525. – *303 – 304.*

Lassalle, F. Was nun? Zweiter Vortrag über Verfassungswesen. Zürich, Meher u. Zeller, 1863. 41 S. – *363.*

Luxemburg, R. Neue Strömungen in der polnischen sozialistischen Bewegung in Deutschland und Österreich. – "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1895 – 1896, Jg. XIV, Bd. II, N 32, S. 176 – 181; N 33, S. 206 – 216. – *303 – 304.*

- *Der sozialpatriotismus in Polen.* – "Die Neue Zeit", Stuttgart, 1895 – 1896, Jg. XIV, Bd. II, N 41, S. 484 – 491. – *303 – 304.*

Le Manifeste Nicolas II. – "Le Temps", Paris, 1905, N 16205, 1 Novembre. Sous le titre général: Bulletin de l'Étranger. – *37 – 38.*

Marès, R. de. La Russie rouge. – "L'Indépendance Belge", Bruxelles, 1905, 30 octobre. – *483.*

** *Marx, K. u. Engels, F. Erklärung über Kundigung der Mitabeit am Sozial-Demokrat.* – "Sozial-Demokrat", Berlin, 1865, N 29, 3. März, S. 4. – *400 – 401.*

** - *Gesammelte Schriften von Karl Marx und Friedrich Engels.* 1841 bis 1850. Bd. 3. Von Mai 1848 bis Oktober 1850. Stuttgart, Dietz, 1902. VI. 491 S. (In: Aus dem literarischen NachlaB von Karl Marx, Friedrich Engels und Ferdinand Lassalle. Hrsg. Von F. Mehring. Bd. 3). – *400 – 401.*

** - *Manifest der Kommunistischen Partei.* London, "Bildungs-Gesellschaft für Arbeiter", 1848. 30 S. – *143.*

** - *Revolution and counter-revolution of Germany in 1848.* By K. Marx. Ed. By E. Marx Aveling. London, Sonnenschein, 1896. XI, 148 p. – *253 – 254.*

** - *Revue.* Mai bis Oktober. – "Neue Rheinische Zeitung", London – Hamburg – New York, 1950, Hft. 5 – 6, Mai – Oktober, S. 129 – 180. – *248 – 250, 255 – 256.*

** *Marx, K. Erklärung.* London, 15. März 1865. – "Berliner Reform", 1865, N 67, 19. März. Beilage, S. 2. – *400 - 401.*

** - *Das Kapital.* Kritik der politischen Ökonomie. Bd. I – III. Hamburg, MeiBner, 1867 – 1894. – *394.*

** - *Das Kapital.* Kritik der politischen Ökonomie. Bd. III. T. 2. Buch III: Der GesamtprozeB der kapitalistischen Produktion. Kapitel XXIX bis LII. Hrsg. Von F. Engels. Hamburg, MeiBner, 1894. IV, 422 S. – *54.*

** - *Die Klassenkämpfe in Frankreich 1848 bis 1850.* Abdr. aus der "Neuen Rheinischen Zeitung". Mit Einl. von F. Engels. Berlin, "Vorwärts", 1895. 112 S. – *253 – 254, 419 – 420, 445.*

** - *Köln, 11. Dezbr.* – "Neue Rheinische Zeitung", Köln, 1848, N 169, 15. Dezember, S. 1 – 2. In der Abt.: Deutschland. – *432.*

** - *Marx über Feuerbach (niedergeschrieben in Brüssel im Frühjahr 1845).* – In: Engels, F. Ludwig Feuerbach und der Ausgang der klassischen deutschen Philosophie. Revidierter sonder. Abdr. aus der "Neuen Zeit". Mit Anhang: Karl Marx über Feuerbach vom Jahre 1845. Stuttgart. Dietz, 1888, S. 69 – 72. – *439.*

** - *Die Rezension des Buches:* Die preuBische Militärfrage und die deutsche Arbeiterpartei. Von Friedrich Engels (Hamburg, Otto MeiBner). – "Hermann", London, 1865, 18. März, in Abt.: Kunst und Literatur. – *400 – 401.*

** - *Second Address of the General Council of the International Working-Men's Association on the War.* To be members of the International Working-Men's Association in Europe and the United States. London, September 9th, 1870. 4 p. – *207.*

** - *Zur Kritik der Hegel'schen Rechts-Philosophie.* Einleitung. – "Deutsch-Französische Jahrbücher", Paris, 1844, Lfrg. 1 – 2, S. 71 – 85. – *170 – 171.*

Massenverhaftungen von Matrosen. (Telegramm der "Neuen Freinen Presse"). – "Neuen Freie Presse", Morgenblatt, Wien, 1905, N 14801, 5. November, S. 5. – *95 – 96.*

"*Neue Freie Presse*", Abendblatt, Wien, 1905, N 14800, 4. November, S. 2. – *95.*

- Morgenblatt, Wien, 1905, N 14801, 5. November, S. 4, 5. – *95 – 96, 97.*

"*Neue Rheinische Zeitung*", Köln, 1848, N 165, 15. Dezember, S. 1 – 2. – *432.*

"*Neue Rheinische Zeitung*", London – Hamburg – New York, 1850, Hft 5 – 6, Mai – Oktober, S. 129 – 180. – *248 – 250, 255.*

"*Die Neue Zeit*", Stuttgart, 1895 – 1896, Jg. XIV, Bd. II, N 32, S. 176 – 181; N 33, 206 – 216 N 41, S. 459 – 470. – *303 – 304.*

"*Die Neue Zeit*", 1895 – 1896, Jg. XIV, Bd. II, N 42, S. 484 – 491; N 43, S. 513 – 525. – *303 – 304.*

-1905 – 1906, Jg. 24, Bd. 1, N 13, S. 412 – 423. – *251, 290, 292.*

Radikale Strömungen in Peterburg. – "Neue Freie Presse", Morgenblatt, Wien, 1905, N 14801, 5. November, S. 4. – *95 – 96, 97.*

Reform in Russia. (From a correspondent). St. Petersburg, Oct. 23. – "The Times", London, 1905, N 37, 846, October 24, p. 5. – *26.*

"*Social-Demokrat*", Berlin, 1865, N 29, 3. März, S. 4. – *401.*

"*Der Sozialdemokrat*", Zürich, 1884, N 11, 13. März, S. 1 – 3. – *401.*

"*Le Temps*", Paris. – *37, 59.*

-1905, 26 Octobre. – *480*

-1905, N 16205, 1 Novembre. – 37 – 38.

"*The Times*", London. – *6.*

-1905, N 37, 842, October 19, p. 9. – *12 – 13.*

-1905, N 37, 846, October 24, p. 5. – *26.*

-1905, N 37, 852, October 31, p. 5. – *32, 37, 482.*

The Tsar and the reformers. (Form a correspondent). – "The Times", London, 1905, N 37,842, October 19, p. 9. Under the general title: Colonial and foreign intelligence. – *12 – 13.*

Die Volkserhebung in Finnland. Russische Kriegsschiffe und Truppen für Finnland. – – "Neue Freie Presse", Morgenblatt, Wien, 1905, N 14801, 5. November, S. 5. – 95 – 96.

"*Vorwärts*", Berlin, 1906, N 23, 28. Januar, S. 1. – *250 – 251, 252 – 256.*

"*Vossische Zeitung*", Berlin, 1905, N 493, 20. Oktober, S. 2. – *25.*

– 1905, N 494, 20. Oktober, S. 1. – *28 - 29.*

Zuspitzung der Lage. – "Vossische Zeitung", Berlin, 1905, N 494, 20. Oktober, S. 1. Unter dem Gesamttitel: Die Wirren in Ruβland. – *28 – 29.*

Die Zustände auj den baltischen Hochschulen. – "Vossische Zeitung", Berlin, 1905, N 493, 20. Oktober, S. 2. Unter dem Gesamttitel: Die Wirren in RuBland. – *25.*

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI

A

A-bê-lê-vích, X. Đ. (A-tsơ, X.) – cộng tác viên báo "Nước Nga" của phái tư sản - tự do. – *337 - 338.*

A-ki-mốp (Ma-khnô-vê-txơ [1]), *V. P.* (1872 - 1921) – một người dân chủ - xã hội, đại biểu nổi tiếng của "phái kinh tế", một trong những phần tử cơ hội chủ nghĩa cực đoan. Vào giữa những năm 90, đã gia nhập "Nhóm dân ý" Pê-téc-bua; năm 1897 bị bắt và tháng Tư 1898 bị đày đến tỉnh Ê-ni-xây-xcơ. Tháng Chín 1898, chạy ra nước ngoài, ở đấy A-ki-mốp đã trở thành một trong những người lãnh đạo "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", chống lại nhóm "Giải phóng lao động", và sau đó thì chống lại tờ "Tia lửa". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, A-ki-mốp là đại biểu của "Hội liên hiệp", một phần tử chống "Tia lửa", sau đại hội, y là đại biểu của phái men-sê-vích cực hữu. Trong thời kỳ cách mạng những năm 1905 - 1907, y đã bảo vệ chủ trương thủ tiêu chủ nghĩa muốn thành lập Tổ chức toàn Nga của giai cấp công nhân, trong đó, Đảng dân chủ - xã hội chỉ là một trong số những trào lưu tư tưởng. A-ki-mốp đã tham gia Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, đã đọc báo cáo về vấn đề khởi nghĩa vũ trang, bảo vệ sách lược cơ hội chủ nghĩa của bọn men-sê-vích, kêu gọi liên minh với phái dân chủ - lập hiến. Trong những năm thế lực phản động thống trị, đã rời khỏi hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội. – *465.*

A-kim – xem Gôn-đman, L. I.

A-lếch-xan-đrơ III (Rô-ma-nốp) (1845 - 1894) – hoàng đế Nga (1881 - 1894). – *307, 394.*

[1] Những chữ ghi trong ngoặc chỉ họ thật.

A-vra-mốp, P. Ph. (khoảng những năm 1875 - 1906) – sĩ quan Cô-dắc, đã tỏ ra rất tàn ác trong việc dùng quân đội Nga hoàng đàn áp phong trào nông dân ở tỉnh Tam-bốp vào năm 1905; đã bị đội chiến đấu lưu động của những người xã hội chủ nghĩa - cách mạng giết chết. – *379, 380, 381 - 383, 397.*

Ác-gu-tin-xki - Đôn-gô-ru-cốp, A. M. (1860 - 1918) – công tước, một trong những nhân vật nổi tiếng của phong trào hội đồng địa phương, một phần tử dân chủ - lập hiến cánh tả, sau này là một phần tử xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Năm 1906 ở Ti-phlít, y đứng đầu tổ chức địa phương của đảng cấp tiến, là đại biểu của đảng đó ra ứng cử, nhưng không đắc cử vào Đu-ma nhà nước I và II. Sau cuộc Cách mạng tháng Hai 1917, trong cuộc bầu cử vào Đu-ma thành phố Ti-phlít, y đã đắc cử làm đại biểu hội đồng thành phố trong danh sách của phái xã hội chủ nghĩa - cách mạng, nhưng không được cử làm ủy viên hội đồng thị chính. Sau này chuyển đến Pê-tơ-rô-grát, phụ trách ban lương thực của Hội đồng thị chính thành phố Pê-tơ-rô-grát. – *457, 458.*

Ác-xen-rốt, P. B. (1850 - 1928) – một trong những lãnh tụ của chủ nghĩa men-sê-vích. Vào những năm 70, Ác-xen-rốt là người theo phái dân túy, sau khi có sự phân biệt của tổ chức "Ruộng đất và tự do", đã gia nhập nhóm "Chia đều ruộng đất"; năm 1883, đã tham gia thành lập nhóm "Giải phóng lao động". Từ năm 1900 là ủy viên ban biên tập báo "Tia lửa" và tờ "Bình minh"; tại Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã tham dự với tư cách đại biểu không có quyền biểu quyết, đại biểu của ban biên tập báo "Tia lửa", một phần tử "Tia lửa" phái thiểu số. Sau đại hội, là một phần tử men-sê-vích tích cực. Năm 1905, đã đề xuất tư tưởng cơ hội chủ nghĩa đòi triệu tập đại hội công nhân rộng rãi để đối lập với đảng của giai cấp vô sản. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ác-xen-rốt là báo cáo viên của phái men-sê-vích về vấn đề Đu-ma nhà nước, bảo vệ tư tưởng hợp tác chính trị giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản ở Nga. Vào những năm thế lực phản động thống trị, y là một trong những người lãnh đạo của phái thủ tiêu, là ủy viên ban biên tập tờ báo của phái men-sê-vích - thủ tiêu chủ nghĩa "Tiếng nói người dân chủ - xã hội". Năm 1912 y đã tham gia khối tháng Tám chống đảng. Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất, y là một phần tử phái giữa, đã tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan, ở đó y gia nhập cánh hữu. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, y là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-téc-bua, ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Đã có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; trong khi sống lưu vong, y đã tuyên truyền cho cuộc can thiệp vũ trang chống nước Nga xô-viết. - *102, 452, 453.*

Ă

Ăng-ghen (Engels), *Phri-đrích* (1820 - 1895) - một trong những nhà sáng lập chủ nghĩa cộng sản khoa học, lãnh tụ và người thầy của giai cấp vô sản quốc tế, bạn và chiến hữu của C. Mác (xem bài của V.I. Lê-nin "Phri-đrích Ăng-ghen". Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 2, tr. XV - 14). - *143, 173, 248, 254, 400, 494.*

B

Bau-man, N. E. (Xa-ráp-xki, Xô-rô-kin) (1873 - 1905) - một nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà hoạt động xuất sắc của đảng bôn-sê-vích. Bắt đầu hoạt động cách mạng vào nửa đầu những năm 90 ở Ca-dan; năm 1896, đã tham gia tích cực vào công tác của "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, tiến hành công tác tuyên truyền trong công nhân ở quận Nác-va. Năm 1897 đã bị bắt và sau 22 tháng bị giam ở pháo đài Pê-tơ-rô-pa-vlốp-xcai-a, bị đày sang tỉnh Vi-át-ca; tháng Mười 1899, đã sang Thụy-sĩ sống lưu vong, gia nhập "Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Nga ở nước ngoài", tích cực tham gia cuộc đấu tranh chống "phái kinh tế". Năm 1900 ông là một trong những người sáng lập tổ chức "Tia lửa", làm đại diện của tổ chức này ở Mát-xcơ-va trong các năm 1901 - 1902; tháng Hai 1902, bị bắt; ngày 18 (31) tháng Tám, đã cùng với một nhóm người dân chủ - xã hội vượt ngục Lu-ki-an ở Ki-ép. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông là đại biểu của Ban chấp hành Mát-xcơ-va, thành viên phái "Tia lửa" phe đa số. Tháng Chạp 1903, đã trở về Mát-xcơ-va, đứng đầu Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va và đồng thời lãnh đạo Cục miền Bắc của Ban chấp hành trung ương đảng, đã tổ chức nhà in bí mật trong nhà mình. Tháng Sáu năm 1904, đã bị bắt và tháng Mười 1905, được tha; ngày 18 (31) tháng Mười, trong một cuộc biểu tình do Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va tổ chức, ông đã bị một tên Trăm đen giết chết. Đám tang Bau-man đã biến thành một cuộc biểu tình khổng lồ của nhân dân. Trên báo "Người vô sản", số 24, có lời điếu N. E. Bau-man, do V. I. Lê-nin viết. - *43 - 44, 96.*

Béc-đi-a-ép, N. A. (1874 - 1948) - một nhà triết học duy tâm phản động và theo chủ nghĩa thần bí. Ngay từ những tác phẩm văn học đầu tiên, đã đứng trên lập trường "chủ nghĩa Mác hợp pháp", đứng trên quan điểm triết học Can-tơ mới để xét lại học thuyết Mác, sau đó trở thành kẻ thù công khai của chủ nghĩa Mác. Năm 1905 đã gia nhập Đảng dân chủ - lập hiến; vào những năm thế lực phản động thống trị; Béc-đi-a-ép là một trong những đại biểu của khuynh hướng triết học - tôn giáo thù địch với chủ nghĩa Mác, tức phái tạo thần, đã tham gia tập san phản cách mạng "Những cái mốc". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, là kẻ tán dương chế độ phong kiến và triết học kinh viện trung cổ, coi đó là lối thoát duy nhất để tránh khỏi chủ nghĩa cộng sản đang lớn mạnh. Năm 1922, do hoạt động phản cách mạng, y bị trục xuất ra nước ngoài, vẫn tiếp tục truyền bá chủ nghĩa thần bí trong triết học, là một trong những nhà tư tưởng của bọn phản cách mạng. - *359, 380.*

Béc-stanh (Bernstein), *Ê-đu-a* (1850 - 1932) - lãnh tụ cánh cơ hội chủ nghĩa cực đoan trong Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, nhà lý luận của chủ nghĩa xét lại và chủ nghĩa cải lương. Tham gia phong trào dân chủ -xã hội từ giữa những năm 70, chịu ảnh hưởng của Đuy-rinh. Từ năm 1881 đến 1889 là chủ biên của Cơ quan ngôn luận trung ương bất hợp pháp của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Der Sozialdemokrat" ("Người dân chủ - xã hội"). Trong những năm 1896 - 1898, đã đăng trên tạp chí "Die Neue Zeit" ("Thời mới") loạt bài với nhan đề "Những vấn đề của chủ nghĩa xã hội", sau đó in thành sách "Những tiền đề của chủ nghĩa xã hội và những nhiệm vụ của Đảng dân chủ - xã hội" (1899), trong đó đã công khai xét lại những nguyên lý triết học, kinh tế và chính trị của chủ nghĩa Mác cách mạng. Béc-stanh phủ nhận học thuyết của Mác về đấu tranh giai cấp, học thuyết về sự phá sản không tránh khỏi của chủ nghĩa tư bản, về cách mạng xã hội chủ nghĩa và về chuyên chính vô sản. "Về cách mạng vô sản, thì kẻ cơ hội chủ nghĩa ấy không còn nghĩ gì đến nữa rồi", như V. I. Lê-nin đã viết, ý nói đến Béc-stanh (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. 33, tr. 65). Béc-stanh cho rằng nhiệm vụ duy nhất của phong trào công nhân là đấu tranh cho những cải cách nhằm cải thiện tình cảnh kinh tế của công nhân dưới chế độ tư bản, đưa ra công thức cơ hội chủ nghĩa: "Phong trào là tất cả, mục đích cuối cùng chẳng là gì cả". Những quan điểm lý luận và hoạt động thực tiễn cơ hội chủ nghĩa của Béc-stanh và những môn đồ của y đã dẫn đến sự phản bội trực tiếp những lợi ích của giai cấp công nhân, kết thúc bằng sự phá sản của Quốc tế II. Những năm sau đó Béc-stanh tiếp tục đấu tranh chống chủ nghĩa Mác, kêu gọi ủng hộ đường lối của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa. – *321, 399, 432, 446 - 447.*

Bê-ben (Bebel), *Au-gu-xtơ* (1840 - 1913) – một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II. Về nghề nghiệp, là thợ tiện. Bắt đầu hoạt động chính trị vào nửa đầu những năm 60; là thành viên của Quốc tế I. Năm 1869 đã cùng với V. Liếp-nếch thành lập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức ("Phái Ai-xơ-nách"); nhiều lần được bầu làm nghị sĩ Quốc hội Đức, đã đấu tranh cho con đường dân chủ thống nhất nước Đức, vạch trần đường lối đối nội và đối ngoại phản động của chính phủ Đức hoàng. Trong cuộc chiến tranh Pháp - Phổ, ông đã giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa, ủng hộ Công xã Pa-ri. Vào những năm 90 và đầu những năm 900, ông đã đấu tranh chống chủ nghĩa cải lương và chủ nghĩa xét lại trong hàng ngũ của Đảng dân chủ - xã hội Đức. V. I. Lê-nin cho rằng những bài diễn văn của ông chống phái Béc-stanh là "mẫu mực về sự bảo vệ những quan điểm mác-xít và đấu tranh cho tính chất xã hội chủ nghĩa chân chính của đảng công nhân" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 23, tr. 368 - 369). Là một nhà chính luận có tài và một diễn giả tuyệt vời, Bê-ben đã có ảnh hưởng to lớn đối với sự phát triển của phong trào công nhân Đức và châu Âu.

Vào cuối đời hoạt động của mình, Bê-ben đã phạm một số sai lầm có tính chất phái giữa (đấu tranh không triệt để chống bọn cơ hội chủ nghĩa, đánh giá quá cao ý nghĩa của những hình thức đấu tranh nghị trường và v. v.). – *14.*

Blan-cơ, R. M. (sinh năm 1866) – nhà chính luận, về nghề nghiệp, là nhà hóa học. Trong thời gian sống ở nước ngoài cho đến năm 1905, Blan-cơ đã cộng tác với tạp chí "Giải phóng" – cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa Nga. Khi trở về Pê-téc-bua, đã tham gia ban biên tập báo "Đời sống chúng ta", và sau đó trên thực tế, trở thành chủ biên của báo này; cộng tác với tờ báo của phái dân chủ - lập hiến cánh tả "Đồng chí". Trong những năm 1909 - 1912, đã trực tiếp tham gia xuất bản tạp chí của bọn dân chủ - lập hiến, phái xã hội chủ nghĩa nhân dân và của phái men-sê-vích - thủ tiêu chủ nghĩa là tạp chí "Nhu cầu sinh hoạt"; trong những tác phẩm của mình, đã xuyên tạc học thuyết mác-xít về chuyên chính vô sản. Nhận định Blan-cơ là đại biểu điển hình nhất của đường

lối dân chủ - lập hiến, V. I. Lê-nin, trong một loạt bài, đã vạch trần thực chất phản cách mạng của những quan điểm của Blan-cơ. – *370 - 373, 374, 375, 376, 377, 378, 379, 383, 386, 387, 388, 389, 390, 391 - 392, 394, 398, 399, 404, 405 - 407, 412, 415, 419.*

Bô-ri-xốp – *xem* Xu-vô-rốp, X. A.

Bren-ta-nô (Brentano), *Lu-i-ô* (1844 - 1931) – nhà kinh tế tư sản Đức; từ năm 1896, là giáo sư kinh tế chính trị học ở Trường đại học tổng hợp Muyn-khen, theo "chủ nghĩa xã hội - giảng đường", tuyên truyền việc từ bỏ đấu tranh giai cấp và tuyên truyền cho khả năng thông qua con đường tổ chức những công đoàn cải lương và các đạo luật công xưởng để giải quyết những mâu thuẫn xã hội trong xã hội tư bản chủ nghĩa và điều hòa những lợi ích của công nhân và bọn tư bản. Trong vấn đề ruộng đất, Bren-ta-nô đã bảo vệ "học thuyết" phản động về sự bền vững của nền kinh tế tiểu nông và "quy luật ruộng đất giảm bớt màu mỡ", một thứ quy luật tư sản giả danh khoa học. Y đã bảo vệ những lợi ích của những tổ chức tư bản độc quyền. V. I. Lê-nin đã vạch rõ mối quan hệ chặt chẽ của "chủ nghĩa Bren-ta-nô", "chủ nghĩa Mác hợp pháp" ở Nga và chủ nghĩa xét lại quốc tế. – *399.*

Buy-lốp (Bülow), *Béc-nơ-hác* (1849 - 1929) – nhà ngoại giao và hoạt động nhà nước của nước Đức thời Đức hoàng. Trong những năm 1897 - 1900 là quốc vụ khanh phụ trách các vấn đề đối ngoại; từ năm 1900 đến năm 1909 là thủ tướng. Đã đưa ra một kế hoạch rộng lớn về xâm chiếm thuộc địa, phản ánh tham vọng của chủ nghĩa đế quốc Đức trong cuộc đấu tranh nhằm thống trị thế giới. Y đã thi hành một chính sách đối nội phản động, đàn áp dã man phong trào bãi công lớn mạnh; đấu tranh chống phong trào chống quân phiệt. Vào thời kỳ đầu cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất, y là đại sứ đặc mệnh toàn quyền ở Ý. Về sau y bỏ hoạt động chính trị. – *392.*

Buyếc-gơ (Bürger), *G. Ph.* – tác giả của cuốn sách phản mác-xít "Soziale Tatsachen und sozialdemokratische Lehren" ("Thực tế xã hội và học thuyết dân chủ - xã hội") (1900). Cuốn sách này được sự đồng tình to lớn của "Hội liên hiệp trung ương những nhà kinh doanh công nghiệp Đức" và được bọn chúng sử dụng nhằm đấu tranh chống Đảng dân chủ - xã hội cách mạng. – *421.*

C

Các-pin-xki, V. A. (Ca-li-nin, V.) (1880 - 1965) - một trong những nhà hoạt động lão thành nhất của Đảng cộng sản Liên-xô, nhà văn học làm công tác tuyên truyền nổi tiếng của đảng. Năm 1898 gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, là một trong những người tổ chức và lãnh đạo "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Khác-cốp; nhiều lần bị bắt giam. Năm 1902, bị đày đến tỉnh Vô-lô-gđa, sau đó đã trốn thoát và hoạt động bí mật cho đến mùa thu 1904. Cũng năm đó ra nước ngoài, sang Giơ-ne-vơ, ở đây Các-pin-xki làm quen với V. I. Lê-nin. Từ đó, ông đã hoạt động liên tục trong các tổ chức của đảng ở nước ngoài, tham gia các báo bôn-sê-vích "Tiến lên" và "Người vô sản", phụ trách thư viện và kho lưu trữ của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Giơ-ne-vơ. Trong những năm 1914 - 1917 ông đã cộng tác với Cơ quan ngôn luận trung ương của đảng là báo "Người dân chủ - xã hội" và làm công tác ấn hành và phân phối các sách báo bôn-sê-vích. Tháng Chạp 1917 ông trở về Nga, giữ cương vị phụ trách trong công tác xô-viết và công tác đảng, là ủy viên Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga nhiều khóa. Năm 1918, phụ trách ban tuyên huấn của Ban chấp hành trung ương các Xô-viết toàn Nga, được cử làm ủy viên Ban biên tập của Đại hội VIII của Đảng cộng sản (b) Nga. Từ năm 1918 đến năm 1927, là ủy viên ban biên tập báo "Sự thật", tổng biên tập báo "Nông dân nghèo", ủy viên ban biên tập của nhiều tờ báo và tạp chí khác. Trong những năm 1936 - 1937, công tác trong bộ máy của Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. Từ năm 1937, làm công tác nghiên cứu khoa học và công tác tuyên truyền. Tiến sĩ kinh tế học. Tác giả một số cuốn sách về V. I. Lê-nin, chủ nghĩa Lê-nin và về những vấn đề khác. - *99 - 100.*

Các-tvê-lốp - xem Tsi-tsi-nát-dê, N. G.

Cát-cốp, M. N. (1818 - 1887) - nhà chính luận phản động. Lúc bắt đầu hoạt động chính trị, y là phần tử theo chủ nghĩa tự do quý tộc ôn hòa, trong những năm 1851 - 1855 y là chủ biên tờ báo "Tin tức Mát-xcơ-va", sau đó trở thành một trong những người xuất bản tạp chí "Tin tức Nga". "Trong cao trào dân chủ lần thứ nhất ở Nga (đầu những năm 60 thế kỷ XIX), đã chuyển sang chủ nghĩa dân tộc, chủ nghĩa sô-vanh và tư tưởng Trăm đen điên cuồng" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 22, tr. 43 - 44). Trong

những năm 1863 - 1887 y là chủ biên kiêm nhà xuất bản báo "Tin tức Mát-xcơ-va", một tờ báo đã trở thành cái loa của phái phản động quân chủ. Bản thân Cát-cốp tự nhận là "con chó gác cửa trung thành của nền chuyên chế". Tên tuổi của Cát-cốp đã trở thành biểu tượng của phái quân chủ phản động điên cuồng nhất. - *357.*

Cau-phman, A. A. (1864 - 1919) - nhà kinh tế và thống kê tư sản Nga, giáo sư, nhà chính luận; là một trong những người tổ chức và lãnh tụ của Đảng dân chủ - lập hiến. Từ năm 1887 đến năm 1906, Cau-phman làm việc ở Bộ nông nghiệp và tài sản nhà nước. Trong cuốn "Di dân và doanh điền" (1905), Cau-phman đã lược khảo lịch sử chính sách di dân của chính phủ Nga hoàng. "Với tư cách là một người "tự do chủ nghĩa" thực sự, tác giả tỏ ra quá kính trọng chế độ quan liêu của bọn chủ nô" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 405 - 406). Cau-phman đã tham gia soạn thảo đề án cải cách ruộng đất của Đảng dân chủ - lập hiến, tích cực cộng tác với tờ "Tin tức nước Nga", tuyên truyền hòa bình giai cấp giữa nông dân và địa chủ. Liệt Cau-phman vào danh sách những nhà thống kê "dè dặt", V. I. Lê-nin đã phê phán thái độ quan liêu tư sản đối với cách giải quyết vấn đề ruộng đất. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cau-phman đã tham gia công tác ở các cơ quan thống kê trung ương. - *342, 362.*

Cau-xky (Kautsky), *Các-lơ* (1854 - 1938) - một trong những lãnh tụ của Đảng dân chủ - xã hội Đức và của Quốc tế II, ban đầu là người mác-xít, sau phản bội chủ nghĩa Mác; là tư tưởng gia của một trong những trào lưu cơ hội chủ nghĩa trong phong trào công nhân là chủ nghĩa phái giữa (chủ nghĩa Cau-xky), chủ biên của tạp chí lý luận của Đảng dân chủ - xã hội Đức "Die Neue Zeit" ("Thời mới").

Cau-xky bắt đầu tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa từ năm 1874. Hồi đó quan điểm của Cau-xky là một sự hỗn hợp giữa chủ nghĩa Lát-xan, chủ nghĩa Man-tuýt mới và chủ nghĩa vô chính phủ. Năm 1881, Cau-xky làm quen với C. Mác và Ph. Ăng-ghen và do ảnh hưởng của hai ông nên Cau-xky theo chủ nghĩa Mác, song ngay trong thời kỳ ấy, Cau-xky đã tỏ ra dao động và ngả về phía chủ nghĩa cơ hội, vì vậy C. Mác và Ph. Ăng-ghen đã phê phán gay gắt Cau-xky. Trong những năm 80 - 90, Cau-xky đã viết một số tác phẩm về các vấn đề trong học thuyết Mác: "Học thuyết kinh tế của Các Mác", "Vấn đề ruộng đất", v. v., những tác phẩm này, tuy đã phạm một số sai lầm, đã đóng vai trò tích cực trong việc tuyên truyền chủ nghĩa Mác. Sau này, trong thời kỳ phong trào cách mạng phát triển rộng rãi, Cau-xky đã chuyển sang lập trường cơ hội chủ nghĩa; ngay trước lúc nổ ra cuộc chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Cau-xky đã trở thành một phần tử thuộc phái giữa, trong thời gian chiến tranh, Cau-xky chuyển sang phe những kẻ thù công khai của chủ nghĩa Mác cách mạng, che đậy chủ nghĩa xã hội - sô vanh của mình bằng những lời nói suông về chủ nghĩa quốc tế. Cau-xky là tác giả của học thuyết chủ nghĩa siêu đế quốc, thực chất phản động của thuyết này đã được Lê-nin bóc trần trong các tác phẩm "Sự phá sản của Quốc tế II" (1915), "Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tột cùng của chủ nghĩa tư bản" (1916) và những tác phẩm khác. Sau cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cau-xky công khai chống lại cách mạng vô sản và chống chuyên chính vô sản, chống lại Chính quyền xô-viết.

Trong các tác phẩm của mình "Nhà nước và cách mạng" (1917), "Cách mạng vô sản và tên phản bội Cau-xky" (1918) và trong một số tác phẩm khác, V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt chủ nghĩa Cau-xky. Vạch rõ mối nguy hại do chủ nghĩa Cau-xky mang lại, V. I. Lê-nin đã viết: "Giai cấp công nhân không thể làm tròn vai trò cách mạng toàn thế giới của mình nếu không tiến hành đấu tranh quyết liệt chống thái độ phản bội đó, thái độ bạc nhược đó, thái độ nô lệ đó đối với chủ nghĩa cơ hội và hành vi tầm thường hóa lý luận mác-xít một cách chưa từng có" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 324 - 325). - *250 - 252, 253 - 255, 290, 292, 295, 303 - 304, 307, 408, 421 - 422, 432 - 433, 464 - 465.*

Cô-gan, O. A. - xem Éc-man-xki, O. A.

Cô-ni, A. Ph. (1844 - 1927) - một luật gia và nhà hoạt động xã hội Nga nổi tiếng, viện sĩ. Cô-ni trở thành nổi tiếng sau vụ án V. I. Da-xu-lích, người đã mưu sát thống đốc Pê-téc-bua Tơ-rê-pốp năm 1878. Do những lời biện hộ, Cô-ni đã bị đình chỉ công việc ở tòa án hình sự nhiều năm. Từ năm 1885 đến cuối những năm 90, Cô-ni là giám sát tối cao của Tòa phúc thẩm hình sự. Từ năm 1907, Cô-ni là ủy viên Hội đồng nhà nước. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cô-ni là giáo sư trường đại học tổng hợp Pê-tơ-rô-grát, tham gia tích cực hoạt động xã hội. Cô-ni hiểu biết rộng về văn học Nga, đã có thời kỳ có những quan hệ thân thiết với N. A. Nê-cra-xốp, I. A. Gôn-tsa-rốp, Ph. M. Đô-xtô-ép-xki, L. N. Tôn-xtôi và với những nhà văn khác. Di sản văn học của Cô-ni được tập hợp lại trong năm tập bút ký và hồi ký "Trên đường đời". — *36.*

Cô-nô-va-lốp, I. A. (Ni-cô-lai) (1883 - 1911) - tham gia phong trào cách mạng từ năm 1900. Những năm cuối đời, Cô-nô-va-lốp đã trở thành một tên khiêu khích, điều này chỉ sau Cách mạng tháng Hai 1917 mới rõ. — *219*

Cô-xích, A. I. (sinh năm 1833) - tỉnh trưởng tỉnh Xa-ra-tốp trong những năm 1887 - 1891. - *36.*

Cra-xin, L. B. (Vin-te) (1870 - 1926) - đảng viên dân chủ - xã hội, một người bôn-sê-vích, một nhà hoạt động nhà nước và nhà ngoại giao nổi tiếng của Liên-xô. Năm 1890, Cra-xin là thành viên nhóm dân chủ - xã hội của Bru-xnép ở Pê-téc-bua. Năm 1891, Cra-xin bị cảnh sát trục xuất từ Pê-téc-bua đến Ca-dan và Ni-giơ-ni Nốp-gô-rốt. Năm 1895 Cra-xin lại bị bắt, bị đày đi Iếc-cút-xcơ 3 năm. Sau thời gian đi đày (1897), ông vào học ở Trường đại học kỹ thuật Khác-cốp và tốt nghiệp trường này năm 1900. Những năm 1900 - 1904, Cra-xin làm kỹ sư ở Ba-cu, ở đây, đã cùng với V. D. Kết-khô-vê-li tổ chức ra nhà in bí mật của báo "Tia lửa". Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Cra-xin gia nhập hàng ngũ những người bôn-sê-vích, được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương, trong đó Cra-xin giữ lập trường điều hòa chủ nghĩa đối với bọn men-sê-vích và góp phần vào việc bổ tuyển ba đại biểu của họ vào Ban chấp hành trung ương; nhưng sau đó ít lâu, ông đã đoạn tuyệt với bọn men-sê-vích. Cra-xin đã tham gia Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tại đại hội, ông được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Năm 1905, Cra-xin là một trong những người tổ chức tờ báo hợp pháp đầu tiên của những người bôn-sê-vích "Đời sống mới"; với tư cách là đại diện của Ban chấp hành trung ương, Cra-xin tham gia Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông đã thay mặt những người bôn-sê-vích đọc báo cáo về vấn đề khởi nghĩa vũ trang; tại đại hội, Cra-xin được bầu lại làm ủy viên Ban chấp hành trung ương. Năm 1908, Cra-xin ra nước ngoài. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Cra-xin đã có một thời gian gia nhập nhóm "Tiến lên" theo chủ nghĩa triệu hồi, về sau bỏ hoạt động chính trị, làm kỹ sư ở nước ngoài và ở Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cra-xin là một trong những người tổ chức công tác hậu cần của Hồng quân, sau đó là ủy viên đoàn chủ tịch của Hội đồng kinh tế quốc dân tối cao, bộ trưởng Bộ dân ủy công thương nghiệp, Bộ dân ủy giao thông. Từ năm 1919 Cra-xin làm công tác ngoại giao. Từ năm 1920 là bộ trưởng Bộ dân ủy ngoại thương và đồng thời từ năm 1921 đến 1923 được cử làm đại diện toàn quyền ở Luân-đôn, đã tham gia Hội nghị Giê-nơ và Hội nghị La Hay, từ năm 1924 là đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Pháp, từ năm 1925 - đại diện toàn quyền ở Anh. Tại các Đại hội XIII và Đại hội XIV của đảng, Cra-xin được bầu làm ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô. - *463.*

Cu-dơ-min - Ca-ra-va-ép, V. Đ. (1859 - 1927) - một trong những người lãnh đạo cánh hữu của Đảng dân chủ - lập hiến, luật gia quân sự, một viên tướng. Là đại biểu Đu-ma nhà nước I và II, đóng vai trò chính trị quan trọng trong việc chính phủ Nga hoàng đàn áp cuộc cách mạng những năm 1905 - 1907. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Cu-dơ-min - Ca-ra-va-ép là một trong những nhân vật hoạt động hội đồng địa phương và là ủy viên Ủy ban công nghiệp - quân sự. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là kẻ thù của Chính quyền xô-viết. Trong thời kỳ có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, y là một phần tử bạch vệ tích cực, thành viên hội đồng chính trị bên cạnh I-u-đê-ních. Từ năm 1920 y là phần tử bạch vệ lưu vong. - *36*

Cu-rô-pát-kin, A. N. (1848 - 1925) - một viên tướng, từ năm 1898 đến năm 1904, là bộ trưởng chiến tranh. Trong cuộc chiến tranh Nga - Nhật 1904 - 1905, là tổng chỉ huy lục quân, sau đó là tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang Nga ở Viễn Đông; đã tỏ ra là một viên chỉ huy nhu nhược và bất tài. Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất (1916), y chỉ huy mặt trận phía Bắc, từng là thống đốc và chỉ huy quân đội ở Tuốc-ke-xtan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, sống ở tỉnh Pơ-xcốp. - *454.*

Cu-xcô-va, E. Đ. (1869 - 1958) - là một nhà hoạt động xã hội và nhà chính luận tư sản Nga. Vào giữa những năm 90, trong khi ở nước ngoài, Cu-xcô-va đã tiếp xúc với chủ nghĩa Mác, xích gần lại với nhóm "Giải phóng lao động", nhưng sau đó ít lâu, do ảnh hưởng của chủ nghĩa Béc-stanh, mụ đã đi vào con đường xét lại chủ nghĩa Mác. Văn kiện do Cu-xcô-va viết theo tinh thần chủ nghĩa Béc-stanh, lấy tên là "Credo", đã thể hiện rõ nhất bản chất cơ hội chủ nghĩa của "chủ nghĩa kinh tế", và gây nên sự chống đối kịch liệt của nhóm mác-xít Nga đứng đầu là V. I. Lê-nin. Ngay trước khi nổ ra cuộc cách mạng 1905 - 1907, Cu-xcô-va đã gia nhập "Hội liên hiệp giải phóng" của phái tự do. Năm 1906 cùng với X. N. Prô-cô-pô-vích, mụ đã xuất bản tạp chí nửa dân chủ - lập

hiến "Vô đề", cộng tác tích cực với tờ báo "Đồng chí" của bọn dân chủ - lập hiến cánh tả. Cu-xcô-va đã kêu gọi công nhân từ bỏ đấu tranh cách mạng, tìm cách đặt phong trào công nhân dưới sự lãnh đạo chính trị của giai cấp tư sản tự do. Sau cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, mụ chống lại những người bôn-sê-vích, năm 1921, tham gia "Ủy ban xã hội trợ giúp những người đói", và cùng với những người lãnh đạo khác của tổ chức này mưu toan sử dụng nó để chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1922, Cu-xcô-va bị trục xuất ra nước ngoài, ở đây, mụ đã hoạt động tích cực trong hàng ngũ bạch vệ lưu vong. - *384.*

Cút-le, N. N. (1859 - 1924) - nhà hoạt động nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, làm việc ở Bộ tài chính, vụ trưởng Vụ tiền lương, sau đó là bộ trưởng Bộ nông nghiệp và quy hoạch đồng ruộng. Cút-le là một trong những tác giả của bản dự thảo cương lĩnh ruộng đất nhằm mục đích tạo ra chỗ dựa của chế độ chuyên chế trong nông dân. Trong những tác phẩm của mình: "Dự thảo diễn văn về vấn đề ruộng đất đọc tại Đu-ma nhà nước II" và "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907", V. I. Lê-nin đã phê phán chi tiết bản dự thảo đó (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 15, tr. 127 - 160; t. 16, tr. 193 - 411). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Cút-le công tác ở Bộ tài chính. Từ năm 1922, được cử làm ủy viên ban lãnh đạo Ngân hàng nhà nước Liên-xô. - *297.*

D

Dôm-bác-tơ (Sombart), *Véc-nơ* (1863 - 1941) - nhà kinh tế tư sản tầm thường của Đức, một tư tưởng gia nổi tiếng của chủ nghĩa đế quốc Đức. Giáo sư Trường đại học tổng hợp Bre-xláp, về sau là giáo sư của Trường đại học tổng hợp Béc-lanh. Khi mới bước vào đời hoạt động của mình, Dôm-bác-tơ là một trong những nhà tư tưởng tiêu biểu cho "chủ nghĩa tự do - xã hội, được tô phơn phớt màu mác-xít" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 21, tr. 301 - 302). Về sau y đã trở thành kẻ thù công khai của chủ nghĩa Mác, miêu tả chủ nghĩa tư bản như một hệ thống kinh tế cân đối. Những năm cuối đời, y chuyển sang lập trường chủ nghĩa phát-xít và ca tụng chế độ Hít-le. Những tác phẩm chủ yếu của Dôm-bác-tơ: "Chủ nghĩa xã hội và phong trào xã hội trong thế kỷ XIX" (1896), "Chủ nghĩa tư bản hiện đại" (1902) và những tác phẩm khác. - *399.*

Đ

Đa-ni-en-xôn, N. Ph. (Ni-cô-lai – ôn) (1844 - 1918) - nhà văn kiêm nhà kinh tế học Nga, một trong những nhà tư tưởng của phái dân túy tự do chủ nghĩa trong những năm 80 - 90. Trong những năm 60 - 70 có quan hệ với các nhóm thanh niên trí thức bình dân cách mạng. Ông đã hoàn thành bản dịch đầu tiên bộ "Tư bản" của C. Mác ra tiếng Nga, mà người bắt đầu bản dịch này là G. A. Lô-pa-tin. Trong khi dịch bộ "Tư bản" ông có trao đổi thư từ với C. Mác và Ph. Ăng-ghen; trong những bức thư đó, ông có đề cập đến cả những vấn đề phát triển kinh tế của nước Nga. Song ông đã không hiểu được thực chất của chủ nghĩa Mác, và về sau, đã chống lại chủ nghĩa Mác. Năm 1893 ông đã cho xuất bản cuốn "Lược khảo về kinh tế xã hội ở nước ta sau cải cách", cuốn sách này cùng với những tác phẩm của V. P. Vô-rôn-txốp, là sự luận chứng về mặt lý luận cho chủ nghĩa dân túy tự do. Trong nhiều tác phẩm của mình, V. I. Lê-nin đã kịch liệt phê phán những quan điểm của Đa-ni-en-xôn. - *54.*

Đan (Guốc-vích), Ph. I. (1871 - 1947) - một trong những lãnh tụ của phái men-sê-vích, về nghề nghiệp là bác sĩ. Tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ những năm 90, gia nhập "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" Pê-téc-bua. Nhiều lần bị bắt và bị đi đày; tháng Chín 1903 bỏ chạy ra nước ngoài, ở đó đã gia nhập phái men-sê-vích. Đan đã tham dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất), Đại hội V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và nhiều hội nghị khác. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Đan đã đứng đầu nhóm thủ tiêu ở nước ngoài, làm chủ biên tờ báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội". Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất Đan là một phần tử vệ quốc cuồng nhiệt; sau Cách mạng tháng Hai 1917, Đan là ủy viên Ban chấp hành Xô-viết Pê-tơ-rô-grát, ủy viên đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương các Xô-viết khóa I, y ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y chống lại Chính quyền xô-viết. Đầu năm 1922 y bị trục xuất ra nước ngoài vì là kẻ thù không đội trời chung của Nhà nước xô-viết. - *217, 227, 229, 231, 232, 235, 326, 332, 427, 445.*

Đôn-gô-ru-cốp, Pi-ốt Đm. (1866 - khoảng 1945) - công tước, một đại địa chủ, nhà hoạt động của hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Là chủ tịch Hội đồng địa phương huyện Xút-gia. Đã tham gia các đại hội hội đồng địa phương vào những năm

1904 - 1905. Y là một trong những người tổ chức ra Đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Là đại biểu và phó chủ tịch Đu-ma nhà nước I. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một tên bạch vệ lưu vong. - *210.*

Đu-ba-xốp, Ph. V. (1845 - 1912) - tướng tùy viên, đô đốc hải quân, một trong những tên đầu sỏ của phái phản động thời Nga hoàng, tên đao phủ khát máu đối với cách mạng Nga những năm 1905 - 1907. Năm 1905 y đã lãnh đạo cuộc trấn áp phong trào ruộng đất ở các tỉnh: Tséc-ni-gốp, Pôn-ta-va và Cuốc-xcơ. Từ tháng Mười một 1905 y được cử làm thống đốc Mát-xcơ-va, đã lãnh đạo vụ đập tan cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp ở Mát-xcơ-va. Từ năm 1906 y được cử làm ủy viên Hội đồng nhà nước, và từ năm 1907 - ủy viên Hội đồng quốc phòng. - *178, 196, 341, 382, 385 - 386, 389, 391, 394 - 395, 415, 417.*

Đuốc-nô-vô, P. N. (1844 - 1915) - một trong những nhân vật hoạt động nhà nước phản động nhất của nước Nga Nga hoàng. Trong những năm 1884 - 1893 là giám đốc Cục cảnh sát; trong những năm 1900 - 1905 là thứ trưởng Bộ nội vụ. Tháng Mười 1905 y được cử làm bộ trưởng Bộ nội vụ, thi hành những biện pháp quyết liệt để tiêu diệt cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, cổ vũ những tổ chức Trăm đen thực hiện những cuộc tàn sát cướp phá. Từ năm 1906 y là ủy viên Hội đồng nhà nước. - *196, 336, 350, 353 - 354, 366, 382, 392, 401, 402, 404, 415, 417.*

Đuy-rinh (Dühring), *Ơ-giê-ni* (1833 - 1921) - nhà triết học và nhà kinh tế học người Đức. Quan điểm triết học của Đuy-rinh là một sự hỗn hợp có tính chất chiết trung giữa chủ nghĩa thực chứng, chủ nghĩa duy vật siêu hình và chủ nghĩa duy tâm. Quan điểm không tưởng - phản động của y về nền kinh tế "cộng đồng" đã lý tưởng hóa các hình thức nửa nông nô của nền kinh tế Phổ. Những quan điểm của Đuy-rinh đã được sự ủng hộ của một bộ phận trong Đảng dân chủ - xã hội Đức, nhưng bị Ăng-ghen phê phán trong cuốn "Chống Đuy-rinh. Ông Ơ-giê-ni Đuy-rinh đảo lộn khoa học" (1877 - 1878). Trong tác phẩm "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909) và trong một số tác phẩm khác của mình, Lê-nin đã nhiều lần phê phán những quan điểm chiết trung của Đuy-rinh.

Những tác phẩm chủ yếu của Đuy-rinh là: "Lịch sử có tính chất phê phán của nền kinh tế dân tộc và của chủ nghĩa xã hội" (1871), "Giáo trình kinh tế quốc dân và kinh tế xã hội" (1873), "Giáo trình triết học" (1875). - *387, 485.*

E

Éc-man-xki, O. A. (Cô-gan, O. A., Ru-đen-cô) (1866 - 1941) – đảng viên dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích. Tham gia phong trào cách mạng từ cuối những năm 80. Năm 1905 hoạt động trong tổ chức Pê-téc-bua của những người men-sê-vích, sau đó – trong Ban chấp hành đảng bộ Ô-đét-xa Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng, là đại biểu của tổ chức Ô-đét-xa. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Éc-man-xki thuộc phái thủ tiêu; đã tích cực tham gia các báo chí men-sê-vích, và cũng tham gia hoạt động của đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma nhà nước III. Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Éc-man-xki là người theo phái giữa. Năm 1917 Éc-man-xki là một người men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Năm 1918 Éc-man-xki là ủy viên Ban chấp hành trung ương của phái men-sê-vích, một trong những biên tập viên của Cơ quan ngôn luận trung ương của phái ấy là tạp chí "Quốc tế công nhân". Năm 1921 Éc-man-xki đã ra khỏi đảng men-sê-vích, làm công tác xã hội và khoa học. – *458.*

G

Ghen-phan-đơ, A. L. – *xem* Pác-vu-xơ.

Ghét-xen, I. V. (1866 - 1943) – nhà chính luận tư sản Nga. Một trong những người sáng lập và lãnh tụ của Đảng dân chủ - lập hiến, là ủy viên không thay thế của Ban chấp hành trung ương của đảng này. Cùng với Mi-li-u-cốp, y đã biên tập báo "Tự do nhân dân" (tháng Chạp 1905), sau đó tờ "Ngôn luận" – đó là những cơ quan ngôn luận của Đảng dân chủ - lập hiến. Là đại biểu Đu-ma nhà nước II, chủ tịch tiểu ban pháp chế của tổ chức này. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là kẻ thù của Chính quyền xô-viết; trong thời kỳ có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, y đã tích cực giúp đỡ I-u-đê-ních, sau đó là một tên bạch vệ lưu vong. Trong hoạt động chính luận của mình, y đã nổi tiếng về sự vu khống cay độc đối với những người bôn-sê-vích. – *12 - 13, 350 - 351, 484.*

Giôn – *xem* Ma-xlốp, P. P.

Giơ-đa-nốp (khoảng 1874 - 1906) – một tên cảnh sát trưởng khu vực, đã tham gia cuộc trấn áp khốc liệt của chính phủ Nga hoàng chống lại nông dân tỉnh Tam-bốp năm 1905. Bị các thành viên đội chiến đấu của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng giết. – *397.*

Gôn-đman, L. I. (A-kim) (1877 - 1939) – tham gia phong trào cách mạng từ năm 1893, tiến hành công tác tuyên truyền trong những nhóm công nhân ở Vin-nô và Min-xcơ; tháng Chín 1897, đã tham gia đại hội thành lập phái Bun. Năm 1899 đã bị bắt, vượt ngục, hoạt động ở Ô-đét-xa; năm 1900 đã ra nước ngoài, ở đó gia nhập tổ chức "Tia lửa". Đầu năm 1901 ở Muyn-khen, Gôn-đman đã gặp V. I. Lê-nin, đã cùng với Người thảo luận về kế hoạch thành lập nhà in của "Tia lửa" ở Nga. Tháng Năm 1901, đã tổ chức ở Ki-si-nép một nhà in bí mật, ở đó đã in tờ "Tia lửa" và những xuất bản phẩm dân chủ - xã hội khác. Tháng Ba 1902 đã bị bắt, sau đó bị đày đi Xi-bi-ri. Năm 1905 trốn khỏi nơi đi đày, sang Giơ-ne-vơ, gia nhập phái men-sê-vích; được cử làm thư ký ban biên tập báo "Tia lửa" của phái men-sê-vích. Năm 1905, là đại biểu của phái men-sê-vích ở trong Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Năm 1907, hoạt động ở U-ran, bị bắt và năm 1911, bị đày đi Xi-bi-ri. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, là chủ tịch Xô-viết Iếc-cút-xcơ và ủy viên Ban chấp hành trung ương men-sê-vích. Từ năm 1921, từ bỏ hoạt động chính trị, làm công tác kinh tế và công tác biên tập - xuất bản. – *218, 222.*

Grinh-mút, V. A. (1851 - 1907) – nhà chính luận phản động Nga, từ năm 1897 đến năm 1907, là chủ biên của tờ báo thuộc xu hướng quân chủ "Tin tức Mát-xcơ-va". Y chống lại mọi biểu hiện của phong trào giải phóng và phong trào cách mạng, bảo vệ nền chuyên chế của Nga hoàng và địa vị đặc quyền đặc lợi của giáo hội chính thống Nga, theo lập trường sô-vanh Đại Nga. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907 y là một trong những kẻ tổ chức và lãnh đạo "Liên minh nhân dân Nga" của phái Trăm đen. – *296.*

Grô-man, V. G. (sinh năm 1874) – đảng viên dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích. Là tác giả của một trong những dự thảo cương lĩnh ruộng đất được đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; đã tham gia biên tập tạp chí men-sê-vích "Sự nghiệp của chúng ta". Trong những năm thế lực phản động thống trị, là một phần tử thủ tiêu. Từ đầu cuộc Cách mạng tháng Hai 1917, Grô-man phụ trách công tác lương thực ở Pê-tơ-rô-grát. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã làm công tác quản trị - hành chính trong mấy năm. Năm 1931, do hoạt động phản cách mạng nên đã bị xử án. – *292.*

Gu-tsơ-cốp, A. I. (1862 - 1936) - một tên đại tư bản Nga, là kẻ tổ chức và lãnh đạo đảng của bọn địa chủ và tư sản: Đảng tháng Mười. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907, y chống phá mạnh mẽ phong trào cách mạng, ủng hộ chính sách của chính phủ đàn áp không thương tiếc đối với giai cấp công nhân và nông dân. Trong những năm thế lực phản động thống trị y là chủ tịch Ủy ban quốc phòng và chủ tịch Đu-ma nhà nước III. Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, y được cử làm chủ tịch Ủy ban công nghiệp - quân sự trung ương và ủy viên của Hội đồng đặc trách quốc phòng. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, y giữ chức bộ trưởng chiến tranh và hàng hải trong thành phần đầu tiên của Chính phủ lâm thời, ủng hộ đường lối tiếp tục chiến tranh cho đến thắng lợi cuối cùng. Tháng Tám 1917 y đích thân tham gia tổ chức cuộc nổi loạn của Coóc-ni-lốp, bị bắt tại mặt trận, nhưng được Chính phủ lâm thời thả. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y tích cực chống Chính quyền xô-viết, là một tên bạch vệ lưu vong. - *122, 347 - 348, 362, 453.*

Guốc-vích, Ph. I. - *xem* Đan, Ph. I.

H

Hê-ghen (Hegel), *Giooc-giơ Vin-hem Phri-đrích* (1770 - 1831) - nhà triết học Đức lớn nhất, theo chủ nghĩa duy tâm khách quan, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản Đức. Triết học Hê-ghen là đỉnh cao của chủ nghĩa duy tâm Đức cuối thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX. Cống hiến lịch sử của Hê-ghen là đã nghiên cứu sâu sắc và toàn diện phép biện chứng duy tâm, đó là một trong những nguồn lý luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng. Theo Hê-ghen, toàn bộ thế giới tự nhiên, thế giới lịch sử và thế giới tinh thần luôn luôn ở trạng thái vận động, biến đổi, cải tạo và phát triển không ngừng; nhưng thế giới khách quan, thực tại lại được ông coi như là sản phẩm của "tinh thần tuyệt đối", "ý niệm tuyệt đối". V. I. Lê-nin đã gọi "ý niệm tuyệt đối" là điều bịa đặt thần học của nhà duy tâm Hê-ghen. Đặc trưng của triết học Hê-ghen là mâu thuẫn sâu sắc giữa phương pháp biện chứng và quan điểm bảo thủ, siêu hình, quan điểm này về thực chất đòi hỏi ngừng phát triển. Hê-ghen là một nhân vật phản động xét về những quan điểm chính trị - xã hội.

C. Mác, Ph. Ăng-ghen, V. I. Lê-nin, sau khi cải biến một cách có phê phán phương pháp biện chứng của Hê-ghen, đã sáng lập phép biện chứng duy vật phản ánh những quy luật phổ biến

nhất của quá trình phát triển của thế giới khách quan và của tư duy con người.

Những tác phẩm chính của Hê-ghen: "Hiện tượng học tinh thần" (1806), "Khoa học lô-gích" (1812 - 1816), "Bách khoa toàn thư các bộ môn triết học" (1817), "Triết học pháp quyền" (1821). Những tác phẩm xuất bản sau khi ông chết gồm có: "Những bài giảng về lịch sử triết học" (1833 - 1836) và "Những bài giảng về mỹ học, hay là triết học nghệ thuật" (1836 - 1838). - *444.*

I

I-đơ-gô-ép (Lan-đê), A. X. (sinh năm 1872) - nhà chính luận tư sản, một trong những tư tưởng gia của Đảng dân chủ - lập hiến. Trong những năm 90 - I-đơ-gô-ép là đại biểu của "chủ nghĩa Mác hợp pháp", cộng sự gần gũi của P. B. Xtơ-ru-vê, sau này trở thành đảng viên dân chủ - xã hội. Trong thời kỳ cách mạng những năm 1905 - 1907, I-đơ-gô-ép là một trong những người tích cực ủng hộ chủ trương giai cấp tư sản công khai chuyển sang chủ nghĩa tự do phản cách mạng, y là kẻ thù của chủ nghĩa bôn-sê-vích. Y cộng tác thường xuyên với Cơ quan ngôn luận trung ương của bọn dân chủ - lập hiến là báo "Ngôn luận", và cũng tham gia các báo "Ký sự miền Nam", "Tư tưởng Nga" của bọn dân chủ - lập hiến, văn tập phản cách mạng "Những cái mốc". Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y cộng tác với tạp chí của nhóm trí thức theo khuynh hướng suy đồi "Truyền tin văn học". Do hoạt động chính luận phản cách mạng cho nên năm 1922 y bị trục xuất ra nước ngoài. - *341, 366, 400, 401, 406.*

Ích-xơ - xem Ma-xlốp, P.P.

K

Khốt-xki, L. V. (1854 - 1919) - nhà kinh tế học và nhà chính luận có khuynh hướng tư sản - tự do. Từ năm 1895, Khốt-xki là giáo sư Trường đại học tổng hợp Pê-téc-bua thuộc bộ môn luật tài chính; trong nhiều năm, đã giảng dạy kinh tế chính trị học và môn thống kê ở Viện lâm nghiệp Pê-téc-bua. Là chủ biên và người xuất bản tạp chí "Kinh tế quốc dân" (1900 - 1905) và báo "Đời sống chúng ta". Tác giả của một số tác phẩm về các vấn đề kinh tế học và thống kê, trong đó có cuốn "Ruộng đất và nhà nông" (1891). Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Khốt-xki đã ra nước ngoài sống lưu vong. - *187.*

Ki-dê-vét-te, A. A. (1866 - 1933) - nhà sử học và chính luận tư sản - tự do Nga, là thành viên của "Hội liên hiệp giải phóng" từ khi mới thành lập và là một trong những lãnh tụ của Đảng dân chủ - lập hiến. Trong những năm 1900 - 1911, Ki-dê-vét-te là phó giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va. Đã tham gia tích cực cuộc vận động bầu cử của phái dân chủ - lập hiến vào Đu-ma nhà nước I và Đu-ma nhà nước II, là đại biểu Đu-ma nhà nước II, đã cộng tác với báo "Tin tức nước Nga", tham gia ban biên tập và là một trong những biên tập viên của tạp chí "Tư tưởng Nga". Trong những tác phẩm chính luận - sử học của mình, Ki-dê-vét-te đã xuyên tạc ý nghĩa của cuộc cách mạng Nga những năm 1905 - 1907. Trong khi phê phán những quan điểm phản cách mạng của Ki-dê-vét-te, V. I. Lê-nin trong một số tác phẩm của mình, đã liệt y vào danh sách những giáo sư dân chủ - lập hiến buôn bán khoa học chiều theo ý muốn của phái phản động.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ki-dê-vét-te tích cực chống lại Chính quyền xô-viết, vì vậy đến năm 1922 y bị trục xuất ra khỏi nước Nga xô-viết. Ở nước ngoài, Ki-dê-vét-te đã tích cực hoạt động trong giới báo chí bạch vệ lưu vong. - *341, 359, 366, 376, 377, 378-379, 380, 382.*

Knu-ni-an-txơ, B. M. (Ra-đin, B) (1878 - 1911) - một nhà cách mạng chuyên nghiệp, một người bôn-sê-vích; bắt đầu đời hoạt động cách mạng từ năm 1897 trong "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua. Năm 1901, Knu-ni-an-txơ bị đày đến Ba-cu, ở đây ông đã trở thành một trong những người lãnh đạo của Ban chấp hành Ba-cu, sau đó, của Ban chấp hành liên minh Cáp-ca-dơ của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Knu-ni-an-txơ đã tham gia thành lập Hội liên hiệp những người dân chủ - xã hội Ác-mê-ni-a và cơ quan ngôn luận bí mật của hội là báo "Giai cấp vô sản". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông là đại biểu của Ban chấp hành Ba-cu, thành viên tổ chức "Tia lửa" phái đa số. Sau đại hội, ông là đại diện của Ban chấp hành trung ương, hoạt động ở Cáp-ca-dơ và Mát-xcơ-va. Tháng Chín 1905, đã được bổ tuyển vào Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua, đại biểu công nhân đầu tiên ở Pê-téc-bua. Tháng Chạp 1905, Knu-ni-an-txơ bị bắt giam, bị xử án biệt xứ chung thân ở Xi-bi-ri. Năm 1907, Knu-ni-an-txơ từ nơi bị đày chạy ra nước ngoài, tham gia Đại hội Stút-ga của Quốc tế II và Hội nghị IV ("Hội nghị toàn Nga III") của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga

ở Hen-xinh-pho. Từ cuối năm 1907, ông hoạt động ở Ba-cu, có những biểu hiện dao động trong vấn đề sách lược của những người bôn-sê-vích trong thời kỳ thế lực phản động thống trị. Tháng Chín 1910, Knu-ni-an-txơ bị bắt, chết trong nhà tù Ba-cu. - *173*.

L

La-rin, I-u. (Lu-ri-ê, M. A.) (1882 - 1932) - đảng viên dân chủ - xã hội, thuộc phái men-sê-vích, một trong những lãnh tụ của phái thủ tiêu. Tham gia phong trào cách mạng từ năm 1901, hoạt động ở Ô-đét-xa và Xim-phê-rô-pôn. Năm 1905, là ủy viên Ban chấp hành Pê-téc-bua men-sê-vích Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1906 La-rin là ủy viên Ban chấp hành thống nhất của đảng bộ Pê-téc-bua. Ông là đại biểu chính thức tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội và trên báo chí, La-rin bảo vệ cương lĩnh men-sê-vích chủ trương địa phương công hữu hóa ruộng đất. Ông là đại biểu Đại hội V của đảng. Sau thất bại của cách mạng 1905 - 1907, La-rin trở thành một trong những người truyền bá công khai và tích cực cho khuynh hướng thủ tiêu. La-rin đã cộng tác với một số cơ quan xuất bản trung ương của những người men-sê-vích thuộc phái thủ tiêu. Trong bài báo "Sự khủng hoảng của chủ nghĩa men-sê-vích", V. I. Lê-nin đã phê phán chi tiết những quan điểm thủ tiêu chủ nghĩa của La-rin (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 14, tr. 149 - 172). La-rin đã tham gia tích cực trong khối tháng Tám chống đảng, là ủy viên Ban tổ chức của khối này. Sau Cách mạng tháng Hai, La-rin đứng đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa, xuất bản tạp chí "Quốc tế". Tháng Tám 1917, được kết nạp vào đảng bôn-sê-vích. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, La-rin làm công tác xô-viết và công tác kinh tế. - *426*.

Lan-đê, A. X. - *xem* I-đơ-gô-ép, A. X.

Lê-nin, V. I. (U-li-a-nốp, V. I., N. Lê-nin, Lê-nin) (1870 - 1924) - các tài liệu tiểu sử. - *17, 73, 74, 76, 77, 79, 80, 85, 103, 107, 109, 113, 161, 205 - 206, 218, 221, 222, 223, 231, 232, 234, 235, 287 - 288, 296, 299-300, 315, 327, 328, 329, 361, 363, 364, 411, 422, 427, 429, 430, 432, 433, 435, 436, 437, 438, 439, 446, 448, 455, 456 - 457, 458, 459, 463, 467, 468*.

Lê-ô-nốp - *xem* Lê-vi-txơ-ki, V.

Lê-vi-txơ-ki, V. (Txê-đéc-bau-mơ, V. Ô., Lê-ô-nốp) (sinh năm 1883) - một đảng viên men-sê-vích nổi tiếng, nhà chính luận. Ông tham gia phong trào cách mạng vào cuối những năm 90, hoạt động trong tổ chức của phái Bun ở Đơ-vin-xcơ. Đầu năm 1906 ông là ủy viên Ban chấp hành thống nhất của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, được tổ chức Pê-téc-bua cử làm đại biểu đi dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất). Trong cuộc vận động bầu cử vào Đu-ma nhà nước II, Lê-vi-txơ-ki đã tham gia một nhóm tách khỏi những người dân chủ - xã hội, nhóm này chủ trương liên minh với bọn dân chủ - lập hiến. Trong thời kỳ thế lực phản động thống trị, Lê-vi-txơ-ki là một trong những lãnh tụ của phái thủ tiêu; tham gia ban biên tập tạp chí "Bình minh của chúng ta", cộng tác với tờ "Tiếng nói người dân chủ - xã hội", "Phục hưng" và với những xuất bản phẩm định kỳ khác của những người men-sê-vích thuộc phái thủ tiêu. Lê-vi-txơ-ki đã tham gia trung tâm men-sê-vích, là một trong số những người ký tên vào "Thư ngỏ" nói về vấn đề thủ tiêu đảng, tác giả của cái công thức "lừng danh": "*không phải là* bá quyền, *mà là* đảng giai cấp", công thức này muốn thay thế chủ nghĩa Mác bằng chủ nghĩa tự do - xã hội. Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Lê-vi-txơ-ki là một phần tử sô-vanh, đã ủng hộ nhóm cực hữu trong phái vệ quốc. Lê-vi-txơ-ki có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, tích cực chống Chính quyền xô-viết; năm 1919 bị đưa ra tòa trong vụ "Trung tâm chiến thuật" phản cách mạng. Về sau làm công tác văn học. Trong khi nhận định Lê-vi-txơ-ki là một trong những phần tử cơ hội chủ nghĩa nổi tiếng nhất và đầu sỏ của chủ nghĩa cải lương ở Nga, V. I. Lê-nin, trong một số tác phẩm của mình, đã kịch liệt phê phán những quan điểm của ông ta. - *444 - 445*.

Líp-kin, Ph. A. - *xem* Tsê-rê-va-nin, N.

Lôm-ta-tít-dê, V. B. (Vô-rô-bi-ép) (1879 - 1915) - đảng viên dân chủ - xã hội, thuộc phái men-sê-vích; trong thời kỳ thế lực phản động thống trị, đã theo phái thủ tiêu. Đã tham gia Đại hội IV (Đại hội thống nhất) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga với tư cách là đại biểu của tổ chức đảng ở Gu-ri-a. Năm 1907 ông là đại biểu Đu-ma nhà nước II, đại biểu của tỉnh Cu-tai-xi. Trong vụ xử án đảng đoàn dân chủ - xã hội trong Đu-ma II, ông bị kết án tù khổ sai, nhưng được thay bằng 7 năm tù ngồi. - *463, 468*.

Lu-giê-nốp-xki, G. N. (1870 - 1906) - tham biện của tỉnh, nhân vật hoạt động nổi tiếng của tổ chức quân chủ - Trăm đen ở Tam-bốp, cái gọi là "Liên minh những người Nga". Vào những năm 1905 - 1906 y là một trong những kẻ lãnh đạo các vụ tàn sát do bọn Trăm đen gây ra, vụ đàn áp dã man của chính phủ Nga hoàng đối với phong trào cách mạng của nông dân ở tỉnh Tam-bốp. Lu-giê-nốp-xki bị một đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng M. A. Xpi-ri-đô-nô-va giết. - *397, 403.*

Lu-na-tsác-xki, A. V. (1875 - 1933) - một nhà hoạt động nhà nước và hoạt động xã hội của Liên-xô. Ông gia nhập phong trào cách mạng từ đầu những năm 90. Sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông trở thành đảng viên bôn-sê-vích. Ông tham gia ban biên tập của các tờ báo bôn-sê-vích: "Tiến lên", "Người vô sản" và sau đó, báo "Đời sống mới". Ông là đại biểu Đại hội III của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu cho ban biên tập báo "Tiến lên"; được V. I. Lê-nin uỷ nhiệm, Lu-na-tsác-xki đã đọc báo cáo về khởi nghĩa vũ trang. Ông tham gia Đại hội IV (Đại hội thống nhất) và Đại hội V của đảng. Năm 1907 ông là đại diện của những người bôn-sê-vích tại Đại hội quốc tế xã hội chủ nghĩa ở Stút-ga. Trong những năm thế lực phản động thống trị, ông đã xa rời chủ nghĩa Mác, tham gia nhóm chống đảng "Tiến lên", đòi kết hợp chủ nghĩa Mác với tôn giáo. Trong tác phẩm của mình "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán"(1909), V. I. Lê-nin đã vạch trần những quan điểm sai lầm của Lu-na-tsác-xki và phê phán nghiêm khắc những quan điểm đó. Năm 1911 Lu-na-tsác-xki từ bỏ phái "Tiến lên". Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, ông đã đứng trên lập trường của chủ nghĩa quốc tế. Đầu năm 1917, ông gia nhập nhóm "Liên quận", cùng với nhóm này được kết nạp vào đảng tại Đại hội VI Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, cho đến năm 1929, ông là bộ trưởng Bộ dân uỷ giáo dục, sau đó là chủ tịch Uỷ ban khoa học trực thuộc Ban chấp hành trung ương các Xô-viết Liên-xô. Tháng Tám 1933, ông được cử làm đại diện toàn quyền của Liên-xô ở Tây-ban-nha. Ông là tác giả của nhiều tác phẩm về nghệ thuật và văn học. - *232.*

Lu-ri-ê, M. A. - *xem* La-rin, I-u

Lúc-xăm-bua (Luxemburg), *Rô-da* (1871 - 1919) - nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân quốc tế, là một trong những lãnh tụ của cánh tả trong Quốc tế II. Bà bắt đầu hoạt động cách mạng vào nửa cuối những năm 80, là một trong những người thành lập phong trào dân chủ - xã hội Ba-lan, đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc trong hàng ngũ của phong trào này. Từ năm 1897 bà tích cực tham gia phong trào dân chủ - xã hội Đức, tiến hành đấu tranh chống chủ nghĩa Béc-stanh và chủ nghĩa Min-lơ-răng. Lúc-xăm-bua đã tham gia cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất (ở Vác-sa-va), năm 1907, tham gia Đại hội V (Đại hội Luân-đôn) Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tại đại hội này bà đã ủng hộ những người bôn-sê-vích. Ngay từ đầu cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa bà đã giữ lập trường quốc tế chủ nghĩa. Là một trong những người sáng lập nhóm "Quốc tế", sau đổi tên là nhóm "Xpác-ta-cút", và sau nữa thành "Liên minh Xpác-ta-cút"; bà đã viết (ở trong tù), với bí danh Giu-ni-út, cuốn sách "Cuộc khủng hoảng của đảng dân chủ - xã hội" (xem bài của V. I. Lê-nin "Bàn về cuốn sách nhỏ của Giu-ni-út" - Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 30, tr. 1-16). Sau Cách mạng tháng Mười một ở Đức bà đã đóng vai trò lãnh đạo trong Đại hội thành lập của Đảng cộng sản Đức. Tháng Giêng 1919 bà bị bắt và bị giết theo lệnh của chính phủ Sai-đê-man. Lê-nin đã đánh giá cao R. Lúc-xăm-bua, nhiều lần phê phán những sai lầm của bà (trong những vấn đề về vai trò của đảng, về chủ nghĩa đế quốc, về vấn đề dân tộc - thuộc địa, về vấn đề nông dân, về vấn đề cách mạng thường trực và những vấn đề khác), qua đó đã giúp bà giữ lập trường đúng đắn. - *303.*

M

Ma-khnô-vê-txơ, V. P. - *xem* A-ki-mốp, V. P.

Ma-re (Marès), *Rô-lăng* - tác giả của bài "Nước Nga đỏ", đăng ở báo "L'Indépendance Belge" ("Nền độc lập của Bỉ") ngày 30 tháng Mười 1905. - *483.*

Ma-xlốp, P. P. (Giôn, Ích-xơ) (1867 - 1946) - nhà kinh tế, đảng viên dân chủ - xã hội, tác giả nhiều tác phẩm về vấn đề ruộng đất, trong đó đã mưu toan xét lại chủ nghĩa Mác; đã cộng tác với các tạp chí "Đời sống", "Bước đầu" và "Bình luận khoa học". Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ma-xlốp đã gia nhập phái men-sê-vích, đưa ra cương lĩnh men-sê-vích chủ trương địa phương công hữu hoá ruộng đất. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ma-xlốp đã thay mặt phái men-sê-vích đọc báo cáo về vấn đề ruộng đất, được đại hội bầu vào ban biên tập Cơ quan ngôn luận trung ương. Vào thời

kỳ thế lực phản động thống trị, Ma-xlốp theo phái thủ tiêu, trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Ma-xlốp là phần tử xã hội-sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Ma-xlốp thôi hoạt động chính trị, làm công tác giáo dục và khoa học. Từ năm 1929, Ma-xlốp là viện sĩ chính thức của Viện hàn lâm khoa học Liên-xô. - *286 - 287, 290-291, 292, 296, 299, 300- 301, 302 - 310, 311, 314, 315, 429, 437, 438.*

*Mác (*Marx), *Các* (1818 - 1883) - người sáng lập ra chủ nghĩa cộng sản khoa học, nhà tư tưởng thiên tài, lãnh tụ và người thày của giai cấp vô sản quốc tế (xem bài của V. I. Lê-nin: "Các Mác (Sơ lược tiểu sử kèm theo trình bày chủ nghĩa Mác") - Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 26, tr. 43 - 93). - *47, 53, 54, 142 - 143, 207, 247 - 249, 253, 258, 394, 399, 400 - 401, 404 - 405, 419, 432, 439, 445.*

Mác-tốp, L. (Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô.) (1873 - 1923) - một trong những lãnh tụ của phái men-sê-vích. Gia nhập phong trào dân chủ - xã hội từ nửa đầu những năm 90. Năm 1895, Mác-tốp tham gia tổ chức "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua, trong vụ án tổ chức này, Mác-tốp đã bị bắt vào năm 1896 và bị đày đến Tu-ru-khan-xcơ 3 năm. Sau thời gian đi đày, năm 1900, Mác-tốp tham gia việc chuẩn bị xuất bản tờ "Tia lửa", là uỷ viên ban biên tập của báo này. Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Mác-tốp là đại biểu của tổ chức "Tia lửa", đứng đầu phái thiểu số cơ hội chủ nghĩa ở đại hội và từ đó là một trong những người lãnh đạo các cơ quan trung ương của phái men-sê-vích và chủ biên các cơ quan xuất bản của phái đó. Những năm thế lực phản động thống trị, Mác-tốp theo phái thủ tiêu, là chủ biên báo "Tiếng nói người dân chủ - xã hội", tham gia Hội nghị tháng Tám chống đảng (1912). Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Mác-tốp đứng trên lập trường phái giữa, tham gia Hội nghị Xim-méc-van và Hội nghị Ki-en-tan; sau Cách mạng tháng Hai 1917 Mác-tốp đứng đầu nhóm men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã chạy sang hàng ngũ những kẻ thù công khai của Chính quyền xô-viết. Năm 1920, sang Đức sống lưu vong, xuất bản ở Béc-lanh tờ báo men-sê-vích phản cách mạng "Truyền tin xã hội chủ nghĩa". - *61, 218, 219, 220, 221, 227, 326.*

Mết-vê-đê-va, C. P. (sinh vào khoảng năm 1868) - vợ của N. E. Bau-man; trước năm 1905, bà tích cực tham gia phong trào cách mạng;

sau đó từ bỏ hoạt động cách mạng, sống ở Cap-ca-dơ, rồi ở vùng U-ran, - *43.*

Mi-li-u-cốp, P. N. (1859 - 1943) - lãnh tụ của đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa của bọn dân chủ - lập hiến, tư tưởng gia nổi tiếng của giai cấp tư sản đế quốc chủ nghĩa Nga, nhà sử học và nhà chính luận. Từ năm 1886 y là phó giáo sư Trường đại học tổng hợp Mát-xcơ-va; trong những công trình nghiên cứu về sử học của mình, Mi-li-u-cốp là một nhà duy tâm chủ quan và theo chủ nghĩa chiết trung, phủ nhận tính quy luật của quá trình lịch sử. Bắt đầu hoạt động chính trị trong nửa đầu những năm 90; từ năm 1902 y cộng tác tích cực với tạp chí "Giải phóng" của giới tư sản tự do chủ nghĩa, in ở nước ngoài. Tháng Mười 1905, y là một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - lập hiến, sau là chủ tịch Ban chấp hành trung ương của đảng này và chủ biên Cơ quan ngôn luận trung ương - báo "Ngôn luận". Mi-li-u-cốp là đại biểu Đu-ma nhà nước III và IV. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, Mi-li-u-cốp là bộ trưởng Bộ ngoại giao trong thành phần đầu tiên của Chính phủ lâm thời tư sản, thi hành đường lối chính trị đế quốc chủ nghĩa là đưa chiến tranh đến "thắng lợi cuối cùng"; tháng Tám 1917, y đã tích cực tham gia chuẩn bị cuộc nổi loạn phản cách mạng của Coóc-ni-lốp. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Mi-li-u-cốp trở thành một trong những kẻ tổ chức ra cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài chống nước Nga xô-viết và là nhân vật hoạt động tích cực của nhóm bạch vệ lưu vong. Từ năm 1921, Mi-li-u-cốp xuất bản ở Pa-ri tờ báo "Tin giờ chót". - *59, 350 - 351, 356, 366, 402.*

Mi-sin, D. X. (sinh năm 1866) - một nông dân tỉnh Xta-vrô-pôn, xã trưởng. Là đại biểu Đu-ma nhà nước I, gia nhập hàng ngũ những người cấp tiến. Là tác giả bản "Thư uỷ nhiệm" của những nông dân đại biểu cử tri gửi Đu-ma nhà nước, đòi chuyển giao toàn bộ ruộng đất cho nhà nước. - *440, 441.*

Min, G. A. (1855 - 1906) - một đại tá, chỉ huy trung đoàn cận vệ Xê-mê-nốp. Min là một trong những kẻ lãnh đạo đàn áp cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va hồi tháng Chạp 1905. Y đã ra chỉ thị "không bắt sống và hành động thẳng tay" cho đội quân trừng phạt ở tuyến đường sắt Mát-xcơ-va - Ca-dan. Theo lệnh của y, ngày 17 (30) tháng Chạp 1905, pháo binh đã bắn vào xưởng Prô-khô-rốp, là nơi tập trung những lực lượng chiến đấu chủ yếu.

Do cuộc đàn áp đẫm máu chống những người khởi nghĩa, Min được Ni-cô-lai II thăng thiếu tướng. Min bị một đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng giết. - *382.*

Mô-rô-dốp, M. V. (Mu-ra-tốp) (1868 - 1938) - một người dân chủ - xã hội, đảng viên bôn-sê-vích, nhà văn học. Ông tham gia phong trào cách mạng vào cuối những năm 80. Những năm 1903 - 1904, Mô-rô-dốp hoạt động bí mật ở Ba-cu, sau đó trở thành một trong những người lãnh đạo phong trào cách mạng ở Tuốc-ke-xtan; là chủ biên tờ báo "Xa-mác-can" và "Tuốc-ke-xtan Nga". Mô-rô-dốp là đại biểu không có quyền biểu quyết tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu cho tổ chức Xa-mác-can; tại đại hội, ông đã đưa ra điểm sửa đổi - được V. I. Lê-nin ủng hộ - cho mục nói về đảng đoàn dân chủ - xã hội ở nghị viện, ghi trong nghị quyết của phái men-sê-vích nói về Đu-ma nhà nước. Năm 1908 Mô-rô-dốp sống bí mật ở Pê-téc-bua; nhiều lần ông bị bắt giam. Từ năm 1910 Mô-rô-dốp sống lưu vong ở Pa-ri, ở đây ông gia nhập nhóm bôn-sê-vích do V. I. Lê-nin lãnh đạo. Năm 1917, ông trở về Pê-tơ-rô-grát, tham gia tích cực cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười; sau này ông làm công tác kinh tế. Trong những năm 1930 - 1932, Mô-rô-dốp là phó chủ tịch Viện hàn lâm nghệ thuật; từ năm 1936, ông là giám đốc nhà xuất bản "Nghệ sĩ cộng sản Liên-xô". -*459.*

Mu-ra-tốp - xem Mô-rô-dốp, M. V.

Mu-ra-vi-ép, N. V. (1850 - 1908) - luật gia; với tư cách là uỷ viên công tố của Viện tư pháp Pê-téc-bua, Mu-ra-vi-ép đã buộc tội những người "Dân ý" đã ám sát A-lếch-xan-đrơ II ngày 1 tháng Ba 1881. Trong thời gian 1894 - 1905, là bộ trưởng Bộ tư pháp. Năm 1905, Mu-ra-vi-ép được cử làm đại sứ ở Ý. - *414.*

Muyn-béc-gơ (Mülberger), *Ác-tuya* (1847 - 1907) - nhà chính luận tiểu tư sản Đức, môn đồ của Pru-đông, về nghề nghiệp là bác sĩ. Năm 1872 ông công bố trên báo "Der Volksstaat" ("Nhà nước nhân dân") - Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Đức - một số bài bàn về vấn đề nhà ở, những bài này đã bị Ph. Ăng-ghen phê phán gay gắt. Muyn-béc-gơ cộng tác với tạp chí cơ hội chủ nghĩa "Die Zukunft" ("Tương lai") của Huê-khbéc, viết mấy tác phẩm về lịch sử tư tưởng xã hội Pháp và Đức, phê phán chủ nghĩa Mác. - *387, 485.*

N

Na-bô-cốp, V. Đ. (1869 - 1922) – một trong những người tổ chức và lãnh tụ Đảng dân chủ - lập hiến, uỷ viên Ban chấp hành trung ương đảng này. Từ năm 1901, Na-bô-cốp làm chủ biên tờ "Pháp quyền" của ngành tư pháp mang khuynh hướng tự do - tư sản và tạp chí "Truyền tin pháp luật". Đã tham dự các đại hội hội đồng địa phương vào những năm 1904 - 1905. Na-bô-cốp là chủ biên và nhà xuất bản tuần san "Truyền tin của Đảng tự do nhân dân", và cả tờ "Ngôn luận", đại biểu Đu-ma nhà nước I. Sau cách mạng tháng Hai 1917 Na-bô-cốp là chánh văn phòng của Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Na-bô-cốp tích cực chống Chính quyền xô-viết, tham gia Chính phủ miền Crưm, làm bộ trưởng Bộ tư pháp, sau đó sang Béc-lanh sống lưu vong; y tham gia xuất bản tờ báo "Tay lái" của nhóm dân chủ - lập hiến cánh hữu lưu vong. – *335.*

Na-cô-ri-a-cốp, N. N. (Xtô-đô-lin) (1881 - 1970) – đảng viên dân chủ - xã hội, sau Đại hội II Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã trở thành người bôn-sê-vích. Ông bắt đầu hoạt động cách mạng từ năm 1901, công tác trong các ban chấp hành đảng bộ Ca-dan, Xa-ma-ra và U-ran Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; cộng tác với báo chí hợp pháp và bất hợp pháp, bị bắt và bị đi đày. Na-cô-ri-a-cốp là đại biểu chính thức Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu cho tổ chức U-pha; tại đại hội, ông đã đưa ra điểm sửa đổi về vấn đề thành phần đảng đoàn ở nghị viện, được V. I. Lê-nin ủng hộ. Năm 1911, ông sang Mỹ, ở đó là chủ biên tờ "Thế giới mới" mang khuynh hướng men-sê-vích, do những người Nga lưu vong xuất bản. Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, ông theo phái vệ quốc. Năm 1917, Na-cô-ri-a-cốp trở về Nga, công tác ở các nhà xuất bản ở Khác-cốp, Xi-bi-ri và Mát-xcơ-va; năm 1925, ông gia nhập Đảng cộng sản (b) Nga; ông phụ trách Nhà xuất bản văn học quốc gia. – *460, 461.*

Na-pô-lê-ông III (Bô-na-pác-tơ, Lu-i) (1808 - 1873) – hoàng đế Pháp từ năm 1852 đến năm 1870, cháu của Na-pô-lê-ông I. Sau khi đập tan cuộc cách mạng năm 1848, đã được bầu làm tổng thống Cộng hòa Pháp; đêm ngày 1 rạng ngày 2 tháng Chạp 1851, y đã làm đảo chính. C. Mác trong tác phẩm "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ" đã đánh giá cuộc đảo chính này (xem C. Mác

và Ph. Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 2, t. 8, tr. 115 - 217) – *68*.

Ni-cô-lai - xem Cô-nô-va-lốp, I. A.

Ni-cô-lai II (Rô-ma-nốp, Ni-cô-lai khát máu) (1868 -1918) – hoàng đế Nga cuối cùng, trị vì từ năm 1894 đến Cách mạng tháng Hai 1917. Ngày 17 tháng Bảy 1918 đã bị xử bắn ở Ê-ca-tê-rin-bua (Xvéc-đlốp-xcơ) theo quyết định của Xô-viết đại biểu công nhân và binh sĩ khu U-ran. – *12-13, 32, 33, 35, 36 - 37, 39, 40, 45, 65, 66, 68, 80-81, 91, 92, 95, 98, 296*.

Ni-cô-lai-ôn – xem Đa-ni-en-xôn, N. Ph.

P

Pác-vu-xơ (Ghen-phan-đơ, A. L.) (1869 - 1924) – đảng viên men-sê-vích; vào cuối những năm 90 - đầu những năm 900, đã hoạt động trong hàng ngũ Đảng dân chủ - xã hội Đức, gia nhập cánh tả của đảng này, là chủ biên báo "Sächsische Arbeiter - Zeitung" ("Báo công nhân Dắc-dên"); viết một số tác phẩm về các vấn đề kinh tế thế giới. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đã gia nhập phái men-sê-vích. Trong cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, Pác-vu-xơ ở Nga, cộng tác với báo men-sê-vích "Bước đầu", kêu gọi tham gia Đu-ma Bu-lư-ghin, bảo vệ sách lược thực hiện những thỏa hiệp nhỏ với bọn dân chủ - lập hiến v. v.. Pác-vu-xơ đề xuất "thuyết cách mạng thường trực" phản mác-xít, mà Tơ-rốt-xki sau này đã biến thành vũ khí đấu tranh chống chủ nghĩa Lê-nin. Trong những năm thế lực phản động thống trị, Pác-vu-xơ rời bỏ Đảng dân chủ - xã hội; trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Pác-vu-xơ là phần tử xã hội - sô-vanh, tay sai của chủ nghĩa đế quốc Đức, đầu cơ lớn về những trang bị chiến tranh để kiếm lợi. Từ năm 1915, xuất bản tạp chí "Die Glocke" ("Cái chuông"), mà Lê-nin đánh giá là "cơ quan của bọn phản bội và bọn đầy tớ ti tiện ở Đức" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 27, tr. 83). – *61, 231*.

Pê-tơ-rốp, X. G. – xem Xki-ta-lê-txơ.

Pê-tơ-run-kê-vích, I. I. (1844 - 1928) – địa chủ, nhà hoạt động hội đồng địa phương, đảng viên dân chủ - lập hiến. Năm 1904, là chủ tịch "Hội liên hiệp giải phóng". Tham dự các đại hội của hội đồng địa phương những năm 1904 - 1905. Là một trong những người sáng lập và lãnh tụ nổi tiếng của Đảng dân chủ - lập hiến, chủ tịch Ban

chấp hành trung ương của đảng này. Hoạt động xã hội của Pê-tơ-run-kê-vích là sự phản ánh điển hình nhất về thái độ bợ đỡ chính trị của giai cấp tư sản trước chế độ chuyên chế, giai cấp này chống chế độ Nga hoàng "một cách nhẹ nhàng, bằng con đường cải lương, – bằng những nhượng bộ, mà không làm thiệt hại đến bọn quyền quý, quý tộc, triều đình, – một cách hết sức thận trọng mà không làm đổ vỡ một cái gì cả, – một cách dễ thương và hết sức lễ độ theo lối đại quý tộc, tay mang găng trắng", như V. I. Lê-nin đã viết (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t. II, tr. 57). Pê-tơ-run-kê-vích là đại biểu Đu-ma nhà nước I, người xuất bản báo "Ngôn luận", Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng dân chủ - lập hiến. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y đã trở thành một tên bạch vệ lưu vong. – *440*.

Phan-boóc, G. A. (1864 - 1942) – nhà hoạt động nổi tiếng về giáo dục quốc dân và của phong trào hội đồng địa phương. V. I. Lê-nin đã nhận định Phan-boóc là "một phần tử thuộc phái tự do, gần như là "một nhà dân chủ" (!?) và đảng viên Đảng dân chủ - lập hiến" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 22, tr. 151 - 152). Phan-boóc là ủy viên thường vụ trung ương "Liên minh các hội liên hiệp". Phan-boóc cùng với V. I. Tsác-nô-lu-xki soạn dự án bầu cử Quốc hội lập hiến, được trình bày chi tiết trong cuốn "Quốc hội". Phan-boóc là tác giả một số tác phẩm về giáo dục quốc dân. Năm 1912, Phan-boóc tham gia chuẩn bị và bỏ phiếu biểu quyết nghị quyết của Đu-ma thành phố Pê-téc-bua về cuộc chiến tranh ở vùng Ban-căng. V. I. Lê-nin đã gọi nghị quyết này là "mẫu mực về chủ nghĩa sô-vanh tư sản". – *147*.

Phi-lô-nốp, Ph. V. (chết năm 1906) – tham biện cấp tỉnh. Những năm 1905 - 1906, y là một trong những kẻ chỉ huy các đội trừng phạt của chính phủ Nga hoàng ở tỉnh Pôn-ta-va. Tháng Chạp 1905, y gây ra vụ đàn áp đẫm máu đối với nông dân ở vùng Bôn-si-e Xô-rô-tsin-txư và làng U-xti-vi-txư. Y đã bị một đảng viên xã hội chủ nghĩa - cách mạng giết. – *397*.

Phi-nơ - Ê-nô-ta-ép-xki, A. I-u. (1872 - 1943) – đảng viên dân chủ - xã hội, nhà kinh tế học và nhà văn học. Vào những năm 1903 - 1914, đã gia nhập phái bôn-sê-vích. Năm 1906, ông tham gia tiểu ban soạn thảo cương lĩnh ruộng đất đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, bác bỏ quốc hữu hóa, đòi tịch thu ruộng đất địa chủ và chia đều ruộng đất để chuyển ruộng đất thành tư hữu của nông dân. V. I. Lê-nin đã phê phán

cặn kẽ cương lĩnh của phái "chia đều" qua tác phẩm "Cương lĩnh ruộng đất của Đảng dân chủ - xã hội trong Cách mạng Nga lần thứ nhất 1905 - 1907" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 264 - 271).

Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Phi-nơ - Ê-nô-ta-ép-xki là một phần tử vệ quốc và sô-vanh. Là tác giả một số tác phẩm về các vấn đề kinh tế học, trong các tác phẩm này, đã xuyên tạc thực chất của chủ nghĩa Mác. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, đã cộng tác với tờ báo có khuynh hướng men-sê-vích "Đời sống mới". Năm 1931 đã bị kết án trong vụ tổ chức phản cách mạng của phái men-sê-vích. – *290, 291, 292.*

Plê-kha-nốp, G. V. (1856 - 1918) – nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Nga và quốc tế, người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Nga. Năm 1875, khi còn là sinh viên, Plê-kha-nốp đã có quan hệ với những người dân túy, với công nhân Pê-téc-bua và đã tham gia hoạt động cách mạng. Năm 1877, gia nhập tổ chức dân túy "Ruộng đất và tự do"; năm 1879, sau khi tổ chức này bị phân liệt, ông đứng đầu tổ chức mới của những người dân túy: "Chia đều ruộng đất". Năm 1880, ông sang Thụy-sĩ sống lưu vong, đoạn tuyệt với chủ nghĩa dân túy và năm 1883, ở Giơ-ne-vơ, ông đã thành lập tổ chức mác-xít Nga đầu tiên – nhóm "Giải phóng lao động". Đầu những năm 900 cùng với V. I. Lê-nin, ông biên tập báo "Tia lửa" và tạp chí "Bình minh", tham gia việc soạn thảo dự thảo cương lĩnh của đảng, việc chuẩn bị Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội, ông là đại biểu của nhóm "Giải phóng lao động", thuộc phái "Tia lửa" phe đa số, tham gia ban thường vụ (đoàn chủ tịch) của đại hội.

Plê-kha-nốp đã viết nhiều tác phẩm về triết học, lịch sử các học thuyết chính trị - xã hội, và các vấn đề lý luận nghệ thuật và văn học, những tác phẩm ấy đã đóng vai trò to lớn trong việc bảo vệ thế giới quan duy vật và là cống hiến quý báu vào kho tàng của chủ nghĩa xã hội khoa học. Những tác phẩm quan trọng nhất của Plê-kha-nốp gồm có: "Chủ nghĩa xã hội và đấu tranh chính trị" (1883), "Những sự bất đồng giữa chúng ta" (1885), "Bàn về sự phát triển của quan điểm nhất nguyên về lịch sử" (1895), "Khái luận về lịch sử của chủ nghĩa duy vật" (1896), "Sự luận chứng chủ nghĩa dân túy trong các tác phẩm của ông Vô-rôn-txốp (V. V.)" (1896), "Bàn về quan niệm duy vật về lịch sử" (1897), "Bàn về vai trò của cá nhân trong lịch sử" (1898), và những tác phẩm khác. V. I. Lê-nin viết: "Trong hai mươi năm, từ 1883 đến 1903, ông đã viết nhiều tác phẩm xuất sắc, đặc biệt là nhằm chống lại bọn cơ hội chủ nghĩa, bọn Ma-khơ, bọn dân túy" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 25, tr. 222-223). Các tác phẩm triết học của Plê-kha-nốp được V. I. Lênin coi là những tác phẩm ưu tú trong kho tàng trước tác mác-xít quốc tế.

Song, ngay hồi đó, Plê-kha-nốp đã mắc phải những sai lầm nghiêm trọng, những sai lầm này là mầm mống của những quan điểm men-sê-vích sau này của ông. Ông đánh giá chưa đúng mức vai trò cách mạng của nông dân, coi giai cấp tư sản tự do chủ nghĩa là đồng minh của giai cấp công nhân; trên lời nói thì thừa nhận tư tưởng bá quyền lãnh đạo của giai cấp vô sản, nhưng trong việc làm thì ông chống lại thực chất của tư tưởng đó.

Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Plê-kha-nốp đã đứng trên lập trường điều hòa với chủ nghĩa cơ hội, và sau đó thì ngả theo phái men-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng 1905 - 1907, Plê-kha-nốp đã có những bất đồng lớn với phái bôn-sê-vích về những vấn đề cơ bản thuộc sách lược. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông đã đọc báo cáo về vấn đề ruộng đất, bảo vệ dự thảo men-sê-vích của Ma-xlốp; về vấn đề Đu-ma nhà nước, ông đã bảo vệ lập trường cực hữu, kêu gọi ủng hộ Đu-ma của phái dân chủ - lập hiến. Theo sự nhận định của V. I. Lê-nin, Plê-kha-nốp "thực sự là lãnh tụ tư tưởng của những người men-sê-vích tại đại hội" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 13, tr. 43 - 45).

Trong những năm thế lực phản động thống trị, Plê-kha-nốp đã chống lại phái Ma-khơ xét lại chủ nghĩa Mác, và chống lại phái thủ tiêu, đứng đầu nhóm "men-sê-vích ủng hộ đảng". Trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Plê-kha-nốp đã đứng trên lập trường chủ nghĩa xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, Plê-kha-nốp trở về Nga và giữ lập trường ủng hộ Chính phủ lâm thời tư sản; ông có thái độ tiêu cực đối với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. – *50, 206 - 207, 208, 210, 231, 252, 284, 290, 291, 292, 296, 298, 321, 322 - 325, 326, 328, 329, 330, 331, 360, 364, 383 - 384, 404 - 405, 406, 407, 412, 429, 430, 432, 433, 434, 435, 436, 437, 438, 444, 446, 447, 463, 464, 465.*

Pô-bê-đô-nốt-txép, C. P. (1827 - 1907) – nhân vật hoạt động nhà nước phản động của nước Nga Nga hoàng, Tổng giám sát Hội đồng thành giáo, trên thực tế là người đứng đầu chính phủ và là người cổ vũ chủ yếu cho chính sách nông nô phản động cực đoan dưới thời A-lếch-xan-đrơ III, là kẻ tiếp tục đóng vai trò quan trọng cả dưới

triều đại Ni-cô-lai II; Pô-bê-đô-nốt-txép đã ngoan cố đấu tranh chống lại phong trào cách mạng. Y kiên quyết chống lại những cuộc cải cách tư tưởng trong những năm 60, ủng hộ chế độ chuyên chế tuyệt đối; kẻ thù của khoa học và giáo dục. Trong thời kỳ cao trào cách mạng dân chủ - tư sản, hồi tháng Mười 1905, Pô-bê-đô-nốt-txép buộc phải từ chức và từ bỏ hoạt động chính trị. – *59*.

Pô-tơ-rê-xốp, A. N. (1869 - 1934) – một trong những lãnh tụ của phái men-sê-vích. Vào những năm 90 gia nhập hàng ngũ những người mác-xít; do tham gia "Hội liên hiệp đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân" ở Pê-téc-bua nên bị đày đến tỉnh Vi-át-ca. Năm 1900, ông ra nước ngoài, tham gia vào việc lập ra các báo "Tia lửa" và "Bình minh". Tại Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, ông là đại biểu không có quyền biểu quyết của ban biên tập báo "Tia lửa", một người thuộc phái "Tia lửa" phe thiểu số. Những năm thế lực phản động thống trị, Pô-tơ-rê-xốp là nhà tư tưởng của phái thủ tiêu, đóng vai trò lãnh đạo trong các tạp chí men-sê-vích "Phục hưng", "Bình minh của chúng ta" và những tạp chí khác. Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Pô-tơ-rê-xốp là một phần tử xã hội - sô-vanh. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông ra nước ngoài sống lưu vong, cộng tác với tạp chí hàng tuần của Kê-ren-xki "Những ngày", đả kích nước Nga xô-viết. – *412*.

Prô-cô-pô-vích, X. N. (1871 - 1955) – nhà kinh tế học và chính luận tư sản, đại biểu nổi tiếng của "chủ nghĩa kinh tế", một trong những người đầu tiên tuyên truyền chủ nghĩa Béc-stanh ở Nga. Là thành viên tích cực của tổ chức quân chủ - tự do chủ nghĩa "Hội liên hiệp giải phóng". Năm 1906, Prô-cô-pô-vích là ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ - lập hiến. Là chủ biên và người xuất bản tạp chí nửa dân chủ - lập hiến, nửa men-sê-vích "Vô đề", cộng tác viên tích cực của báo "Đồng chí", tác giả những quyển sách nói về vấn đề công nhân, những sách này viết theo lập trường tự do chủ nghĩa kiểu Béc-stanh. Năm 1917 được cử làm bộ trưởng Bộ lương thực của Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Prô-cô-pô-vích bị trục xuất ra khỏi Liên-xô do hoạt động chống Nhà nước xô-viết. – *384*.

Pti-txưn–xem Xô-lô-vây-tsích, B. I.

R

Ra-đin, B. – *xem* Knu-ni-an-txơ, B. M.

Ri-man, N. C. (1864 - 1917) – đại tá quân đội Nga hoàng. Trong thời gian có cuộc đàn áp cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va hồi tháng Chạp 1905, Ri-man chỉ huy đội quân trừng phạt trên tuyến đường sắt Mát-xcơ-va - Ca-dan. Sau khi nhận được chỉ thị "không bắt sống và hành động thẳng tay", Ri-man đã tàn sát đẫm máu, tại các nhà ga Xoóc-ti-rô-vô-tsnai-a, Pê-rô-vô, Li-u-béc-txư v. v., những người tham gia cách mạng và nhân dân địa phương. – *397, 403*.

Rô-đi-tsép, Ph. I. (sinh năm 1856) – địa chủ ở Tve và nhà hoạt động hội đồng địa phương, luật sư, một trong những lãnh tụ của Đảng dân chủ - lập hiến, ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Rô-đi-tsép đã tham gia các đại hội hội đồng địa phương những năm 1904 - 1905. Là đại biểu Đu-ma nhà nước tất cả các khóa. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, Rô-đi-tsép là ủy viên của Chính phủ lâm thời tư sản phụ trách các vấn đề Phần-lan. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Rô-đi-tsép là một tên bạch vệ lưu vong. – *165, 440*.

Rô-giơ-cốp, N. A. (1868 - 1927) – nhà sử học và nhà chính luận. Trong những năm 90 đã có quan hệ gần gũi với "những người mác-xít hợp pháp". Đầu năm 1905, gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, có một thời gian theo phái bôn-sê-vích. Sau thất bại của Cách mạng 1905 - 1907, Rô-giơ-cốp trở thành một trong những người lãnh đạo về tư tưởng của phái thủ tiêu; cộng tác với tạp chí "Bình minh của chúng ta", là chủ biên báo "Xi-bi-ri mới" theo khuynh hướng thủ tiêu - men-sê-vích. Trong các bài báo của mình: "Tuyên ngôn của đảng công nhân theo phái tự do" và "Từ trong phe của đảng "công nhân" Xtô-lư-pin" (xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 20, tr. 396 - 410, t. 21, tr. 23 - 28), V. I. Lê-nin đã phê phán những quan điểm của Rô-giơ-cốp. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, Rô-giơ-cốp tham gia Ban chấp hành trung ương của những người men-sê-vích; trong mấy tháng là thứ trưởng Bộ bưu điện trong Chính phủ lâm thời tư sản. Rô-giơ-cốp đã có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Trong thời kỳ có cuộc can thiệp quân sự của nước ngoài và nội chiến, Rô-giơ-cốp đã chống lại Chính quyền xô-viết. Năm 1922, Rô-giơ-cốp đoạn tuyệt với phái men-sê-vích. Những năm sau đó, ông

tham gia công tác khoa học - giáo dục và hành chính ở nhiều cơ quan khác nhau. Rô-giơ-cốp là tác giả của cuốn sách về lịch sử nước Nga. – *292, 293*.

Rô-ma-nốp, Vla-đi-mia A-lếch-xan-đrô-vích (1847 - 1909) – đại công tước, chú của Nga hoàng Ni-cô-lai II. Trong những năm 1884 - 1905, Rô-ma-nốp là tổng chỉ huy các đội cận vệ và quân khu Pê-téc-bua; được sự ủy nhiệm của Nga hoàng, Rô-ma-nốp chỉ huy chung việc tàn sát công nhân Pê-téc-bua ngày 9 tháng Giêng 1905. – *59*.

Ru-đen-cô – xem Éc-man-xki, O. A.

Ru-mi-an-txép, P. P. (Smít) (1870 - 1925) – tham gia phong trào dân chủ - xã hội từ năm 1891, làm công tác đảng ở Pê-téc-bua và những thành phố khác ở Nga. Sau Đại hội II của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ru-mi-an-txép trở thành người bôn-sê-vích, ủy viên Thường vụ các ban chấp hành của phái đa số. Ông là đại biểu Đại hội III của đảng, đại biểu cho Ban chấp hành đảng bộ Vô-rô-ne-giơ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tháng Sáu 1905 ông được bổ tuyển vào Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Năm 1905 Ru-mi-an-txép là một trong những biên tập viên và cộng tác viên của tờ báo bôn-sê-vích hợp pháp đầu tiên "Đời sống mới", trong những năm 1906 - 1907, là cộng tác viên của tạp chí "Truyền tin đời sống". Những năm thế lực phản động thống trị, ông xa rời hàng ngũ đảng, hoạt động trong ngành thống kê. Ông chết ở nước ngoài. – *426*.

S

Si-đlốp-xki, N. V. (1843 - 1907) – địa chủ tỉnh Vô-rô-ne-giơ, ủy viên Pháp viện tối cao, ủy viên Hội đồng nhà nước. Ngày 29 tháng Giêng 1905, được cử làm chủ tịch Uỷ ban đặc biệt của chính phủ "để điều tra ngay những nguyên nhân gây nên sự bất mãn của công nhân ở thành phố Xanh Pê-téc-bua và những vùng lân cận và tìm những biện pháp khắc phục những nguyên nhân đó trong tương lai". Uỷ ban này đã bị chính phủ Nga hoàng giải thể ngày 20 tháng Hai 1905. – *327*.

Si-pốp, Đ. N. (1851 - 1920) – địa chủ, nhân vật hoạt động nổi tiếng của phong trào hội đồng địa phương, thuộc phái tự do ôn hòa. Từ năm 1893 đến năm 1904, Si-pốp là chủ tịch Hội đồng địa phương tỉnh Mát-xcơ-va. Tháng Mười một 1904, đã được cử

làm chủ tịch "Hội nghị riêng của các nhà hoạt động hội đồng địa phương". Tháng Mười một 1905 Si-pốp là một trong những người tổ chức ra "Liên minh ngày 17 tháng Mười" và là chủ tịch Ban chấp hành trung ương của liên minh. Năm 1906, đã rút ra khỏi liên minh này và gia nhập "Đảng canh tân hòa bình", và cũng năm đó, được bầu làm ủy viên Hội đồng nhà nước. Năm 1911, đã từ bỏ hoạt động chính trị. Có thái độ thù địch với Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là một trong những nhân vật lãnh đạo tổ chức bạch vệ phản cách mạng "Trung tâm dân tộc". – *347 - 348, 356, 357, 361, 362, 368, 401, 404*.

Smít – xem Ru-mi-an-txép, P. P.

Smít, P. P. (1867 - 1906) – trung úy Hạm đội Hắc-hải, nhà dân chủ - cách mạng, một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Xê-va-xtô-pôn năm 1905. Bằng những lời phát biểu chống chế độ chuyên chế tại những cuộc mít-tinh và biểu tình hồi tháng Mười năm 1905, Smít rất được uy tín trong hàng ngũ lính thủy và công nhân, được công nhân bầu làm đại biểu vĩnh viễn của Xô-viết đại biểu công nhân Xê-va-xtô-pôn. Sau đó ít lâu thì bị bắt. Do yêu cầu của quần chúng, Smít đã được tha sau một thời gian ngắn bị giam, nhưng bị loại khỏi hải quân. Trong cuộc khởi nghĩa Xê-va-xtô-pôn tháng Mười một 1905, Smít đã nắm quyền chỉ huy tuần dương hạm "Ô-tsa-cốp", sau đó tự tuyên bố là tư lệnh hạm đội. Sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại, Smít bị xử bắn theo bản án của tòa án Nga hoàng. – *134*.

T

Tôn-xtôi, L. N. (1828 - 1910) – nhà văn Nga thiên tài, một trong những nhà văn vĩ đại nhất của thế giới đã có ảnh hưởng to lớn đến sự phát triển của nền văn học Nga và thế giới. Trong hoạt động sáng tạo của mình, Tôn-xtôi đã làm sáng tỏ cuộc sống của nước Nga trước cách mạng, phản ánh những điều kiện mâu thuẫn phức tạp thời bấy giờ có ảnh hưởng quyết định đến tâm lý của những giai cấp và tầng lớp khác nhau trong xã hội Nga vào thời kỳ sau cải cách và thái độ của các giai cấp và các tầng lớp đó trong cách mạng 1905 - 1907.

Về thành phần xuất thân và xét về môi trường được giáo dục, thì Tôn-xtôi thuộc đẳng cấp địa chủ quý tộc – giai cấp thống trị nước Nga. Nhưng Tôn-xtôi đã từ bỏ những quan điểm của môi trường đó và hành động với tư cách là người hăng hái tố

giác chế độ nhà nước và chế độ kinh tế - xã hội dựa trên sự nô dịch và bóc lột quần chúng lao động. Ông đã công kích kịch liệt các giai cấp thống trị, vạch trần sự bất công của tòa án Nga hoàng, sự giả dối của đạo đức tư sản v. v.. Tôn-xtôi đã phê phán gay gắt giáo hội, vì giáo hội muốn thần thánh hóa chế độ chuyên chế, ủng hộ và bảo vệ ách nô dịch và bóc lột; do đó, Tôn-xtôi bị giáo hội rút phép thông công. V. I. Lê-nin đã gọi Tôn-xtôi là "tấm gương phản chiếu của cách mạng Nga". Trong khi ghi nhận sự vĩ đại của nhà văn này, tài nghệ thiên tài của ông, vai trò xuất sắc của ông đối với nền văn học Nga và thế giới, Lê-nin đã chỉ rõ rằng thế giới quan của Tôn-xtôi đã biểu hiện một cách rõ ràng những nét độc đáo lịch sử của cuộc cách mạng Nga lần thứ nhất, một cuộc cách mạng tư sản nông dân, phản ánh những mâu thuẫn của cuộc cách mạng này, với những chỗ mạnh, chỗ yếu của nó.

Trong khi tố cáo sự chuyên quyền của chế độ chuyên chế, đáng lẽ kêu gọi đấu tranh chống nhà nước nông nô và cảnh sát - chuyên chế, Tôn-xtôi lại tuyên truyền "thuyết bất bạo lực", sự xa rời chính trị, từ bỏ cách mạng, tu thân; đáng lẽ phải đấu tranh chống tôn giáo, Tôn-xtôi lại tuyên truyền sự cần thiết thay thế tôn giáo cũ bằng tôn giáo mới. Tôn-xtôi đã không hiểu được phong trào công nhân, nguyên nhân gây nên cách mạng và tính tất yếu của cách mạng. Học thuyết của Tôn-xtôi – "chủ nghĩa Tôn-xtôi" – mang tính chất không tưởng và phản động và gây tác hại sâu sắc cho phong trào cách mạng. Trong một loạt tác phẩm của mình: "Lép Tôn-xtôi, tấm gương phản chiếu cách mạng Nga", "L. N. Tôn-xtôi", "L. N. Tôn-xtôi và phong trào công nhân hiện nay", "Tôn-xtôi và cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản" (Xem Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 17, tr. 206 - 213; t. 20, tr. 19 -24, 38-41, 70 - 71) và những tác phẩm khác, V. I. Lênin đã nhận định thế giới quan của Tôn-xtôi và đánh giá toàn bộ hoạt động của ông. – *380.*

Tơ-rê-pốp, Đ. Ph. (1855 - 1906) – trong những năm 1896 - 1905, là Tổng giám đốc Sở cảnh sát Mát-xcơ-va. Theo định nghĩa của V. I. Lê-nin, Tơ-rê-pốp là "một trong những tên tôi tớ bị toàn nước Nga oán ghét nhất của chế độ Nga hoàng, nổi tiếng ở Mát-xcơ-va vì tính hung bạo, thô lỗ và vì đã tham gia trong những mưu toan của bọn Du-ba-tốp nhằm làm đồi trụy công nhân" (Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.9, tr. 294). Từ ngày II tháng Giêng 1905, y được cử làm thống đốc Pê-téc-bua, sau đó là thứ trưởng Bộ nội vụ. Tơ-rê-pốp là tác giả của

cái lệnh "khét tiếng" hồi tháng Mười 1905 "không bắn chỉ thiên và không tiếc đạn". Tơ-rê-pốp là kẻ cổ vũ những cuộc tàn sát của bọn Trăm đen. – *33, 45, 59, 89 - 90, 91, 93 - 94, 96 - 97, 98, 440.*

Tsác-nô-lu-xki, V. I. (1865 - 1941) – nhà hoạt động nổi tiếng về giáo dục, đảng viên xã hội chủ nghĩa nhân dân. Tham gia tích cực phong trào tư sản - tự do những năm 1905 - 1907. Từng là ủy viên Thường vụ trung ương "Liên minh các hội liên hiệp". Đã cùng với G. A. Phan-boóc soạn thảo đề án bầu cử Quốc hội lập hiến, được họ trình bày chi tiết trong cuốn "Quốc hội". Năm 1917 Tsác-nô-lu-xki là chủ tịch Uỷ ban nhà nước về giáo dục quốc dân trong Chính phủ lâm thời tư sản. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, từ năm 1921, công tác ở Bộ dân ủy giáo dục của nước Cộng hòa liên bang xã hội chủ nghĩa xô-viết Nga, làm công tác khoa học - giáo dục. Tác giả của một số tác phẩm về lịch sử khoa sư phạm và về giáo dục quốc dân. – *147.*

Tsê-rê-va-nin, N. (Líp-kin, Ph. A.) (1868 - 1938) – nhà chính luận, một trong "những nhà phê phán Mác", về sau là lãnh tụ của phái men-sê-vích, là phần tử thủ tiêu cực đoan. Tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Tsê-rê-va-nin là báo cáo viên của phái men-sê-vích về vấn đề khởi nghĩa vũ trang; đã tham gia Đại hội V của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tsê-rê-va-nin là cộng tác viên của nhiều cơ quan xuất bản của phái thủ tiêu, là một trong những tác giả "Thư ngỏ" của 16 người men-sê-vích nói về vấn đề thủ tiêu đảng (1910). Sau cuộc Hội nghị tháng Tám 1912, Tsê-rê-va-nin trở thành ủy viên của trung tâm lãnh đạo phái men-sê-vích (Ban tổ chức). Trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Tsê-rê-va-nin là một người xã hội - sô-vanh, một trong những biên tập viên của tờ báo men-sê-vích xuất bản ở Pê-tơ-rô-grát năm 1917 là tờ "Báo công nhân", sau đó là Cơ quan ngôn luận trung ương của phái men-sê-vích – tạp chí "Quốc tế công nhân". Đối với Chính quyền xô-viết, có thái độ thù địch. – *61, 464.*

Tsi-tsi-nát-dê, N. G. (Các-tvê-lốp) (1875 - 1921)– đảng viên dân chủ - xã hội thuộc phái men-sê-vích, nhà chính luận, cộng tác viên của một số tờ báo dân chủ - xã hội ở Gru-di-a. Năm 1905, hoạt động ở Cu-tai-xơ, sau đó ở Ti-phlít. Là đại biểu chính thức tại Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại diện cho tổ chức ở Cu-tai-xơ. Năm 1918, Tsi-tsi-nát-dê là thứ trưởng Bộ nội vụ của chính phủ men-sê-vích tư sản - dân

tộc chủ nghĩa ở Gru-di-a, sau đó, cho đến ngày thắng lợi của Chính quyền xô-viết ở Gru-di-a, y là bộ trưởng Bộ chiến tranh. - *438*.

Txê-đéc-bau-mơ, I-u. Ô. – xem Mác-tốp, L.

Txê-đéc-bau-mơ, V. Ô. – xem Lê-vi-txơ-ki, V.

U

U-li-a-nốp, V. I. – xem Lê-nin, V. I.

V

V. V. – xem Vô-rôn-txốp, V. P.

Vác-xki (Warski), A-đôn-phơ (Vác-sáp-xki, A. X.) (1868 - 1937) – một trong những nhà hoạt động lão thành nhất và nổi tiếng của phong trào cách mạng Ba-lan. Cuối những năm 80, ông là một trong những người tổ chức "Hội liên hiệp công tác Ba-lan", tích cực tham gia thành lập Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan, sau đó là Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Năm 1893 xuất dương ra nước ngoài, ở đó, đã cùng với Rô-da Lúc-xăm-bua và những người khác xuất bản báo "Sprawa Robotnicza" ("Sự nghiệp công nhân") – cơ quan ngôn luận đầu tiên của những người dân chủ - xã hội Ba-lan, và sau đó xuất bản tạp chí "Przeglad Socjal-demokratyczny" ("Bình luận dân chủ - xã hội"). Đại biểu Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng, với tư cách là đại biểu không có quyền biểu quyết của Đảng dân chủ - xã hội Ba-lan và Lít-va. Sau đại hội, đã tham gia Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại Đại hội V của đảng, đã được bầu vào Ban chấp hành trung ương. Trong những năm 1909 - 1910, là một trong những biên tập viên của Cơ quan ngôn luận trung ương của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga – báo "Người dân chủ - xã hội". Vào thời kỳ này V. I. Lê-nin đã đánh giá Vác-xki là "một nhà văn có kinh nghiệm, một người mác-xít thông minh và một người đồng chí tuyệt vời" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 47, tr. 242). Trong những năm chiến tranh thế giới lần thứ nhất ông là người theo chủ nghĩa quốc tế, đã tham gia các hội nghị Xim-méc-van và Ki-en-tan. Năm 1916, trở về Ba-lan, nhưng bị bọn Đức bắt vì đã tuyên truyền chống chiến tranh; sau khi được tha vào năm 1917, ông được cử vào ban lãnh đạo của Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va. Năm 1918, là một

trong những người sáng lập và ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân cộng sản Ba-lan, tham gia các đại hội và hội nghị của đảng ấy. Được bầu làm đại biểu Quốc hội Ba-lan, chủ tịch đảng đoàn cộng sản trong Quốc hội. Năm 1929, di cư sang Liên-xô, làm việc ở Viện Mác - Ăng-ghen - Lênin, nghiên cứu lịch sử phong trào công nhân Ba-lan, vào những năm cuối đời, được hưởng chế độ hưu trí đặc biệt. – *446*.

Vi-na-ve, M. M. (1863 - 1926) – luật sư, một trong những người sáng lập Đảng dân chủ - lập hiến, trong nhiều năm là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Tại Đại hội II của Đảng dân chủ - lập hiến họp vào tháng Giêng 1906, y đọc báo cáo về vấn đề sách lược của đảng, báo cáo này được đại hội thông qua, "coi đó là tuyên ngôn của đảng". Y đã cùng với V. Đ. Na-bô-cốp biên tập tạp chí tư sản "Truyền tin pháp luật"; tích cực tham gia thành lập hội luật sư. Năm 1906, đã được bầu làm đại biểu Đu - ma nhà nước I.

Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y đã tích cực chống Chính quyền xô-viết, làm bộ trưởng ngoại giao trong Chính phủ miền Crưm. Trước khi di tản khỏi Crưm năm 1919 y đã cùng với nhiều thành viên khác trong chính phủ này chuyển giao cho bọn Pháp những tài sản quý báu của ngân hàng miền và ngân khố Xê-va-xtô-pôn. Y sang Pa-ri sống lưu vong, ở đó y đứng đầu ban chấp hành các đảng viên dân chủ - lập hiến ở Pa-ri, cộng tác với tờ báo của các phần tử lưu vong "Tin giờ chót". – *342*.

Vin-hem II (Hô-hen-txô-léc) (1859 - 1941) – hoàng đế nước Đức và vua Phổ (1888 - 1918) . – *41, 157*.

Vin-te –xem Cra-xin, L. B.

Vít-te X. I-u. (1849 - 1915) – nhân vật hoạt động nhà nước Nga, thể hiện lợi ích của "chủ nghĩa đế quốc phong kiến - quân phiệt" của nước Nga Nga hoàng, một kẻ kiên định ủng hộ chế độ chuyên chế, mưu toan duy trì nền quân chủ bằng con đường thực hiện những nhượng bộ nhỏ và hứa hẹn đối với giai cấp tư sản tự do và đàn áp nhân dân một cách khốc liệt; là một trong những kẻ tổ chức cuộc đàn áp cách mạng những năm 1905 - 1907. Thời gian giữ chức bộ trưởng Bộ giao thông (tháng Hai - tháng Tám 1892), bộ trưởng Bộ tài chính (1892 - 1903), chủ tịch Hội đồng bộ trưởng (tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906), Vít-te đã thực hiện những biện pháp về tài chính, về chính sách thuế quan, về xây dựng đường

sắt, về luật công xưởng, ra sức khuyến khích sự đầu tư của tư bản nước ngoài để thúc đẩy chủ nghĩa tư bản ở Nga phát triển và làm cho nước Nga càng phụ thuộc vào các cường quốc đế quốc chủ nghĩa. V. I. Lê-nin đã gọi y là "bộ trưởng môi giới", "nhân viên sở giao dịch". – *2-3, 12 - 13, 26 - 27, 36, 58, 59 - 60, 61 - 62, 66, 69, 92, 93, 98, 145, 149, 150, 151, 152, 297, 353, 392, 414, 454, 479, 480, 482 - 483, 484.*

Vla-đi-mia – xem Rô-ma-nốp, Vla-đi-mia A-lếch-xan-đrô-vích.

Vô-đô-vô-dốp, V. V. (1864 - 1933) – nhà kinh tế học và nhà chính luận theo khuynh hướng dân túy - tự do. Từ năm 1904, là ủy viên ban biên tập báo "Đời sống chúng ta"; năm 1906 đã cộng tác với tờ báo dân chủ - lập hiến cánh tả "Đồng chí"; trong thời kỳ bầu cử Đu-ma nhà nước II, Vô-đô-vô-dốp theo phái lao động. Năm 1912 trên những trang tạp chí "Nhu cầu sinh hoạt" của bọn dân chủ - lập hiến, của bọn xã hội chủ nghĩa nhân dân và của phái men-sê-vích - thủ tiêu, đã phát biểu về vấn đề những quan hệ giữa phái dân chủ công nhân và phái dân chủ tư sản và giữa các đảng của họ. V. I. Lê-nin đã dành một vị trí to lớn trong các tác phẩm của mình để phê phán những quan điểm tư sản - tự do của Vô-đô-vô-dốp.

Năm 1917, Vô-đô-vô-dốp tham gia ban biên tập tạp chí "Dĩ vãng", cộng tác với tờ báo tư sản - tự do "Ban ngày". Có thái độ thù địch với cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười. Từ năm 1926, sống lưu vong ở nước ngoài, tham gia báo chí bạch vệ. – *455.*

Vô-rô-bi-ép – xem Lôm-ta-tít-dê, V. B.

Vô-rôn-txốp, V. P. (V. V.) (1847 - 1918) – nhà kinh tế học và nhà chính luận, một trong những nhà tư tưởng của phái dân túy tự do chủ nghĩa những năm 80 - 90, tác giả các cuốn "Vận mệnh của chủ nghĩa tư bản ở Nga" (1882), "Những xu hướng của chúng ta"(1893), "Khái luận về kinh tế lý thuyết" (1895) và những cuốn khác, trong đó đã phủ nhận sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga, ca ngợi nền tiểu sản xuất hàng hóa, lý tưởng hóa công xã nông dân. Tuyên truyền thái độ điều hòa với chính phủ Nga hoàng và kiên quyết chống chủ nghĩa Mác. Trong nhiều tác phẩm của mình, V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt những quan điểm của Vô-rôn-txốp. – *54.*

Vương An Thạch (1021 - 1086) – nhà hoạt động nhà nước, nhà cải cách và học giả không tưởng của Trung-quốc. Đã đề xuất và một phần đã thi hành những cải cách nhằm mục đích làm cho việc đánh thuế nhân dân được đều hơn bằng cách kiểm tra việc thống kê ruộng đất, thi hành chế độ nhà nước cho nông dân vay, lập những cơ quan thương mại của nhà nước để điều hòa thị trường, thay quân đội đánh thuê bằng quân đội thường trực. Những cải cách ấy gặp sức chống đối của bọn phong kiến và bọn cho vay nặng lãi và bị chúng làm thất bại. – *298.*

X

Xa-ráp-xki – xem Bau-man, N. E.

Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp, I. I. (1870 - 1928) – một trong những người tham gia lão thành nhất của phong trào cách mạng Nga, nhà hoạt động nổi tiếng của đảng và của Nhà nước xô-viết, nhà văn học mác-xít, tác giả của nhiều tác phẩm về kinh tế, về lịch sử, về chống tôn giáo, người phiên dịch và biên tập ba quyển của bộ "Tư bản" và nhiều tác phẩm khác của C. Mác và Ph. Ăng-ghen.

Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp tham gia phong trào cách mạng từ năm 1892, gia nhập Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga từ năm 1896; từ cuối năm 1904, ông theo phái bôn-sê-vích. Trong thời kỳ cách mạng Nga lần thứ nhất, ông tích cực hoạt động trong nhóm trước tác gia và giảng viên bôn-sê-vích thuộc Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va; năm 1906 là đại biểu Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, tại đại hội này, ông đã đứng trên lập trường lê-nin-nít. Năm 1907 và 1911, Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp được những người bôn-sê-vích đề cử ra ứng cử vào Đu-ma nhà nước. Trong thời kỳ thế lực phản động thống trị, ông bảo vệ những quan điểm không đúng trong vấn đề ruộng đất và có thái độ điều hòa với nhóm bè phái "Tiến lên", nhưng do chịu ảnh hưởng của Lê-nin, ông đã sửa chữa sai lầm. Do hoạt động cách mạng, nhiều lần đã bị bắt và bị đi đày. I. I. Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp tham gia tích cực vào cuộc Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, được cử làm ủy viên Uỷ ban quân sự - cách mạng ở Mát-xcơ-va, bộ trưởng dân ủy tài chính đầu tiên của nước Cộng hòa xô-viết; nhiều lần được bầu làm ủy viên Ban chấp hành các Xô-viết toàn Nga và Ban chấp hành các Xô-viết Liên-xô, ủy viên Ban kiểm tra trung ương Đảng cộng sản (b) Nga (Đại hội X - XIII), ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô (từ Đại hội XIV), chủ biên của nhiều cơ quan ngôn luận xô-viết và của đảng, giám đốc Viện Lê-nin trực thuộc Ban

chấp hành trung ương Đảng cộng sản (b) toàn Liên-xô, ủy viên Đoàn chủ tịch Viện hàn lâm cộng sản. – *321*.

Xki-ta-lê-txơ (Pê-tơ-rốp, X. G) (1868 - 1941) – nhà văn Nga, xuất thân từ nông dân. Vào cuối những năm 90, ông là cộng tác viên của "Báo Xa-ma-ra". Những năm 1898 - 1906, có quan hệ thân thiết, gần gũi với A. M. Goóc-ki, chịu ảnh hưởng và sự lãnh đạo trực tiếp của Goóc-ki, ông đã trở thành một nhà văn cách mạng. Những tác phẩm đầu tiên và ưu tú của ông thuộc về thời kỳ này mang tinh thần chống đối chế độ chuyên chế và lòng yêu nhân dân lao động. Bài thơ của Xki-ta-lê-txơ "Xung quanh đã yên lặng" được in vào năm 1906 trong tập thứ chín của hội "Kiến thức". Những năm thế lực phản động thống trị, Xki-ta-lê-txơ xa rời đường lối tư tưởng của A. M. Goóc-ki. Từ năm 1921 đến 1934 ông sống ở Mãn-châu.

Năm 1936, Nhà xuất bản chính trị quốc gia xuất bản các tác phẩm của Xki-ta-lê-txơ và "Tuyển tập thơ ca". – *345*.

Xô-lô-vây-tsích, B. I. (Pti-txưn) (sinh năm 1884) – đảng viên men-sê-vích, gia nhập phong trào dân chủ - xã hội vào năm 1903, hoạt động ở những thành phố miền Nam nước Nga, sau đó ở Mát-xcơ-va. Ông là đại biểu Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đại biểu cho tổ chức đảng quận ngoại thành Mát-xcơ-va. Từ năm 1909 từ bỏ hoạt động chính trị. Trong những năm 30, ông công tác ở Bộ dân ủy công nghiệp nhẹ. – *444*.

Xô-rô-kin – xem Bau-man, N. E.

Xpi-ri-đô-nô-va, M. A. (1884 - 1941) – một trong những thủ lĩnh của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Bị kết án và đi đày vì năm 1906 đã mưu sát tên Lu-giê-nốp-xki, tên cầm đầu những cuộc tàn sát do bọn Trăm đen tiến hành ở tỉnh Tam-bốp. Sau Cách mạng tháng Hai 1917, gia nhập cánh tả Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, Xpi-ri-đô-nô-va hoạt động chống Chính quyền xô-viết, phản đối việc phê chuẩn Hòa ước Brét. Về sau từ bỏ hoạt động chính trị. – *379 - 380, 382, 383*.

Xtê-pa-nốp – xem Xcơ-voóc-txốp - Xtê-pa-nốp, I. I.

Xtô-đô-lin – xem Na-cô-ri-a-cốp, N. N.

Xtơ-ru-vê, P. B. (1870 - 1944) – nhà kinh tế học và nhà chính luận tư sản, một trong những lãnh tụ của đảng quân chủ - tự do chủ nghĩa của bọn dân chủ - lập hiến. Trong những năm 90 Xtơ-ru-vê là đại biểu nổi tiếng nhất của "chủ nghĩa Mác hợp pháp", cộng tác viên và chủ biên các tạp chí "Lời nói mới" (1897), "Bước đầu" (1899) và "Đời sống" (1900). Ngay trong tác phẩm đầu tiên của mình "Những ý kiến phê phán về sự phát triển kinh tế của nước Nga" (1894), Xtơ-ru-vê, trong khi phê phán chủ nghĩa dân túy, đã "bổ sung" và "phê phán" học thuyết kinh tế và triết học của C. Mác, đồng tình với các đại biểu của kinh tế chính trị học tư sản tầm thường và tuyên truyền chủ nghĩa Man-tuýt. V. I. Lê-nin đã gọi Xtơ-ru-vê là "bậc thầy trong nghề phản bội" (Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ 5, t. 16, tr. 467). Xtơ-ru-vê là một trong những nhà lý luận và tổ chức ra "Hội liên hiệp giải phóng" (1904 - 1905) của phái tự do - tư sản, là chủ biên cơ quan ngôn luận bất hợp pháp của phái đó là tạp chí "Giải phóng" (1902 - 1905). Năm 1905, sau ngày thành lập Đảng dân chủ - lập hiến, Xtơ-ru-vê là ủy viên Ban chấp hành trung ương của đảng này. Sau khi cách mạng 1905 - 1907 thất bại, Xtơ-ru-vê là lãnh tụ cánh hữu của phái tự do; từ đầu chiến tranh thế giới lần thứ nhất, Xtơ-ru-vê trở thành một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa đế quốc Nga. Sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, y là kẻ thù điên cuồng của Chính quyền xô-viết, thành viên của chính phủ Vran-ghen phản cách mạng, một phần tử bạch vệ lưu vong. – *59, 92, 322, 324, 340 - 341, 346, 366, 373, 374, 389 - 390, 395, 405, 407*.

Xu-vô-rốp, X. A. (Bô-ri-xốp) (1869 - 1918) – đảng viên dân chủ - xã hội, nhà văn học và nhà thống kê. Ông bắt đầu hoạt động cách mạng từ những năm 90 trong hàng ngũ những người "Dân ý". Từ năm 1900, ông là đảng viên dân chủ - xã hội; những năm 1905 - 1907, hoạt động trong các tổ chức bôn-sê-vích ở nhiều thành phố nước Nga. Xu-vô-rốp là đại biểu Đại hội IV (Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Tại đại hội, Xu-vô-rốp là một trong những người đọc tham luận về vấn đề ruộng đất, bảo vệ yêu sách chia ruộng đất của địa chủ và chuyển những ruộng đất ấy thành tư hữu của nông dân. Sau thất bại của cách mạng 1905 - 1907, Xu-vô-rốp gia nhập nhóm những trí thức theo phái Ma-khơ ở trong đảng, chủ trương chống lại triết học mác-xít; Xu-vô-rốp tham gia vào văn tập của nhóm này "Khái luận về triết học mác-xít" (1908). Trong tác phẩm của mình "Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán" (1909), V. I. Lê-nin đã phê phán kịch liệt những quan điểm triết học phản mác-xít của Xu-vô-rốp.

Sau năm 1910, Xu-vô-rốp rời bỏ hàng ngũ đảng, làm việc trong ngành thống kê. Năm 1917, ông tham gia phái những người men-sê-vích quốc tế chủ nghĩa. Trước và sau Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười, ông giữ những chức vụ dân cử ở Mát-xcơ-va và I-a-rô-xláp, bị hy sinh trong vụ bọn phản cách mạng nổi dậy ở I-a-rô-xláp hồi tháng Bảy 1918. – *439*.

Marès, Roland – xem Ma-re, Rô-lăng.

THÂN THẾ VÀ SỰ NGHIỆP CỦA V. I. LÊ - NIN

(Tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906)

Tháng Mười 1905 - tháng Tư 1906. Lê-nin sống ở Giơ-ne-vơ. Từ 8 (21) tháng Mười một sống ở Pê-téc-bua.

13 (26) tháng Mười. Lê-nin viết bài báo "Cuộc bãi công chính trị toàn Nga"; Người sơ bộ ghi những đoạn trích từ các báo nước ngoài, viết phác thảo đề cương của bài báo và những ý kiến ghi chép cho bài này. Bài báo đã được đăng thành xã luận trên tờ "Người vô sản", số 23, ngày 31 (18) tháng Mười.

Trong thư gửi M. M. Ét-xen ở Pê-téc-bua, Lê-nin viết về tình hình trong đảng, về cách mạng ở Nga. Người tỏ ý hy vọng có khả năng sớm trở về nước, xuất bản ở Nga Cơ quan ngôn luận trung ương và các tài liệu tuyên truyền; Người nhấn mạnh vai trò của công tác tuyên truyền bằng báo chí trong thời kỳ cách mạng, khuyên đẩy mạnh việc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang.

14 (27) tháng Mười. Trong thư gửi Cục quốc tế xã hội chủ nghĩa ở Bruy-xen, Lê-nin thông báo về ý kiến của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga đồng ý chấp nhận đề nghị của A. Bê-ben đưa ra ngày 15 (28) tháng Sáu 1905 về việc triệu tập một hội nghị do có những sự bất đồng giữa những người bôn-sê-vích và những người men-sê-vích; Người cũng báo tin Ban chấp hành

trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga cử V. I. Lê-nin, Ph. V. Len-gních và P. P. Ru-mi-an-txép là đại biểu đến dự hội nghị, Người yêu cầu báo cho biết thời gian triệu tập hội nghị.

Trong thư gửi về nước cho Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Lê-nin yêu cầu cho Người được quyền mời G. V. Plê-kha-nốp tham gia ủy ban biên tập và ban biên tập báo "Đời sống mới".

Sớm nhất là 16 (29) tháng Mười. Lê-nin ghi những đoạn trích từ các báo: "The Times" ("Thời báo"), "Le Temps" ("Thời báo"), "Vossische Zeitung" ("Báo Vốt-xơ") về sự lớn mạnh của phong trào cách mạng ở Nga.

17 (30) tháng Mười. Lê-nin viết đề cương bài báo "Một sự thăng bằng về lực lượng".

Lê-nin viết đề cương nội dung số 24 báo "Người vô sản". Báo này đã ra với nội dung hơi khác.

Giữa 17 và 19 tháng Mười (30 tháng Mười và 1 tháng Mười một). Trong khi chuẩn bị bài báo "Thắng lợi đầu tiên của cách mạng", Lê-nin ghi những ý kiến dưới nhan đề "Cách mạng mới và chiến tranh mới", soạn thảo những luận cương và phác thảo đề cương bài báo, ghi những đoạn trích từ báo "L'Indépedance Belge" ("Nền độc lập của Bỉ") và "Le Temps".

Trước 18 (31) tháng Mười. Lê-nin soạn thảo đề cương bài báo "Những tổng kết bước đầu về sự phân nhóm chính trị".

Lê-nin biên tập số 23 của báo "Người vô sản"

18 (31) tháng Mười. Báo "Người vô sản", số 23, đã đăng các bài của Lê-nin: "Những tổng kết bước đầu về sự phân nhóm chính trị", "Cơn điên loạn của những kẻ bị thất bại", "Tối hậu thư của

Ri-ga cách mạng", "Những kế hoạch của một tên bộ trưởng hề", "Tình hình ở Nga ngày càng nghiêm trọng" và hai chú giải về bài của một tác giả không rõ tên "Phong trào công nhân Anh và Đại hội các hội công liên".

19 tháng Mười (1 tháng Mười một). Lê-nin viết bài báo "Thắng lợi đầu tiên của cách mạng", nhân công bố bản Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười. Báo "Người vô sản", số 24, ngày 7 tháng Mười một (25 tháng Mười), đã đăng bài này thành xã luận.

Giữa 19 và 25 tháng Mười (1 và 7 tháng Mười một). Lê-nin ghi những đoạn trích (bằng tiếng Nga) từ báo "The Times" về những cuộc biểu tình ở Pê-téc-bua sau khi công bố Đạo dụ của Nga hoàng ngày 17 (30) tháng Mười, về dư luận đối với bản Đạo dụ, và dịch lời kêu gọi của Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua.

Sớm nhất là 19 tháng Mười (1 tháng Mười một) Lê-nin viết bài báo ngắn "Về dư luận ở Áo đối với thắng lợi của cuộc bãi công chính trị toàn Nga và về những lời kêu gọi đấu tranh giành quyền đầu phiếu phổ thông ở Áo".

20 tháng Mười (2 tháng Mười một). Lê-nin trình bày bản thuyết trình về những sự kiện chính trị gần đây ở Nga tại cuộc họp của những người dân chủ - xã hội Nga ở Giơ-ne-vơ.

21 tháng Mười (3 tháng Mười một). Lê-nin viết bài điếu về N. E. Bau-man. Bài điếu này đăng trên tờ "Người vô sản", số 24, ngày 7 tháng Mười một (25 tháng Mười).

22 tháng Mười (4 tháng Mười một). Lê-nin viết bài báo ngắn "Tin tức cuối cùng".

Sớm nhất là 24 tháng Mười (6 tháng Mười một). Lê-nin ghi những đoạn trích từ báo "Berliner Tageblatt" ("Nhật báo Béc-lanh") về dư luận đối với cuộc bãi công chính trị toàn Nga.

Trước 25 tháng Mười (7 tháng Mười một). Lê-nin ghi những đoạn trích từ bài xã luận báo "Nước Nga cách mạng", số 75, để dùng

vào bài báo của Người "Chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản", soạn thảo đề cương bài này.

Lê-nin dịch tóm tắt từ tiếng Đức bài "Về bản đạo dụ hiến pháp mới của Ni-cô-lai cuối cùng", đăng trên báo "Vorwärts" ("Tiến lên"), số 256, ngày 1 tháng Mười một 1905.

Lê-nin biên tập số 24 của báo "Người vô sản".

25 tháng Mười (7 tháng Mười một). Bài của Lê-nin "Chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản và chủ nghĩa xã hội vô sản" đăng trên báo "Người vô sản", số 24.

Giữa 28 tháng Mười (10 tháng Mười một) và 2 (15) tháng Mười một. Lê-nin ghi những đoạn trích từ báo "Le Temps" về những thủ đoạn của Vít-te sau khi có Đạo dụ ngày 17 (30) tháng Mười 1905, để dùng cho bài "Giữa hai trận chiến đấu".

Sớm nhất là 29 tháng Mười (11 tháng Mười một). Lê-nin viết bài báo ngắn "Những lời thú nhận quý báu" (viết chưa xong). Trong khi viết bài này, Người trích báo "Le Temps".

Sớm nhất là 31 tháng Mười (13 tháng Mười một). Lê-nin ghi những đoạn trích từ báo "Le Temps" về việc Vin-hem II giúp Ni-cô-lai II để chống phá cách mạng.

Cuối tháng Mười. Trong thư gửi G. V. Plê-kha-nốp, Lê-nin nói đến sự cần thiết phải thống nhất Đảng dân chủ - xã hội, mời ông tham gia ban biên tập báo "Đời sống mới" và đề nghị gặp riêng.

Trong thư gửi G. Đ. Lây-tây-den ở Pa-ri, Lê-nin đề nghị ông ta viết bài hoặc bài báo ngắn cho báo "Người vô sản" hoặc "Đời sống mới" nói về cuộc phỏng vấn Ghe-đơ, La-phác-gơ và Brắc-kê về chính phủ cách mạng lâm thời và sự tham gia của những người dân chủ - xã hội Nga trong chính phủ đó.

Cuối tháng Mười - đầu tháng Mười một. Trong thư "Gửi các thành viên "Phái đa số" của tổ chức Mô-ti-a và Cô-xti-a ở Ô-đét-xa",

Lê-nin báo tin đã nhận được "Thư gửi các đồng chí" do những người kể trên gửi đến ban biên tập báo "Người vô sản", Người lên án những người gửi thư này là làm rối loạn tổ chức và đưa ra khẩu hiệu vô căn cứ – khẩu hiệu "Đại hội thành lập" – để làm phương pháp duy nhất thống nhất đảng; Người bảo vệ ý kiến triệu tập hai đại hội của phái đa số và phái thiểu số nhằm mục đích thống nhất đảng.

2 (15) tháng Mười một. Lê-nin viết bài "Giữa hai trận chiến đấu", sau đó đăng thành xã luận trên báo "Người vô sản", số 26, ngày 25 (12) tháng Mười một.

Đầu tháng Mười một. Lê-nin từ Giơ-ne-vơ trở về Nga, qua ngả Xtốc-khôn.

Ở Xtốc-khôn Lê-nin chờ nhận giấy tờ cần thiết cho việc trở về Nga.

2 - 4 (15 - 17) tháng Mười một. Lê-nin viết bài "Những nhiệm vụ của chúng ta và Xô-viết đại biểu công nhân (Thư gửi ban biên tập)".

3(16) tháng Mười một. Báo "Người vô sản", số 25, đăng xã luận của Lê-nin "Kết cục đang đến gần" và hai chỗ thêm vào bài của V. A. Các-pin-xki (V. Ca-li-nin) "Đại hội nông dân".

5 (18) tháng Mười một. Lê-nin từ Xtốc-khôn đến Hen-xinh-pho (nay là Hen-xinh-ki).

8 (21) tháng Mười một. Lê-nin đến Pê-téc-bua.

Tại địa điểm họp bí mật của đảng những người bôn-sê-vích, Lê-nin gặp M. N. Li-a-đốp, L. B. Cra-xin và những cán bộ khác của đảng.

Lê-nin thăm mộ những người đã hy sinh trong "Ngày chủ nhật đẫm máu" tại Nghĩa trang Prê-ô-bra-gien-xcôi-ê ở Pê-téc-bua.

Lê-nin đọc diễn văn tại phiên họp mở rộng của Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga về vấn đề thái độ của đảng đối với Xô-viết đại biểu công nhân.

9 (22) tháng Mười một. Lê-nin chỉ đạo phiên họp liên tịch của bộ phận bôn-sê-vích trong ban biên tập báo "Đời sống mới" và những cán bộ nòng cốt của đảng, trong cuộc họp này đã xác định thành phần ban biên tập và soạn thảo chương trình trước mắt của tờ báo.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương, cuộc họp nhất trí thông qua lời kêu gọi "Gửi toàn thể các tổ chức đảng và toàn thể công nhân dân chủ - xã hội" về việc triệu tập Đại hội IV của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

9 (22) tháng Mười một - 3 (16) tháng Chạp. Lê-nin chủ biên báo "Đời sống mới" từ số 9 đến số 28

10 (23) tháng Mười một. Báo "Đời sống mới", số 9, đăng phần đầu bài của Lê-nin "Về việc cải tổ đảng", bài thứ nhất do Người viết sau khi từ nước ngoài trở về Nga.

12 (25) tháng Mười một. Trong bài xã luận "Giai cấp vô sản và nông dân" của báo "Đời sống mới", số II, Lê-nin chúc mừng Đại hội của Hội liên hiệp nông dân toàn Nga.

13 (26) tháng Mười một. Báo "Đời sống mới", số 12, đăng bài của Lê-nin "Tổ chức của đảng và văn học đảng".

Lê-nin phát biểu ý kiến tại phiên họp của Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua về vấn đề những biện pháp đấu tranh chống hành động giãn thợ do bọn tư bản tiến hành để đối phó với việc công nhân tự ý thi hành chế độ ngày làm 8 giờ. Dự thảo nghị quyết do Lê-nin đề nghị thì sang ngày hôm sau đã được thông qua tại phiên họp của Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua.

15 (28) tháng Mười một. Báo "Đời sống mới", số 13, đăng xã luận của Lê-nin "Một cuộc khiêu khích bất thành". Số báo này đăng tiếp bài "Về việc cải tổ đảng".

Lê-nin viết bài "Quân đội và cách mạng". Bài này được đăng trong số 14 của báo "Đời sống mới", ra ngày 16 tháng Mười một.

16 (29) tháng Mười một. Báo "Đời sống mới", số 14, đăng phần cuối bài của Lê-nin "Về việc cải tổ đảng".

Tại trụ sở của Hội kinh tế tự do, trong cuộc họp cán bộ đảng ở Pê-téc-bua, Lê-nin đọc báo cáo "Phê phán cương lĩnh ruộng đất của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng". Cuộc họp đã phải bỏ dở vì cảnh sát can thiệp.

18 tháng Mười một (1 tháng Chạp). Báo "Đời sống mới", số 16, đăng những bài của Lê-nin "Cán cân đang dao động" và "Hãy học tập ở kẻ thù".

20 tháng Mười một (3 tháng Chạp) Báo "Đời sống mới", số 18, đăng bài của Lê-nin "Bệnh giấy tờ cách mạng và sự nghiệp cách mạng" nói về vấn đề Quốc hội lập hiến.

23 tháng Mười một (6 tháng Chạp). Báo "Đời sống mới", số 19, đăng thành xã luận bài của Lê-nin "Chế độ chuyên chế đang hấp hối và những cơ quan mới của chính quyền nhân dân".

Tại trụ sở Trường trung học Vít-me, trong cuộc họp cán bộ đảng của Pê-téc-bua, Lê-nin tiếp tục báo cáo "Phê phán cương lĩnh ruộng đất của Đảng xã hội chủ nghĩa - cách mạng", buổi báo cáo mà cảnh sát đã làm gián đoạn ngày 16 (29) tháng Mười một.

24 tháng Mười một (7 tháng Chạp). Lê-nin viết bài "Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa vô chính phủ". Bài này đăng trên báo

	"Đời sống mới", số 21, ngày 25 tháng Mười một.
26 tháng Mười một và 2 tháng Chạp (9 và 15 tháng Chạp).	Báo "Đời sống mới", số 22 và số 27, đăng bài của Lê-nin "Chính đảng xã hội chủ nghĩa và tính cách mạng phi đảng phái".
27 tháng Mười một (10 tháng Chạp).	Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga thảo luận các vấn đề về việc chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, về thay đổi thành phần ban biên tập báo "Đời sống mới" và về việc xuất bản ở Mát-xcơ-va tờ báo bôn-sê-vích "Đấu tranh". Tại phiên họp này Lê-nin đã gặp A. M. Gooc-ki.
3 (16) tháng Chạp.	Báo "Đời sống mới", số 28, đăng bài của Lê-nin "Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo".
	V. I. Lê-nin và N. C. Crúp-xcai-a công khai dọn đến ở Pê-téc-bua, đại lộ Grê-tse-xki, nhà số 15/8. Do cơ quan an ninh tăng cường theo dõi nên mấy ngày sau Lê-nin phải rời căn nhà này, rút vào bí mật.
	Lê-nin tham dự cuộc họp liên tịch của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, Ban chấp hành đảng bộ Pê-téc-bua và Ban chấp hành Xô-viết đại biểu công nhân Pê-téc-bua, được triệu tập khẩn cấp do tình hình tờ báo "Đời sống mới" bị đóng cửa. Cuộc họp cũng thảo luận vấn đề khởi nghĩa vũ trang.
12 - 17 (25 - 30) tháng Chạp.	Lê-nin chỉ đạo Hội nghị I của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Tam-méc-pho (Phần-lan), đọc báo cáo về tình hình hiện tại và vấn đề ruộng đất. Hội nghị thông qua bản nghị quyết về vấn đề ruộng đất do Lê-nin đưa ra.
	Lê-nin tham gia tiểu ban soạn thảo nghị quyết về thái độ đối với Đu-ma nhà nước; nghị quyết này được hội nghị thông qua.

Giữa tháng Chạp.	Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; trong phiên họp này, Người đã nghe báo cáo của ủy viên Ban chấp hành đảng bộ bôn-sê-vích Mát-xcơ-va M. N. Li-a-đốp về tiến trình cuộc khởi nghĩa vũ trang ở Mát-xcơ-va; theo đề nghị của Lê-nin, Ban chấp hành trung ương chỉ thị cho Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va ngừng một cách có tổ chức cuộc đấu tranh vũ trang.
22 tháng Chạp (4 tháng Giêng 1906).	Lê-nin tham dự cuộc họp của các ủy viên Ban chấp hành trung ương Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và các đại biểu dự Hội nghị Tam-méc-pho của những người bôn-sê-vích ở Pê-téc-bua; Người đọc báo cáo về cương lĩnh sách lược của những người bôn-sê-vích đối với Đu-ma nhà nước.
Tháng Chạp 1905 - tháng Giêng 1906.	Lê-nin viết nội dung và khối lượng (số trang bản thảo) phần thứ hai (chương V - IX) tác phẩm "Vấn đề ruộng đất và "những kẻ phê phán Mác"".
Cuối năm 1905 hoặc đầu năm 1906.	Lê-nin viết đề cương bài «Những giai đoạn, phương hướng và triển vọng của cách mạng».

1906

Đầu năm, trước giữa tháng Ba.	Lê-nin tham gia công việc của Uỷ ban ruộng đất do Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga lập ra để chuẩn bị cương lĩnh ruộng đất đưa ra trước Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của đảng.
4 (17) tháng Giêng.	Báo "Nước Nga trẻ", số 1, đăng thành xã luận bài của Lê-nin "Chính đảng công nhân và nhiệm vụ của nó trong tình hình hiện nay".
Tháng Giêng.	Lê-nin viết bài để bảo vệ sách lược bôn-sê-vích chủ trương tích cực tẩy chay Đu-ma I

– "Có nên tẩy chay Đu-ma nhà nước không? Cương lĩnh hoạt động của "phái đa số"". Ban chấp hành trung ương và Ban chấp hành trung ương thống nhất của Đảng cộng nhân dân chủ - xã hội Nga in bài này thành những tờ truyền đơn riêng.

Lê-nin từ Pê-téc-bua đến Mát-xcơ-va.

Lê-nin tham dự phiên họp của nhóm giảng viên trực thuộc Ban chấp hành đảng bộ Mát-xcơ-va Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga để thảo luận những kết quả của cuộc khởi nghĩa vũ trang tháng Chạp ở Mát-xcơ-va.

Lê-nin viết bài "Đu-ma nhà nước và sách lược của Đảng dân chủ - xã hội". Trong tháng Hai, bài này được in thành cuốn sách nhỏ: "Đu-ma nhà nước và Đảng dân chủ - xã hội".

Giữa tháng Giêng. Lê-nin từ Mát-xcơ-va trở về Pê-téc-bua.

Sau tháng Giêng. Lê-nin đánh dấu và gạch dưới trong tập tài liệu "Bàn về vấn đề ruộng đất" (Phụ trương của tạp chí "Sự thật") trong các bài của P. Ma-xlốp "Thay lời tựa" và "Trả lời đồng chí Na-da-rốp", và cả trong bài của Va-len-ti-nốp "Lại bàn về cương lĩnh ruộng đất".

Trước 4 (17) tháng Hai. Tại cuộc họp của các tổ chức dân chủ - xã hội của quận Mô-xcốp-xcơ -Da-xtáp-xki ở Pê-téc-bua, Lê-nin đọc báo cáo "Về cuộc bầu cử Đu-ma nhà nước".

7 (20) tháng Hai. Báo «Tin tức của Đảng», số 1, đăng bài của Lê-nin «Tình hình hiện nay của nước Nga và sách lược của đảng công nhân".

Chậm nhất là 7 (20) tháng Hai - 20 tháng Ba (2 tháng Tư). Lê-nin tham gia báo "Tin tức của Đảng", số 1, số 2.

Trước 11 (24) tháng Hai. Tại cuộc họp cán bộ bôn-sê-vích của đảng ở Pê-téc-bua, Lê-nin đọc báo cáo về sách lược tích cực tẩy chay Đu-ma nhà nước.

11 (24) tháng Hai. Lê-nin chỉ đạo công việc của Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, đọc báo cáo về thái độ đối với Đu-ma nhà nước và đưa ra dự thảo nghị quyết, do Người viết, về sách lược tẩy chay Đu-ma. Với đa số phiếu, hội nghị tán thành tẩy chay.

Sau 11 (24) tháng Hai. Lê-nin viết lời kêu gọi "Gửi toàn thể nam nữ công nhân thành phố Pê-téc-bua và vùng ngoại thành", trong đó nói rõ những kết quả của Hội nghị toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga và kêu gọi tích cực tẩy chay Đu-ma nhà nước. Lời kêu gọi được in thành truyền đơn do Ban chấp hành thống nhất của đảng bộ Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ấn hành.

Cuối tháng Hai - đầu tháng Ba. Lê-nin chỉ đạo công việc của Hội nghị II toàn thành Pê-téc-bua Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga, phát biểu bảo vệ nghị quyết của mình "Về sách lược tẩy chay". Hội nghị thông qua nghị quyết của Lê-nin.

Ở Cu-ốc-ca-la (Phần-lan), tại biệt thự "Lọ hoa", Lê-nin soạn thảo cương lĩnh hành động sách lược của những người bôn-sê-vích – dự thảo các nghị quyết đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Nửa đầu tháng Ba. Lê-nin đến Mát-xcơ-va để tổ chức việc thảo luận cương lĩnh hành động sách lược do Người soạn thảo – dự thảo các nghị quyết đưa ra Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; tham gia cuộc họp của nhóm lãnh đạo của những người bôn-sê-vích Mát-xcơ-va.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành đảng bộ quận Da-mô-xcơ-vô-rê-tsi-ê

Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở Mát-xcơ-va, phát biểu trong cuộc thảo luận nghị quyết về thái độ đối với các Xô-viết đại biểu công nhân.

Lê-nin tham dự phiên họp của Ban chấp hành đảng bộ quận ngoại thành Mát-xcơ-va thảo luận vấn đề sự tham gia của tổ chức Mát-xcơ-va vào cuộc vận động bầu cử Đu-ma.

Giữa tháng Ba. Lê-nin chỉ đạo các cuộc họp của nhóm những người bôn-sê-vích ở Pê-téc-bua thảo luận về cương lĩnh hành động sách lược. Lê-nin được bầu vào tiểu ban có nhiệm vụ chỉnh lý lần cuối cùng cương lĩnh hành động.

20 tháng Ba (2 tháng Tư). Báo "Tin tức của Đảng", số 2, đăng bài của Lê-nin "Cách mạng Nga và nhiệm vụ của giai cấp vô sản" (xã luận) và "Cương lĩnh hành động sách lược trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. Dự thảo các nghị quyết đưa ra Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga".

Lê-nin trình bày ở Pê-téc-bua bản thuyết trình chính trị về đề tài "Khởi nghĩa vũ trang và giai cấp vô sản".

Nửa sau tháng Ba. Lê-nin viết cuốn "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân". Cuốn này được xuất bản vào đầu tháng Tư ở Pê-téc-bua.

24 - 28 tháng Ba (6 - 10 tháng Tư). Lê-nin viết cuốn "Thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân". Cuốn này được xuất bản vào tháng Tư ở Pê-téc-bua.

26 tháng Ba (8 tháng Tư). Lê-nin được bầu làm đại biểu của tổ chức Pê-téc-bua đi dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Sau 28 tháng Ba (10 tháng Tư). Lê-nin ghi đoạn trích từ tác phẩm của Người "Thắng lợi của phái dân chủ - lập hiến và nhiệm vụ của đảng công nhân", phần nói về các Xô-viết.

Tháng Ba. Lê-nin viết lời tựa cho bản tiếng Nga cuốn sách của C. Cau-xky: "Không còn có phong trào dân chủ - xã hội nữa!".

Cuối tháng Ba. Lê-nin chỉ đạo hội nghị của nhóm bôn-sê-vích ở Pê-téc-bua là đại biểu Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trước 10 (23) tháng Tư. Lê-nin đi Xtốc-khôn để dự Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; phát biểu ý kiến tại cuộc họp riêng của những người bôn-sê-vích, Người chống lại ý kiến đề nghị phá hoại đại hội với lý do là phái men-sê-vích chiếm đa số tại đại hội.

10 - 25 tháng Tư (23 tháng Tư - 8 tháng Năm). Lê-nin tích cực tham gia Đại hội IV (Đại hội thống nhất) của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga; Người được bầu vào đoàn chủ tịch đại hội, tham gia tiểu ban soạn thảo điều lệ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trong phiên họp thứ nhất Lê-nin đưa ra nghị quyết trong khi thảo luận về thể thức quy định cho tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu. Nghị quyết được đại hội thông qua.

Trong phiên họp thứ hai Lê-nin phát biểu ý kiến trong khi thảo luận về những tuyên bố gửi đến đoàn chủ tịch đại hội yêu cầu chấm dứt những cuộc họp bè phái, Người ủng hộ đề nghị của P. P. Ru-mi-an-txép (Smít) tiến hành bỏ phiếu ký danh về vấn đề thay đổi thể thức, phản đối nghị quyết của M. A. Lu-ri-ê (La-rin) về việc bỏ phiếu có ký danh.

Trong phiên họp thứ ba Lê-nin chủ tọa; Người tuyên đọc chương trình nghị sự của

đại hội, phát biểu ý kiến về chương trình nghị sự, đề nghị bổ sung vào chương trình nghị sự những vấn đề về đánh giá tình hình hiện nay và về những tổ chức dân tộc của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga. (Đề nghị của Lê-nin được đại hội chấp nhận.)

Trong phiên họp thứ tư Lê-nin chủ tọa; Người nêu đề nghị giao cho tiểu ban ruộng đất chuẩn bị các báo cáo và cử những báo cáo viên.

Trong phiên họp thứ năm Lê-nin đọc báo cáo về vấn đề ruộng đất.

Trong phiên họp thứ bảy Lê-nin chủ tọa; Người được bầu vào tiểu ban về vấn đề Đu-ma nhà nước.

Trong phiên họp thứ tám Lê-nin chủ tọa trong thời gian tiếp tục các cuộc thảo luận về vấn đề ruộng đất.

Trong phiên họp thứ chín Lê-nin chủ tọa; Người đọc lời tổng kết cuộc thảo luận về vấn đề ruộng đất.

Trong phiên họp thứ mười Lê-nin chủ tọa; Người đề nghị đại hội phê chuẩn tất cả các biên bản, phát biểu về công tác của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu, đề nghị không thảo luận vấn đề về công tác của tiểu ban thẩm tra tư cách đại biểu.

Trong phiên họp thứ mười một Lê-nin chủ tọa; Người phát biểu ý kiến về việc biểu quyết nghị quyết sách lược về vấn đề ruộng đất.

Trong phiên họp thứ mười hai Lê-nin chủ tọa.

Trong phiên họp thứ mười ba Lê-nin đọc báo cáo "Về tình hình hiện nay và những nhiệm vụ của giai cấp vô sản".

Trong phiên họp thứ mười bốn Lê-nin phát biểu ý kiến hai lần trong khi thảo luận biên bản phiên họp thứ sáu.

Trong phiên họp thứ mười lăm Lê-nin chủ tọa và đưa ra hai bản tuyên bố viết.

Trong phiên họp thứ mười sáu Lê-nin đọc lời tổng kết cuộc thảo luận vấn đề về tình hình hiện nay và những nhiệm vụ giai cấp của giai cấp vô sản.

Trong phiên họp thứ mười bảy Lê-nin đọc tham luận về vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước và tuyên bố dự thảo nghị quyết; đưa ra hai bản tuyên bố viết.

Trong phiên họp thứ mười tám Lê-nin chủ tọa; Người đề nghị để các đại biểu các tổ chức dân chủ - xã hội dân tộc phát biểu thảo luận về vấn đề thái độ đối với Đu-ma nhà nước.

Trong phiên họp thứ mười chín Lê-nin phát biểu tổng kết cuộc thảo luận vấn đề về thái độ đối với Đu-ma nhà nước.

Trong phiên họp thứ hai mươi mốt Lê-nin chủ tọa; Người bảo vệ ý kiến đề nghị hoãn vấn đề tổ chức đảng đoàn dân chủ - xã hội ở nghị viện cho đến khi đã rõ thành phần những người dân chủ - xã hội được bầu vào Đu-ma; Người tuyên bố về việc đưa ý kiến riêng về vấn đề thành phần đảng đoàn Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga ở nghị viện; Người đưa ra bản tuyên bố viết về vấn đề thủ tục.

Trong phiên họp thứ hai mươi hai Lê-nin phát biểu ý kiến ủng hộ lời phản đối của L. B. Cra-xin (Vin-te) chống những điểm sửa đổi đưa vào bản nghị quyết men-sê-vích về khởi nghĩa vũ trang. Lê-nin phát biểu về khởi nghĩa vũ trang.

Trong phiên họp thứ hai mươi bốn Lê-nin chủ tọa; thay mặt đại hội, Người chào mừng Đảng dân chủ - xã hội Vương quốc Ba-lan và Lít-va gia nhập hàng ngũ Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga.

Trong phiên họp thứ hai mươi sáu Lê-nin chủ tọa; Người đưa ý kiến riêng về vấn đề thành phần đảng đoàn dân chủ - xã hội trong nghị viện, đưa ra hai bản tuyên bố viết và nghị quyết về việc chuyển sang các vấn đề trước mắt.

Trong phiên họp thứ hai mươi bảy đại hội chấp nhận tiết thứ nhất của điều lệ nói về vấn đề tiêu chuẩn đảng viên, được trình bày theo công thức của Lê-nin. Lê-nin phản đối ý kiến sửa đổi của C. G. Gô-gua (Đa-vi-đốp) đối với § 4 của điều lệ đảng.

25 - 26 tháng tư (8 - 9 tháng Năm).

Lê-nin viết "Thư của các đại biểu – trước thuộc phái "bôn-sê-vích" – tham dự Đại hội thống nhất gửi toàn đảng". Những đại biểu bôn-sê-vích thay mặt cho 26 tổ chức đảng đã ký tên vào thư này.

MỤC LỤC

Lời tựa ..... VII - XXVII

1905

CUỘC BÃI CÔNG CHÍNH TRỊ TOÀN NGA..... 1 - 5

MỘT SỰ THĂNG BẰNG VỀ LỰC LƯỢNG 6-7

NHỮNG TỔNG KẾT BƯỚC ĐẦU VỀ SỰ PHÂN NHÓM CHÍNH TRỊ..... 8-19

CƠN ĐIÊN LOẠN CỦA NHỮNG KẺ BỊ THẤT BẠI..... 20-23

TỐI HẬU THƯ CỦA RI-GA CÁCH MẠNG..... 24-25

NHỮNG KẾ HOẠCH CỦA MỘT TÊN BỘ TRƯỞNG HỀ . 26-27

TÌNH HÌNH Ở NGA NGÀY CÀNG NGHIÊM TRỌNG 28-30

* CHÚ GIẢI BÀI "PHONG TRÀO CÔNG NHÂN ANH VÀ ĐẠI HỘI CÁC HỘI CÔNG LIÊN" 31

1……..... 31

2……..... 31

THẮNG LỢI ĐẦU TIÊN CỦA CÁCH MẠNG 32-42

NI-CÔ-LAI ÉC-NE-XTÔ-VÍCH BAU-MAN..... 43-44

TIN TỨC CUỐI CÙNG..... 45

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TIỂU TƯ SẢN VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÔ SẢN 46-57

* Hoa thị dùng để chỉ những đầu đề do Viện Mác - Lê-nin trực thuộc Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Liên-xô đặt ra.

GIỮA HAI TRẬN CHIẾN ĐẤU 58-70
NHỮNG NHIỆM VỤ CỦA CHÚNG TA VÀ XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN (*Thư gửi ban biên tập*) 71-85
KẾT CỤC ĐANG ĐẾN GẦN 89-98
* NHỮNG ĐOẠN BỔ SUNG CHO BÀI BÁO CỦA V. CA-LI-NIN "ĐẠI HỘI NÔNG DÂN" 99-100
1. 99
2. 99
VỀ VIỆC CẢI TỔ ĐẢNG 101-114
I. 101
II 106
III 111
GIAI CẤP VÔ SẢN VÀ NÔNG DÂN 115-120
TỔ CHỨC CỦA ĐẢNG VÀ VĂN HỌC ĐẢNG 121-128
* NGHỊ QUYẾT CỦA BAN CHẤP HÀNH XÔ-VIẾT ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN PÊ-TÉC-BUA NGÀY 14 (27) THÁNG MƯỜI MỘT 1905 VỀ NHỮNG BIỆN PHÁP ĐẤU TRANH CHỐNG GIÃN THỢ 129-130
MỘT CUỘC KHIÊU KHÍCH BẤT THÀNH 131-133
QUÂN ĐỘI VÀ CÁCH MẠNG 134-138
CÁN CÂN ĐANG DAO ĐỘNG 139-141
HÃY HỌC TẬP Ở KẺ THÙ 142-143
BỆNH GIẤY TỜ CÁCH MẠNG VÀ SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG 144-148
CHẾ ĐỘ CHUYÊN CHẾ ĐANG HẤP HỐI VÀ NHỮNG CƠ QUAN MỚI CỦA CHÍNH QUYỀN NHÂN DÂN 149-154
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CHỦ NGHĨA VÔ CHÍNH PHỦ 155-158
CHÍNH ĐẢNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ TÍNH CÁCH MẠNG PHI ĐẢNG PHÁI 159-168
I 159
II 163

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ TÔN GIÁO 169-175
* NGHỊ QUYẾT VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT CỦA HỘI NGHỊ "PHÁI ĐA SỐ" HỌP Ở TAM-MÉC-PHO 176-177
CHÍNH ĐẢNG CÔNG NHÂN VÀ NHIỆM VỤ CỦA NÓ TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY 178-181
* NHỮNG GIAI ĐOẠN, PHƯƠNG HƯỚNG VÀ TRIỂN VỌNG CỦA CÁCH MẠNG 182-185

1906

CÓ NÊN TẨY CHAY ĐU-MA NHÀ NƯỚC KHÔNG? *Cương lĩnh hành động của "phái đa số"* 186-190
ĐU-MA NHÀ NƯỚC VÀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG DÂN CHỦ - XÃ HỘI 191-204
TÌNH HÌNH HIỆN NAY CỦA NƯỚC NGA VÀ SÁCH LƯỢC CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN 205-214
**HỘI NGHỊ TOÀN THÀNH PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA. 11 (24) tháng Hai 1906* 215-224
* 1. NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU TRONG CUỘC THẢO LUẬN VẤN ĐỀ VỀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA CÁC ĐẠI BIỂU TẠI HỘI NGHỊ CỦA ĐẢNG BỘ QUẬN Ô-CRU-GIƠ-NÔI VÀ ĐẢNG BỘ QUẬN VƯ-BOÓC-GƠ 217
1. 217
2. 217
3. 217
4. 218
5. 218
6. 218
7. 218
8. 218
9. 219
10. 219
11. 219
12. 220

*2. NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ BẢN BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH PÊ-TÉC-BUA 221
*1. Lời phát biểu phản đối kiến nghị của Mác-tốp về việc bãi bỏ bản báo cáo của Ban chấp hành Pê-téc-bua 221
*2. Kiến nghị về bản báo cáo của Ban chấp hành Pê-téc-bua 221
*3. Lời phát biểu bảo vệ cho kiến nghị 222
*3. NHẬN XÉT BẢN NGHỊ QUYẾT VỀ SÁCH LƯỢC TẨY CHAY..... 223
** HỘI NGHỊ TOÀN THÀNH PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA (II). Cuối tháng Hai - đầu tháng Ba 1906* 225-235
*1. NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU BẢO VỆ NGHỊ QUYẾT VỀ SÁCH LƯỢC TẨY CHAY 227
1…. 227
2…. 227
*2. PHẢN ĐỐI NHỮNG ĐIỂM SỬA CÁC MỤC 2, 3 VÀ 6 TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT 229
1…. 229
2…. 229
3…. 229
4…. 229
*3. NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU TRONG CUỘC THẢO LUẬN CÁC MỤC 7 VÀ 8 TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT 231
1…. 231
2…. 231
3…. 232
4…. 232
*4. LỜI PHÁT BIỂU NHÂN CUỘC BIỂU QUYẾT MỤC 8 TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT 234

*5. LỜI TUYÊN BỐ VIẾT GỬI ĐOÀN CHỦ TỊCH CỦA HỘI NGHỊ 235
GỬI TOÀN THỂ NAM NỮ CÔNG NHÂN THÀNH PHỐ PÊ-TÉC-BUA VÀ VÙNG NGOẠI THÀNH 236-240
NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG BỘ PÊ-TÉC-BUA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA VỀ SÁCH LƯỢC TẨY CHAY 241-245
CÁCH MẠNG NGA VÀ NHIỆM VỤ CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN 246-259
I…. 246
II… 250
III…. 255
CƯƠNG LĨNH HOẠT ĐỘNG SÁCH LƯỢC TRÌNH LÊN ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA. *Dự thảo các nghị quyết trình lên Đại hội thống nhất của Đảng công nhân dân chủ - xã hội Nga* 261-280
Giai đoạn hiện nay của cuộc cách mạng dân chủ 264
Khởi nghĩa vũ trang 266
Những hoạt động chiến đấu du kích 268
Chính phủ cách mạng lâm thời và những cơ quan chính quyền cách mạng địa phương 270
Các Xô-viết đại biểu công nhân 272
Thái độ đối với các chính đảng tư sản 273
Thái độ đối với các đảng dân chủ - xã hội dân tộc 275
Công đoàn..... 276
Thái độ đối với Đu-ma nhà nước 277
Các nguyên tắc tổ chức của đảng 279
SỬA ĐỔI CƯƠNG LĨNH RUỘNG ĐẤT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN..... 281-318
I. Phác qua lịch sử phát triển các quan điểm của Đảng dân chủ - xã hội Nga về vấn đề ruộng đất..... 283
II. Bốn trào lưu trong nội bộ Đảng dân chủ - xã hội về vấn đề cương lĩnh ruộng đất 299

III. Sai lầm chính của đồng chí Ma-xlốp 303
IV. Những nhiệm vụ của cương lĩnh ruộng đất của chúng ta 311
V. Dự thảo cương lĩnh ruộng đất..... 317
THẮNG LỢI CỦA PHÁI DÂN CHỦ - LẬP HIẾN VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN 319-420
I. Việc chúng ta tham gia bầu cử Đu-ma có ý nghĩa khách quan gì? 321
II. Ý nghĩa chính trị - xã hội của những cuộc bầu cử đầu tiên..... 333
III. Đảng tự do nhân dân là gì? 338
IV. Vai trò và ý nghĩa của Đu-ma dân chủ - lập hiến .. 348
V. Mẫu mực về sự tự phụ của Đảng dân chủ - lập hiến 370
Ngoài đề. Cuộc nói chuyện dễ hiểu với các nhà chính luận dân chủ - lập hiến và các giáo sư học giả..... 375
VI. Kết luận..... 412
* LỜI TỰA VIẾT CHO BẢN TIẾNG NGA CUỐN SÁCH CỦA C. CAU-XKY "KHÔNG CÒN CÓ PHONG TRÀO DÂN CHỦ - XÃ HỘI NỮA!" 421-422
** ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT CỦA ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA. 10 - 25 tháng Tư (23 tháng Tư - 8 tháng Năm) 1906* 423-468
*1. NGHỊ QUYẾT VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO CỦA ỦY BAN THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU TRƯỚC ĐẠI HỘI..... 425
*2. NHỮNG LỜI PHÁT BIỂU TRONG PHIÊN HỌP THỨ 2 CỦA ĐẠI HỘI VỀ VẤN ĐỀ BỎ PHIẾU KÝ DANH ĐỐI VỚI NHỮNG BẢN TUYÊN BỐ VIẾT GỬI ĐẾN ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI..... 426
1..... 426
2… 426
*3. LỜI PHÁT BIỂU TRONG PHIÊN HỌP THỨ 3 CỦA ĐẠI HỘI..... 427

*4. ĐỀ NGHỊ VỀ CÁCH DIỄN ĐẠT MỤC VIII TRONG DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA ĐẠI HỘI..... 428
*5. LỜI TỔNG KẾT CUỘC THẢO LUẬN VỀ VẤN ĐỀ RUỘNG ĐẤT 429
*6. TUYÊN BỐ VỀ SỰ CẦN THIẾT ĐỂ ĐẠI HỘI PHÊ CHUẨN CÁC BIÊN BẢN 442
*7. TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 15 CỦA ĐẠI HỘI 443
*8. LỜI KẾT THÚC CUỘC THẢO LUẬN VỀ VẤN ĐỀ TÌNH HÌNH HIỆN NAY VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ GIAI CẤP CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN 444
*9. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỀ ĐU-MA NHÀ NƯỚC, TRÌNH ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT 448
*10. THAM LUẬN VỀ VẤN ĐỀ THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI ĐU-MA NHÀ NƯỚC 451
*11. BẢN TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 17 CỦA ĐẠI HỘI 458
*12. LỜI PHÁT BIỂU BẢO VỆ ĐIỂM SỬA ĐỔI CỦA MU-RA-TỐP (MÔ-RÔ-ĐỐP) VỀ VẤN ĐỀ ĐẢNG ĐOÀN DÂN CHỦ - XÃ HỘI Ở NGHỊ VIỆN 459
*13. Ý KIẾN RIÊNG VỀ VẤN ĐỀ THÀNH PHẦN CỦA ĐẢNG ĐOÀN ĐẢNG CÔNG NHÂN DÂN CHỦ - XÃ HỘI NGA TẠI NGHỊ VIỆN..... 460
1… 460
2… 460
*14. BẢN TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 21 CỦA ĐẠI HỘI 462
*15. LỜI PHÁT BIỂU VỀ VẤN ĐỀ KHỞI NGHĨA VŨ TRANG 463
*16. LỜI PHÁT BIỂU TRONG PHIÊN HỌP THỨ 24 CỦA ĐẠI HỘI 467

*17. NHỮNG TUYÊN BỐ VIẾT TRONG PHIÊN HỌP THỨ 26 CỦA ĐẠI HỘI 468
1 468
2 468
THƯ CỦA CÁC ĐẠI BIỂU – TRƯỚC THUỘC "PHÁI BÔN-SÊ-VÍCH" – THAM DỰ ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT GỬI TOÀN ĐẢNG 469-475

CÁC TÀI LIỆU CHUẨN BỊ

* NHỮNG ĐOẠN GHI CHÉP ĐỂ VIẾT BÀI "CUỘC BÃI CÔNG CHÍNH TRỊ TOÀN NGA" 479-481
* NHỮNG ĐOẠN GHI CHÉP ĐỂ VIẾT BÀI "THẮNG LỢI ĐẦU TIÊN CỦA CÁCH MẠNG" 482-484
* ĐỀ CƯƠNG BÀI "CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TIỂU TƯ SẢN VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÔ SẢN" 485-486

Danh mục những tác phẩm của V. I. Lê-nin cho tới nay chưa tìm thấy (*Tháng Mười 1905 tháng Tư 1906*) 489-493

Danh mục các xuất bản phẩm và văn kiện mà V. I. Lê-nin đã tham gia hiệu đính 494-495

Danh mục những tác phẩm do V. I. Lê-nin dịch 496

Chú thích 497-580

Bản chỉ dẫn các sách báo và tài liệu gốc mà V. I. Lê-nin đã trích dẫn và nói đến 581-619

Bản chỉ dẫn tên người 620-663

Thân thế và sự nghiệp của V. I. Lê-nin 664-680

PHỤ BẢN

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Những nhiệm vụ của chúng ta và Xô-viết đại biểu công nhân". – Tháng Mười một 1905 72-73

Trang đầu của tờ báo bôn-sê-vích "Người vô sản", số 25, với bài xã luận của V. I. Lê-nin "Kết cục đang đến gần". – Tháng Mười một 1905 87

Trang đầu bản thảo của V. I. Lê-nin "Những giai đoạn, phương hướng và triển vọng của cách mạng". – Năm 1905 183

Bìa ngoài cuốn "Sửa đổi cương lĩnh ruộng đất của đảng công nhân". – Năm 1906 282-283

Chịu trách nhiệm xuất bản:
TRỊNH THÚC HUỲNH
Chịu trách nhiệm nội dung:
TS. LÊ MINH NGHĨA

Biên tập nội dung:	ĐINH LỤC
	NGUYỄN THANH BÌNH
Trình bày kỹ, mỹ thuật:	ĐƯỜNG HỒNG MAI
Trình bày bìa:	PHÙNG MINH TRANG
Chế bản vi tính:	TẠ QUỲNH MAI
Sửa bản in:	THANH HIỀN
Đọc sách mẫu:	THANH BÌNH

Mã số: $\frac{3K_2}{\text{CTQG - 2005}}$

In 1.000 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm, tại Công ty In & Văn hoá phẩm.
Giấy phép xuất bản số: 155-37/CXB-QLXB, cấp ngày 14-1-2005.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 9 năm 2005.